

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

06 - 2023

423

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

06 - 2023

423

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	321
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	348
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	732
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	737
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	745

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	321
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	348
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	732
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	737
<u>PART VI:</u> Correction	745

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2023)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỂN 1 (06.2023)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035863 B | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-01286 | | (85) 27/03/2018 | |
| (22) 31/12/2015 | | (86) PCT/CN2015/100091 | 31/12/2015 |
| (30) 201510543542.8 | 29/08/2015 CN | (87) WO2017/036045 | 09/03/2017 |

(51) **H04N 19/105**

(73) **1. HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129 - China

2. UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY OF CHINA (CN)

No.96 JinZhai Road, Hefui, Anhui 230026, China

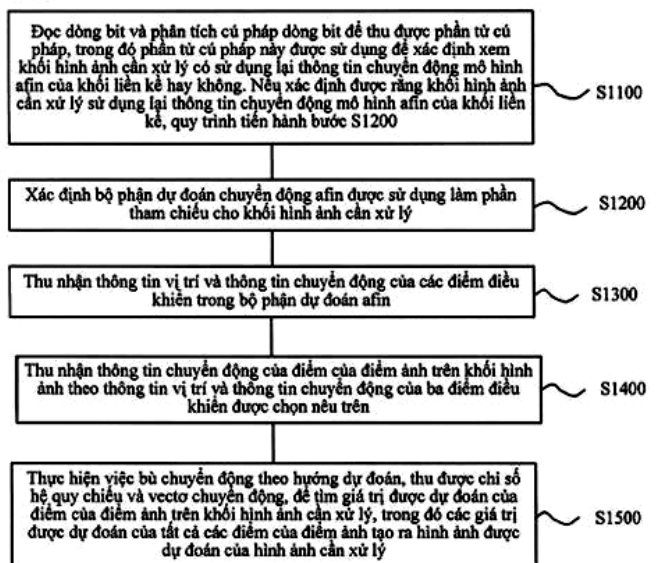
(72) LV, Zhuoyi (CN); LI, Li (CN); LI, Houqiang (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỰ ĐOÁN HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dự đoán hình ảnh. Phương pháp dự đoán hình ảnh bao gồm các bước: thu nhận bộ phận tham chiếu thứ nhất của một bộ phận hình ảnh, trong đó các hình ảnh được dự đoán tương ứng thu được cho bộ phận hình ảnh và bộ phận tham chiếu thứ nhất này nhờ sử dụng cùng một mô hình afin; thu nhận thông tin chuyển động của các bộ phận bù chuyển động cơ bản ở hai hoặc nhiều vị trí đặt trước trong bộ phận tham chiếu thứ nhất; và thu nhận thông tin chuyển động của bộ phận bù chuyển động cơ bản của bộ phận hình ảnh theo thông tin chuyển động. Theo cách này, thông tin chuyển động của bộ phận tham chiếu thứ nhất sử dụng cùng một mô hình dự đoán afin được sử dụng lại, và thu được vectơ chuyển động chính xác hơn của bộ phận hình ảnh hiện tại, nâng cao độ chính xác dự đoán và duy trì được độ phức tạp của mã hóa và giải mã, nhờ đó nâng cao hiệu suất mã hóa và giải mã.

1000

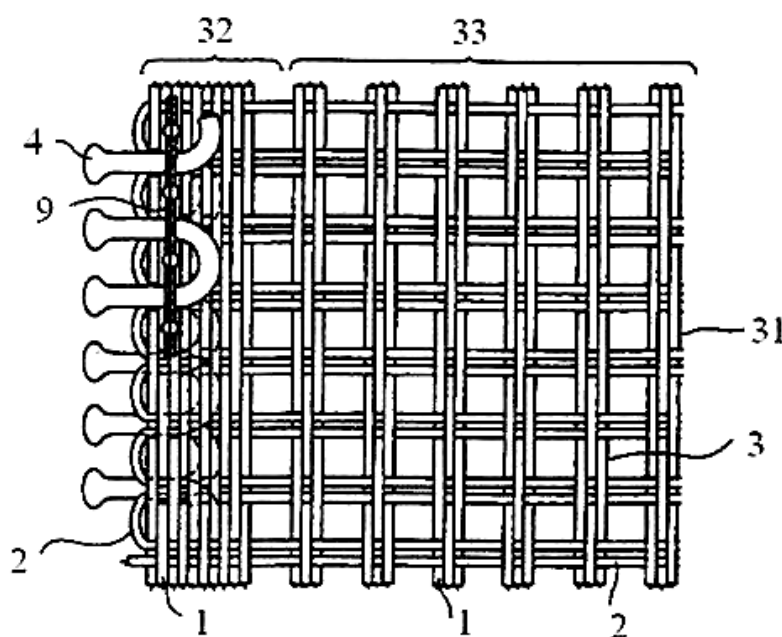


- (11) **1-0035864 B** (15) 25/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-05309 (85) 28/11/2018
- (22) 04/05/2017 (86) PCT/EP2017/060665 04/05/2017
- (30) 16168347.9 04/05/2016 EP (87) WO2017/191260 09/11/2017
- (51) *C23C 18/40; C23C 18/16; C23C 18/18; H05K 3/12; C23C 18/24; C23C 18/30; B05D 5/12; C23C 18/20*
- (73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)**
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) WENDELN Christian (DE); STAMP Lutz (DE); DOSSE Bexy (DE); WURDINGER Kay (DE); KRILLES Gerson (DE); NGUYEN Tang Cam Lai (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH LẮNG PHỦ KIM LOẠI HOẶC HỢP KIM KIM LOẠI LÊN BỀ MẶT CỦA NỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình lắng phủ kim loại hoặc hợp kim kim loại lên ít nhất một bề mặt của nền, bao gồm các bước: (a) chế tạo nền; (b) xử lý bề mặt của nền này bằng dung dịch hoạt hóa bao gồm ít nhất một nguồn ion kim loại được chọn từ nhóm bao gồm ruteni, rođi, paladi, osmi, iridi, platin, đồng, bạc, ni-ken, cô-ban, vàng và hỗn hợp của chúng sao cho ít nhất một phần ion kim loại được hấp phụ lên bề mặt của nền này; (c) xử lý bề mặt của nền thu được ở bước (b) bằng dung dịch xử lý bao gồm: i) ít nhất một chất phụ gia độc lập được chọn từ nhóm bao gồm thiol, thioete, đisulphua và dị vòng chứa lưu huỳnh, và ii) ít nhất một chất khử thích hợp để khử ion kim loại hấp phụ lên bề mặt của nền này được chọn từ nhóm bao gồm chất khử trên cơ sở bo, nguồn ion hypophosphit, hydrazin và dẫn xuất hydrazin, axit ascorbic, axit iso-ascorbic, nguồn formaldehyt, axit glyoxylic, nguồn axit glyoxylic, axit glycolic, axit formic, đường, và muối của các axit nêu trên; và (d) xử lý bề mặt của nền thu được ở bước (c) bằng dung dịch mạ kim loại chứa dung môi và ít nhất một nguồn ion kim loại được lắng phủ sao cho kim loại hoặc hợp kim kim loại được lắng phủ trên đó.

- (11) **1-0035865 B** (15) 25/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2019-00825 (85) 20/02/2019
- (22) 07/09/2017 (86) PCT/EP2017/072477 07/09/2017
- (30) 16188318.6 12/09/2016 EP (87) WO2018/046604 15/03/2018
- (51) ***C08F 2/00; C08F 2/01; C08L 23/06; C08F 2/18; C08L 23/04; B01J 19/00; C08F 2/12***
- (73) 1. **THAI POLYETHYLENE CO., LTD.** (TH)
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
2. **SCG CHEMICALS CO., LTD.** (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) TIYAPIBOONCHAIYA, Piyawan (TH); SAMPHAWAMONTRI, Patcharin (TH); KLOMKAMOL, Warachad (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP POLYETYLEN ĐA HÌNH THÁI**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp polyetylen đa hình thái trong hệ thống thiết bị phản ứng theo sáng chế bao gồm các bước:
- (i) polyme hóa etylen trong môi trường hydrocarbon trơ trong thiết bị phản ứng thứ nhất với sự có mặt của hệ xúc tác;
 - (j) loại bỏ hydro trong thiết bị loại bỏ;
 - (k) polyme hóa etylen và tùy ý comonome α -olefin có 4 đến 12 nguyên tử C trong thiết bị phản ứng thứ hai với sự có mặt của hệ xúc tác, để thu được polyetylen có trọng lượng phân tử cao thứ nhất hoặc polyetylen có trọng lượng phân tử siêu cao thứ nhất dưới dạng homopolyme hoặc copolyme và chuyển hỗn hợp thu được vào thiết bị phản ứng thứ ba; và
 - (l) polyme hóa etylen, và tùy ý comonome α -olefin trong thiết bị phản ứng thứ ba với sự có mặt của hệ xúc tác, để thu được homopolyme hoặc copolyme của polyetylen có trọng lượng phân tử cao thứ hai hoặc polyetylen có trọng lượng phân tử siêu cao thứ hai;
- và hỗn hợp polyetylen đa hình thái thu được từ quy trình này.

- | | | | | |
|--|------------|------|-----------------|-----|
| (11) 1-0035866 B | | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | | 423B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2018-05344 | | | | |
| (22) 29/11/2018 | | | | |
| (30) 201721651179.2 | 01/12/2017 | CN | | |
| 201711249063.0 | 01/12/2017 | CN | | |
| (51) A44B 19/34; A44B 19/12 | | | | |
| (73) YKK CORPORATION (JP) | | | | |
| 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan | | | | |
| (72) Go TAKANI (JP) | | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | | |
| (54) BĂNG DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT | | | | |

(57) Sáng chế đề xuất băng dùng cho khóa kéo trượt, trong đó, đối với các sợi dọc trong số các sợi tạo thành băng này, chỉ số sợi được thiết lập ở mức 22-28dTex và mật độ dệt được thiết lập ở mức 205-231 sợi/insơ (80-91 sợi/cm), và đối với các sợi ngang trong số các sợi tạo thành băng này, chỉ số sợi được thiết lập ở mức 81-87dTex và mật độ dệt được thiết lập ở mức 42-48 sợi/insơ (16-19 sợi/cm), và sợi ngang là tơ kép tạo bằng cách bó từ 33 tới 39 tơ đơn. Trong băng dùng cho khóa kéo trượt này, bằng cách thiết lập chỉ số sợi dọc, mật độ dệt, chỉ số sợi ngang và mật độ dệt cho các sợi tạo thành băng, cũng như thiết lập cấu trúc tơ kép của các sợi ngang, sẽ thu được băng có trọng lượng nhẹ hơn, và độ bền của chính băng này được cải thiện một cách hiệu quả đồng thời, đặc biệt là độ bền kéo ở bên của băng theo hướng chiều rộng của nó, nhờ đó cải thiện đáng kể độ bền của băng, làm cho băng trở nên mỏng, có trọng lượng nhẹ và khỏe, và nhờ đó giúp băng đáp ứng được nhiều yêu cầu khác nhau.



- (11) **1-0035867 B** (15) 25/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2019-00227 (85) 15/01/2019
 (22) 05/04/2017 (86) PCT/JP2017/014212 05/04/2017
 (30) 2016-128052 28/06/2016 JP (87) WO2018/003223 04/01/2018

(51) **F23G 5/50; F23G 5/00**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

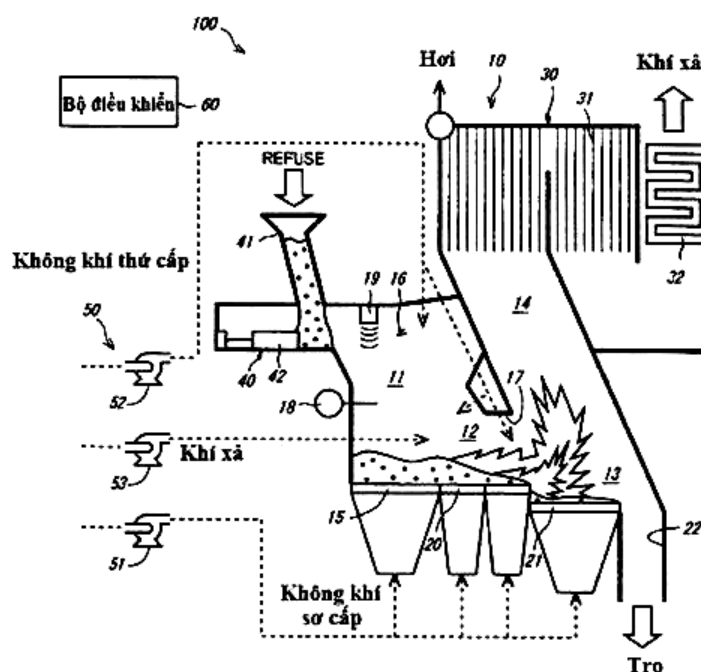
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan

(72) OKUDA, Hiroshi (JP); IWASAKI, Yosuke (JP); MUKAI, Takeshi (JP); TANAKA, Hiroshi (JP); MISHIMA, Jun (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG ĐỐT CHẤT THẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG ĐỐT CHẤT THẢI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đốt chất thải bao gồm lò đốt được tạo kết cấu để đốt, bằng buồng đốt, chất thải đã được làm khô bởi máy làm khô; lò hơi được tạo kết cấu để tạo ra hơi bằng cách sử dụng nhiệt mà được tạo ra khi chất thải được đốt; bộ cấp chất thải được tạo kết cấu để cấp chất thải vào máy làm khô của lò đốt; bộ phát hiện khí được tạo kết cấu để phát hiện đặc tính của khí lò đốt chứa khí được tạo ra trong máy làm khô; và bộ điều khiển được tạo kết cấu để: tính toán, dựa trên đặc tính của khí lò đốt thu được từ bộ phát hiện khí, lượng lắng đọng tối ưu mà tạo ra lượng nhiệt dự tính toán sẽ được sinh ra khi chất thải được đốt trong máy làm khô; và điều khiển bộ cấp chất thải sao cho lượng lắng đọng của chất thải trong máy làm khô là lượng lắng đọng tối ưu. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển hệ thống đốt chất thải này.



- (11) **1-0035868 B** (15) 25/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2020 384
- (21) 1-2019-06686 (85) 28/11/2019
- (22) 01/06/2018 (86) PCT/IB2018/053950 01/06/2018
- (30) PCT/IB2017/053282 02/06/2017 IB (87) WO2018/220598 06/12/2018
- (51) ***C21D 8/02; C22C 38/58; B23K 35/30; C21D 1/19; C21D 1/673; C21D 8/04; C21D 9/46; C21D 9/48; C22C 38/00; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/22; C22C 38/28; C22C 38/32; C22C 38/38; C22C 38/44; C22C 38/50; C22C 38/54; B21D 22/02; B21D 22/20***
- (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
- (72) **BEAUVAIS, Martin (FR); DUMONT, Alice (FR); GIBOT, Alexandre (FR); PERLADE, Astrid (FR); ZHU, Kangying (CN)**
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THÉP TẮM DỪNG ĐỂ SẢN XUẤT CHI TIẾT ĐƯỢC TĂNG CỨNG BẰNG CÁCH ÉP, CHI TIẾT ĐƯỢC TĂNG CỨNG BẰNG CÁCH ÉP ĐỒNG THỜI CÓ ĐỘ BỀN CAO VÀ CÓ TÍNH DẪO KHI VA CHẠM, VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thép tấm dẹt để sản xuất chi tiết được tăng cứng bằng cách ép, có thành phần bao gồm các nguyên tố: $0,15\% \leq C \leq 0,22\%$, $3,5\% \leq Mn < 4,2\%$, $0,001\% \leq Si \leq 1,5\%$, $0,020\% \leq Al \leq 0,9\%$, $0,001\% \leq Cr \leq 1\%$, $0,001\% \leq Mo \leq 0,3\%$, $0,001\% \leq Ti \leq 0,040\%$, $0,0003\% \leq B \leq 0,004\%$, $0,001\% \leq Nb \leq 0,060\%$, $0,001\% \leq N \leq 0,009\%$, $0,0005\% \leq S \leq 0,003\%$, $0,001\% \leq P \leq 0,020\%$, vi cấu trúc gồm dưới 50% ferit, 1% tới 20% austenit tồn dư, xementit, sao cho mật độ bề mặt của các hạt xementit lớn hơn 60nm thấp hơn $10^7/mm^2$, phần bù chứa bainit và/hoặc mactensit, austenit tồn dư có hàm lượng Mn trung bình ít nhất là $1,1 * Mn\%$. Chi tiết bằng thép được tăng cứng bằng cách ép được tạo ra bằng cách tạo hình nóng thép tấm này, và các phương pháp sản xuất chúng cũng được đề xuất.



- (11) **1-0035869 B** (15) 25/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03738 (85) 25/09/2017
- (22) 12/01/2016 (86) PCT/JP2016/000121 12/01/2016
- (30) 2015-039058 27/02/2015 JP (87) WO2016/136122 01/09/2016
- 2015-158204 10/08/2015 JP
- 2015-179885 11/09/2015 JP
- (51) ***B41M 5/52; B41M 5/50; B44C 1/17; D21H 27/00; D21H 19/40; D21H 19/52; D21H 19/82; D21H 21/52; B41M 5/00; D21H 19/38***
- (73) **DAIO PAPER CORPORATION (JP)**
2-60, Mishimakamiyacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0492, Japan
- (72) DENTANI, Yoshinobu (JP); KIRIHARA, Yuta (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **GIẤY CHUYÊN ĐỂ IN PHUN MỰC VẢI DỆT KIỂU THĂNG HOA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIẤY NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến giấy chuyên để in phun mực vải dệt kiểu thăng hoa bao gồm vật liệu nền và lớp nhận mực in vải dệt kiểu thăng hoa được tạo ra trên vật liệu nền, vật liệu nền này có độ thấm hút nước Cobb 10 giây nằm trong khoảng từ 5 đến 20g/m², lớp nhận mực in vải dệt kiểu thăng hoa được làm từ vật liệu phủ lớp nhận mực chứa nhựa tan trong nước và các hạt mịn, nhựa tan trong nước này ít nhất là natri carboxymetyl xenluloza (CMC), và CMC chứa trong vật liệu phủ lớp nhận mực với lượng từ 100 đến 400 phần theo khối lượng đối với 100 phần theo khối lượng các hạt mịn, các hạt mịn ít nhất là các hạt mịn vô cơ có cấu trúc tinh thể dạng phiến, các hạt mịn vô cơ này có đường kính trung bình d₅₀ nằm trong khoảng từ 0,4 đến 2,3μm và tỷ số kích thước nằm trong khoảng từ 5 đến 30, lượng phủ của vật liệu phủ lớp nhận mực nằm trong khoảng từ 3 đến 13g/m², và trung bình số lần xuất hiện lỗ nhỏ không lớn hơn 5.

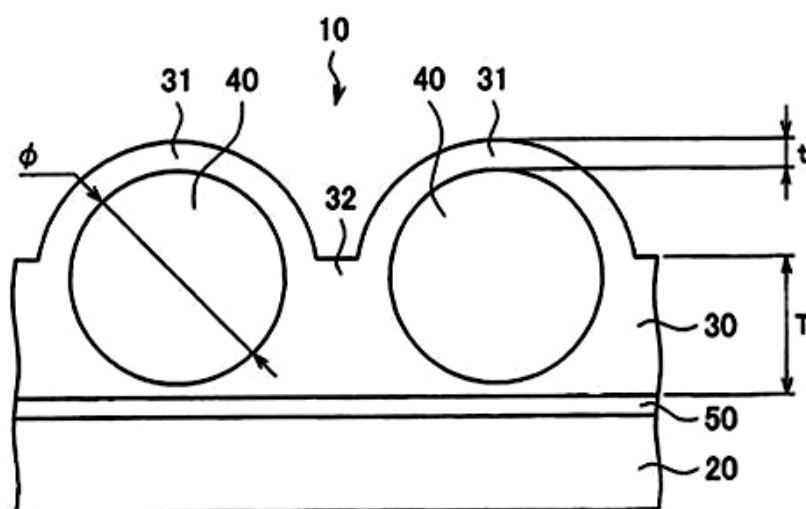
- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035870 B | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-04854 | | (85) 04/09/2019 | |
| (22) 09/03/2018 | | (86) PCT/JP2018/009347 | 09/03/2018 |
| (30) 2017-046287 | 10/03/2017 JP | (87) WO2018/164276 A1 | 13/09/2018 |
| (51) C23C 28/00; B32B 15/18; B32B 27/16; B32B 27/20; B32B 7/02; C23C 22/05; C23C 26/00; B32B 15/09; B32B 27/36 | | | |
| (73) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan | | | |
| (72) SHIBAO Fumio (JP); NAGATOMI Masayoshi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) TẤM THÉP MẠ ĐƯỢC PHỦ NHỰA HỮU CƠ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ được phủ nhựa hữu cơ được cải tiến mà được cải tiến về các đặc tính tẩy mỡ trong khi vẫn đảm bảo các đặc tính được yêu cầu đối với tấm thép mạ được phủ nhựa hữu cơ. Để giải quyết các vấn đề, theo một khía cạnh của sáng chế, tấm thép mạ được phủ nhựa hữu cơ (10) theo sáng chế bao gồm: tấm thép được phủ kim loại (20); lớp phủ bằng nhựa hữu cơ (30) phủ lên tấm thép được phủ kim loại; và các hạt (40) được phân tán trong lớp phủ bằng nhựa hữu cơ, trong đó lớp phủ bằng nhựa hữu cơ bao gồm polyeste có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh là 0°C đến 20°C, và melamin-fomandehit, các hạt là các hạt uretan có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh là -60°C đến 50°C, được chứa trong lớp phủ bằng nhựa hữu cơ theo tỷ lệ là 1 đến 15% khối lượng trên tổng khối lượng của lớp phủ bằng nhựa hữu cơ, và được phân tán trong lớp phủ bằng nhựa hữu cơ theo mật độ bề mặt là 5 đến 1000 viên/mm², và các quan hệ của các Công thức (1) đến (3) được thỏa mãn.

$$5 \leq T \leq 15 \mu\text{m} \dots(1)$$

$$1,1 \leq \phi/T \leq 10 \dots(2)$$

$$13 \leq (\phi/t) \times \{(T_{gb} + 273) / (T_{gp} + 273)\} \leq 140 \dots(3).$$



(11) 1-0035871 B		(15) 25/04/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/09/2019	378
(21) 1-2019-03440		(85) 28/06/2019	
(22) 30/11/2016		(86) PCT/JP2016/085602	30/11/2016
		(87) WO2018/100691	07/06/2018

(51) **A44B 19/30**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

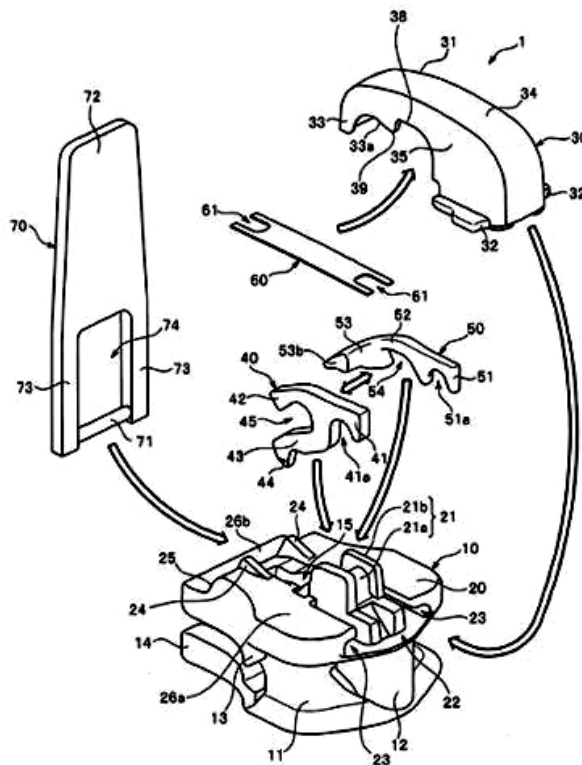
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) HAMADA, Yoshikazu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CON TRƯỢT DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT**

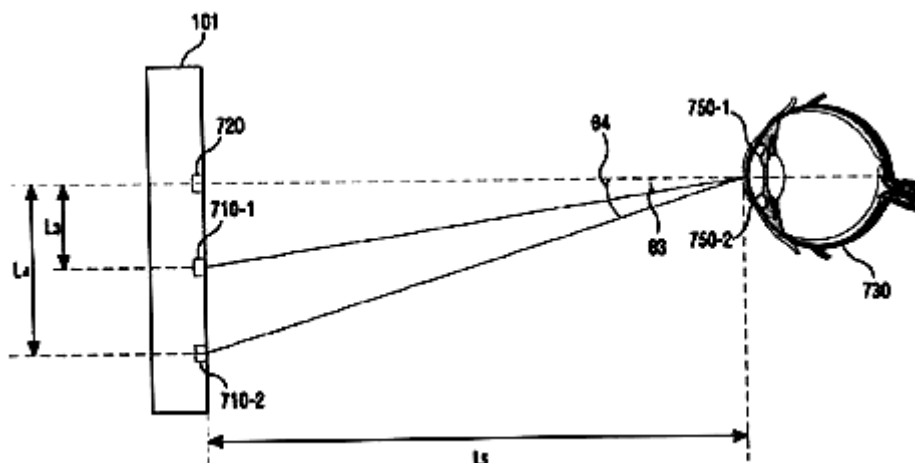
(57) Sáng chế đề cập đến con trượt (1) được tạo ra có khoảng trống lắp đầu kéo (16) giữa lưỡi trên (20) của thân con trượt (10, 10a) và phần đầu tự do (33) của thân nắp (30, 30a) và chi tiết mở và đóng (50, 50a) để mở và đóng khoảng trống lắp đầu kéo (16). Chi tiết mở và đóng (50, 50a) được bố trí dọc theo chốt dừng (40, 40a) theo hướng chiều rộng con trượt, và cũng được bố trí sao cho phần đầu của chi tiết mở và đóng (50, 50a) có thể xoay theo phương thẳng đứng giữa vị trí đi qua ở đó phần trục gắn (71) của đầu kéo (70) đi qua và vị trí chặn ở đó khả năng đi qua của phần trục gắn (71) của đầu kéo (70) được chặn. Chi tiết mở và đóng (50, 50a) được đẩy về phía vị trí chặn. Con trượt (1) có thể gắn đầu kéo (70) sau đó, có cơ cấu dừng, và có thể giảm đáng kể chi phí chế tạo.



- (11) **1-0035872 B** (15) 25/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-03253 (85) 25/07/2018
(22) 30/12/2016 (86) PCT/KR2016/015554 30/12/2016
(30) 10-2015-0191082 31/12/2015 KR (87) WO2017/116204 06/07/2017
10-2016-0163737 02/12/2016 KR
(51) **C07K 14/00; A61K 38/26; A61K 39/395; A61K 47/60; A61P 3/04; C07K 16/28; A61P 9/10; C07K 14/47; C07K 14/605; A61K 38/00; A61P 3/10**
(73) **HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)**
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea
(72) OH Euh Lim (KR); LEE Jong Suk (KR); PARK Young Jin (KR); LIM Chang Ki (KR); JUNG Sung Youb (KR); KWON Se Chang (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PEPTIT PHÂN LẬP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PEPTIT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến chất chủ vận hoạt hóa đồng thời ba thụ thể có hoạt tính đối với tất cả các thụ thể glucagon, thụ thể peptit tương tự glucagon 1 (glucagon-like peptit-1-GLP-1), và thụ thể polypeptit kích thích sản sinh insulin phụ thuộc glucoza (glucose-dependent insulinotropic polypeptit - GIP). Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa chất chủ vận này.

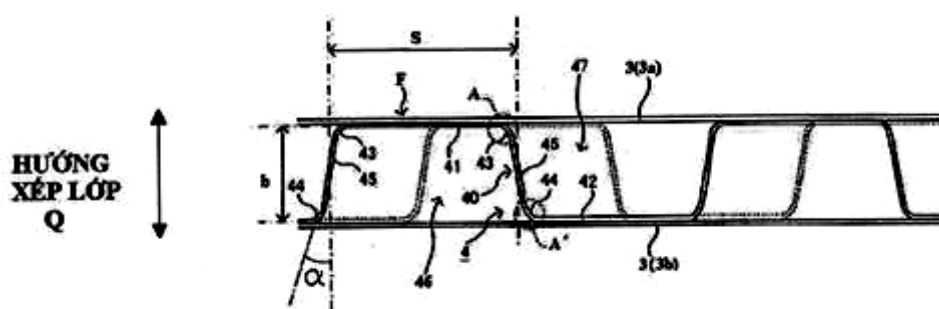
- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035873 B | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2018-05368 | | (85) 29/11/2018 | |
| (22) 27/07/2017 | | (86) PCT/KR2017/008091 | 27/07/2017 |
| (30) 10-2016-0096688 | 29/07/2016 KR | (87) WO2018/021843 | 01/02/2018 |
| (51) G06K 9/00; H04N 5/232; H04N 5/33; H04N 5/225 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| | 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea | | |
| (72) LEE, Jeongyeol (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm: môđun nguồn sáng bao gồm nguồn sáng và mạch được liên kết; camera mỏng mắt được tạo cấu hình để chụp ảnh mỏng mắt sử dụng các tia hồng ngoại được phát ra từ môđun nguồn sáng; và bộ xử lý được nối điện với môđun nguồn sáng và camera mỏng mắt và được tạo cấu hình để tạo ra ảnh liên quan tới mỏng mắt, và trong đó, môđun nguồn sáng và camera mỏng mắt được bố trí sao cho khoảng cách giữa môđun nguồn sáng và camera mỏng mắt nằm trong khoảng giữa khoảng cách ngưỡng thứ nhất và khoảng cách ngưỡng thứ hai, khoảng cách ngưỡng thứ nhất để tạo ra vùng phản xạ võng mạc có kích thước xác định trong ảnh mỏng mắt thu được bằng cách phát hiện, bằng camera mỏng mắt, các tia hồng ngoại được phản xạ từ võng mạc, khoảng cách ngưỡng thứ hai để tạo ra phần tối nhất được hiển thị trong vùng mỏng mắt trong ảnh mỏng mắt có độ sáng xác định.



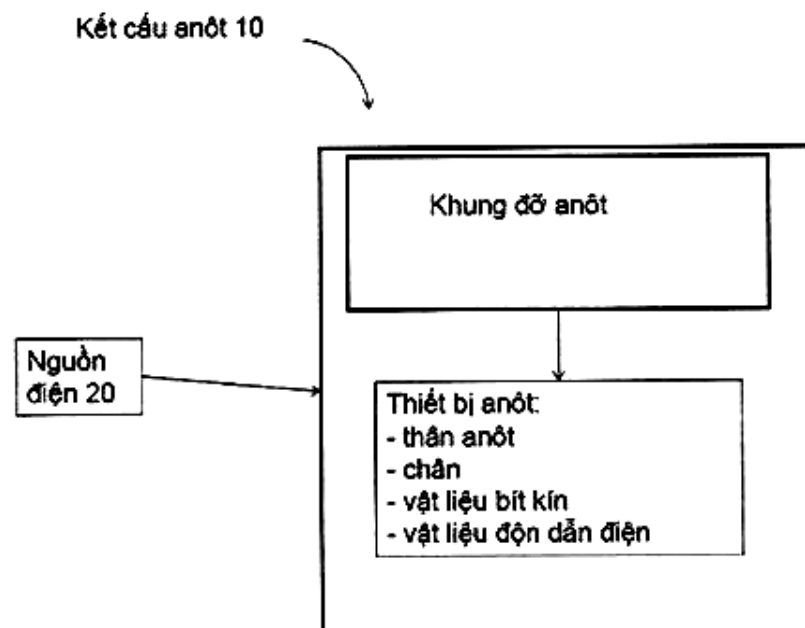
- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035874 B | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-01364 | | (85) 30/03/2018 | |
| (22) 27/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/088986 | 27/12/2016 |
| (30) 2016-002720 | 08/01/2016 JP | (87) WO2017/119375 | 13/07/2017 |
| (51) B01J 35/04; F01N 3/28; B01D 53/94; B01J 23/63 | | | |
| (73) NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan | | | |
| (72) INAGUMA, Tooru (JP); TSUMURA, Yasuhiro (JP); KONYA, Shogo (JP);
KASUYA, Masayuki (JP); OMIZU, Masafumi (JP) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS) | | | |
| (54) LỖ LỌC DẠNG TỔ ONG ĐỀ MANG CHẤT XÚC TÁC VÀ BỘ CHUYỂN HÓA KHÍ THẢI XÚC TÁC | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất lỗ lọc dạng tổ ong đề mang chất xúc tác gồm lá kim loại phẳng và lá kim loại lượn sóng, mà được xếp lớp. Lá kim loại lượn sóng được cấu hình bằng việc lặp lại phần dạng lồi-lõm gồm mặt trên thứ nhất mà được tiếp xúc với một trong số các lá kim loại phẳng, mặt trên thứ hai mà được tiếp xúc với lá kim loại phẳng khác và được bố trí tại vị trí mà ở đó mặt trên thứ hai tránh xa mặt trên thứ nhất, và mặt cạnh nghiêng mà một đầu cuối được tiếp xúc với mặt trên thứ nhất qua phần uốn cong thứ nhất và đầu cuối còn lại được tiếp xúc với mặt trên thứ hai qua phần uốn cong thứ hai, và kéo dài theo hướng nghiêng đối với mặt trên thứ nhất và mặt trên thứ hai, và có phần đặt so le có các pha khác nhau giữa phía trước và phía sau theo hướng trục của lỗ lọc dạng tổ ong.



- (11) **1-0035875 B** (15) 25/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-01915 (85) 17/04/2019
(22) 19/09/2017 (86) PCT/US2017/052289 19/09/2017
(30) 62/396,583 19/09/2016 US (87) WO2018/053515 22/03/2018
(51) **C25C 3/12; C25C 3/08; C25C 7/02; C25C 3/16; C25C 3/06**
(73) **ELYSIS LIMITED PARTNERSHIP (CA)**
1 Place Ville-Marie, Suite 2323, Montreal QC H3B 3M5, Canada
(72) SWORTS, Lance (US)
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
(54) **KẾT CẤU ANÔT TRỢ VÀ BÌNH ĐIỆN PHÂN**

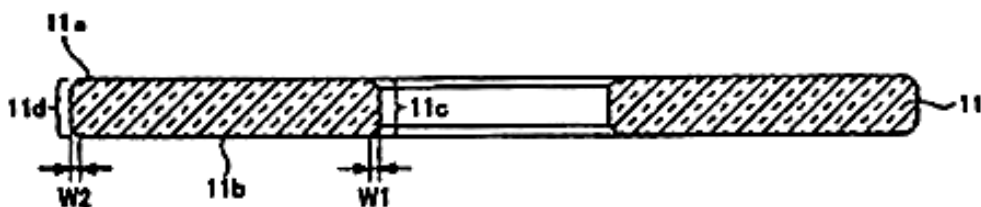
- (57) Sáng chế đề cập tới kết cấu anốt trợ và bình điện phân bao gồm một thiết bị anốt. Theo một số phương án, thiết bị anốt bao gồm: (a) thân anốt trợ bao gồm ít nhất một thành bên ngoài, trong đó thành bên ngoài này được cấu tạo để tạo thành hình dạng của thân anốt trợ, và để bao quanh chu vi lỗ trong thân anốt trợ, trong đó lỗ này bao gồm lỗ hở phía trên trong bề mặt đỉnh của thân anốt trợ và trong đó lỗ này kéo dài dọc theo trục vào trong thân anốt trợ; (b) chân bao gồm: đầu thứ nhất và đầu thứ hai đối diện đầu thứ nhất, trong đó đầu thứ hai kéo dài xuống phía dưới vào trong đầu phía trên của thân anốt trợ và vào trong lỗ của thân anốt trợ; và (c) vật liệu bit kín được cấu tạo để bao phủ ít nhất một phần của ít nhất một trong số các phần sau: (1) thành bên trong của thân anốt trợ; (2) bề mặt đỉnh của thân anốt trợ; (3) chân; và (4) khung đỡ anốt.



- (11) **1-0035876 B** (15) 25/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2018-06014
(22) 28/12/2018
(30) 18152300.2 18/01/2018 EP
(51) **C08L 75/00**
(73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
(72) Melanie Sajitz (DE); Rainer Lomölder (DE); Christoph Nacke (DE); Silvia Herda (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỆ ĐA THÀNH PHẦN KHÔNG CHỨA DUNG MÔI VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ ĐA THÀNH PHẦN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ đa thành phần không chứa dung môi chứa ít nhất hai thành phần A) và B), trong đó: A) chứa ít nhất một diizoxyanat béo, vòng béo và/hoặc (xyclo)béo và ít nhất một isoxyanat, và B) chứa 1. ít nhất một rượu đa chức, 2. ít nhất một rượu đa chức béo hoặc vòng béo và 3. ít nhất một polyamin béo, vòng béo hoặc (xyclo)béo. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế hệ đa thành phần này, và quy trình điều chế vật liệu rắn.

- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035877 B | | (15) 25/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-05220 | | (85) 22/11/2018 | |
| (22) 23/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/019244 | 23/05/2017 |
| (30) 2016-106561 | 27/05/2016 | JP (87) WO2017/204224 | 30/11/2017 |
| (51) C03C 3/083 ; C03C 3/087; G11B 5/84; C03C 3/093; G11B 5/73; C03C 3/085; C03C 3/091 | | | |
| (73) AGC Inc. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan | | | |
| (72) KUROIWA Yutaka (JP); NAKASHIMA Tetsuya (JP); NAGAI Kensuke (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THỦY TINH DÙNG LÀM VẬT GHI THÔNG TIN, ĐỂ THỦY TINH CỦA VẬT GHI THÔNG TIN VÀ ĐĨA TỪ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh dùng làm vật ghi thông tin, có khả năng ít bị rạn nứt nhiệt do sự phân bố nhiệt độ trong đế thủy tinh trong công đoạn nung nóng để thủy tinh này ở nhiệt độ cao hơn 600°C ngay cả khi nhiệt độ chuyển hoá thủy tinh được tăng lên tới 650°C hoặc cao hơn; đế thủy tinh của vật ghi thông tin làm bằng thủy tinh này; và đĩa từ. Sáng chế đề cập đến thủy tinh dùng để dùng trong vật ghi thông tin, trong đó thành phần thủy tinh này được xác định, và có mối tương quan định lượng đặc trưng giữa oxit kim loại kiềm thổ và oxit kim loại kiềm.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035878 B | | (15) 26/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-00991 | | (85) 08/03/2018 | |
| (22) 04/10/2016 | | (86) PCT/JP2016/079533 | 04/10/2016 |
| (30) 2015-198746 | 06/10/2015 JP | (87) WO2017/061439 | 13/04/2017 |

(51) **B01J 23/86; B01J 23/745; F01N 3/28; B01J 32/00; B01J 35/04; B01D 53/94**

(73) **NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)**

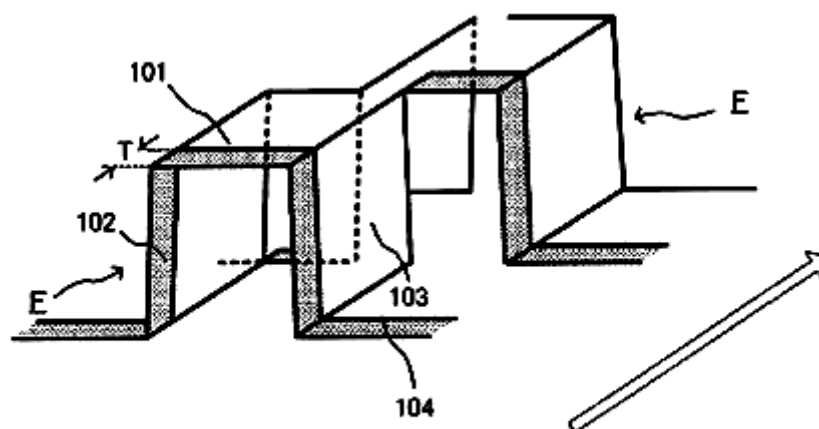
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

(72) INAGUMA, Tooru (JP); KAWASOE, Shinji (JP); TSUMURA, Yasuhiro (JP); KONYA, Shogo (JP); KASUYA, Masayuki (JP); OMIZU, Masafumi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(54) **NỀN KIM LOẠI CHO BỘ CHUYỂN HÓA KHÍ THẢI XÚC TÁC VÀ VẬT MANG CHẤT XÚC TÁC**

- (57) Sáng chế đề xuất nền mang chất xúc tác để lọc sạch khí thải, nền này có cấu trúc dạng tổ ong thu được bằng việc xếp chồng một lá kim loại phẳng và lá kim loại lượn sóng, được đặc trưng ở chỗ lá kim loại lượn sóng có các phần đặt so le nơi mà điểm tiếp giáp bất kỳ của hai pha lượn sóng được sắp xếp theo hướng trục của cấu trúc dạng lõi tổ ong được đặt so le với nhau. Nền này được đặc trưng thêm ở chỗ một màng oxit được tạo thành trong vùng định trước của các phần đặt so le này mà bao gồm các mặt cạnh phơi lộ về phía cửa vào khí, ở chỗ lớp màng phủ oxit chứa 30-99,9% theo khối lượng oxit nhôm thứ nhất, với phần còn lại chứa ít nhất một trong số các oxit nhôm thứ hai, các oxit sắt, và các oxit crôm, ở chỗ oxit nhôm thứ nhất gồm oxit nhôm- α , ở chỗ các oxit nhôm thứ hai gồm một hoặc nhiều hơn các oxit nhôm- γ , θ , χ , δ , η , và κ , và ở chỗ vùng định trước mở rộng từ các bề mặt cạnh phơi lộ đến khoảng cách ít nhất 2mm từ đó dọc hướng khí thổi.



HƯỚNG KHÍ THẢI ĐI VÀO (HƯỚNG TRỤC)

- (11) **1-0035879 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2018-05245 (85) 23/11/2018
- (22) 22/05/2017 (86) PCT/JP2017/018989 22/05/2017
- (30) 2016-104476 25/05/2016 JP (87) WO2017/204143 30/11/2017
- (51) **C03C 3/091**; C03C 3/087; G11B 5/82; C03C 3/095; C03C 3/097; G11B 5/73; C03C 3/085; C03C 3/093
- (73) **AGC Inc.** (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan
- (72) MAEDA Eriko (JP); KUROIWA Yutaka (JP); NAKASHIMA Tetsuya (JP); NAGAI Kensuke (JP); NISHIZAWA Manabu (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THỦY TINH DÙNG CHO NỀN PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ DỮ LIỆU, NỀN THỦY TINH DÙNG CHO PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ DỮ LIỆU VÀ ĐĨA TỪ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh dùng cho nền phương tiện lưu trữ dữ liệu, để nhận biết trong quy trình sản xuất và có thể dễ tìm khi bị phân cắt thành các mảnh nhỏ do sự nứt gãy hoặc sút mẻ; nền thủy tinh dùng cho phương tiện lưu trữ dữ liệu làm bằng thủy tinh này; và đĩa từ. Sáng chế cũng đề cập đến thủy tinh dùng cho nền phương tiện lưu trữ dữ liệu có thành phần thủy tinh nằm trong khoảng trị số cụ thể và có độ truyền qua nằm trong khoảng trị số cụ thể ở bước sóng bằng 450nm và bước sóng bằng 250nm.

- (11) **1-0035880 B** (15) 26/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/11/2018 368
(21) 1-2018-01975
(22) 09/05/2018
(30) 201710379460.3 25/05/2017 CN
15/619,122 09/06/2017 US
(51) **B01D 53/50**
(73) **JIANGNAN ENVIRONMENTAL PROTECTION GROUP INC. (KY)**
Harneys Fiduciary (CAYMAN) Limited, 4Th Floor, Harbour Place, 103 South
Church Street, P.O. Box 10240, Grand Cayman KY1-1002, Cayman Islands
(72) LUO, Jing (CN); XU, Changxiang (CN); XU, Xiangjun (CN); LUO, Yongying (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KHỬ LƯU HUỖNH OXY HÓA TRÊN CƠ SỞ AMONIAC
VÀ THIẾT BỊ LOẠI BỎ LƯU HUỖNH RA KHỎI DÒNG KHÍ**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình và thiết bị khử lưu huỳnh trên cơ sở amoniac thông
qua việc bổ sung amoniac vào trong các buồng khác nhau, trong đó bộ phận oxy hóa
có buồng oxy hóa và buồng trộn amoniac nối thông với nhau, và chất hấp thụ
amoniac được bổ sung vào buồng trộn amoniac. Tốt hơn là, chu trình hấp thụ-oxy
hóa của quy trình này bao gồm vòng tuần hoàn lỏng giữa buồng oxy hóa và bộ phận
hấp thụ kiểu phun bậc hai và vòng tuần hoàn lỏng giữa buồng trộn amoniac và bộ
phận hấp thụ kiểu phun bậc một, và có sự nối thông giữa hai vòng tuần hoàn này ít
nhất là thông qua sự nối thông giữa buồng oxy hóa và buồng trộn amoniac. Phương
pháp khử lưu huỳnh oxy hóa trên cơ sở amoniac và thiết bị loại bỏ lưu huỳnh oxit ra
khỏi dòng khí cũng được đề xuất.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035881 B | | (15) 26/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02215 | | (85) 13/06/2017 | |
| (22) 14/11/2014 | | (86) PCT/JP2014/080260 | 14/11/2014 |
| | | (87) WO2016/075828 | 19/05/2016 |

(51) **C25D 5/02; C25F 3/02**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) HASEGAWA Kenji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ĐIỆN PHÂN BỀ MẶT PHỤ KIỆN MAY MẶC**

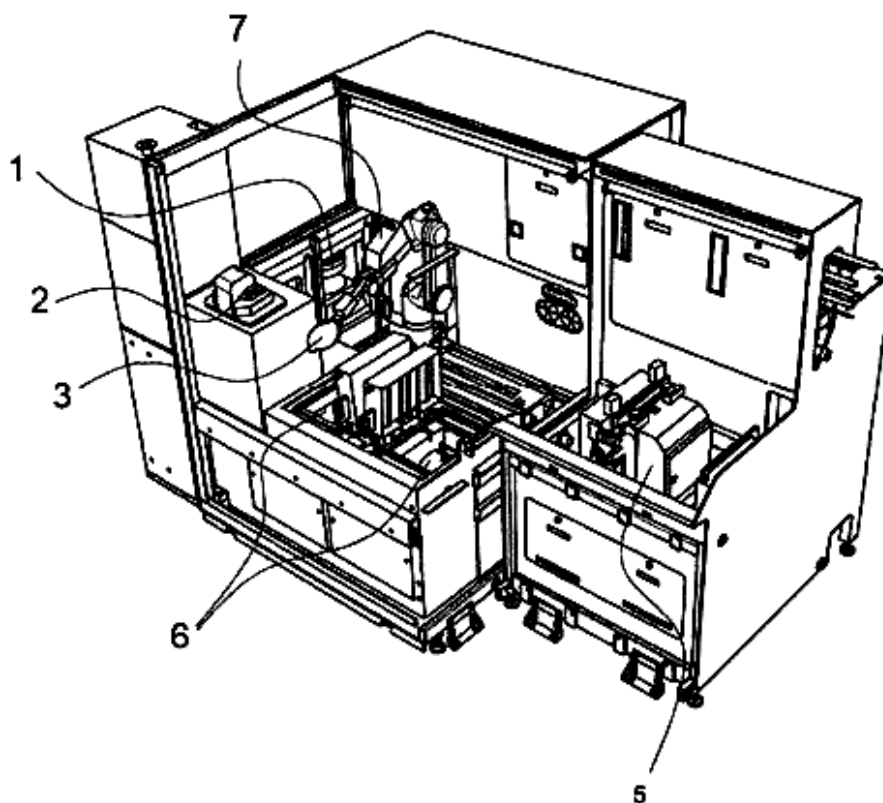
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý điện phân bề mặt phụ kiện may mặc, có thể tạo ra theo cách có lợi các màu kim loại khác nhau cho các phụ kiện may mặc bằng kim loại theo cách có hiệu quả về chi phí. Phương pháp này có thể tạo ra màu kim loại thứ nhất ở một phía của bề mặt ngoài của phụ kiện may mặc trong khi đồng thời tạo ra màu kim loại thứ hai ở phía kia của bề mặt ngoài, bằng cách đặt một hoặc nhiều phụ kiện may mặc bằng kim loại trong dung dịch điện phân ở trạng thái không tiếp xúc với cực dương và cực âm để truyền dòng điện qua dung dịch điện phân này, truyền dòng điện qua dung dịch điện phân và tạo ra hiện tượng lưỡng cực trên phụ kiện may mặc. Phương pháp này có thể còn có bước điều chỉnh tư thế của phụ kiện may mặc sao cho một phía của bề mặt ngoài của phụ kiện may mặc quay về cực dương và phía kia quay về cực âm trong quá trình truyền dòng điện qua dung dịch điện phân. Phương pháp này có thể còn có bước đánh bóng ít nhất một phần của bề mặt ngoài của phụ kiện may mặc trong quá trình truyền dòng điện qua dung dịch điện phân.

Bơm nhúng chìm được (bơm khuấy trộn dung dịch) 12



- (11) **1-0035882 B** (15) 26/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-01840 (85) 12/04/2019
(22) 14/09/2017 (86) PCT/EP2017/073190 14/09/2017
(30) 16193990.5 14/10/2016 EP (87) WO2018/068983 19/04/2018
(51) **C25D 17/00; C23F 1/00; H01L 21/683; C25F 1/00; H01L 21/677; C23C 18/16; C25D 17/06**
(73) **ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)**
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany
(72) RAUENBUSCH, Ralph (DE); BUSSENIUS, Tobias (DE); BUCHBERGER, Daniel (DE); WEINHOLD, Ray (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NỀN DẠNG PHIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý nền dạng phiến sử dụng bộ kẹp chạm và bộ kẹp không chạm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị xử lý nền dạng phiến chứa bộ kẹp chạm và bộ kẹp không chạm.



- (11) **1-0035883 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04162 (85) 20/09/2018
- (22) 07/03/2016 (86) PCT/CN2016/075781 07/03/2016
- (30) 201610112748.X 29/02/2016 CN (87) WO2016/165507 20/10/2016
- (51) **C03C 13/00; C03C 3/095; C03C 3/087**
- (73) **JUSHI GROUP CO., LTD.** (CN)
 Jushi Science & Technology Building, 669 Wenhua Road (South), Tongxiang
 Economic Development Zone Tongxiang, Zhejiang 314500, China
- (72) ZHANG, Yuqiang (CN); CAO, Guorong (CN); ZHANG, Lin (CN); XING,
 Wenzhong (CN); GU, Guijiang (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐỂ SẢN XUẤT SỢI THỦY TINH MÔĐUN CAO, SỢI THỦY
 TINH VÀ VẬT LIỆU COMPOSIT CHỨA SỢI NÀY**
- (57) Chế phẩm sợi thủy tinh môđun cao, và sợi thủy tinh và vật liệu composit chứa sợi thủy tinh này. Chế phẩm sợi thủy tinh chứa các thành phần sau đây được thể hiện dưới dạng phần trăm trọng lượng: SiO₂ với lượng từ 53 đến 68%, Al₂O₃ với lượng từ 13 đến 24,5%, Y₂O₃ + La₂O₃ với lượng từ 0,1 đến 8%, La₂O₃ với lượng nhỏ hơn 1,8%, CaO+MgO+SrO với lượng từ 10 đến 23%, Li₂O+Na₂O+K₂O với lượng nhỏ hơn 2%, và Fe₂O₃ với lượng nhỏ hơn 1,5%, và khoảng tỷ lệ phần trăm theo trọng lượng C1 là lớn hơn 0,5, trong đó $C1 = Y_2O_3 / (Y_2O_3 + La_2O_3)$. Chế phẩm này làm tăng đáng kể môđun đàn hồi của thủy tinh, làm giảm đáng kể nhiệt độ pha lỏng và nhiệt độ định hình của thủy tinh, và trong các điều kiện như nhau, làm giảm đáng kể tốc độ kết tinh và tỷ lệ bọt của thủy tinh. Chế phẩm này cải thiện một cách hiệu quả các đặc tính vật liệu của thủy tinh, và đặc biệt thích hợp cho việc sản xuất lò bể sợi thủy tinh môđun cao có tỷ lệ bọt thấp.

- (11) **1-0035884 B** (15) 26/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2019-06707 (85) 28/11/2019
(22) 29/05/2018 (86) PCT/EP2018/000276 29/05/2018
(30) 17000902.1 29/05/2017 EP (87) WO2018/219497 06/12/2018
(51) **C23C 4/16; B05B 7/22; C23C 16/04; C23C 16/455; C23C 16/513; C23C 4/134; B05B 13/06; C23C 16/453**
(73) **OERLIKON METCO AG, WOHLLEN (CH)**
Rigackerstrasse 16, 5610 Wohlen (CH)
(72) STOECKLI, Martin (CH); MICHLA, Alexander, Paul (CH)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **MŨI CẮT PHỦ PLASMA CHO CÁC LỚP PHỦ BÊN TRONG**

- (57) Sáng chế đề cập đến mũi cắt phủ cho quy trình plasma, mũi cắt bao gồm trục plasma, cổ plasma, và đầu plasma, trục plasma bao gồm rãnh dọc, mà kéo dài theo hướng trục dọc theo trục từ đầu trục thứ nhất đến đầu trục thứ hai, cổ plasma bao gồm vấu lồi trục và vấu lồi đầu, và ít nhất một rãnh cổ mà kéo dài từ vấu lồi trục đến vấu lồi đầu và vấu lồi trục được bố trí ở đầu trục thứ hai theo cách mà rãnh dọc dẫn vào trong ít nhất một rãnh cổ, đầu plasma bao gồm vấu lồi cổ, phần hở plasma, và ít nhất một rãnh đầu, mà kéo dài từ vấu lồi cổ đến phần hở plasma và vấu lồi cổ của đầu plasma được bố trí trên vấu lồi đầu của cổ plasma theo cách mà ít nhất một rãnh cổ dẫn vào trong rãnh đầu lệch tâm so với trục, ví dụ, ở độ lệch với trục.

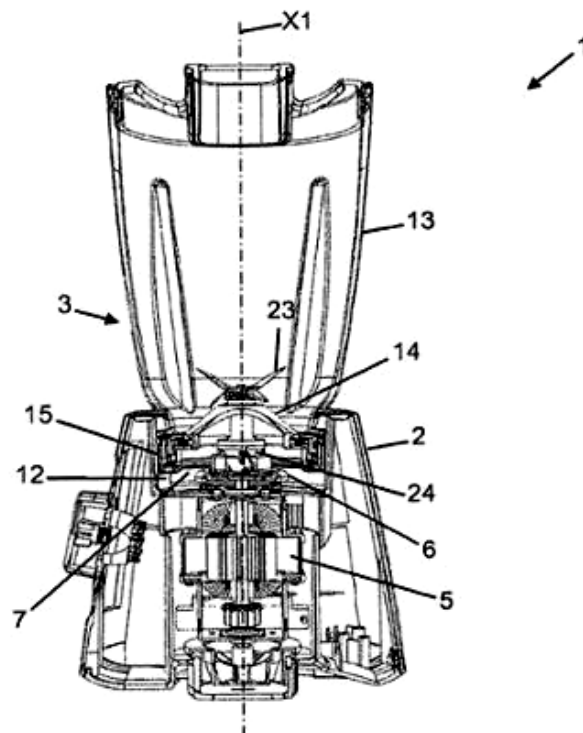


- (11) **1-0035885 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-02575 (85) 17/05/2019
- (22) 16/10/2017 (86) PCT/EP2017/076368 16/10/2017
- (30) 62/409,409 18/10/2016 US (87) WO2018/073182 26/04/2018
- (51) **C09K 21/02; C08K 3/22; C08L 23/06; C08K 3/00; C08K 3/26**
- (73) **MARTINSWERK GMBH (DE)**
Kölner Strasse 110 50127 Bergheim (DE)
- (72) DIAR BAKERLY, Bashar (DE); MIES, Martijn Jacobus Marinus (NL); DITTMAR, Thomas Olaf (DE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG CHÁY HIỆP ĐỒNG VÀ CHẾ PHẨM POLYME CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống cháy chứa chất chống cháy vô cơ, như là nhôm trihydrat hoặc magie hydroxit, và chất hiệp đồng chống cháy bao gồm hydrotalxit và đất sét ở tỷ lệ trọng lượng của hydrotalxit:đất sét nằm trong khoảng từ 1:1 đến 100:1. Chế phẩm chống cháy này có thể được sử dụng để sản xuất ra chế phẩm polyme với sự cân bằng duy nhất của các đặc tính chống cháy, các đặc tính cơ khí và lưu biến. Sáng chế còn đề xuất chế phẩm polyme chứa polyme; và chế phẩm chống cháy.

- (11) **1-0035886 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2020 388
- (21) 1-2020-02958 (85) 26/05/2020
- (22) 30/10/2018 (86) PCT/US2018/058104 30/10/2018
- (30) 62/581,967 06/11/2017 US (87) WO2019/089512 09/05/2019
- (51) ***C07D 401/14; A61P 19/02; C07D 403/14; A61P 37/00; A61K 31/506; A61P 25/00***
- (73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
- (72) HENRY, Kenneth James, JR. (US); KHILEVICH, Albert (US); KUKLISH, Steven, Lee (US); PARTRIDGE, Katherine, Marie (US); QUIMBY, Steven, James (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ TYROSIN KINAZA BRUTON (BTK) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chất ức chế kinaza tyrosin Bruton (BTK), các muối dược dụng, và các dược phẩm chứa chúng. Các hợp chất, muối, hoặc dược phẩm này là hữu ích để điều trị các bệnh tự miễn như chứng viêm đa khớp dạng thấp.

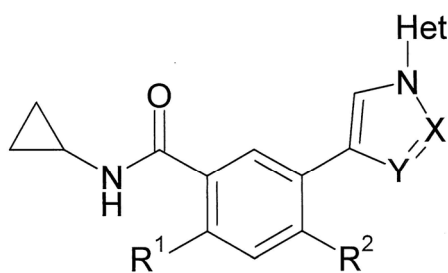
- (11) **1-0035887 B** (15) 26/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-07103 (85) 16/12/2019
 (22) 16/05/2018 (86) PCT/EP2018/062761 16/05/2018
 (30) 1754373 17/05/2017 FR (87) WO2018/210943 22/11/2018
 (51) **A47J 43/042; A47J 43/07; A47J 43/046**
 (73) **SEB S.A. (FR)**
 112 Chemin du Moulin Carron, Campus SEB, 69130 ECULLY, France
 (72) FERON, Stéphanie (FR); LEMARIE, Christophe (FR); QUINTON, Sébastien (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ PHA VÀ TRỘN CHO CÁC CHẾ PHẨM THỰC PHẨM**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị pha và trộn (1) cho các chế phẩm thực phẩm, bao gồm phần dạng bát (13), giá gắn dao (14), vòng khóa (15) giữ giá gắn dao (14) trên phần dạng bát (13) nhờ vào hệ thống lắp ráp thứ nhất giữa phần dạng bát (13) và vòng khóa (15), lần đế (2) trang bị phương tiện dẫn động (5) quay và vùng nhận (7) được tạo cấu hình để nhận tổ hợp được lắp sẵn (3) gồm phần dạng bát (13), giá gắn dao (14) và vòng khóa (15). Theo sáng chế, thiết bị (1) bao gồm hệ thống lắp ráp thứ hai giữa phần dạng bát (13) và đế (2), và hệ thống hãm (12) giữa vùng nhận (7) và vòng khóa (15) để ngăn chặn vòng khóa (15) tại vị trí lắp ráp trên phần dạng bát (13), hệ thống lắp ráp thứ hai và hệ thống hãm (12) được lắp đặt trong khi lắp tổ hợp được lắp sẵn (3) trên đế (2).



- (11) **1-0035888 B** (15) 26/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-01718 (85) 05/04/2019
 (22) 06/09/2017 (86) PCT/US2017/050197 06/09/2017
 (30) 62/394,779 15/09/2016 US (87) WO2018/052772 22/03/2018
 (51) **C07D 231/12; A61P 37/00; C07D 487/04; C07D 417/04; C07D 417/14; C07D 471/04; A61K 31/437; C07D 403/04**
 (73) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)**
 Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany
 (72) LIU, Pingrong (CN); MILLER, Craig Andrew (CA); YU, Maolin (CA); ZHANG, Zhonghua (US); RUPPEL, Sabine (US); PADYANA, Anil K. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT HETEROARYL CARBOXAMIT LÀM CHẤT ỨC CHẾ SERIN/THREONIN PROTEIN KINAZA 2 TƯƠNG TÁC THỤ THỂ (RIPK2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

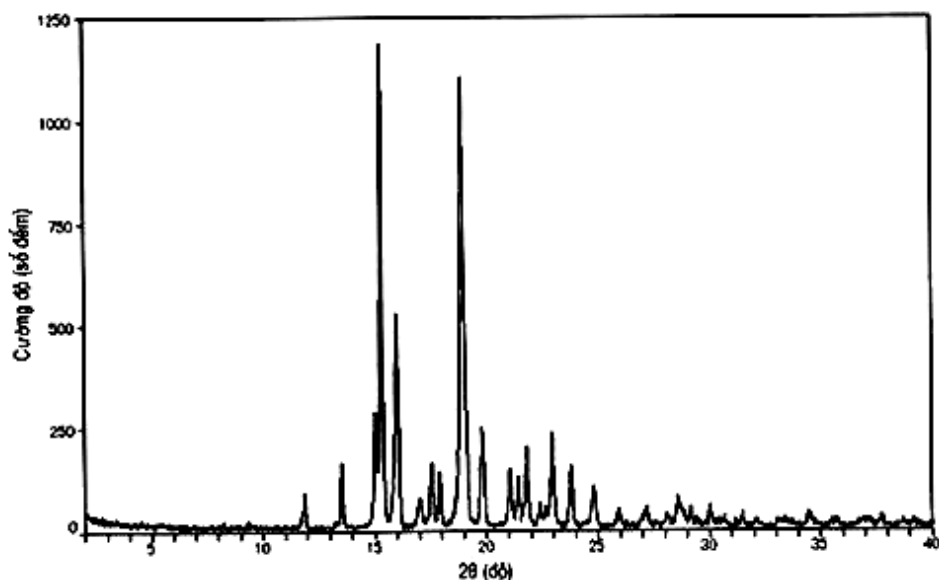
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



I

hoặc muối dược dụng của chúng, trong đó R¹, R², X, Y, và HET là như được định nghĩa ở đây. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này. Hợp chất này là hữu ích để điều trị các bệnh và rối loạn khác nhau.

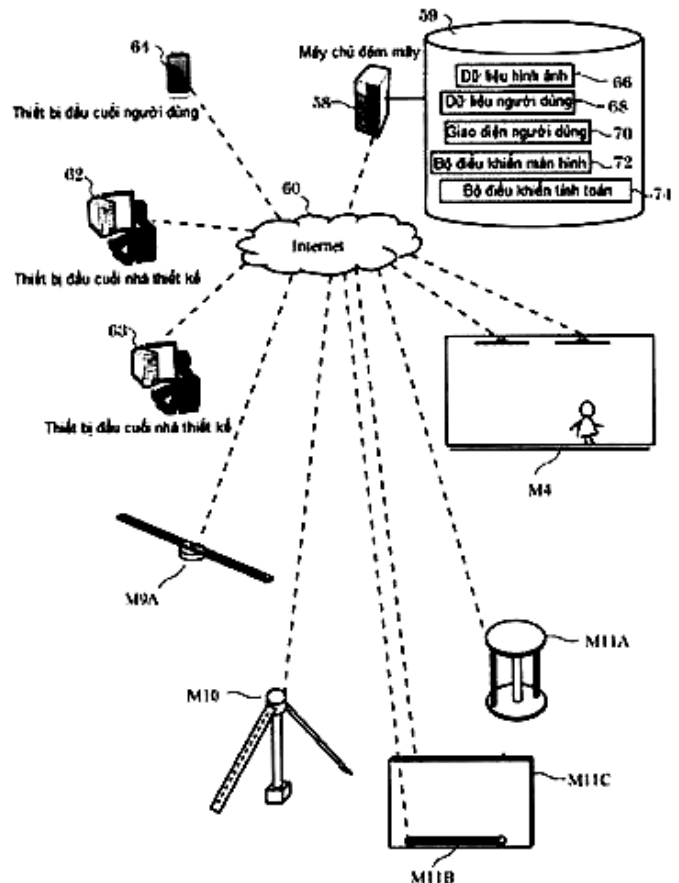
- (11) **1-0035889 B** (15) 26/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2019-01061 (85) 01/03/2019
 (22) 25/08/2017 (86) PCT/JP2017/030528 25/08/2017
 (30) 2016-165437 26/08/2016 JP (87) WO2018/038255 01/03/2018
 (51) **C07D 401/06; A61P 25/04; A61K 31/454; A61P 21/00**
 (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) TAKAHASHI Hirozumi (JP); BABA Yoko (JP); MORITA Yasuhiro (JP); ISEKI Katsuhiko (JP); IZUMIMOTO Naoki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT DẠNG TINH THỂ (S)-1-(4-(DIMETYLAMINO)PIPERIDIN-1-YL)-3-HYDROXY-3-(1-METYL-1H-IMIDAZOL-2-YL)PROPAN-1-ON, THUỐC, THUỐC GIẢM ĐAU, CHẤT ĐIỀU TRỊ HOẶC DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dạng tinh thể có tác dụng giảm đau đối với chứng đau dây thần kinh và/hoặc hội chứng đau cơ xơ hóa, các tinh thể này là hữu ích làm dược phẩm. Sáng chế đề cập đến hợp chất dạng tinh thể (S)-1-(4-(dimethylamino)piperidin-1-yl)-3-hydroxy-3-(1-metyl-1H-imidazol-2-yl)propan-1-on hoặc muối dược dụng của nó.



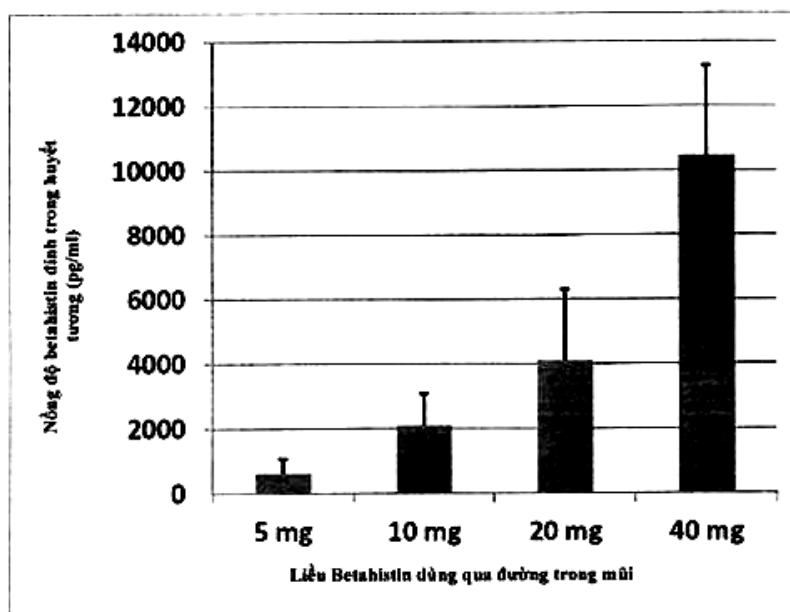
- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035890 B | | (15) 26/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/10/2020 | 391 |
| (21) 1-2020-02698 | | (85) 12/05/2020 | |
| (22) 23/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/039291 | 23/10/2018 |
| (30) 2017-213310 | 02/11/2017 JP | (87) WO2019/087857 | 09/05/2019 |
| (51) G09F 19/12; G09F 13/30; G09F 9/37; G09F 13/00; G09F 19/02 | | | |
| (73) LIFE IS STYLE CO.,LTD (JP) | | | |
| | REB Bldg. Sendagaya 3-61-7, Sibuya-ku Tokyo 1510051 Japan | | |
| (72) ONUKI Makoto (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN MÀN HÌNH XOAY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển màn hình xoay để thay đổi tự do các hình ảnh được hiển thị hoặc hiển thị các hình ảnh ở thời điểm thích hợp. Hệ thống điều khiển các màn hình xoay có các thành phần phát sáng được bố trí theo một đường trên đĩa xoay. Máy chủ lưu dữ liệu hình ảnh trong thiết bị lưu trữ và truyền dữ liệu hình ảnh đến các màn hình xoay.

Thiết bị lưu trữ lưu trữ dữ liệu người dùng. Dữ liệu người dùng bao gồm loại mỗi màn hình xoay được giữ bởi người dùng. Dữ liệu người dùng bao gồm thời gian biểu để hiển thị dữ liệu hình ảnh. Máy chủ cung cấp cho thiết bị đầu cuối màn hình thao tác cho giao diện người dùng. Giao diện người dùng cho phép chọn dữ liệu hình ảnh và thời gian biểu để hiển thị dữ liệu hình ảnh, hoặc cho phép người dùng tạo ra dữ liệu hình ảnh có thể hiển thị. Máy chủ có bộ điều khiển màn hình truyền đến các màn hình xoay dữ liệu hình ảnh được chọn hoặc được tạo bởi người dùng và truyền dữ liệu chỉ ra thời gian biểu.



- (11) **1-0035891 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
- (21) 1-2019-04837 (85) 03/09/2019
- (22) 02/02/2018 (86) PCT/EP2018/052695 02/02/2018
- (30) 62/453,931 02/02/2017 US (87) WO2018/141922 09/08/2018
- (51) **A61K 31/4402**; A61K 47/10; A61K 47/26; A61P 27/16; A61K 47/38; A61K 9/00; A61K 9/08; A61K 45/06; A61K 47/32
- (73) **OTOLANUM AG (CH)**
c/o Auris Medical Holding AG, Bahnhofstrasse 21, CH-6300 Zug, Switzerland
- (72) WRAIGHT, Christopher John (AU); MEYER, Thomas (CH)
- (74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) **DƯỢC PHẨM CHỨA BETAHISTIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa betahistin hoặc muối dược dụng của nó làm hoạt chất để điều trị các rối loạn về tai hoặc thần kinh ở người bằng cách sử dụng qua đường trong mũi.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035892 B | | (15) 26/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-06924 | | (85) 09/12/2019 | |
| (22) 02/05/2018 | | (86) PCT/US2018/030689 | 02/05/2018 |
| (30) 62/504,977 | 11/05/2017 | US (87) WO2018/208561 | 15/11/2018 |

(51) **B01L 3/00**

(73) **1. ILLUMINA, INC. (US)**

5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)

2. ILLUMINA CAMBRIDGE LIMITED (GB)

19 Granta Park, Great Abington, Cambridge, CB21 6DF, United Kingdom

3. ILLUMINA SINGAPORE PTE. LTD. (SG)

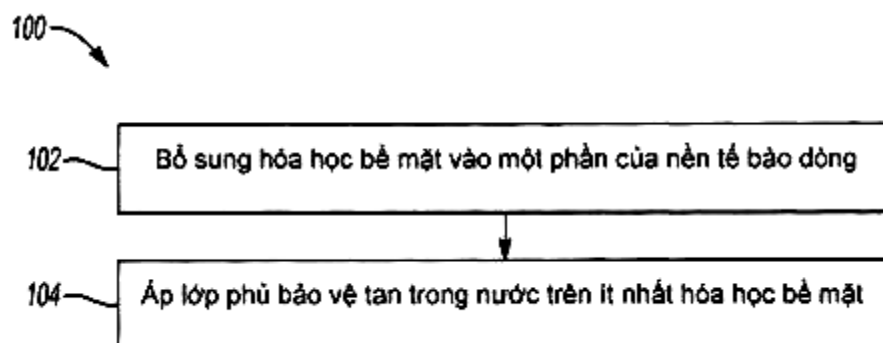
11 Biopolis Way #09-05 Helios 138667, SG

(72) RAMIREZ, Sean M. (US); MATHER, Brian D. (US); LI, Edwin (US); MOON, Sojeong (KR); KIM, Innsu Daniel (US); RICHEZ, Alexandre (FR); VINCENT, Ludovic (US); VON HATTEN, Xavier (FR); TRAN, Hai Quang (US); ZIMMERLEY, Maxwell (US); MORRISON, Julia (GB); ARTIOLI, Gianluca Andrea (IT); SLY, Krystal (US); BLACK, Hayden (US); KRAFT, Lewis J. (US); XIE, Hong (SG); WEI, Wei (CN); SANFORD, Ryan (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẾ BÀO DÒNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHÚNG**

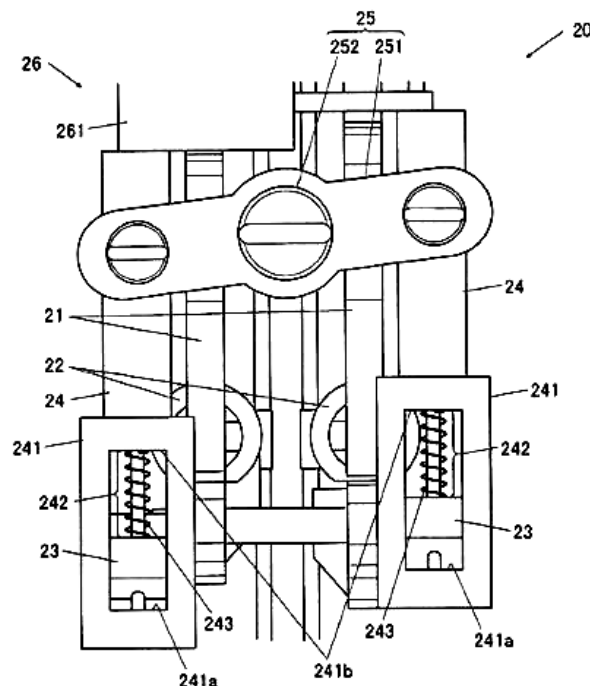
(57) Sáng chế đề cập đến tế bào dòng và phương pháp tạo ra và sử dụng chúng. Phương pháp tạo ra tế bào dòng bao gồm bước tạo ra nền với bề mặt được lộ ra mà bao gồm nhóm hóa học thứ nhất, trong đó bước tạo ra theo cách tùy chọn bao gồm việc biến đổi bề mặt được lộ ra của nền để kết hợp nhóm hóa học thứ nhất; bước phản ứng nhóm hóa học thứ nhất với nhóm phản ứng thứ nhất của phân tử polyme chức năng để tạo ra lớp phủ polyme chức năng được liên kết cộng hóa trị với bề mặt được lộ ra của nền; bước ghép đoạn môi vào lớp phủ polyme chức năng bằng cách phản ứng đoạn môi với nhóm phản ứng thứ hai của lớp phủ polyme chức năng; và bước tạo ra lớp phủ bảo vệ tan trong nước trên ít nhất hóa học bề mặt. Các ví dụ về các tế bào dòng mà kết hợp các ví dụ về lớp phủ bảo vệ tan trong nước cũng được bộc lộ ở đây.



- (11) **1-0035893 B** (15) 26/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
- (21) 1-2019-06035 (85) 29/10/2019
- (22) 28/03/2018 (86) PCT/JP2018/012698 28/03/2018
- (30) 2017-071553 31/03/2017 JP (87) WO2018/181450 04/10/2018
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/60; C21D 9/46**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) KARIYA Nobusuke (JP); UENO Takashi (JP); YAMAMOTO Yoshihide (JP);
KOJIMA Katsumi (JP); TATENO Bungo (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẮM THÉP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THÉP NÀY, NẤP VỎ, VỎ HỘP KÉO VÀ KÉO LẠI (DRD)**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có độ bền đủ và khả năng tạo hình rất tốt thậm chí sau khi làm mỏng tấm kim loại, tấm thép này bao gồm các thành phần hóa học sau (% theo khối lượng): C: lớn hơn 0,0060% và không lớn hơn 0,0100%, Si: 0,05% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,05% hoặc lớn hơn và bằng 0,60% hoặc nhỏ hơn, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: 0,050% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,020% hoặc lớn hơn và bằng 0,050% hoặc nhỏ hơn, và N: 0,0070% hoặc lớn hơn và bằng 0,0140% hoặc nhỏ hơn, phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi; vi cấu trúc có pha ferit có mặt trong vùng từ độ sâu bằng 1/4 của độ dày tấm đến phần có độ dày trung bình, pha ferit có độ lệch tiêu chuẩn của kích cỡ hạt ferit bằng 7,0 μ m hoặc nhỏ hơn; và giới hạn chảy bằng 560MPa hoặc lớn hơn.

- (11) **1-0035894 B** (15) 26/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2020 384
 (21) 1-2018-04116
 (22) 18/09/2018
 (51) **D05B 55/16; D05B 69/22; D05B 3/02**
 (73) **JUKI CORPORATION (JP)**
 2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo 206-8551, Japan
 (72) Nguyen Ngoc Tan (VN); Nguyen Le Truong (VN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CƠ CẤU THANH KIM CỦA MÁY MAY**

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu thanh kim bao gồm một khung nối thanh kim (14); hai thanh kim (11); các bộ ly hợp thanh kim (22), các đòn bẩy ly hợp (21), các cỡ chặn bộ ly hợp thanh kim (23), và các chi tiết khử kích hoạt (24) được bố trí hai với hai ở khung nối thanh kim (14); cơ cấu trượt (26) được cấu tạo để va chạm một cách lựa chọn với một đòn bẩy ly hợp (21) và một chi tiết khử kích hoạt (24) ở thời điểm nâng khung nối thanh kim (14); và cơ cấu khóa liên động (25) được cấu tạo để khóa liên động các chi tiết khử kích hoạt (24) sao cho các chi tiết khử kích hoạt (24) di chuyển ngược nhau theo hướng trên-dưới, để chuyển đổi giữa việc giữ và nhả của hai thanh kim bởi khung nối thanh kim bởi một sự nâng khung nối thanh kim. Theo cơ cấu thanh kim, cơ cấu trượt (26), ở thời điểm nâng khung nối thanh kim (14), đi vào va chạm với đòn bẩy ly hợp (21) và chi tiết khử kích hoạt (24), vì vậy một bộ ly hợp thanh kim (22) có thể được chuyển từ trạng thái giữ sang trạng thái nhả bởi khung nối thanh kim (14) trong khi bộ ly hợp thanh kim (22) kia được chuyển từ trạng thái nhả sang trạng thái giữ bởi khung nối thanh kim (14).



- (11) **1-0035895 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2018-00113 (85) 10/01/2018
(22) 10/06/2016 (86) PCT/AU2016/000195 10/06/2016
(30) 2015902167 10/06/2015 AU (87) WO2016/197179 15/12/2016

(51) **A61C 5/14**

(73) **ESSENTIAL SURGICAL PTY LTD (AU)**

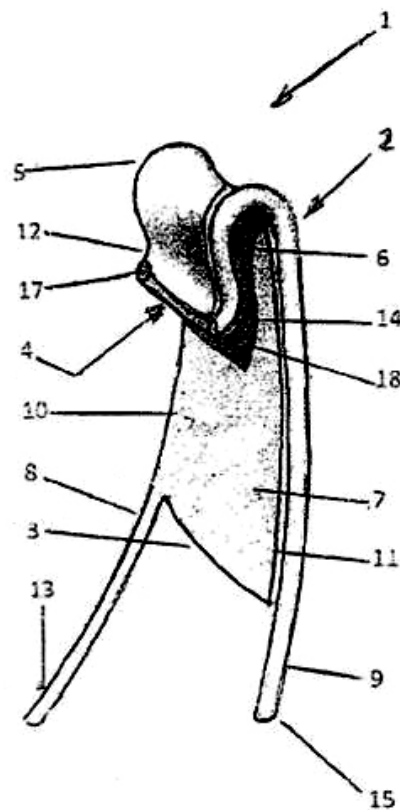
805, Level 8, 3 Waverley Street, Bondi Junction 2022, New South Wales, Australia

(72) **LOWINGER, David (AU)**

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **CƠ CẤU BẢO VỆ MIỆNG ĐỂ DỪNG TRONG PHẪU THUẬT MIỆNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu bảo vệ miệng để dùng trong phẫu thuật miệng. Cơ cấu này bao gồm: thân cơ cấu có phần thứ nhất nằm bên ngoài miệng bệnh nhân và phần thứ hai sao cho, trong khi sử dụng, nằm bên trong miệng. Thân cơ cấu được làm thích ứng sao cho ít nhất một phần của thân có thể biến dạng đàn hồi để cho phép định hình bằng tay để thích ứng với hình dạng giải phẫu của ít nhất một phần của miệng bệnh nhân, nhờ đó tạo ra chi tiết chắn vật lý giữa dụng cụ phẫu thuật và mô mềm của bệnh nhân.



- (11) **1-0035896 B** (15) 27/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-01003 (85) 27/02/2019
- (22) 04/08/2017 (86) PCT/US2017/045479 04/08/2017
- (30) 62/371,529 05/08/2016 US (87) WO2018/027123 08/02/2018
- (51) **A61K 39/385; A61K 39/09; A61P 37/04; A61K 39/39; A61P 31/04; A61K 31/70**
- (73) **1. SANOFI PASTEUR, INC. (US)**
 1 Discovery Drive Swiftwater, PA 18370, United States of America
2. SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
 310, Pangyo-Ro, Budang-Gu Seongnam-Si, Gyeonggi-Do 13494, Republic of Korea
- (72) AN, Kyungjun (KR); CHOI, Wooyoung (KR); HAM, Dongsoo (KR); KIM, Hun (KR); SHIN, Jinhwan (KR); HOPFER, Robert (US); KENSINGER, Richard, D. (US); KYAW, Moe (US); DESAUZIERS, Eric (FR); EL GUERCHE SEBLAIN, Clotilde (FR); TALAGA, Philippe (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM TIẾP HỢP PHÉ CẦU KHUẨN ĐA GIÁ, CHẤT MANG HỖN HỢP VÀ VACCIN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tiếp hợp phé cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp chứa 16 thể tiếp hợp polysacarit nang phé cầu khuẩn-protein khác nhau, trong đó mỗi thể tiếp hợp này bao gồm polysacarit nang từ một typ huyết thanh khác của *Streptococcus pneumoniae* được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván hoặc CRM₁₉₇, trong đó các typ huyết thanh *Streptococcus pneumoniae* được chọn từ 1, 3, 4, 5, 6A, 6B, 7F, 9V, 12F, 14, 18C, 19A, 19F, 22F, 23F, và 33F, trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván và các polysacarit nang còn lại được tiếp hợp với CRM₁₉₇, và trong đó hai polysacarit nang được tiếp hợp với giải độc tố uốn ván được chọn từ nhóm bao gồm các typ huyết thanh 1, 3, và 5. Sáng chế cũng đề cập đến các phương pháp sản xuất chế phẩm tiếp hợp phé cầu khuẩn đa giá, chất mang hỗn hợp và phương pháp sử dụng chế phẩm này để phòng ngừa tình trạng nhiễm hoặc bệnh do *Streptococcus pneumoniae* gây ra ở đối tượng.

- | | | | |
|----------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035897 B | | (15) 27/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-05215 | | (85) 21/11/2018 | |
| (22) 18/05/2017 | | (86) PCT/KR2017/005192 | 18/05/2017 |
| (30) 10-2016-0061495 | 19/05/2016 KR | (87) WO2017/200327 | 23/11/2017 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

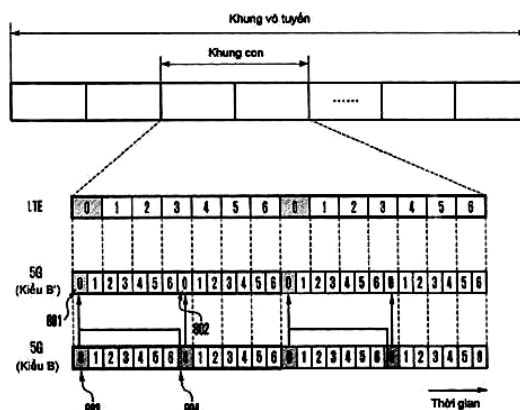
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Youngbum (KR); KIM, Younsun (KR); KWAK, Yongjun (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN CÁC TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP THU CÁC TÍN HIỆU, TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền các tín hiệu, phương pháp thu các tín hiệu, trạm gốc và thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp truyền các tín hiệu trong hệ thống truyền thông không dây bao gồm các bước: truyền thông tin chỉ báo kết cấu khung trong số nhiều kết cấu khung; và truyền các tín hiệu sử dụng kết cấu khung được chỉ báo tới thiết bị đầu cuối, trong đó nhiều kết cấu khung bao gồm kết cấu khung thứ nhất và kết cấu khung thứ hai, và trong đó khoảng cách sóng mang con của kết cấu khung thứ hai rộng gấp hai lần khoảng cách sóng mang con của kết cấu khung thứ nhất, và thời khoảng của khoảng thời gian truyền dẫn (transmission time interval TTI) thứ nhất của kết cấu khung thứ nhất dài gấp hai lần thời khoảng của TTI thứ hai của kết cấu khung thứ hai, trong đó TTI thứ nhất và TTI thứ hai đều bao gồm 14 ký hiệu, trong đó mỗi thời khoảng trong số thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ nhất và thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ tám trong TTI thứ nhất dài hơn so với thời khoảng ký hiệu của ký hiệu bất kỳ trong số các ký hiệu trong TTI thứ nhất, và thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ nhất trong TTI thứ hai dài hơn so với thời khoảng ký hiệu của ký hiệu bất kỳ trong số các ký hiệu trong TTI thứ hai, và trong đó thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ nhất trong TTI thứ nhất bằng thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ nhất và thời khoảng ký hiệu của ký hiệu thứ hai trong TTI thứ hai sao cho hai ký hiệu trong TTI thứ hai được đồng bộ thời gian với một ký hiệu của TTI thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035898 B | | (15) 27/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-04654 | | (85) 19/10/2018 | |
| (22) 23/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/019139 | 23/05/2017 |
| (30) 2016-127258 | 28/06/2016 JP | (87) WO2018/003348 | 04/01/2018 |

(51) **B41J 2/01; B65D 25/20; B41J 3/407**

(73) **ALTEMIRA CO., LTD. (JP)**

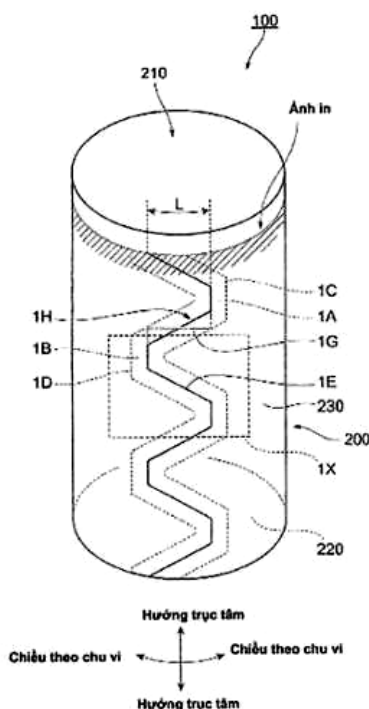
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

(72) KIMURA, Nobuhiko (JP); OJIMA, Shinichi (JP); IKEDA, Kazunori (JP); SUWA, Asumi (JP); MASUDA, Kazuhisa (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ IN, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO LON DÙNG CHO ĐỒ UỐNG, LON DÙNG CHO ĐỒ UỐNG VÀ LON ĐỒ UỐNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị in, phương pháp chế tạo lon dùng cho đồ uống, lon dùng cho đồ uống và lon đồ uống. Theo sáng chế, phần nổi (đường nổi) (1E) giữa ảnh (1A) (ở bên trái hình vẽ so với đường nét đứt dạng sóng (1C) và ở bên phải hình vẽ so với phần nổi (1E)) được tạo ra khi bắt đầu in ảnh, và ảnh (1B) (ảnh ở bên phải hình vẽ so với đường nét đứt dạng sóng (1D) và ở bên trái hình vẽ so với phần nổi (1E)) được tạo ra khi kết thúc in ảnh không phải là đường thẳng theo hướng trục tâm của lon dùng cho đồ uống (100), và vị trí của một phần của phần nổi (1E) được dịch chuyển theo chiều chu vi của lon dùng cho đồ uống (100). Như vậy, có thể ngăn chặn sự suy giảm chất lượng của ảnh in cần tạo ra trên lon dùng cho đồ uống nhờ in bằng đầu phun mực.



- (11) **1-0035899 B** (15) 27/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2018-02786 (85) 27/06/2018
 (22) 15/03/2017 (86) PCT/CN2017/076744 15/03/2017
 (30) 201610507680.5 30/06/2016 CN (87) WO2018/000857 A1 04/01/2018

(51) **B01D 53/04**

(73) **1. ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD.**
(CN)

No.7, Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, P.R. China

2. HUNAN ZHONGYE CHANGTIAN ENERGY CONSERVATION AND ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

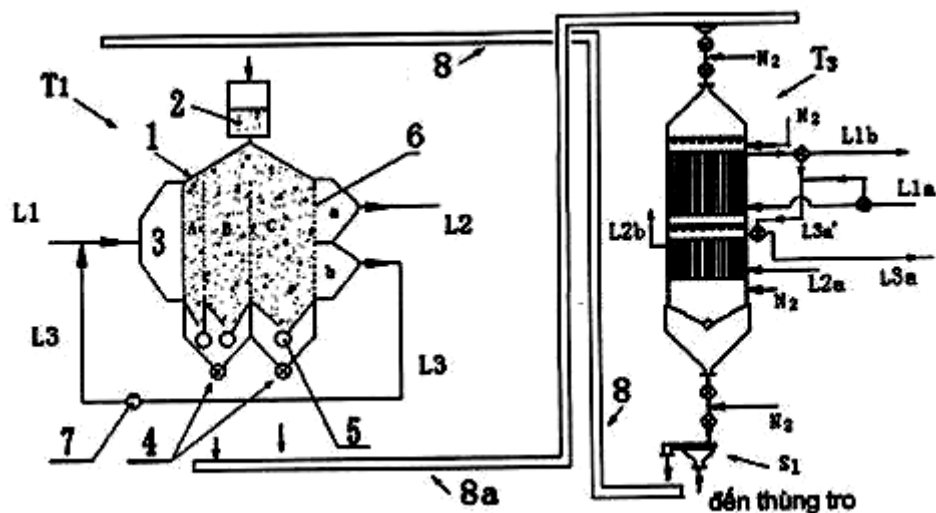
No.7 Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, P. R. China

(72) LIU, Changqi (CN); WEI, Jinchao (CN); YE, Hengdi (CN); LI, Yong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHỬ LƯU HUỖNH VÀ KHỬ NITƠ KHÍ ỚNG KHÓI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khử lưu huỳnh và khử nitơ khí ống khói bao gồm tháp hấp phụ giai đoạn thứ nhất (T1) và tháp giải hấp than hoạt tính (T3). Khoảng xả (a, b) của tháp hấp phụ giai đoạn thứ nhất (T1) được chia thành khoảng xả trên (a) và khoảng xả dưới (b). Theo cách khác, thiết bị khử lưu huỳnh và khử nitơ bao gồm tháp hấp phụ giai đoạn thứ nhất (T1), tháp hấp phụ giai đoạn thứ hai (T2) và tháp giải hấp than hoạt tính (T3) được bố trí nối tiếp. Khoảng xả (a, b, c) của tháp hấp phụ giai đoạn thứ nhất (T1) được chia thành khoảng xả trên (a), khoảng xả giữa (c) và khoảng xả dưới (b). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp khử lưu huỳnh và khử nitơ khí ống khói bằng cách sử dụng thiết bị khử lưu huỳnh và khử nitơ nêu trên, phương pháp này bao gồm bước khử lưu huỳnh và khử nitơ và bước giải hấp than hoạt tính.



- (11) **1-0035900 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
(21) 1-2019-05390 (85) 01/10/2019
(22) 19/03/2018 (86) PCT/DE2018/100239 19/03/2018
(30) 102017003034.0 29/03/2017 DE (87) WO2018/177466 04/10/2018
(51) **C09D 175/06; C08G 18/38; C08G 18/42; C08G 18/73; C08K 3/22; C08K 3/34; C08G 18/12; C08G 18/44**
(73) **MANKIEWICZ GEBR. & CO. (GMBH & CO. KG) (DE)**
Georg-Wilhelm-Strasse 189, 21107 Hamburg, Germany
(72) WEINHOLD, Alexander (DE); FREY, Antje-Sybille (DE); COSTA, Philipp (DE); WEHNER, Jochen (DE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ BẢO VỆ VÀ BỘ PHẬN BAO GỒM LỚP PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để tạo ra lớp phủ chống ăn mòn. Chế phẩm theo sáng chế bao gồm thành phần chất kết dính và thành phần chất hóa rắn, trong đó thành phần nguyên liệu chất kết dính bao gồm ít nhất một polycaprolacton polyol có ba nhóm chức hoặc ít nhất một polycarbonat diol hoặc ít nhất một polycaprolacton polyol có ba nhóm chức và một polycarbonat diol và thành phần chất hóa rắn bao gồm ít nhất một chất tiền polyme có nhóm chức isoxyanat ổn định kết tinh. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến bộ phận bao gồm lớp phủ này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035901 B | | (15) 27/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02086 | | (85) 17/05/2018 | |
| (22) 11/11/2016 | | (86) PCT/CN2016/105451 | 11/11/2016 |
| (30) 201510780033.7 | 13/11/2015 | CN (87) WO2017/080502 | 18/05/2017 |

(51) **B01D 53/04; B01D 46/00**

(73) **ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD.**
(CN)

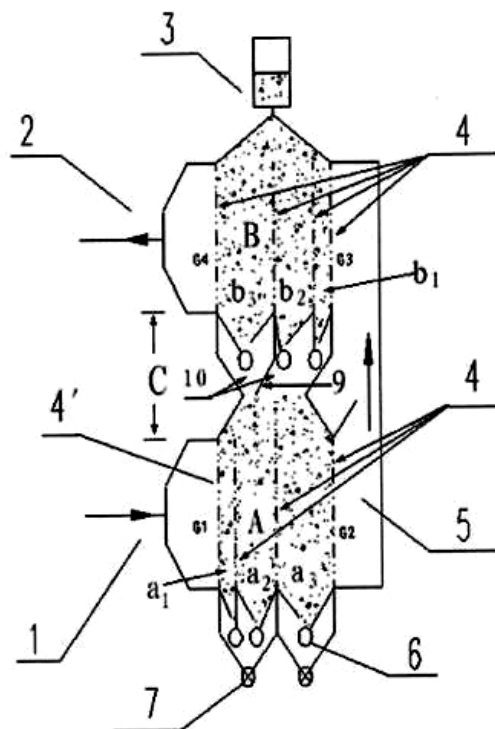
No.7, Jieqing Road, Yuelu District, Changsha, Hunan 410000, P.R. China

(72) YE, Hengdi (CN); WEI, Jinchao (CN); LIU, Changqi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

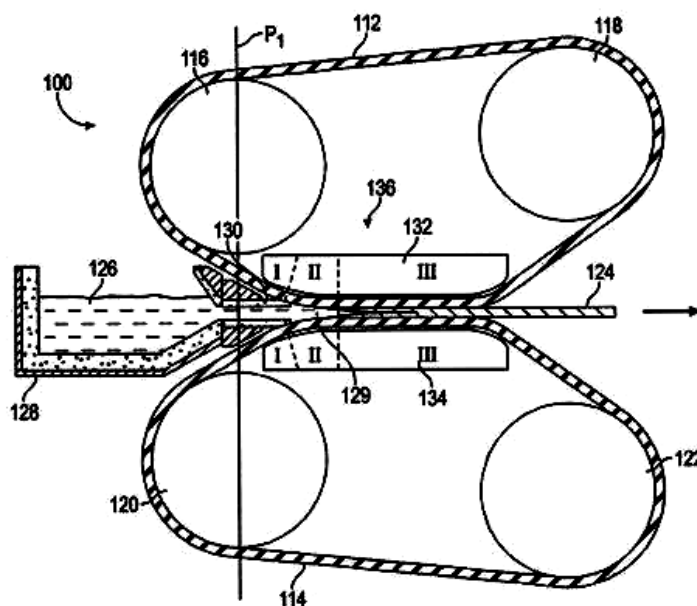
(54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH KHÍ ỐNG LÒ BẰNG THAN HOẠT TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH KHÍ ỐNG LÒ**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị làm sạch khí ống lò bằng than hoạt tính và phương pháp làm sạch khí ống lò. Trong thiết bị, tháp hấp phụ than hoạt tính có bộ phận lớp tầng than hoạt tính dưới (A), bộ phận lớp tầng than hoạt tính trên (B) và vùng chuyển tiếp (C) nằm giữa hai bộ phận này. Tháp hấp phụ than hoạt tính còn có cơ cấu cấp liệu (3) nằm trên hoặc ở phần trên của tháp hấp phụ, lỗ nạp khí ống lò (1) nằm ở phần dưới của tháp hấp phụ và lỗ xả khí ống lò (2) nằm ở phần trên của tháp hấp phụ, trong đó đầu dòng ra khí ống lò (G2) của bộ phận lớp tầng than hoạt tính dưới (A) được nối với đầu dòng vào khí ống lò (G3) của bộ phận lớp tầng than hoạt tính trên (B) qua kênh dẫn khí ống lò (5).










- (11) **1-0035902 B** (15) 27/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2019-05348 (85) 30/09/2019
 (22) 05/04/2018 (86) PCT/US2018/026197 05/04/2018
 (30) 62/483,987 11/04/2017 US (87) WO2018/191098 18/10/2018
 (51) **B22D 11/00; B22D 11/16; B22D 11/124; B22D 11/06; B22D 11/12**
 (73) **HAZELETT STRIP-CASTING CORPORATION (US)**
 135 West Lakeshore Drive, P.O. Box 600 Colchester, Vermont 05446-0600,
 Delaware, United States of America
 (72) DYKES, Charles (US); KAGAN, Valery (US); HAMILTON, Douglas (US); DAVIS,
 Casey (US); PENNUCCI, John (US)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC LIÊN TỤC**

- (57) Thiết bị đúc liên tục bao gồm dây đai thứ nhất được mang bởi puli ngược dòng thứ nhất và puli xuôi dòng thứ nhất, dây đai thứ hai được mang bởi puli ngược dòng thứ hai và puli xuôi dòng thứ hai, và vùng khuôn đúc được xác định bởi phần đỡ khuôn thứ nhất được bố trí phía sau dây đai thứ nhất và phần đỡ khuôn thứ hai được bố trí phía sau dây đai thứ hai. Phần đỡ khuôn thứ nhất đỡ dây đai thứ nhất và xác định hình dạng của dây đai thứ nhất trong vùng khuôn đúc, và phần đỡ khuôn thứ hai đỡ dây đai thứ hai và xác định hình dạng của dây đai thứ hai trong vùng khuôn đúc. Ít nhất một trong các phần đỡ khuôn thứ nhất và phần đỡ khuôn thứ hai bao gồm phần chuyển tiếp và phần mặt phẳng nói chung xuôi xuống từ phần chuyển tiếp. Phần chuyển tiếp có bán kính thay đổi được được thiết kế để tiếp nhận kim loại nóng chảy từ thiết bị cấp kim loại vào. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp đúc liên tục sử dụng thiết bị đúc liên tục này.



- (11) **1-0035903 B** (15) 27/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2016 337
- (21) 1-2015-03701 (85) 06/10/2015
- (22) 12/03/2014 (86) PCT/US2014/024908 12/03/2014
- (30) 61/780,260 13/03/2013 US (87) WO2014/159725 02/10/2014
61/942,776 21/02/2014 US
- (51) **A61K 39/00; A61P 19/02; C07K 16/28; A61P 37/06; C07K 14/00; A61K 39/395; A61P 29/00**
- (73) **AMGEN INC. (US)**
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) HSU, Hailing (US); ZHANG, Ming (US); KANNAN, Gunasekaran (US); JACOBSEN, Frederick W. (US); TSUJI, Wayne (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PROTEIN ĐẶC HIỆU KÉP ĐẶC HIỆU ĐỐI VỚI BAFF VÀ B7RP1, AXIT NUCLEIC MÃ HOÁ PROTEIN ĐẶC HIỆU KÉP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PROTEIN ĐẶC HIỆU KÉP NÀY**
- (57) Sáng chế mô tả protein đặc hiệu kép đặc hiệu với BAFF và B7RP1, axit nucleic mã hóa protein này và phương pháp tạo ra protein này.

Tên cấu trúc	P71617	P71618	P71619	P71620	P71621	P71622	P71523
Đặc tính cấu trúc	HC-thể dung hợp-C	LC-thể dung hợp-N	1K-thể dung hợp-C	C14S-thể dung hợp-C	2x-vòng Fc	1x vòng Fc 1x thể dung hợp-C	1x CH2 1x CH3
Kiểu dáng cấu trúc							

- (11) **1-0035904 B** (15) 27/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-03619 (85) 16/08/2018
- (22) 17/03/2017 (86) PCT/KR2017/002913 17/03/2017
- (30) 10-2016-0036081 25/03/2016 KR (87) WO2017/164575 28/09/2017
 10-2017-0018336 09/02/2017 KR
- (51) **C07D 207/48; A61K 9/00; C07C 57/15; A61K 31/40; C07C 55/10**
- (73) **DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (KR)
 35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18623,
 Republic of Korea
- (72) KIM, Aeri (KR); CHO, Kwan Hyung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MUỐI CỘNG AXIT CỦA 1-(5-(2,4-DIFLOPHENYL)-1-((3-FLOPHENYL)SULFONYL)-4-METOXY-1H-PYROL-3-YL)-N-METYLMETANAMIN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất muối cộng axit của 1-(5-(2,4-diflophenyl)-1-((3-flophenyl)sulfonyl)-4-metoxi-1H-pyrol-3-yl)-N-metylmetylanin. Muối cộng axit mô tả ở trên có thể không chỉ có hoạt tính ức chế bơm proton, hoạt tính ngăn cản tổn thương dạ dày và tác dụng tăng cường yếu tố phòng vệ tốt, mà còn có hoạt tính diệt trừ tốt chống lại *H. pylori* và do đó có thể được sử dụng hiệu quả để ngăn ngừa và điều trị tổn thương dạ dày ruột do loét đường dạ dày ruột, viêm dạ dày, viêm thực quản trào ngược, hoặc *H. pylori*.

- (11) **1-0035905 B** (15) 27/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2019-00799 (85) 19/02/2019
- (22) 08/09/2017 (86) PCT/EP2017/072571 08/09/2017
- (30) 16188329.3 12/09/2016 EP (87) WO2018/046656 15/03/2018
- (51) **C08F 2/00; C08F 2/01; C08L 23/06; C08F 2/18; C08J 5/18; C08L 23/04; B01J 19/00; C08F 2/12**
- (73) **1. THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- 2. SCG CHEMICALS CO.,LTD. (TH)**
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) MATTAYAN, Arunsri (TH); TRAISILANUN, Saranya (TH); CHEEVASRIRUNGRUANG, Watcharee (TH); KLOMKAMOL, Warachad (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP POLYETYLEN ĐA HÌNH THÁI VÀ MÀNG BAO GỒM HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyetylen đa hình thái gồm: (A) 40-65 phần trăm khối lượng, tốt hơn là 43-52 phần trăm khối lượng, tốt nhất là 44-50 phần trăm khối lượng, của polyetylen có khối lượng phân tử thấp, polyetylen có khối lượng phân tử thấp này có khối lượng phân tử trung bình khối (Mw) nằm trong khoảng từ 20.000 đến 90.000 g/mol và có MFR₂ nằm trong khoảng từ 500 đến 1.000 g/10 phút theo ASTM D 1238; (B) 8-20 phần trăm khối lượng, tốt hơn là 10-18 phần trăm khối lượng, tốt nhất là 10-15 phần trăm khối lượng, của polyetylen có khối lượng phân tử cao thứ nhất có khối lượng phân tử trung bình khối (Mw) nằm trong khoảng từ lớn hơn 150.000 đến 1.000.000g/mol hoặc polyetylen có khối lượng phân tử siêu cao thứ nhất có khối lượng phân tử trung bình khối (Mw) nằm trong khoảng từ lớn hơn 1.000.000 đến 5.000.000g/mol; và (C) 30-50 phần trăm khối lượng, tốt hơn là 37-47 phần trăm khối lượng, tốt nhất là 39-45 phần trăm khối lượng, của polyetylen có khối lượng phân tử cao thứ hai có khối lượng phân tử trung bình khối (Mw) nằm trong khoảng từ lớn hơn 150.000 đến 1.000.000g/mol hoặc polyetylen có khối lượng phân tử siêu cao thứ hai có khối lượng phân tử trung bình khối (Mw) nằm trong khoảng từ lớn hơn 1.000.000 đến 5.000.000g/mol, trong đó tỷ trọng của polyetylen có khối lượng phân tử polyetylen có khối lượng phân tử cao thứ nhất hoặc siêu cao thứ nhất và polyetylen có khối lượng phân tử cao thứ hai hoặc polyetylen có khối lượng phân tử siêu cao thứ hai nằm trong khoảng từ 0,920 đến 0,950 g/cm³, và trong đó mức phân bố khối lượng phân tử của hỗn hợp polyetylen đa hình thái nằm trong khoảng từ 20 đến 28, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 24 đến 28, đo được bằng phương pháp sắc ký thấm gel, và màng bao gồm hỗn hợp polyetylen đa hình thái này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035906 B | | (15) 27/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-01609 | | (85) 04/05/2016 | |
| (22) 25/08/2014 | | (86) PCT/JP2014/004361 | 25/08/2014 |
| (30) 2013-208192 | 03/10/2013 JP | (87) WO2015/049827 | 09/04/2015 |

(51) **B01D 53/14; B01D 53/50; B01D 53/77; B01D 53/34**

(73) **CHIYODA CORPORATION (JP)**

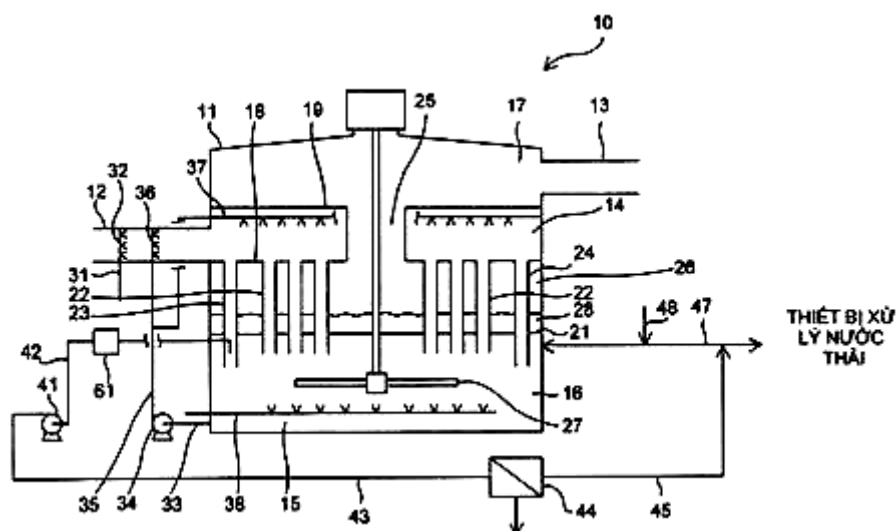
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8765 Japan

(72) YASUDA, Hirokazu (JP); TAKEI, Noboru (JP); KUROSAKI, Naobumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH LƯU HUỖNH CHO KHÍ CHỨA OXIT LƯU HUỖNH VÀ THIẾT BỊ TÁCH LƯU HUỖNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách lưu huỳnh cho khí chứa oxit lưu huỳnh, được giảm tải trên phương tiện xử lý nước thải, và cho phép thu hồi sản phẩm phụ với tốc độ thu hồi cao và độ sạch cao. Phương pháp tách lưu huỳnh cho khí chứa oxit lưu huỳnh bao gồm: bước tiếp xúc chất lỏng làm ẩm để đưa khí chứa oxit lưu huỳnh thứ nhất đến tiếp xúc với chất lỏng làm ẩm để chứa khí thứ hai; bước tách chất lỏng làm ẩm; bước loại bỏ oxit lưu huỳnh; bước tuần hoàn để tuần hoàn chất lỏng chứa chất kiềm; bước thu nhận chất lỏng làm ẩm để thu nhận ít nhất một phần của chất lỏng làm ẩm; bước khử khí để loại bỏ khí ra khỏi chất lỏng làm ẩm; và bước thu hồi sản phẩm phụ để thu hồi sản phẩm phụ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị tách lưu huỳnh.



- (11) **1-0035907 B** (15) 28/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
- (21) 1-2019-01525 (85) 27/03/2019
- (22) 11/09/2017 (86) PCT/EP2017/072685 11/09/2017
- (30) 16188347.5 12/09/2016 EP (87) WO2018/046712 15/03/2018
- (51) ***C08F 2/00; C08F 2/01; C08L 23/06; C08F 2/18; C08J 5/18; C08L 23/04; B01J 19/00; C08F 2/12***
- (73) **1. THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- 2. SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)**
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) Jarumaneroj, Chatchai (TH); Traisilanun, Saranya (TH); Cheevasrirungruang, Watcharee (TH); Tiyaipiboonchaiya, Piyawan (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP POLYETYLEN ĐA HÌNH THÁI VÀ TẤM LÀM BẰNG HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyetylen đa hình thái được sản xuất bằng quy trình sản xuất hỗn hợp polyetylen đa hình thái trong hệ thống thiết bị phản ứng dùng cho quy trình polyme hoá polyetylen đa hình thái, hệ thống thiết bị phản ứng này bao gồm: (a) thiết bị phản ứng thứ nhất; (b) thiết bị loại bỏ hydro được bố trí giữa thiết bị phản ứng thứ nhất và thiết bị phản ứng thứ hai có ít nhất một thùng nối với thiết bị giảm áp, tốt hơn là được chọn từ bơm chân không, máy nén, quạt gió, máy phun hoặc tổ hợp của chúng, thiết bị giảm áp này cho phép để điều chỉnh áp suất vận hành đến áp suất nằm trong khoảng từ 100 - 200 kPa (áp suất tương đối - abs); (c) thiết bị phản ứng thứ hai; và (d) thiết bị phản ứng thứ ba.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035908 B | | (15) 28/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2021 | 396 |
| (21) 1-2019-03592 | | (85) 04/07/2019 | |
| (22) 29/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/040018 | 29/10/2018 |
| (30) PCT/CN2018/076973 | 22/02/2018 CN | (87) WO2019/163201 | 29/08/2019 |

(51) **A41C 3/12**

(73) **FAST RETAILING CO., LTD. (JP)**

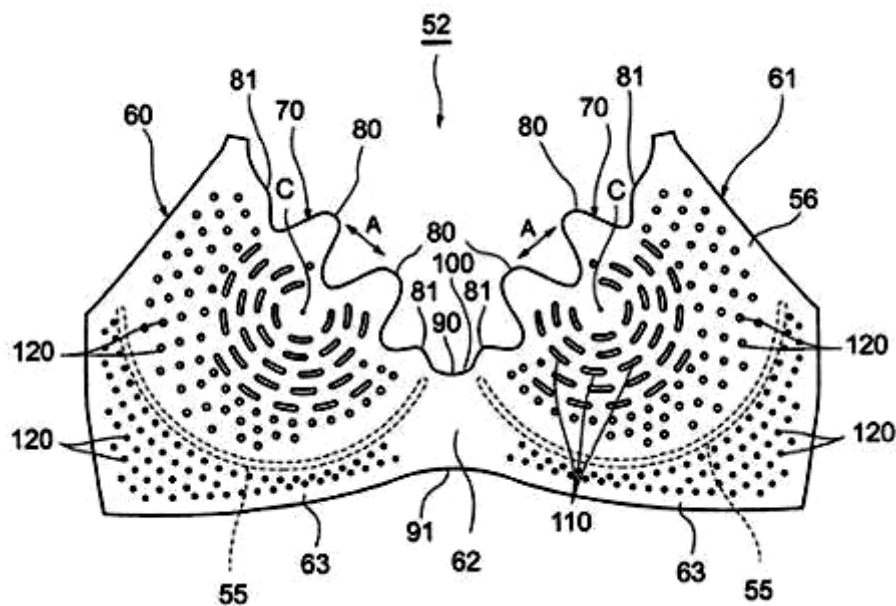
717-1, Sayama, Yamaguchi-shi, Yamaguchi, 7540894, JAPAN

(72) KOBAYASHI, Akemi (JP); KOBAYASHI, Satomi (JP)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **ĐỒ ĐẼ MẶC VÀ ÁO NGỰC**

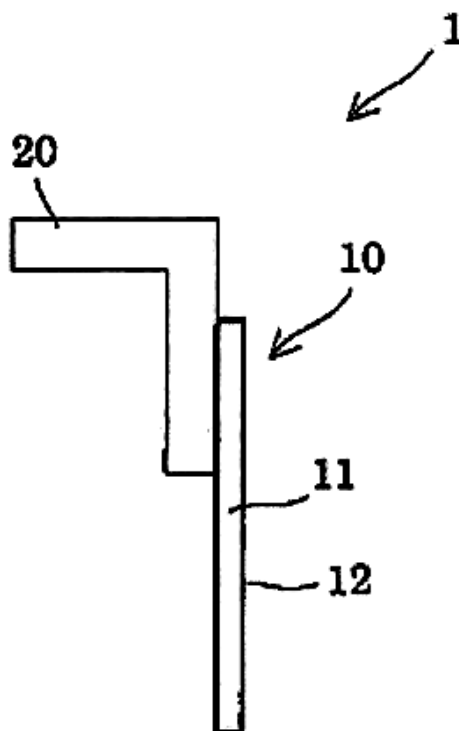
(57) Sáng chế liên quan đến đồ để mặc và áo ngực trong đó áo ngực có đặc tính cực kỳ vừa vặn, cho phép nhiều người mặc có được sự vừa vặn với ngực của họ. Áo ngực có phần cốc che ngực của người mặc. Phần cốc bao gồm cốc trong được bố trí bên trong phần cốc. Cốc trong có phần mặt trên. Phần mặt trên có cấu trúc dạng lượn sóng.



- (11) **1-0035909 B** (15) 28/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
- (21) 1-2020-04478 (85) 04/08/2020
- (22) 08/01/2019 (86) PCT/JP2019/000181 08/01/2019
- (30) 2018-001936 10/01/2018 JP (87) WO2019/138993 18/07/2019
- (51) **C07C 68/04; C07C 69/96; C07B 61/00**
- (73) **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)**
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324 Japan
- (72) HARADA Hidefumi (JP); ISOBE Takehiko (JP); LIU Hongyu (CN); SHINKAI Yousuke (JP); UMEZU Ryotaro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ESTE CACBONAT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất este cacbonat ở hiệu suất cao bằng quy trình đơn giản trong khi ngăn chặn sự tạo thành các sản phẩm phụ, chẳng hạn, phương pháp sản xuất este cacbonat béo. Vấn đề ở trên được giải quyết bằng phương pháp sản xuất este cacbonat, phương pháp này bao gồm phản ứng tạo ra este cacbonat trong đó rượu và cacbon đioxit phản ứng với sự có mặt của hợp chất nitril thơm và chất xúc tác, trong đó hàm lượng nước trong rượu được sử dụng trong phản ứng tạo ra este cacbonat là 0,10% khối lượng hoặc nhỏ hơn.

- (11) **1-0035910 B** (15) 28/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2018 367
(21) 1-2018-02889 (85) 04/07/2018
(22) 22/12/2016 (86) PCT/JP2016/088453 22/12/2016
(30) 2015-255288 25/12/2015 JP (87) WO2017/111060 29/06/2017
(51) **G03G 21/00; B32B 27/40; C08J 7/046**
(73) **NOK CORPORATION (JP)**
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-8585 JAPAN
(72) KIMURA, Natsumi (JP); ABE, Katsumi (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **LƯỚI CẠO SẠCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến lưới cạo sạch (1), có thân đàn hồi (11) được tạo thành từ sản phẩm đúc dựa trên vật liệu cao su, và lớp xử lý bề mặt (12) được cung cấp trên ít nhất diện tích của thân đàn hồi (11) được tiếp xúc với vật cần cạo sạch, trong đó: lớp xử lý bề mặt (12) chứa sản phẩm hóa cứng của sản phẩm phản ứng nhóm isoxyanat của hợp chất isoxyanat hai nhóm chức với polyol hai nhóm chức và polyol ba nhóm chức; sản phẩm phản ứng nhóm isoxyanat có tỷ lệ mol (2-nhóm chức/3-nhóm chức) của polyol hai nhóm chức với polyol ba nhóm chức nằm trong khoảng từ 50/50 đến 95/5; sản phẩm hóa cứng đã phản ứng với polyme tạo thành thân đàn hồi (11) thông qua nhóm isoxyanat; và lớp xử lý bề mặt (12) có độ dày nằm trong khoảng từ 10µm đến 100µm.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035911 B | | (15) 28/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2020 | 384 |
| (21) 1-2019-06161 | | (85) 04/11/2019 | |
| (22) 03/04/2018 | | (86) PCT/US2018/025887 | 03/04/2018 |
| (30) 62/482,030 | 05/04/2017 | US | (87) WO2018/187331 |
| | 62/526,677 | 29/06/2017 | US |
| | 62/586,416 | 15/11/2017 | US |
| | 15/814,105 | 15/11/2017 | US |

(51) **C07D 493/22; A61K 31/357; A61P 35/00**

(73) **1. PRESIDENT AND FELLOWS OF HARVARD COLLEGE (US)**

17 Quincy Street, Cambridge, MA 02138, U.S.A.

2. EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)

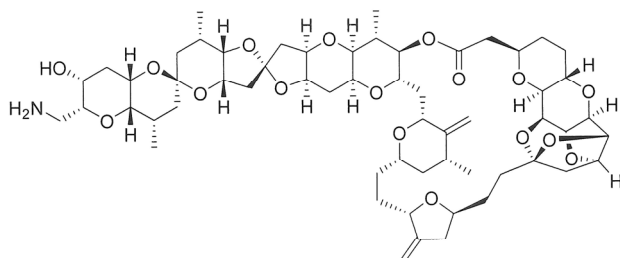
4-6-10 Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo, 112-8088, Japan

(72) KISHI, Yoshito (US); KIRA, Kazunobu (JP); ITO, Ken (JP)

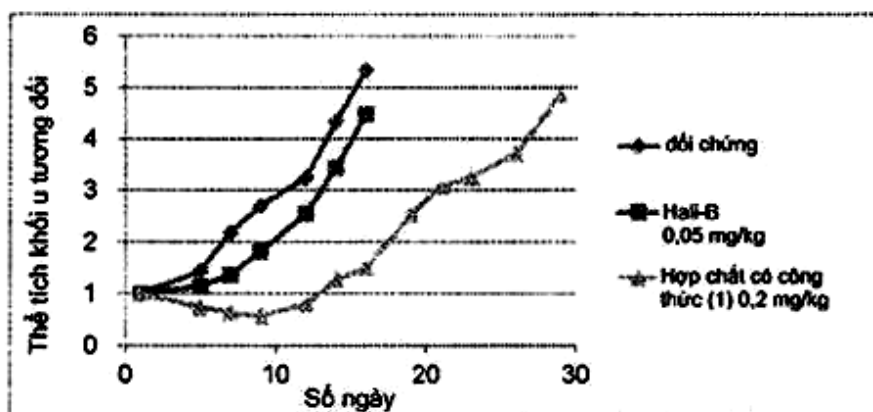
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỢP CHẤT VÒNG LỚN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (1) có hiệu quả tái mô hình hóa mạch của khối u và/hoặc hoạt tính kháng nguyên bào sợi liên quan đến khối u (Cancer Associated Fibroblast: CAF), hoặc muối dược dụng của nó, tùy ý trong chất mang dược dụng, và dược phẩm chứa hợp chất này.



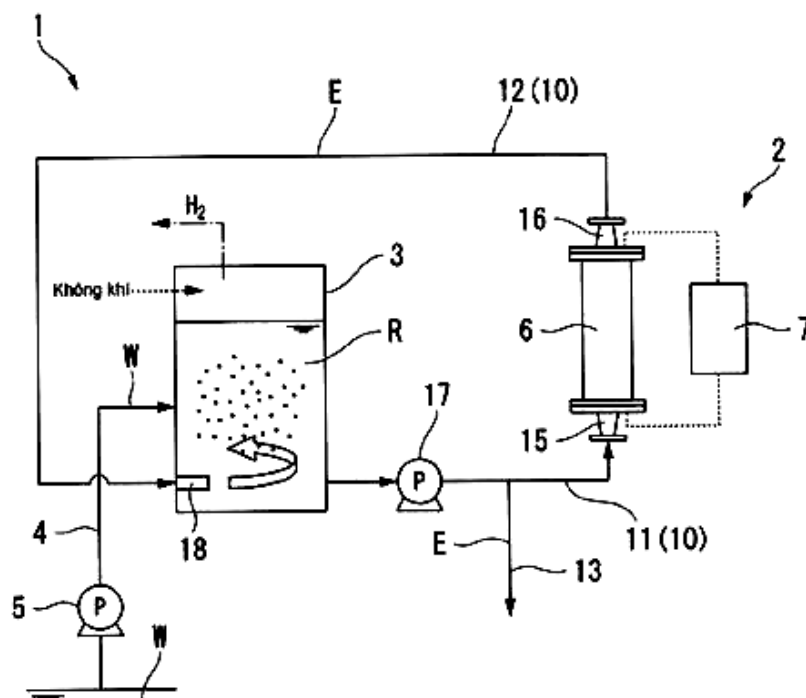
Hợp chất có công thức (1).



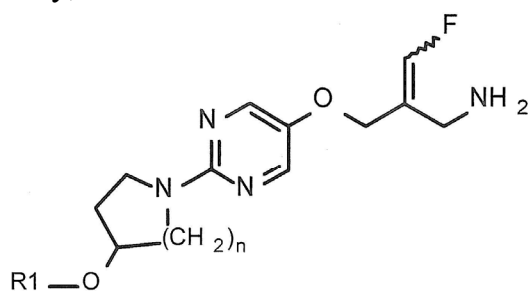
- (11) **1-0035912 B** (15) 28/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03389 (85) 31/08/2017
- (22) 29/02/2016 (86) PCT/JP2016/056135 29/02/2016
- (30) 2015-040513 02/03/2015 JP (87) WO2016/140204 A1 09/09/2016
- (51) **C09J 175/14; C09J 11/06; C09J 9/02; C09J 4/02; C09J 11/04**
- (73) **THREE BOND CO., LTD.** (JP)
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
- (72) Soichi OTA (JP); Hitoshi MAFUNE (JP); Makoto KATO (JP); Masayuki OSADA (JP); Takashi SUZUKI (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CHẤT KẾT DÍNH DẪN ĐIỆN RẮN NHIỆT ĐƯỢC**
- (57) Chất kết dính dẫn điện thông thường khó để có đồng thời độ ổn định bảo quản và khả năng đóng rắn ở nhiệt độ thấp và đồng thời có độ bền dính và độ dẫn điện đối với mặt dính bằng kim loại có độ dính kém như vàng và niken. Do vậy, sáng chế đề xuất chất kết dính dẫn điện đẳng hướng có khả năng đóng rắn ở nhiệt độ thấp trong không khí ở nhiệt độ từ 80 đến 130°C.
- Chất kết dính dẫn điện có thể đóng rắn được bằng nhiệt bao gồm thành phần (A) đến thành phần (E) sao cho thành phần (E) được chứa với lượng từ 100 phần khối lượng đến 1000 phần khối lượng so với 100 phần khối lượng của tổng thành phần (A) và thành phần (B);
- thành phần (A): oligome được cải biến bằng uretan có nhóm (met)acrylic
thành phần (B): monome có một nhóm (met)acrylic trong phân tử
thành phần (C): peroxit hữu cơ có cấu trúc đặc trưng
thành phần (D): hợp chất este của axit phosphoric
thành phần (E): hạt dẫn điện được xử lý bề mặt bằng axit stearic.

- (11) **1-0035913 B** (15) 28/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03597 (85) 26/09/2016
 (22) 17/03/2015 (86) PCT/JP2015/057942 17/03/2015
 (30) 2015-028499 17/02/2015 JP (87) WO2016/132565 A1 25/08/2016
 (51) *C02F 1/46; C25B 15/08; C25B 9/00; C25B 11/08*
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)**
 4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012, Japan
 (72) NASU Yusaku (JP); MATSUMURA Tatsuya (JP); MIZUTANI Hiroshi (JP); NAKAMURA Kenji (JP); TAKANAMI Hiroyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống điện phân (1) bao gồm thiết bị điện phân (2) bao gồm bể điện phân (6) chứa các điện cực là anot và catot, và thiết bị điện phân (2) điện phân chất lỏng đã xử lý; bể điều hòa (3) tạm thời lưu trữ chất lỏng đã được xử lý bằng thiết bị điện phân (2); đường tuần hoàn (10) cho phép một phần của chất lỏng được lưu trữ (R) trong bể điều hòa (3) hồi lưu về bể điện phân (6), chất lỏng được lưu trữ (R) này bao gồm các vi hạt và các chất kết tủa hình thành từ sự kết tủa các vi hạt này; và phương tiện ngăn chặn (18) giúp ngăn chặn các chất kết tủa đóng rắn trong bể điều hòa (3).



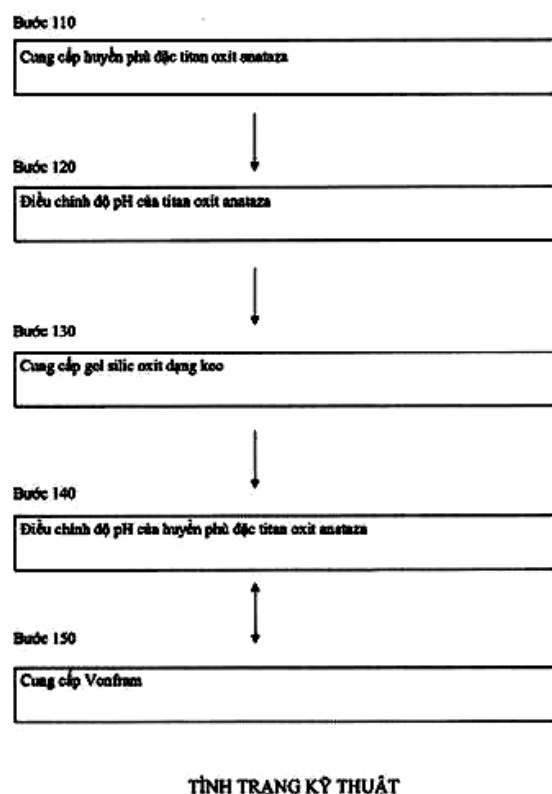
- (11) **1-0035914 B** (15) 28/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-00787 (85) 18/02/2019
(22) 04/08/2017 (86) PCT/CN2017/095999 04/08/2017
(30) PCT/CN2016/094833 12/08/2016 CN (87) WO2018/028517 15/02/2018
(51) **C07D 239/48; A61K 31/505; A61P 1/14**
(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
(72) David Andrew COATES (US); Luo Heng QIN (CN); Yi WEI (CN); Jingye ZHOU (CN)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) **HỢP CHẤT AMINO PYRIMIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức dưới đây, hoặc muối dược dụng của hợp chất này,



trong đó n và R1 được định nghĩa rõ trong sáng chế, và dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0035915 B** (15) 28/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2015 328
 (21) 1-2015-00964 (85) 23/03/2015
 (22) 23/08/2013 (86) PCT/US2013/056505 23/08/2013
 (30) 61/693,245 24/08/2012 US (87) WO2014/032022 A2 27/02/2014
 61/695,541 31/08/2012 US
 (51) **B01J 27/199; C01B 21/00; B01D 53/94; B01J 21/00; B01J 21/04; B01J 21/06; B01J 23/02; B01J 23/22; B01J 23/28; B01J 27/051; B01J 27/182; B01J 27/19; B01J 27/198; B01J 35/10; B01J 37/02; B01J 37/30; B01J 8/00; B01D 53/56; B01D 53/86**
 (73) **TRONOX LLC (US)**
 3301 NW 150th St, Oklhom City, OK 73134
 (72) AUGUSTINE, Steve M. (US); CHAPMAN, David M. (US); CLARK, Dennis F. (US)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT MANG XÚC TÁC, CHẤT MANG XÚC TÁC VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CHẤT XÚC TÁC**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chế chất mang xúc tác, chất mang xúc tác và phương pháp sử dụng chất xúc tác. Phương pháp điều chế chất mang xúc tác bao gồm kết hợp huyền phù đặc titan oxit anataza với i) một hoặc nhiều dạng silic oxit trọng lượng phân tử thấp và ii) nguồn Mo để tạo ra hỗn hợp TiO_2 - MoO_3 - SiO_2 . Chất mang xúc tác bao gồm titanium dioxit anataza với lượng nằm trong khoảng từ 86% đến khoảng 94% trọng lượng, MoO_3 với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 10% trọng lượng; và SiO_2 với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 10% trọng lượng. Các silic oxit dưới dạng trọng lượng phân tử thấp bao gồm các dạng silic oxit có kích thước trung bình trọng lượng thể tích nhỏ hơn 4nm và trọng lượng phân tử trung bình nhỏ hơn 44.000, hoặc đứng riêng hoặc trong sự tổ hợp của hai hay nhiều dạng của chúng. Chất xúc tác bao gồm chất mang xúc tác trên với V_2O_5 với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 3% trọng lượng và không bắt buộc có P với lượng nằm trong khoảng từ 0,01% đến 2,5% trọng lượng.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035917 B | (15) 28/04/2023 | | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2018-05536 | | (85) 07/12/2018 | |
| (22) 22/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/088589 | 22/12/2016 |
| | | (87) WO2018/116480 A1 | 28/06/2018 |

(51) **B60R 25/04; B60R 16/023**

(73) **GLOBAL MOBILITY SERVICE, INC. (JP)**

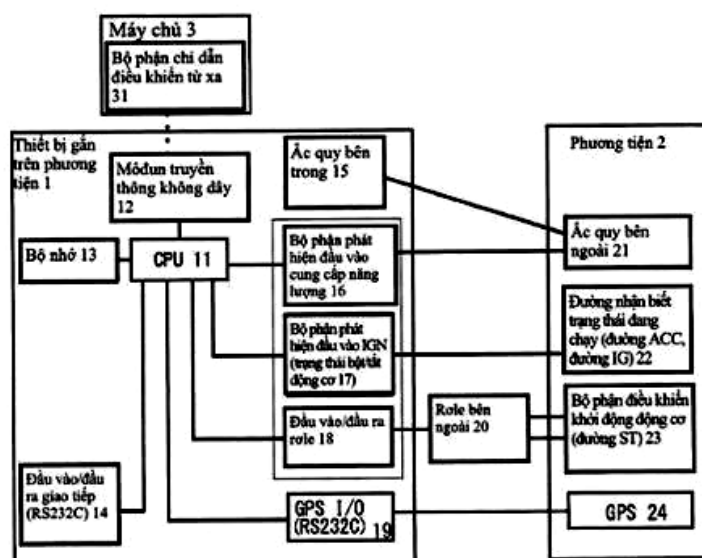
4F Sumitomo-shibadaimon Bld. 2-gokan, 1-12-16, Shibadaimon, Minato-ku, Tokyo 105-0012 Japan

(72) Hiraku TOYOOKA (JP); Keita DANJYO (JP); Katsuyoshi KURAHASHI (JP)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

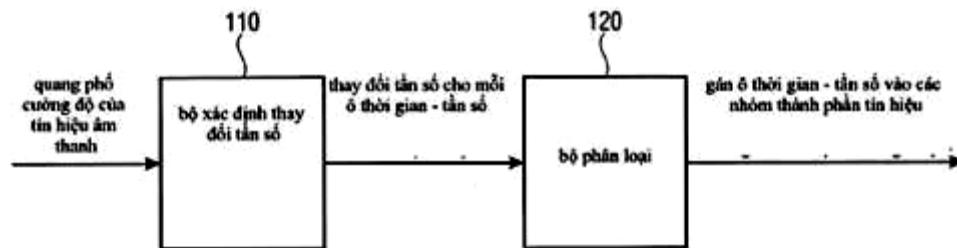
(54) **THIẾT BỊ GẮN TRÊN PHƯƠNG TIỆN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ GẮN TRÊN PHƯƠNG TIỆN, PHƯƠNG TIỆN VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỪ XA PHƯƠNG TIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gắn trên phương tiện, phương pháp điều khiển thiết bị gắn trên phương tiện, phương tiện, và hệ thống điều khiển từ xa phương tiện. Hệ thống điều khiển từ xa phương tiện có khả năng ngăn ngừa phương tiện vào trạng thái vô hiệu hóa khởi động trong nơi nguy hiểm hoặc nơi mà phương tiện gây cản trở con người, xem xét sự an toàn của phương tiện, khi phương tiện được thay đổi từ xa đến trạng thái vô hiệu hóa khởi động dưới chỉ dẫn từ máy chủ trong trường hợp không trả phí đúng hạn hoặc phát hiện có kẻ trộm. Thiết bị gắn trên phương tiện bao gồm công cụ phát hiện thông tin phương tiện để phát hiện trạng thái bật/tắt của năng lượng phương tiện, công cụ đầu vào/đầu ra role để điều khiển role bên ngoài được tạo cấu hình để thực hiện chuyển đổi giữa trạng thái vô hiệu hóa khởi động và trạng thái kích hoạt khởi động của phương tiện, và công cụ điều khiển được kết hợp thông tin phương tiện để điều khiển role bên ngoài trên cơ sở lệnh điều khiển role. Công cụ điều khiển được kết hợp thông tin phương tiện điều khiển role bên ngoài dựa trên thời gian trôi qua kể từ sự thay đổi trạng thái bật/tắt của năng lượng phương tiện được phát hiện bởi công cụ phát hiện thông tin phương tiện.



- (11) **1-0035918 B** (15) 28/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-04596 (85) 17/10/2018
 (22) 16/03/2017 (86) PCT/EP2017/056257 16/03/2017
 (30) 16161251.0 18/03/2016 EP (87) WO2017/158102 21/09/2017
 (51) **G10H 1/40; G10H 1/00; G06F 17/10; G06F 17/30**
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) NIEDERMEIER, Andreas (DE); FUEG, Richard (DE); DISCH, Sascha (DE);
 MUELLER, Meinard (DE); DRIEDGER, Jonathan (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH ẢNH PHỔ CƯỜNG ĐỘ CỦA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp phân tích ảnh phổ cường độ của tín hiệu âm thanh. Thiết bị bao gồm bộ xác định thay đổi tần số (110) được tạo cấu hình để xác định sự thay đổi của tần số cho mỗi ô thời gian - tần số trong số nhiều ô thời gian - tần số của ảnh phổ cường độ của tín hiệu âm thanh phụ thuộc vào ảnh phổ cường độ của tín hiệu âm thanh. Hơn nữa, thiết bị bao gồm bộ phân loại (120) được tạo cấu hình để gán mỗi ô thời gian - tần số trong số nhiều ô thời gian - tần số và nhóm thành phần tín hiệu trong số hai hoặc nhiều hơn hai nhóm thành phần tín hiệu phụ thuộc vào sự thay đổi của tần số được xác định cho ô thời gian - tần số đã nêu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035919 B | | (15) 28/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04272 | | (85) 26/09/2018 | |
| (22) 03/03/2017 | | (86) PCT/EP2017/055106 | 03/03/2017 |
| (30) 16159033.6 | 07/03/2016 | EP | (87) WO2017/153299 |
| 16171443.1 | 25/05/2016 | EP | 14/09/2017 |

(51) **GI0L 19/005**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

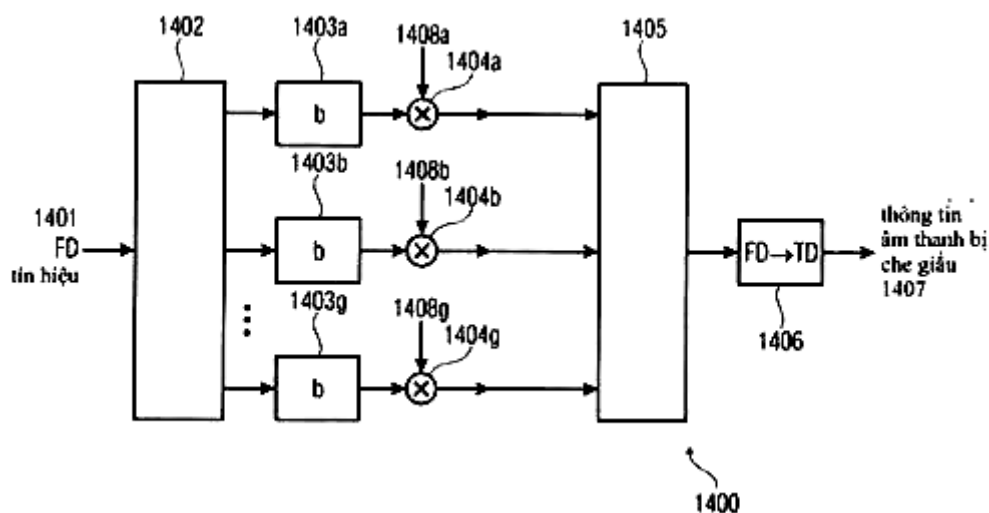
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LECOMTE Jérémie (FR); TOMASEK, Adrian (DE)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **BỘ PHẬN CHE GIẤU LỖI, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP THÔNG TIN ÂM THANH CHE GIẤU LỖI**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận che giấu lỗi, bộ giải mã âm thanh và phương pháp cung cấp thông tin âm thanh che giấu lỗi. Bộ phận che giấu lỗi (1402-1045), phương pháp, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính bao gồm chương trình máy tính để cung cấp thông tin âm thanh che giấu lỗi (1407) để che giấu sự tổn hao của khung âm thanh trong thông tin âm thanh được mã hóa. Trong một phương án, bộ phận che giấu lỗi được tạo cấu hình để cung cấp thông tin âm thanh che giấu lỗi (1407) sử dụng sự che giấu miền tần số dựa trên khung âm thanh được giải mã đúng đắn trước khung âm thanh bị mất. Bộ phận che giấu lỗi được tạo cấu hình để làm giảm dần cường độ (920) khung âm thanh bị che giấu đến hết hẳn theo các thừa số tắt dần khác nhau (1404a-1404g) cho các băng tần số khác nhau (1403a-1403g).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035920 B | | (15) 28/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2018-05875 | | (85) 24/12/2018 | |
| (22) 17/07/2017 | | (86) PCT/EP2017/068048 | 17/07/2017 |
| (30) 16181390.2 | 27/07/2016 | EP (87) WO2018/019642 | 01/02/2018 |

(51) **C08F 220/26; C08G 81/02**

(73) **CLARIANT PLASTICS & COATINGS LTD (CH)**

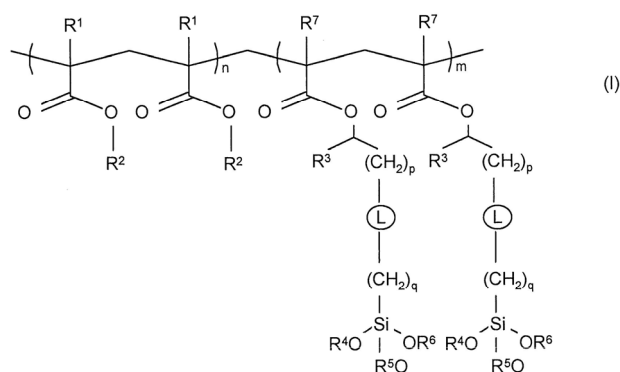
Rothausstr. 61, 4132 Muttenz, Switzerland

(72) PANDEY, Someshwarnath Dinanath (IN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **COPOLYME KHỐI POLYME CỦA POLYACRYLAT-SILAN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA COPOLYME KHỐI VÀ HỖN HỢP POLYME CHỨA COPOLYME NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến copolymer khối polymer của polyacrylat-silan có công thức chung (I):

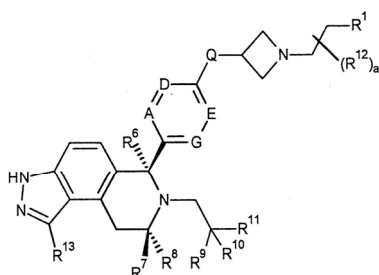


trong đó m và n độc lập với nhau, là các số nguyên nằm trong khoảng từ 2 đến 4000; p là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 5; q là số nguyên nằm trong khoảng từ 1 đến 5; R¹ là hydro, nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh có từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon; R² là hydro, nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh có từ 1 đến 18 nguyên tử cacbon; R³ là hydro, nhóm hydroxyl, nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh có từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon, hoặc nhóm C₆-C₁₄ aryl; L là nhóm amin (-NH-) đại diện gốc liên kết, nhóm amit (-C(O)NH-), nhóm urê (-NHC(O)NH-), nhóm uretan (-OC(O)NH-) hoặc nhóm metylen (-CH₂-); R⁴, R⁵ và R⁶ độc lập với nhau, là hydro, nhóm alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh có từ 1 đến 8 nguyên tử cacbon hoặc nhóm polydimetylsiloxan; và R⁷ là hydro hoặc nhóm metyl.

- (11) **1-0035921 B** (15) 28/04/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2018 363
- (21) 1-2018-00842 (85) 28/02/2018
- (22) 02/08/2016 (86) PCT/JP2016/072637 02/08/2016
- (30) 2015-170147 31/08/2015 JP (87) WO2017/038349 09/03/2017
- (51) **B65D 65/40; C08L 53/00; C08L 23/06**
- (73) **TORAY ADVANCED FILM CO., LTD. (JP)**
3-16, Nihonbashi Hongoku-cho 3-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1030021, Japan
- (72) TOYOSHIMA, Ryo (JP); MATSUURA, Youichi (JP); FUKAGAI, Yoshitaka (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÀNG BÍT KÍN TRÊN CƠ SỞ POLYPROPYLEN ĐỂ ĐÓNG GÓI HẤP THANH TRÙNG VÀ TẮM MỎNG SỬ DỤNG MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất màng bí kín để đóng gói hấp thanh trùng trên cơ sở polypropylen mà có sức chịu va đập ở nhiệt độ thấp và tác dụng chống sần vỏ cam đặc biệt tốt, đồng thời sở hữu sức chịu tạo khối và khả năng bí kín bằng nhiệt, v.v., và cũng có thể được sử dụng rộng rãi làm màng bí kín thích hợp cho bao bì hấp thanh trùng cỡ lớn để sử dụng chuyên nghiệp; và tấm mỏng sử dụng màng bí kín này. Màng bí kín trên cơ sở polypropylen đóng gói hấp thanh trùng theo sáng chế thu được bằng cách làm nóng chảy và tạo ra, thành màng, chế phẩm nhựa bao gồm propylen-etylen khối copolyme (a) với lượng từ 70-85% trọng lượng và polyme trên cơ sở polyetylen tỷ trọng thấp (b) với lượng từ 15-30% trọng lượng, trong đó copolyme (a) của propylen-etylen có xylen-phần không tan với lượng từ 75-85% trọng lượng ở 20°C tính theo 100% trọng lượng (a), và phần không tan đã nêu có độ nhớt giới hạn ($[\eta]_H$) từ 1,7-2,0 dl/g, mặc dù phần tan có độ nhớt giới hạn ($[\eta]_{EP}$) từ 3,0-3,4 dl/g, và polyetylen polyme tỷ trọng thấp (b) có tỷ trọng từ 0,900-0,930 g/cm³ và tốc độ dòng nóng chảy từ 1-10 g/10 phút.

- (11) **1-0035922 B** (15) 28/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-02559 (85) 17/05/2019
 (22) 13/10/2017 (86) PCT/EP2017/076191 13/10/2017
 (30) 62/411,799 24/10/2016 US (87) WO2018/077630 03/05/2018
 62/435,159 16/12/2016 US
 (51) **C07D 471/04; A61P 35/00; A61K 31/4738; A61K 31/497**
 (73) **ASTRAZENECA AB** (SE)
 SE-151 85 Södertälje, Sweden
 (72) SCOTT, James, Stewart (GB); BARLAAM, Bernard, Christophe (FR); YANG, Bin (US); MOSS, Thomas, Andrew (GB); HUGHES, Samantha, Jayne (GB); NISSINK, Johannes, Wilhelmus, Maria (NL); O'DONOVAN, Daniel, Hillebrand (IE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DẪN XUẤT 6,7,8,9-TETRAHYDRO-3H-PYRAZOLO[4,3-F]ISOQUINOLIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57)



(I)

Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I) và muối dược dụng của nó, quy trình và hợp chất trung gian được sử dụng để điều chế chúng, dược phẩm chứa chúng và sử dụng chúng trong việc điều trị rối loạn tăng sinh tế bào.

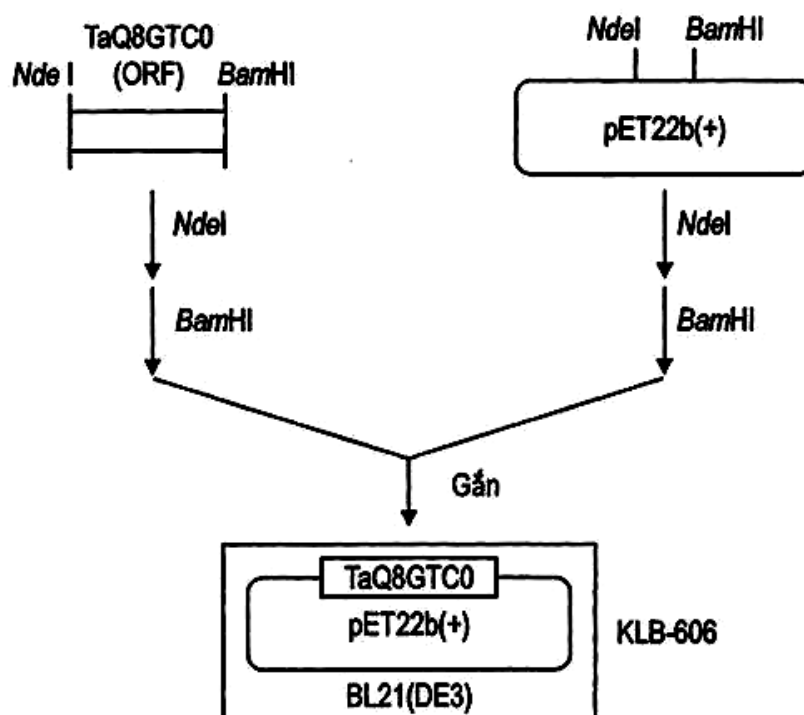
- (11) **1-0035923 B** (15) 04/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
(21) 1-2021-01693
(22) 30/03/2021
(51) **C08K 3/36**
(73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A13, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Thái Hoàng (VN); Đào Phi Hùng (VN); Nguyễn Thúy Chinh (VN); Nguyễn Anh Hiệp (VN); Trần Đại Lâm (VN); Vũ Quốc Trung (VN); Đinh Thị Mỹ Bình (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỆ SƠN PHỦ LẠI HỮU CƠ - VÔ CƠ VÀ HỆ SƠN THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP TRÊN CÓ KHẢ NĂNG CHỐNG NÓNG, BỀN MÀI MÒN VÀ KHÁNG KHUẨN**

(57) Theo một khía cạnh, sáng chế đề cập đến hệ sơn phủ lại hữu cơ - vô cơ chứa nhựa acrylic nhũ tương, keo silic dioxit, hạt nano ZrO_2 được biến tính hữu cơ, hạt micro TiO_2 , phụ gia kháng khuẩn, phụ gia hỗ trợ phân tán, phụ gia phá bọt, phụ gia hỗ trợ tạo màng, polyetylen glycol, phụ gia điều chỉnh pH, phụ gia làm đặc và nước, mà có khả năng phản xạ bức xạ mặt trời, bền mài mòn và kháng khuẩn. Theo một khía cạnh khác, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất hệ sơn này về cơ bản bao gồm các bước:
a) chuẩn bị nguyên liệu bằng cách thu nhận các thành phần nhựa acrylic nhũ tương, keo silic dioxit, hạt nano ZrO_2 biến tính hữu cơ, hạt micro TiO_2 , phụ gia kháng khuẩn, các phụ gia cho sơn và nước cất;
b) cho phụ gia hỗ trợ phân tán, phụ gia phá bọt vào nước và khuấy ở tốc độ 400 vòng/phút, tiếp theo cho hạt micro TiO_2 , hạt nano ZrO_2 biến tính hữu cơ vào, tăng tốc độ khuấy lên 800 vòng/phút, khuấy liên tục trong 25 phút, sau đó đem rung siêu âm bằng máy siêu âm đầu dò Branson Sonifier D450 trong 5 phút;
c) thêm nhựa, keo silic dioxit và các phụ gia khác vào hỗn hợp chế tạo ở bước b), khuấy hỗn hợp ở tốc độ 600 vòng/phút trong 10 phút, thu được hệ sơn đồng nhất; và
d) đổ hệ sơn thu được ở bước c) vào trong thùng kín và bảo quản ở nhiệt độ.

- (11) **1-0035924 B** (15) 04/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
- (21) 1-2018-00910 (85) 05/03/2018
- (22) 05/08/2016 (86) PCT/EP2016/068727 05/08/2016
- (30) 62/201,289 05/08/2015 US (87) WO2017/021527 A3 09/02/2017
 1513921.5 06/08/2015 GB
- (51) **C07K 14/47; A61K 39/00; A61P 35/00**
- (73) **IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)**
 Paul-Ehrlich-Straße 15, 72076 Tübingen, Germany
- (72) MAHR, Andrea (DE); WEINSCHENK, Toni (DE); SCHOOR, Oliver (DE);
 FRITSCHÉ, Jens (DE); SINGH, Harpreet (DE); MÜLLER, Phillip (DE); LEIBOLD,
 Julia (DE); GOLDFINGER, Valentina (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PEPTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH, PROTEIN DUNG
 HỢP VÀ TẾ BÀO CHỨA PEPTIT NÀY, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP
 TẠO RA PEPTIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit, protein, axit nucleic và tế bào để sử dụng trong liệu pháp miễn dịch. Cụ thể, sáng chế đề cập đến liệu pháp miễn dịch điều trị bệnh ung thư. Sáng chế còn đề cập đến epitop peptit của tế bào T liên quan đến khối u, một mình hoặc kết hợp với các peptit liên quan đến khối u khác để có thể dùng làm, ví dụ, thành phần dược chất có hoạt tính của chế phẩm vacxin để kích thích các đáp ứng miễn dịch kháng u, hoặc kích thích các tế bào T *ex vivo* và cấy vào bệnh nhân. Các peptit gắn kết với phân tử của phức hợp tương thích mô chính (major histocompatibility complex: MHC), hoặc các peptit này cũng có thể là đích của kháng thể, thụ thể tế bào T hòa tan, và các phân tử gắn kết khác.

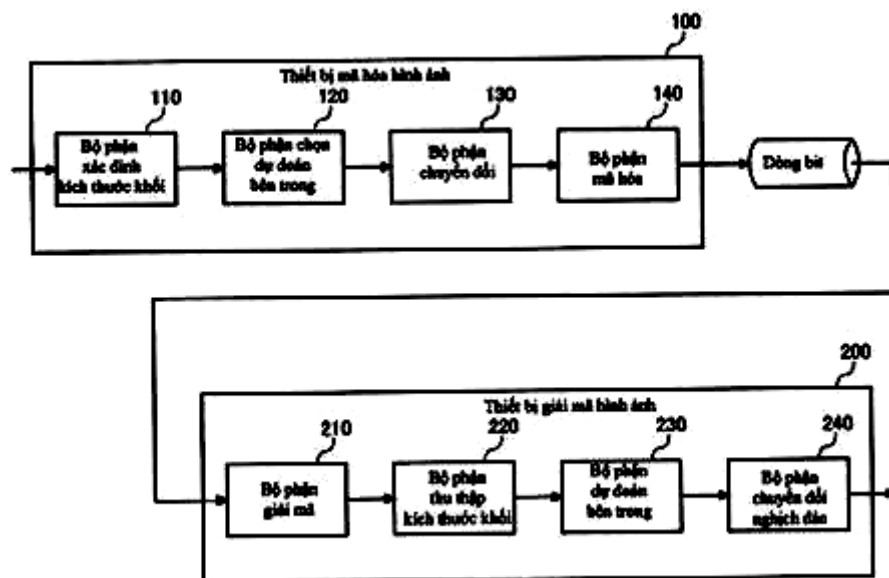
- (11) **1-0035925 B** (15) 04/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2018 358
- (21) 1-2017-04277 (85) 27/10/2017
- (22) 24/03/2016 (86) PCT/EP2016/056557 24/03/2016
- (30) 62/139,189 27/03/2015 US (87) WO2016/156202 06/10/2016
1505305.1 27/03/2015 GB
- (51) **C07K 14/47; A61K 39/00**
- (73) **IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)**
Paul-Ehrlich-Strasse 15, 72076 Tuebingen, Germany
- (72) MAHR, Andrea (DE); STEVERMANN, Lea (DE); WEINSCHENK, Toni (DE);
SCHOOR, Oliver (DE); FRITSCHKE, Jens (DE); SINGH, Harpreet (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PEPTIT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH VÀ PHƯƠNG
PHÁP TẠO RA PEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit chứa trình tự axit amin nêu trong SEQ ID No. 157 hoặc chứa trình tự axit amin có mức độ tương đồng ít nhất 88% với SEQ ID No. 157. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vector biểu hiện, tế bào chủ tái tổ hợp, phương pháp tạo ra peptit, phương pháp tạo ra các tế bào lymphô T được hoạt hóa *in vitro*, tế bào lymphô T hoạt hóa, kháng thể, thụ thể tế bào T, phương pháp tạo ra thụ thể tế bào T, dược phẩm và kit bao gồm đồ chứa để đựng dược phẩm này.

- (11) **1-0035926 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2019-00649 (85) 01/02/2019
 (22) 04/07/2017 (86) PCT/JP2017/024421 04/07/2017
 (30) 2016-132689 04/07/2016 JP (87) WO2018/008617 11/01/2018
 (51) *A01H 5/00; C12N 15/09; A01G 1/00; A01H 1/00*
 (73) **KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
 4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1108782, Japan
 (72) TANETANI Yoshitaka (JP); KAWAI Kiyoshi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRỒNG CÂY CHUYỂN GEN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍNH KHÁNG DẪN XUẤT ISOXAZOLIN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍNH KHÁNG ĐIỀU KIỆN BẤT LỢI CỦA MÔI TRƯỜNG**
 (57) Sáng chế dự tính nhận diện glutathion-S-transferaza có hoạt tính chuyển hóa và khử độc dẫn xuất isoxazolin, như pyroxasulfon. Sáng chế đề cập đến phương pháp trồng cây chuyển gen trong đó axit nucleic mã hóa protein (a hoặc b) ở dưới đã được đưa vào với sự có mặt của dẫn xuất isoxazolin:
 (a) protein bao gồm trình tự axit amin như nêu trong SEQ ID NO: 2; hoặc
 (b) protein bao gồm trình tự axit amin có 80% hoặc cao hơn giống hệt (đồng nhất) so với trình tự axit amin nêu trong SEQ ID NO: 2 và có hoạt tính glutathion-S-transferaza.



- (11) **1-0035927 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/09/2021 402
 (21) 1-2021-01681 (85) 29/03/2021
 (22) 13/09/2019 (86) PCT/JP2019/036141 13/09/2019
 (30) 2018-183954 28/09/2018 JP (87) WO2020/066702 02/04/2020
 2019-166981 13/09/2019 JP
 (51) **H04N 19/105; H04N 19/70; H04N 19/176; H04N 19/196; H04N 19/11; H04N 19/134**
 (73) **JVCKENWOOD CORPORATION (JP)**
 3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
 (72) Hideki TAKEHARA (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH**

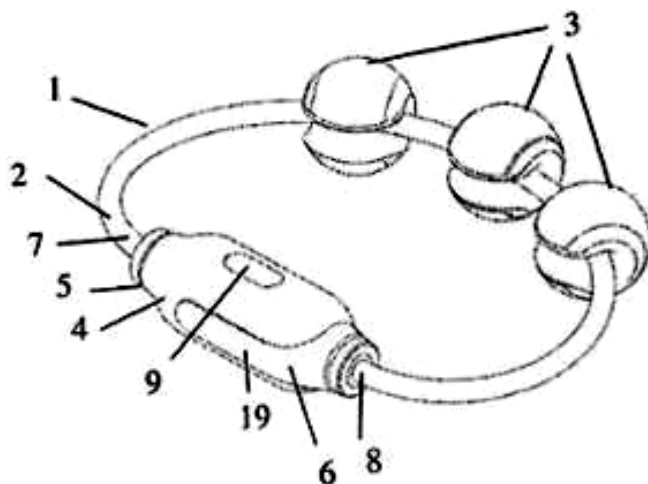
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã hình ảnh bao gồm bộ phận tạo ứng viên chế độ dự đoán tạo danh sách ứng viên chế độ dự đoán thứ nhất và danh sách ứng viên chế độ dự đoán thứ hai từ chế độ dự đoán bên trong của khối lân cận với khối đang dự đoán. Bộ phận chọn chế độ dự đoán sẽ chọn chế độ dự đoán bên trong thứ nhất và chế độ dự đoán bên trong thứ hai từ danh sách ứng viên chế độ dự đoán bên trong thứ nhất và danh sách ứng viên chế độ dự đoán bên trong thứ hai, tương ứng. Bộ phận tính toán giá trị dự đoán mà tính toán giá trị dự đoán thứ nhất từ một điểm ảnh được giải mã lân cận với khối đang dự đoán, dựa trên chế độ dự đoán bên trong thứ nhất và tính toán giá trị dự đoán thứ hai từ điểm ảnh được giải mã lân cận khối đang dự đoán, dựa trên chế độ dự đoán bên trong thứ hai. Bộ phận hiệu chỉnh giá trị dự đoán mà tính toán giá trị dự đoán thứ ba dựa trên giá trị dự đoán thứ nhất và giá trị dự đoán thứ hai.



- (11) **1-0035928 B** (15) 04/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2018-04901 (85) 01/11/2018
- (22) 31/03/2017 (86) PCT/US2017/025573 31/03/2017
- (30) 62/317,068 01/04/2016 US (87) WO2017/173384 05/10/2017
- (51) **A61K 31/7068; A61K 38/17; C07K 16/28; A61K 39/395; A61K 45/06; C07K 14/725; A61K 35/17; A61K 39/00**
- (73) 1. **KITE PHARMA, INC. (US)**
2225 Colorado Avenue, Santa Monica, California, 90404, United States of America
2. **AMGEN INC. (US)**
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, CA 91320, United States of America
- (72) WILTZIUS, Jed (US); ALVAREZ RODRIGUEZ, Ruben (ES); BAKKER, Alice (US); ARVEDSON, Tara (US); WU, Lawren (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN DẠNG KHẢM, POLYNUCLEOTIT PHÂN LẬP MÃ HÓA THỤ THỂ KHÁNG NGUYÊN DẠNG KHẢM VÀ TẾ BÀO MIỄN DỊCH ĐƯỢC BIẾN ĐỔI DI TRUYỀN**
- (57) Phân tử gắn kết kháng nguyên, thụ thể dạng khảm, và tế bào miễn dịch được biến đổi di truyền được bộc lộ theo sáng chế. Sáng chế còn đề cập đến vectơ chứa polynucleotit mã hóa thụ thể kháng nguyên dạng khảm và dược phẩm chứa tế bào miễn dịch và tế bào miễn dịch được biến đổi di truyền chứa vectơ này.

- (11) **1-0035929 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2020 387
 (21) 1-2019-01361 (85) 18/03/2019
 (22) 20/09/2017 (86) PCT/IB2017/055686 20/09/2017
 (30) 1616113.5 22/09/2016 GB (87) WO2018/055517 29/03/2018
 (51) *A44C 5/20; A44C 11/00*
 (73) **SHRI SHUBHAM (HK) LTD (CN)**
 20F Champion Building, 287-291 Des Voeux Road, Central Sheung Wan, Hong Kong
 (72) DAGA, Abhinav (IN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CHI TIẾT CÀI DÙNG CHO ĐỒ TRANG SỨC VÀ ĐỒ TRANG SỨC**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết cài (4) dùng cho đồ trang sức (1) bao gồm chi tiết dạng dài (2), chi tiết cài này bao gồm: chi tiết đầu bên ngoài (5) để gắn chặt vào đầu thứ nhất (7) của chi tiết dạng dài, chi tiết đầu bên ngoài tích hợp chi tiết giữ chặt dạng nút bấm thứ nhất (9); và chi tiết đầu bên trong (6) để gắn chặt vào đầu thứ hai (8) của chi tiết dạng dài và được cấu tạo để được gắn chặt theo cách tháo ra được trong chi tiết đầu bên ngoài, chi tiết đầu bên trong tích hợp chi tiết giữ chặt dạng nút bấm thứ hai (14) được cấu tạo để được thao tác bằng phần ăn khớp (10) của chi tiết giữ chặt dạng nút bấm thứ nhất, nhờ đó, khi sử dụng, phần ăn khớp của chi tiết giữ chặt dạng nút bấm thứ nhất có thể di chuyển giữa vị trí khóa trong đó ngăn chặn sự tách chi tiết đầu bên trong ra khỏi chi tiết đầu bên ngoài và vị trí mở khóa trong đó cho phép tách chi tiết đầu bên trong ra khỏi chi tiết đầu bên ngoài. Chi tiết trang trí (3) dùng cho đồ trang sức (1) bao gồm chi tiết dạng dài (2), chi tiết trang trí này bao gồm: vỏ (20); rãnh (21) đi qua vỏ để đỡ chi tiết dạng dài; và khe (22) trong vỏ, khe này được cấu tạo để gần như song song với rãnh và đi thẳng qua thành của vỏ đến rãnh, nhờ đó, khi sử dụng, khe cản nhưng cho phép chi tiết dạng dài đi vào rãnh.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035930 B | | | (15) 04/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-02587 | | | (85) 20/05/2019 | |
| (22) 17/10/2017 | | | (86) PCT/US2017/056851 | 17/10/2017 |
| (30) 62/409,735 | 18/10/2016 | US | (87) WO2018/075429 | 26/04/2018 |
| | 15/589,641 | 08/05/2017 | US | |

(51) **D05B 55/02**

(73) **NIKE INNOVATE, C.V. (NL)**

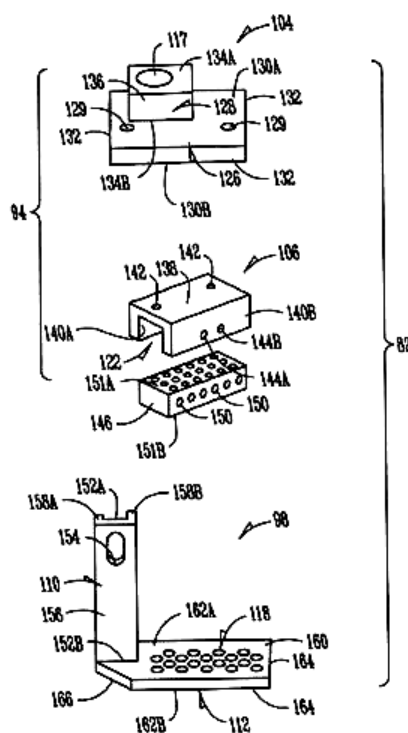
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) Lai Wa C. HO (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỤM KIM DỪNG CHO MÁY KHÂU VÀ MÁY DẬP KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm kim dùng cho máy khâu bao gồm gá khâu bao gồm giá kim, đai kẹp kim và gá giữ cố định. Giá kim có các hốc kim để giữ các kim. Đai kẹp kim được nối với giá kim để giữ các kim trong các hốc. Gá giữ cố định được nối với đai kẹp kim để lắp với thanh chuyển động tịnh tiến qua lại của máy khâu. Sáng chế còn đề cập đến máy dập kim và phương pháp sản xuất sản phẩm giày dép phần mũ. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước trải tấm vật liệu thứ nhất; đặt tấm vật liệu thứ hai chồng với tấm vật liệu thứ nhất tại phần chông; đặt vật liệu ni liên kề phần chông sao cho tấm vật liệu thứ hai nằm giữa tấm vật liệu thứ nhất và vật liệu ni; và tạo ni vật liệu ni để kéo các sợi của vật liệu ni qua các tấm vật liệu thứ nhất và thứ hai.



- (11) **1-0035931 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2022 408
 (21) 1-2021-07963 (85) 10/12/2021
 (22) 19/06/2020 (86) PCT/JP2020/024137 19/06/2020
 (30) 2019-114395 20/06/2019 JP (87) WO2020/256102 24/12/2020

(51) **H04N 19/105; H04N 19/176; H04N 19/593; H04N 19/139**

(73) **JVCKENWOOD CORPORATION (JP)**

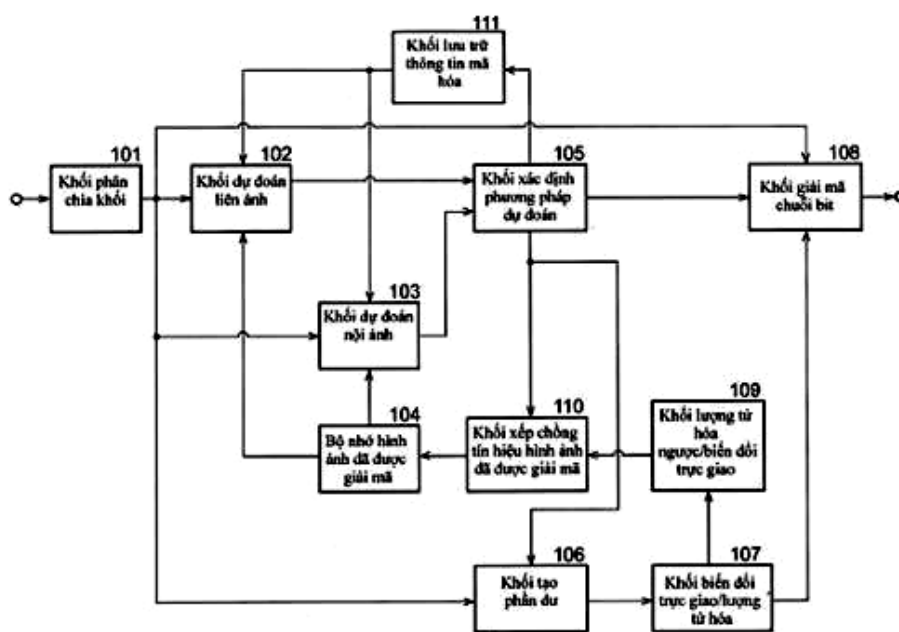
3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan

(72) Hideki TAKEHARA (JP); Hiroya NAKAMURA (JP); Satoru SAKAZUME (JP); Shigeru FUKUSHIMA (JP); Toru KUMAKURA (JP); Hiroyuki KURASHIGE (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa hình ảnh, thiết bị này bao gồm: khối rút ra ứng viên vectơ khối được tạo cấu hình để rút ra các ứng viên vectơ khối của khối đích trong hình ảnh đích từ thông tin mã hóa được lưu trong bộ nhớ lưu trữ thông tin mã hóa; khối lựa chọn được tạo cấu hình để lựa chọn vectơ khối đã lựa chọn được từ các ứng viên vectơ khối; khối hiệu chỉnh vị trí tham chiếu được tạo cấu hình để thực hiện hiệu chỉnh liên quan đến khối tham chiếu sẽ được đề cập tới bởi vectơ khối đã được lựa chọn do vậy vị trí tham chiếu của khối tham chiếu sẽ được hiệu chỉnh để đề cập tới phía bên trong của vùng có thể tham chiếu; trong đó mẫu đã được giải mã trong hình ảnh đích thu được từ bộ nhớ hình ảnh đã được giải mã dưới dạng giá trị dự đoán của khối đích dựa trên vị trí tham chiếu của khối tham chiếu.



(11) **1-0035932 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2021 395

(21) 1-2020-07119

(22) 08/12/2020

(51) **C04B 18/08; C04B 28/04; C04B 18/14**

(73) **1. NGUYỄN CÔNG THẮNG (VN)**

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

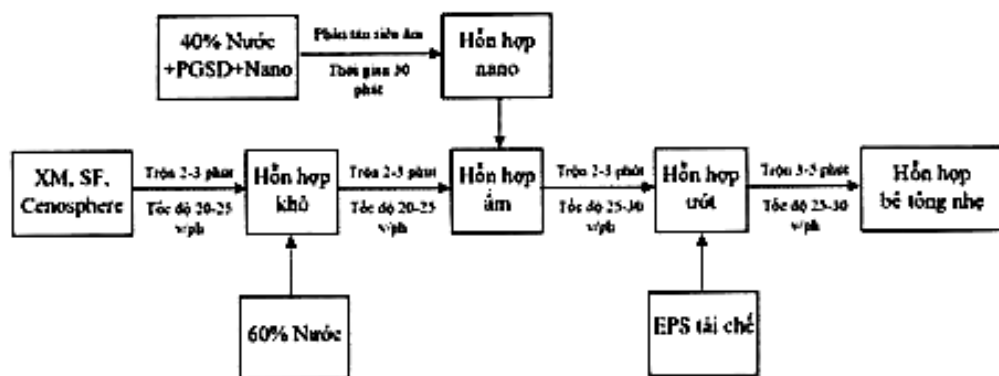
2. NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

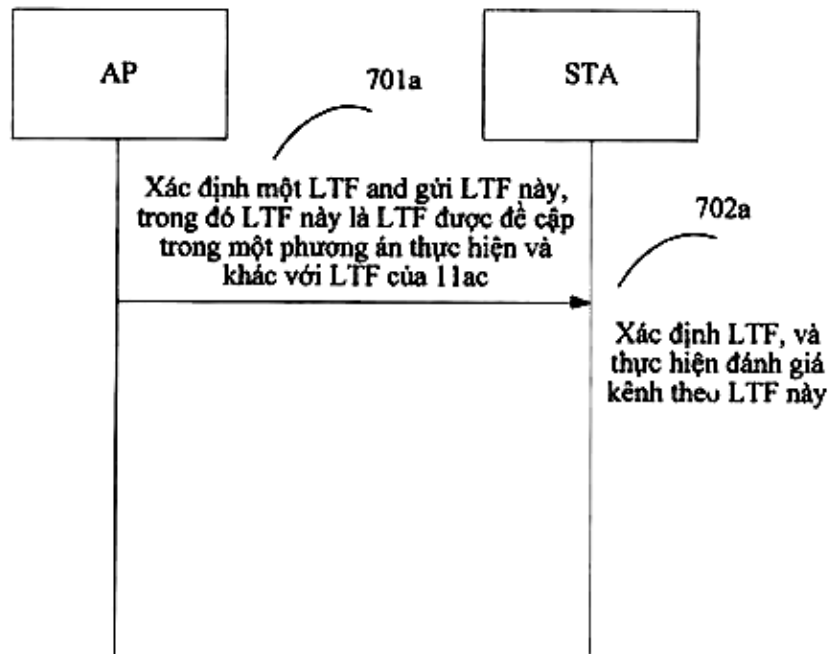
(72) Nguyễn Công Thắng (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN); Hàn Ngọc Đức (VN); Lê Việt Hùng (VN)

(54) **BÊ TÔNG NHẸ CỐT LIỆU RỖNG CHỊU LỰC SỬ DỤNG POLYSTYREN TÁI CHẾ KẾT HỢP CENOSPHERE VỚI NANO SILIC OXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BÊ TÔNG NHẸ CỐT LIỆU RỖNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bê tông nhẹ cốt liệu rỗng chịu lực sử dụng polystyren tái chế kết hợp hạt vi cầu rỗng cenosphere với nano silic oxit, trong đó bê tông nhẹ này có thành phần cấp phối bao gồm: i) chất kết dính, (ii) cốt liệu rỗng polystyren tái chế, (iii) hạt vi cầu rỗng cenosphere, (iv) phụ gia siêu dẻo, (v) nano silic oxit, và (vi) nước sao cho bê tông được tạo ra từ hỗn hợp này có khối lượng thể tích từ 1000kg/m³ đến 1600kg/m³ và cường độ nén đạt từ 15MPa đến 25MPa. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp chế tạo bê tông nhẹ cốt liệu rỗng chịu lực sử dụng polystyren tái chế kết hợp hạt vi cầu rỗng cenosphere với nano silic oxit này.



- (11) **1-0035933 B** (15) 04/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-01250 (85) 26/03/2018
 (22) 26/08/2016 (86) PCT/CN2016/096973 26/08/2016
 (30) 201510532381.2 26/08/2015 CN (87) WO2017/032343 02/03/2017
 201510849062.4 26/11/2015 CN
- (51) **H04L 27/26**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129 - China
 (72) XUE, Xin (CN); WANG, Ningjuan (CN); LIU, Le (CN); LIN, Wei (CN)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI TRÌNH TỰ HUẤN LUYỆN DÀI HOẶC NHẬN GÓI DỮ LIỆU TRONG MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐỂ TIẾN HÀNH PHƯƠNG PHÁP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi trình tự huấn luyện dài trong gói dữ liệu hoặc phương pháp nhận gói dữ liệu trong mạng cục bộ không dây. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị để tiến hành phương pháp nêu trên.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035934 B | (15) 04/05/2023 | | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04331 | | (85) 01/10/2018 | |
| (22) 04/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/056710 | 04/03/2016 |
| | | (87) WO2017/149741 | 08/09/2017 |

(51) **C09D 1/00; C02F 1/68; C02F 1/32; C02F 1/48**

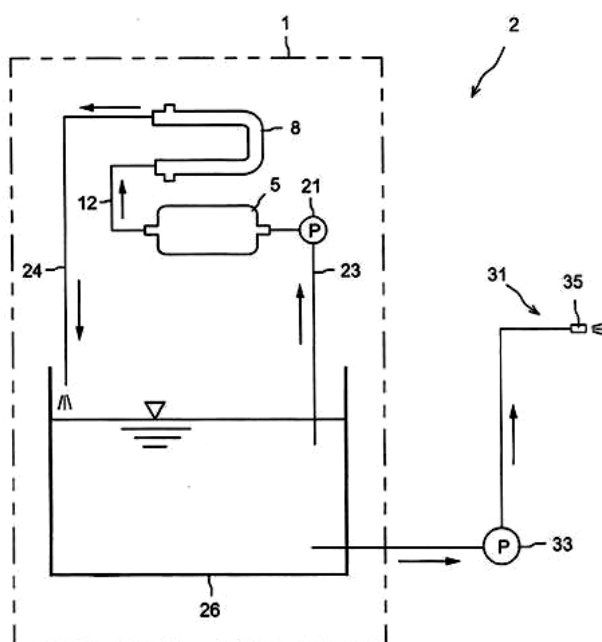
(76) **KANDA, TOMOKAZU (JP)**

4261, Kashiwabara, Sayama-shi, Saitama 3501335 Japan

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHA CHẾ CHẤT PHỦ DẠNG LÔNG VÀ THIẾT BỊ PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phủ chất lông để giúp bề mặt của xe, tường hoặc đối tượng tương tự trở nên khó bám bẩn và cho phép loại bỏ bụi bẩn ngay cả khi bề mặt đã bị bám bẩn. Thiết bị pha chế chất phủ dạng lông (1) gồm thiết bị hình trụ (5), thiết bị hoạt hóa chất lông (8) và đường dẫn dòng (12) nối thiết bị hình trụ với thiết bị hoạt hóa chất lông. Thiết bị hình trụ (5) bao gồm thân hình trụ có cả hai đầu được đóng kín, các bộ lọc được bố trí tương ứng gần cả hai đầu của thân hình trụ bên trong thân hình trụ và vật liệu gồm tổng hợp được bố trí giữa các bộ lọc. Ngoài ra, ống phun chất lông xuyên qua bộ lọc gần một đầu của thân hình trụ được bố trí ở một đầu của thân hình trụ, cửa xả chất lông được bố trí ở đầu còn lại của thân hình trụ và ống phun chất lông có cửa nạp chất lông. Hơn nữa, thiết bị hoạt hóa chất lông (8) có đường dẫn dòng mà chất lông chảy qua đó, ít nhất một cặp nam châm vĩnh cửu được bố trí đối diện với nhau, có đường dẫn dòng xen giữa, và phương tiện chiếu xạ tia cực tím phát ra tia cực tím vào chất lông chảy qua đường dẫn dòng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035935 B | | (15) 04/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2019-01291 | | (85) 13/03/2019 | |
| (22) 26/04/2018 | | (86) PCT/JP2018/017102 | 26/04/2018 |
| (30) PCT/JP2017/017990 | 12/05/2017 JP | (87) WO2018/207650 | 15/11/2018 |

(51) **E04B 5/40**

(73) **1. JFE STEEL CORPORATION (JP)**

2-3, Uchisaiwai-cho, 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100011, Japan

2. JFE METAL PRODUCTS CORPORATION (JP)

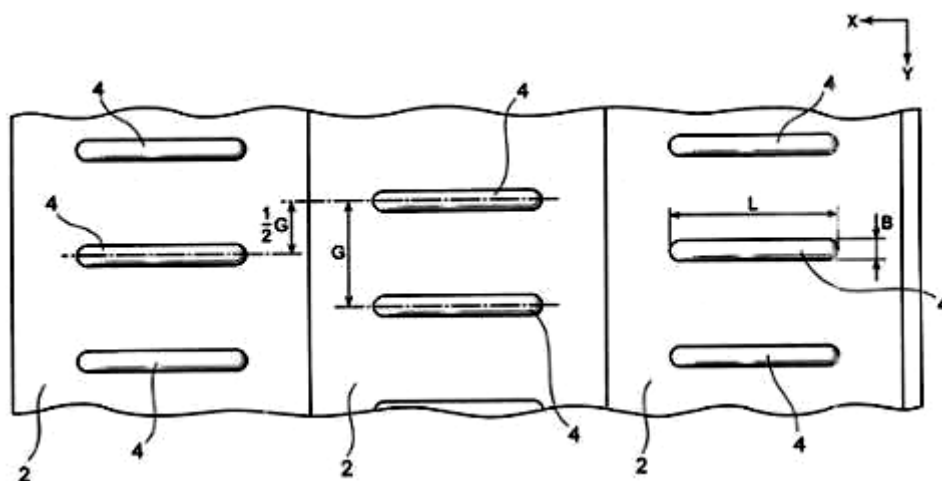
1-2-70, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) OKI Koji (JP); SEKI Katsuteru (JP)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **TẤM VÁN SÀN VÀ KẾT CẤU BÊ TÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm ván sàn và kết cấu bê tông có khả năng bù sự giảm hệ số ma sát, tăng cường chất lượng và độ cứng, và giảm việc hạ thấp hiệu quả công việc. Tấm ván sàn (10) tạo ra từ tấm kim loại, bao gồm: các gân (1) kéo dài từ đầu này đến đầu khác dọc theo hướng bắc qua trên một bề mặt, với khoảng cách giữa các gân; các phần đầu kín (3) nơi cả hai phần đầu của các gân (1) được ép theo hướng vuông góc với một bề mặt; và phần không phẳng (4) tạo ra trên phần phẳng (2) giữa các gân liền kề (1).



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0035936 B | (15) 05/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2017 357 |
| (21) 1-2017-03881 | (85) 02/10/2017 | |
| (22) 03/03/2015 | (86) PCT/CN2015/073567 | 03/03/2015 |
| | (87) WO2016/138632 | 09/09/2016 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129 - China

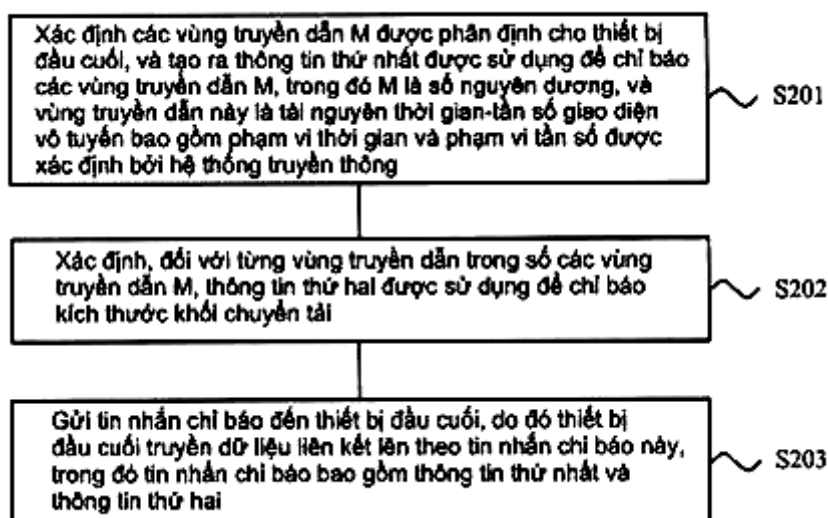
(72) XU, Xiuqiang (CN); WANG, Lei (CN); ZHANG, Shunqing (CN); CHEN, Yan (CN)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU LIÊN KẾT LÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu liên kết lên. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định các vùng truyền dẫn M được phân định cho thiết bị đầu cuối, và tạo ra thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo các vùng truyền dẫn M, trong đó M là số nguyên dương, và vùng truyền dẫn này là tài nguyên thời gian-tần số giao diện vô tuyến bao gồm phạm vi thời gian và phạm vi tần số được xác định bởi hệ thống truyền thông; xác định, đối với từng vùng truyền dẫn trong số các vùng truyền dẫn M, thông tin thứ hai được sử dụng để chỉ báo kích thước khối chuyển tải; và gửi tin nhắn chỉ báo đến thiết bị đầu cuối, do đó thiết bị đầu cuối truyền dữ liệu liên kết lên theo tin nhắn chỉ báo này, trong đó tin nhắn chỉ báo bao gồm thông tin thứ nhất và thông tin thứ hai. Nhờ phương pháp truyền dữ liệu liên kết lên và thiết bị được đề xuất theo các phương án thực hiện của sáng chế, thiết bị mạng có thể giải mã dữ liệu liên kết lên trên vùng truyền dẫn theo kích thước khối chuyển tải, do đó độ trễ xử lý có thể được giảm bớt.

200



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

- (11) **1-0035937 B** (15) 05/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
- (21) 1-2018-00086 (85) 08/01/2018
- (22) 27/04/2016 (86) PCT/EP2016/059426 27/04/2016
- (30) 15175808.3 08/07/2015 EP (87) WO2017/005386 A1 12/01/2017
- (51) ***C11D 17/00; C11D 3/395; C11D 17/06***
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) KENINGLEY Stephen Thomas (GB); MOORFIELD David (GB); OSLER Jonathan (GB); THORLEY David Christopher (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **HẠT PHỤ GIA TÂY TRẮNG CÓ KÍCH THƯỚC LỚN VÀ CHẾ PHẨM TÂY GIẶT CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia hạt tây trắng kích thước lớn để sử dụng với hạt tây giặt kích thước tương tự.

- (11) **1-0035938 B** (15) 05/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-05139 (85) 16/11/2018
(22) 10/04/2017 (86) PCT/EP2017/058546 10/04/2017
(30) PCT/CN2016/082601 19/05/2016 CN (87) WO2017/198392 A1 23/11/2017
16176565.6 28/06/2016 EP
(51) **A61Q 11/00; A61K 8/24; A61K 8/25**
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) LI Xiaoke (CN); LIU Weining (CN); XING Huaiyong (CN); ZHOU Huanjun (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHI TRỊ LIỆU
ĐỂ LÀM GIẢM ĐỘ NHẠY CẢM VÀ/HOẶC BÙ KHOÁNG CHO RĂNG CỦA
MỘT CÁ NHÂN**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa từ 3 đến 80% trọng lượng
canxi silicat, nguồn canxi hòa tan, nguồn phosphat và chất mang được chấp nhận về
sinh lý, trong đó canxi silicat và nguồn canxi hòa tan có mặt ở tỷ lệ trọng lượng từ
1:3 đến 20:1.

- (11) **1-0035939 B** (15) 05/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-03157 (85) 13/06/2019
- (22) 08/11/2017 (86) PCT/EP2017/078555 08/11/2017
- (30) PCT/CN2016/109820 14/12/2016 CN (87) WO2018/108389 A1 21/06/2018
17152173.5 19/01/2017 EP
- (51) **A61K 8/24; A61K 8/23; A61Q 11/00; A61K 8/25; A61K 8/02**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) LI Xiaoke (CN); LIU Weining (CN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG CÓ PHA KÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP
PHI TRỊ LIỆU ĐỂ GIẢM ĐỘ NHẠY CẢM VÀ/HOẶC BÙ KHOÁNG
VÀ/HOẶC LÀM TRẮNG RĂNG CỦA CÁ NHÂN**
- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm chăm sóc răng miệng có pha kép bao gồm: pha thứ nhất chứa nguồn canxi không tan trong nước và/hoặc ít tan trong khoảng từ 20 đến 75% trọng lượng của pha thứ nhất của chế phẩm, pha thứ hai bao gồm muối kali phosphat trong một lượng từ 30 đến 75% trọng lượng của pha thứ hai của chế phẩm, trong đó pha thứ nhất còn chứa thêm một chất tăng cường bít ống ngà được chọn từ canxi dihydro phosphat, canxi sulfat hemihydrat hoặc các hỗn hợp của chúng.

- (11) **1-0035940 B** (15) 05/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2018-05659 (85) 13/12/2018
- (22) 22/05/2017 (86) PCT/EP2017/062250 22/05/2017
- (30) 16174234.1 13/06/2016 EP (87) WO2017/215886 A1 21/12/2017
- (51) **C11D 1/22; C11D 3/48; A01N 41/02; A01N 41/04; A01N 59/00; A01N 59/02; A01N 59/06; C11D 11/00; C11D 17/06; C11D 3/04; C11D 3/08; C11D 3/10; C11D 3/14; A01N 25/12; A01N 25/30**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) DAGAONKAR Manoj Vilas (IN); MEDEPALLI Srilaxmi Venkata (IN); GHOSH Somnath (IN); NAIR Rohini Sukumaran (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG BỘT KHÔNG CÓ TÍNH AXIT VÀ KHÔNG CHỨA CHẤT TẨY TRẮNG ĐỂ LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG TRO VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG TRO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng bột không có tính axit và không chứa chất tẩy trắng để làm sạch bề mặt cứng tro, chứa ít hơn 1% trọng lượng là các thành phần tẩy trắng, chế phẩm này chứa:
- (i) tổng lượng chất hoạt động bề mặt là từ 1 đến 5% trọng lượng, trong đó ít nhất 70 phần trọng lượng là chất hoạt động bề mặt anion không chứa xà phòng;
- (ii) chất phụ gia không chứa phosphat thứ nhất (B_f) có độ kiềm dự trữ ít hơn 40 ml của HCL 0,1 N trong dung dịch nước 1%; và,
- (iii) chất phụ gia không chứa phosphat thứ hai (B_s) với lượng ít nhất 2% trọng lượng, có độ kiềm dự trữ lớn hơn hơn 40 ml HCL 0,1 N trong dung dịch chứa nước 1%,
- trong đó tổng lượng chất phụ gia trong chế phẩm nêu trên là từ 4 đến 15% trọng lượng, trong đó tổng lượng chất phụ gia (B_t) được xác định là $B_f + B_s$, trong đó chế phẩm có độ pH tối thiểu là 9,5 khi được đo ở 20°C trong dung dịch chứa nước 1% trọng lượng và trong đó chất hoạt động bề mặt anion không chứa xà phòng là alkyl benzen sulphonat mạch thẳng.

- (11) **1-0035941 B** (15) 05/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2019 379
- (21) 1-2019-04458 (85) 13/08/2019
- (22) 24/01/2018 (86) PCT/EP2018/051673 24/01/2018
- (30) 17155863.8 13/02/2017 EP (87) WO2018/145896 A1 16/08/2018
- (51) **C11D 3/37; C11D 17/00; C11D 3/50; C11D 11/00; C11D 3/00**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) CROSSMAN Martin Charles (GB); ROBERTS Geraint Paul (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP CHẾ PHẨM GIẶT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm giặt dạng serum để sử dụng trong quy trình giặt, chế phẩm giặt dạng serum bao gồm:
- a. từ 2 đến 60% trọng lượng tác nhân có lợi;
 - b. ít hơn 4% trọng lượng chất hoạt động bề mặt;
 - c. nước
- trong đó chế phẩm giặt dạng serum được sử dụng thêm vào cùng với chất lỏng giặt.
- Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp đưa chế phẩm giặt dạng serum này vào chu trình giặt hoặc xả.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035942 B | | (15) 05/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/01/2016 | 334 |
| (21) 1-2015-04198 | | (85) 02/11/2015 | |
| (22) 31/03/2014 | | (86) PCT/JP2014/059521 | 31/03/2014 |
| (30) 2013-076103 | 01/04/2013 JP | (87) WO2014/163048 | 09/10/2014 |
| | 2013-076102 01/04/2013 JP | | |

(51) **E04G 3/24**

(73) **1. SUGIKO CO., LTD. (JP)**

1-4, Kinkoucho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210056 - Japan

2. ALINCO INCORPORATED (JP)

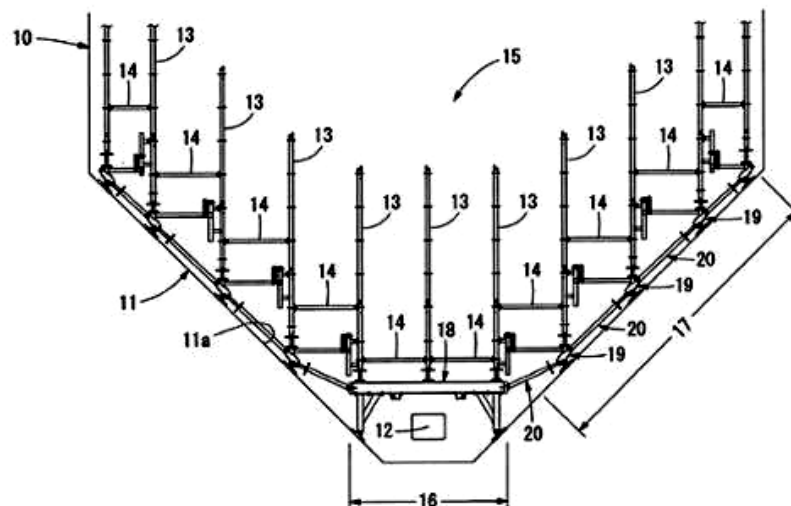
1-1-1, Mishimae, Takatsuki-Shi, Osaka, 569-0835 Japan

(72) SUGIYAMA Nobuo (JP); SUZUKI Masashi (JP); KOSAKE Shintaro (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DỰNG GIÀN GIÁO TRONG LÒ, CỤM DẪN HƯỚNG DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP DỰNG GIÀN GIÁO NÀY**

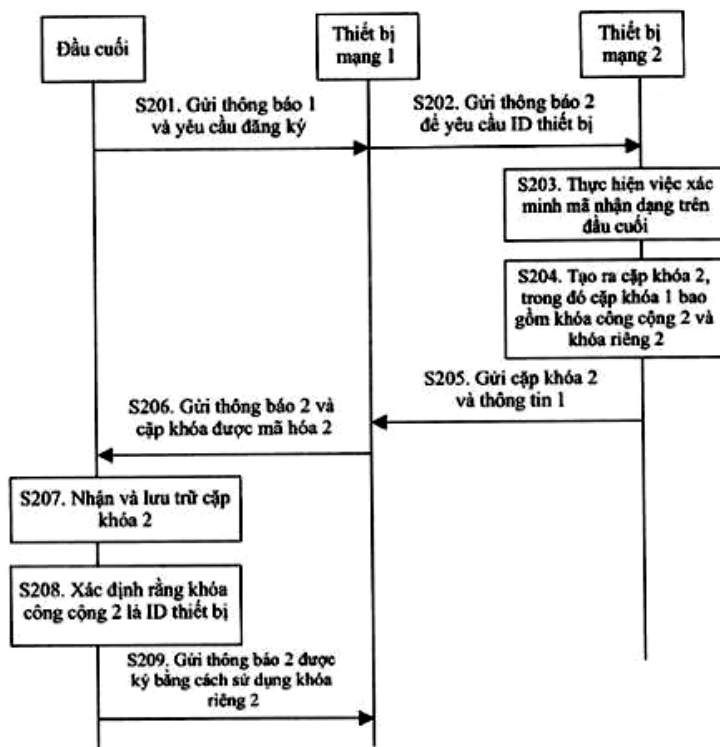
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dựng giàn giáo trong lò bao gồm các bước: dựng bộ đỡ bằng cách lắp các cơ cấu bộ đỡ đưa vào phễu qua cửa ra vào sao cho các cơ cấu bộ đỡ được bố trí song song và bắc qua các thành nghiêng đối nhau của phễu (bước (a)); dựng đế tựa bằng cách lắp cơ cấu chân ở khoảng cách cách đều dọc theo các đường chuẩn kéo dài từ cả hai đầu của các cơ cấu bộ đỡ theo hướng từ dưới lên của các thành nghiêng, và nối mỗi cặp cơ cấu bộ đỡ và cơ cấu chân liền kề bằng chi tiết nối, và nối mỗi cặp cơ cấu chân liền kề lắp trên phía đi xuống và phía đi lên của thành nghiêng bằng chi tiết nối (20) (bước (b)); và lắp giàn giáo bằng cách bố trí các trụ chống để đứng trên bộ đỡ và đế tựa, và nối các trụ chống bằng các chi tiết nằm ngang (bước (c)). Sáng chế cũng đề cập đến cơ cấu bộ đỡ, cơ cấu chân, cụm dẫn hướng và bộ phận điều chỉnh hướng dùng trong phương pháp dựng giàn giáo trong lò.



- (11) **1-0035943 B** (15) 08/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-02115 (85) 24/04/2019
(22) 30/08/2018 (86) PCT/JP2018/032112 30/08/2018
(30) 2017-167206 31/08/2017 JP (87) WO2019/044971 A1 07/03/2019
(51) **C22C 38/00; C21D 9/46; C22C 38/60; C22C 38/14; C22C 38/58; C21D 1/06**
(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) HASHIMOTO, Motonori (JP); HIKIDA, Kazuo (JP); TODA, Yuri (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẤM THÉP ĐỀ THẨM CACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP ĐỀ THẨM CACBON**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đề thẩm cacbon có tính dẻo được cải thiện, và phương pháp sản xuất tấm thép đề thẩm cacbon này. Tấm thép chứa, theo % khối lượng C: lớn hơn hoặc bằng 0,02%, và nhỏ hơn 0,30%, Si: lớn hơn hoặc bằng 0,005%, và nhỏ hơn 0,5%, Mn: lớn hơn hoặc bằng 0,01%, và nhỏ hơn 3,0%, P: nhỏ hơn hoặc bằng 0,1% S: nhỏ hơn hoặc bằng 0,1%, Al hòa tan: lớn hơn hoặc bằng 0,0002%, và nhỏ hơn hoặc bằng 3,0%, N: lớn hơn hoặc bằng 0,2%, Ti: lớn hơn hoặc bằng 0,010% và nhỏ hơn hoặc bằng 0,150%, và phần còn lại: Fe và các tạp chất, trong đó số lượng carbua trên mỗi 1000 μm^2 là nhỏ hơn hoặc bằng 100, tỷ lệ phần trăm của số lượng các carbua có tỷ số hình dáng nhỏ hơn hoặc bằng 2,0 là lớn hơn hoặc bằng 10% so với tổng số carbua, đường kính vòng tròn tương đương trung bình của carbua là nhỏ hơn hoặc bằng 5,0 μm , và kích thước hạt tinh thể trung bình của ferit là nhỏ hơn hoặc bằng 10 μm .

- (11) **1-0035944 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2020 393
 (21) 1-2020-04979 (85) 28/08/2020
 (22) 15/08/2018 (86) PCT/CN2018/100618 15/08/2018
 (30) 201810147255.9 12/02/2018 CN (87) WO2019/153701 15/08/2019
 (51) **H04L 9/08**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) ZHOU, Chong (CN); FU, Tianfu (CN); ZHANG, Dacheng (CN); WEI, Jianxiong
 (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THU KÝ HIỆU NHẬN DẠNG THIẾT BỊ, ĐẦU CUỐI VÀ
 THIẾT BỊ MẠNG**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp thu ký hiệu nhận dạng (identifier, ID) thiết bị, đầu cuối, thiết bị mạng, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này gồm có các bước: gửi, bởi đầu cuối đến thiết bị mạng, thông báo thứ nhất được sử dụng để thu ID thiết bị, trong đó ID thiết bị được sử dụng để nhận dạng toàn cầu đầu cuối theo cách duy nhất; nhận, bởi đầu cuối, cặp khóa được mã hóa được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó cặp khóa này gồm có khóa công cộng thứ nhất và khóa riêng thứ nhất; nhận, bởi đầu cuối, thông tin được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin này được sử dụng để nhận dạng rằng khóa công cộng thứ nhất là ID thiết bị của đầu cuối; và xác định, bởi đầu cuối, rằng khóa công cộng thứ nhất là ID thiết bị. Phương pháp này có thể tránh một cách hiệu quả sự lặp lại ID thiết bị, đơn giản hóa quá trình tạo cấu hình, giảm các mức bổ sung hệ thống, và cải thiện tính bảo mật và tính khả dụng của sơ đồ thu ID thiết bị tổng thể.

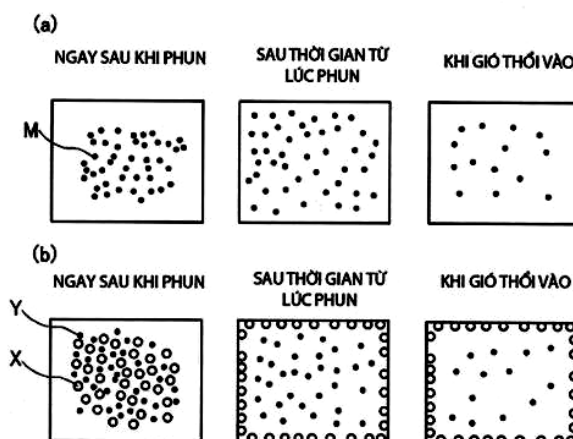


- (11) **1-0035945 B** (15) 08/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04606 (85) 20/08/2019
(22) 13/02/2018 (86) PCT/IB2018/050864 13/02/2018
(30) 106105677 21/02/2017 TW (87) WO2018/154409 30/08/2018
(51) **C08J 3/22; C08K 3/22; C08K 5/00; C08K 5/23; D01F 6/62; C08K 5/3445; C08K 5/3447; C08K 5/3465; C08K 5/3492; D01F 1/04; C08J 5/24; C08K 5/3437**
(73) 1. **LEE, YIU FAI** (CN)
Flat H 31/F Number 8 Clearwaterbay Road, Kowloon, Hong Kong, China
2. **SU, WEN-YUAN** (TW)
4F., No. 1, Sec. 1, Dunhua S. Rd. Taipei City 10557, Taiwan
(72) SU, Wen-Yuan (TW)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **CHẾ PHẨM HẠT NHỰA MÀU DỪNG CHO CÁC LOẠI VẢI TỐI MÀU**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hạt nhựa màu chứa polyeste dẻo nhiệt, thành phần chất tạo màu vàng, thành phần chất tạo màu đỏ, và thành phần chất tạo màu xanh. Thành phần chất tạo màu vàng được chọn từ nhóm được tạo thành bởi chất màu vàng 147, chất màu vàng 181, chất màu vàng 183, thuốc nhuộm màu nâu 53 và hỗn hợp của chúng. Thành phần chất tạo màu đỏ được chọn từ chất màu đỏ 122, chất màu đỏ 144, chất màu đỏ 202 chất màu đỏ 214, hoặc hỗn hợp của chúng. Thành phần chất tạo màu xanh được chọn từ chất màu xanh 60, thuốc nhuộm màu xanh 67, hoặc hỗn hợp của chúng. Sáng chế còn mô tả hạt keo mà thu được bằng cách làm xuất hiện chế phẩm hạt nhựa nêu trên trong vật liệu nền chủ yếu bao gồm polyeste dẻo nhiệt. Vật phẩm được tạo ra từ sáng chế có hiệu quả làm chậm lại và làm giảm sự hấp thụ nhiệt và có thể duy trì màu sắc ban đầu của nó trong suốt quá trình xử lý.

- (11) **1-0035946 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03639 (85) 28/09/2016
 (22) 24/02/2015 (86) PCT/JP2015/055132 24/02/2015
 (30) 2014-041858 04/03/2014 JP (87) WO2015/133318 A1 11/09/2015
 2014-041857 04/03/2014 JP
 (51) **A01M 7/00; A01N 25/06; B65D 83/00; A01P 7/04; B05B 9/04; A01N 25/00; A01N 53/06**
 (73) **DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)**
 4-11 Tosabori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500001, Japan
 (72) NOTOMI Ayako (JP); YOSHINAKA Hiroko (JP); KOBAYASHI Yoko (JP);
 TANAKA Osamu (JP); KAWAJIRI Yumi (JP); NAKAYAMA Koji (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **BÌNH TẠO SOL KHÍ PHÒNG TRỪ MUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ MUỐI**

- (57) Sáng chế đề xuất bình tạo sol khí phòng trừ muối tạo ra hiệu quả phòng trừ muối tốt trong khoảng thời gian dài trong khi làm giảm ảnh hưởng đến con người hoặc vật nuôi, và phương pháp phòng trừ muối sử dụng bình tạo sol khí phòng trừ muối. Bình tạo sol khí phòng trừ muối bao gồm: bình chứa chịu áp lực được trang bị van phun định lượng, mà chứa nguyên liệu tạo sol khí lỏng bao gồm thành phần phòng trừ côn trùng gây hại và dung môi hữu cơ, và nhiên liệu đẩy; và nút phun có đầu phun được nối với van phun định lượng. Thể tích nguyên liệu tạo sol khí lỏng được phun khi nút phun được ấn xuống một lần được điều chỉnh nằm trong khoảng từ 0,1 đến 0,4ml, và lực phun của nó được đo ở khoảng cách là 20cm từ đầu phun ở nhiệt độ 25°C được điều chỉnh nằm trong khoảng từ 0,3 đến 10,0gf. Ít nhất một phần nguyên liệu tạo sol khí lỏng được phun từ đầu phun ở dạng hạt keo X mà dính vào phân được tiếp xúc trong không gian xử lý. Ngoài ra, nguyên liệu tạo sol khí lỏng được phun từ đầu phun ở dạng hạt keo X mà dính vào phân được tiếp xúc trong không gian xử lý và các hạt bay lơ lửng Y mà bay lơ lửng trong không gian xử lý.



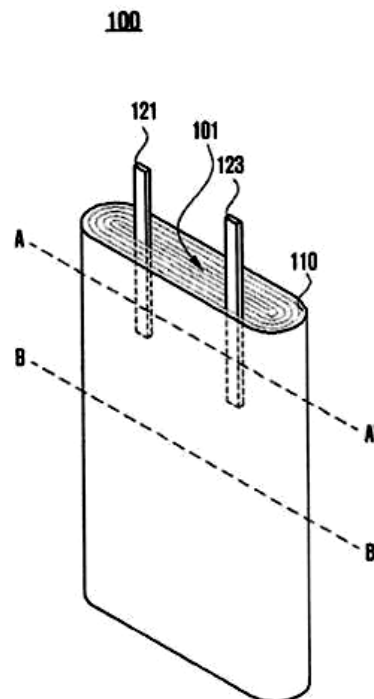
CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

- (11) **1-0035947 B** (15) 05/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-03218 (85) 17/06/2019
(22) 02/11/2017 (86) PCT/EP2017/078016 02/11/2017
(30) 16204322.8 15/12/2016 EP (87) WO2018/108382 A1 21/06/2018
(51) **C11D 1/29; C11D 17/00; C11D 1/83; C11D 11/00; C11D 1/06; C11D 1/37**
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm tẩy giặt chứa nước, trong suốt trong môi trường mờ đục khác.

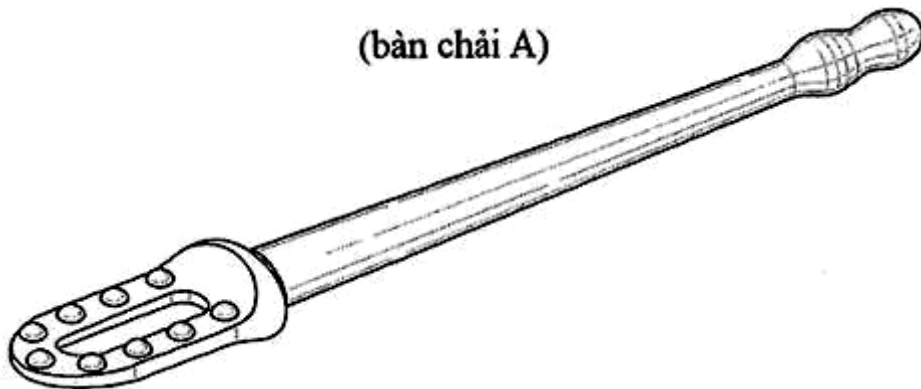
- (11) **1-0035948 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-02681 (85) 23/05/2019
 (22) 21/12/2017 (86) PCT/KR2017/015238 21/12/2017
 (30) 10-2016-0178006 23/12/2016 KR (87) WO2018/117687 28/06/2018
 (51) **H01M 10/0587; H01M 4/13; H01M 2/26; H01M 10/0525**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) PARK, Jungsik (KR); KWAK, Woongeun (KR); KIM, Junyun (KR); CHA, Dohun (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **BỘ PIN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ BỘ PIN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới bộ pin và thiết bị điện tử có bộ pin này. Bộ pin theo sáng chế có cụm điện cực dương có nền điện cực dương, hoạt chất điện cực dương được phủ ở bề mặt chính của nền điện cực dương, và tai điện cực dương được gắn chặt vào bề mặt chính của nền điện cực dương; cụm điện cực âm có nền điện cực âm, hoạt chất điện cực âm được phủ ở bề mặt chính của nền điện cực âm, và tai điện cực âm được gắn chặt vào bề mặt chính của nền điện cực âm; và bộ phận tách được bố trí giữa cụm điện cực dương và cụm điện cực âm, trong đó hoạt chất điện cực âm không được phủ trong vùng thứ nhất đối diện với tai điện cực dương ở bề mặt chính của nền điện cực âm, và hoạt chất điện cực âm được phủ trong vùng thứ hai liền kề với vùng thứ nhất theo chiều dài của tai điện cực dương ở bề mặt chính của nền điện cực âm.



- (11) **1-0035949 B** (15) 08/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-04600 (85) 17/10/2018
(22) 28/03/2017 (86) PCT/EP2017/057327 28/03/2017
(30) 16165732.5 18/04/2016 EP (87) WO2017/182239 A1 26/10/2017
(51) **A61Q 11/00; A61C 3/00; A46B 1/00; A46B 9/00**
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
(72) BLASCO Alessandro (IT); LANDI Giovanna (IT); MUCCIO Manuela (IT)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **SẢN PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
- (57) Sản phẩm chăm sóc răng miệng bao gồm que bôi chét và chế phẩm chăm sóc răng miệng, que bôi chét có bề mặt về cơ bản là bẹt, rộng, triển khai ra từ cán tay cầm, bề mặt để bôi chét chế phẩm có một phần cong nhô ra khỏi bề mặt của nó, với chiều dài chi tiết nhô ra lớn hơn chiều cao.

(bàn chải A)

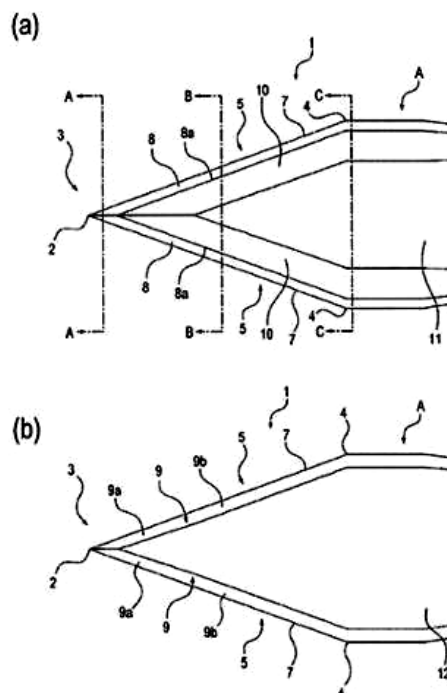


- (11) **1-0035950 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-02479 (85) 14/05/2019
- (22) 10/11/2017 (86) PCT/JP2017/040513 10/11/2017
- (30) 2016-221713 14/11/2016 JP (87) WO2018/088503 17/05/2018
- (51) **C03C 1/02; C03C 3/091; C03C 3/087; C03B 3/02; C03C 3/085**
- (73) **AGC INC. (JP)**
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008405, Japan
- (72) YAMAMOTO Mineko (JP); MAEHARA Terutaka (JP); DOI Yoji (JP); SASAKI Kaoru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỦY TINH LÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM THỦY TINH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thủy tinh lông có thể làm giảm độ trễ trong quá trình nấu chảy các nguyên liệu thủy tinh. Phương pháp sản xuất thủy tinh lông này là phương pháp sản xuất thủy tinh lông có thành phần thủy tinh, trong đó SiO₂ ít nhất là 50%mol, Al₂O₃ ít nhất là 5%mol, và tổng Li₂O, Na₂O và K₂O ít nhất là 5%mol, bằng cách nấu chảy hỗn hợp nguyên liệu thủy tinh chứa cát silic oxit, nhôm oxit và nguồn kim loại kiềm, trong đó cát silic oxit có mặt sao cho D90 ít nhất là 450 μm và mức chênh lệch giữa D90 và D10 ít nhất là 350 μm, và nhôm oxit có mặt sao cho D90 tối đa là 200 μm và trong phân bố dung tích lỗ trong khoảng đường kính lỗ từ 0,004 đến 5 μm như được xác định bằng xấp kế thủy ngân, tỷ lệ dung tích đường kính lỗ nằm trong khoảng từ 0,1 đến 5 μm ít nhất là 60%.

- (11) **1-0035951 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2018 367
- (21) 1-2018-03211 (85) 23/07/2018
- (22) 20/12/2016 (86) PCT/EP2016/081974 20/12/2016
- (30) 16152254.5 21/01/2016 EP (87) WO2017/125235 27/07/2017
- (51) ***C11D 3/22; D06M 15/11; D06M 13/00; D06M 13/127; C11D 3/37; C11D 3/50***
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) BARR Helen Angela (GB); BURGESS Karl (GB); RIELEY Hugh (GB); WALSH Shaun Charles (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **SẢN PHẨM GIẶT VÀ VIÊN THƠM CHỨA SẢN PHẨM NÀY**
- (57) Sản phẩm giặt chứa: polyetylen glycol có trọng lượng phân tử từ 2000 đến 30000; và hương liệu không dầu chứa aldehyt phenolic, đặc trưng ở chỗ chế phẩm này còn chứa tinh bột hoặc dẫn xuất tinh bột với lượng ít nhất 1% trọng lượng.

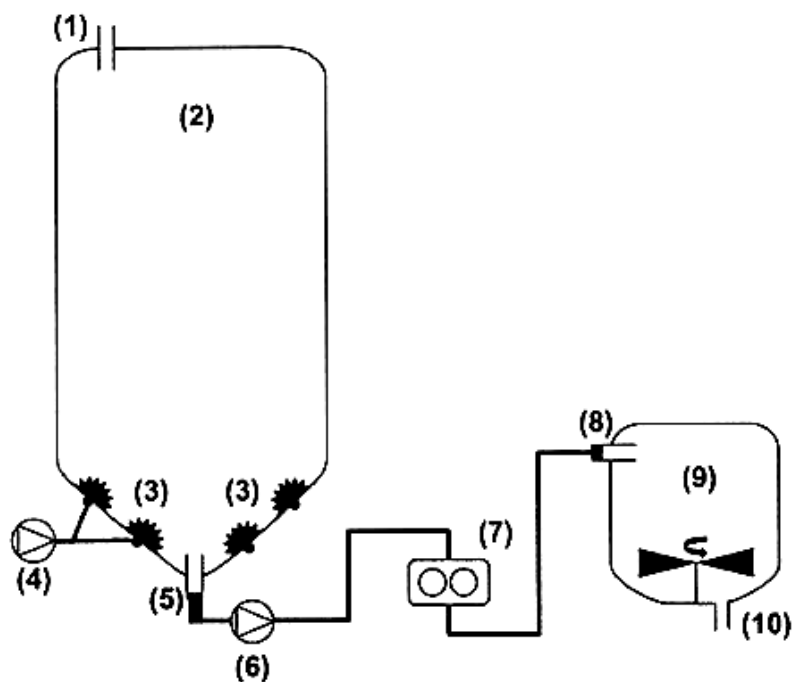
- | | | | |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0035952 B | | (15) 08/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-01547 | | (85) 27/03/2019 | |
| (22) 24/08/2017 | | (86) PCT/JP2017/030255 | 24/08/2017 |
| (30) 2016-166623 | 29/08/2016 | JP (87) WO2018/043266 A1 | 08/03/2018 |
| (51) A61B 17/3211; A61F 9/007 | | | |
| (73) MANI, INC. (JP) | | | |
| | 8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi 3213231, Japan | | |
| (72) TAZAWA Yoshiyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.) | | | |
| (54) DAO ĐỀ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ Y TẾ | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất dao y tế có thể tạo vết rạch có đặc tính tự đóng cao. Dao (A) có dạng phẳng của phần cắt (1) được tạo thành gân có dạng hình thoi bao gồm phần đầu phía trước (3) bao gồm đầu nhọn (2) được tạo thành trên phần đầu phía trước và vùng lân cận của đầu nhọn (2), phần rộng nhất (4) có chiều rộng lớn nhất, và phần bề mặt cạnh bên (5) được hình thành giữa phần đầu phía trước (3) và phần rộng nhất (4), mặt vát phía trước (8) tạo thành một lưỡi (7) ở mặt trước và mặt vát phía sau (9) tạo thành một lưỡi (7) ở mặt sau được tạo thành một cách độc lập, có bề mặt ảo (7a) làm ranh giới bao gồm một lưỡi (7) được tạo thành dọc theo ngoại biên của phần cắt (1), và tỷ lệ góc β giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía sau (9) với góc α giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía trước (8) ở phần đầu phía trước (3) lớn hơn tỷ lệ của góc θ giữa bề mặt ảo (7a) và mặt vát phía sau với góc α giữa bề mặt ảo và mặt vát phía trước (8) ở phần bề mặt cạnh bên (5).



- (11) **1-0035953 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2019-00020 (85) 03/01/2019
 (22) 23/06/2017 (86) PCT/EP2017/065498 23/06/2017
 (30) 16177402.1 01/07/2016 EP (87) WO2018/001882 A1 04/01/2018
 (51) **C12C 1/027; C12C 7/047; C12C 1/047; C12C 1/02**
 (73) **CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)**
 J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark
 (72) SKADHAUGE, Birgitte (DK); LOK, Finn (DK); KNUDSEN, Søren (DK); WENDT, Toni (DE); KRUCEWICZ, Katarzyna (PL); MARRI, Lucia (IT); OLSEN, Ole (DK)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NƯỚC CHIẾT NGŨ CỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG**

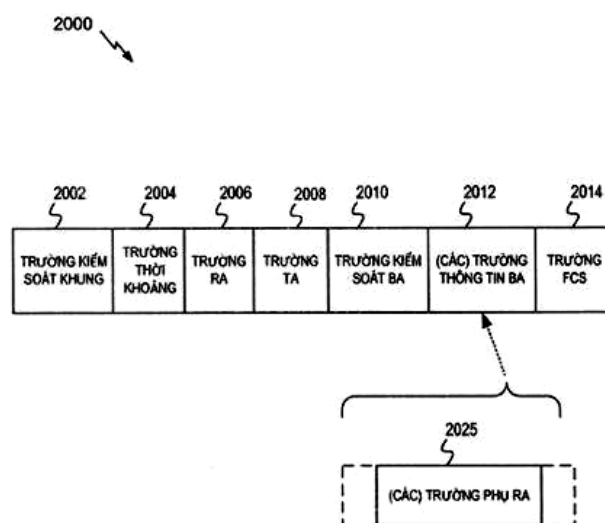
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra nước chiết ngũ cốc để sản xuất các loại đồ uống được chế biến từ ngũ cốc. Cụ thể, sáng chế đề cập đến, ví dụ, phương pháp để ngâm và nảy mầm hạt ngũ cốc trong điều kiện có sục khí. Sáng chế cũng đề cập đến việc nghiền ướt các hạt ngũ cốc đã nảy mầm và chuyển trực tiếp các hạt đã nảy mầm này, mà không sấy khô, đến nhà máy sản xuất bia để xử lý tiếp. So với các phương pháp hiện có, phương pháp theo sáng chế làm giảm đáng kể lượng nước, năng lượng tiêu thụ và làm giảm nhu cầu vận chuyển.



- (11) **1-0035954 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2021 395
- (21) 1-2020-05059 (85) 03/09/2020
- (22) 19/02/2019 (86) PCT/EP2019/054108 19/02/2019
- (30) 18159799.8 02/03/2018 EP (87) WO2019/166283 A3 06/09/2019
- (51) **C11D 3/00; C11D 3/37; C11D 11/00**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) CROSSMAN Martin Charles (GB); OSLER Jonathan (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM MỀM VẢI BÔNG DỆT KIM**
- (57) Phương pháp làm mềm bông dệt kim, trong đó bông dệt kim được xử lý bằng chế phẩm giặt phụ trợ chứa:
- Polyme loại bỏ vết bẩn
 - Silicon
 - Chất hoạt động bề mặt dưới 4% trọng lượng; và
 - Nước
- trong đó phương pháp này bao gồm việc đưa chế phẩm giặt phụ trợ vào giai đoạn giặt hoặc giữ xả và bao gồm các bước:
- Đổ sản phẩm giặt vào ngăn chứa đồ giặt, ngăn kéo của máy giặt, hoặc van điều phối liều lượng
 - Đổ chế phẩm giặt phụ trợ lên trên sản phẩm giặt.

- (11) **1-0035955 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2020-03510 (85) 17/06/2020
 (22) 19/12/2018 (86) PCT/US2018/066495 19/12/2018
 (30) 62/608,371 20/12/2017 US (87) WO2019/126320 A3 27/06/2019
 16/224,748 18/12/2018 US
 (51) **H04W 74/00; H04W 74/08; H04W 72/12**
 (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego,
 California 92121-1714, United States of America
 (72) PATIL, Abhishek Pramod (US); ASTERJADHI, Alfred (US); CHERIAN, George
 (US)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để truyền thông trong mạng không dây. Theo một khía cạnh, thiết bị truyền thông không dây thứ nhất có thể tạo ra khung thứ nhất mà bao gồm ít nhất đơn vị dữ liệu giao thức điều khiển truy cập phương tiện gộp thứ nhất (A-MPDU). A-MPDU thứ nhất có thể bao gồm một hoặc nhiều đơn vị dữ liệu giao thức điều khiển truy cập phương tiện (MPDU). Thiết bị truyền thông không dây thứ nhất có thể cài đặt trường địa chỉ nhận (RA) thứ nhất đến giá trị thứ nhất trong MPDU thứ nhất, và cài đặt trường thứ nhất trong MPDU thứ nhất đến giá trị thứ hai mà tương ứng với ký hiệu nhận dạng của thiết bị truyền thông không dây thứ hai. Theo một khía cạnh, thiết bị truyền thông không dây thứ nhất có thể cài đặt trường thứ hai trong MPDU thứ nhất đến giá trị thứ ba mà tương ứng với ký hiệu nhận dạng của thiết bị truyền thông không dây thứ ba. Thiết bị truyền thông không dây có thể xuất ra khung thứ nhất để truyền đến ít nhất các thiết bị truyền thông không dây thứ hai và thứ ba.



- (11) **1-0035956 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-00797 (85) 18/02/2019
- (22) 08/08/2017 (86) PCT/EP2017/070021 08/08/2017
- (30) PCT/CN2016/000469 19/08/2016 CN (87) WO2018/033427 A1 22/02/2018
16190387.7 23/09/2016 EP
- (51) **A61K 8/24; A61Q 11/00; A61K 8/25; A61K 8/23**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) LI Xiaoke (CN); LIU Weining (CN); XING Huaiyong (CN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHI TRỊ LIỆU ĐỂ GIẢM ĐỘ NHẠY CẢM VÀ/HOẶC BÙ KHOÁNG VÀ/HOẶC LÀM TRẮNG RĂNG CỦA CÁ NHÂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa canxi silicat, từ 1 đến 20% trọng lượng là muối kali phosphat, chất tăng cường bít ống được chọn từ canxi dihydro phosphat, canxi sunphat hemihydrat hoặc hỗn hợp của chúng và một chất mang được chấp nhận về mặt sinh lý, trong đó canxi silicat và muối kali phosphat có mặt theo tỷ lệ trọng lượng từ 10: 1 đến 1:5.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035957 B | | (15) 08/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2019-06227 | | (85) 07/11/2019 | |
| (22) 05/04/2018 | | (86) PCT/KR2018/004004 | 05/04/2018 |
| (30) 10-2017-0045195 | 07/04/2017 KR | (87) WO2018/186691 | 11/10/2018 |

(51) **E02D 7/22; F16L 1/032; E02D 5/58**

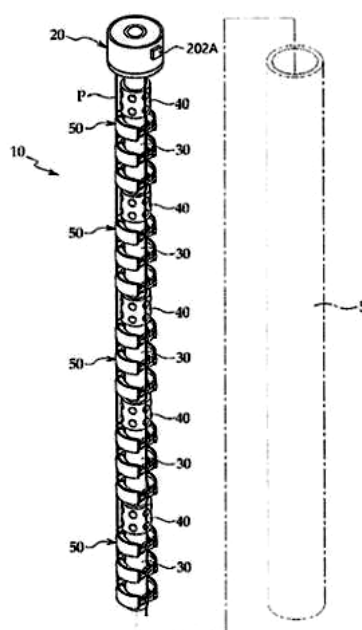
(76) **KIM, KYU SANG (KR)**

201ho, 22-11, Bokjeong-ro 134beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13112, Korea

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ XUYÊN QUAY LOẠI KÉO DÀI KÍCH THỦY LỰC DÙNG CHO ỚNG TRÒN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xuyên quay loại kéo dài kích thủy lực dùng cho ống tròn, thiết bị này có khả năng nhẹ nhàng quay và đặt chèn ống tròn xuống đất trong khi duy trì lực kẹp đều trên toàn bộ thành trong của ống. Ống tròn này được làm bằng nhựa hoặc bê tông dễ bị phá hủy do lực cắt xoắn khi quay, Thiết bị xuyên quay loại kéo dài kích thủy lực dùng cho ống tròn, theo phương án thích hợp của sáng chế, là thiết bị xuyên quay dùng để quay và đặt chèn ống tròn, và khác biệt ở chỗ bao gồm: đầu quay nhận lực xoắn từ bên ngoài; một hoặc nhiều trục rỗng được bố trí nối tiếp theo chiều đi xuống dọc theo trục tâm của đầu quay; khớp nối trục nối trục rỗng thứ nhất mà được nối vào đầu quay với các trục rỗng liên kế còn lại, để qua đó truyền lực xoắn của đầu quay; và một hoặc nhiều môđun kẹp được lắp đặt ở trục rỗng và ép vào mặt trong của ống tròn bằng áp suất thủy lực sinh ra ở đầu quay để qua đó tạo ra lực kẹp.

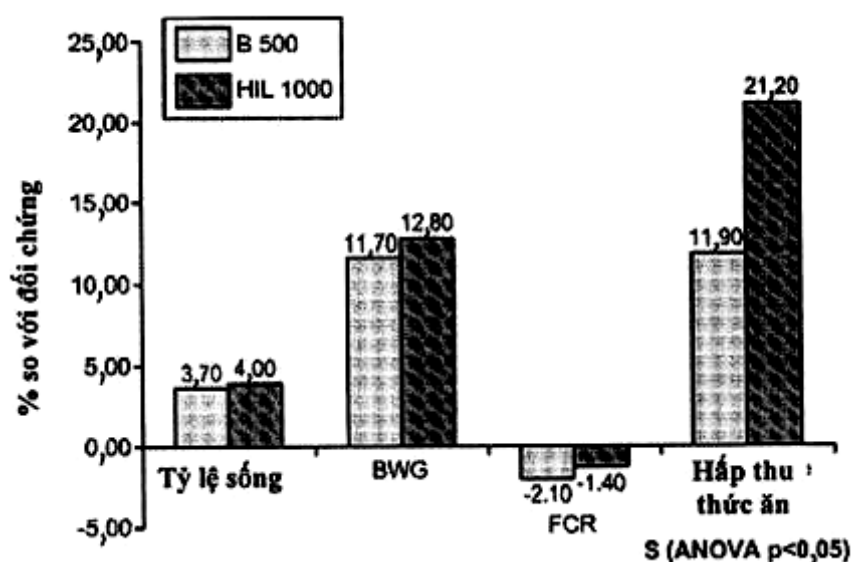


- (11) **1-0035958 B** (15) 08/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2017-05057 (85) 14/12/2017
(22) 13/06/2016 (86) PCT/EP2016/063461 13/06/2016
(30) 15172204.8 15/06/2015 EP (87) WO2016/202725 22/12/2016
(51) *A23L 23/00; A23L 29/238*
(73) **UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) KIM Hyun-Jung (KR); LEMMERS Marc (NL); ROSINSKI Mariusz (PL); SAILER
Winfried (DE)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **NHỮ TƯƠNG DẦU TRONG NƯỚC DẠNG LÔNG CÓ THỂ RÓT ĐƯỢC VÀ
QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ NHỮ TƯƠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương dầu trong nước dạng lỏng có thể rót với lượng muối
tương đối cao và quy trình điều chế nhũ tương này.

- (11) **1-0035959 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2020 387
- (21) 1-2019-05445 (85) 18/02/2013
- (22) 11/07/2011 (86) PCT/US2011/043511 11/07/2011
- (30) 61/364,112 14/07/2010 US (87) WO2012/009254 19/01/2012
- (51) **A61K 39/395; C07K 16/22**
- (62) 1-2013-00484
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, United States of America
- (72) WALSH, Scott (US); POTOCKY, Terra (US); DIX, Daniel (US); SIVENDRAN, Renuka (LK)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **DƯỢC PHẨM ĐƯỢC LÀM ỔN ĐỊNH CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG YẾU TỐ SINH TRƯỞNG THẬN KINH**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể người liên kết đặc hiệu với hNGF. Dược phẩm này có thể chứa, ngoài kháng thể kháng hNGF, ít nhất một chất hoạt động bề mặt không ion, ít nhất một đường, và axetat. Dược phẩm theo sáng chế có mức ổn định của kháng thể gần như không đổi sau khi bảo quản trong vài tháng.

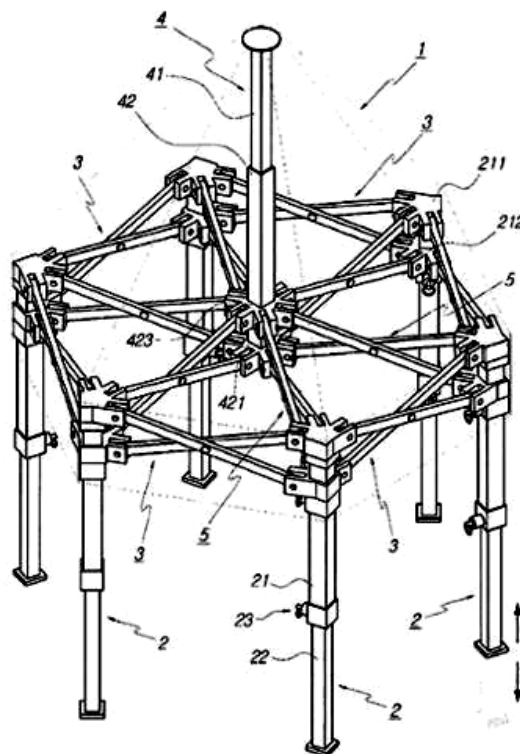
- (11) **1-0035960 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2015 327
 (21) 1-2014-03316 (85) 02/10/2014
 (22) 12/04/2013 (86) PCT/US2013/036457 12/04/2013
 (30) 61/623,512 12/04/2012 US (87) WO2013/155468 17/10/2013
 61/745,324 21/12/2012 US
 (51) **A23K 1/18; C12N 1/20; A61K 35/74; A23K 1/00**
 (73) **DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)**
 Langebrogade 1 P.O. Box 17, DK-1011 Copenhagen K, Denmark
 (72) FROUEL, Stephane (FR); KROMM, Christopher (US)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM VÀ PHỤ GIA THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHỨA CÁC CHỦNG VI SINH VẬT**
 (57) Sáng chế đề cập đến các chủng *Bacillus* và *Lactobacillus* và phương pháp hữu ích để cải thiện đặc tính của động vật thủy sinh. Sáng chế cũng đề cập đến các chủng *Bacillus* và *Lactobacillus* và phương pháp hữu ích để ức chế hoặc làm chậm sự sinh trưởng của tác nhân gây bệnh trong động vật thủy sinh.



- (11) **1-0035961 B** (15) 08/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2015 327
- (21) 1-2015-00310 (85) 28/01/2015
- (22) 28/06/2013 (86) PCT/US2013/048571 28/06/2013
- (30) 61/666,719 29/06/2012 US (87) WO2014/005019 03/01/2014
- (51) **C12N 9/16**
- (73) **SHIRE HUMAN GENETIC THERAPIES, INC. (US)**
300 Shire Way, Lexington, Massachusetts 02421, USA
- (72) BOLGOG, Ferenc (US); HEARTLEIN, Mike (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **TẾ BÀO TẠO RA IDURONAT-2-SULFATAZA TÁI TỔ HỢP**
- (57) Sáng chế đề xuất, trong số các đối tượng khác, các phương pháp và các dược phẩm để tạo ra protein I2S tái tổ hợp có hiệu lực và hoạt tính được cải thiện bằng cách sử dụng các tế bào cùng biểu hiện I2S và protein FGE. Theo một số phương án, các tế bào theo sáng chế được xử lý để đồng thời biểu hiện quá mức protein I2S và FGE tái tổ hợp. Các tế bào theo sáng chế có thể thích ứng với nhiều điều kiện nuôi cấy tế bào. Theo một số phương án, các tế bào theo sáng chế thích ứng với việc nuôi cấy trong huyền phù không chứa huyết thanh ở quy mô lớn.

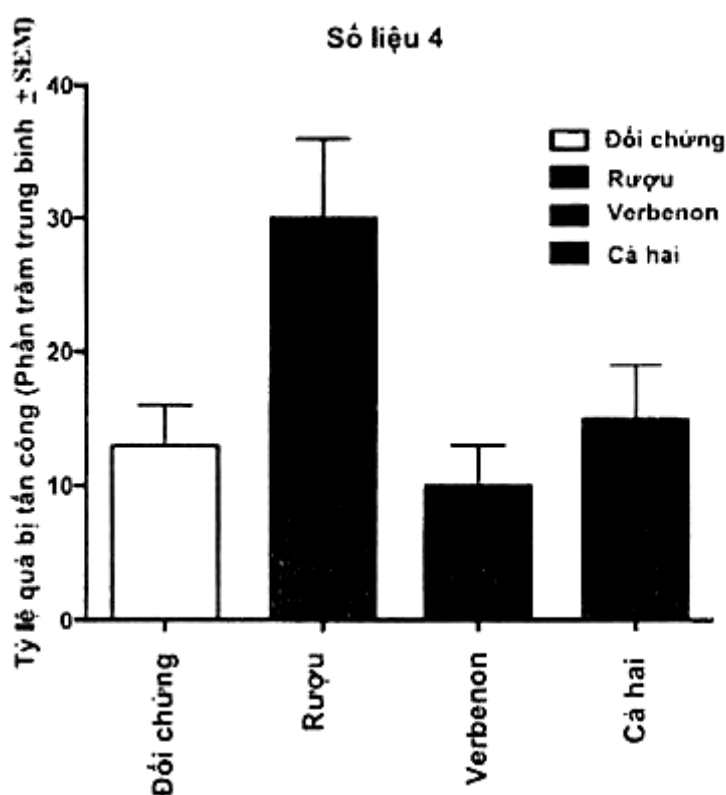
- (11) **1-0035962 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
 (21) 1-2019-00372
 (22) 22/01/2019
 (30) 10-2018-0050307 01/05/2018 KR
 (51) **E04H 15/46; E04H 15/50**
 (76) **JUN, BYUNGTAE (KR)**
 114-1504, 126, Hosan-ro, Dalseo-gu, Daegu, 42707, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **LỀU HÌNH DẠNG LỤC GIÁC GẬP LẠI ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề cập đến lều hình dạng lục giác gập lại được bao gồm: các cột trụ (2) được bố trí trên các đỉnh tương ứng của lều, và được cấu hình để đỡ lều; các khung bên (3) được chế tạo có các dạng hình đường thẳng, và được liên kết sao cho cả hai đầu của mỗi một trong số các khung bên (3) được liên kết bản lề với hai cột trụ kế cận nhau trong số các cột trụ và sao cho mỗi một trong số các khung bên (3) được kết nối để tùy ý tăng và giảm khoảng cách giữa hai cột trụ kế tiếp nhau (2); khung mái (4) được cấu hình để đỡ theo phương thẳng đứng phần trọng tâm của lều; và các khung kết nối (5) được chế tạo có các dạng hình đường thẳng, và được liên kết sao cho các đầu thứ nhất của chúng được liên kết bản lề với phần đỉnh tương ứng của các cột trụ (2) và các đầu thứ hai của chúng được liên kết bản lề với đầu dưới cùng của khung mái (4) và sao cho các khung kết nối (5) được kết nối để tùy ý tăng và giảm các khoảng cách giữa các cột trụ và khung mái.



- (11) **1-0035963 B** (15) 08/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2017-02142 (85) 07/06/2017
 (22) 11/11/2015 (86) PCT/US2015/060217 11/11/2015
 (30) 62/078,080 11/11/2014 US (87) WO2016/077495 19/05/2016
 14/938,701 11/11/2015 US
 (51) *A01N 31/06; A01N 35/06; A01N 25/18*
 (73) **ISCA TECHNOLOGIES, INC. (US)**
 1230 Spring St., Riverside, California 92507, United States of America
 (72) BERNARDI, Carmem R. (BR); MAFRA-NETO, Agenor (US); OLIVEIRA DA SILVA, Rodrigo (BR); PONCE, Josue Isaias (US); URRUTIA, William H. (US)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐUÔI SÂU ĐỤC QUẢ CÀ PHÊ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống đuôi sâu đục quả cà phê. Chế phẩm theo sáng chế chứa cơ chất và hóa chất tín hiệu (semiochemical) có khả năng tác động lên sâu đục quả cà phê được trộn bên trong cơ chất. Hóa chất tín hiệu có thể là verbenon.



- (11) **1-0035964 B** (15) 08/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-03241 (85) 19/06/2019
(22) 13/12/2017 (86) PCT/JP2017/044749 13/12/2017
(30) 2016-253872 27/12/2016 JP (87) WO2018/123595 05/07/2018
(51) *A23L 27/00; A23L 23/00; A23D 9/00; A23L 13/60*
(73) **J-OIL MILLS, INC.** (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, Japan
(72) TSUJI Masaki (JP); TOKUCHI Takahiro (JP); INOUE Masahiro (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẤT TĂNG VỊ UMAMI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT TĂNG VỊ NÀY**

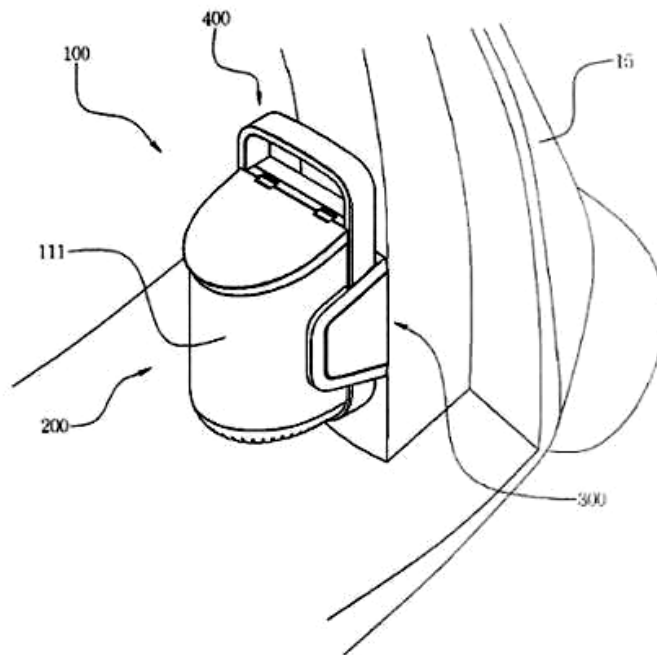
(57) Sáng chế đề cập đến chất tăng vị umami có khả năng làm tăng vị umami khi được thêm vào gia vị, chiết phẩm, thực phẩm, v.v., và phương pháp làm tăng vị umami. Sáng chế đề xuất chất tăng vị umami bao gồm, dưới dạng hoạt chất, dầu và chất béo oxy hóa có trị số peroxid từ 12 đến 180 và chứa từ 10% khối lượng đến 100% khối lượng chất béo sữa. Sáng chế cũng đề xuất gia vị, chiết phẩm, và thực phẩm trong đó vị umami được gia tăng bằng cách thêm chất tăng vị umami. Sáng chế còn đề xuất phương pháp tăng vị umami trong gia vị, chiết phẩm, và thực phẩm bằng cách thêm vào đó dầu và chất béo oxy hóa có trị số peroxid từ 12 đến 180 và chứa từ 10% khối lượng đến 100% khối lượng chất béo sữa.

- (11) **1-0035965 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
- (21) 1-2019-04136 (85) 29/07/2019
- (22) 09/02/2018 (86) PCT/IL2018/050150 09/02/2018
- (30) 62/457,635 10/02/2017 US (87) WO2018/146684 A1 16/08/2018
- (51) ***B01J 2/28; C05D 1/00; C05G 3/00; C05D 5/00; C05F 11/00; B29B 9/12; C05D 3/00***
- (73) **ICL EUROPE COOPERATIEF U.A. (NL)**
Prinsenhof Building, Koningin Wilhelminaplein 30, 1062 KR Amsterdam, The Netherlands
- (72) ABU RABEAH, Khalil (IL); COHEN, Ofir (IL); ALHOWASHLA, Ayoub (IL); GEINIK, Natalia (IL); SOCOLOVSKY, Ruben (IL); LEVY, Yacov (IL); DEKOV, Marina (IL); LATI, Joseph (IL)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH TẠO HẠT POLYHALIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hạt polyhalit từ bột polyhalit mịn khô bao gồm bước chuẩn bị hỗn hợp chất kết dính-nước và trộn hỗn hợp chất kết dính-nước này với bột polyhalit trong máy trộn, thêm nước liên tục vào máy trộn để tạo ra nguyên liệu polyhalit, xả nguyên liệu polyhalit ra khỏi máy trộn và đưa nguyên liệu này vào tầng sôi, sấy nguyên liệu và sàng nguyên liệu để thu được các hạt có kích thước nằm trong khoảng từ 1,4 mm đến 4,75 mm.

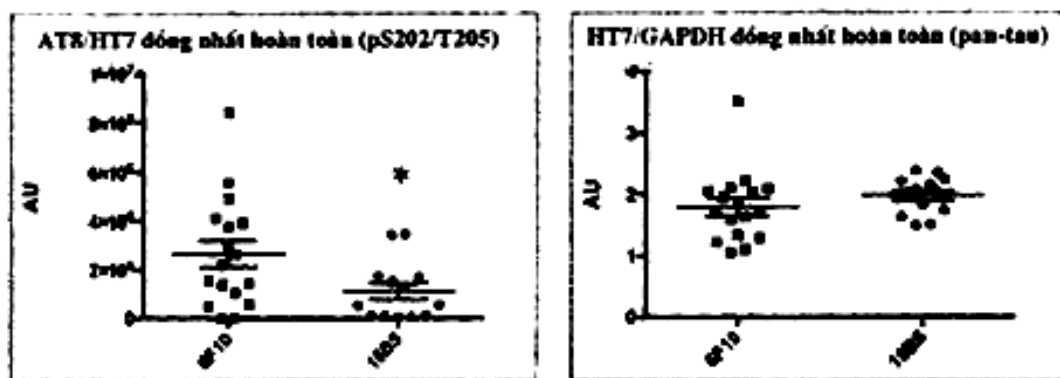
- (11) **1-0035966 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-02939 (85) 06/07/2018
- (22) 23/12/2015 (86) PCT/EP2015/081163 23/12/2015
- (87) WO2017/108130 29/06/2017
- (51) **B27N 1/00; B27N 3/02; B27N 3/04; B27N 3/00**
- (73) **GOODHOUT HOLDING B.V. (NL)**
Molengraaffsingel 12, 2629 JD Delft, Netherlands
- (72) TEN HOUTEN, Silvia (NL); DONATO, Nicola (IT); MARINO, Gianmarco (IT)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÁN GỖ NHÂN TẠO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất ván gỗ nhân tạo. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất ván gỗ nhân tạo có độ bền cao, giá thành thấp, thân thiện với môi trường. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến ván gỗ nhân tạo có thể thu được bằng các phương pháp theo sáng chế bao gồm bước nghiên licnin chứa nguyên liệu thực vật sau đó xử lý và đồng nhất hỗn hợp đã nghiền. Sau đó, hỗn hợp này được ép lạnh để thu được ván gòn sau đó ép nóng để thu được ván gỗ nhân tạo.

- (11) **1-0035967 B** (15) 09/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/10/2020 391
(21) 1-2019-06401 (85) 15/11/2019
(22) 27/09/2018 (86) PCT/KR2018/011396 27/09/2018
(30) 10-2017-0129394 11/10/2017 KR (87) WO2019/074225 A1 18/04/2019
(51) **B62J 45/00; B62J 11/00; F25D 11/00; F25B 21/02; B60N 3/10; B62J 43/30**
(73) **DR TECH CO., LTD.** (KR)
55, Cheomdanyeonsin-ro, Buk-gu, Gwangju, Republic of Korea (1022-4, Yeonje-dong)
(72) JEONG, Byung Wook (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(54) **HỘP LÀM LẠNH VÀ LÀM NÓNG SỬ DỤNG CÁC CHI TIẾT NHIỆT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp làm lạnh và làm nóng được bố trí trong xe, và cụ thể hơn đề cập đến hộp làm lạnh và làm nóng có thể được lắp dễ dàng vào xe trong khi có chi tiết nhiệt điện dùng để làm lạnh và làm nóng được thu nhỏ và có thể duy trì dễ dàng nhiệt độ cụ thể, và phương pháp cấp điện năng đến hộp này.

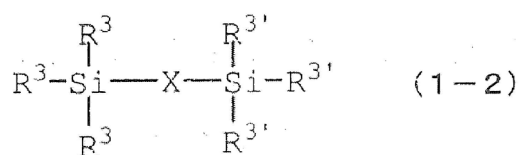
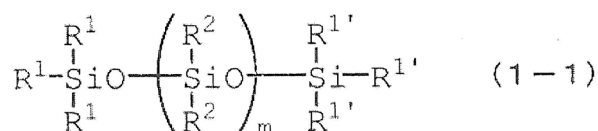


- (11) **1-0035968 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2016 335
 (21) 1-2015-03645 (85) 02/10/2015
 (22) 12/03/2014 (86) PCT/US2014/025044 12/03/2014
 (30) 61/780,624 13/03/2013 US (87) WO2014/165271 09/10/2014
 61/800,382 15/03/2013 US
 (51) **A61K 39/395; C07K 16/18; A61P 25/28**
 (73) **PROTHENA BIOSCIENCES LIMITED (IE)**
 25-28 North Wall Quay, Dublin, 1, Ireland
 (72) SEUBERT, Peter (US); DOLAN III, Philip James (US); LIU, Yue (US); BARBOUR, Robin (US)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG GẮN KẾT VỚI TAU, PHƯƠNG PHÁP NHÂN HÓA KHÁNG THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể cạnh tranh với kháng thể 16B5 để gắn kết với tau. Kháng thể này ức chế hoặc trì hoãn tình trạng bệnh lý liên quan đến tau và triệu chứng thoái biến có liên quan. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến polynucleotit và axit nucleic mã hóa kháng thể này, phương pháp nhân hóa kháng thể và dược phẩm chứa kháng thể này.



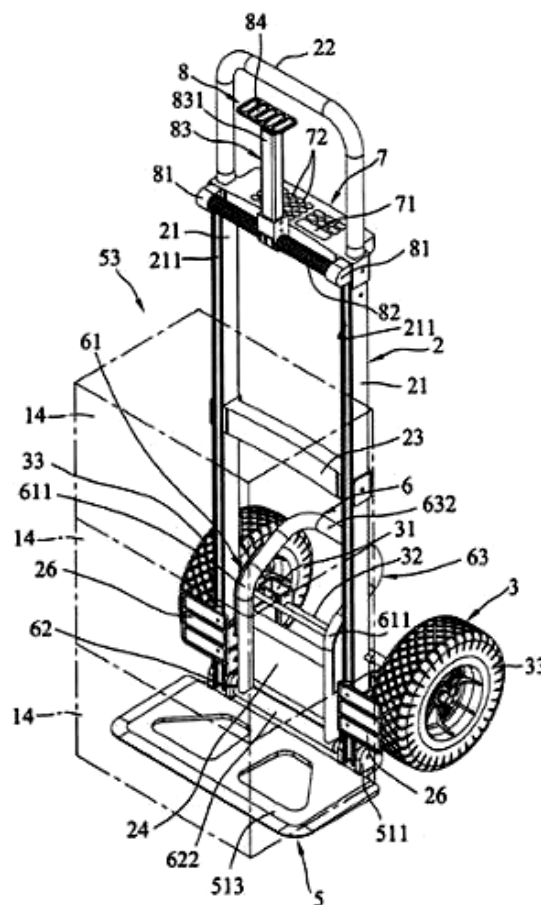
- (11) **1-0035969 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00206 (85) 16/01/2018
 (22) 13/06/2016 (86) PCT/JP2016/067591 13/06/2016
 (30) 2015-132846 01/07/2015 JP (87) WO2017/002600 05/01/2017
 (51) **C09D 183/04; A61M 5/32; C09D 183/08; C09D 183/06; A61L 31/00**
 (73) **TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 44-1, Hatagaya 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-0072, Japan
 (72) YATABE, Teruyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **TÁC NHÂN PHỦ VÀ DỤNG CỤ Y TẾ ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT BẰNG TÁC NHÂN PHỦ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân phủ và dụng cụ y tế được xử lý bề mặt bằng tác nhân phủ này. Tác nhân phủ theo sáng chế gồm sản phẩm ngưng (1) của hợp chất (1-1) được biểu diễn bởi công thức tổng quát (1-1) sau với hợp chất (1-2) được biểu diễn bởi công thức tổng quát (1-2) sau, polydiorganosiloxan (2), và polyorganosiloxan chứa nhóm amino (3). Tỷ lệ hàm lượng của polydiorganosiloxan (2) là từ 30 đến 75% khối lượng, tính trên tổng khối lượng của sản phẩm ngưng (1), polydiorganosiloxan (2), và polyorganosiloxan chứa nhóm amino (3).



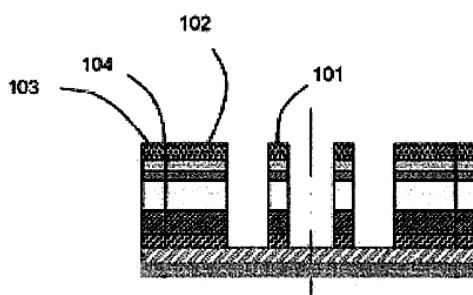
- (11) **1-0035970 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2016-04908
 (22) 15/12/2016
 (51) **B62B 1/00**
 (76) **CHUNG-HSIU SU (TW)**
 No. 3, Lane 565, Ta-She Rd., Lu-Chu Dist., Kaohsiung City, Taiwan
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **XE ĐẨY TAY CÓ CƠ CẤU CÂN HÀNG HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến xe đẩy tay gồm có khung xe (2), tấm đế (5) được nối với khung xe (2) và có bề mặt đỡ tải (513) được bố trí kéo dài ở phía trước và nằm ngang so với khung xe (2) để mang các đồ vật (14) trên đó, và cụm đo tải trọng (4) được bố trí trên khung xe (2) sát với tấm đế (5) và được đặt cách với bề mặt đỡ tải (513) để đo trọng lượng của các đồ vật (14) được đặt lên bề mặt đỡ tải (513). Cụm đo tải trọng (4) gồm có bộ đo lực (40) được bố trí trên khung xe (2) để nhận và đo lực hướng lên trên, và bộ truyền lực (45) nối liền tấm đế (5) và bộ đo lực (40) để truyền trọng lượng của các đồ vật (14) là lực hướng lên trên tới bộ đo lực (40).



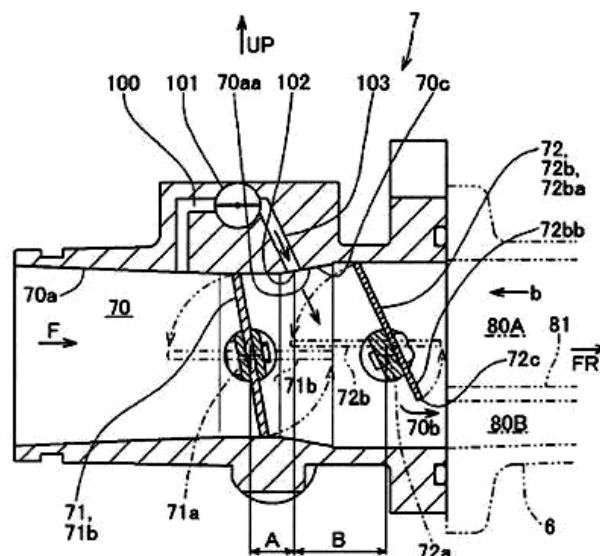
- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0035971 B | | (15) 09/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2019-06187 | | (85) 05/11/2019 | |
| (22) 04/04/2018 | | (86) PCT/KR2018/003980 | 04/04/2018 |
| (30) 10-2017-0049281 | 17/04/2017 KR | (87) WO2018/194300 | 25/10/2018 |
| | 10-2017-0049309 | | 17/04/2017 KR |
| | 10-2017-0049344 | | 17/04/2017 KR |
| | 10-2017-0051033 | | 20/04/2017 KR |
| | 10-2017-0051037 | | 20/04/2017 KR |
| | 10-2017-0051041 | | 20/04/2017 KR |
- (51) **A45D 34/00; A45D 40/22; B65D 77/20; B65D 55/06; B65D 65/40; B65D 75/58; A45D 40/00; B65D 51/20**
- (73) **SEAL AND PACK CO., LTD (KR)**
30-9, Daewol-ro667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si Gyeonggi-do 17343, Republic of Korea
- (72) WEI, Se Hwang (KR)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **MÀNG NIÊM PHONG HỘP ĐỰNG GIA NHIỆT CẢM ỨNG TẦN SỐ CAO KẾT DÍNH HAI MẶT VÀ HỘP ĐỰNG MỸ PHẨM NHỎ GỌN CÓ CHỨC NĂNG CHỐNG GIẢ MẠO SỬ DỤNG MÀNG NIÊM PHONG NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất màng niêm phong hộp đựng gia nhiệt cảm ứng tần số cao kết dính hai mặt (100), màng niêm phong gồm có: lớp trên (10) có cấu trúc từ trên xuống dưới bao gồm lớp niêm phong kết dính nhiệt thứ nhất (10-a), lớp lá nhôm thứ nhất (10-c), lớp đế trung gian (10-d), lớp nhựa tổng hợp (10-e) có độ bền kéo và độ cứng, và lớp nhựa kết dính nhiệt thứ nhất (10-f), lớp trên (10) có đường cắt dẫn hướng mở (104) tạo sẵn, tai gập mở (101), dải cắt dẫn hướng mở (102) tạo sẵn, và dải hàn kết dính nhiệt (103) tạo sẵn; và lớp dưới (20) được tạo thành bên dưới lớp trên (10) và có cấu trúc từ trên xuống dưới bao gồm lớp lá nhôm thứ hai (20-a) và lớp niêm phong kết dính nhiệt thứ hai (20-b), trong đó lớp nhựa kết dính nhiệt thứ nhất (10-f) của lớp trên (10) được tạo liền khối với lớp lá nhôm thứ hai (20-a) của lớp dưới (20) khi đi qua thiết bị gia nhiệt cảm ứng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hộp đựng mỹ phẩm nhỏ gọn có chức năng chống giả mạo sử dụng màng niêm phong này.



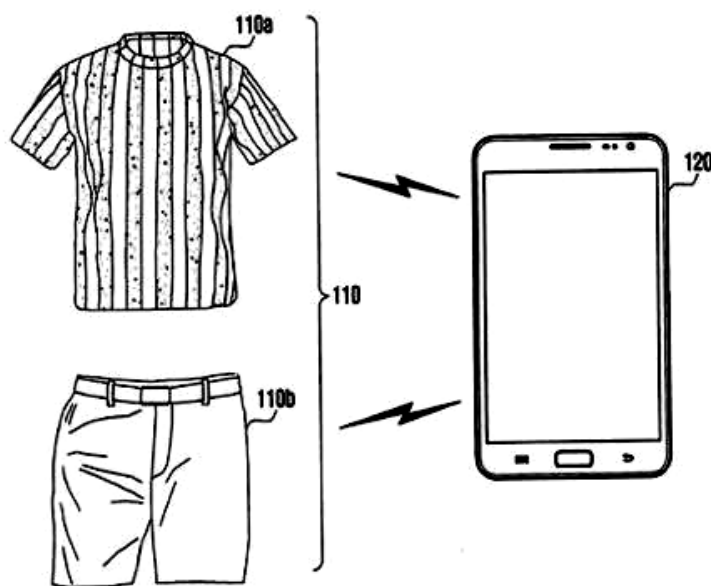
- (11) **1-0035972 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-04216 (85) 01/08/2019
 (22) 27/02/2018 (86) PCT/JP2018/007227 27/02/2018
 (30) 2017-045638 10/03/2017 JP (87) WO2018/163912 A1 13/09/2018
 (51) **F02B 31/06; F02B 23/08; F02B 31/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Yohei NAKAMURA (JP); Takaaki SHOMURA (JP); Masaki CHO (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **CƠ CẤU NẠP DÙNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu nạp dùng cho động cơ đốt trong, trong đó ống nạp (6) được nối với cửa nạp (42), tạo ra đường dẫn không khí nạp (80); thân van tiết lưu (7), có trong đó đường nạp (70), van tiết lưu (71) và van khuấy trộn (72), được nối với phía đầu dòng của đường dẫn không khí nạp (80) và đường dẫn không khí nạp (80) được phân chia bởi tấm ngăn (81) thành đường dẫn chính phía trên (80A) và đường dẫn phụ phía dưới (80B) dùng làm đường dẫn dòng khuấy trộn, trong đó đường dẫn không khí chạy không tải (100) được tạo ra ở phía trên của đường nạp (70) để nối thông giữa vùng ở phía đầu dòng của van tiết lưu (71) và vùng ở phía cuối dòng của van tiết lưu (71), đường dẫn không khí chạy không tải (100) có cửa ra phía cuối dòng (102) được tạo ra ở mặt trong phía trên (70aa) của đường nạp (70) giữa van tiết lưu và van khuấy trộn và khi van tiết lưu được đóng hoàn toàn, không khí chạy không tải, mà đi ra khỏi đường dẫn không khí chạy không tải (100), bị chặn bởi cánh van khuấy trộn để không đi vào trong đường dẫn chính phía trên (72b) của van khuấy trộn và được dẫn từ phần cắt (72c) ở cánh van khuấy trộn vào đường dẫn phụ phía dưới (80B). Nhờ đó có thể dễ dàng tăng cường dòng khuấy trộn ngay cả khi động cơ đốt trong được vận hành ở chế độ không tải và các chế độ tương tự.



- (11) **1-0035973 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-02618 (85) 18/06/2018
 (22) 26/12/2016 (86) PCT/KR2016/015259 26/12/2016
 (30) 10-2015-0186352 24/12/2015 KR (87) WO2017/111564 29/06/2017
 (51) **G16H 50/30; A63B 24/00; G16H 40/63; A61B 5/0205; G16H 20/30**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Jungkun (KR); LEE, Dahee (KR); LEE, Jieun (KR); HONG, Yeseul (KR); KO, Kwangwon (KR); CHAE, Yeongsook (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CUNG CẤP HƯỚNG DẪN TẬP LUYỆN PHÙ HỢP VỚI CÁ NHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử, phương pháp và hệ thống cung cấp hướng dẫn tập luyện phù hợp với cá nhân, trong đó hệ thống cung cấp hướng dẫn tập luyện phù hợp với cá nhân theo các phương án thực hiện sáng chế có thể bao gồm: thiết bị đeo được để đo tín hiệu sinh trắc thứ nhất của người dùng bằng cách sử dụng một hoặc nhiều bộ cảm biến, và truyền tín hiệu sinh trắc thứ nhất của người dùng đã đo được đến thiết bị điện tử; và thiết bị điện tử để thu tín hiệu sinh trắc thứ nhất của người dùng đã đo được từ thiết bị đeo được, thu nhận dữ liệu thân thể của người dùng dựa vào tín hiệu sinh trắc thứ nhất của người dùng đã thu được, tính khối lượng tập luyện cần thiết dựa vào dữ liệu thân thể của người dùng đã thu được và mục tiêu đã thiết lập trước, và so sánh và phân tích sự thay đổi dữ liệu thân thể của người dùng được đánh giá dựa vào khối lượng tập luyện cần thiết đã tính với sự thay đổi dữ liệu thân thể thực tế của người dùng nhờ tập luyện.



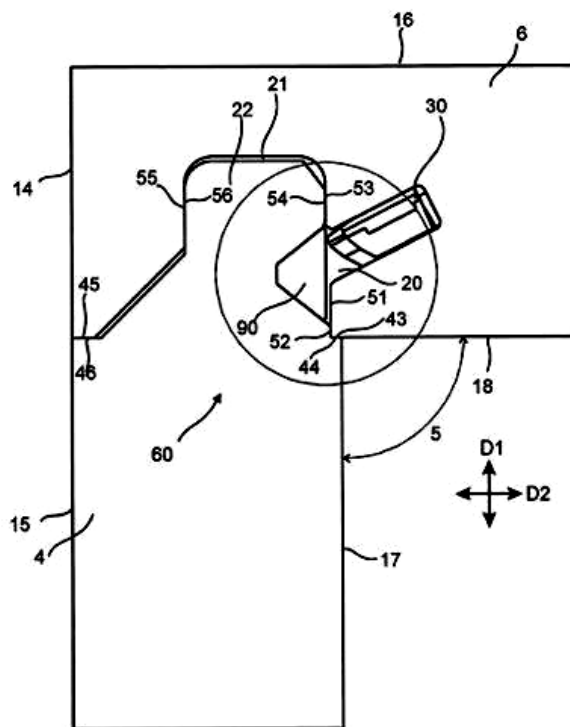
- (11) **1-0035974 B** (15) 09/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2020 384
(21) 1-2019-05122
(22) 19/09/2019
(30) 107133416 21/09/2018 TW
(51) **C08L 29/14**
(73) **1. FENGDA COMPOSITE MATERIALS CO., LTD. (TW)**
No. 6, Ln. 177, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City, Taiwan
2. YUH-JYE UANG (TW)
6F.-5, No. 69, Sec. 3, Huanzhong Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
3. SHU-HUE SHAO (TW)
6F.-5, No. 69, Sec. 3, Huanzhong Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
(72) Yuh-Jye UANG (TW)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **CHẾ PHẨM BỘT VÀ BỘT XÓP ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bột chứa polyvinyl butyral tái chế với hàm lượng từ 5% đến 70% trọng lượng; chất đồng trùng hợp etylen-este với hàm lượng từ 10% đến 70% trọng lượng; chất tạo bột với hàm lượng từ 0,5% đến 3,5% trọng lượng; chất tạo liên kết ngang peroxit với hàm lượng từ 0,5% đến 3,0% trọng lượng; và chất tạo liên kết ngang hydrazit với hàm lượng từ 0,1% đến 2,5%, dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm bột. Bột xốp được sản xuất từ chế phẩm bột có thể tránh tạo ra mùi khó chịu của andehyt, và bột xốp cũng có các tính chất cơ học tốt và khả năng phục hồi tốt.

- (11) **1-0035975 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2020 387
- (21) 1-2020-01084 (85) 27/02/2020
- (22) 25/07/2018 (86) PCT/KR2018/008379 25/07/2018
- (30) 10-2017- 0096212 28/07/2017 KR (87) WO2019/022485 31/01/2019
- (51) **C07D 413/14; A61K 31/506; A61K 31/5377**
- (73) **YUHAN CORPORATION (KR)**
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, KR
- (72) OH, Sang-Ho (KR); KHOO, Ja-Heouk (KR); LIM, Jong-Chul (KR); LEE, Seong-Ran (KR); JU, Hyun (KR); SHIN, Woo-Seob (KR); PARK, Dae-Gyu (KR); PARK, Su-Min (KR); HWANG, Yoon-Ah (KR)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DẪN XUẤT AMINOPYRIMIDIN**
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình điều chế dẫn xuất aminopyrimidin hoặc muối dược dụng của nó có hoạt tính ức chế chọn lọc kháng các kinaza protein, đặc biệt kháng các kinaza protein đối với thụ thể yếu tố tăng trưởng qua da đột biến. Ngoài ra sáng chế còn đề xuất chất trung gian cho quy trình này và các quy trình điều chế chất trung gian này.

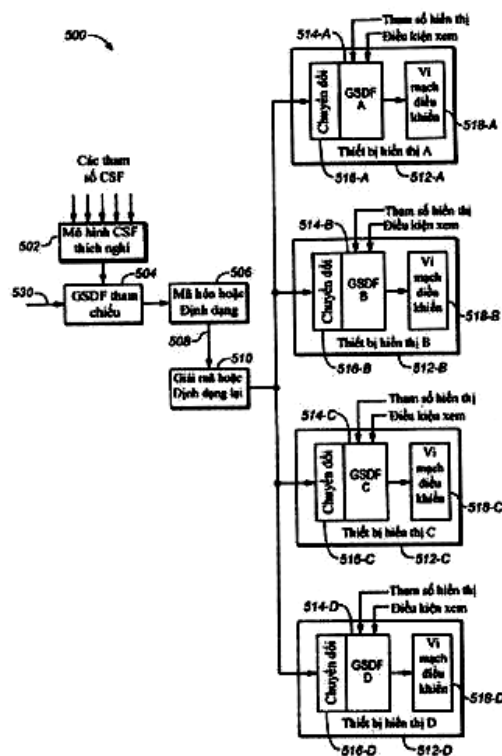
- (11) **1-0035976 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-02430 (85) 06/06/2018
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/SE2016/051197 01/12/2016
 (30) 1551591-9 03/12/2015 SE (87) WO2017/095314 A1 08/06/2017
 (51) **F16B 5/00**; A47B 96/20; E04F 13/26; E04F 15/02; F16B 12/12; F16S 1/02; F16B 12/26; F16B 12/44; F16B 12/46; A47B 47/04; F16B 12/24
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden
 (72) Peter DERELÖV (SE)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **BỘ TÂM BAO GỒM THIẾT BỊ KHÓA CƠ KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ tâm bao gồm tấm thứ nhất (6), tấm thứ hai (4), và thiết bị khóa (60). Thiết bị khóa (60) bao gồm rãnh cạnh (21) tại cạnh thứ nhất và rãnh lưỡi (10) tại cạnh thứ hai. Rãnh cạnh (21) bao gồm lưỡi dễ uốn (30) được bố trí trong rãnh gài (20) tại mặt bên thứ nhất của rãnh cạnh (21). Rãnh cạnh nêu trên bao gồm bề mặt rãnh thứ nhất (51) tại mặt bên thứ nhất của rãnh gài (20) và bề mặt rãnh thứ hai (53) tại mặt bên thứ hai của rãnh gài. Cạnh thứ hai nêu trên bao gồm bề mặt cạnh thứ nhất (52) tại mặt bên thứ nhất của rãnh lưỡi (10) và bề mặt cạnh thứ hai (54) tại mặt bên thứ hai của rãnh lưỡi (10). Thiết bị khóa (60) được tạo kết cấu để mở khoá được bằng cách gài dụng cụ trong rãnh lưỡi. Bề mặt rãnh thứ nhất (51) được bố trí lệch theo hướng thứ hai (D2) so với bề mặt rãnh thứ hai (53) với khoảng cách thứ nhất (41).



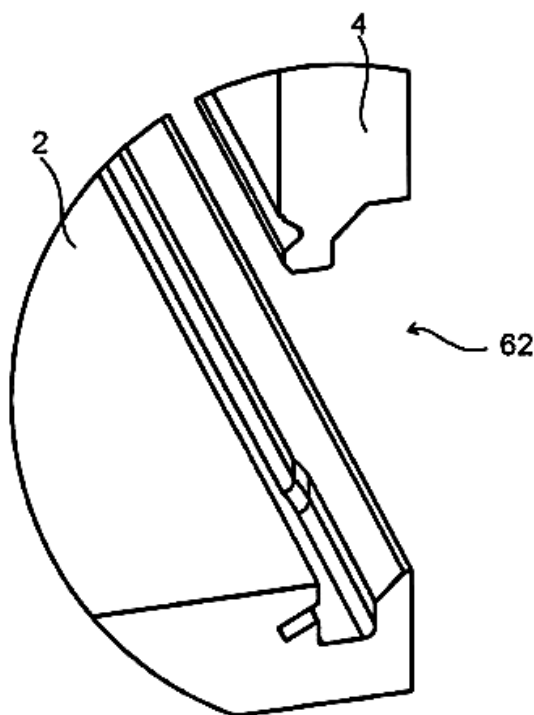
- (11) **1-0035977 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-02648 (85) 22/05/2019
- (22) 06/12/2012 (86) PCT/US2012/068212 06/12/2012
- (30) 61/567,579 06/12/2011 US (87) WO2013/086169 A1 13/06/2013
- 61/674,503 23/07/2012 US
- 61/703,449 20/09/2012 US
- (51) **G06F 3/14; G09G 5/00; G06T 5/00**
- (62) 1-2014-01854
- (73) **DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)**
1275 Market Street San Francisco, California 94103 (US)
- (72) MILLER, JON SCOTT (US); DALY, Scott (US); NEZAMABADI, Mahdi (US);
ATKINS, Robin (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP KẾT XUẤT HÌNH ẢNH ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN MỘT HOẶC NHIỀU BỘ XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh có bộ thu dữ liệu được tạo cấu hình để thu dữ liệu hình ảnh được mã hóa tham chiếu và phương pháp nâng cao sự trao đổi dữ liệu hình ảnh dựa trên mức phi tuyến tính cảm quan qua các khả năng hiển thị khác nhau. Dữ liệu bao gồm các giá trị mã tham chiếu, được mã hóa bởi hệ thống mã hóa bên ngoài. Các giá trị mã tham chiếu thể hiện các mức xám tham chiếu, được lựa chọn nhờ sử dụng hàm hiển thị thang xám tham chiếu dựa trên mức phi tuyến tính cảm quan của thị giác con người được thích nghi tại các mức độ sáng khác nhau với các tần số không gian. Thiết bị hiển thị hình ảnh này còn có bộ chuyển đổi dữ liệu được cấu hình để tiếp cận ánh xạ mã giữa các giá trị mã tham chiếu và các giá trị mã dành riêng cho thiết bị của thiết bị hiển thị hình ảnh. Các giá trị mã dành riêng cho thiết bị được cấu hình để tạo ra các mức xám dành riêng cho thiết bị hiển thị hình ảnh. Dựa trên ánh xạ mã, bộ chuyển đổi dữ liệu được cấu hình để chuyển mã dữ liệu hình ảnh được mã hóa tham chiếu thành dữ liệu hình ảnh dành riêng cho thiết bị, được mã hóa với các giá trị mã dành riêng cho thiết bị. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp kết xuất hình ảnh được thực hiện trên một hoặc nhiều bộ xử lý.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035978 B | | (15) 09/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03123 | | (85) 19/07/2018 | |
| (22) 02/02/2017 | | (86) PCT/SE2017/050086 | 02/02/2017 |
| (30) 1650135-5 | 04/02/2016 SE | (87) WO2017/135874 A1 | 10/08/2017 |
| (51) F16B 5/06; F16B 12/12; F16B 5/07; F16B 12/02; F16B 5/00 | | | |
| (73) VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden | | | |
| (72) Magnus FRIDLUND (SE) | | | |
| (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE) | | | |
| (54) BỘ TẮM DÙNG CHO SẢN PHẨM LẮP GHÉP | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ tắmm bao gồm tắmm thứ nhất (4) có mặt phẳng chính thứ nhất và tắmm thứ hai (2) có mặt phẳng chính thứ hai. Cạnh thứ nhất của tắmm thứ nhất được tạo kết cấu để khóa được với cạnh thứ hai của tắmm thứ hai, trong đó mặt phẳng chính thứ nhất về cơ bản vuông góc với mặt phẳng chính thứ hai, và trong đó các cạnh thứ nhất và thứ hai được khóa với nhau theo hướng thứ nhất (D1) vuông góc với mặt phẳng chính thứ nhất, và hướng thứ hai (D2) vuông góc với mặt phẳng chính thứ hai. Cạnh thứ nhất bao gồm lưỡi cạnh (22), có hướng chiều dọc dọc theo cạnh thứ nhất, bao gồm cạnh đáy (45), bề mặt thứ nhất (43) và bề mặt thứ hai đối diện (41). Rãnh cạnh (21) và/hoặc lưỡi cạnh (22) được tạo kết cấu sao cho một lực lớn hơn được hấp thu bởi phần giữa dọc (61) so với phần cạnh (62) tại các cạnh thứ ba và thứ tư.



(11) 1-0035979 B		(15) 09/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/02/2019	371
(21) 1-2018-05467		(85) 04/12/2018	
(22) 10/05/2016		(86) PCT/IB2016/00767	10/05/2016
		(87) WO2017/194986	16/11/2017

(51) **E01D 22/00**

(73) **SOLETANCHE FREYSSINET (FR)**

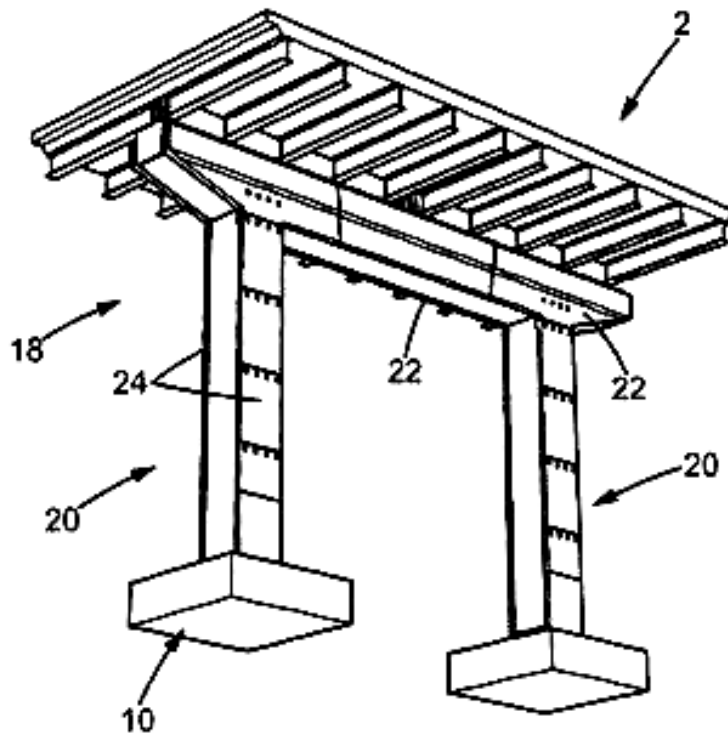
280 avenue Napoléon Bonaparte 92500 Rueil-Malmaison, France

(72) COUSIN, Boris (GB); BOTTOMLEY, Paul, Arthur (GB)

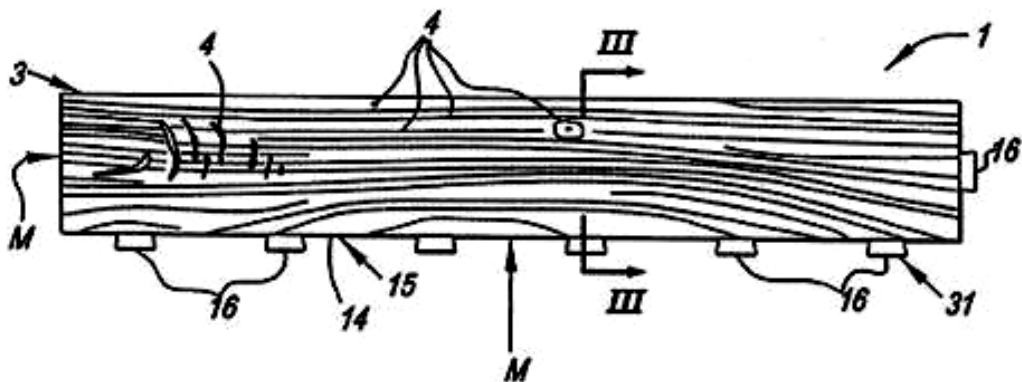
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIA CỐ KẾT CẤU VÀ KẾT CẤU ĐƯỢC GIA CỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia cố để gia cố kết cấu bao gồm ít nhất là một cột trụ chịu lực trên các móng, dầm ngang chịu lực trên cột trụ này và ít nhất là một cấu kiện kết cấu được bố trí bên trên dầm ngang, thiết bị gia cố này bao gồm ít nhất là một cột (20) được dùng để bao quanh cột trụ tại ít nhất là một phần, được ghép cơ học với cột trụ và chịu lực trên các móng nêu trên, và ít nhất là một dầm nằm ngang (22) được cố định so với cột và được dùng để được ghép cơ học với dầm ngang.



- (11) **1-0035980 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-07048 (85) 13/12/2019
 (22) 14/05/2018 (86) PCT/IB2018/053331 14/05/2018
 (30) 17000832.0 15/05/2017 EP (87) WO2018/211397 22/11/2018
 (51) **E04F 13/08; E04F 15/08; E04F 13/14; B32B 9/00**
 (73) **FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)**
 10b, Rue des Mérovingiens, (ZI Bourmicht), L-8070 Bertrange, LUXEMBOURG
 (72) PATKI Rahul (IN); MEERSSEMAN Laurent (BE); BENEVENTI Claudio (IT);
 CASELLI Claudio (IT)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHI TIẾT SÀN ĐỂ TẠO RA LỚP PHỦ SÀN VÀ LỚP PHỦ SÀN**
 (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết sàn (1) để tạo ra lớp phủ sàn, trong đó chi tiết sàn (1) bao gồm lớp trang trí (3) được làm bằng vật liệu gỗ và lớp đỡ (14) được bố trí bên dưới lớp trang trí này (3), trong đó lớp đỡ (14) có các cạnh (15) có các chi tiết nổi (16, 17, 31, 35) được tạo kết cấu để thực hiện việc nối cơ học với các chi tiết nổi (16, 17, 31, 35) của chi tiết sàn liền kề (1) và trong đó chi tiết sàn (1) có lớp gia cường (11) được bố trí ở giữa lớp trang trí (3) và lớp đỡ (14).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035981 B | | (15) 09/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-01492 | | (85) 09/04/2018 | |
| (22) 05/09/2016 | | (86) PCT/EP2016/070862 | 05/09/2016 |
| (30) 102015000048836 | 07/09/2015 | IT (87) WO2017/042127 | 16/03/2017 |

(51) **A43B 1/00; A43B 7/12; A43B 7/08**

(73) **GEOX S.P.A. (IT)**

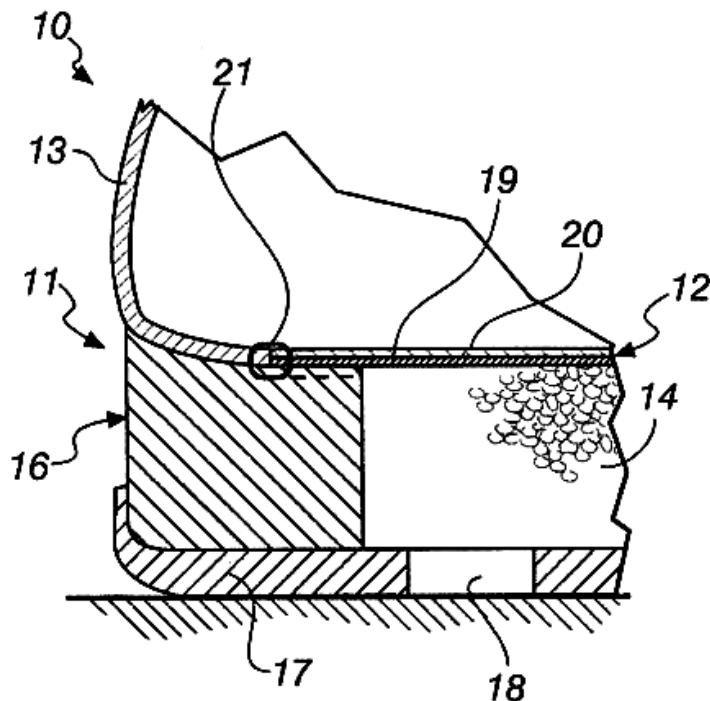
Via Feltrina Centro 16 31044 Montebelluna, Frazione Biadene (IT)

(72) POLEGATO MORETTI, Mario (IT); POLONI, Livio (IT); BERGAMIN, Mirco (IT)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **GIÀY THOÁNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến giày thoáng khí (10, 110, 210) bao gồm đế ngoài (11, 111, 211) được bố trí bên dưới cấu trúc đệm lót (12, 112, 212), cấu trúc đệm lót này ít nhất là thoáng khí một phần, nằm bên dưới mũ giày (13, 113, 213). Đế ngoài (11, 111, 211) ít nhất là thoáng khí một phần, bao gồm ít nhất một chi tiết thoáng khí dạng tấm (14, 114, 214) được tạo ra bởi các hạt (15, 115, 215) làm bằng vật liệu giãn nở và có kích thước đồng đều, được bố trí theo cách gần như có trật tự và giữa chúng có các lỗ trống tạo thành một hoặc nhiều kênh dẫn qua chi tiết thoáng khí dạng tấm (14, 114, 214) có thể thấm không khí và/hoặc hơi.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035982 B | | (15) 09/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-00927 | | (85) 25/02/2019 | |
| (22) 16/08/2017 | | (86) PCT/US2017/047049 | 16/08/2017 |
| (30) 62/378,706 | 24/08/2016 | US (87) WO2018/038983 | 01/03/2018 |

(51) **B22D 41/02; B22D 11/10**

(73) **VESUVIUS USA CORPORATION (US)**

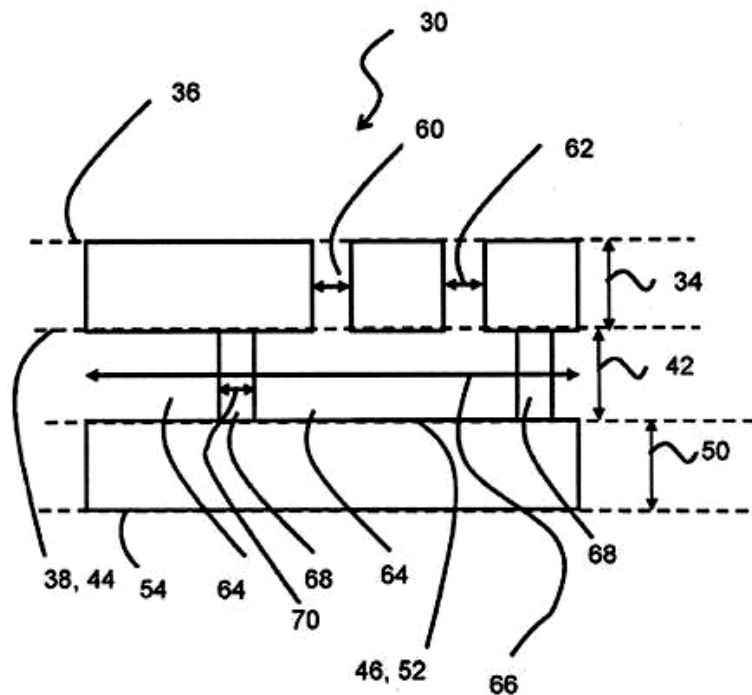
1404 Newton Drive Champaign, Illinois 61824, United States of America

(72) JANSSEN, Dominique (CA); SIMOES, Jose (PT); MADDALENA, Roger (US); MOHANTY, Beda (IN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

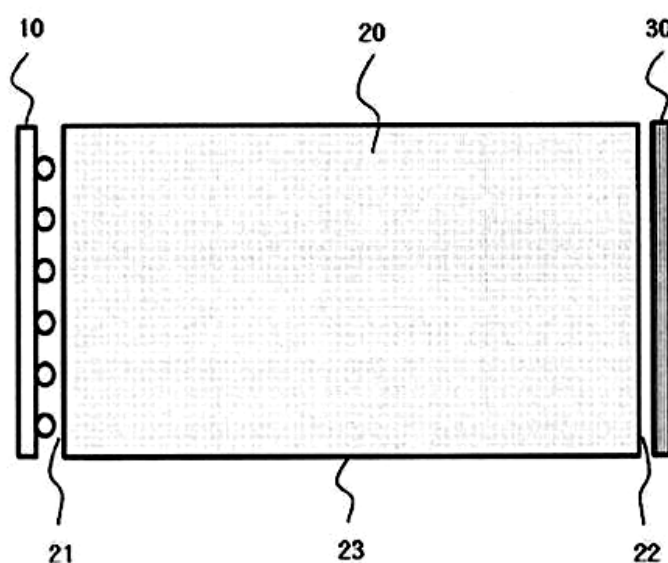
(54) **KẾT CẤU LỚP LÓT, BỀ LUYỆN KIM CHỊU NHIỆT, VÀ QUY TRÌNH LÀM GIẢM OXY HÓA KIM LOẠI NÓNG CHẢY**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu lớp lót 30 dùng cho bề luyện kim chịu nhiệt có lớp thứ nhất 34; lớp thứ hai 42 được nối thông với lớp thứ nhất 34, bao gồm chi tiết kim loại 64 hoặc lớp kim loại 64; và lớp thứ ba 50 được nối thông với lớp thứ hai 42. Chi tiết kim loại 64 trong lớp thứ hai 42 bao gồm các đường dẫn nằm ngang được nạp đầy, được bố trí ở giữa bề mặt chính thứ nhất 44 của lớp thứ hai 42 tiếp xúc với lớp thứ nhất 34 và bề mặt chính thứ hai 46 của lớp thứ hai 42 tiếp xúc với lớp thứ ba 50, tạo ra các kết cấu đỡ 68 để duy trì độ nguyên vẹn kết cấu của bề luyện kim chịu nhiệt trong quá trình sử dụng. Sáng chế cũng đề cập đến bề luyện kim chịu nhiệt; và quy trình làm giảm oxy hóa kim loại nóng chảy.



- (11) **1-0035983 B** (15) 09/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2018-03918 (85) 06/09/2018
 (22) 02/10/2017 (86) PCT/KR2017/011000 02/10/2017
 (30) 10-2016-0133820 14/10/2016 KR (87) WO2018/070731 A1 19/04/2018
 (51) **F21V 8/00; G02F 1/1335**
 (73) **UB LIGHT CO., LTD (KR)**
 (Jeongwang-dong, SihwaGongdan 1 Na 401-1) Je3DongHo, 50, Sangidaehak-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) HEO, Seung Hwan (KR); LEE, Dong Choon (KR); LEE, Jong Woo (KR)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **TẮM PHẢN XẠ BẰNG BẠC DÙNG CHO BỘ ĐÈN NỀN CỦA MÀN HÌNH HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM PHẢN XẠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phản xạ bằng bạc bù sáng được lắp tại mép đối diện với nguồn ánh sáng để giải quyết vấn đề với bộ đèn nền (Backlight Unit - BLU) chiếu sáng kiểu lắp mép ở một cạnh ở chỗ độ đồng đều màu sắc và độ sáng bị giảm xuống, và tấm phản xạ này bao gồm: lớp phản xạ bằng bạc có lớp màng mỏng bằng bạc được tạo ra trên màng nhựa; và lớp bù sáng được tạo ra trên lớp phản xạ bằng bạc bằng cách trộn chất màu và nhựa tổng hợp, trong đó chất màu có màu sắc bổ sung cho màu sắc được thể hiện bởi bộ đèn nền (BLU) của màn hình hiển thị tinh thể lỏng (Liquid Crystal Display - LCD) để bù màu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm phản xạ bằng bạc dùng cho BLU của màn hình LCD.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035984 B | | (15) 09/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-03919 | | (85) 06/09/2018 | |
| (22) 07/02/2017 | | (86) PCT/US2017/016806 | 07/02/2017 |
| (30) 62/292,490 | 08/02/2016 | US (87) WO2017/139257 | 17/08/2017 |

(51) **E02F 9/28**

(73) **ESCO GROUP LLC (US)**

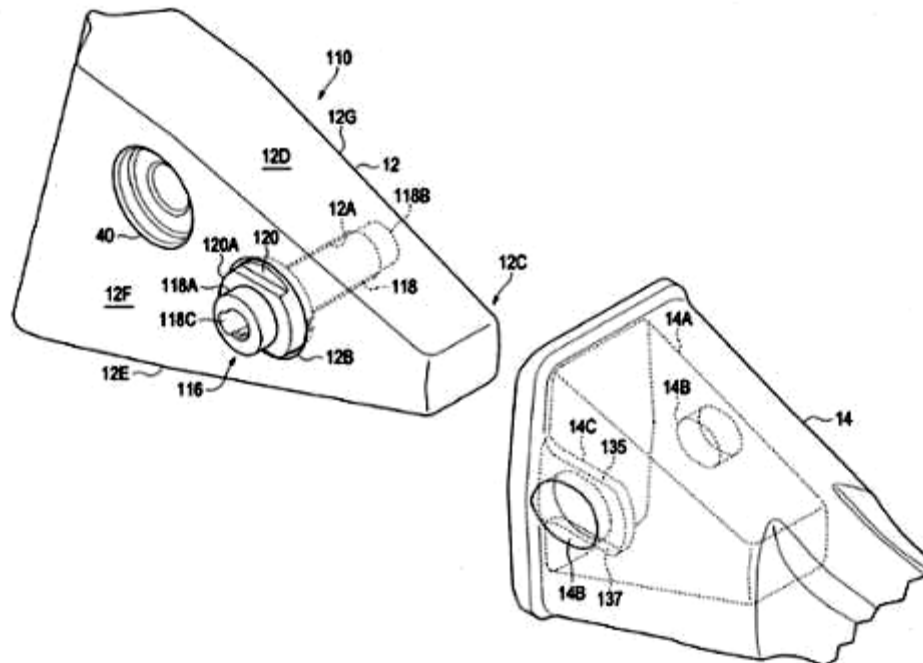
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210, United States of America

(72) SNYDER Christopher D. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHẬN MÒN DỪNG CHO THIẾT BỊ LÀM ĐẤT VÀ KHÓA DỪNG ĐỂ LẮP CHẶT THÀNH PHẦN MÒN VÀO ĐẾ TRÊN THIẾT BỊ LÀM ĐẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận mòn dùng cho thiết bị làm đất bao gồm đế, thành phần mòn và khóa. Khóa bao gồm vành hãm và thân khóa. Vành hãm được tiếp nhận vào phần lõm trong đế. Chốt của vành hãm được tiếp nhận vào rãnh khóa của thành phần mòn khi khoang tiếp nhận đế. Thân khóa đi qua các lỗ được căn thẳng của đế, vành hãm và thành phần mòn để ăn khớp với vành hãm và lắp chặt thành phần mòn vào đế.



- (11) **1-0035985 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
- (21) 1-2019-03349 (85) 24/06/2019
- (22) 12/12/2017 (86) PCT/EP2017/082325 12/12/2017
- (30) 16206771.4 23/12/2016 EP (87) WO2018/114448 28/06/2018
- (51) **A23D 7/005; A23L 33/22; A23L 33/24; A23L 29/262**
- (73) **UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BOUWENS Elisabeth Cornelia Maria (NL); VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus Wilhelmus Maria (NL); KOSTER Marinus Willem (NL); VREEKER Robert (NL)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CÓ PHA DẦU LIÊN TỤC ĐƯỢC CẤU TRÚC**
- (57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm có pha dầu liên tục bao gồm ít nhất 30% trọng lượng pha dầu liên tục có cấu trúc và ít hơn 10% trọng lượng nước, pha dầu liên tục có cấu trúc bao gồm:
- 96-99,7% trọng lượng chất béo, chất béo này có hàm lượng chất béo ở thể rắn (mỡ) ở 20°C (N₂₀) là 0-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương 100%-N₂₀;
 - chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô cà rốt, chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt này có kích thước hạt nằm trong khoảng từ 25 µm đến 500 µm;
trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha dầu liên tục có cấu trúc ở nồng độ 0,3-8% trọng lượng của dầu lỏng.
- Chất liệu vách tế bào dạng hạt được nói trên có khả năng cấu trúc dầu lỏng ở nồng độ rất thấp.

- (11) **1-0035986 B** (15) 09/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2019-03217 (85) 17/06/2019
- (22) 28/11/2017 (86) PCT/EP2017/080660 28/11/2017
- (30) 16204762.5 16/12/2016 EP (87) WO2018/108517 A1 21/06/2018
- (51) **C11D 3/40; C11D 11/00; C11D 3/20; C11D 1/62; C11D 3/00**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) SHAH Bijal Dharmvirbhai (IN); THIRUMENI Dhanalakshmi (IN); VADHYAR Jayashree Anantharam (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM HỖ TRỢ GIỮ XẢ**
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực chế phẩm giặt giữ quần áo; và đặc biệt liên quan đến các chế phẩm hỗ trợ giặt xả đồ giặt dùng cho giặt tay. Chế phẩm theo sáng chế có hiệu quả ngăn người dùng sử dụng quá nhiều nước để giặt xả. Cụ thể hơn, mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm hỗ trợ giặt xả cho phép người dùng ngừng giặt xả sau lần giặt xả đầu tiên và sử dụng ít nước hơn để giặt xả so với lượng nước thường sử dụng khi giặt xả bằng tay. Chế phẩm chứa chất màu axit tím, chất hoạt động bề mặt cation, chất chống tạo bọt; và axit hữu cơ theo sáng chế có thể giúp đạt được mục đích trên.

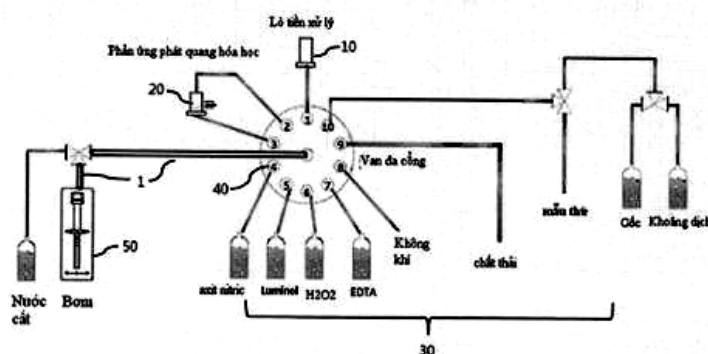
- (11) **1-0035987 B** (15) 10/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2019 379
 (21) 1-2019-01799
 (22) 10/04/2019
 (30) 10-2018-0041899 11/04/2018 KR
 (51) **G01N 21/76; G01N 31/22**
 (73) **1. POSTECH ACADEMY-INDUSTRY FOUNDATION (KR)**
 77 Cheongam-Ro, Nam-Gu, Pohang, Gyeongbuk, Republic of Korea
2. BL PROCESS CO.,LTD (KR)
 1312, ACE PYEONGCHON TOWER, 361, Simin-daero Dongan-gu Anyang-si
 Gyeonggi-do, 14057, Republic of Korea
 (72) Jong Hoon Hahn (KR); Jae-Hoon Ahn (KR); Kyoung Ho Jo (KR); Hanok Kim (KR);
 GeumYong Hong (KR); SeungHee Shin (KR); JooHeon Lee (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN CROM BẰNG PHÁT QUANG HÓA HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để phát hiện phát quang hóa học để tăng độ nhạy phân tích bằng cách giảm thiểu hiện tượng mẫu thử, thuốc thử phát quang và chất oxy hóa phản ứng khi chúng được chuyển đến lò phản ứng, do đó làm giảm độ nhạy của chúng.

Bằng cách phân đoạn mẫu thử chứa các ion kim loại, thuốc thử phát quang và chất oxy hóa bằng vật liệu phân đoạn và cung cấp chúng cho lò phản ứng, phương pháp và thiết bị theo sáng chế có thể ngăn phản ứng phát quang hóa học xảy ra trước lò phản ứng. Do đó, giải pháp kỹ thuật theo sáng chế có thể cung cấp độ nhạy phân tích nhiều hơn các thiết bị hiện có bằng cách giảm thiểu hiện tượng các tác nhân và mẫu thử phản ứng trong quá trình vận chuyển đến lò phản ứng, do đó làm giảm độ nhạy của chúng.

Giải pháp kỹ thuật theo sáng chế có thể đo chính xác hơn nồng độ crom hóa trị ba tham gia phản ứng phát quang hóa học vì loại bỏ một cách chọn lọc các kim loại gây nhiễu trong mẫu thử bằng cách trộn EDTA (axit etylenđiamintetraaxetic), chất tạo chelat, và mẫu thử trước khi chúng được bơm vào lò phản ứng.

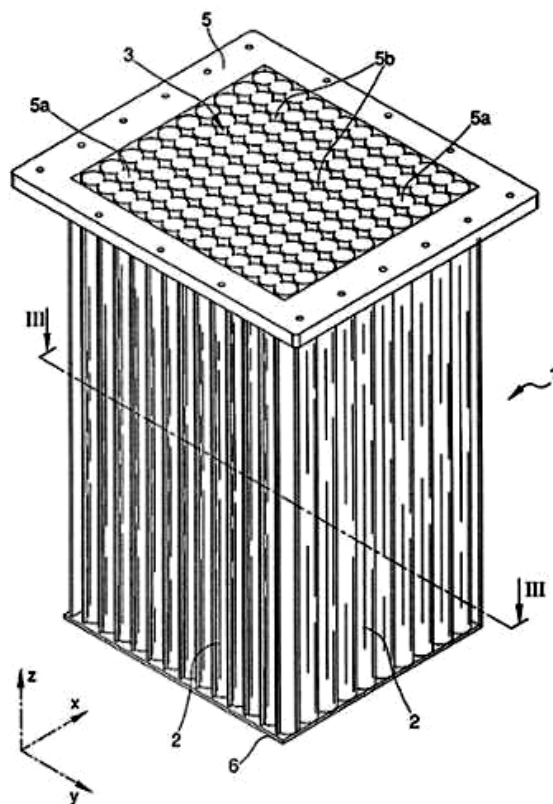
Ngoài ra, giải pháp kỹ thuật theo sáng chế không cần một rãnh trộn để trộn mẫu thử và các tác nhân và có thể được cấu hình bằng cách sử dụng rãnh chung giữa bơm đơn và van.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035988 B | | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/11/2019 | 380 |
| (21) 1-2019-03532 | | (85) 02/07/2019 | |
| (22) 22/12/2017 | | (86) PCT/IB2017/058346 | 22/12/2017 |
| (30) 102016000130256 | 22/12/2016 IT | (87) WO2018/116268 | 28/06/2018 |
| (51) B01D 46/24; B01D 46/00 | | | |
| (73) WAMGROUP S.P.A. (IT) | | | |
| | Strada degli Schiocchi 12 41124 Modena, Italy | | |
| (72) MARCHESINI, Vainer (IT) | | | |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) BỘ THU BỤI DÙNG CHO CHẤT LƯU THỂ KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỤM LỌC CỦA BỘ THU BỤI NÀY | | | |

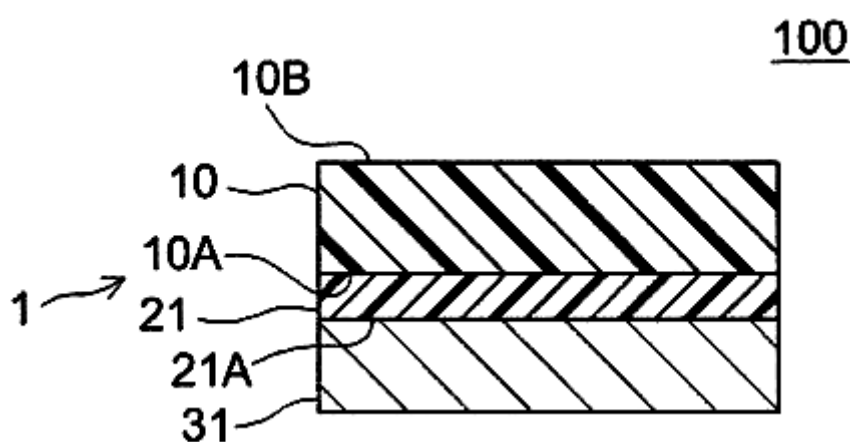
(57) Sáng đề cập đến bộ thu bụi dùng cho chất lưu thể khí và phương pháp để sản xuất cụm lọc của bộ thu bụi này. Bộ thu bụi được sử dụng để loại bụi khỏi chất lưu thể khí có chứa các hạt bụi nhỏ được trang bị cùng với hệ thống làm sạch định kỳ và bao gồm một hoặc nhiều cụm lọc (1) có các phần tử lọc (2). Các phần tử lọc (2) kéo dài hình ống và được bịt kín ở một đầu. Các phần tử lọc được làm bằng vật liệu cứng hoặc vật liệu có độ cứng trung bình và được giữ tiếp xúc với nhau dọc theo hướng song song với chiều dài của chúng; các phần tử lọc (2) bao quanh giữa chúng các kênh lưu thông (3) mở ở một đầu và được bịt kín ở đầu còn lại mà đối diện với đầu được đóng kín của các phần tử lọc (2).

Phương pháp sản xuất cụm lọc (1) của bộ thu bụi bao gồm các bước sau: làm biến dạng vĩnh viễn tấm vật liệu lọc để tạo ra tấm lượn sóng (8) có mặt cắt ngang có dạng hình Ω lặp lại được nối liền với nhau; ghép nối hai tấm vật liệu lọc đã được làm biến dạng sao cho giữ được các phần thẳng của dạng hình Ω tiếp xúc với nhau và thu được các hàng phần tử lọc (2); nối các hàng phần tử lọc lại với nhau bằng cách đặt chúng tiếp xúc dọc theo đường sinh của các phần tử lọc đối diện nhau; bịt kín một đầu của các phần tử lọc (2) và các kênh lưu thông (3) được tạo thành giữa các phần tử lọc.



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035989 B | | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05297 | | (85) 28/03/2018 | |
| (22) 20/11/2017 | | (86) PCT/JP2017/041673 | 20/11/2017 |
| (30) JP 2016-226288 | 21/11/2016 | JP (87) WO2018/092904 | 24/05/2018 |
| (51) B60Q 1/44; B32B 27/18; C09J 7/02; C09J 133/00; B32B 27/00 | | | |
| (62) 1-2018-01296 | | | |
| (73) NITTO DENKO CORPORATION (JP) | | | |
| 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN | | | |
| (72) Hiroki IEDA (JP); Tatsuya SUZUKI (JP); Kenji FURUTA (JP); Minami WATANABE (JP); Takeshi NAKANO (JP); Shogo SASAKI (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) TẤM DÍNH ÁP HỢP | | | |

(57) Sáng chế đề xuất tấm dính áp hợp (PSA) dưới dạng có đế mang, có cả tính dính ban đầu thấp lẫn tính dính chặt trong khi sử dụng. Tấm PSA được tạo ra theo sáng chế bao gồm đế mang và lớp PSA được tạo lớp trên ít nhất một mặt của đế mang này. Lớp PSA này có chiều dày nằm trong khoảng từ 3µm đến 100µm. Đế mang có chiều dày bằng hoặc lớn hơn 30µm. Tấm PSA có kết cấu sao cho mối liên quan giữa mô đun đàn hồi E_t' [MPa] của tấm PSA và chiều dày T_s [mm] của đế mang thỏa mãn công thức sau: $0,1 [N \cdot mm] < E_t' \times (T_s)^3$. Độ bền dính áp hợp N2 sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ (tấm SUS304BA) và được gia nhiệt ở 80°C trong 5 phút là lớn hơn 20 lần hoặc hơn so với độ bền dính N1 sau khi lớp PSA được gắn vào tấm thép không gỉ (tấm SUS304BA) và để ở 23°C trong 30 phút.



- (11) **1-0035990 B** (15) 10/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
- (21) 1-2019-05167 (85) 23/09/2019
- (22) 23/03/2018 (86) PCT/JP2018/011881 23/03/2018
- (30) 2017-057484 23/03/2017 JP (87) WO2018/174275 27/09/2018
- (51) *C23C 22/00; C22C 38/06; C23C 22/08; H01F 1/147; C23C 22/18; C23C 22/20; C23C 22/22; C22C 38/00; C23C 22/12*
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071 Japan
- (72) TAKEDA, Kazutoshi (JP); NATORI, Yoshiaki (JP); MATSUMOTO, Takuya (JP); YASHIKI, Hiroyoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN VÀ CHẤT LỎNG PHỦ DÙNG CHO TẮM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép kỹ thuật điện và chất lỏng phủ dùng cho các tấm thép kỹ thuật điện; và mục đích của sáng chế là tạo ra tấm thép kỹ thuật điện mà có tính chịu nhiệt, tính chống ăn mòn và vẻ bên ngoài tuyệt vời mà không chứa crom, và thể hiện các tính chất cách điện tuyệt vời thậm chí sau khi sự ủ khử ứng suất được tiến hành ở các nhiệt độ cao hơn so với trước đây, và chất lỏng phủ để thu tấm thép kỹ thuật điện này. Tấm thép kỹ thuật điện theo sáng chế chứa chủ yếu là phosphat kim loại và các hạt hợp chất vô cơ dạng tấm mịn, các hạt thứ cấp mà có đường kính hạt trung bình từ 0,05 μm đến 5 μm (tính cả hai giá trị này) và diện tích bề mặt riêng nằm trong khoảng từ 1 đến 80 m^2/g , và các hạt sơ cấp mà có tỷ lệ kích thước nằm trong khoảng từ 50 đến 1000. Hàm lượng của các hạt hợp chất vô cơ dạng tấm mịn là từ 0,1 phần khối lượng đến 20 phần khối lượng (tính cả hai giá trị này) so với 100 phần khối lượng của phosphat kim loại; và mỗi trong số các hạt hợp chất vô cơ dạng tấm mịn có lớp phủ cách điện trên bề mặt, lớp phủ này không chứa crom.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035991 B | | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-06179 | | (85) 05/11/2019 | |
| (22) 07/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/017585 | 07/05/2018 |
| (30) 2017-092258 | 08/05/2017 JP | (87) WO2018/207718 | 15/11/2018 |

(51) **C21C 5/32**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

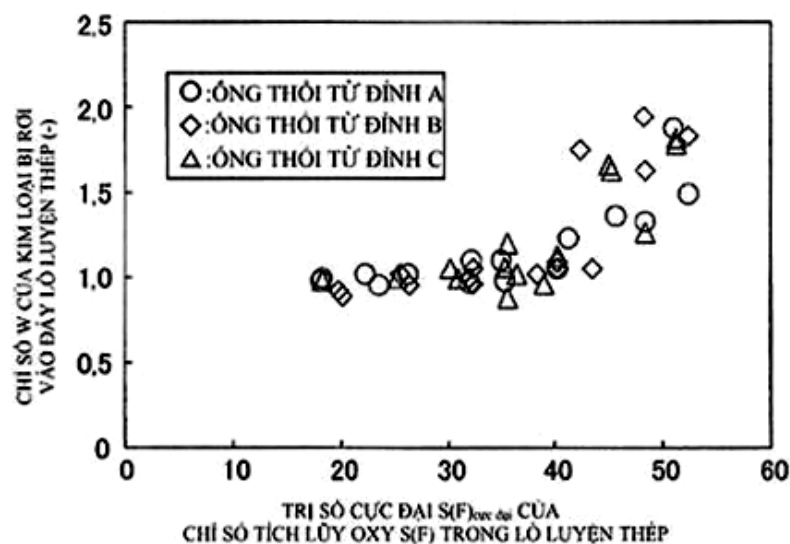
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) Amano Shota (JP); Takahashi Yukio (JP); KIKUCHI Naoki (JP); MIKI Yuji (JP)

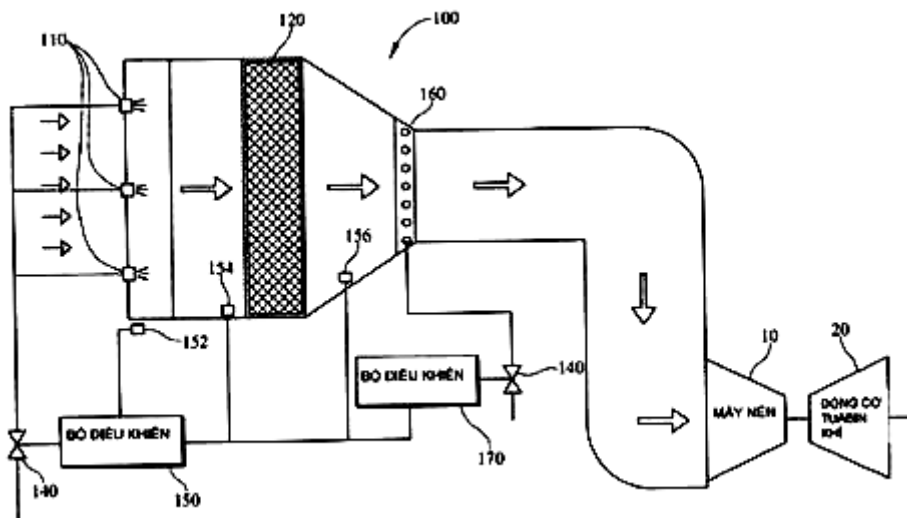
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò LUYỆN THÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò luyện thép. Khi tinh luyện khử cacbon của sắt nóng chảy được thực hiện bằng cách khí oxy thổi từ đỉnh từ ống thổi từ đỉnh, sự dao động của sắt nóng chảy, việc vỡ bọt khí, và bắn tung tóe do việc vỡ bọt khí được hạn chế. Phương pháp tinh luyện dùng cho lò luyện thép gồm có khử cacbon sắt nóng chảy ở trong lò luyện thép với ống thổi từ đỉnh có các vòi phun Laval được bố trí tại đầu dưới của nó bằng cách thổi khí oxy lên bề mặt sắt nóng chảy ở trong lò luyện thép thông qua các vòi phun Laval, mà trong đó một trong hoặc cả tốc độ cấp oxy từ ống thổi từ đỉnh và chiều cao ống LH được điều chỉnh theo cách sao cho chỉ số tích lũy oxy S(F) là 40 hoặc nhỏ hơn.

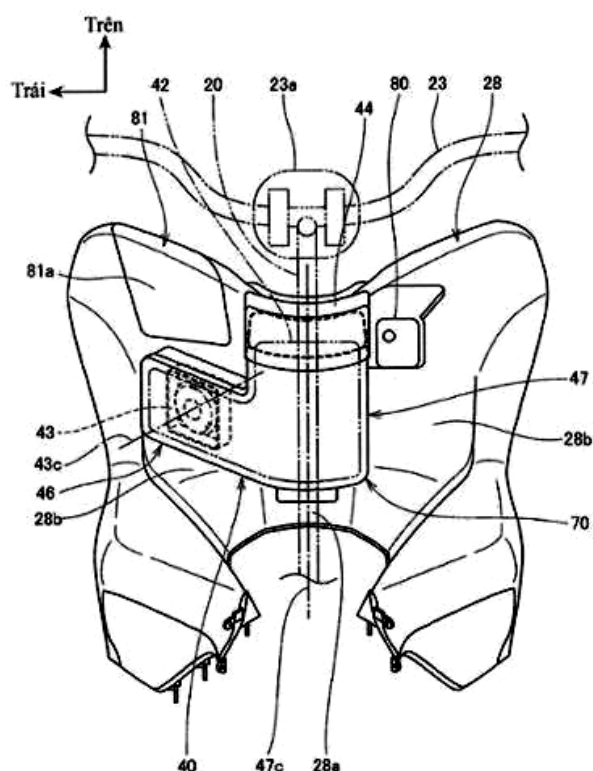


- (11) **1-0035992 B** (15) 10/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-00972 (85) 07/03/2018
 (22) 23/06/2016 (86) PCT/IB2016/053745 23/06/2016
 (30) 14/749,154 24/06/2015 US (87) WO2016/207829 29/12/2016
 (51) **F02C 7/057; F24F 5/00; F24F 11/30; F24F 11/46; F02C 7/052; F02C 7/143**
 (73) **AAF LTD (GB)**
 Cramlington, Northumberland NE23 8AF, United Kingdom
 (72) OWEN, Charles Melvin (GB)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG GIẢM NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ ĐẦU VÀO CỦA THIẾT BỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giảm nhiệt độ không khí đầu vào của thiết bị bao gồm hệ thống tạo sương để tạo ra việc làm mát không khí, trong đó hệ thống tạo sương này bao gồm ít nhất một bình xịt áp suất thấp.



- | | | |
|---|-----------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0035993 B | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 383 |
| (21) 1-2019-07274 | | (85) 23/12/2019 |
| (22) 14/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/018528 14/05/2018 |
| (30) 2017-110357 | 02/06/2017 JP | (87) WO2018/221180 06/12/2018 |
| (51) B62J 27/20 | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan | | |
| (72) AIKYO Yutaka (JP); SATO Takashi (JP); MIYAKAWA Futoshi (JP); KOBAYASHI Yuki (JP); FUMA Makoto (JP) | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | |
| (54) CƠ CẤU TÚI KHÍ CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu túi khí cho xe kiểu ngồi để chân hai bên mà có thể được bố trí theo cách nhỏ gọn theo hướng trước-sau. Cơ cấu túi khí cho xe kiểu ngồi để chân hai bên này bao gồm phần giữ (41) mà được bố trí ở phía trước yên xe cho người lái xe, bơm tăng áp (43) và túi khí mà được chứa trong phần giữ (41), được bơm phồng bởi khí xả ra từ bơm tăng áp (43) và nhờ vậy được bật ra phía trước người lái xe, và bơm tăng áp (43), được tạo ở dạng ống, được bố trí theo hướng sao cho đường trục (43c) của bơm tăng áp (43) được hướng về phía hướng trước-sau của xe.



- (11) **1-0035994 B** (15) 10/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-01410 (85) 03/04/2018
(22) 06/10/2016 (86) PCT/FR2016/052582 06/10/2016
(30) 1559582 08/10/2015 FR (87) WO2017/060637 13/04/2017
(51) *C03C 13/00; C03B 37/04; C03B 5/235; D01F 9/08; C03C 13/06; C03C 3/062; C03C 3/097; C03B 37/01*
(73) **SAINT-GOBAIN ISOVER (FR)**
18 avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France
(72) ELLISON, Christopher (FR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **SỢI KHOÁNG, QUY TRÌNH SẢN XUẤT SỢI KHOÁNG VÀ SẢN PHẨM CÁCH NHIỆT VÀ CÁCH ÂM BAO GỒM SỢI KHOÁNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sợi khoáng có thành phần cấu tạo hóa học bao gồm các thành phần sau đây, theo tỷ lệ phần trăm khối lượng:
SiO₂ từ 30% đến 50%
Al₂O₃ từ 10% đến 20%
CaO+MgO từ 20% đến 35%
Na₂O+K₂O từ 1% đến 10%
đặc trưng ở chỗ sợi khoáng này chứa hàm lượng sắt tổng, biểu thị dưới dạng Fe₂O₃, nằm trong khoảng từ 5% đến 15% và chỉ số oxy hóa khử, tương ứng với tỷ lệ theo khối lượng giữa hàm lượng sắt hóa trị 2, biểu thị dưới dạng Fe₂O₃, và hàm lượng sắt tổng, biểu thị dưới dạng Fe₂O₃, nhỏ hơn 0,6, tốt hơn là nhỏ hơn 0,5, tốt hơn nữa là nhỏ hơn 0,4. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất sợi khoáng và sản phẩm cách nhiệt và cách âm bao gồm sợi khoáng này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035995 B | | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-03172 | | (85) 14/02/2014 | |
| (22) 12/07/2012 | | (86) PCT/US2012/046401 | 12/07/2012 |
| (30) 61/507,726 | 14/07/2011 | US | (87) WO2013/009952 |
| | 61/576,929 | 16/12/2011 | US |

(51) **E02F 9/28**; E02F 9/26

(62) 1-2014-00468

(73) **ESCO GROUP LLC. (US)**

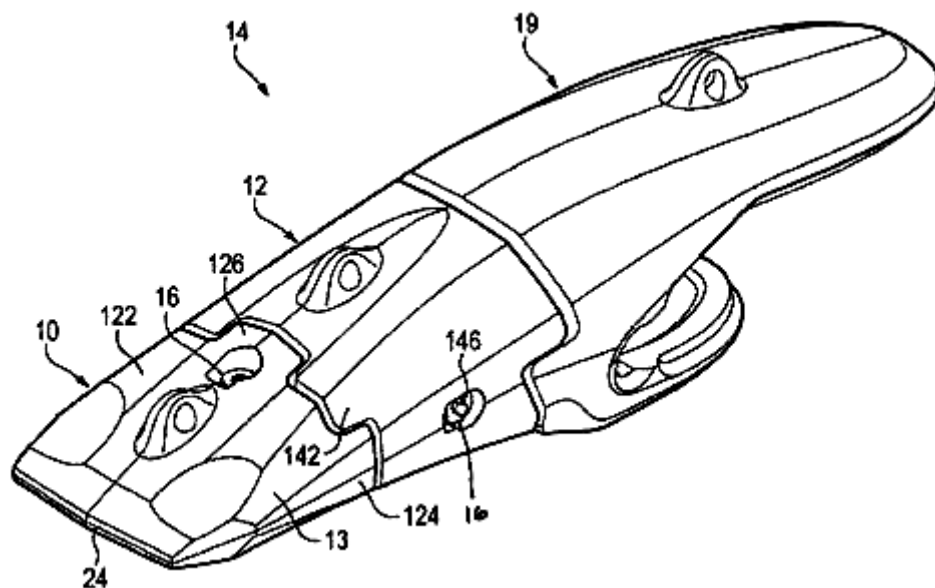
2141 NW 25th Avenue, Portland, Oregon 97210, United States of America

(72) Mark A. Cheyne (US); Noah Cowgill (US); Michael B. Roska (US); Donald M. Conklin (US); Scott H. Zenier (US); Chris J. Hainley (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KHÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến khóa để giữ cố định tháo được bộ phận mòn với thiết bị đào đất để bảo vệ thiết bị không bị mòn trong quá trình sử dụng, khóa này bao gồm: vành gờ có thân được làm thích ứng để lắp bên trong lỗ trên bộ phận mòn, lỗ có phần ren kéo dài qua thân, và hai vấu cách nhau theo phương thẳng đứng nhô ra ngoài thân để gài với các vai đối diện của kết cấu giữ, thân và các vấu được tạo thành chi tiết liền khối; và chốt có ren được tiếp nhận vào lỗ có phần ren để dịch chuyển giữa vị trí nhả nơi mà bộ phận mòn có thể được lắp vào và tháo ra khỏi thiết bị đào đất, và vị trí khóa nơi mà khóa giữ bộ phận mòn trên thiết bị đào đất, trong đó chốt có ren được duy trì trong lỗ có phần ren trong cả vị trí nhả và vị trí khóa. Sáng chế cũng đề cập đến khóa để giữ cố định hai chi tiết cấu thành riêng biệt với nhau.

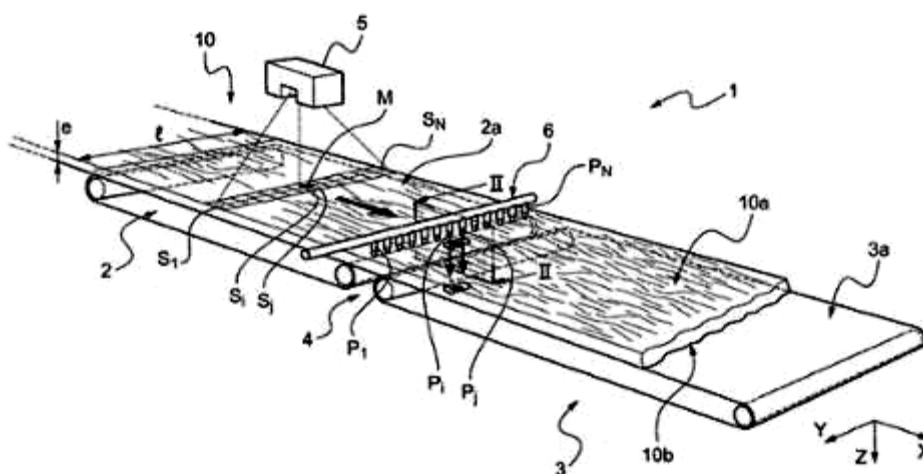


- (11) **1-0035996 B** (15) 10/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-05494 (85) 06/12/2018
 (22) 09/06/2017 (86) PCT/FR2017/051469 09/06/2017
 (30) 1655654 17/06/2016 FR (87) WO2017/216453 21/12/2017
 (51) **D04H 1/4209; G01N 25/72; D04H 3/002; C03B 37/07; D04H 1/4218**
 (73) **SAINT-GOBAIN ISOVER (FR)**
 18 avenue d'Alsace, 92400 COURBEVOIE, France
 (72) ROUCHON, Jean-Maurice (FR)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ LỚP MÀNG CỐT SỢI KHOÁNG, DÂY CHUYỀN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÓ THÀNH PHẦN CHÍNH LÀ SỢI KHOÁNG**

(57) Thiết bị (1) xử lý lớp thảm sợi khoáng (10) dịch chuyển dọc theo hướng mặt phẳng và hướng chạy (X), bằng cách phát hiện và loại bỏ các khiếm khuyết cục bộ (M) bao gồm:

- bộ phận vận chuyển thứ nhất (2),
- bộ phận vận chuyển thứ hai (3), được đặt sau bộ phận vận chuyển thứ nhất theo hướng chạy (X) của lớp thảm và cách bộ phận vận chuyển thứ nhất theo hướng này bởi vùng xử lý (4),
- thiết bị (5) phát hiện khiếm khuyết cục bộ trong lớp thảm sợi khoáng, ở trước vùng xử lý theo hướng chạy (X), và
- trong vùng xử lý (4), thiết bị (6) để loại bỏ các khiếm khuyết thích hợp loại bỏ trên dây chuyền khiếm khuyết (M) được phát hiện bởi thiết bị phát hiện (5) bằng cách loại bỏ phần thảm có khiếm khuyết đó.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình xử lý lớp thảm sợi khoáng và dây chuyền, quy trình sản xuất sản phẩm có thành phần chính là sợi khoáng.



(11) 1-0035997 B		(15) 10/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/09/2019	378
(21) 1-2019-03692		(85) 10/07/2019	
(22) 16/11/2017		(86) PCT/EP2017/079448	16/11/2017
(30) 10 2016 124 071.0	12/12/2016 DE	(87) WO2018/108435	21/06/2018

(51) **B65D 51/18; B65D 39/08**

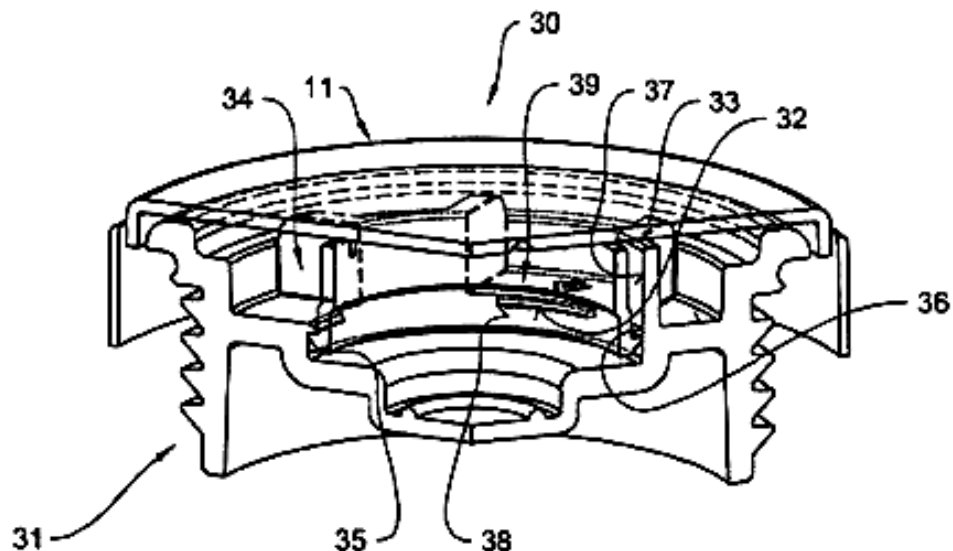
(73) **SCHÜTZ GMBH & CO. KGAA (DE)**
Schützstraße 12, 56242 Selters, Germany

(72) KLATT, Bernd (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHẬN ĐÓNG NÚT ĐẬY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đóng nút đậy (30) để bắt chặt phần lõm của nút được tạo ra trong nút đậy (31), phần lõm của nút có vùng tiếp nhận để tiếp nhận thân gài khớp đàn hồi được tạo ra trên nắp bịt kín (11), và nút đậy (31) có các phần nhô gài khớp với dụng cụ (33), mà được bố trí trên thành trong của phần lõm của nút và được nằm cách nhau qua các khe hở (34) và định ranh giới khoảng trống tiếp nhận nhờ dùng các bề mặt bên trong (37), các chi tiết khóa đối (32) được tạo ra trong phần lõm của nút, các chi tiết khóa đối (32) được bố trí trong vùng của các khe hở (34) bên trên khung hình khuyên (35, 61), khung này được tạo ra bên ngoài các khe hở (34) qua các đoạn dưới (36) của các bề mặt bên trong (37).



- (11) **1-0035998 B** (15) 11/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
- (21) 1-2019-06309 (85) 11/11/2019
- (22) 05/04/2018 (86) PCT/EP2018/058783 05/04/2018
- (30) 17170421.6 10/05/2017 EP (87) WO2018/206202 A1 15/11/2018
- (51) ***C11D 1/37; C11D 1/22; C11D 1/29; C11D 17/00; C11D 1/83; C11D 11/00; C11D 1/06***
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) **BATCHELOR Stephen Norman (GB); BIRD Jayne Michelle (GB)**
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM GIẶT TẮY, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ĐỒ VẢI DỆT GIA DỤNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng chứa: (i) từ 5 đến 25% trọng lượng là chất hoạt động bề mặt anion rượu ete sulfat và chất hoạt động bề mặt anion alkyl benzen sulfonat mạch thẳng, trong đó tỷ lệ trọng lượng giữa rượu ete sulfat và alkyl benzen sulfonat mạch thẳng là từ 0,6 đến 1; (ii) từ 1 đến 8% trọng lượng là một chất hoạt động bề mặt anion axit alkyl ete carboxylic có cấu trúc sau đây: $R_2-(OCH_2CH_2)_n-OCH_2-COOH$, trong đó:
 R_2 được chọn từ các chuỗi alkyl mạch thẳng có từ 16 đến 18 nguyên tử cacbon, n được chọn trong khoảng từ 10 đến 20, và tỉ lệ trọng lượng giữa axit alkyl ete carboxylic và (các chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulfonat mạch thẳng + alkyl ete sulfat) là từ 0,1 đến 1; (iii) ít nhất 60% trọng lượng nước; (iv) từ 0-4% trọng lượng là một chất hoạt động bề mặt không ion rượu etoxyl hóa, trong đó tỉ lệ trọng lượng giữa chất hoạt động bề mặt không ion rượu etoxyl hóa với (các chất hoạt động bề mặt alkyl benzen sulfonat mạch thẳng + alkyl ete sulfat) là từ 0 đến 0,2; và, (v) từ 0 đến 1% trọng lượng là hóa chất chứa phospho; và đối với phương pháp xử lý hàng dệt may gia dụng bằng chế phẩm giặt tẩy dạng lỏng.

- (11) **1-0035999 B** (15) 11/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
- (21) 1-2019-03799 (85) 15/07/2019
- (22) 14/12/2017 (86) PCT/JP2017/044997 14/12/2017
- (30) 2016-243786 15/12/2016 JP (87) WO2018/110679 21/06/2018
- (51) **C11D 7/30; C23G 5/032; C23G 5/028; C09K 3/30; C11D 7/50**
- (73) **KOBEGOSEI CO.,LTD. (JP)**
10 Takumidai, Ono-shi, Hyogo, 675-1322, Japan
- (72) MIYAOKA Masanobu (JP); MIYAOKA Yuuji (JP)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TẨY RỬA VÀ CHẾ PHẨM NÀY Ở DẠNG SOL KHÍ**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm tẩy rửa và chế phẩm này ở dạng sol khí (giống như xịt phun sương, tạo bọt), vì chúng không bắt cháy, có ít nguy cơ bắt lửa hoặc rủi ro trong khi cháy, và thuộc nhóm của các vật liệu không nguy hiểm theo Luật Phòng cháy chữa cháy và không yêu cầu có kho lưu trữ vật liệu nguy hiểm, và không phải chịu sự hạn chế theo quy định pháp lý về số lượng được phép lưu trữ khi sử dụng chế phẩm tẩy rửa với số lượng lớn, và hơn nữa chúng có độc tính thấp, và trong khi có các tính chất như sự tác động môi trường của chúng về sự suy giảm tầng ozon v.v. là nhỏ, cũng như các đặc tính về khả năng làm sạch và làm khô tương đương với các chế phẩm tẩy rửa thông thường được sử dụng làm chất tẩy rửa phan và có rất ít xu hướng ăn mòn cao su và/hoặc nhựa, chế phẩm tẩy rửa và chế phẩm này ở dạng sol khí được tạo ra chứa (Z)-1-clo-3,3,3-triflopropen và C₄F₉OCH₃, C₃F₇OCH₃, 1,1,2,2-tetraflo-1-(2,2,2-trifloetoxy)etan hoặc dung môi flo hóa không bắt cháy loại HFE khác.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036000 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2016-02150 | | (85) 13/06/2016 | |
| (22) 10/11/2014 | | (86) PCT/US2014/064732 | 10/11/2014 |
| (30) 14/077,987 | 12/11/2013 | US (87) WO2015/073348 | 21/05/2015 |

(51) **A43B 1/00; A43B 13/14**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

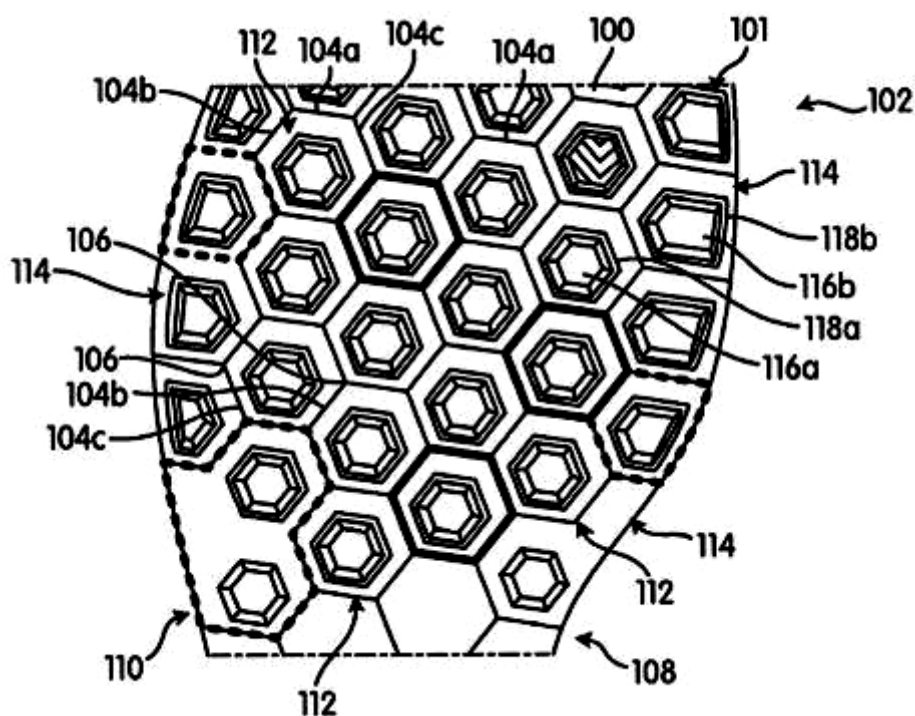
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) BANICH, Howard (US); DIMOFF, Karen S. (US); DOLAN, Robert W. (US); HADIATI, Jekti (US); HULL, Zachary E. (US); MARTIN, Angela N. (US); MINER, Mark C. (US); TRUAX, John A. (US); WILLIAMS, JR., Robert C. (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU ĐỂ CÓ KHỚP NỐI VÀ GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đế giày dép có thể có các chi tiết đế có dạng hình lục giác rời rạc được tạo ra bởi các rãnh khía. Các rãnh khía này có thể có các rãnh khía kéo dài theo hướng ngang cắt ngang qua kết cấu đế và các rãnh khía kéo dài theo hướng nghiêng so với các rãnh khía nằm ngang. Các rãnh khía này cũng có thể chia nhỏ các chi tiết đế có dạng hình lục giác thành một hoặc nhiều phần chi tiết đế hình kim cương. Kết cấu đế này có thể có các dấu hiệu bổ sung như các chi tiết đế không phải hình lục giác và các phần lồi được phân bố cắt ngang qua bề mặt dưới của kết cấu đế.



(11) **1-0036001 B**

(15) 11/05/2023

(45) 26/06/2023

423B

(43) 25/04/2017

349

(21) 1-2016-04402

(22) 16/11/2016

(51) **B25B 7/00; B26B 13/00; A45D 29/00**

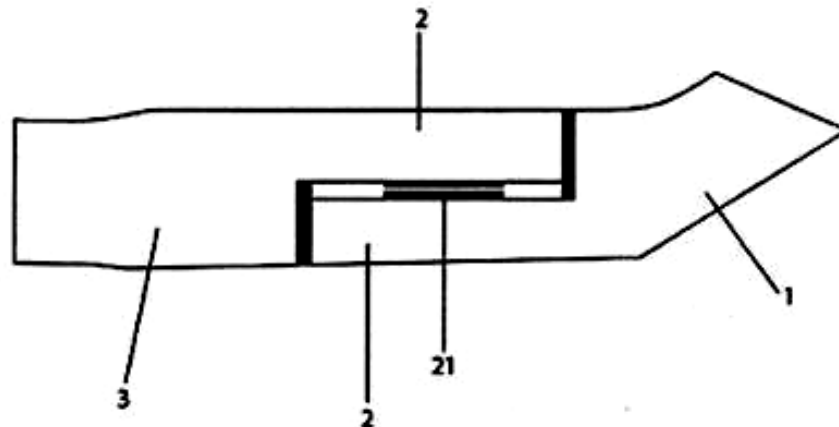
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN KÈM SÀI GÒN (VN)**

7/7 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Trần Đăng Khoa (VN)

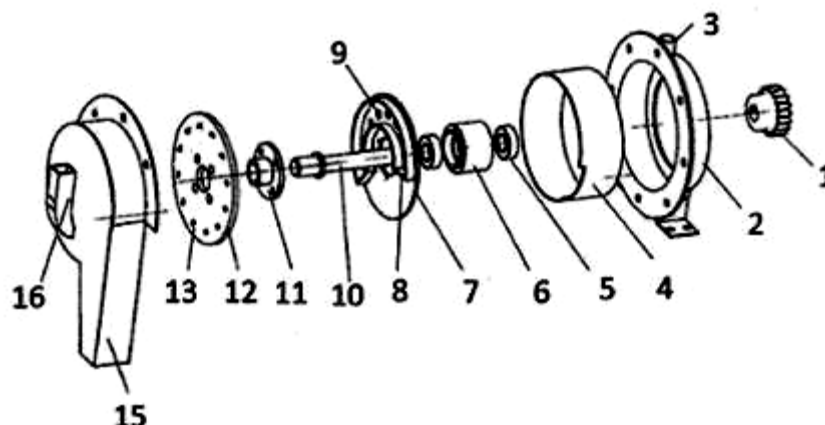
(54) **KÌM CẮT DA VÀ MÓNG TAY CHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến kìm cắt da và móng tay chân bao gồm lưỡi cắt, mang kìm, cán kìm, trong đó khác biệt ở chỗ mang kìm có vòng đệm và hai mang kìm lắp ghép với nhau bằng ốc vít (bu lông) giúp người sử dụng sản phẩm thao tác thuận tiện, nhẹ nhàng, tránh đỡ mỏi tay hơn khi mở ra mở vào. Nhờ vòng đệm tạo ra khoảng hở giữa hai mang kìm làm tránh ma sát giữa hai mang kìm nên làm giảm tỉ lệ mài mòn, nâng cao độ bền và tuổi thọ của sản phẩm kìm cắt da và móng tay chân.



- (11) **1-0036002 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2021 395
 (21) 1-2020-06243
 (22) 28/10/2020
 (51) *A01C 7/00*
 (76) **NGUYỄN XUÂN THIẾT (VN)**
 Khoa Cơ - Điện, Học viện Nông Nghiệp Việt Nam, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia
 Lâm, thành phố Hà Nội
 (54) **BỘ PHẬN GIEO HẠT KIỂU ĐĨA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận gieo hạt kiểu đĩa để gieo có kích thước nhỏ như hạt rau (bắp cải, cà rốt, hành, súp lơ, cần tây...) hoặc gieo các loại hạt có hình dáng dẹt, dài, đầu nhọn hoặc có gai (hạt hướng dương, hạt bầu, hạt bí...). Bộ phận gieo hạt này có cấu tạo gồm đĩa xích (1) lắp then với trục gieo (10). Đĩa gieo (12) cố định với trục gieo nhờ lắp bu lông với bạc (11) trong khi bạc (11) lắp then với trục gieo (10). Trục gieo gối trên hai vòng bi (5) lắp ở hai đầu trụ đỡ (6). Mặt bích (7) và chi tiết áo (4) lắp bu lông trên hai mặt của trụ đỡ (6). Mặt bích (7) kín khít bên trong áo (4). Trên mặt bích (7) tạo vách ngăn (8) và các lỗ thoát (9). Bề mặt đĩa gieo (12) kín khít trên bề mặt vách ngăn (8) do đó tạo ra buồng kín trong không gian giữa các chi tiết (4), (6), (7), (12) và vách ngăn (8) gọi là buồng áp (BA). Cụm chi tiết (4), (6), (7) được giữ trên giá đỡ (2) nhờ các bu lông bắt giữa chi tiết (4) với giá. Ống hút (3) thông buồng áp với máy hút chân không bên ngoài để tạo áp suất chân không khi máy gieo làm việc. Đĩa gieo (12) được thiết kế dạng tấm tròn với các lỗ gieo (13) bố trí đều theo chu vi quanh trục của đĩa có dạng hình trụ tròn mép ngoài có phủ các tấm lưới (14). Nắp đậy (15) bố trí ống dẫn hạt (16) nhận hạt từ thùng chứa. Mặt trong của nắp bố trí vách ngăn (17). Nắp đậy liên kết bu lông với giá đỡ (2), khi đó vùng cấp liệu (VCL) và cửa nhả hạt (CNH) được hình thành qua vách ngăn giữa nắp đậy và đĩa gieo.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036003 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00896 | | (85) 02/03/2018 | |
| (22) 02/08/2016 | | (86) PCT/EP2016/068455 | 02/08/2016 |
| (30) 102015000041242 | 03/08/2015 | IT (87) WO2017/021418 | 09/02/2017 |

(51) **A43B 7/12; A43B 23/02**

(73) **GEOX S.p.A. (IT)**

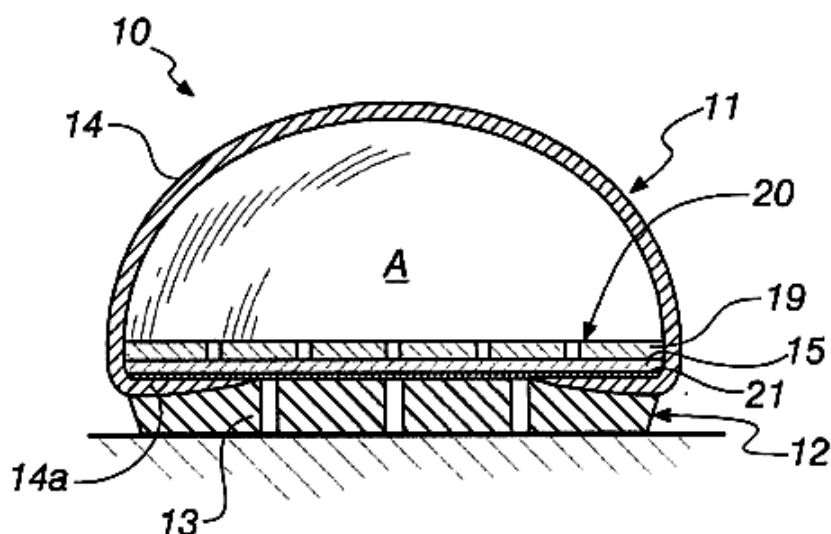
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene (Treviso), Italy

(72) POLEGATO MORETTI, Mario (IT); POLONI, Livio (IT); MATTIONI, Bruno (IT)

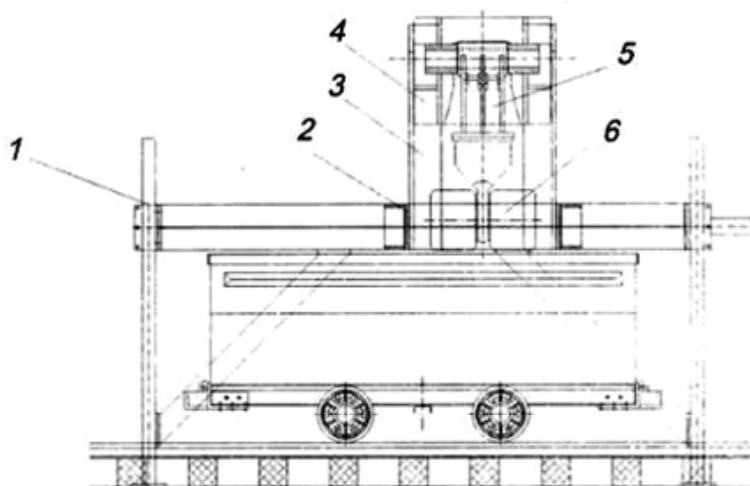
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **GIÀY KHÔNG THẨM NƯỚC VÀ THOÁNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến giày không thấm nước và thoáng khí (10) bao gồm cụm mũ giày (11) bao quanh vùng xỏ bàn chân (A) và được liên kết ở vùng gan bàn chân của nó với đế ngoài giày (12, 112, 212); cụm mũ giày (11) có phần thứ nhất (14) có cấu trúc giống mũ giày và phần thứ hai (15) về cơ bản là cấu trúc đệm lót có cấu trúc giống đế trong lắp ráp của phần thứ nhất (14) và được kéo dài ít nhất ở phần bàn chân trước; phần thứ nhất (14) có ít nhất một phần không thấm nước bao gồm ít nhất một phần của chi tiết chức năng không thấm nước và thoáng khí có cấu trúc dạng tấm liền khối làm bằng vật liệu polyme không thấm nước và có thể thấm hơi nước, tạo thành lớp cấu trúc của phần thứ nhất (14) của phần mũ giày của giày không thấm nước và thoáng khí (10), ít nhất một phần chức năng của chi tiết chức năng này có độ dày để làm cho nó có độ bền chống xuyên qua cao hơn khoảng 10N được đánh giá bằng phương pháp nêu trong chương 5.8.2 của tiêu chuẩn ISO 20344-2004.

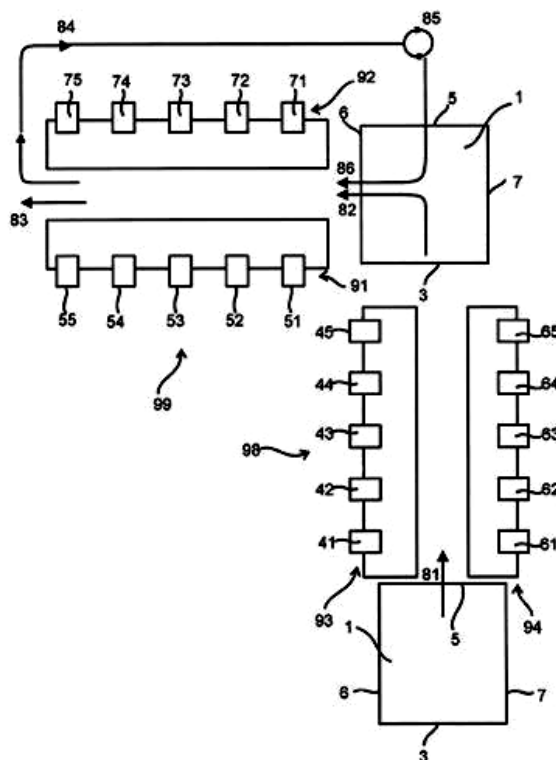


- (11) **1-0036004 B** (15) 11/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2020 392
(21) 1-2019-02260
(22) 02/05/2019
(51) **B08B 1/04**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG THẢO NGUYÊN SƠN (VN)**
Số 45, ngõ 30, phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(72) Phạm văn Minh (VN); Nguyễn Xuân Hoàng (VN)
(54) **MÁY ĐÁNH ĐÁY XE GOỒNG DẪN ĐỘNG THỦY LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy đánh đáy xe goòng bao gồm khung máy, xe di chuyển chạy trên khung máy; cụm dẫn hướng lắp cố định trên xe di chuyển để, tỉ bằng vật liệu phíp để giảm ma sát với cơ cấu trượt phía trong; thân trượt lắp phía trong cụm dẫn hướng, di chuyển lên xuống trong cụm dẫn hướng; cụm gá đầu khâu được lắp vào thân trượt, di chuyển cùng thân trượt, phía dưới lắp với đầu khâu, cụm gá đầu khâu quay quanh trục gắn trên thân trượt bằng một xi lanh thủy lực; đầu khâu được lắp trên cụm gá đầu khâu hoạt động bằng thủy lực, làm quay một trục gắn các răng khâu bọc hợp kim, có tác dụng phá vỡ vật liệu; bộ khóa giữ xe goòng trong quá trình đánh; cơ cấu kéo xe goòng. Bộ điều khiển lập trình được cho phép lập trình các tính năng làm việc của máy đánh đáy xe goòng, điều khiển đầu khâu làm việc linh hoạt theo ba chiều: đi lên/đi xuống, tiến/lùi, quay lên/quay xuống đảm bảo đầu khâu phá vỡ hết vật liệu trong xe goòng. Máy làm việc tự động kéo xe goòng và phá vỡ vật liệu bám kết ở đáy xe theo chu trình khép kín, đảm bảo năng suất cao, thời gian ngắn.



- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0036005 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03183 | | (85) 23/07/2018 | |
| (22) 14/02/2017 | | (86) PCT/SE2017/050135 | 14/02/2017 |
| (30) 1650196-7 | 15/02/2016 | SE (87) WO2017/142459 A1 | 24/08/2017 |
| (51) B27M 3/18; A47B 96/20; B27C 5/00; B27D 5/00; F16B 5/00; B27M 1/08; F16B 12/24; A47B 47/00; B27F 1/02 | | | |
| (73) VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden | | | |
| (72) Magnus FRIDLUND (SE) | | | |
| (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO TẤM DÙNG CHO SẢN PHẨM NỘI THẤT | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo tấm (1) dùng cho sản phẩm lắp ghép, như sản phẩm nội thất, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: di chuyển tấm thứ nhất theo một hướng cấp liệu (82) bởi băng tải qua máy gia công cạnh thứ nhất (99), gia công, bởi dụng cụ thứ nhất (5) của máy gia công cạnh thứ nhất (99), trên cạnh thứ nhất (3) của tấm thứ nhất để đạt tới vị trí đã định của cạnh thứ nhất (3), gắn, bởi dụng cụ thứ hai (52) của máy gia công cạnh thứ nhất (99), vật liệu che (4), như là dải mỏng, dải dẻo nóng hoặc dải gỗ dán, trên cạnh thứ nhất (3), và tạo rãnh cạnh thứ nhất (21), bởi dụng cụ thứ ba (53) của máy gia công cạnh thứ nhất (99), dọc theo cạnh thứ nhất (3) và trên bề mặt chính thứ nhất (11) của tấm thứ nhất (1), trong đó rãnh cạnh thứ nhất được tạo kết cấu để làm một phần của một thiết bị khóa.



(11) **1-0036006 B**

(15) 11/05/2023

(45) 26/06/2023

423B

(43) 25/11/2020

392

(21) 1-2019-02412

(22) 10/05/2019

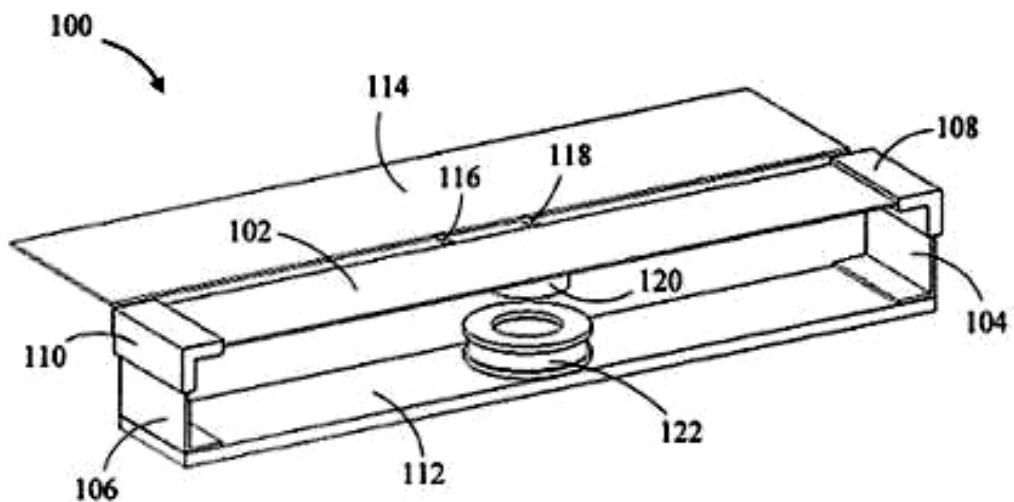
(51) **F04D 33/00**

(76) **NGUYỄN THANH TÙNG (VN)**

170/7 quốc lộ 1 K, khu phố 1, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(54) **QUẠT LÀM MÁT ĐIỆN TỬ**

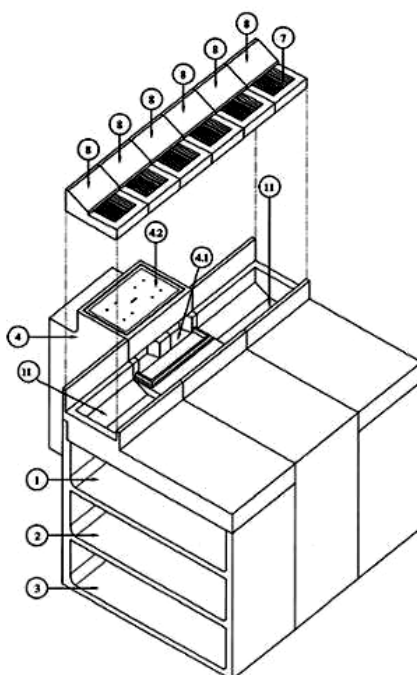
(57) Sáng chế đề cập đến quạt làm mát điện tử bao gồm cánh mỏng (114) kết nối với tấm dài và mỏng (102). Tấm (102) được giữ ở hai đầu bởi hai thanh đỡ (106, 108). Một nam châm thứ nhất được gắn ở giữa tấm (102). Một nam châm thứ hai (nam châm điện) được dùng để tạo ra từ trường xoay chiều. Từ trường sinh ra lực xoay chiều tác động lên nam châm thứ nhất nằm trên tấm (102), làm cho tấm (102) và cánh (114) dao động, tạo ra dòng khí làm mát.



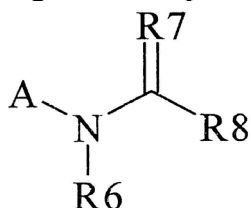
- (11) **1-0036007 B** (15) 11/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2021 394
(21) 1-2019-03954
(22) 22/07/2019
(51) **E01D 11/00; E01D 19/16**
(73) **VIỆN CƠ HỌC – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**
(VN)
264 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trường Giang (VN)
(54) **CƠ CẤU GIẢM DAO ĐỘNG CHO DÂY CÁP CỦA CẦU DÂY VĂNG**
- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu giảm dao động cho dây cáp của cầu dây văng bao gồm bộ phận liên kết với cầu (1) được gắn cố định với kết cấu cố định của cầu; dây hợp kim nhớ hình (2) được bố trí cố định bên trong bộ phận liên kết với cầu (1); bộ phận liên kết với dây cáp (3) có một đầu được kẹp chặt vào dây cáp, đầu còn lại được bố trí có thể trượt được với bộ phận liên kết với cầu (1) và được kẹp chặt vào dây hợp kim nhớ hình (2). Trong đó, bộ phận liên kết với cầu (1) bao gồm tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12) được bố trí song song và cách nhau một khoảng, các thanh trượt (13) được bố trí ở giữa tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12), các thanh trượt (13) này được bố trí song song với nhau. Phần liên kết (14) được bố trí ở một đầu của tấm đỡ thứ nhất (11) để giữ cố định tấm đỡ thứ nhất (11) với kết cấu cố định của cầu. Dây hợp kim nhớ hình (2) có hai đầu lần lượt được cố định ở tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12) sao cho dây hợp kim nhớ hình (2) luôn ở trạng thái kéo căng giữa các tấm đỡ thứ nhất (11) và tấm đỡ thứ hai (12). Bộ phận liên kết với dây cáp (3) bao gồm tấm dao động (31) được bố trí sao cho có thể trượt dọc theo các thanh trượt (13) và được kẹp chặt vào dây hợp kim nhớ hình (2), thanh nối (32) có một đầu được gắn cố định vào tấm dao động (31), đầu còn lại được gắn cố định vào dây cáp thông qua chi tiết kẹp chặt (33). Nhờ đó, dao động của dây cáp sẽ được truyền trực tiếp đến tấm dao động (31) và tấm dao động (31) sẽ dao động dọc theo các thanh trượt (13), đồng thời các dao động này nhanh chóng bị dập tắt do tấm dao động (31) được kẹp chặt vào các dây hợp kim nhớ hình (2).

- (11) **1-0036008 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-03955
 (22) 10/09/2018
 (30) 1-2017-04043 12/10/2017 VN
 (51) *E03F 5/04; E03F 7/04; E03F 5/042*
 (76) **NGUYỄN CÔNG ANH (VN)**
 561/5 Điện Biên Phủ, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
 (54) **HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA VÀ NƯỚC THẢI CÓ CHỨC NĂNG HẠN CHẾ TÁC ĐỘNG CỦA TRIỀU CƯỜNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP BỐ TRÍ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC TRONG ĐÔ THỊ NHẪM HẠN CHẾ TÁC ĐỘNG CỦA TRIỀU CƯỜNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thoát nước mưa và nước thải có chức năng hạn chế tác động của triều cường bao gồm: mương dẫn thứ nhất (1) được bố trí bắt đầu tại các vị trí cao độ trên mức triều; mương dẫn thứ hai (2) được bố trí bắt đầu tại các vị trí cao độ ngang / xấp xỉ mức triều; mương dẫn thứ ba (3) được bố trí bắt đầu tại các vị trí cao độ dưới mức triều; hố ga thu nước mưa (4) để thu nước mưa từ mặt đường và hố ga thu nước thải (5) để thu nước thải được dẫn ra từ các hộ gia đình, các hố ga thu nước (4, 5) ở vị trí cao độ mặt đường trên mức triều chỉ được kết nối với mương dẫn thứ nhất, các hố ga thu nước mưa ở vị trí cao độ mặt đường ngang / xấp xỉ mức triều chỉ được kết nối với mương dẫn thứ hai, các hố ga thu nước mưa ở vị trí cao độ thấp dưới mức triều chỉ được kết nối với mương dẫn thứ ba có bể tụ thủy. Sáng chế còn đề xuất phương pháp bố trí hệ thống thoát nước trong đô thị nhằm hạn chế tác động của triều cường bằng hệ thống nêu trên.



- (11) **1-0036009 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2014 318
 (21) 1-2014-01652 (85) 21/05/2014
 (22) 24/10/2012 (86) PCT/US2012/061508 24/10/2012
 (30) 61/551,585 26/10/2011 US (87) WO2013/062981 02/05/2013
 (51) **C07D 401/04**; A01N 43/653; A01N 43/76; A01N 43/78; A01N 43/80; A01N 47/18; C07D 417/14; A61K 31/444; C07D 401/14; C07D 405/14; C07D 409/14; C07D 413/14; A01N 43/56; A61K 31/4439
 (73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**
 9330 Zionsville Road, IN 46268, USA
 (72) NIYAZ Noormohamed M. (LK); GARIZI Negar (US); ZHANG Yu (CN); TRULLINGER Tony K. (US); HUNTER Ricky (US); BUYASSE Ann M. (US); KUBOTA Asako (JP); LEPLAE Paul Renee (US); KNUEPPEL Daniel (US); LOWE Christian T. (US); PERNICH Dan (US); DEMETER David A. (US); JOHNSON Timothy C. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức sau:



(1)

và quy trình điều chế chúng.

Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa hợp chất này, quy trình phòng trừ loài gây hại, quy trình phòng trừ các loài nội ký sinh, các loài ngoại ký sinh hoặc cả hai loài này và quy trình làm tăng sức khỏe, năng suất, sức sống, chất lượng, sức chống chịu của thực vật bằng cách dùng chế phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036010 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/05/2021 | 398 |
| (21) 1-2019-06260 | | (85) 08/11/2019 | |
| (22) 29/01/2019 | | (86) PCT/JP2019/002909 | 29/01/2019 |
| (30) PCT/JP2018/032616 | 03/09/2018 JP | (87) WO2020/049753 A1 | 12/03/2020 |

(51) **E03C 1/28**

(73) **KONDOH-FRP CO., LTD. (JP)**

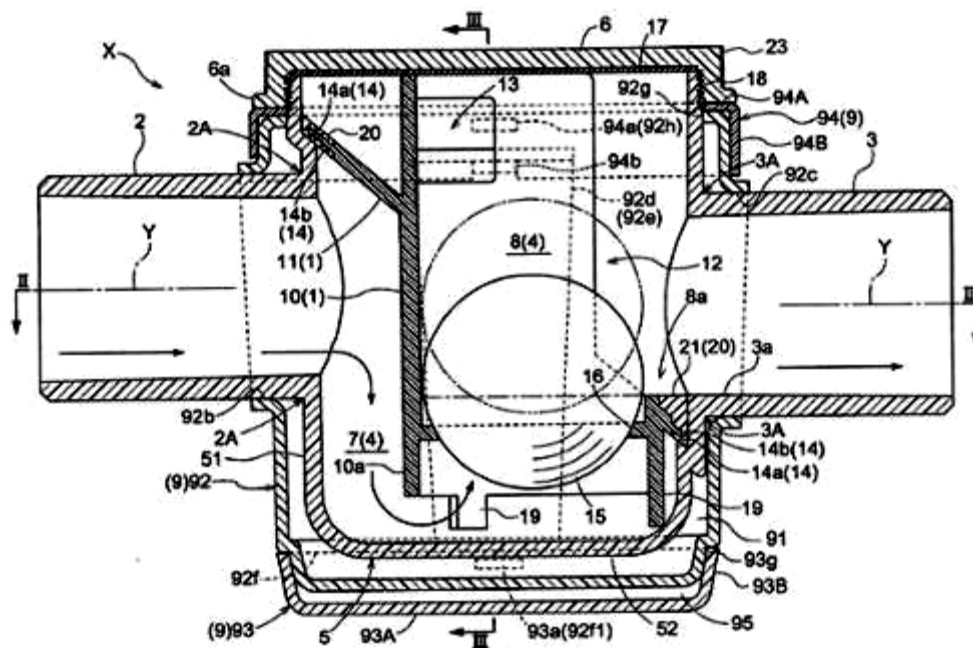
9-15, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5310073, Japan

(72) KONDOH Taro (JP); NISHIMOTO Shingo (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

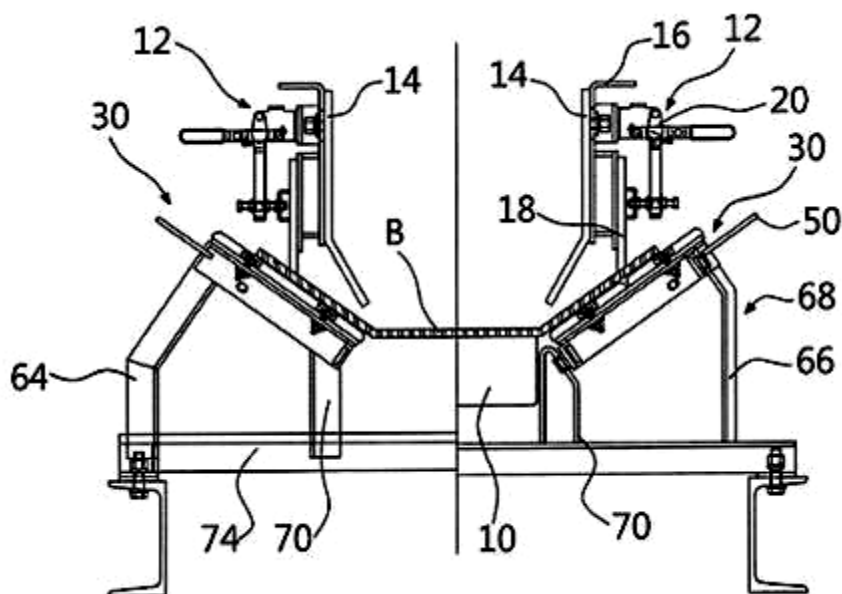
(54) **VAN XẢ NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề xuất van xả nước cho phép bảo trì dễ dàng, nhưng có độ bền cao với khả năng ngăn chặn sự ngưng tụ. Van xả nước gồm có phần thân chính hình tra dưới đáy (5) có thành bên (51) trên đó phần ống tiếp nhận (2) để tiếp nhận chất lỏng và phần ống xả (3 để thải chất lỏng được tạo thành, thân ngăn có thể gắn/tháo rời (1) để ngăn không gian bên trong (4) của phần thân chính (5) vào trong không gian chứa (7) và không gian xả (8), phần nắp (6) để đóng không gian bên trong (4) của phần thân chính (5) và vỏ bọc kín (9) bao quanh, trong trạng thái kín, ít nhất là phần của bề mặt bên ngoài của phần thân chính (5) trong đó không gian chứa (7) được tạo thành. Khe hở không khí (91) được tạo thành giữa vỏ bọc kín (9) và phần thân chính (5). Vỏ bọc kín (9) và phần thân chính (5) được tạo thành trong suốt. Phần nắp (6) có thể gắn/tháo rời khi vỏ bọc kín (9) được gắn vào phần thân chính (5).



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036011 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/07/2020 | 388 |
| (21) 1-2019-06608 | | (85) 25/11/2019 | |
| (22) 10/09/2018 | | (86) PCT/KR2018/010536 | 10/09/2018 |
| (30) 10-2017-0149632 | 10/11/2017 KR | (87) WO2019/093643 | 16/05/2019 |
| (51) B65G 15/60; B65G 21/20; B65G 21/10 | | | |
| (73) S-MATERIAL HANDING CO., LTD. (KR) | | | |
| #101, #201, #501, Dream Bldg, Changwon Techno Valley, 12, Sogyero, Uichang-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, 51395, Republic of Korea | | | |
| (72) CHUNG, Jang Young (KR); SONG, Jung Sup (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) BĂNG TẢI | | | |

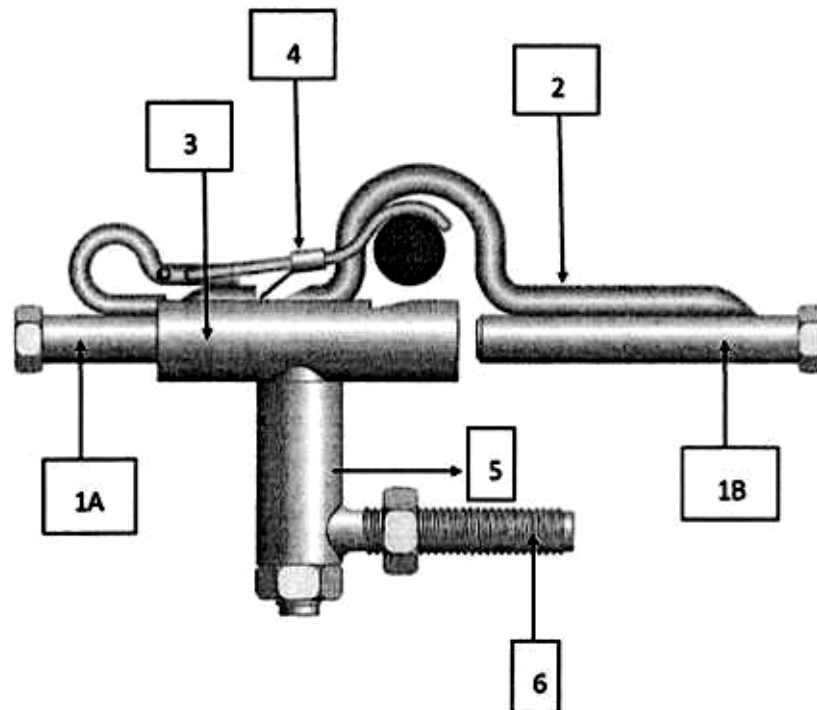
- (57) Sáng chế đề cập đến băng tải bao gồm: băng tải (B) được đỡ, quay và được chuyển động nhờ nhiều con lăn (10) để vận chuyển quặng và sản phẩm; bộ phận chắn (12) được lắp đặt trên cả hai bên phía trên băng tải (B) theo suốt chiều dài băng tải (B) để ngăn quặng và sản phẩm bị phân tán; bộ phận thanh đẩy (30) được lắp đặt bên dưới ở cả hai bên của băng tải (B), và ma sát với băng tải (B) và đỡ bề mặt dưới cùng của băng tải (B); và bộ phận cố định thanh đẩy (60) được lắp đặt bên dưới bộ phận thanh đẩy (30) để đỡ đầu dưới cùng của bộ phận thanh đẩy (30), trong đó bộ phận thanh đẩy (30) được lắp đặt quay ngang theo suốt chiều dài của băng tải (B), và bộ phận thanh đẩy (30) được lắp đặt kiểu có thể tháo rời theo hướng từ trái sang phải.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036012 B | | (15) 11/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03252 | | (85) 23/08/2017 | |
| (22) 24/02/2015 | | (86) PCT/AT2015/000032 | 24/02/2015 |
| | | (87) WO2016/134387 | 01/09/2016 |
- (51) *C12N 9/18; A23K 1/165*
- (73) **ERBER AKTIENGESELLSCHAFT (AT)**
Erber Campus 1, 3131 Getzersdorf bei Traismaurer, Austria
- (72) ALESCHKO, Markus (AT); KERN, Corinna (AT); MOLL, Dieter (AT); BINDER, Eva Maria (AT); SCHATZMAYR, Gerd (AT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **BIẾN THỂ POLYPEPTIT PHÂN CẮT ĐỘC TỔ FUSARIUM, CHẤT PHỤ GIA PHÂN CẮT ĐỘC TỔ FUSARIUM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN CẮT ĐỘC TỔ FUSARIUM**
- (57) Sáng chế đề cập đến các biến thể polypeptit phân cắt độc tố fusarium của carboxylesteraza độc tố fusarium có trình tự nêu trong SEQ ID NO:46. Mỗi biến thể polypeptit này đều có trình tự axit amin được cắt bỏ 47 axit amin ở đầu tận cùng N, và các trình tự axit amin này có độ tương đồng về trình tự ít nhất là 70%, tốt hơn là 80%, đặc biệt là 100%, cụ thể là có trình tự nêu trong SEQ ID No. 1, với phần trình tự axit amin 48-540 của SEQ ID No.46. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các polynucleotit được phân lập mã hóa cho các biến thể polypeptit này, chất phụ gia phân cắt độc tố fusarium chứa ít nhất một biến thể polypeptit và tùy ý ít nhất một chất bổ sung, sử dụng các biến thể polypeptit hoặc chất phụ gia này, và phương pháp phân cắt nhờ thủy phân ít nhất một độc tố fusarium.

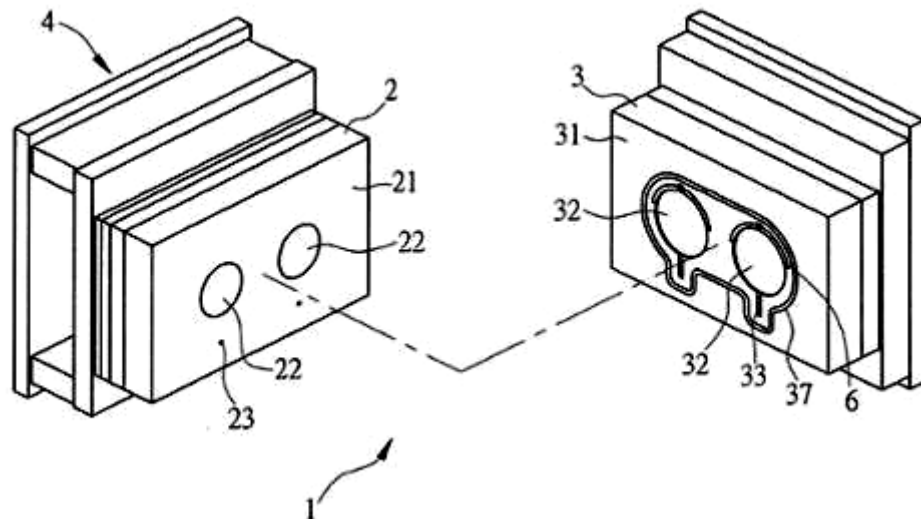
- (11) **1-0036013 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2015-03887
 (22) 14/10/2015
 (51) **H02G 1/02**
 (76) **TRỊNH TRỌNG KHAL (VN)**
 120 Bông Văn Dĩa, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **DỤNG CỤ HỖ TRỢ LUỒN DÂY CÁP QUA VÒNG TREO CÁP VIỄN THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ hỗ trợ luồn dây cáp qua vòng treo cáp viễn thông được làm bằng inox, gồm phần thân (1) là một ống tròn, đặc ruột và được chia làm hai đoạn, ở giữa có một đoạn hở, ở phần đầu bên ngoài của mỗi đoạn có gắn hai con ốc; vòng đai (2) uốn cong hình vòng cung với 2 chân được hàn chặt vào hai đoạn thân; bao bên ngoài phần thân là một ống trượt (3) là một ống tròn rỗng, phía trên hở, ôm gọn phần thân ở bên trong và có thể trượt qua, trượt lại; phía sau thân có một khóa chốt (4) với một đầu uốn cong thành hình cái khoen tròn gắn chặt vào thân, đầu còn lại hình lưỡi liềm nằm bên trong phần cong hình vòng cung của đai được thả lỏng tạo lực đàn hồi có vị trí ban đầu tì vào thân; một ống trụ tròn rỗng gọi là đế (5) với một đầu gắn vào ống trượt, đầu kia gắn 1 con ốc; trên phần thân ống trụ có gắn đai ốc (bu lông) (6) nằm song song với phần thân, dùng để điều khiển và xoay hướng dụng cụ.



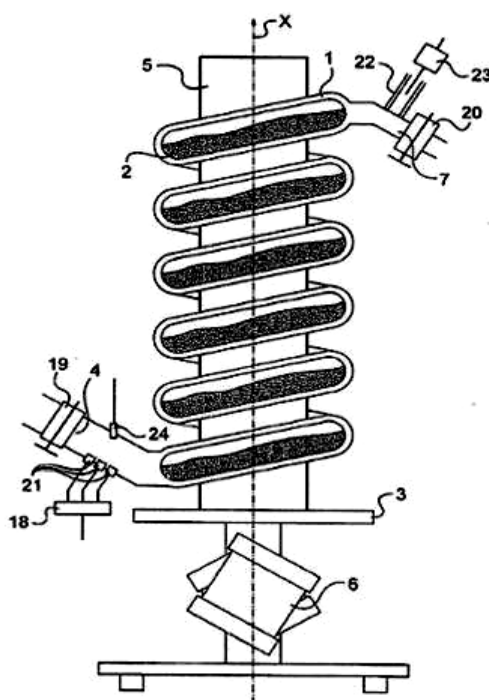
- (11) **1-0036014 B** (15) 11/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2019-05052
(22) 16/09/2019
(30) 107133908 26/09/2018 TW
(51) **B29C 45/26; B29C 33/00**
(73) **RAYSPERT PRECISION INDUSTRIAL INC. (TW)**
1/F, No.1, Titanggang Rd., Fenghuali, Xinshi Dist., Tainan City, Taiwan
(72) Shun-Fu Lin (TW); Yu-Chang SU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **KHUÔN ĐÚC SILICON LỎNG**

- (57) Sáng chế đề xuất khuôn đúc silicon lỏng, bao gồm đế đúc thứ nhất, có ít nhất một vùng đúc thứ nhất và lỗ nạp trên một mặt của nó và có cơ cấu nạp được lắp ghép với lỗ nạp trên mặt kia của nó, trong đó cơ cấu nạp được lắp ghép với máy phun để phun vật liệu thô, và bộ phận gia nhiệt được lắp xung quanh vùng đúc thứ nhất; và đế đúc thứ hai, về mặt vận hành đối diện hoặc tách khỏi đế đúc thứ nhất, tương đối với cạnh bên của đế đúc thứ nhất và có tương ứng vùng đúc thứ hai, kênh phun, rãnh hình vòng bít kín và vòng bít kín.



- (11) **1-0036015 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-04080 (85) 16/10/2017
 (22) 08/04/2016 (86) PCT/EP2016/057812 08/04/2016
 (30) 1553146 10/04/2015 FR (87) WO2016/162511 13/10/2016
 (51) **A61L 2/18; A61L 2/20; A23B 9/18; A23L 3/3409**
 (73) **E.T.I.A. - EVALUATION TECHNOLOGIQUE, INGENIERIE ET APPLICATIONS (FR)**
 Carrefour Jean Monnet, Chemin Départemental 200, 60201 Compiègne Cedex, France
 (72) LEPEZ, Olivier (FR); SAJET, Philippe (FR); GUZUN, Tatiana (RO)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ LIÊN TỤC NGUYÊN LIỆU DẠNG HẠT RẮN**

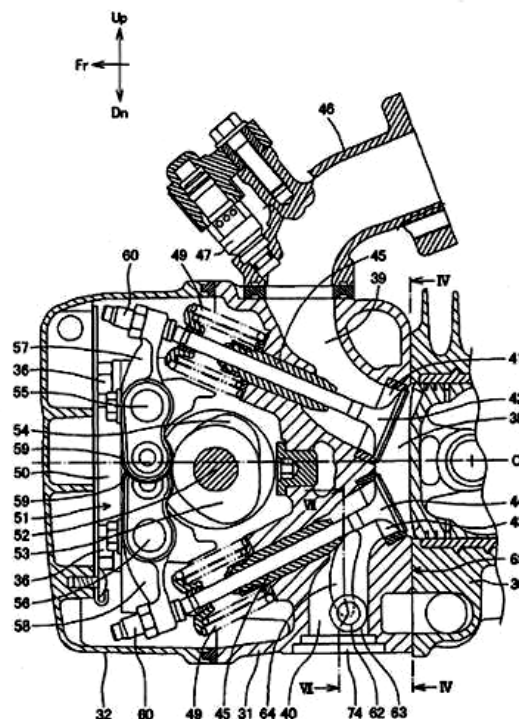
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý liên tục nguyên liệu dạng hạt rắn, bao gồm các bước nạp nguyên liệu dạng hạt rắn vào buồng kín (1) chứa không khí được ozon hóa trong điều kiện áp suất; vận chuyển liên tục nguyên liệu này trong buồng kín (1) sao cho nguyên liệu này được tiếp xúc liên tục với không khí được ozon hóa khi vận chuyển qua buồng kín (1), nguyên liệu này được vận chuyển qua buồng kín (1) bằng các cơ cấu rung (3, 6) có khả năng rung buồng kín (1); và phân tách nguyên liệu này ra khỏi buồng kín (1) thông qua cửa xả (7) sau một chu kỳ vận chuyển nguyên liệu qua buồng kín này; và hệ thống xử lý liên tục nguyên liệu dạng hạt rắn.



- (11) **1-0036016 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03796
 (22) 09/11/2011
 (30) 2010-251442 10/11/2010 JP
 (51) **F02D 35/00; F02P 5/15; F02D 41/06**
 (62) 1-2011-03048
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
 (72) Yutaka INOMOTO (JP); Kayoko YAMAZAKI (JP); Katsuhiko UTSUGI (JP);
 Nobuhiro SHIMADA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU LẮP BỘ CẢM BIẾN KHÍ XẢ**

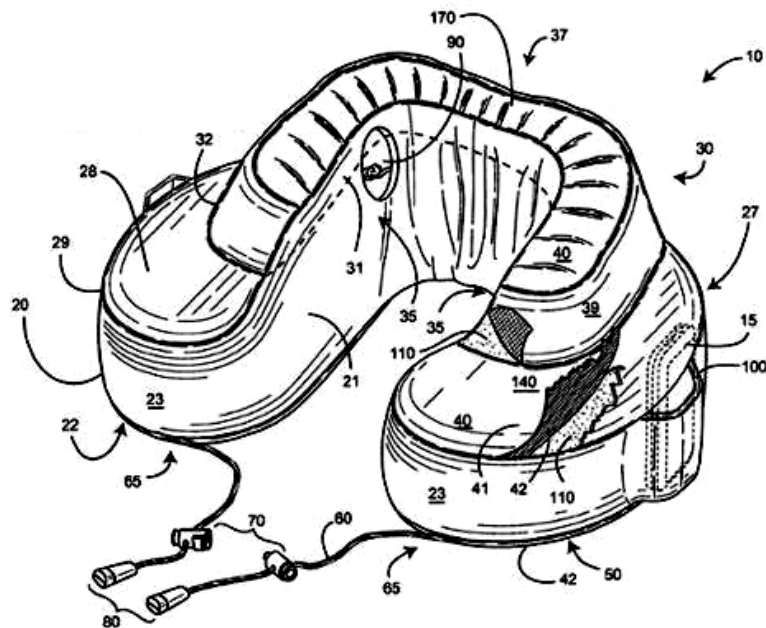
(57) Sáng chế đề xuất kết cấu lắp bộ cảm biến khí xả cho phép dò khí oxy với độ chính xác cao hơn cần kích hoạt sớm sau khi động cơ đốt trong được khởi động, và nâng cao độ chính xác dò khí oxy đồng thời đảm bảo khả năng chịu nhiệt trong bộ cảm biến khí xả không có kết cấu của bộ phận gia nhiệt.

Rãnh gom khí xả (64) kéo dài theo hướng dòng khí xả được tạo ra ở thành trong của cửa xả (40) ở giữa lỗ thoát (43) và phần lắp ống xả (74) ở đầu xi lanh (31) của động cơ đốt trong (2), lỗ thoát (43) là đầu vào phía trên so với cửa xả (40), phần lắp ống xả (74) là đầu ra cửa xả, và bộ cảm biến khí xả (62) được lắp theo cách sao cho phần đầu trước của bộ cảm biến khí xả (62) nằm ở phía sau của rãnh gom khí xả (64).



- (11) **1-0036017 B** (15) 11/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/01/2015 322
 (21) 1-2014-03613 (85) 28/10/2014
 (22) 08/04/2013 (86) PCT/US2013/035646 08/04/2013
 (30) 61/623,545 12/04/2012 US (87) WO2013/155003 17/10/2013
 13/488,443 04/06/2012 US
 (51) **A47G 9/10; A47C 20/00**
 (73) **CABEAU, INC. (US)**
 5850 Canoga Avenue, Suite 100, Woodland Hills, CA 91367, United States of America
 (72) STERNLIGHT, David Bret (US); STERNLIGHT, Kyna Rose (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **GỐI DU LỊCH**

(57) Sáng chế đề cập đến gối du lịch có dạng hình chữ U có đệm để và đệm nâng được cố định vào phía trên cùng của đệm dưới. Các thành chu vi trong của đệm dưới và trên là ngang mặt với nhau, trong khi các thành sau là ngang mặt với nhau và hầu như là bằng phẳng để cho sự tiếp xúc tốt hơn với các bề mặt bằng phẳng như chỗ để tựa đầu, chỗ ngồi hoặc ghế. Hơn nữa, thành sau của đệm trên là mỏng hơn so với các phần bên, cho phép tự do hơn để điều chỉnh trạng thái đầu bằng cách làm thích ứng một cách dễ dàng với hình dạng của chỗ để tựa đầu, chỗ ngồi hoặc ghế. Tấm phủ tháo ra được làm thích ứng để phủ đệm dưới và trên, trong khi dây rút với cơ cấu ghi chặt điều chỉnh được có thể được sử dụng để điều chỉnh gối du lịch xung quanh cổ.



(11) **1-0036018 B** (15) 11/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-01745 (85) 08/04/2019
(22) 30/08/2017 (86) PCT/IB2017/055197 30/08/2017
(30) S00201606086 09/09/2016 ID (87) WO2018/047039 15/03/2018

(51) **B60N 2/60**

(73) **CARZAC SDN BHD (MY)**

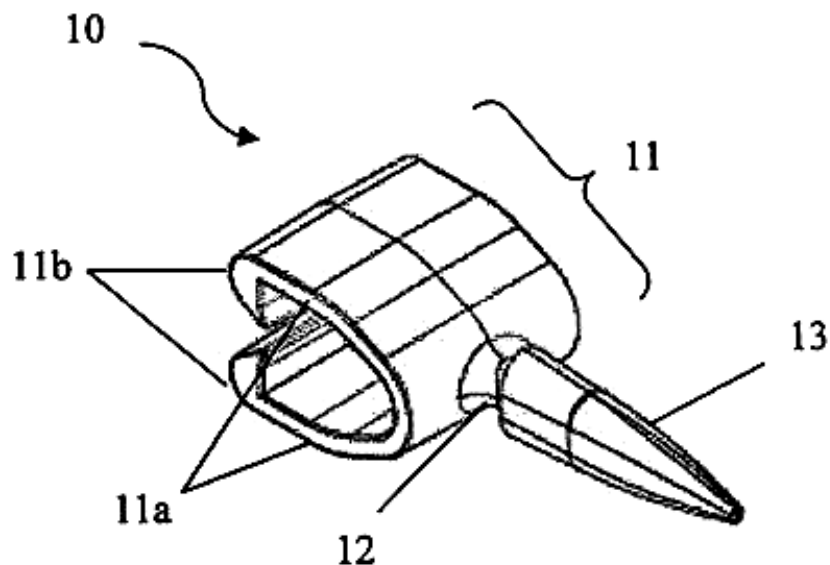
53 Jalan Mas Jaya 2 Kawasan Perusahaan Mas Jaya 43200 Cheras, Selangor, Malaysia

(72) LOW, Mon Ket (MY); HAW, Kok Kwee (MY)

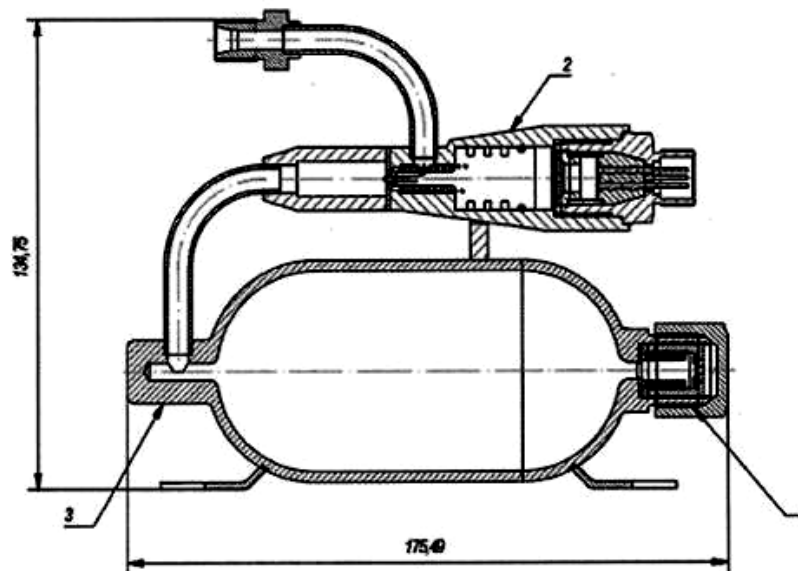
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **GHIM CÀI VỎ BỌC GHẾ Ô TÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến ghim (10) cài vỏ bọc ghế ô tô lên ghế ô tô, đặc trưng ở chỗ: phương tiện đầu (11) bao gồm vòng kẹp hình chữ U (11a) có phương tiện kẹp (11b) tại mỗi đầu để chứa và giữ chặt vỏ bọc ghế ô tô; và chi tiết gài (13) có đầu nhọn, được nối với phương tiện đầu (11) qua chi tiết điểm giữa (12), được đặt trong ghế ô tô để cài vỏ bọc ghế ô tô; đặc trưng ở chỗ chi tiết điểm giữa (12) có thể uốn được đến 90°, theo cách đó cho phép ghim (10) được gài lên ghế ô tô ở các góc gài khác nhau.



- (11) **1-0036019 B** (15) 12/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2018-00483
(22) 01/02/2018
(51) **F16K 31/06**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 Trần Hữu Dục, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Lê Kim Bảo (VN); Phạm Văn Tuấn (VN); Nguyễn Trung Thiên (VN); Cao Anh Tuấn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **BÌNH TÍCH ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến bình tích áp sử dụng van có dạng màng chắn và phương pháp chế tạo bình tích áp có kích thước nhỏ, chịu được áp suất lớn, thời gian cấp khí nhanh. Bình tích áp theo sáng chế gồm: cụm van một chiều có tác dụng nạp khí vào bình và ngăn không cho khí đi ngược trở lại; cụm thân bình tích áp có tác dụng tích trữ khí áp cao trong thời gian dài; cụm van hòa thuật có tác dụng cấp khí nén trong bình tích áp tới cơ cấu chấp hành một cách nhanh chóng; các ống dẫn có tác dụng dẫn khí từ bình tích áp tới đầu nối của cơ cấu chấp hành.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036020 B | | (15) 12/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/06/2020 | 387 |
| (21) 1-2019-01716 | | (85) 05/04/2019 | |
| (22) 25/07/2018 | | (86) PCT/JP2018/027900 | 25/07/2018 |
| (30) 2017-152586 | 07/08/2017 | JP (87) WO2019/031247 | 14/02/2019 |

(51) **B62H 5/00; E05B 49/00; B62H 5/02; B60R 25/24**

(73) **HONDA LOCK MFG. CO., LTD. (JP)**

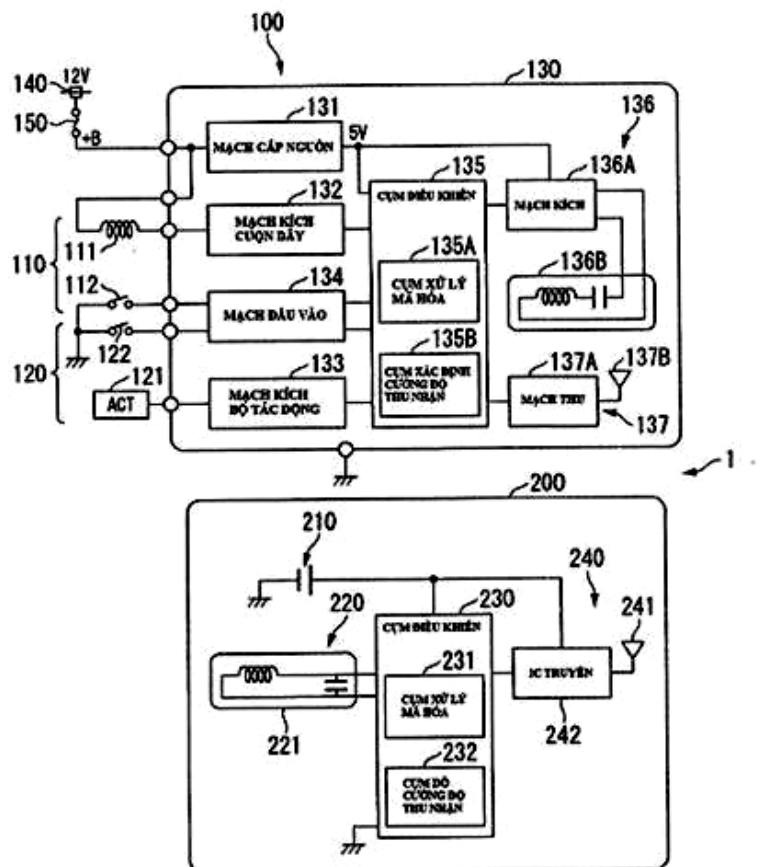
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho, Miyazaki-shi, 880-0293 Japan

(72) Kazuyuki KURIYAMA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

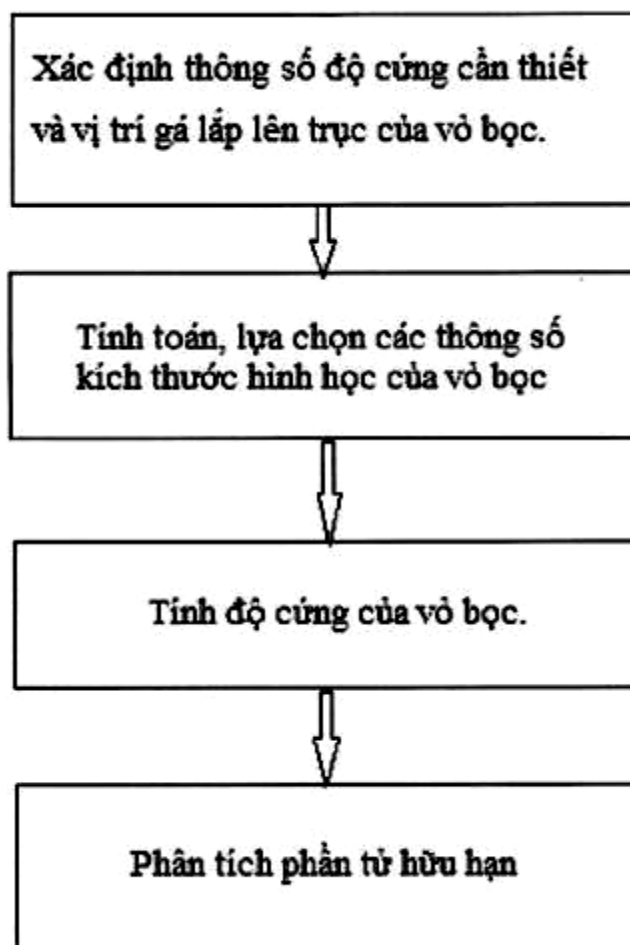
(54) **THIẾT BỊ CHO PHÉP HOẠT ĐỘNG DỪNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Thiết bị gắn trên xe của thiết bị cho phép hoạt động dừng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm: các cụm vận hành thứ nhất và thứ hai được bố trí ở các vị trí khác nhau và tiếp nhận các vận hành mà yêu cầu các hoạt động của các mục tiêu điều khiển; cụm truyền phía thiết bị gắn trên xe sẽ truyền tín hiệu yêu cầu tới thiết bị mang theo được khi cụm vận hành thứ nhất hoặc cụm vận hành thứ hai được vận hành; và cụm điều khiển. Cụm điều khiển cho phép sự hoạt động của mục tiêu điều khiển thứ nhất khi thiết bị gắn trên xe tiếp nhận tín hiệu trả lời từ thiết bị mang theo được và cường độ thu nhận của tín hiệu yêu cầu lớn hơn hoặc bằng với giá trị ngưỡng thứ nhất, và cho phép sự hoạt động của mục tiêu điều khiển thứ hai khi thiết bị gắn trên xe tiếp nhận tín hiệu trả lời từ thiết bị mang theo được. Khoảng cách giữa ăng ten phát của cụm truyền phía thiết bị gắn trên xe và cụm vận hành thứ hai lớn hơn hoặc bằng với khoảng cách giữa ăng ten phát và cụm vận hành thứ nhất.



- (11) **1-0036021 B** (15) 12/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2019 379
(21) 1-2018-04769
(22) 25/10/2018
(51) **F16C 33/46; F16C 33/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Lợi (VN); Chu Duy Lành (VN); Nguyễn Minh Trí (VN); Hoàng Nhật Minh (VN); Đinh Xuân Bằng (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ VỎ BỌC VÒNG BI GIẢM CHẤN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế vỏ bọc vòng bi sử dụng trên các trục quay có tốc độ vòng quay lớn. Sáng chế đưa ra cơ cấu và phương pháp thiết kế, hình dạng cấu trúc vỏ bọc vòng bi, nguyên lý hoạt động, nguyên lý giảm chấn của vỏ bọc và cách lắp ghép tương đối với phần tĩnh của thiết bị (stator) và vòng bi.



(11) 1-0036022 B		(15) 12/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 27/05/2019	374
(21) 1-2019-00886		(85) 22/02/2019	
(22) 04/07/2017		(86) PCT/EP2017/066699	04/07/2017
(30) 16 57133	25/07/2016	FR (87) WO2018/019528	01/02/2018

(51) **B21D 51/32; B65D 17/00; B21D 51/26**

(73) **TREMARK (FR)**

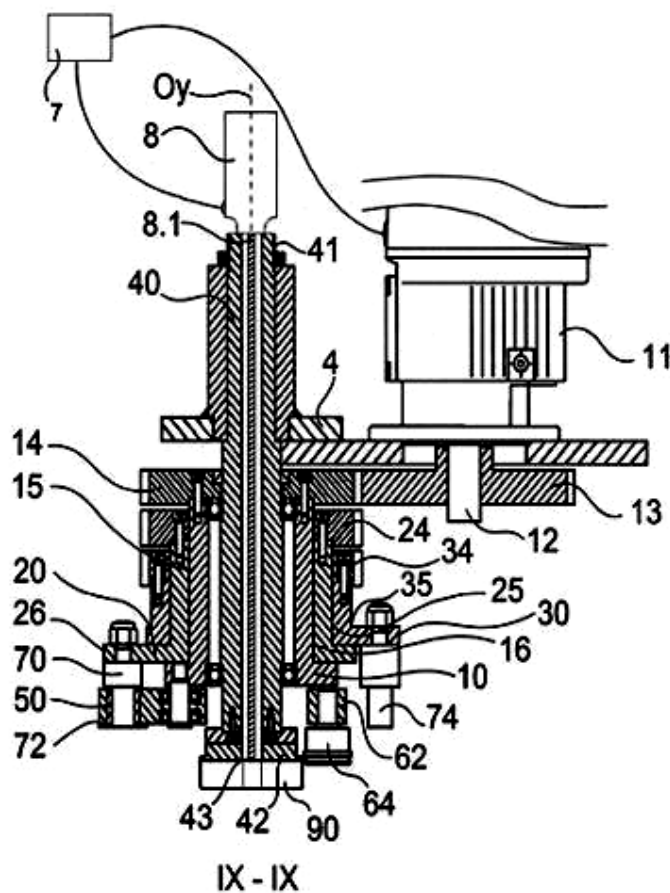
13 route de l'innovation - CS 55031 - 29561 QUIMPER, France

(72) MARCHADOUR, Jean-Charles (FR)

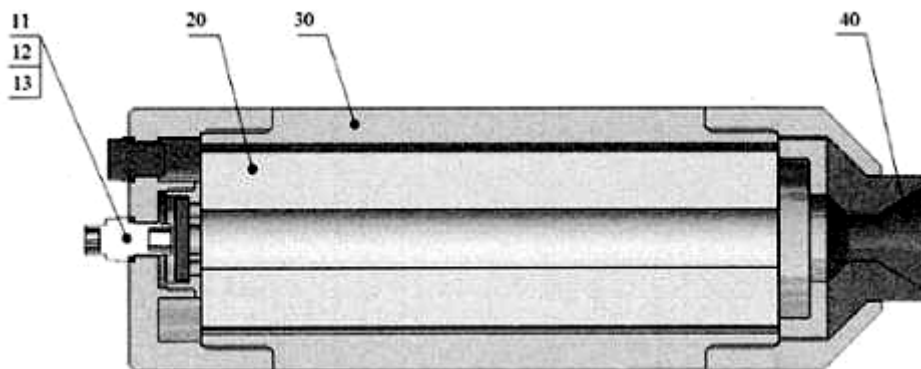
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CỤM GẤP MÉP**

(57) Sáng chế đề xuất cụm gấp mép (1) bao gồm: tấm thứ nhất (10); cần thứ nhất (50) được trang bị bánh cuộn (54); cần thứ hai (60) được trang bị bánh ép (64); bộ dẫn động cuộn được nối với cần thứ nhất (50); bộ dẫn động ép được nối với cần thứ hai (60); trong đó bộ dẫn động cuộn và bộ dẫn động ép được điều khiển bởi cụm điều khiển điện tử (7) để thay đổi khoảng cách giữa bánh cuộn (54) và/hoặc bánh ép (65) của trục thứ nhất theo vị trí góc của tấm thứ nhất (10) quanh trục thứ nhất.

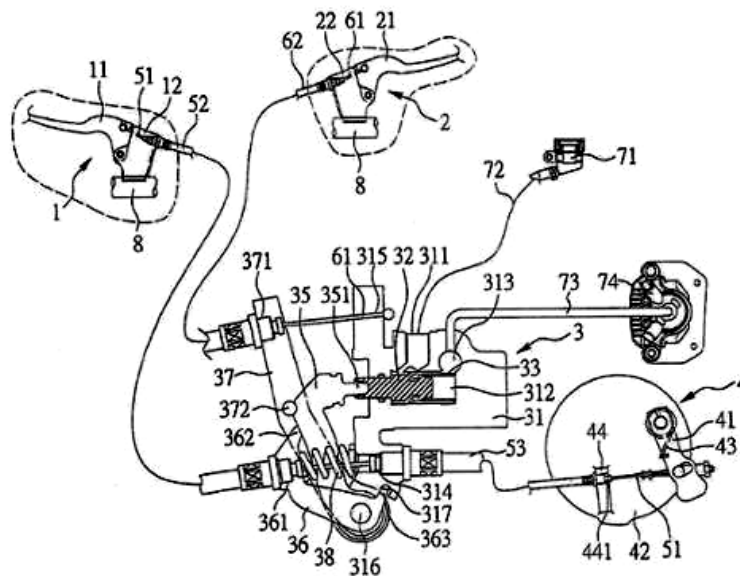


- (11) **1-0036023 B** (15) 12/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-00106
(22) 07/01/2019
(51) *F02C 7/277; H02K 11/042; F02C 7/26*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Phi Minh (VN); Hoàng Minh Tuấn (VN); Chu Duy Lành (VN); Nguyễn Văn Nhân (VN); Đặng Xuân Đoàn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG DÙNG NHIÊN LIỆU RẮN CHO ĐỘNG CƠ TUỐC BIN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết kế hệ thống khởi động nhiên liệu rắn cho động cơ tuốc bin khí, cụ thể là hệ thống khởi động động cơ tuốc bin khí trên không bằng khối nhiên liệu rắn phục vụ cho những khí cụ bay đòi hỏi thời gian khởi động trên không ngắn, độ tin cậy cao. Hệ thống khởi động nhiên liệu rắn cho động cơ tuốc bin khí bao gồm: bộ mồi lửa điện; buồng đốt; thổi thuốc phóng tạo khí; loa phụt có dạng Lavan (Laval nozzle). Hệ thống còn bao gồm cụm thứ hai là hệ thống đường ống dẫn khí được chia làm bốn nhánh có vai trò dẫn dòng sản phẩm cháy vận tốc cao phụt ra từ sự đốt cháy của khối nhiên liệu rắn tới đĩa tuốc bin khởi động truyền chuyển động quay làm quay rô to động cơ.



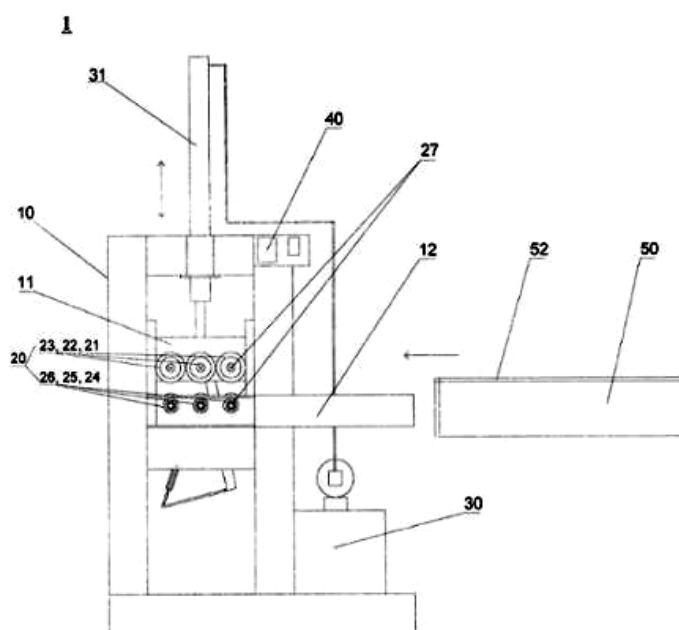
- (11) **1-0036024 B** (15) 12/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-00603
- (22) 21/02/2017
- (30) 105105606 25/02/2016 TW
- (51) **B62L 3/08; B62L 3/00; F16D 65/18; F16D 121/08; B60T 11/00**
- (73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
- (72) Rong-Bin GUO (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG PHANH LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phanh liên hợp bao gồm bộ phận vận hành phanh thứ nhất, bộ phận vận hành phanh thứ hai, cơ cấu phanh đùm, xy lanh phanh chính, bộ kẹp phanh, dây phanh thứ nhất, và dây phanh thứ hai. Xy lanh phanh chính bao gồm xy lanh, pít tông, bình dầu, lò xo xy lanh, và trục cò mổ thứ nhất, trục cò mổ thứ hai, và trục cò mổ thứ ba được nối theo cách quay được với xy lanh. Trục cò mổ thứ nhất được bố trí phân nhô đẩy tỳ vào pít tông. Trục cò mổ thứ hai được bố trí lỗ trục cò mổ thứ hai và phần đẩy thứ nhất để đẩy tỳ vào trục cò mổ thứ nhất. Ngoài ra, lò xo phụ được chèn giữa trục cò mổ thứ hai và xy lanh. Trục cò mổ thứ ba được bố trí lỗ trục cò mổ thứ ba và phần đẩy thứ hai để đẩy tỳ vào trục cò mổ thứ nhất. Nhờ có sử dụng quan hệ nối liên hợp giữa ba trục cò mổ, nên chấn động có hại, do hoạt động của các lò xo, giữa hệ thống phanh đĩa và hệ thống phanh đùm có thể được giảm bớt. Như thế, hiệu quả sử dụng cho hệ thống phanh liên hợp có thể được tối ưu, để có tác dụng phanh liên hợp tốt, ưu việt hơn so với kỹ thuật thông thường như được bộc lộ trong Công bố giải pháp hữu ích Đài Loan số M496697.



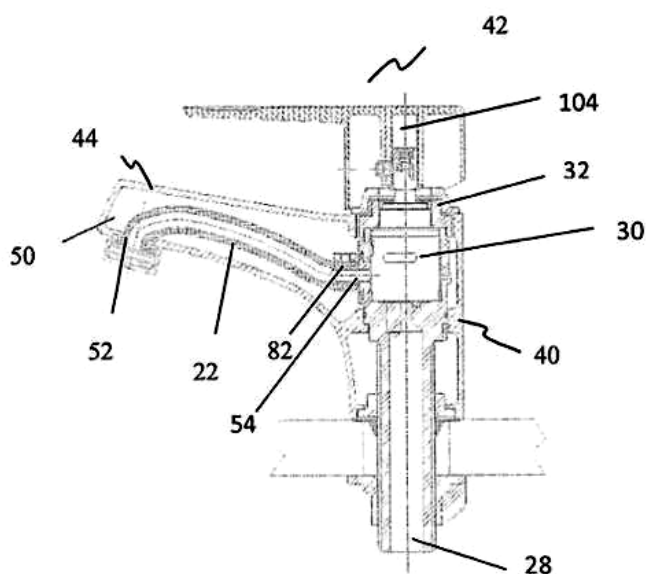
- (11) **1-0036025 B** (15) 12/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2020 388
 (21) 1-2019-00333
 (22) 18/01/2019
 (51) **B21D 19/04; B21D 39/02**
 (73) **HỘ KINH DOANH TÂN THUẬN (VN)**
 Tổ 17, ấp Phước Long, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
 (72) Nguyễn Thị Ngọc Diễm (VN); Trần Hoàng Phúc (VN)
 (74) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)
 (54) **CƠ CẤU XẾP NẾP GẤP ĐÔI TRÊN THÂN CỦA KHUÔN LÀM NƯỚC ĐÁ CÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu xếp nếp gấp đôi (20) dùng cho máy cán xếp nếp gấp đôi trên thân khuôn làm nước đá cây (50). Cơ cấu xếp nếp gấp đôi (20) được tạo kết cấu bởi môđun con lăn gồm ba con lăn dẫn động thứ nhất (21), thứ hai (22) và thứ ba (23) được lắp gần kề nhau thành hàng ngang trên phần động (11) của thân máy (10) và có thể quay tròn và chuyển động lên trên-xuống dưới; và ba con lăn bị dẫn thứ nhất (24), thứ hai (25), thứ ba (26) tương ứng được lắp cố định trên thanh dẫn hướng khuôn làm nước đá cây (12) của thân máy (10), ở bên dưới và có thể quay tròn nhờ ba con lăn dẫn động thứ nhất (211), thứ hai (221), thứ ba (231).



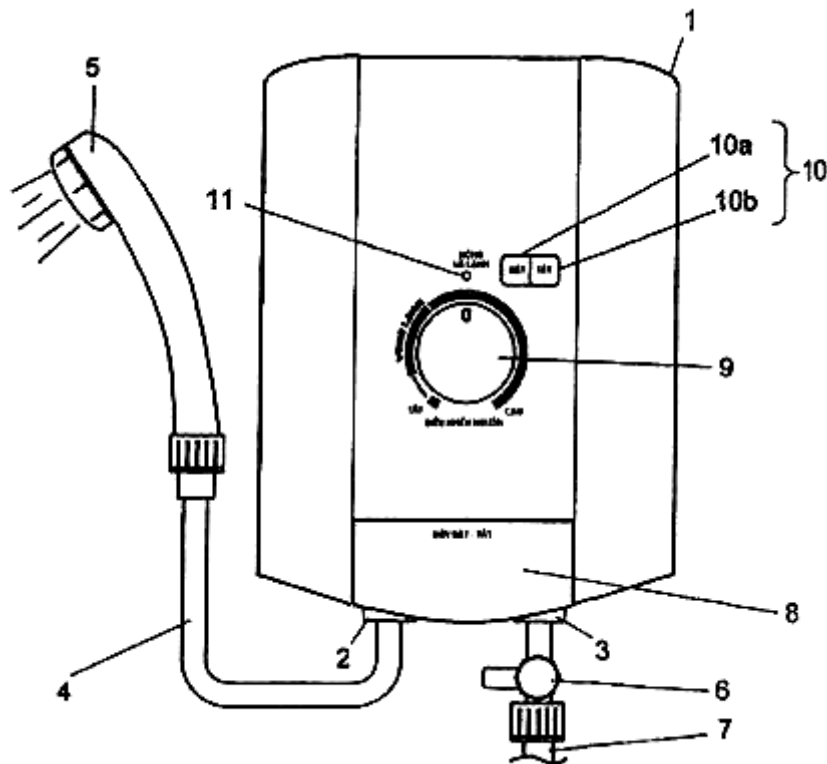
- (11) **1-0036026 B** (15) 12/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/09/2016 342
 (21) 1-2016-00870
 (22) 09/03/2016
 (30) 1501001356 11/03/2015 TH
 (51) **F16K 1/16**
 (73) **SIAM SANITARY FITTINGS CO. LTD. (TH)**
 60/57 Moo 19, Phaholyothin Road, Navanakorn Industrial Estate 2, Soi 13, Klong
 Nueng, Klong Luang, 12120 Pathumthani, Thailand
 (72) Chairat Jitchuen (TH)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **VÒI NƯỚC**

- (57) Vòi nước bao gồm ống (28), vỏ (40) được sản xuất từ kim loại hoặc hợp kim bằng cách sử dụng quy trình đúc lõi cát để đúc liền khối thành một bộ phận, có khoảng hở để chèn ống vào nước (28) và lõi ra (44) cho đầu ra nước, thiết bị điều chỉnh nước (30) để điều chỉnh nước từ ống vào nước (28) tới lõi ra (44), bao kín (32) để bao phủ thiết bị điều chỉnh nước (30) và vòng kẹp bao kín (38) để giữ bao kín (32) với vỏ (40) mà khác biệt ở chỗ bên trong lõi ra (44) có ống (22) được nối với thiết bị điều chỉnh nước (30) mà được làm bằng vật liệu phi kim, ống nối (26) hoạt động dưới dạng bộ phận trung gian để nối ống (22) với thiết bị điều chỉnh nước (30) do có bộ phận chống rò rỉ thứ hai (54) được bố trí ở giữa ống (22) và thiết bị điều chỉnh nước (30) để ngăn chặn sự rò rỉ đường ống giữa ống (22) và thiết bị điều chỉnh nước (30), trong đó ống vào nước (28) bao gồm bộ phận đỡ (86) có chóp có vai (90) để đỡ bộ phận chống rò rỉ thứ nhất (34) và bao kín (32) ở một đầu có khoảng hở (94) để đỡ bộ phận chống rò rỉ thứ hai (54), trong đó bộ phận chống rò rỉ thứ nhất (34) cùng với bộ phận chống rò rỉ thứ hai (54) là một phần của bộ phận bịt kín (64).



- (11) **1-0036027 B** (15) 12/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2011 276
 (21) 1-2010-01630
 (22) 25/06/2010
 (30) 2009-151958 26/06/2009 JP
 (51) **F24H 1/10**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (JP)**
 2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan
 (72) Masahito UEMURA (JP); Ryoji MATSUMURA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ CUNG CẤP NƯỚC NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cung cấp nước nóng bao gồm bộ cấp nhiệt (13) để đun nóng nước, bộ điều khiển đầu ra (9) để điều chỉnh đầu ra của bộ cấp nhiệt (13), phần xả (đầu vòi hoa sen) (5) để xả nước nóng được đun nóng bởi bộ cấp nhiệt (13), và bộ chuyển mạch nóng/ấm (10) để khởi động sự điều khiển một cách luân phiên dòng nước ấm và nước nóng có nhiệt độ khác nhau, và khi bộ chuyển mạch nóng/ấm (10) được điều khiển để khởi động sự điều khiển tắt nóng/ấm, thì nước ấm và nước nóng có nhiệt độ khác nhau một cách luân phiên được cung cấp theo mỗi khoảng thời gian xác định trước, áp lực lên tim khi tắm bằng vòi hoa sen được làm giảm, sự cảm nhận dễ chịu của người sử dụng được nâng lên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036028 B | | (15) 12/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2020 | 390 |
| (21) 1-2019-05664 | | (85) 15/10/2019 | |
| (22) 18/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/019277 | 18/05/2018 |
| (30) 2017-168366 | 01/09/2017 JP | (87) WO2019/044057 | 07/03/2019 |

(51) **B21D 28/34; F25B 41/00; B26F 1/02; B26F 1/32; B23K 1/00; B23K 31/02**

(73) **TANAKA KYOGYO INC. (JP)**

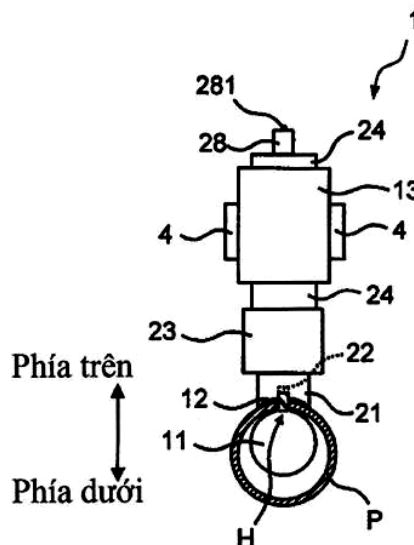
TK Building, 82-4 Nakamachi, Kodaira-shi, Tokyo 1870042 Japan

(72) TANAKA, Tomomi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **DỤNG CỤ KHOAN ỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI CÁC ỐNG DẪN SỬ DỤNG DỤNG CỤ KHOAN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ khoan ống để tạo, trong ống dẫn, lỗ để bơm khí không bị oxy hóa như nitơ, khi nối các ống dẫn như ống dẫn môi chất lạnh bằng cách hàn cứng, trong đó dụng cụ khoan ống có cấu hình nhỏ gọn cho phép công việc được thực hiện bằng dụng cụ khoan này được cầm nắm bởi tay người dùng, không dễ dàng tạo ra mặt khoan, và ngăn mặt cắt và mặt khoan không giữ lại trong ống dẫn. Dụng cụ khoan ống theo sáng chế thực hiện việc khoan bằng cách ép mũi khoan lồi (12) lên phía trên từ bên trong hướng ra bên ngoài ống dẫn (P) vuông góc với bề mặt thành của ống dẫn (P). Do đó, lỗ (H) được tạo thành vuông góc với bề mặt thành của ống dẫn (P), nên đạt được quy trình mà ít có khả năng tạo ra mặt khoan, và loại bỏ mặt cắt và mặt khoan sinh ra trong quá trình khoan ra bên ngoài của ống dẫn (P) mà có thể ngăn mặt cắt không giữ lại trong ống dẫn (P). Ngoài ra, dụng cụ khoan ống (1) theo sáng chế có rất ít thành phần cấu thành, nên có cấu hình nhỏ gọn với khả năng vận hành dễ dàng được thực hiện bởi người dùng cầm nắp vào phần tay cầm (3) và (4). Lỗ (H) có thể được khoan sử dụng các phương thức đơn giản, và do đó khả năng gia công dễ dàng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036029 B | | (15) 12/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-03754 | | (85) 12/07/2019 | |
| (22) 28/11/2017 | | (86) PCT/JP2017/042603 | 28/11/2017 |
| (30) 2016-249765 | 22/12/2016 JP | (87) WO2018/116761 | 28/06/2018 |

(51) **B23C 3/12; B23C 5/06**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

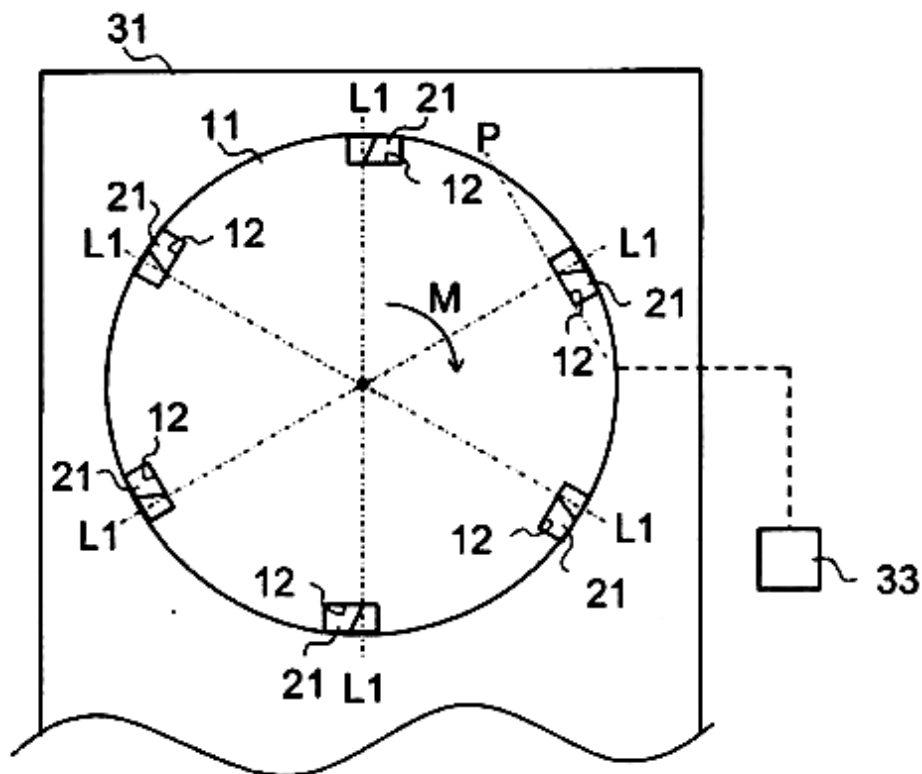
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) HASHIMOTO, Satoshi (JP); NAKAI, Kouta (JP); OSE, Yuki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ CẮT MẶT ĐẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP CẮT MẶT ĐẦU**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị cắt mặt đầu bao gồm: thân quay; và dao cắt bao gồm phần cố định cố định với thân quay và phần lưỡi cắt nhô ra từ phần cố định về phía mặt đầu của thân nhiều lớp của các tấm; phần lưỡi cắt bao gồm mép lưỡi nằm ở đầu của nó trên phía đầu ra theo hướng quay của thân quay để cắt mặt đầu; và mép lưỡi được nghiêng tương đối với hướng vuông góc với phần cạnh của phần lưỡi cắt và được nghiêng về phía đầu ra theo hướng quay tương đối với đường thẳng ảo mà vuông góc với trục quay và đi qua đầu trên phía trục quay của mép lưỡi.



(11) 1-0036030 B	(15) 12/05/2023		
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/12/2019	381
(21) 1-2019-03951	(85) 22/07/2019		
(22) 29/03/2017	(86) PCT/TH2017/000030		29/03/2017
	(87) WO2018/182542		04/10/2018

(51) **B62J 35/00; F02M 37/10; F02M 37/00; B60K 15/077; B62J 37/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD (JP)**

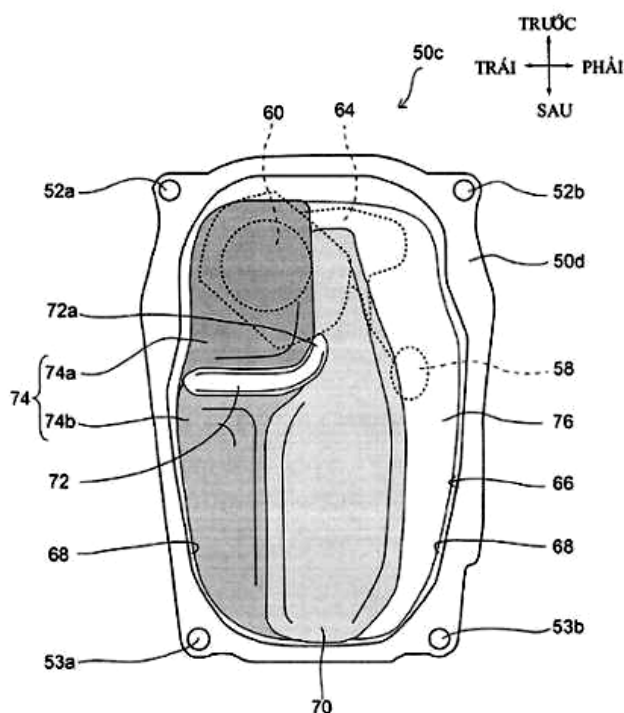
1-1, Minami-Aoyama 2-chome Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) PHONGMEE, Nawa (TH)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

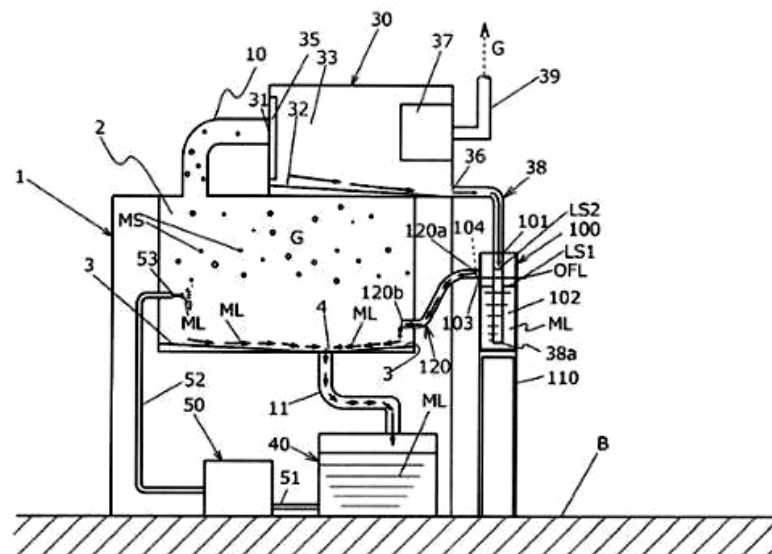
(54) **KẾT CẤU BÌNH NHIÊN LIỆU DÙNG CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu bình nhiên liệu (1) dùng cho xe máy (10) bao gồm: bình nhiên liệu (50) được bố trí trong xe máy (10); và bơm nhiên liệu (60) được bố trí trong bình nhiên liệu (50). Bình nhiên liệu (50) có phần lõm chính giữa (70), mà được tạo ra để được làm lõm lên trên từ thành dưới (66) của bình nhiên liệu (50) theo hướng dọc của xe máy (10), và phần phân cách (72), mà được tạo ra để được làm lõm lên trên từ thành dưới (66) và kéo dài từ phần lõm chính giữa (70) về phía thành bên (68) của bình nhiên liệu (50). Thành dưới 66 có phần thành dưới thứ nhất (74) nơi mà phần phân cách (72) được bố trí và được phân cách bởi phần lõm chính giữa (70) khi được nhìn từ bên trên bình nhiên liệu (50). Bơm nhiên liệu (60) được bố trí trên một vùng trong số vùng thứ nhất (74a) và vùng sau (74b) mà trong đó phần thành dưới thứ nhất (74) được chia cắt bởi phần phân cách (72).



- (11) **1-0036031 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-00882 (85) 02/03/2018
 (22) 12/01/2017 (86) PCT/JP2017/000763 12/01/2017
 (30) 2016-016047 29/01/2016 JP (87) WO2017/130710 03/08/2017
 (51) **B23Q 11/10; B01D 46/42; B24B 55/12; B01D 46/00; B23Q 11/00**
 (73) **FUJIKIN INCORPORATED (JP)**
 3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka 5500012, Japan
 (72) FUJITA Masaki (JP); NUMAZAKI Kenshiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THU HỒI CHẤT LỎNG XỬ LÝ**

(57) Để cải thiện một cách đáng kể hiệu quả công việc bảo dưỡng thực hiện trên bộ thu gom hỗn hợp dạng sương mù trong khi thu hồi một cách tin cậy hỗn hợp dạng sương mù được tạo ra từ nhiều loại chất lỏng xử lý chẳng hạn như dầu cắt được sử dụng để xử lý bởi máy xử lý cho việc cắt, việc mài, việc đánh bóng, và việc tương tự của đối tượng cần phải được xử lý. Hệ thống thu hồi chất lỏng xử lý bao gồm đồ chứa (100) bao gồm khoang hở (101) có thể nhận ống xả (38) kéo dài từ bộ thu gom hỗn hợp dạng sương mù (30) và hướng xuống dưới dầu cắt (ML) được thu gom ở phần đáy (32) của bộ thu gom hỗn hợp dạng sương mù (30), khoang không bên trong (102) để lưu trữ dầu cắt (ML), và cổng xả (103) để tạo ra sự chảy tràn nêu mức bề mặt chất lỏng của dầu cắt vượt quá mức đã nêu trong khi đầu của ống xả (38) được nhúng trong dầu cắt (ML) được lưu trữ trong khoang không bên trong (102), đồ chứa (100) có thể di chuyển được một cách độc lập của bộ thu gom hỗn hợp dạng sương mù (30); và ống thu hồi (120) có một phần đầu (120a) được nối với cổng xả (103) và phần đầu khác (120b) được bố trí để cho phép việc xả chất lỏng xử lý vào trong máng cho việc thu hồi vào trong thùng chứa (40).



- (11) **1-0036032 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
(21) 1-2019-05215 (85) 25/09/2019
(22) 16/03/2018 (86) PCT/JP2018/010650 16/03/2018
(30) 2017-062170 28/03/2017 JP (87) WO2018/180650 04/10/2018

(51) **F02N 11/08; F02N 15/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

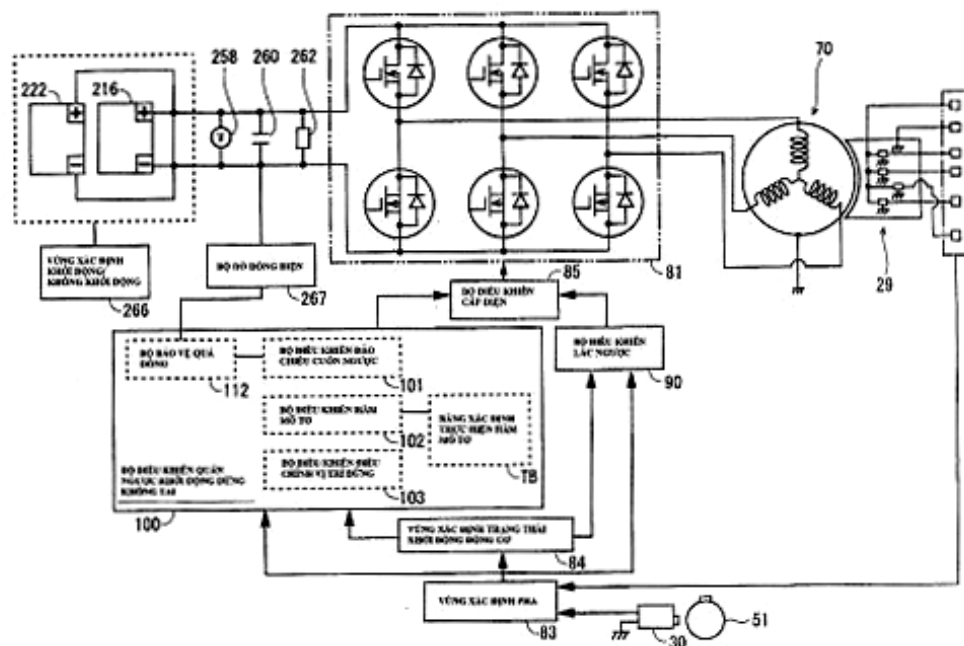
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) **KONNO Ryohei (JP); SHOKAKU Isao (JP); TAKAO Ryuichi (JP); NISHIMIYA Ayumu (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN KHỞI ĐỘNG ĐỘNG CƠ**

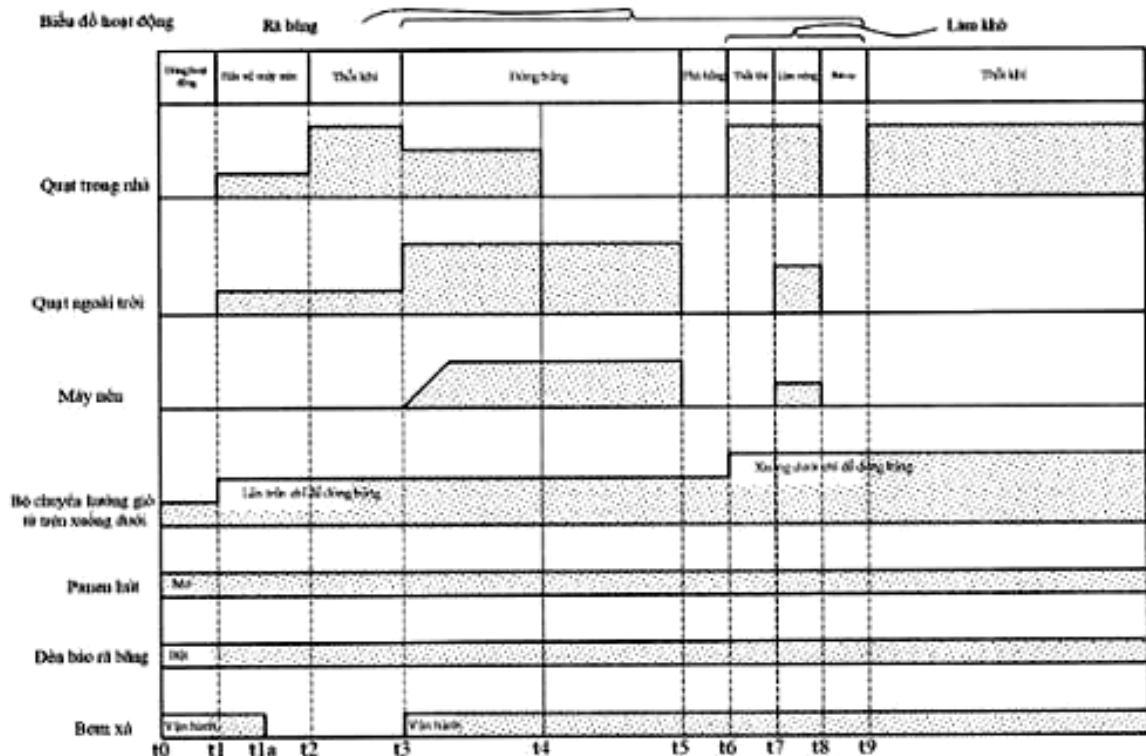
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển khởi động động cơ có khả năng quán ngược trục khuỷu nhanh hơn ở thời điểm dừng không tải. Thiết bị điều khiển khởi động động cơ (80) bao gồm bộ điều khiển lắc ngược (90) để thực hiện quá trình điều khiển lắc ngược để đảo chiều trục khuỷu (51) khi động cơ được khởi động bằng cách vận hành công tắc khởi động (35), bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101) để thực hiện quá trình điều khiển quán ngược để đảo chiều trục khuỷu (51) ngay sau khi động cơ được dừng bởi quá trình điều khiển dừng không tải, và bộ điều khiển hãm mô tơ (102) để thực hiện quá trình điều khiển hãm mô tơ để hãm trục khuỷu (51) đảo chiều bởi quá trình điều khiển quán ngược bằng cách quay trục khuỷu (51) theo phương pháp tuyến sau khi quá trình điều khiển quán ngược thực hiện bởi bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101). Giá trị của dòng mô tơ cấp tại thời điểm trục khuỷu (51) được đảo chiều bởi bộ điều khiển đảo chiều cuộn ngược (101) được thiết lập là giá trị bằng hoặc lớn hơn giá trị của dòng mô tơ cấp tại thời điểm trục khuỷu (51) được đảo chiều bởi bộ điều khiển lắc ngược (90).



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036033 B | (15) 15/05/2023 | | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/07/2021 | 400 |
| (21) 1-2019-05091 | | (85) 18/09/2019 | |
| (22) 05/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/037442 | 05/10/2018 |
| | | (87) WO2020/070890 | 09/04/2020 |

- (51) **F24F 11/48; F24F 13/22; F24F 11/43**
- (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan
- (72) Shinji TAKEUCHI (JP); Satomi TOKITA (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy điều hòa không khí (100) có chu trình làm lạnh (RC) bao gồm máy nén (32), bộ trao đổi nhiệt trong nhà (64), khay chứa nước thải (140) được tạo kết cấu để chứa tạm, dưới dạng nước thải, nước bám vào bộ trao đổi nhiệt trong nhà và rơi từ bộ trao đổi nhiệt trong nhà xuống, bơm xả (PO) được tạo kết cấu để xả nước thải tích tụ trong khay chứa nước thải ra bên ngoài, và thiết bị điều khiển (20) được tạo cấu hình để điều khiển chu trình làm lạnh và hoạt động của bơm xả. Thiết bị điều khiển thực hiện hoạt động đóng băng để làm cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà thực hiện chức năng là giàn bay hơi và đưa nhiệt độ bề mặt của bộ trao đổi nhiệt trong nhà xuống dưới 0 độ, và vận hành bơm xả để đáp ứng hệ thức “thời gian vận hành của bơm xả sau khi chấm dứt chế độ làm mát thông thường < thời gian vận hành của bơm xả sau hoạt động đóng băng”.

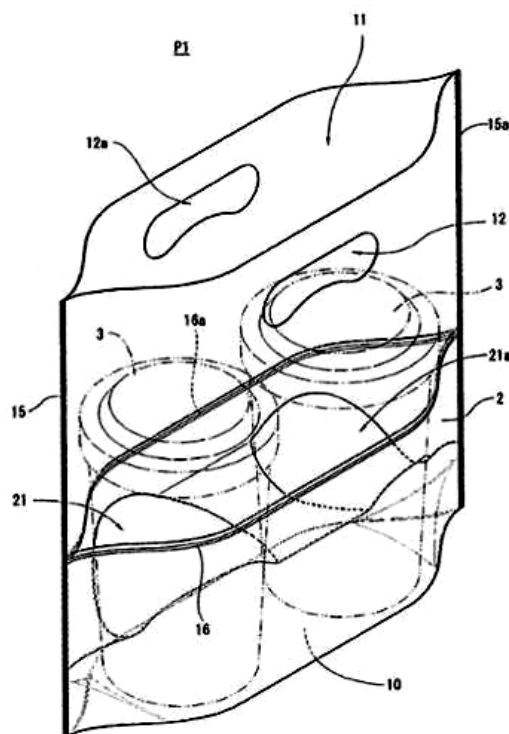


- (11) **1-0036034 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-02246 (85) 02/05/2019
(22) 07/09/2017 (86) PCT/RU2017/000658 07/09/2017
(30) 2016138632 29/09/2016 RU (87) WO2018/063028 05/04/2018
(51) **A61K 9/08; A61K 31/455; A61K 31/675; A61K 47/02; A61K 47/18; A61K 31/194; A61K 31/708**
(73) **OBSHESTVO S OGRANICHENNOI OTVETSTVENNOSTYU "NAUCHNO-TEKHNOLOGICHESKAYA FARMACEVTICHESKAYA FIRMA "POLYSAN" (RU)**
ul Salova, 72, korp. 2, lit. A, St. Petersburg, 192102, Russian Federation
(72) KOVAIJENKO, Alexey Leonidovich (RU); PETROV, Andrey Yurievich (RU)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM ỔN ĐỊNH DẠNG DUNG DỊCH NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dược phẩm ổn định dạng dung dịch nước, phương pháp này có thể được sử dụng để sản xuất thuốc dùng trong tĩnh mạch chứa các hoạt chất là axit succinic, nicotinamit, inosin và riboflavin mononucleotit và có đặc tính bảo vệ tế bào.

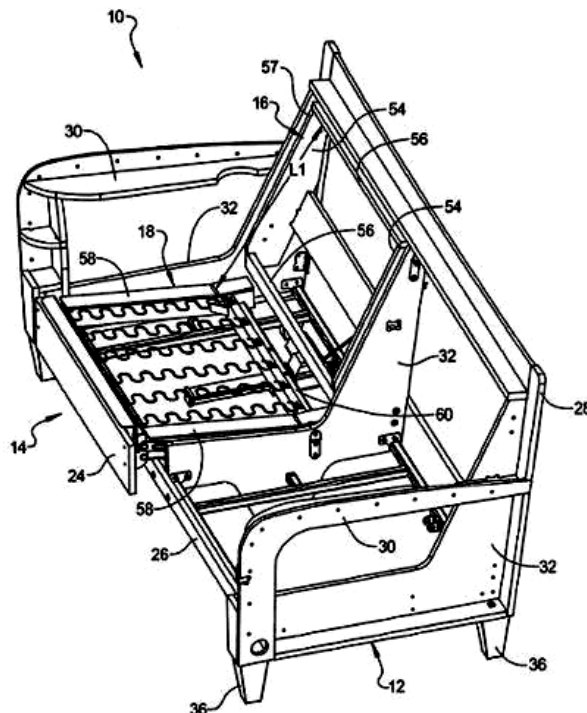
- (11) **1-0036035 B** (15) 15/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2016 338
- (21) 1-2015-04065 (85) 22/10/2015
- (22) 17/10/2014 (86) PCT/JP2014/077679 17/10/2014
- (30) 2014-163889 11/08/2014 JP (87) WO2016/024366 18/02/2016
- (51) **B65D 67/02; B65D 30/16; B65D 30/20; B65D 77/26; B65D 33/08; B31B 70/74; B65D 30/22**
- (73) **MOROFUJI Inc. (JP)**
2-18, Musashi 3-chome, Chikushino-shi, Fukuoka 8180052 Japan
- (72) MOROFUJI, Toshiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **TÚI BAO GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÚI BAO GÓI NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất túi bao gói mà có thể chuyển thành hình dáng ba chiều một cách dễ dàng và nhanh chóng từ trạng thái gấp để giữ cốc đựng đồ uống hoặc loại tương tự và cũng không công kênh khi cất giữ trước khi sử dụng và phương pháp sản xuất túi bao gói này. Túi bao gói có phần thân chính của túi được gấp phẳng, có phần đệm tại phần đáy, và có phần đầu vào tại phía đối diện với phần đệm và tấm giữ được gấp phẳng, được bố trí song song với phần đệm tại vị trí gần với phần đáy và được tách ra khỏi phần đệm trong phần phía trong của phần thân chính của túi, và có một hoặc nhiều phần miệng của phần giữ, và có thể được chuyển thành hình ba chiều một cách dễ dàng và nhanh chóng từ trạng thái được gấp để giữ cốc đựng đồ uống hoặc loại tương tự và cũng không công kênh khi cất giữ trước khi sử dụng.



- (11) **1-0036036 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00594 (85) 08/02/2018
 (22) 18/05/2016 (86) PCT/US2016/032967 18/05/2016
 (30) 14/798,867 14/07/2015 US (87) WO2017/011070 19/01/2017
 (51) **A47C 1/035; A47C 1/0355**
 (73) **LA-Z-BOY INCORPORATED (US)**
 One La-Z-Boy Drive, Monroe, Michigan 48162, United States of America
 (72) LAPOINTE, Larry P. (US); ADAMS, Chad E. (US); RAINES, Jason (US);
 BRYSON, Jason (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CƠ CẤU ĐỀ CHÂN VÀ NGẢ RA SAU CHO ĐỒ NỘI THẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ nội thất có thể bao gồm khung đế cố định, khung lưng ghế, khung mặt ghế và cơ cấu liên kết. Khung lưng ghế được đỡ bởi khung đế và có thể xoay được so với khung đế. Khung mặt ghế có thể được đỡ bởi khung đế và có thể dịch chuyển được so với khung lưng ghế và khung đế. Cơ cấu liên kết được gắn vào khung đế, khung lưng ghế, khung mặt ghế và giá đỡ chân. Cơ cấu liên kết có thể dịch chuyển được giữa vị trí thứ nhất và thứ hai. Sự dịch chuyển của cơ cấu liên kết về phía vị trí thứ nhất làm cho khung lưng ghế dịch chuyển về phía vị trí dựng đứng hoàn toàn và đồng thời làm cho giá đỡ chân dịch chuyển về phía vị trí xếp gọn. Sự dịch chuyển của cơ cấu liên kết về phía vị trí thứ hai làm cho khung lưng ghế dịch chuyển về phía vị trí ngã ra sau hoàn toàn và đồng thời làm cho giá đỡ chân dịch chuyển về phía vị trí mở rộng hoàn toàn.

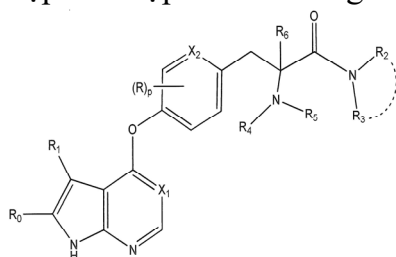


- (11) **1-0036037 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2017 350
(21) 1-2017-00564 (85) 20/02/2017
(22) 23/07/2015 (86) PCT/IB2015/001772 23/07/2015
(30) 62/029,109 25/07/2014 US (87) WO2016/012861 28/01/2016
(51) **A23J 7/00; C07F 9/10**
(73) **ENZYMOTEC LTD. (IL)**
Sagi 2000 Industrial Park, P.O. Box 6, 23106 Migdal HaEmeq, Israel
(72) WIDBERG, Asher (IL)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM BỘT PHOSPHATIDYLSERIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG VÀ CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG, CHẾ PHẨM DƯỢC THỰC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm bột phosphatidylserin cung cấp khả năng phân tán đồng nhất hơn và thể hiện sự lắng cặn giảm so với các bột phosphatidylserin thông thường, khi được trộn mà không xử lý bằng quy trình đồng hóa cao áp trong nước hoặc các chất lỏng khác. Chế phẩm theo sáng chế chứa phosphatidylserin và ít nhất 80% (khối lượng/khối lượng) của chế phẩm này có cỡ hạt bằng 500 micron hoặc nhỏ hơn. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng, chế phẩm dược thực phẩm, hoặc chế phẩm dược chứa các chế phẩm bột phosphatidylserin theo sáng chế. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế các chế phẩm bột phosphatidylserin theo sáng chế gồm bước rây.

- (11) **1-0036038 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2019 379
 (21) 1-2019-04677 (85) 23/08/2019
 (22) 26/01/2018 (86) PCT/EP2018/052009 26/01/2018
 (30) 17153785.5 30/01/2017 EP (87) WO2018/138293 02/08/2018
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/519; C07D 519/00; C07D 487/04; A61K 31/437; A61P 11/06**
 (73) **CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)**
 Via Palermo, 26/A, 43122 PARMA, Italy
 (72) ACCETTA, Alessandro (IT); RANCATI, Fabio (IT); CAPELLI, Anna Maria (IT); CLARK, David Edward (GB); TISSELLI, Patrizia (IT); EDWARDS, Christine (GB); CHEGUILLAUME, Arnaud Jean Francois Auguste (FR); BHALAY, Gurdip (GB)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT TYROSIN AMIT DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ RHO-KINAZA, DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ TỔ HỢP VÀ DỤNG CỤ LIÊN QUAN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I



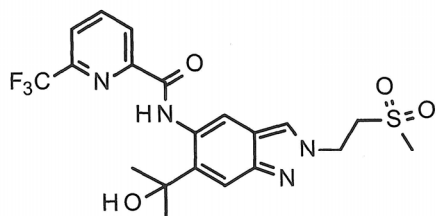
(I)

ức chế Rho Kinaza là các dẫn xuất dihydropyrimidin-carboxamid vòng đôi, phương pháp điều chế các hợp chất này và dược phẩm chứa chúng.

Cụ thể là các hợp chất theo sáng chế có thể hữu hiệu trong điều trị nhiều rối loạn có liên quan đến các cơ chế enzym ROCK, như bệnh phổi bao gồm hen, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (chronic obstructive pulmonary disease - COPD), xơ hóa phổi tự phát (idiopathic pulmonary fibrosis - IPF) và tăng huyết áp động mạch phổi (pulmonary arterial hypertension - PAH).

- (11) **1-0036039 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-04332 (85) 01/10/2018
(22) 25/04/2017 (86) PCT/EP2017/059744 25/04/2017
(30) 16167652.3 29/04/2016 EP (87) WO2017/186689 02/11/2017
(51) **A61K 31/4439**; C07D 401/12; A61P 37/00; A61P 9/00; A61P 27/00; A61P 35/00
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
(72) THALER, Tobias (DE); PLATZEK, Johannes (DE); GUIMOND, Nicolas (CA)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT INDAZOL**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất indazol được thể ở vị trí 2 có công thức cấu tạo:



(I)

và đến các hợp chất trung gian.

- (11) **1-0036040 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-01694 (85) 20/04/2018
(22) 14/10/2016 (86) PCT/US2016/056969 14/10/2016
(30) 62/246,199 26/10/2015 US (87) WO2017/074715 04/05/2017
(51) **A61K 38/26; C07K 14/605**
(73) **ELANCO US INC. (US)**
c/o ELI LILLY AND COMPANY, Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana
46285, United States of America
(72) COSKUN, Tamer (US); ALSINA-FERNANDEZ, Jorge (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ GLUCAGON VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT
CHỦ VẬN NÀY**

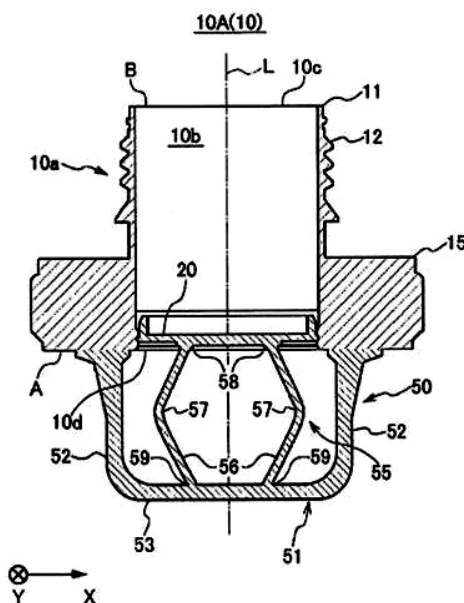
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất với khoảng thời gian tác dụng kéo dài ở thụ thể glucagon so với glucagon tự nhiên. Cụ thể, sáng chế đề xuất chất chủ vận thụ thể glucagon với các cải biến về mặt cấu trúc đối với glucagon tự nhiên được đưa vào để chủ vận chọn lọc thụ thể glucagon trong khoảng thời gian kéo dài. Sáng chế cũng đề cập đến tổ hợp chứa chất chủ vận này và dược phẩm chứa chất chủ vận hoặc tổ hợp này.

- (11) **1-0036041 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
(21) 1-2020-03728 (85) 26/06/2020
(22) 26/11/2018 (86) PCT/CN2018/117458 26/11/2018
(30) 201711221319.7 28/11/2017 CN (87) WO2019/105324 06/06/2019
(51) **C07C 213/00; C07C 209/54; C07C 215/50; C07C 211/27; C07C 209/22; C07C 209/58**
(73) **TSI PHARMACEUTICAL (JIANGYIN) CO., LTD (CN)**
No.2 Jinxiu Road, Shizhuang Industrial Park, Economic Development Zone, Jiangyin,
Jiangsu 214446, China
(72) LONG, Ling (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ SALIXYLAMIN AXETAT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế salixylamin axetat. Phương pháp này bao gồm các bước: (1) tiến hành bảo vệ amino trên salixylaldehyt có cấu trúc được thể hiện bởi công thức 1 để thu được hợp chất có cấu trúc được thể hiện bởi công thức 2; và (2) tiến hành thủy phân axit đối với hợp chất có cấu trúc được thể hiện bởi công thức 2 và sau đó cho hợp chất đã được thủy phân axit phản ứng với axit axetic để thu được salixylamin axetat.

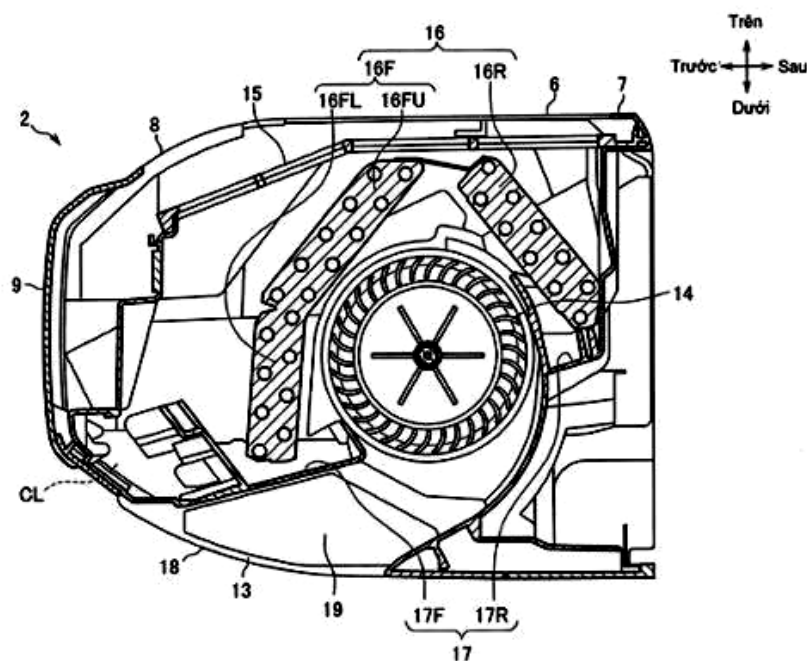
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036042 B | | (15) 15/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05755 | | (85) 18/10/2019 | |
| (22) 07/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/043946 | 07/12/2017 |
| (30) 2017-054945 | 21/03/2017 JP | (87) WO2018/173382 | 27/09/2018 |
- (51) **B65D 47/06**
 (73) **FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)**
 1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)
 (72) ONO, Matsutaro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VÒI RÓT CỦA VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi rót của vật chứa mà làm có thể mở và đóng phần rót dạng ống bởi chi tiết đóng mà đóng phần rót dạng ống của vòi rót mà không tạo ra các mảnh bị vỡ hoặc tương tự, và sự di chuyển các thành phần bằng cách chia các thành phần nhiều lần. Vấn đề được giải quyết bởi vòi rót (10) của vật chứa bao gồm thân chính của vòi (10a) bao gồm phần rót dạng ống (11) được bố trí với cổng dòng vào (10d) để cho phép các thành phần chảy vào trong và cổng dòng ra (10c) để cho phép các thành phần chảy ra, và phần được gắn (15) để gắn phía cổng dòng vào (10d) với phần thân chính của vật chứa (1A); chi tiết đóng (20) đóng vai trò là thân riêng từ phần rót dạng ống (11) và được đặt lên trên bề mặt chu vi bên trong của phần rót dạng ống (11) trong chế độ mà cho phép cổng dòng vào (10d) để được mở và được đóng; và thân kích hoạt (50) mà kích hoạt chi tiết đóng (20) từ phía phần thân chính của vật chứa (1A) về hướng cổng dòng vào (10d) và chặn cổng dòng vào (10d) bởi chi tiết đóng (20). Chi tiết đóng (20) được loại bỏ khỏi bề mặt chu vi bên trong của phần rót dạng ống (11) chống lại lực kích hoạt của thân kích hoạt (50) bởi ngoại lực được áp dụng từ phía cổng dòng ra (10c).



- (11) **1-0036043 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2020 386
 (21) 1-2019-00895 (85) 22/02/2019
 (22) 05/02/2018 (86) PCT/JP2018/003819 05/02/2018
 (30) 2017-089948 28/04/2017 JP (87) WO2018/198468 01/11/2018
 (51) **F24F 11/30; F28F 1/32; F24F 13/30; F24F 1/00; F24F 11/62**
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) AKUTSU Takashi (JP); TANAKA Yukinori (JP); AWANO Masakazu (JP); UEDA
 Yoshiro (JP); YOSHIDA Kazumasa (JP); NOTOYA Yoshiaki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

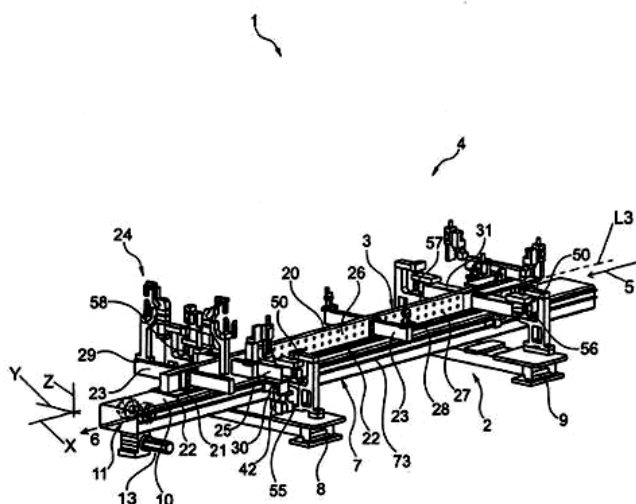
(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí (ví dụ, cụm bên trong nhà) (2) bao gồm bộ trao đổi nhiệt (16) để trao đổi nhiệt giữa không khí và chất làm lạnh, các cánh tản nhiệt (20) được bố trí cho bộ trao đổi nhiệt, và bộ điều khiển (CL) thực hiện hoạt động để làm giảm nhiệt độ của bộ trao đổi nhiệt để kiểm soát hoạt động đóng băng gồm bám dính tuyết hoặc băng lên trên các bề mặt của các cánh tản nhiệt. Các góc lắp của bộ trao đổi nhiệt là khác nhau ở phần trên phía trước, phần dưới phía trước, và phần sau. Góc lắp ở phần trên phía trước, góc lắp ở phần dưới phía trước, và góc lắp ở phần sau, đối với pháp tuyến của bề mặt tường lắp đặt, nằm trong khoảng $50^\circ \pm 10^\circ$, trong khoảng $85^\circ \pm 10^\circ$, và trong khoảng $50^\circ \pm 10^\circ$, một cách tương ứng. Bộ điều khiển cũng thực hiện hoạt động để làm tăng nhiệt độ của bộ trao đổi nhiệt để điều khiển chế độ hoạt động làm tan tuyết của tuyết hoặc băng đang tan.



- (11) **1-0036044 B** (15) 15/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
- (21) 1-2018-00747 (85) 23/02/2018
- (22) 29/07/2016 (86) PCT/US2016/044774 29/07/2016
- (30) 62/200,428 03/08/2015 US (87) WO2017/023778 09/02/2017
- (51) **C12N 9/02; C12N 5/04; A01H 5/00; C12N 15/82**
- (73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America
- (72) EVDOKIMOV, Artem, G. (US); LARUE, Clayton, T. (US); MOSHIRI, Farhad (US); ZHOU, Xuefeng (CN); REAM, Joel, E. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP, CẤU TRÚC ADN VÀ CÂY HOẶC MỘT PHẦN CỦA CÂY CHỨA PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍNH DUNG NẠP THUỐC DIỆT CỎ CHO CÂY HOẶC MỘT PHẦN CỦA CÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ sinh học và đề xuất các phân tử ADN tái tổ hợp mới và các protein đã được xử lý để đem lại khả năng dung nạp đối với các thuốc diệt cỏ ức chế protoporphyrinogen oxidaza. Sáng chế còn đề xuất các thực vật, hạt, tế bào, và phần của thực vật chuyển gen dung nạp thuốc diệt cỏ chứa các phân tử ADN tái tổ hợp, cũng như các phương pháp sử dụng chúng.

- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0036045 B | | (15) 15/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-06208 | | (85) 06/11/2019 | |
| (22) 10/04/2018 | | (86) PCT/EP2018/059119 | 10/04/2018 |
| (30) 10 2017 107 22.3 | 11/04/2017 DE | (87) WO2018/189156 | 18/10/2018 |
| (51) B62D 65/18; B62D 65/00 | | | |
| (73) EBZ SYSTEC GMBH (DE) | | | |
| | Bleicherstrasse 7, 88212 Ravensburg, Germany | | |
| (72) STADLER, Rainer (DE) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN DÙNG CHO DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT TỰ ĐỘNG HÓA, GIÁ MANG CHI TIẾT CẤU THÀNH DÙNG CHO THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ BĂNG CHUYỀN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị băng chuyền (1) dùng cho dây chuyền sản xuất tự động hóa, bao gồm ít nhất một đường dẫn băng chuyền (2) dọc theo hành trình của dây chuyền sản xuất, ít nhất một giá mang chi tiết cấu thành (3) để vận chuyển các chi tiết cấu thành hoặc các cụm chi tiết cấu thành, cụ thể là các thân xe, trên dây chuyền sản xuất, trong đó dây chuyền sản xuất bao gồm các phần chuyển và trạm gia công (4) và chúng được di chuyển qua bởi đường dẫn băng chuyền (2) dọc theo hành trình của dây chuyền sản xuất. Trong mỗi liên hệ này, đường dẫn băng chuyền (2) được tạo kết cấu như một ray đơn (7), theo cách được ưu tiên ray đơn (7) kéo dài dọc theo đường trục dọc chính giữa (L3) của giá mang chi tiết cấu thành (3) và, trong mỗi liên hệ này, đường dẫn băng chuyền (2) có các con lăn (11) được dẫn động ít nhất một phần nhờ các bộ truyền động (13) và, trong mỗi liên hệ này, giá mang chi tiết cấu thành (3) bao gồm ít nhất một bề mặt ma sát (22), nhờ đó giá mang chi tiết cấu thành (3) có thể dẫn động bởi các con lăn (11) của đường dẫn băng chuyền (2), cụ thể là có thể dịch chuyển về mặt động học dọc theo đường dẫn băng chuyền (2).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036046 B | | (15) 15/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01829 | | (85) 11/04/2019 | |
| (22) 19/09/2017 | | (86) PCT/CN2017/102213 | 19/09/2017 |
| (30) 201610851175.2 | 26/09/2016 CN | (87) WO2018/054279 | 29/03/2018 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

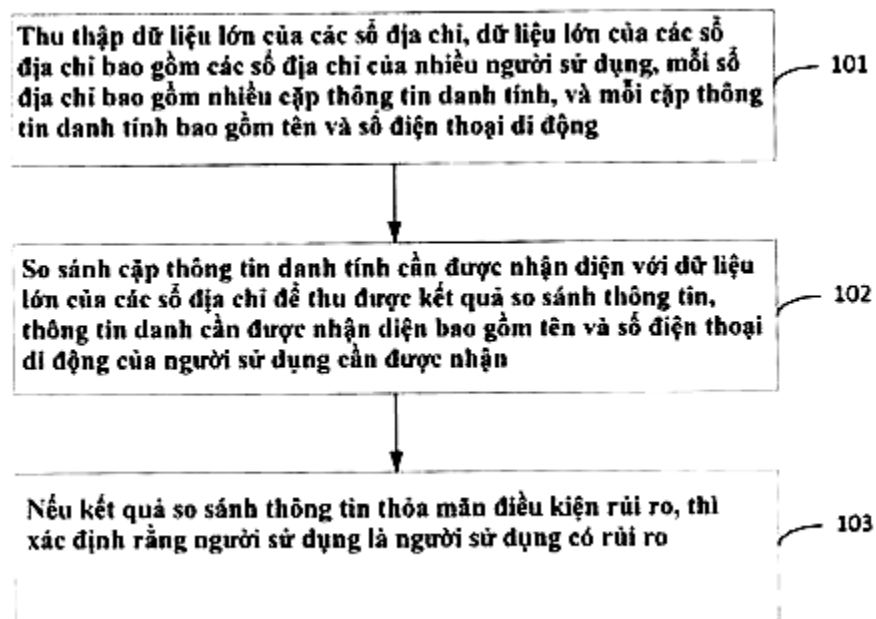
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) WANG, Jialei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG NHẬN DIỆN DANH TÍNH VÀ VẬT GHI PHI CHUYỂN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị nhận diện danh tính, và vật ghi phi chuyển tiếp, đọc được bởi máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: thu thập dữ liệu lớn của các số địa chỉ, dữ liệu lớn của các số địa chỉ bao gồm các số địa chỉ của nhiều người sử dụng, mỗi số địa chỉ bao gồm nhiều cặp thông tin danh tính, và mỗi cặp thông tin danh tính bao gồm tên và số điện thoại di động; so sánh cặp thông tin danh tính cần được nhận diện với dữ liệu lớn của các số địa chỉ để thu được kết quả so sánh thông tin, cặp thông tin danh tính cần được nhận diện bao gồm tên và số điện thoại di động của người sử dụng cần được nhận diện; và nếu kết quả so sánh thông tin thỏa mãn điều kiện rủi ro, thì xác định rằng người sử dụng là người sử dụng có rủi ro. Sáng chế này đạt được việc phát hiện của danh tính giả mạo.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036047 B | | (15) 15/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03540 | | (85) 10/08/2018 | |
| (22) 18/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/001464 | 18/01/2017 |
| (30) 2016-007495 | 18/01/2016 JP | (87) WO2017/126519 | 27/07/2017 |

(51) **A01C 7/08**

(73) **YANMAR CO., LTD. (JP)**

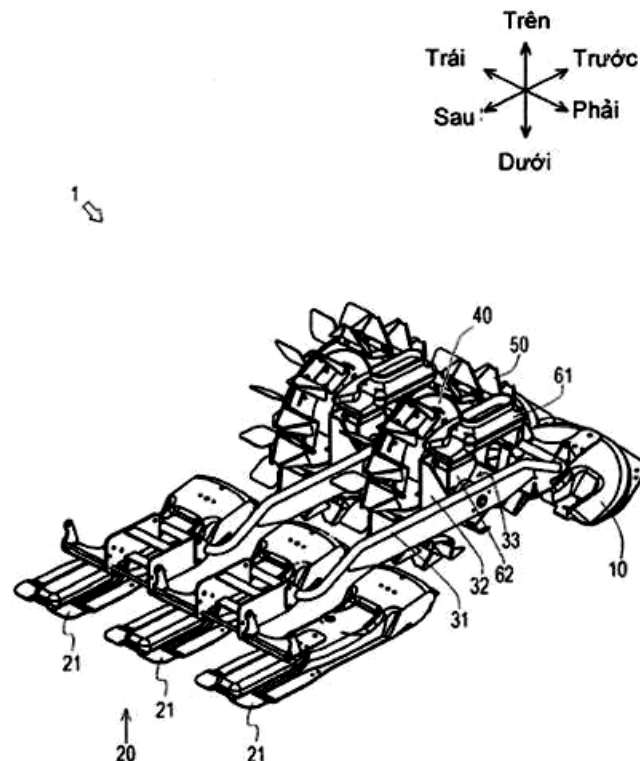
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311, Japan

(72) TSUCHIYA Taku (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **MÁY GIEO HẠT TRỰC TIẾP**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy gieo hạt trực tiếp có khả năng đẩy một cách chính xác hạt đến vị trí định trước. Máy gieo hạt trực tiếp (1) để quay phần lô quay (40) theo di chuyển của nó bao gồm: phần lô quay (40); phần tạo lỗ (50) được gắn cố định với phần lô quay (40) và tạo ra các lỗ trên đất nhờ chuyển động quay của phần lô quay (40); và phần gieo hạt (60) có cửa đẩy (66) bố trí ở vị trí tương ứng với vị trí của phần tạo lỗ (50) theo phương dọc trục của trục quay (41) của phần lô quay (40), phần gieo hạt (60) được tạo kết cấu để đẩy các hạt ra khỏi cửa đẩy (66) khi phần lô quay (40) đang quay, và phần lô quay (40) và phần gieo hạt (60) xếp chồng một phần với nhau khi phần gieo hạt (60) được nhìn theo phương dọc trục của trục quay (41) của phần lô quay (40).



- (11) **1-0036048 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-03993 (85) 23/07/2019
(22) 28/12/2017 (86) PCT/EP2017/084774 28/12/2017
(30) 1663478 28/12/2016 FR (87) WO2018/122352 05/07/2018
PCT/FR2017/050554 10/03/2017 FR
(51) **A23K 10/20; C07K 1/16; A23L 5/00**
(73) **YNSECT (FR)**
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 EVRY CEDEX, France
(72) LAURENT, Sophie (FR); SARTON DU JONCHAY, Thibault (FR); LEVON, Jean-Gabriel (FR); SOCOLSKY, Cecilia (FR); SANCHEZ, Lorena (FR); BEREZINA, Nathalie (FR); ARMENJON, Benjamin (FR); HUBERT, Antoine (FR); LE BERRE, Corentin (FR); KIRECHE, Adam (FR); TOKOS, Hella (FR); LORRETTE, Bénédicte (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔN TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý côn trùng, bao gồm bước tách cutin ra khỏi phần mềm của côn trùng, làm chín phần mềm của côn trùng, sau đó tách phần mềm của côn trùng thành phân đoạn dầu, phân đoạn rắn và phân đoạn nước. Sáng chế còn đề cập đến bột dùng trong thực phẩm, cụ thể là bột, phân đoạn rắn và phân đoạn nước thu được bằng phương pháp xử lý côn trùng theo sáng chế.

- (11) **1-0036049 B** (15) 15/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2017 354
(21) 1-2017-00831 (85) 07/03/2017
(22) 09/06/2015 (86) PCT/US2015/034854 09/06/2015
(30) 14/454,308 07/08/2014 US (87) WO2016/022207 11/02/2016

(51) **H05F 3/00**

(73) **ION POWER GROUP LLC (US)**

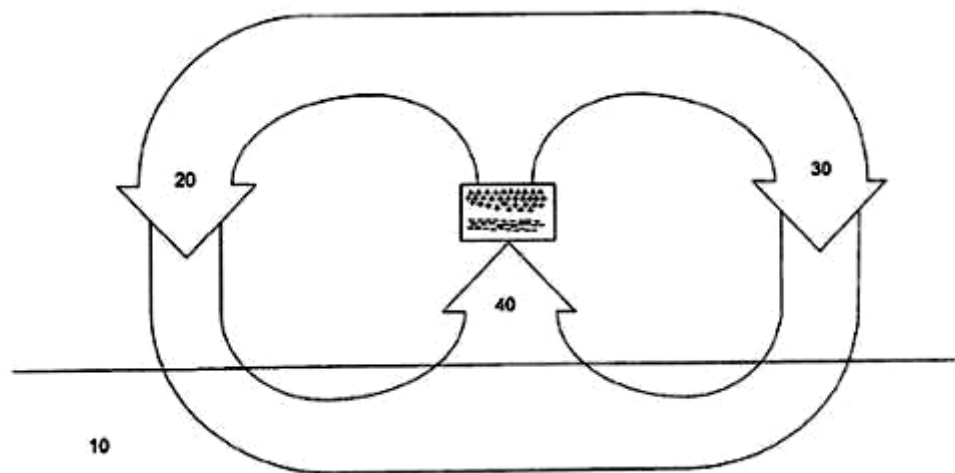
2180 Calle de Castelar, Navarre, FL 32466, United States of America

(72) MCCOWEN, Clint (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

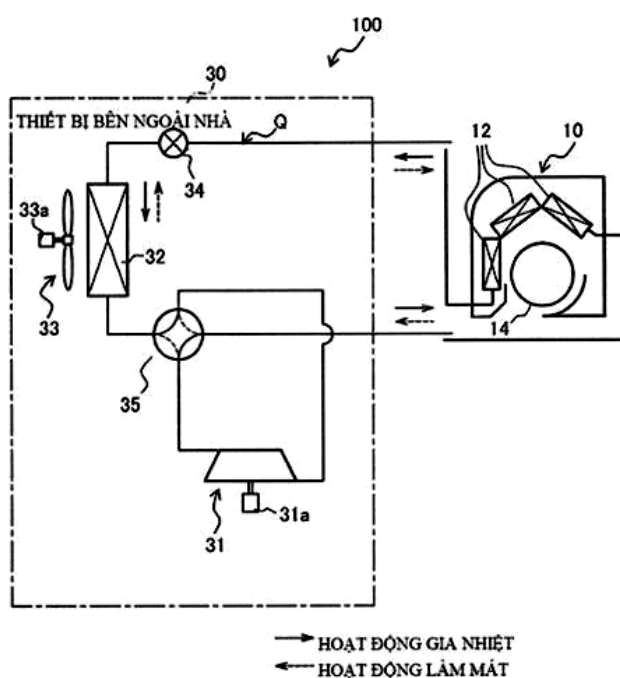
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THU GOM NĂNG LƯỢNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống thu gom năng lượng có thể thu và sử dụng năng lượng được tạo ra bởi điện trường. Các sợi thu gom được treo từ hệ thống đỡ. Hệ thống đỡ được kết nối điện tới tải bởi dây nối. Các sợi thu gom có thể được tạo thành từ vật liệu dẫn điện bất kỳ, nhưng graphen, cacbon và graphit sẽ được ưu tiên. Các điôt cũng có thể được sử dụng để hạn chế dòng chạy ngược hoặc tổn thất năng lượng. Sáng chế còn đề cập tới phương pháp thu gom năng lượng.



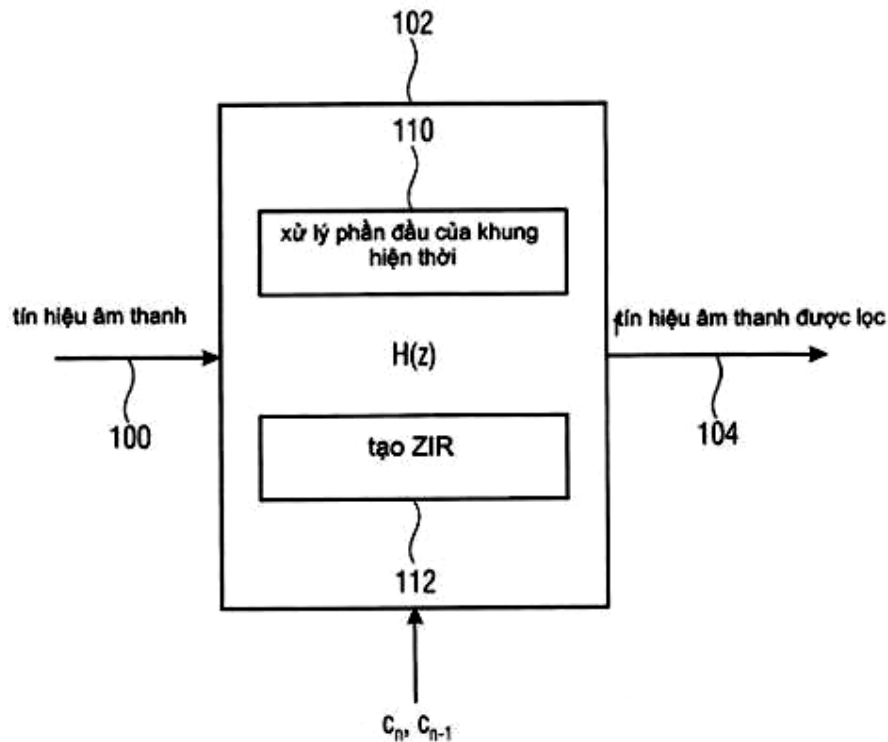
- (11) **1-0036050 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-02975 (85) 05/06/2019
 (22) 31/08/2017 (86) PCT/JP2017/031462 31/08/2017
 (30) 2017-089876 28/04/2017 JP (87) WO2018/198390 01/11/2018
 (51) **F24F 11/84; F24F 11/74; F24F 13/30; F24F 11/62; F24F 11/79**
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) Yukinori TANAKA (JP); Masakazu AWANO (JP); Yoshiro UEDA (JP); Kazumasa YOSHIDA (JP); Yoshiaki NOTOYA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí được tạo kết cấu để làm sạch bộ trao đổi nhiệt trong nhà một cách thích hợp. Điều hòa không khí (100) bao gồm chu trình làm lạnh (Q) trong đó chất làm lạnh tuần hoàn tuần tự trong bộ phận nén (31), bình ngưng, van giãn nở bên ngoài nhà (34), và giàn bay hơi trong chu trình làm lạnh, và bộ điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất bộ phận nén (31) và van giãn nở bên ngoài nhà (34). Một thiết bị trong số bình ngưng và giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt bên ngoài nhà (32), và thiết bị còn lại là bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12). Bộ điều khiển khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) có chức năng làm giàn bay hơi, đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12) hoặc gây ra ngưng tụ sương trên bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12), và làm tăng độ mở của van giãn nở bên ngoài nhà (34) sau hoạt động đóng băng bộ trao đổi nhiệt trong nhà (12).



- (11) **1-0036051 B** (15) 15/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
- (21) 1-2019-02925 (85) 03/06/2019
- (22) 15/12/2017 (86) PCT/EP2017/083013 15/12/2017
- (30) 16204688.2 16/12/2016 EP (87) WO2018/109162 21/06/2018
- (51) **A61K 38/28; A61P 5/48; A61K 47/10; A61K 33/30**
- (73) **NOVO NORDISK A/S (DK)**
Novo Allé, 2880 Bagsværd, Denmark
- (72) NORRMAN, Mathias (SE); HOSTRUP, Susanne (DK); STEENSGAARD, Dorte, Bjerre (DK); STRAUSS, Holger, Martin (DE); HANSEN, Rosa, Rebecca, Erritzøe (DK); HAVELUND, Svend (DK); SCHLEIN, Morten (DK); PEDERSEN, Jesper, Søndergaard (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA DẪN XUẤT INSULIN**
- (57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm dược để điều trị các tình trạng bệnh lý liên quan đến bệnh đái tháo đường. Cụ thể hơn là sáng chế đề xuất các chế phẩm dược bao gồm dẫn xuất được axyl hóa có tác dụng lâu dài của insulin tương tự của con người, để điều trị bằng cách sử dụng insulin nền.

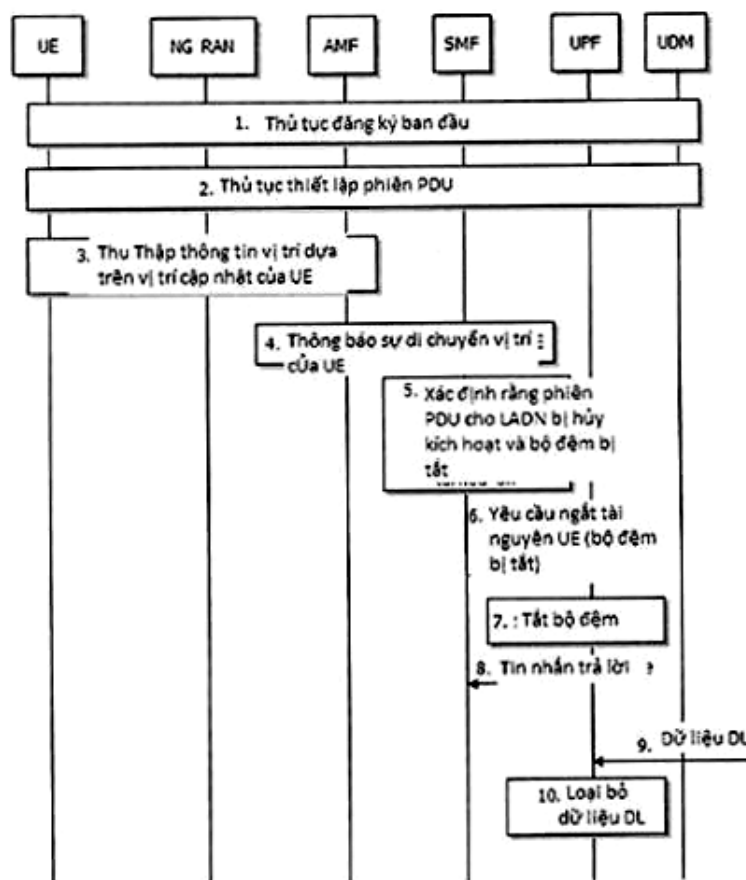
- (11) **1-0036052 B** (15) 15/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2017-00623 (85) 22/02/2017
 (22) 03/07/2015 (86) PCT/EP2015/065219 03/07/2015
 (30) 14178821.6 28/07/2014 EP (87) WO2016/015950 04/02/2016
 (51) **G10L 19/20; G11B 27/038; G10L 21/02; G10L 19/022**
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) RAVELLI, Emmanuel (FR); JANDER, Manuel (DE); PIETRZYK, Grzegorz (PL); DIETZ, Martin (DE); GAYER, Marc (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ BỘ MÃ HÓA ÂM THANH**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu âm thanh, bộ giải mã âm thanh và bộ mã hóa âm thanh. Phương pháp được mô tả là xử lý tín hiệu âm thanh (100). Sự gián đoạn giữa khung trước đó được lọc và khung hiện thời được lọc của tín hiệu âm thanh được loại bỏ bằng cách sử dụng phép lọc dự báo tuyến tính (102, 110, 112).



- (11) **1-0036053 B** (15) 15/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
- (21) 1-2019-06991 (85) 11/12/2019
- (22) 07/06/2018 (86) PCT/EP2018/064977 07/06/2018
- (30) 17176046.5 14/06/2017 EP (87) WO2018/228907 20/12/2018
17193252.8 26/09/2017 EP
- (51) **C07D 471/08; A61K 31/5386; C07D 498/08; A61P 25/00; A61K 31/4995; A61P 11/00**
- (73) 1. **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
2. **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) DELBECK, Martina (DE); HAHN, Michael (DE); MÜLLER, Thomas (DE); LUSTIG, Klemens (DE); COLLINS, Karl (GB); LINDNER, Niels (DE); NICOLAI, Janine (DE); BECK-BROICHSITTER, Moritz (DE); ALBUS, Udo (DE); GEHRING, Doris (DE); ROSENSTEIN, Björn (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT IMIDAZOPYRIMIDIN ĐƯỢC THỂ BẰNG DIAZA HAI VÒNG, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất imidazo[1,2-a]pyrimidin được thể bằng diaza hai vòng, các quy trình điều chế chúng, và thuốc chứa các hợp chất này để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh, đặc biệt để điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn hô hấp bao gồm các rối loạn hô hấp liên quan đến giấc ngủ như chứng ngưng thở tắc nghẽn khi ngủ và chứng ngưng thở trung tâm khi ngủ và chứng ngáy.

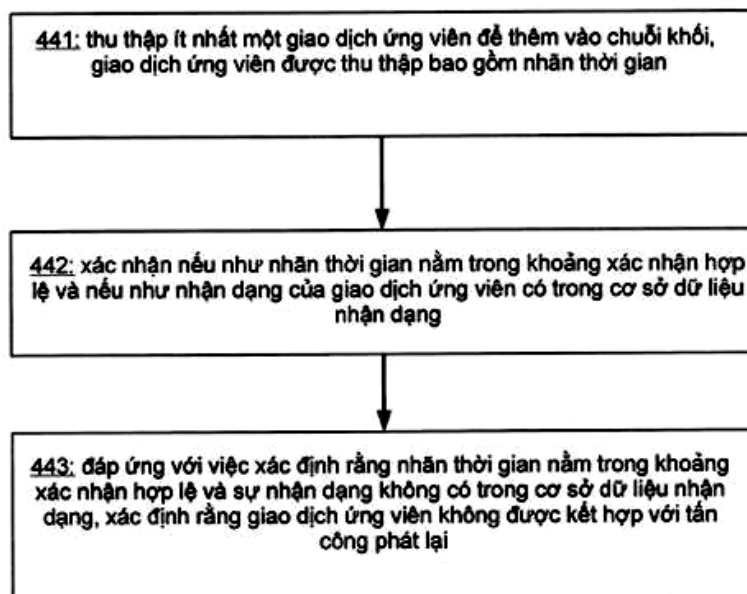
- (11) **1-0036054 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-03579 (85) 04/07/2019
 (22) 04/12/2017 (86) PCT/KR2017/014045 04/12/2017
 (30) 62/474,055 20/03/2017 US (87) WO2018/174373 27/09/2018
 62/538,787 30/07/2017 US
 (51) **H04W 28/06; H04W 80/10; H04W 88/14; H04W 8/02**
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
 (72) KIM, Hyunsook (KR); RYU, Jinsook (KR); PARK, Sangmin (KR); YOUN,
 Myungjune (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ PHIÊN VÀ NÚT CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để nút chức năng quản lý phiên (SMF -Session Management Function) quản lý phiên. Phương pháp có thể bao gồm: bước tạo phiên khối dữ liệu gói (PDU - Packet Data Unit) cho thiết bị người dùng (UE -User Equipment); bước nhận thông tin trên UE từ nút chức năng quản lý truy cập và di động (AMF - Access and Mobility management Function); và bước xác định, dựa trên thông tin trên UE, xem liệu có hay không việc truyền sự chỉ báo để thông báo chức năng mặt phẳng người dùng (UPF - User Plane Function) để loại bỏ dữ liệu đường xuống của phiên PDU cho UE. Ở đây, việc xác định có thể được thực hiện bằng cách xác định xem liệu có hay không việc phiên PDU là về dịch vụ thứ nhất được cung cấp bởi UE.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0036055 B | (15) 16/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2019 381 |
| (21) 1-2019-02694 | (85) 23/05/2019 | |
| (22) 29/12/2018 | (86) PCT/CN2018/125782 | 29/12/2018 |
| | (87) WO2019/072314 | 18/04/2019 |
- (51) **H04L 9/00; G06F 21/00**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) XIE, Guilu (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THI HÀNH BỞI MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG ĐỂ DÒ TẤN CÔNG PHÁT LẠI, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYÊN TIẾP**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp được thi hành bởi máy tính để dò tấn công phát lại bao gồm các bước: thu thập ít nhất một giao dịch ứng viên để thêm vào chuỗi khối; xác nhận nếu như sự nhận dạng giao dịch ứng viên có trong cơ sở dữ liệu nhận dạng, cơ sở dữ liệu nhận dạng bao gồm nhiều nhận dạng trong khoảng xác nhận hợp lệ; và đáp ứng với việc xác định rằng nhận dạng không có trong cơ sở dữ liệu nhận dạng, xác định rằng giao dịch ứng viên không được kết hợp với tấn công phát lại.

400 ↘



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036056 B | | (15) 16/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-06855 | | (85) 05/12/2019 | |
| (22) 07/05/2018 | | (86) PCT/EP2018/061652 | 07/05/2018 |
| (30) 17170404.2 | 10/05/2017 EP | (87) WO2018/206479 | 15/11/2018 |

(51) **C07D 487/04; A01N 43/90**

(73) **BASF SE (DE)**

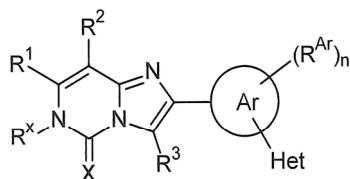
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany

(72) MCLAUGHLIN, Martin John (US); Narine, Arun (CA); VON DEYN, Wolfgang (DE); GOCKEL, Birgit (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT HAI VÒNG DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ HẠT CHỨA CHÚNG, PHƯƠNG PHÁP PHI ĐIỀU TRỊ ĐỂ CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT ĐANG SINH TRƯỞNG KHỎI SỰ TẤN CÔNG HOẶC PHÁ HOẠI BỞI CÁC SINH VẬT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I,

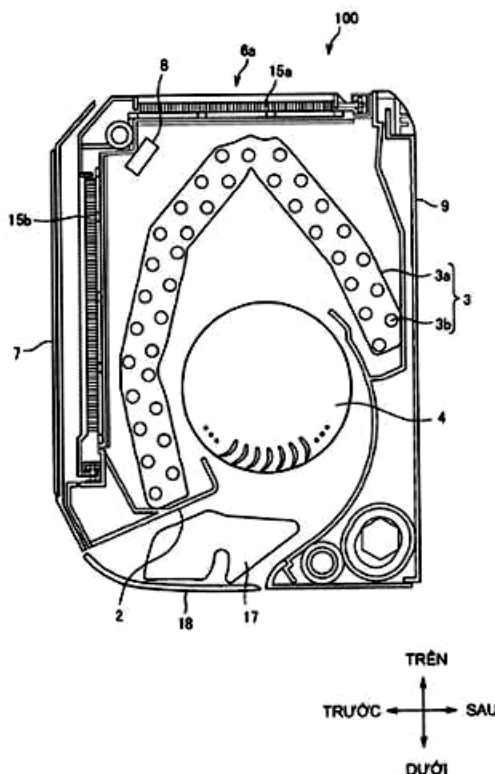


(I)

trong đó các tham biến được định nghĩa như được nêu trong phần mô tả và yêu cầu bảo hộ. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm, hạt chứa các hợp chất (I), phương pháp phi điều trị để chống lại hoặc phòng trừ sinh vật gây hại không xương sống, phương pháp phi điều trị để xử lý và bảo vệ động vật khỏi sự phá hoại hoặc nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống bằng cách sử dụng các hợp chất này.

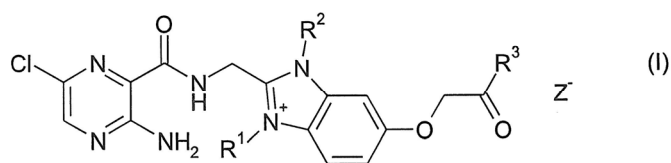
- (11) **1-0036057 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-05139 (85) 20/09/2019
 (22) 03/10/2017 (86) PCT/JP2017/035926 03/10/2017
 (30) 2017-089731 28/04/2017 JP (87) WO2018/198398 01/11/2018
 (51) **F24F 13/22; F24F 1/00**
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan
 (72) AKATSU Yuga (JP); NOTOYA Yoshiaki (JP); YOSHIDA Kazumasa (JP); AWANO Masakazu (JP); AKIMOTO Masanori (JP); TANAKA Yukinori (JP); UEDA Yoshiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập tới điều hòa không khí bao gồm khối trong phòng (100) có quạt thổi ngang (4), bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3), khay thoát nước (2) được bố trí bên dưới bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3) để chứa, trên bề mặt, nước ngưng sinh ra tại bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3), có lỗ thoát nước (42) để xả nước ngưng đã chứa ra bên ngoài phòng, và có phần nhô (32) tại bề mặt, và phần điều khiển khối trong phòng và phần điều khiển khối ngoài phòng được tạo kết cấu để khiến môi chất lạnh có nhiệt độ bay hơi thấp hơn nhiệt độ bay hơi của môi chất lạnh chảy trong hoạt động làm lạnh và hoạt động hút ẩm để chảy trong bộ trao đổi nhiệt trong phòng (3).



- (11) **1-0036058 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-00800 (85) 27/02/2018
 (22) 20/08/2015 (86) PCT/EP2015/069152 20/08/2015
 (87) WO2017/028927 23/02/2017
 (51) **C07F 9/28; A61K 31/66; A61P 11/00; C07D 403/12; C07D 407/14; A61K 31/497; C07D 401/14**
 (73) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)**
 Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany
 (72) HAMPRECHT, Dieter (AU); KLEY, Joerg (DE); HECKEL, Armin (DE); WIEDENMAYER, Dieter (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT PHENOXYAXETAMIT ĐƯỢC BIẾN ĐỔI BẰNG CÁCH BỔ SUNG VÒNG CỦA HỢP CHẤT VÒNG, DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



trong đó R^1 , R^2 , R^3 , và Z^- có nghĩa như được nêu trong bản mô tả hoặc muối được dựng của nó, đến được phẩm chứa ít nhất một hợp chất có công thức (I), cũng như được phẩm kết hợp chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I).

(11) **1-0036059 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03512 (85) 09/08/2018
 (22) 15/01/2016 (86) PCT/PH2016/000001 15/01/2016
 (87) WO2017/123103 20/07/2017

(51) **A61K 9/20; A61K 47/26; A61K 31/375; A61K 33/30**

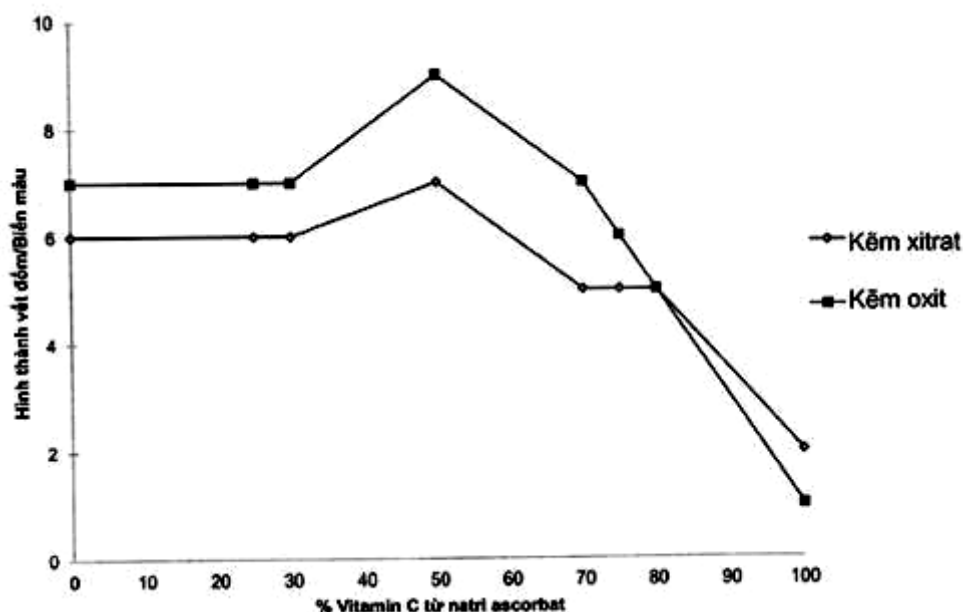
(73) **NOVEX SCIENCE PTE LIMITED (SG)**
 152 Beach Road, #10-04 Gateway East, Singapore

(72) MENDOZA, Wendell G. (PH); SANTOS, Rita Josefina M. (PH); DEE, Kennie U. (PH)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

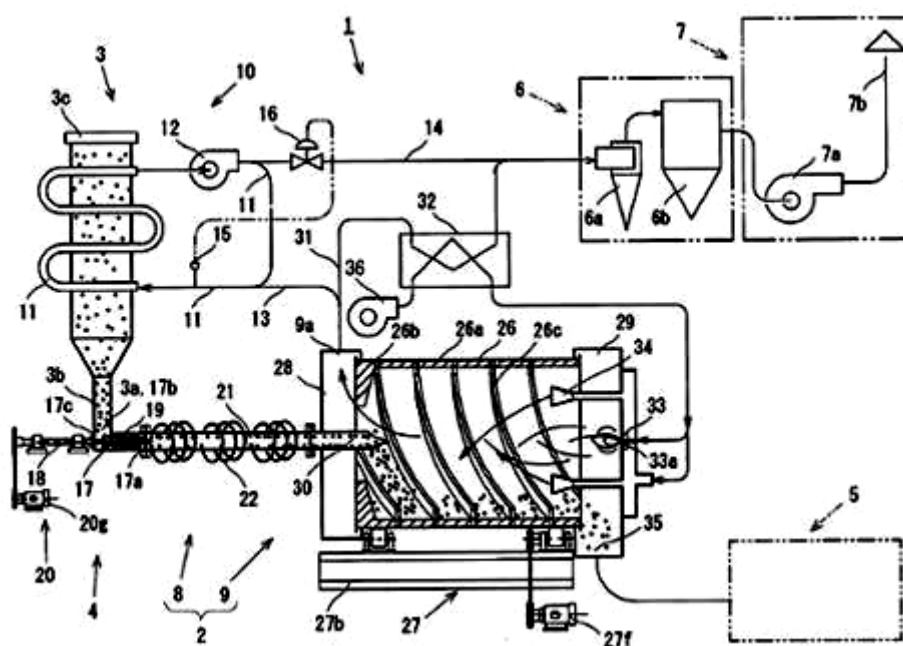
(54) **VIÊN NÉN NGẬM ỔN ĐỊNH VỊ DỄ CHỊU CHỨA VITAMIN C VÀ KẼM**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén ngậm vị dễ chịu chứa vitamin C và kẽm, trong đó vitamin C có mặt với nồng độ cao và ổn định chống lại sự oxy hóa và sự tạo thành cacbon dioxit.



- (11) **1-0036060 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2018-05867 (85) 24/12/2018
 (22) 15/02/2017 (86) PCT/JP2017/005421 15/02/2017
 (30) 2016-144955 22/07/2016 JP (87) WO2018/016108 25/01/2018
 (51) **B09B 3/00; H05B 6/10; F27D 13/00; F27D 3/08; F27B 7/10; F27B 7/32**
 (73) **RYUX INC. (JP)**
 7-22, Suzaki, Uruma-shi, Okinawa 9042234, Japan
 (72) JAHANA, Kazunari (JP); KISHIDA, Yoshio (JP); MINAMIDE, Hiroto (JP);
 MISHIMA, Tsuyoshi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ NUNG VÀ GIA NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP NUNG TRO BAY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nung và gia nhiệt và phương pháp nung tro bay có chi phí năng lượng thấp. Thiết bị nung và gia nhiệt (2) có lò đốt sẽ đốt cháy và làm giảm lượng cacbon không cháy có trong bột thô bao gồm tro bay và cacbon không cháy; lò đốt bao gồm phương tiện khuấy cho phép khuấy cacbon không cháy bên trong lò, phương tiện cung cấp oxy sẽ cung cấp oxy bên trong lò, phương tiện đốt cho phép đốt cháy nhiên liệu bên trong lò đã được cung cấp đầy đủ oxy từ phương tiện cung cấp oxy; tại giai đoạn đầu của lò đốt có trang bị thiết bị gia nhiệt trong đó, ít nhất cacbon không cháy cung cấp đến lò đốt sẽ được làm nóng trước đến nhiệt độ gia nhiệt trước được thiết lập hoặc cao hơn trong đó được thiết lập ít nhất là thấp hơn 200°C so với nhiệt độ bốc cháy của cacbon không cháy.

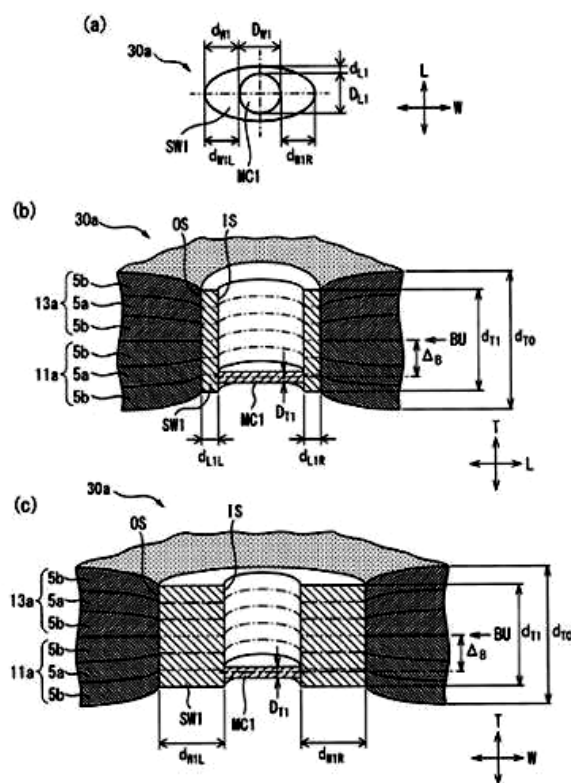


- (11) **1-0036061 B** (15) 16/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-03131
(22) 02/06/2020
(51) **A61K 9/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỚI NHẬT HẢI (VN)**
Số 9 BT2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Hải Minh (VN); Bùi Quốc Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO PIPERIN**

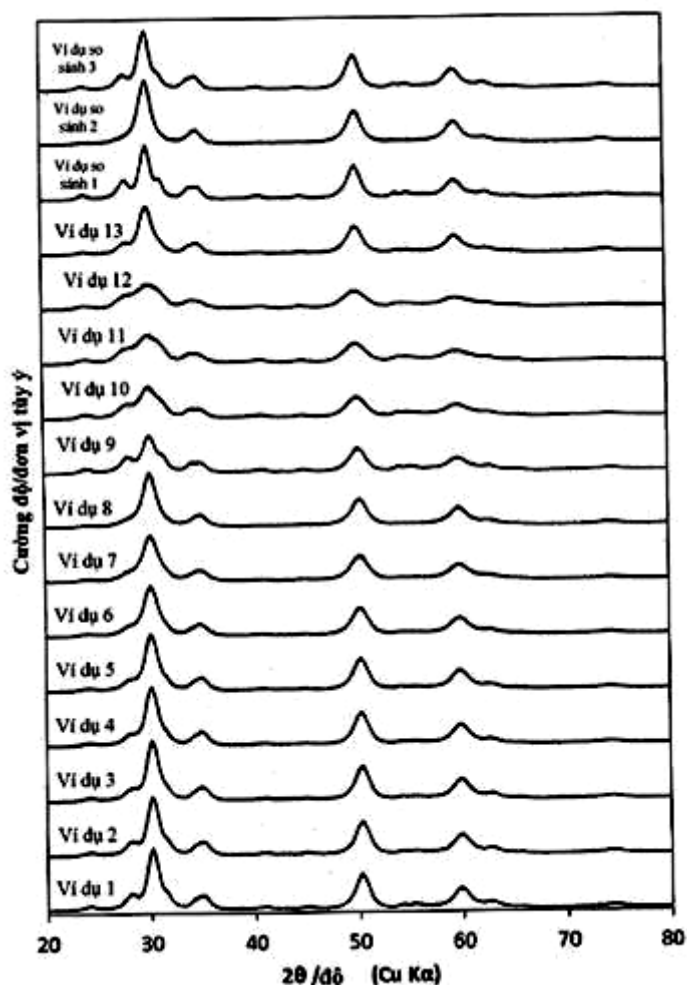
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano piperin, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị pha dầu; b) chuẩn bị hỗn hợp chất hoạt động bề mặt; c) tạo hỗn hợp tiền nhũ tương; và d) đồng hóa hỗn hợp nhũ tương thu hệ vi nhũ tương.

- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0036062 B | | (15) 16/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-07501 | | (85) 31/12/2019 | |
| (22) 19/02/2018 | | (86) PCT/JP2018/005799 | 19/02/2018 |
| (30) 2017-110867 | 05/06/2017 JP | (87) WO2018/225302 | 13/12/2018 |
| (51) A61F 13/496 | | | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP) | | | |
| | 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan | | |
| (72) SONODA, Junko (JP); ICHIKAWA, Makoto (JP); KAWABATA, Kuniyoshi (JP); TANAKA, Yoshinori (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút trong đó đạt được cả hai điều dưới theo cách được cải thiện hơn: phần bụng và phần lưng không dễ dàng bị tách ra khi vật dụng thẩm hút được mặc; và phần bụng (11) và phần lưng (13) dễ dàng được tách ra theo hướng dọc khi vật dụng thẩm hút được tháo ra. Trong vật dụng thẩm hút này, phần bụng (11) và phần lưng (13) được ghép nối với nhau tại phần ghép (14a) với các phần đầu chiều rộng của nó được xếp chồng lên trên ít nhất một bên. Phần ghép được tạo ra với phần liên kết bằng cách làm nóng chảy (30). Phần liên kết bằng cách làm nóng chảy có: phần được làm nóng chảy (MC) trong đó nhiều tấm phần bụng và nhiều tấm phần lưng được làm nóng chảy với nhau theo hướng chiều dày; và phần thành bên (SW) trong đó nhiều tấm phần bụng và nhiều tấm phần lưng được làm nóng chảy với nhau theo hướng chiều dày để kéo dài theo hình ống theo hướng chiều dày từ mép ngoài vi của phần được làm nóng chảy. Vị trí của phần được làm nóng chảy theo hướng chiều dày được bù từ phần biên giữa phần bụng và phần lưng. Kích thước của phần thành bên (SW) theo hướng chiều dày là lớn hơn kích thước của phần được làm nóng chảy theo hướng chiều dày. Kích thước theo hướng chiều dài của phần thành bên (SW) nhỏ hơn kích thước theo hướng chiều rộng của nó.

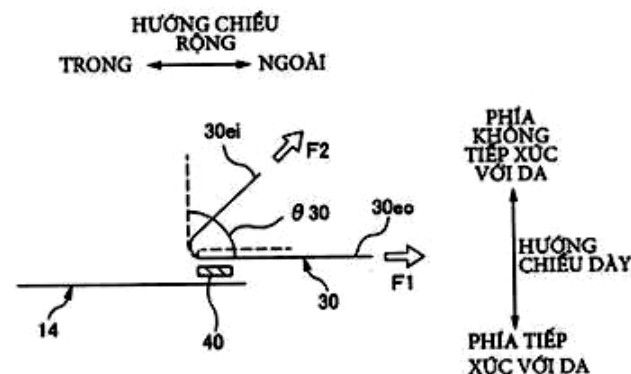
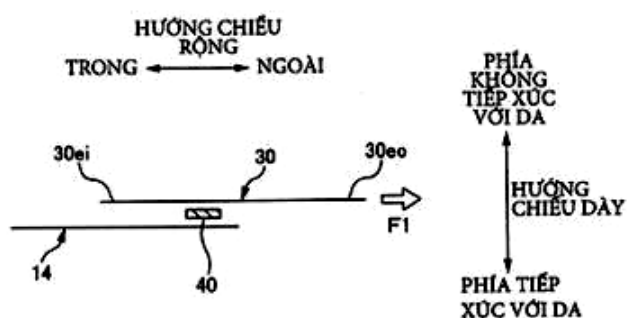


- (11) **1-0036063 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-01256 (85) 12/03/2019
 (22) 28/11/2017 (86) PCT/JP2017/042625 28/11/2017
 (30) 2016-249793 22/12/2016 JP (87) WO2018/116762 28/06/2018
 (51) **C01G 25/02**
 (73) **DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD.** (JP)
 1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 5590025, JP
 (72) NISHIKAWA Taku (JP); KUNISADA Taichi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **SOL ZIRICON OXIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SOL NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến sol ziricon oxit có hệ số truyền bằng 45% hoặc lớn hơn ở bước sóng bằng 400nm, có hệ số truyền bằng 75% hoặc lớn hơn ở bước sóng bằng 550nm, và chứa hạt ziricon oxit với lượng bằng 20% theo trọng lượng hoặc lớn hơn, và phương pháp sản xuất sol ziricon oxit.



- (11) **1-0036064 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-02857 (85) 30/05/2019
 (22) 29/09/2017 (86) PCT/JP2017/035516 29/09/2017
 (30) 2016-212957 31/10/2016 JP (87) WO2018/079189 03/05/2018
 2016-231816 29/11/2016 JP
 (51) **A61F 13/56; A61F 13/58**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 7990111 (JP)
 (72) SAKAGUCHI, Satoru (JP); YAMANAKA, Yasuhiro (JP); TSUJII, Maki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần bao gồm: các cánh bên (14); các miếng băng gài (30) được sắp xếp tương ứng ở trên các phần bên theo hướng chiều rộng của các cánh bên (14); và các phần ghép nối (40) mà mỗi phần này ghép nối một phần của mỗi miếng của băng gài (30) vào phía không tiếp xúc với da của các cánh bên (14) theo hướng chiều dày. Ở trạng thái được trải ra, đối với mỗi miếng băng gài (30), cường độ lực (F1S) được tác dụng ở thời điểm khi phần ghép nối (40) bị bóc ra khi vùng băng gài (30) mà hướng ra ngoài theo hướng chiều rộng đối với phần ghép nối (40) được kéo hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều rộng lớn hơn trị số nhỏ nhất của cường độ lực (F2S) được tác dụng ở thời điểm khi phần ghép nối (40) bị bóc ra khi vùng băng gài (30) mà hướng vào trong theo hướng chiều rộng đối với phần ghép nối (40) được kéo theo hướng bất kỳ giữa hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều rộng và hướng ra ngoài dọc theo hướng chiều dày.

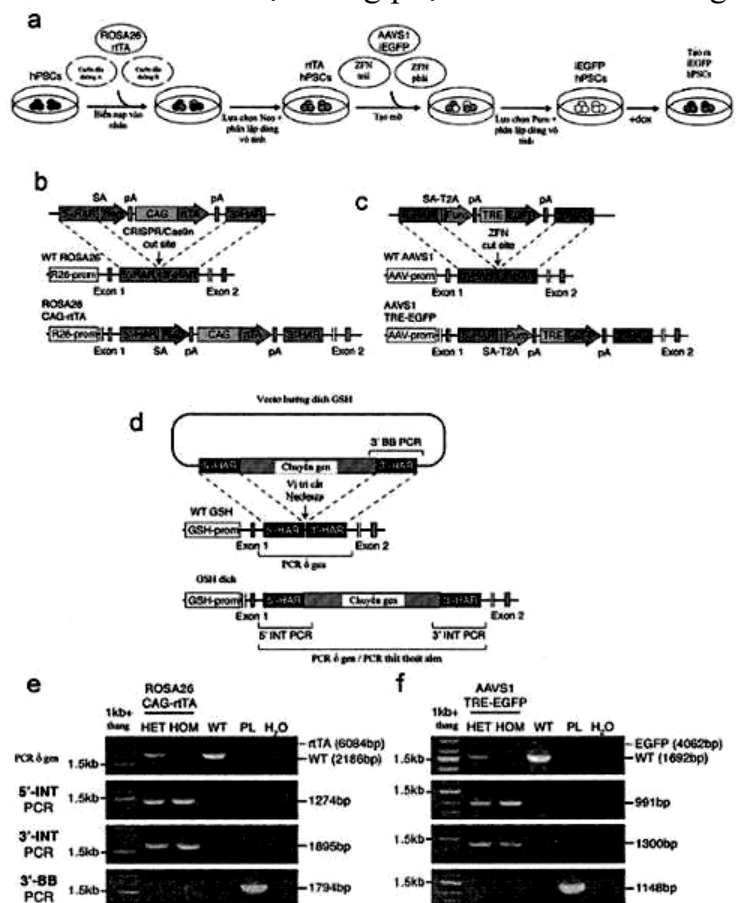


- (11) **1-0036065 B** (15) 16/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/02/2017 347
(21) 1-2015-02946
(22) 13/08/2015
(51) *A01K 61/00; A01G 2/00*
(76) **VƯƠNG THỪA TỰU (VN)**
17 Lê Quang Chiêu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **PHƯƠNG PHÁP NUÔI TÔM BẰNG THỨC ĂN THIÊN NHIÊN**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp nuôi tôm bằng thức ăn thiên nhiên bao gồm các bước: tạo sinh khối cây đậu xanh trong ao nuôi; quản lý ao nuôi đủ oxy để sinh khối cây đậu xanh phân hủy hiếu khí tạo thức ăn thiên nhiên nuôi tôm bằng hai biện pháp là ban ngày sử dụng oxy quang hợp của thủy thực vật và ban đêm, dùng máy bơm hút nước ao tầng đáy phun cao lên mặt ao bổ sung oxy cho môi trường.

- (11) **1-0036066 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-03305 (85) 21/06/2019
 (22) 24/11/2017 (86) PCT/GB2017/053531 24/11/2017
 (30) 1619876.4 24/11/2016 GB (87) WO2018/096343 31/05/2018
 (51) *C12N 5/0735; C12N 15/86*
 (73) **CAMBRIDGE ENTERPRISE LIMITED (GB)**
 The Old Schools, Trinity Lane, Cambridge, Cambridgeshire CB2 1TN, United Kingdom
 (72) VALLIER, Ludovic (GB); KOTTER, Mark (GB); PAWLOWSKI, Matthias (GB); BERTERO, Alessandro (GB); ORTMANN, Daniel (GB)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN NGOÀI CƠ THỂ SỐNG ĐỂ KIỂM SOÁT SỰ PHIÊN MÃ TRÌNH TỰ DI TRUYỀN TRONG TẾ BÀO, TẾ BÀO ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN NGOÀI CƠ THỂ SỐNG ĐỂ SẢN XUẤT TẾ BÀO CƠ HOẶC TẾ BÀO THÀNH KINH ĐỆM ÍT NHÁNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ổn định để đưa ít nhất một cassette cảm ứng vào trong tế bào, và cho phép sự phiên mã kiểm soát được trong phạm vi cassette cảm ứng đó. Phương pháp này có thể

được sử dụng cho dạng tế bào bất kỳ, từ vi sinh vật có nhân điển hình bất kỳ, nhưng có ứng dụng cụ thể trong việc đưa các cassette cảm ứng vào trong tế bào gốc đa tiềm năng, như là tế bào gốc đa tiềm năng ở động vật hoặc ở người (hPSC). Cassette cảm ứng được chèn có kiểm soát theo cách này để đảm bảo rằng vật liệu di truyền chứa trong đó không bị bất hoạt hoặc là đối tượng gây ảnh hưởng bất lợi từ vị trí chèn, và sự phiên mã vật liệu di truyền được kiểm soát.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036067 B | | (15) 16/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2020 | 384 |
| (21) 1-2019-03818 | | (85) 16/07/2019 | |
| (22) 20/12/2017 | | (86) PCT/US2017/067566 | 20/12/2017 |
| (30) 62/438,294 | 22/12/2016 | US (87) WO2018/119057 | 28/06/2018 |

(51) **B01J 19/00; C12Q 1/68**

(73) **ILLUMINA, INC. (US)**

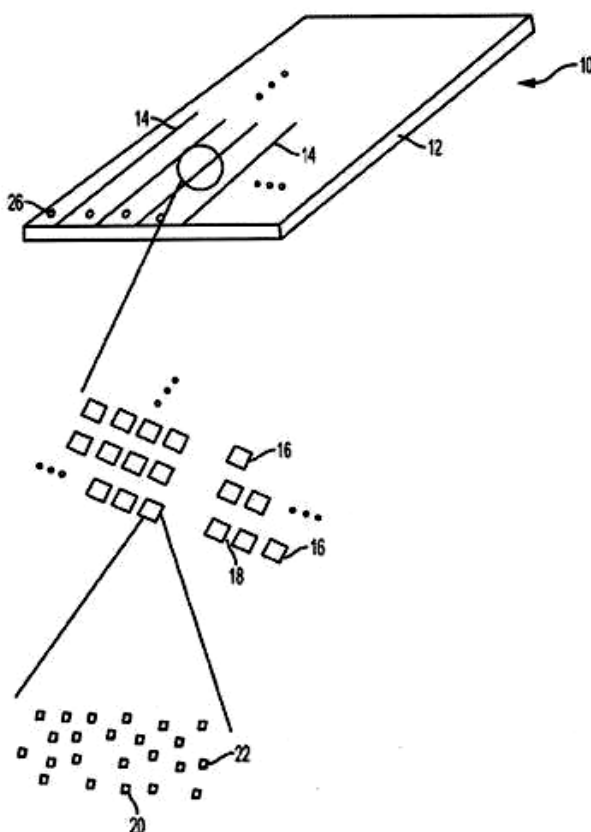
5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)

(72) TSAY, James (US); HUANG, Yuxiang (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

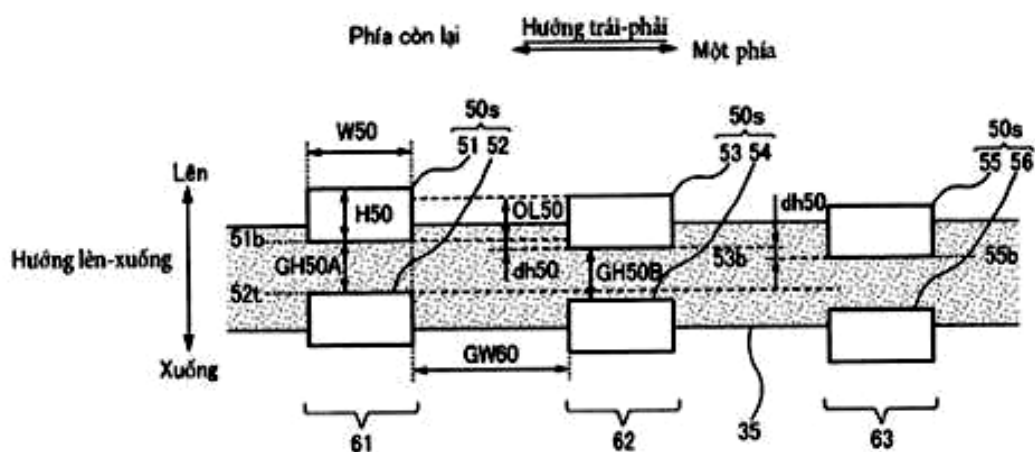
(54) **CHIP CHỨA ĐOẠN MỖI GIẢI TRÌNH TỰ VÀ THỰC THỂ KHÔNG GIẢI TRÌNH TỰ, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHIP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chip bao gồm vật đỡ có nhiều giếng riêng biệt, vật liệu gel được đặt trong mỗi giếng trong số các giếng riêng biệt, đoạn mỗi giải trình tự được ghép với vật liệu gel, và thực thể không giải trình tự được ghép với vật liệu gel. Mỗi trong số đoạn mỗi giải trình tự và thực thể không giải trình tự đều ở dạng ghép.



- (11) **1-0036068 B** (15) 16/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
 (21) 1-2020-01894 (85) 31/03/2020
 (22) 28/09/2018 (86) PCT/JP2018/036256 28/09/2018
 (30) 2017-194554 04/10/2017 JP (87) WO2019/069806 11/04/2019
 (51) *A61F 13/49; D04H 1/559; D04H 1/74; A61F 13/51*
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan
 (72) OHTSUBO, Toshifumi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẮM CO GIÃN ĐƯỢC VÀ VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm co giãn được (31) trong đó có nhiều chi tiết đàn hồi (35) được bố trí giữa tấm thứ nhất (32) và tấm thứ hai (33) được nối với nhau nhờ các phần hàn (50). Tấm co giãn được (31) bao gồm, bên trên chi tiết đàn hồi nhất định (35), phần hàn thứ nhất (51) và phần hàn thứ ba (53). Tấm co giãn được (31) cũng bao gồm, bên dưới chi tiết đàn hồi nhất định (35), phần hàn thứ hai (52) và phần hàn thứ tư (54). Chi tiết đàn hồi nhất định được gắn bằng cách được kẹp theo hướng lên-xuống giữa phần hàn thứ nhất (51) và phần hàn thứ hai (52) và bằng cách kẹp theo hướng lên-xuống giữa phần hàn thứ ba (53) và phần hàn thứ tư (54). Phần hàn thứ nhất (51) và phần hàn thứ ba (53) có các phần chồng lên nhau theo hướng lên-xuống. Vị trí đầu dưới của phần hàn thứ nhất (51) theo hướng lên-xuống khác so với vị trí đầu dưới của phần hàn thứ ba (53).



(11) 1-0036069 B		(15) 17/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/11/2021	404
(21) 1-2019-03412		(85) 27/06/2019	
(22) 14/05/2018		(86) PCT/JP2018/018511	14/05/2018
		(87) WO2019/220487	21/11/2019

(51) **F04D 29/70; F24F 1/0025**

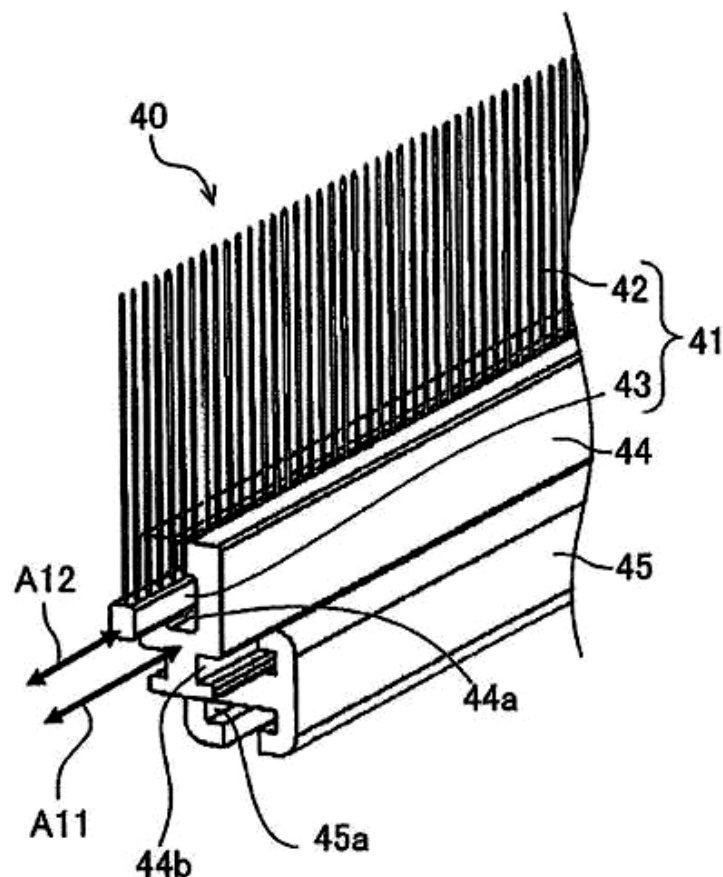
(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) CAI Jiaye (CN); FUKUHARA Keisuke (JP); HOSOKAWA Kazuma (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí (10) bao gồm bộ trao đổi nhiệt (31), quạt thổi gió (38), và thiết bị làm sạch quạt (40) được tạo kết cấu để làm sạch quạt thổi gió. Thiết bị làm sạch quạt bao gồm trục (45), động cơ (34) được tạo kết cấu để dẫn động trục quay được theo chiều quanh đường trục, và bộ phận làm sạch (chổi (41)) được gắn vào trục này. Thiết bị làm sạch và trục là các thân riêng biệt.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036070 B | | (15) 17/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/04/2020 | 385 |
| (21) 1-2020-00050 | | (85) 03/01/2020 | |
| (22) 11/06/2018 | | (86) PCT/KR2018/006610 | 11/06/2018 |
| (30) 62/517,981 | 11/06/2017 | US (87) WO2018/230911 | 20/12/2018 |

(51) **H04W 72/04; H04W 24/10**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

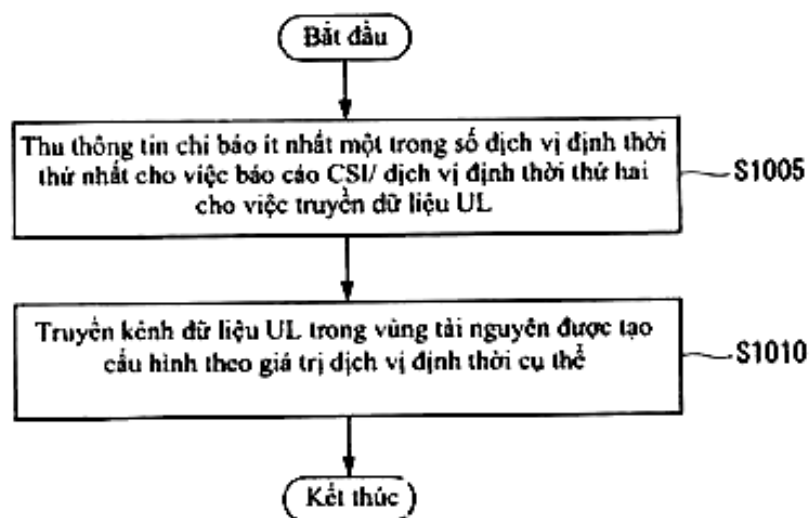
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) KANG, Jiwon (KR); KIM, Kijun (KR); KIM, Hyungtae (KR); YANG, Suckchel (KR)

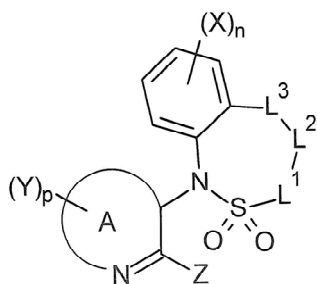
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KÊNH ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ ĐƯỢC TẠO CẤU HÌNH ĐỀ TRUYỀN KÊNH ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền kênh đường lên trong hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể là, phương pháp truyền kênh đường lên bởi thiết bị đầu cuối trong hệ thống truyền thông không dây có thể bao gồm các bước: thu, từ trạm gốc, thông tin chỉ báo dịch vị thời điểm thứ nhất cho báo cáo thông tin trạng thái kênh (channel state information, viết tắt là CSI) và/hoặc dịch vị thời điểm thứ hai để truyền dữ liệu đường lên; và truyền kênh dữ liệu đường lên tới trạm gốc trong vùng tài nguyên được tạo cấu hình phù hợp với trị số dịch vị thời điểm cụ thể. Trị số dịch vị thời điểm cụ thể có thể được thiết đặt bằng cách áp dụng dịch vị thời điểm thứ nhất và/hoặc dịch vị thời điểm thứ hai phù hợp với loại thông tin được cấp phát tới kênh dữ liệu đường lên. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị người dùng và thiết bị truyền kênh đường lên trong hệ thống truyền thông không dây.



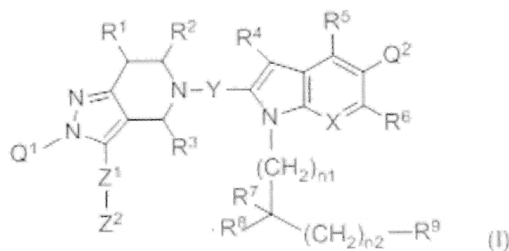
- (11) **1-0036071 B** (15) 17/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2019-00506 (85) 28/01/2019
- (22) 03/07/2017 (86) PCT/EP2017/066510 03/07/2017
- (30) 16290128.4 04/07/2016 EP (87) WO2018/007323 11/01/2018
 16290247.2 22/12/2016 EP
- (51) **A01N 43/42; A01N 43/80; C07D 417/10; C07D 281/06; C07D 417/04; A01N 43/72; A01N 43/84**
- (73) **BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
 Alfred-Nobel-Strasse 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
- (72) DESBORDES, Philippe (FR); DUBOST, Christophe (FR); DUFOUR, Jérémy (FR); GOURGUES, Mathieu (FR); HOLSTEIN, Philipp (DE); LEMPEREUR, Virginie (FR); MIEGE, Frédéric (FR); RINOLFI, Philippe (FR); RODESCHINI, Vincent (FR); TOQUIN, Valérie (FR); VILLALBA, François (FR); WACHENDORFF-NEUMANN, Ulrike (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT BENZOSULTAM, CHẾ PHẨM ĐỂ PHÒNG TRỪ VI SINH VẬT KHÔNG MONG MUỐN CHỨA HỢP CHẤT NÀY, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ PHÒNG TRỪ VI SINH VẬT KHÔNG MONG MUỐN GÂY BỆNH THỰC VẬT SỬ DỤNG HỢP CHẤT HOẶC CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) có hoạt tính diệt nấm, cụ thể hơn là đến các hợp chất benzosultam và các chất tương tự của hợp chất này, quy trình và các hợp chất trung gian để điều chế chúng và chế phẩm để phòng trừ vi sinh vật không mong muốn chứa hợp chất này, cụ thể là ở dạng chế phẩm diệt nấm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ vi sinh vật không mong muốn gây bệnh thực vật bằng cách sử dụng các hợp chất này hoặc chế phẩm chứa chúng.



(I)

- (11) **1-0036072 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-02091 (85) 24/04/2019
 (22) 26/09/2017 (86) PCT/JP2017/034620 26/09/2017
 (30) 2016-187605 26/09/2016 JP (87) WO2018/056453 29/03/2018
 (51) **C07D 471/04**; C07D 519/00; A61K 31/4709; A61K 31/4725; A61K 31/496; A61K 31/506; A61K 31/5377; A61K 31/5386; A61P 1/16; A61P 25/16; A61P 25/28; A61P 3/04; A61P 3/06; A61P 3/10; A61P 9/10; A61K 31/437; A61K 31/444
 (73) **CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543, Japan
 (72) YOSHINO, Hitoshi (JP); TSUCHIYA, Satoshi (JP); MATSUO, Atsushi (JP); SATO, Tsutomu (JP); NISHIMOTO, Masahiro (JP); OGURI, Kyoko (JP); OGAWA, Hiroko (JP); NISHIMURA, Yoshikazu (JP); FURUTA, Yoshiyuki (JP); KASHIWAGI, Hirotaka (JP); HORI, Nobuyuki (JP); KAMON, Takuma (JP); SHIRAIISHI, Takuya (JP); YOSHIDA, Shoshin (JP); KAWAI, Takahiro (JP); TANIDA, Satoshi (JP); AOKI, Masahide (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOLOPYRIDIN CÓ TÁC DỤNG CHỦ VẬN THỤ THỂ PEPTIT-1 GIỐNG GLUCAGON (GLP-1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

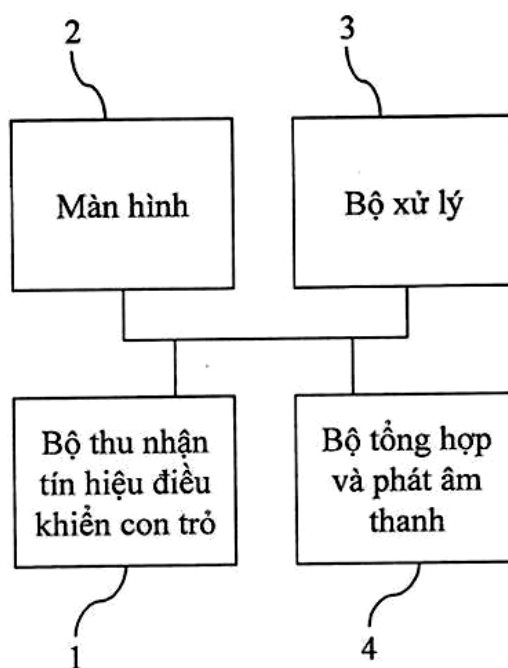
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có cấu tạo cơ bản được thể hiện bằng công thức (I), trong đó nhân indol và cấu trúc pyrazolopyridin được gắn qua phần tử thế, muối của nó hoặc solvat của hợp chất này hoặc muối của hợp chất này, cũng như thuốc phòng ngừa hoặc điều trị bệnh đái tháo đường phụ thuộc insulin (bệnh đái tháo đường Typ 2) hoặc bệnh béo phì chứa hợp chất này, muối hoặc solvat làm hoạt chất.



Trong công thức này, X, Y, Q¹, Q², R¹, R², R³, R⁴, R⁵, R⁶, R⁷, R⁸, R⁹, n₁, n₂, Z¹ và Z² có nghĩa như được nêu trong bản mô tả.

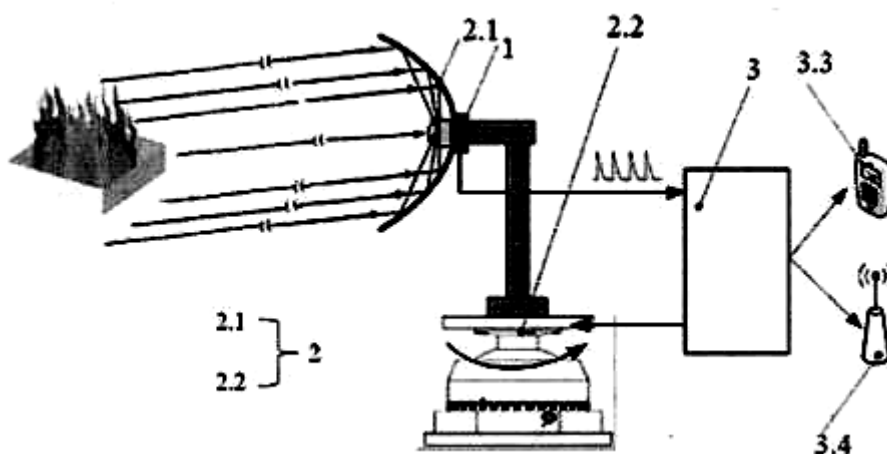
- (11) **1-0036073 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2020 387
 (21) 1-2020-01334
 (22) 09/03/2020
 (51) **G10L 15/00**
 (73) **LÊ THANH HÀ (VN)**
 Số 1, ngách 93/19, đường Vương Thừa Vũ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) Lê Thanh Hà (VN); Bùi Thế Duy (VN); Ngô Thị Duyên (VN); Nguyễn Văn Tùng (VN); Nguyễn Thế Hoàng Anh (VN); Nguyễn Minh Hòa (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG NHẬP LIỆU DỰA TRÊN BÀN PHÍM ẢO VÀ CHUYỂN THÀNH ÂM THANH**

(57) Sáng chế liên quan đến phương pháp và hệ thống nhập liệu dựa trên bàn phím ảo dành cho những người gặp khó khăn khi sử dụng các thiết bị nhập dữ liệu thông dụng như bàn phím hoặc thiết bị chuột. Phương pháp nhập liệu khai thác các tín hiệu từ cơ thể của người dùng như hướng mắt nhìn điều khiển con trỏ di chuyển trên màn hình nhằm tương tác với bàn phím ảo. Bàn phím ảo của thiết bị có thể tự thay đổi bố trí các phím bấm tạo thuận tiện cho người sử dụng nhằm tối ưu hóa thời gian nhập liệu và giảm sai sót khi nhập liệu. Hệ thống nhập liệu có bộ thu nhận tín hiệu điều khiển từ người dùng ví dụ như chuyển động hướng mắt nhìn và chuyển thành tọa độ con trỏ trên màn hình. Các chuyển động của con trỏ trên màn hình được chuyển thành chuỗi ký hiệu tiếng Việt nhờ phương pháp nhập liệu nói trên. Chuỗi ký hiệu tiếng Việt sau đó được tổng hợp thành âm thanh tiếng Việt và được phát ra loa.



- (11) **1-0036074 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423 B (43) 25/06/2021 399
 (21) 1-2021-02440
 (22) 04/05/2021
 (51) **G01S 3/00; G01J 1/00**
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Vũ Toàn Thắng (VN); Vũ Thanh Tùng (VN)
 (54) **HỆ THỐNG PHÁT HIỆN CẢNH BÁO CHÁY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống phát hiện cảnh báo cháy bao gồm: cụm cảm biến (1) bao gồm tấm điện cực dương, điện cực âm được đặt trong ống chứa đầy các phân tử khí trơ dễ dàng bị ion hóa, lớp thủy tinh quang học bên ngoài được phủ lớp lọc phổ cho qua các bức xạ trong vùng tử ngoại, điện cực âm phủ lớp vật liệu quang điện nhạy với bức xạ tử ngoại và sản sinh ra các điện tử hấp thụ các photon trong vùng tử ngoại; cụm hệ quang (2) bao gồm gương parabol (2.1) và bàn quay phân độ (2.2) để tăng độ nhạy và phạm vi làm việc của hệ thống, điểm hội tụ của gương parabol (2.1) được bố trí cảm biến (1), bàn quay phân độ (2.2) quay 360 độ giúp phát hiện hướng của bức xạ cực tím, giúp định vị nguồn cháy trong phạm vi lớn; cụm mạch điều khiển (3) bao gồm mạch cấp nguồn điện áp cao (3.1) cho cảm biến (1) và xuất tín hiệu cảnh báo đầu ra dưới dạng tín hiệu xung có độ rộng 10 ms, tín hiệu xung được đọc bằng vi điều khiển (3.2), vi điều khiển (3.2) được kết nối với bàn quay phân độ (2.2) để xác định góc quay từ đó xác định hướng của đám cháy, vi điều khiển (3.2) kết nối với khối sim (3.6) để gửi cảnh báo đến các thiết bị điện thoại được cài đặt trước trong hệ thống và vi điều khiển (3.2) kết nối với khối wifi hoặc bluetooth (3.7) để gửi về trạm wifi hoặc bluetooth, trạm wifi và bluetooth được kết nối qua internet.



- (11) **1-0036075 B** (15) 17/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-03529 (85) 02/07/2019
(22) 26/12/2017 (86) PCT/JP2017/046762 26/12/2017
(30) 2016-252148 26/12/2016 JP (87) WO2018/124121 05/07/2018
(51) **C07K 16/28; A61P 25/00; C07K 16/46; C12N 9/26; C12N 15/09; C12N 5/10; C12N 9/16; C12N 9/24; A61K 39/395; C07K 19/00**
(73) **JCR PHARMACEUTICALS CO., LTD. (JP)**
3-19, Kasuga-cho, Ashiya-shi, Hyogo 659-0021, Japan
(72) SONODA Hiroyuki (JP); TAKAHASHI Kenichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **KHÁNG THỂ KHÁNG THỤ THỂ TRANSFERRIN NGƯỜI CÓ KHẢ NĂNG THÂM QUA HÀNG RÀO MÁU NÃO, PROTEIN DUNG HỢP CHỨA KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PROTEIN DUNG HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất kháng thể kháng thụ thể transferrin người hoặc dạng tương tự của nó, trong đó trong vùng biến đổi của chuỗi nặng của kháng thể, (a) CDR1 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 62 hoặc SEQ ID NO: 63, (b) CDR2 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 13 hoặc SEQ ID NO: 14, và (c) CDR3 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 15 hoặc SEQ ID NO: 16, và dạng tương tự của nó.
Sáng chế còn đề xuất protein dung hợp chứa kháng thể kháng thụ thể transferrin người và phức hợp kháng thể kháng thụ thể transferrin người-hợp chất có hoạt tính được lý.

- (11) **1-0036076 B** (15) 17/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-00571 (85) 30/01/2019
(22) 17/07/2017 (86) PCT/CN2017/093118 17/07/2017
(30) 62/363,284 17/07/2016 US (87) WO2018/014805 25/01/2018
(51) **A61K 31/02**; A61K 31/704; A61K 36/18; A61K 9/06; A61K 36/53; A61K 47/10;
A61K 9/00; A61K 31/353; A61K 36/28
(73) **ONENESS BIOTECH CO., LTD (CN)**
11F., No. 236, Sec. 4, Xinyi Rd., Da'an Dist. Taipei City 106, Taiwan, China
(72) CHEN, Jen-Wei (CN); LU, Kung-Ming (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM BÔI TẠI CHỖ LÀM MAU LÀNH VẾT THƯƠNG**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm bôi tại chỗ có hoạt chất bao gồm salvigenin và tùy ý là asiaticoside để dùng cho việc làm mau lành vết thương.

- (11) **1-0036077 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-06159 (85) 04/11/2019
 (22) 17/04/2018 (86) PCT/CN2018/083268 17/04/2018
 (30) 62/486,965 18/04/2017 US (87) WO2018/192462 25/10/2018
 62/572,417 14/10/2017 US

(51) **C07D 471/04; C07D 471/14; A61K 31/437; A61P 35/00**

(73) **1. SHANGHAI FOCHON PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)**

Room 512, Building A, No. 1289 Yishan Road, Shanghai 200233, China

2. FOCHON PHARMACEUTICALS, LTD. (CN)

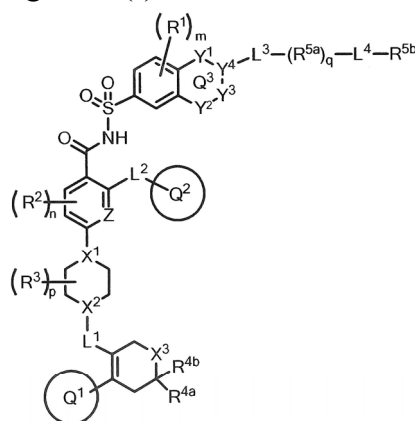
No. 565, Tushan Road, Nan'an District, Chongqing 400061, China

(72) LIU, Hongbin (CN); RONG, Yue (CN); ZHANG, Huajie (CN); CHEN, Zhifang (CN); TAN, Rui (CN); HE, Chengxi (CN); LI, Zhifu (CN); ZHOU, Zuwen (CN); TAN, Haohan (CN); RAN, Kai (CN); WANG, Xianlong (CN); ZOU, Zongyao (CN); JIANG, Lihua (CN); LIU, Yanxin (CN); ZHAO, Xingdong (CN); WANG, Weibo (US); FU, Jiemin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT GÂY RA SỰ CHẾT TẾ BÀO THEO CHUỖNG TRÌNH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

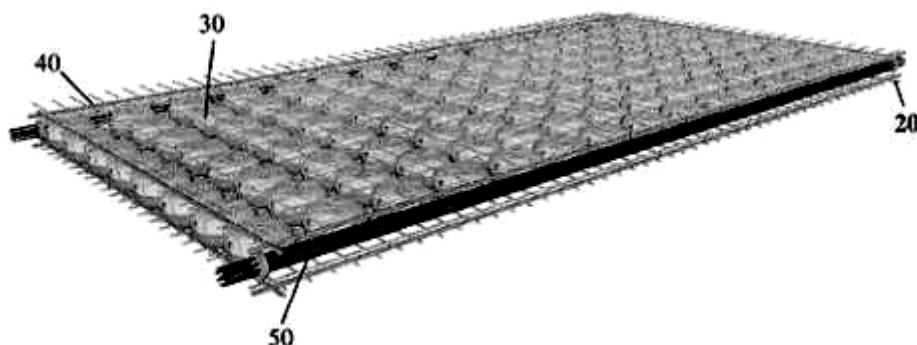
(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất, là chất ức chế u limphô tế bào B-2 (B-cell lymphoma-2 - Bcl-2), có công thức (I)



(I)

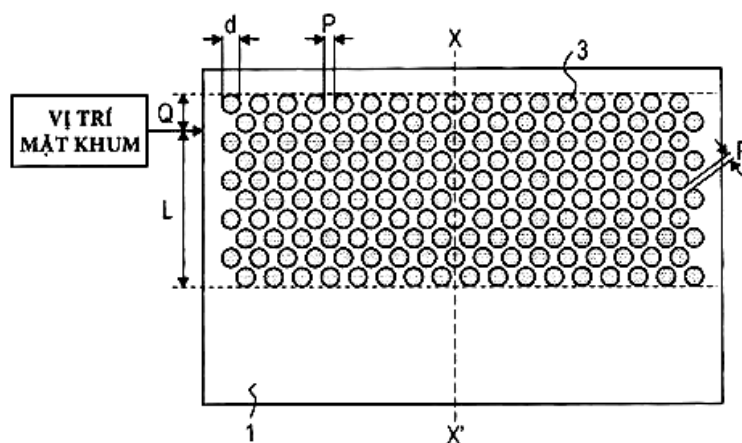
trong đó $L^1, L^2, L^3, L^4, Q^1, Q^2, Q^3, X^1, X^2, X^3, Y^1, Y^2, Y^3, Y^4, Z, R^1, R^2, R^3, R^{4a}, R^{4b}, R^{5a}, R^{5b}, m, n, p,$ và q là như được định nghĩa trong phần mô tả, và dược phẩm chứa các hợp chất này.

- (11) **1-0036078 B** (15) 17/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2021 398
(21) 1-2021-00713
(22) 08/02/2021
(51) **E04B 5/32; E04B 5/36**
(76) **NGUYỄN XUÂN THỦY (VN)**
Tổ 3, khu 10, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
(54) **TẤM SÀN RỘNG DỰ ỨNG LỰC LẮP GHÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM SÀN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm sàn rộng dự ứng lực bao gồm: lớp lưới thép phía dưới (20); lớp lưới thép phía trên (40); lớp cấu kiện tạo rỗng cho tấm sàn (30) và các bó cáp dự ứng lực (50) được đặt theo một hoặc cả hai phương chịu lực của tấm sàn, tùy thuộc vào kết cấu sàn chịu lực một phương hay hai phương, giữa lớp lưới thép phía dưới (20) và lớp lưới thép phía trên (40), trong đó mỗi phương bố trí ít nhất hai bó cáp dự ứng lực (50).
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm sàn rộng dự ứng lực này.



- (11) **1-0036079 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-00296 (85) 17/01/2019
 (22) 16/01/2017 (86) PCT/JP2017/001146 16/01/2017
 (30) 2016-143909 22/07/2016 JP (87) WO2018/016101 25/01/2018
 (51) **B22D 11/04; B22D 11/20; B22D 11/059; B22D 11/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) IWATA Naomichi (JP); ARAMAKI Norichika (JP); NABESHIMA Seiji (JP); MIKI Yuji (JP); FURUMAI Kohei (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KHUÔN ĐÚC LIÊN TỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC LIÊN TỤC THÉP**

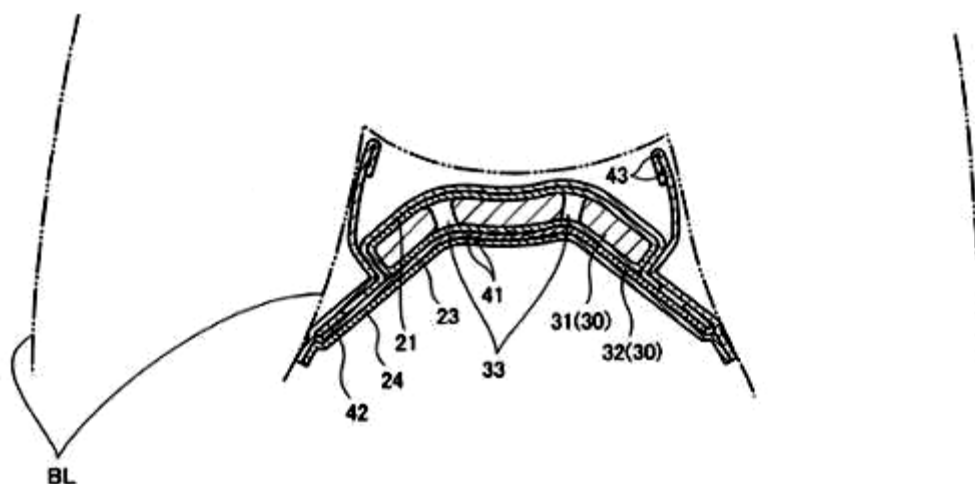
(57) Vết nứt bề mặt do làm mát không đồng nhất của vỏ hóa rắn trong giai đoạn hóa rắn ban đầu và vết nứt bề mặt do biến đổi về chiều dày của vỏ hóa rắn gây ra bởi sự chuyển đổi từ sắt δ sang sắt γ trong thép có hàm lượng cacbon trung bình được ngăn chặn. Sáng chế đề xuất khuôn đúc liên tục bao gồm các phần được làm đầy bằng kim loại có độ dẫn nhiệt thấp được tạo ra bằng cách làm đầy các rãnh lõm bằng kim loại có độ dẫn nhiệt thấp trong vùng, trên bề mặt thành phía trong của tấm đồng làm khuôn mà làm bằng hợp kim đồng và cấu thành nên khuôn đúc liên tục được làm mát bằng nước, từ vị trí nằm ở bên trên mặt khum đến vị trí nằm ở bên dưới mặt khum, trong đó tỉ lệ độ dẫn nhiệt λ_m ($W/(m \times K)$) của kim loại có độ dẫn nhiệt thấp so với độ dẫn nhiệt λ_c ($W/(m \times K)$) của tấm đồng làm khuôn là 80% hoặc thấp hơn, và trong đó tỉ lệ nhiệt trở R được xác định bằng biểu thức (1) dưới đây là 5% hoặc lớn hơn. $R = \{(T - H)/(1000 \times \lambda_c) + H/(1000 \times \lambda_m) - T/(1000 \times \lambda_c)\} / \{T/(1000 \times \lambda_c)\} \times 100 \dots (1)$ Ở đây, R biểu thị tỉ lệ nhiệt trở (%) của các phần được làm đầy bằng kim loại có độ dẫn nhiệt thấp so với tấm đồng làm khuôn, T biểu thị khoảng cách (mm) từ bề mặt đáy của khe của tấm đồng làm khuôn, được sử dụng làm kênh dẫn dòng của nước làm mát khuôn, đến bề mặt của tấm đồng làm khuôn, và H biểu thị chiều dày làm đầy (mm) của kim loại có độ dẫn nhiệt thấp.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036080 B | | (15) 17/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/10/2020 | 391 |
| (21) 1-2020-04894 | | (85) 25/08/2020 | |
| (22) 30/01/2018 | | (86) PCT/JP2018/002947 | 30/01/2018 |
| (30) 2018-012882 | 29/01/2018 JP | (87) WO2019/146126 | 01/08/2019 |
| (51) A61F 13/532; A61F 13/533; A61F 13/49 | | | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan | | | |
| (72) SAKAGUCHI, Satoru (JP); YAMANAKA, Yasuhiro (JP); TAKAHASHI, Maika (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT | | | |

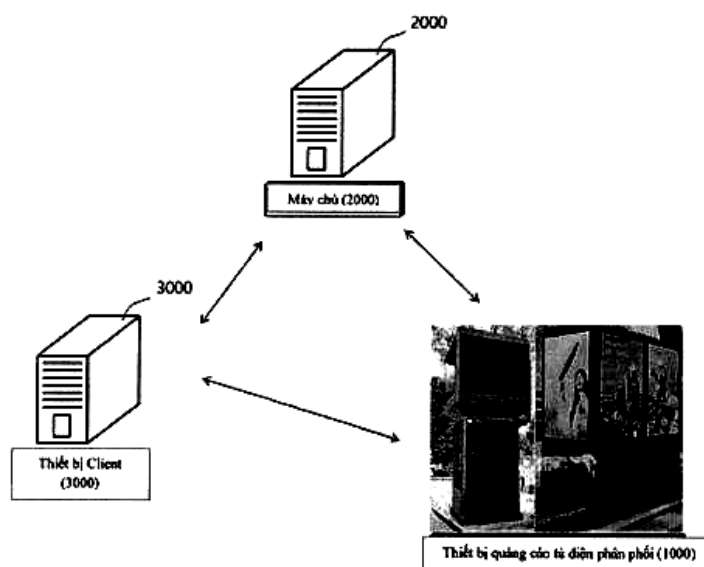
(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có khả năng được kéo lên dễ dàng khi mặc, và có thể tạo ra diện tích thẩm hút cho dịch thể một cách tin cậy.

Vật dụng thẩm hút (10) bao gồm lõi thẩm hút (31) và cánh bên (15) kéo dài ra phía ngoài theo hướng chiều rộng từ lõi thẩm hút. Lõi thẩm hút bao gồm vùng thu được bằng cách chia đều toàn bộ độ dài của lõi thẩm hút theo hướng trước-sau thành ba phần, vùng đũng, và vùng phía sau. Độ dài của cánh bên trong vùng đũng theo hướng chiều rộng ít nhất là 30 mm. Vùng đũng (R13) bao gồm vùng trung tâm (R13C) và các vùng bên (R13S) được đặt trên cả hai phía ngoài của vùng trung tâm theo hướng chiều rộng. Các phần trọng lượng cơ sở thấp (33) được bố trí theo hướng trước-sau ở cả hai mép ngoài của vùng trung tâm. Vùng trung tâm có lực co theo hướng trước-sau cao hơn lực co của các vùng bên theo hướng trước-sau.



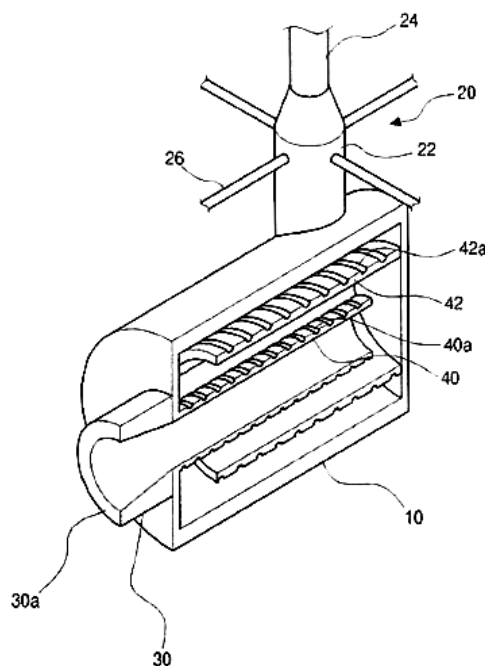
- (11) **1-0036081 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2021 404
 (21) 1-2021-02192
 (22) 20/04/2021
 (30) 10-2021-0007488 19/01/2021 KR
 (51) **G09F 9/00**
 (73) **CÔNG TY TNHH VESC (VN)**
 1/27 Huỳnh Lan Khanh, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) AN, Kwang Ho (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ QUẢNG CÁO TRÊN TỬ ĐIỆN PHÂN PHỐI VÀ PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quảng cáo trên tử điện phân phối dạng hộp cung cấp các nội dung quảng cáo và phương thức hoạt động của thiết bị này. Theo phương án ví dụ thực hiện công việc, thiết bị quảng cáo tử điện phân phối dạng hộp có thể bao gồm: giao diện mạng; bộ quảng cáo tử phân phối thứ nhất cung cấp ít nhất một nội dung quảng cáo thông qua ít nhất một màn hình hoặc tờ quảng cáo bằng cách gắn ít nhất một màn hình hoặc tờ quảng cáo, được làm dạng hộp để đảm bảo không gian bên trong theo quy định; bộ quảng cáo tử điện phân phối thứ hai cung cấp ít nhất một nội dung quảng cáo bằng cách gắn ít nhất một màn hình hoặc tờ quảng cáo, được làm dạng hộp để đảm bảo không gian bên trong theo quy định; và bộ điều khiển để điều khiển bộ quảng cáo tử điện phân phối thứ nhất, bộ quảng cáo tử điện phân phối thứ hai, giao diện mạng nhằm cung cấp ít nhất một nội dung quảng cáo thông qua ít nhất một trong các bộ quảng cáo: bộ quảng cáo tử điện phân phối thứ nhất hoặc bộ quảng cáo tử điện phân phối thứ hai.



- (11) **1-0036082 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-02790 (85) 28/05/2019
 (22) 19/06/2017 (86) PCT/KR2017/006378 19/06/2017
 (30) 10-2016-0144866 02/11/2016 KR (87) WO2018/084402 11/05/2018
 (51) **B01F 3/04; B04B 5/10; B01F 15/02**
 (73) **BKT CO., LTD. (KR)**
 (Sinsung-dong) 25, Yuseong-daero 1184beon-gil, Yuseong-gu Daejeon 34109,
 Republic of Korea
 (72) KIM, Jang Kyu (KR); LEE, Hyeong Seok (KR); RYU, Keun Chan (KR); JANG, Jae
 Gwan (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HÒA TAN CHẤT KHÍ/CHẤT LỎNG KIỂU QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hòa tan chất khí/chất lỏng bao gồm: bể hòa tan; cửa đưa vào bên ngoài bề mặt bên của bể hòa tan; phương tiện gây ra sự tách chất khí/chất lỏng trong bể hòa tan, phương tiện gây ra sự tách chất khí/chất lỏng khiến cho nước hòa tan và khí không thể hòa tan mà được đưa vào trong bể hòa tan được tách thành chất khí và chất lỏng bằng lực ly tâm; và cửa xả bên ngoài phần đầu của bể hòa tan. Các loại khí có thể hòa tan khác nhau được đưa vào một cách dễ dàng qua ống nạp nối với ống lồng mà được lồng vào ống đưa vào của cửa đưa vào. Kết quả là, khả năng hòa tan của khí được cải thiện và khả năng tách của khí không thể hòa tan cũng được cải thiện. Do đó, nước hòa tan bao gồm bột siêu nhỏ được tạo ra một cách hiệu quả, và hiện tượng mà trạng thái chảy của nước hòa tan bị tác động bởi khí không thể hòa tan được hạn chế.



- (11) **1-0036083 B** (15) 17/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
- (21) 1-2019-03847 (85) 17/07/2019
- (22) 21/12/2017 (86) PCT/EP2017/084267 21/12/2017
- (30) 10 2016 125 23/12/2016 DE (87) WO2018/115382 28/06/2018
624.2
- (51) ***C08G 18/76; B22C 1/22; C08G 18/08; C08G 8/24; C08G 18/67; B22C 1/16; C08G 18/54***
- (73) **HÜTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE GESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)**
Wiesenstraße 23, 40549 Düsseldorf, Germany
- (72) LADÉGOURDIE, Gérard (MR); NITSCH, Ursula (DE); JENRICH, Klaus (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **NHỰA PHENOL VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NÓ, THÀNH PHẦN NHỰA PHENOL, HỆ CHẤT KẾT DÍNH HAI THÀNH PHẦN, HỖN HỢP HOÁ RẮN VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC TẠO RA TỪ HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhựa phenol để dùng trong thành phần nhựa phenol của hệ chất kết dính hai thành phần cho quy trình hộp nguội polyuretan, thành phần nhựa phenol, hệ chất kết dính hai thành phần để dùng trong quy trình hộp nguội polyuretan, hỗn hợp hoá rắn bằng cách cho tiếp xúc với amin bậc ba. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến vật phẩm được chọn từ nhóm bao gồm bộ phận cấp liệu, khuôn đúc và lõi đúc, được tạo ra từ hỗn hợp vật liệu đổ khuôn tương ứng, và quy trình sản xuất nhựa phenol.

- (11) **1-0036084 B** (15) 17/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2019 372
- (21) 1-2019-00293 (85) 17/01/2019
- (22) 16/06/2017 (86) PCT/US2017/037964 16/06/2017
- (30) 62/352,163 20/06/2016 US (87) WO2017/222940 28/12/2017
- (51) **A61K 38/21; C07K 14/56**
- (73) 1. **ELANCO US INC.** (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America
2. **AMBRX, INC.** (US)
10975 North Torrey Pines Road, La Jolla, California 92037, United States of America
- (72) CANNING, Peter Connor (US); KNUDSEN, Nickolas (US); SKIDMORE, Lillian (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **BIẾN THỂ INTERFERON ALPHA Ở LỢN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHỨNG VÀ LỘ ĐA LIỀU CHỨA CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến biến thể interferon alpha ở lợn (pINF- α) chứa axit amin tổng hợp ở các vị trí chọn lọc trong pINF- α và một hoặc hai đoạn cài xen axit amin ở các đầu tận cùng N sau khi loại bỏ peptit tín hiệu. Biến thể pINF- α này có thể còn được pegyl hóa. Phương pháp điều chế hóa biến thể này, chế phẩm chứa biến thể này và lọ nhỏ đa liều chứa chế phẩm này cũng được đề xuất.

- (11) **1-0036085 B** (15) 17/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2017-04878 (85) 04/12/2017
(22) 13/05/2016 (86) PCT/EP2016/060922 13/05/2016
(30) 62/160,659 13/05/2015 US (87) WO2016/180984 17/11/2016
(51) **C07C 309/19; C07C 225/20**
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
(72) CHEN, Cheng Yi (CH); FLOEGEL, Oliver (CH); JUSTUS, Michael (CH);
MAURER, Adrian (CH); REUTER, Karl (DE); STRITTMATTER, Tobias (DE);
WEDEL, Tobias (DE)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **MUỐI AXIT (S)-CAMPORSULFONIC CỦA S-KETAMIN, MUỐI AXIT (R)-
CAMPORSULFONIC CỦA R-KETAMIN VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ
CHÚNG**
(57) Sáng chế đề cập đến các quy trình điều chế esketamin. Sáng chế còn đề cập đến các
quy trình phân giải S-ketamin từ hỗn hợp ketamin triệt quang hoặc được làm giàu
chất đồng phân đối ảnh. Sáng chế còn đề cập đến muối (S)-CSA của S-ketamin, cụ
thể hơn là dạng monohydrat của muối (S)-CSA của S-ketamin; và đề cập đến muối
(R)-CSA của R-ketamin.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036086 B | | (15) 17/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-02973 | | (85) 05/06/2019 | |
| (22) 12/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/022456 | 12/06/2018 |
| | | (87) WO2019/239493 | 19/12/2019 |

(51) **F24F 11/48; F24F 110/12; F24F 11/43**

(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**

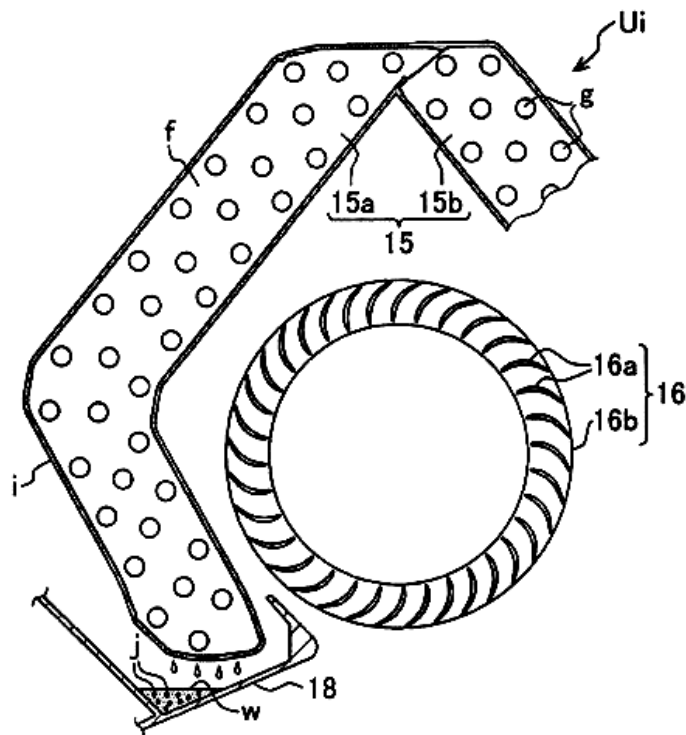
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan

(72) Yukinori TANAKA (JP); Kazumasa YOSHIDA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

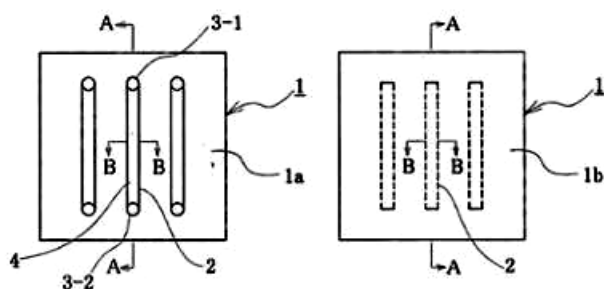
(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí trong đó bộ trao đổi nhiệt trong nhà được giữ ở trạng thái sạch và nước không dễ chảy ra khỏi khay nước thoát. Điều hòa không khí có chu trình làm lạnh và bộ điều khiển, và còn có khay nước thoát (18) được bố trí bên dưới bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15). Bộ điều khiển khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) hoạt động như giàn bay hơi, và thực hiện quá trình trong đó bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15) trải qua quá trình đông lạnh hoặc tạo sương. Nếu quá trình đã được thực hiện khi nhiệt độ không khí bên ngoài thấp hơn hoặc bằng trị số ngưỡng thứ nhất, bộ điều khiển không bắt đầu quá trình tiếp theo cho tới khi khoảng thời gian ngắt định trước trôi qua sau quá trình được thực hiện.



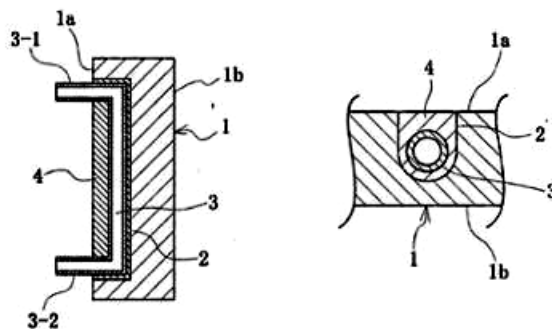
- (11) **1-0036087 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-00926 (85) 22/02/2019
 (22) 14/08/2017 (86) PCT/JP2017/029275 14/08/2017
 (30) 2016-162649 23/08/2016 JP (87) WO2018/037957 01/03/2018
 (51) **C21B 7/10; F27D 1/12**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)
 (72) KUSUMOTO Hisao (JP); OGATA Kiyoshi (JP); IDA Masaru (JP); KIKUCHI Katsunori (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **BỘ PHẬN LÀM MÁT BẢO VỆ THÂN LÒ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận làm mát bảo vệ thân lò được bố trí ở thành phía trong của lò như là lò cao hoặc lò tương tự, bộ phận làm mát bảo vệ thân lò này có thể làm giảm khả năng rò rỉ nước làm mát và ngăn chặn việc vỡ bộ phận làm mát để có được tuổi thọ hoạt động dài. Bộ phận làm mát bảo vệ thân lò này có kết cấu sao cho ống thép (3) được lắp vào trong rãnh (2) được tạo ra ở bề mặt trước của thân bộ phận làm mát bằng đồng quay vào bên trong của lò (1b) hoặc bề mặt phía sau đối diện của thân bộ phận làm mát bằng đồng quay ra phía ngoài của lò (1a) và rãnh (2) ở trong thân bộ phận làm mát (1) và ống (3) được ghép với vật liệu hàn cứng (4) để tạo ra kênh dẫn nước để làm mát của thân bộ phận làm mát ở trong thân bộ phận làm mát (1).

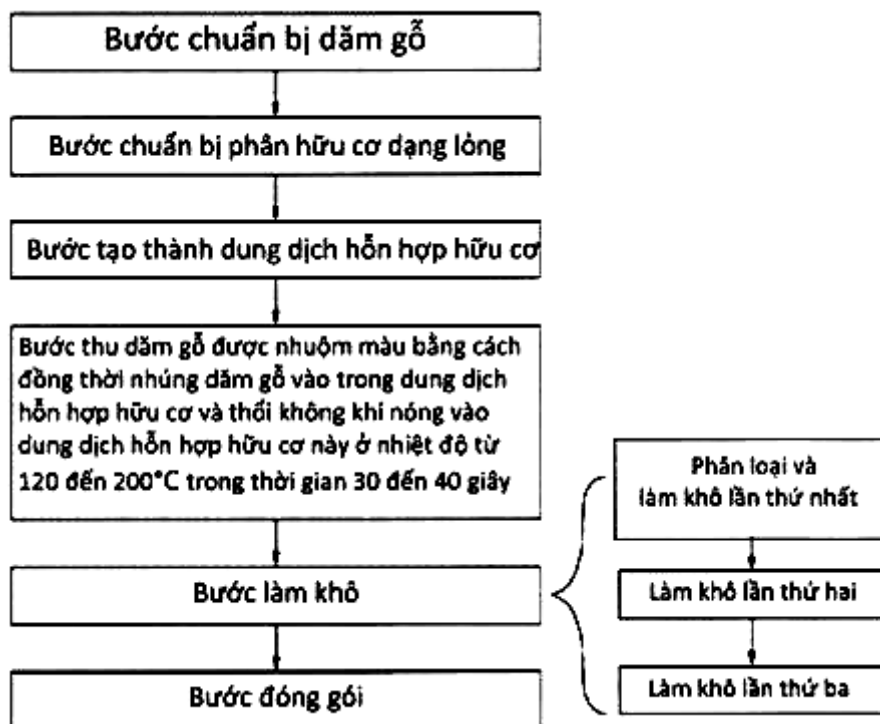


Hình vẽ mặt cắt dọc theo đường A-A

Hình vẽ mặt cắt dọc theo đường B-B

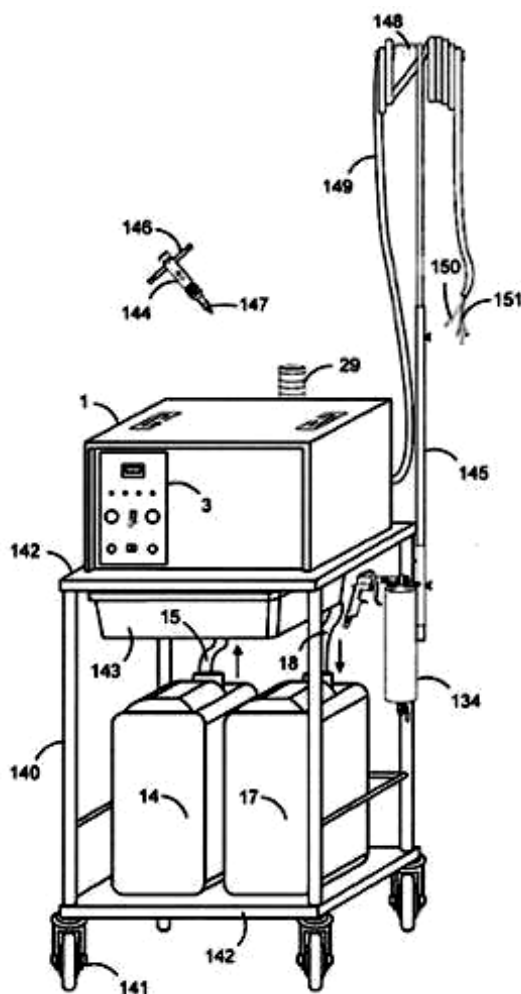


- (11) **1-0036088 B** (15) 17/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-04167 (85) 30/07/2019
 (22) 29/12/2017 (86) PCT/KR2017/015767 29/12/2017
 (30) 10-2017-0001533 04/01/2017 KR (87) WO2018/128335 12/07/2018
 (51) *C05G 3/00; C05F 17/00; C05F 5/00; C05G 1/00; C05F 1/00; C05F 3/02*
 (73) **DONGSUH CO.,LTD.** (KR)
 122, Byeongnyu-gil, Geumcheon-myeon, Naju-si, Jeollanam-do, 58216, Republic of Korea
 (72) KIM, Chul Joo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN COMPOSIT HỮU CƠ LOẠI DĂM GỖ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất phân composit hữu cơ loại dăm gỗ và, cụ thể hơn là, đến phương pháp sản xuất phân composit hữu cơ loại dăm gỗ mà không chỉ cung cấp nhiều chất dinh dưỡng cho đất và cây trồng, mà còn có thể biểu hiện vẻ đẹp của bề mặt của hoa viên bằng cách phủ dăm gỗ chứa lượng lớn chất hữu cơ composit (vật liệu từ động vật và thực vật) và tạo màu sắc khác nhau cho khu vườn, hoa viên hoặc các nơi tương tự.



- (11) **1-0036089 B** (15) 18/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02643 (85) 11/07/2017
 (22) 08/05/2015 (86) PCT/TH2015/000028 08/05/2015
 (30) 1501000487 30/01/2015 TH (87) WO2016/122418 A1 04/08/2016
 (51) **B08B 9/035; B08B 9/027; F28G 9/00; B60S 3/00; F28G 3/16; B08B 3/02**
 (73) **KRITSADATIVUTH, PANTASORN (TH)**
 233 Soi Prasertmanukij 29, Prasertmanukij Rd, Jorakebua, Ladprao, Bangkok 10230, Thailand
 (72) KRITSADATIVUTH, Pantasorn (TH)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ LÀM SẠCH TỰ ĐỘNG DÙNG CHO MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ CỦA XE HƠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch tự động dùng cho máy điều hòa không khí của xe hơi bao gồm máy làm sạch máy điều hòa không khí (1) là kết cấu bên ngoài để hỗ trợ việc lắp đặt bộ phận nối điều khiển bên trong (2), là bộ phận phối hợp với bảng dụng cụ (3) và giá đỡ nối được bố trí ở phần phía sau của sáng chế để điều khiển áp suất không khí vào hoặc ra hoặc kiểm soát mức môi chất lạnh vào hoặc ra là một phần của quy trình làm sạch. Một phần của thiết bị làm sạch tự động dùng cho máy điều hòa không khí của xe hơi hỗ trợ việc gắn và lắp đặt bộ phận điều khiển việc làm sạch tự động được bố trí bên ngoài. Bộ phận này điều khiển nước làm sạch hoặc môi chất lạnh để làm sạch máy điều hòa không khí một cách tự động; hoặc một phần của thiết bị làm sạch máy điều hòa không khí tự động được hỗ trợ lắp đặt bởi ống dẫn nước hoặc ống dẫn không khí từ bên ngoài để dẫn nước hoặc môi chất lạnh để làm sạch máy điều hòa không khí một cách không tự động.



- (11) **1-0036090 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
(21) 1-2018-00713 (85) 21/02/2018
(22) 03/11/2016 (86) PCT/RU2016/050066 03/11/2016
(30) 2015147703 06/11/2015 RU (87) WO2017/078577 11/05/2017
(51) ***C12N 7/00; A61K 39/00; A61K 39/12; A61P 31/16; C07K 14/005; C12N 15/86; A61K 35/76; A61K 39/145***
(73) **"PHARMENTERPRISES BIOTECH" LIMITED LIABILITY COMPANY**
(RU)
Bolshoi Bulvar, 42, bldg. 1, 1st floor, part of office 335, Innovation Center
"Skolkovo" Moscow, 143026 (RU)
(72) EGOROV, Andrei Yurievich (RU); FERKO, Boris (AT); KROKHIN, Artem
Alexandrovich (RU); ROMANOVA, Yulia Romanovna (RU)
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO.,
LTD)
(54) **VIRUT CÚM A NHƯỢC ĐỘC, VECTƠ VIRUT CÚM NHƯỢC ĐỘC VÀ
DƯỢC PHẨM CHỨA VECTƠ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực y tế và virus. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến virus cúm
A nhược độc, vectơ dựa trên virus cúm này và dược phẩm chứa vectơ này, có thể sử
dụng để ngăn ngừa và/hoặc điều trị bệnh nhiễm khuẩn. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến
virus cúm A nhược độc, vectơ dựa trên virus cúm và dược phẩm chứa vectơ này để
điều trị bệnh ung thư.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0036091 B | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/11/2019 | 380 |
| (21) 1-2019-03978 | | (85) 22/07/2019 | |
| (22) 13/02/2018 | | (86) PCT/EP2018/053579 | 13/02/2018 |
| (30) 17157957.6 | 24/02/2017 | EP | (87) WO2018/153732 A1 |
| | | | 30/08/2018 |

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

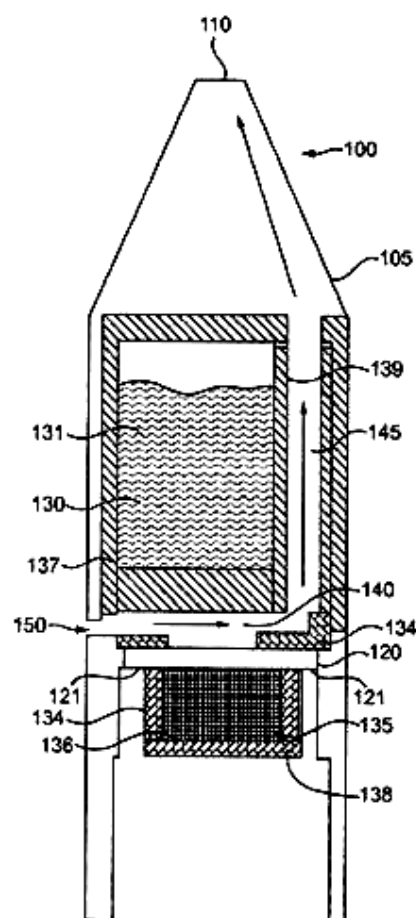
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) SILVESTRINI, Patrick Charles (CH); FREDERICK, Guillaume (FR); ZINOVIK, Ihar Nikolaevich (US)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **HỘP CHỨA DÙNG CHO HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ VÀ HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ BAO GỒM HỘP CHỨA NÊU TRÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa (100) dùng cho hệ thống tạo sol khí, hộp chứa bao gồm đầu khí vào (150), và đầu khí ra (110) và đường dẫn khí (140,145) từ đầu khí vào đến đầu khí ra, cụm cơ cấu phun (120) bao gồm chi tiết tạo sol khí có thể thấm chất lưu và hai phần tiếp xúc điện được nối vào chi tiết tạo sol khí, khung đỡ cơ cấu phun (134) được đúc xung quanh cụm cơ cấu phun che phủ phần phía thứ nhất của cụm cơ cấu phun để ngăn cách các phần tiếp xúc điện khỏi đường dẫn khí và che phủ ít nhất là phần phía thứ hai của cụm cơ cấu phun để ngăn cách các phần tiếp xúc điện khỏi nền tạo sol khí dạng lỏng. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống tạo sol khí bao gồm hộp chứa nêu trên.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0036092 B | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/05/2019 374 |
| (21) 1-2019-01001 | (85) 27/02/2019 | |
| (22) 29/07/2016 | (86) PCT/JP2016/072449 | 29/07/2016 |
| | (87) WO2018/020690 | 01/02/2018 |

(51) **A61F 13/532; A61F 13/56; A61F 13/536; A61F 13/533; A61F 13/535**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

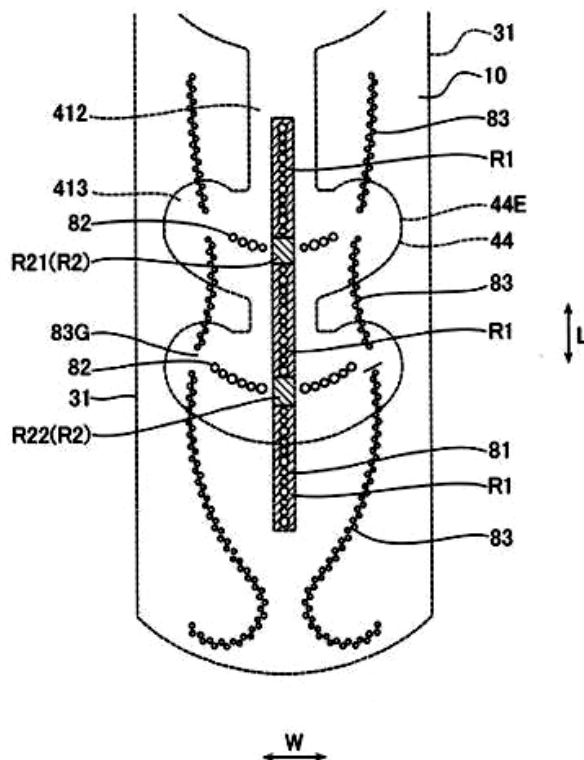
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KINOSHITA Hideyuki (JP); NISHITANI Kazuya (JP); YASUI Mari (JP); NISHIMURA Kiyoko (JP)

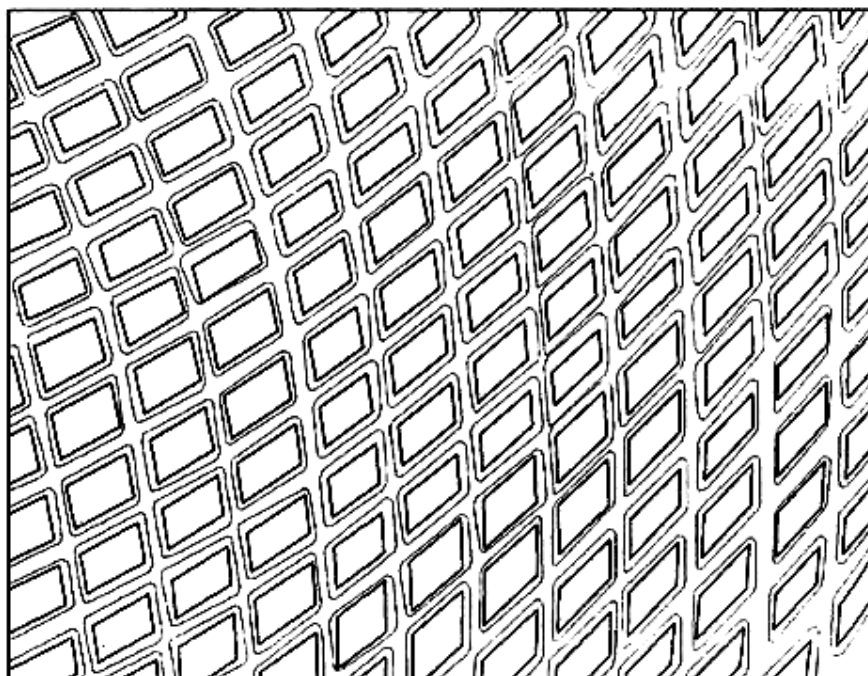
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm lõi thẩm hút (31) được bố trí trong vùng đũng (S1) và vùng phía sau (S3), tấm bề mặt phía tiếp xúc với da (10) được bố trí trên phía bề mặt tiếp xúc với da của lõi thẩm hút (31), và rãnh nén trung tâm (81) được tạo ra trong lõi thẩm hút (31) và tấm bề mặt phía tiếp xúc với da (10). Vật dụng thẩm hút, ở trung tâm của vùng phía sau (S3) trong hướng chiều rộng (W), có nhiều vùng có độ cứng cao (R1) trong đó rãnh nén trung tâm (81) được bố trí theo hướng chiều dọc (L) và vùng có độ cứng thấp (R2) mà được bố trí giữa các vùng có độ cứng cao (R1) theo hướng chiều dọc (L) và có độ cứng thấp hơn độ cứng của các vùng có độ cứng cao (R1).



- (11) **1-0036093 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-03503 (85) 01/07/2019
(22) 04/12/2017 (86) PCT/GB2017/053647 04/12/2017
(30) 1620917.3 08/12/2016 GB (87) WO2018/104714 14/06/2018
1714339.7 06/09/2017 GB
- (51) **B41F 17/22; B41M 1/40; B41F 23/08; B41F 19/00; B41F 23/00**
(73) **CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)**
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
(72) Grahame John HUGHES (GB); Martin ROGERSON (GB)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRANG TRÍ THÂN LON KIM LOẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp trang trí thân lon kim loại và phương pháp này bao gồm bước in mẫu hình mảnh lên trên thân lon sử dụng mực không bóng, và phủ lớp sơn bóng lên trên mẫu hình mảnh đã in trong khi mực không bóng đã được in vẫn còn ướt. Mẫu hình được tạo kết cấu để nổi thành mẫu hình trang trí trong lớp sơn bóng khi lớp sơn bóng khô.



- (11) **1-0036094 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2018-05784 (85) 20/12/2018
(22) 06/06/2017 (86) PCT/EP2017/063714 06/06/2017
(30) 16173443.9 08/06/2016 EP (87) WO2017/211830 14/12/2017
(51) **A61K 45/06; A61P 35/00; A61K 31/4439; A61K 31/519**
(73) **SUPPORT-VENTURE GMBH (CH)**
c/o Hoffmann & Co AG Lautengartenstr. 14 4052 Basel (CH)
(72) BAUSCH, Alexander (CH)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **HỖN HỢP DƯỢC PHẨM ĐỂ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ**

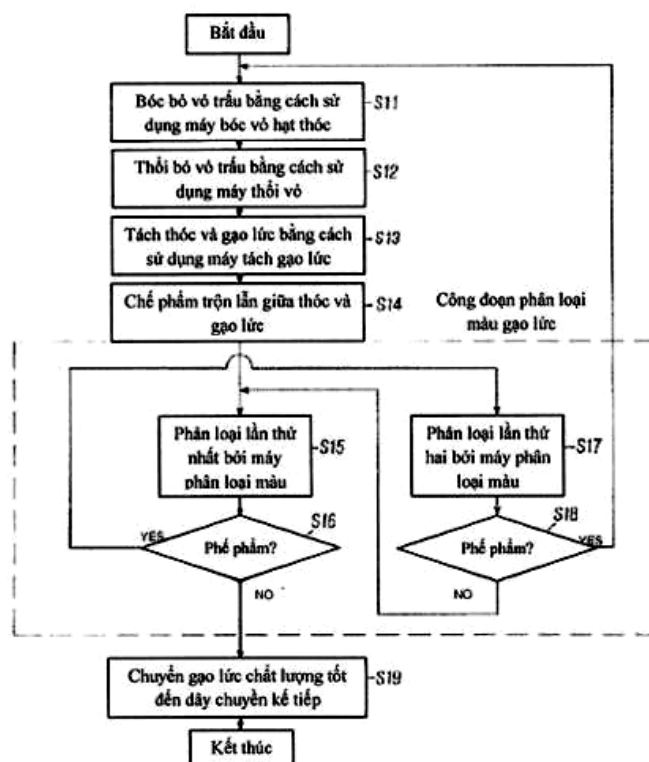
(57) Sáng chế đề cập đến các hỗn hợp dược phẩm bao gồm chất chủ vận PPAR và chất ức chế P38 để sử dụng trong phương pháp phòng ngừa, trì hoãn tiến triển hoặc điều trị ung thư.

- (11) **1-0036096 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-00015 (85) 03/01/2019
(22) 02/06/2017 (86) PCT/IB2017/053288 02/06/2017
(30) 62/345,369 03/06/2016 US (87) WO2017/208209 07/12/2017
(51) **A61K 31/568; A61K 31/57**
(73) **M ET P PHARMA AG (CH)**
Schynweg 7, P.O. Box 138, 6376 Emmetten, Switzerland
(72) Claudia MATTERN (CH)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **DƯỢC PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG MŨI CHỨA TÁ DƯỢC XỐP VÀ
PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dược phẩm dùng qua đường mũi chứa tá dược xốp và hoạt chất, trong đó hoạt chất được tải lên bề mặt của tá dược xốp nằm trong các lỗ xốp của tá dược này, và trong đó dược phẩm này được làm thích ứng để sử dụng qua đường mũi. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm dùng qua đường mũi.

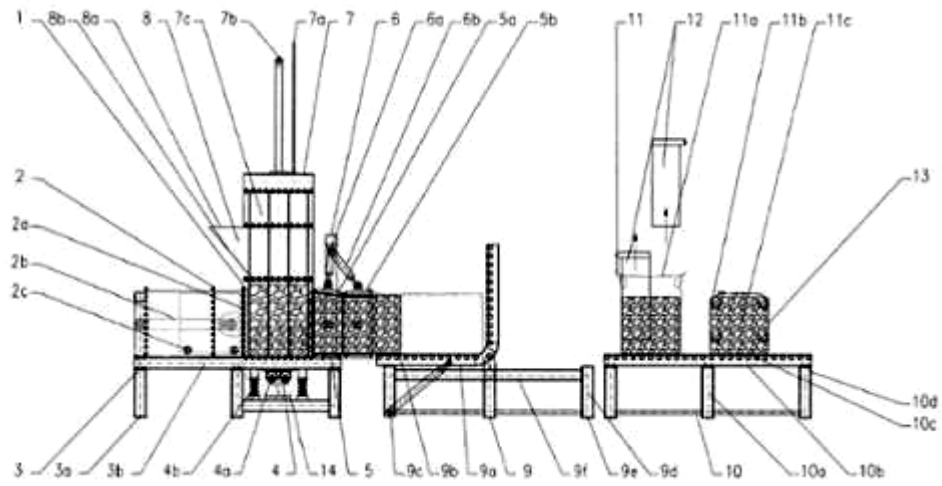
- (11) **1-0036097 B** (15) 18/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-03277 (85) 20/06/2019
 (22) 20/09/2017 (86) PCT/KR2017/010275 20/09/2017
 (30) 10-2016-0176469 22/12/2016 KR (87) WO2018/117375 28/06/2018
 (51) **B07C 5/342; B02B 1/00; B02B 7/02**
 (76) **CHOI, BO GYU (KR)**
 103-2301, Jincheonstationgyeryongricheville-apt. 77, Jincheon-ro Dalseo-gu Daegu
 42760, Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ BÓC VỎ HẠT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bóc vỏ hạt, trong đó phương tiện phân loại gạo lứt được sử dụng để nâng cao năng suất chế biến gạo lứt và hiệu suất bóc vỏ và chỉ những hạt chưa được bóc vỏ được hồi chuyển đến máy bóc vỏ hạt thóc sao cho những hạt đó được bóc vỏ hoàn toàn. Phương pháp bóc vỏ hạt của sáng chế bao gồm: a) bóc bỏ các vỏ trấu; b) thổi bỏ các vỏ trấu đã được bóc bỏ; c) tách và phân loại thóc và gạo lứt; d) thực hiện việc phân loại màu lần thứ nhất đối với sản phẩm trộn lẫn giữa thóc và gạo lứt; e) hồi chuyển phế phẩm đã được phân loại màu lần thứ nhất đến máy phân loại màu để được phân loại màu lần thứ hai; f) hồi chuyển phế phẩm đã được phân loại màu lần thứ hai đến máy bóc vỏ hạt thóc và hồi chuyển gạo lứt chất lượng tốt đến máy phân loại màu; và g) chuyển gạo lứt đã được phân loại màu lần thứ nhất và lần thứ hai mà có chất lượng tốt đến dây chuyền kế tiếp.



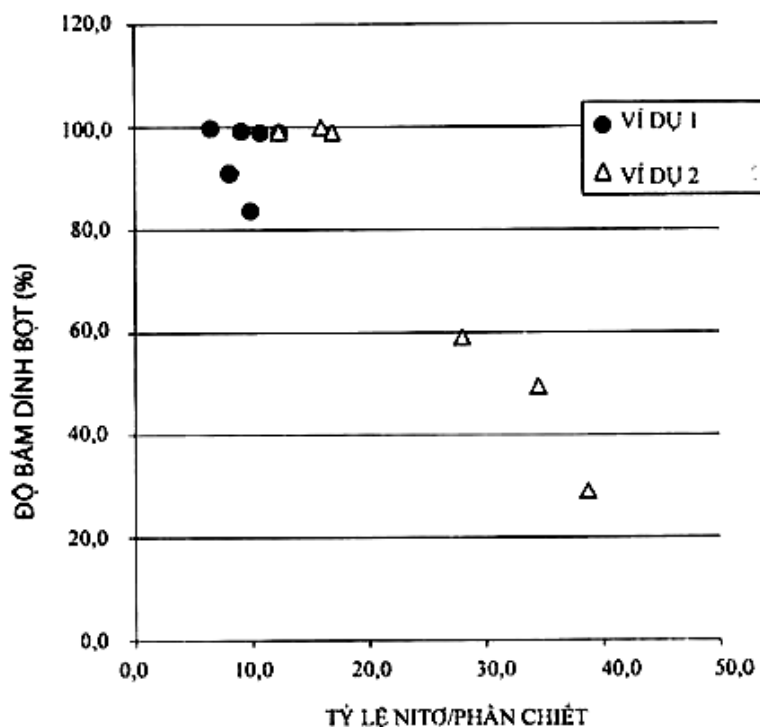
- (11) **1-0036098 B** (15) 18/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2017-00942 (85) 16/03/2017
- (22) 19/08/2014 (86) PCT/RU2014/000615 19/08/2014
- (87) WO2016/028183 A1 25/02/2016
- (51) *C02F 1/50; C02F 103/42; A61L 2/18; B82Y 30/00*
- (73) **OBSCHESTVO S OGRANICHENNOY OTVETSTVENNOSTYU "NANOBIOTEKH" (RU)**
ul. Popova, 98A, of. 6, Barnaul, Altai Krai, 656065, Russian Federation
- (72) DENISOV, Albert Nikolaevich (RU); KRUTYAKOV, Yuriy Andreevich (RU); KUDRINSKIY, Aleksey Aleksandrovich (RU); ZHEREBIN, Pavel Mikhailovich (RU); KLIMOV, Aleksey Igorevich (RU)
- (74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
- (54) **CHẾ PHẨM KHỬ TRÙNG**
- (57) Sáng chế này đề cập đến lĩnh vực vệ sinh và vệ sinh môi trường, và cụ thể là đề cập đến các chế phẩm khử trùng, bao gồm cả các chất khử trùng dùng cho việc khử trùng nước trong bể bơi và các bể chứa nhân tạo khác, cho việc xử lý vệ sinh môi trường đối với phòng ốc, thiết bị gia dụng, đồ nội thất, dụng cụ gia dụng và thiết bị công nghiệp, và đồng thời dùng cho việc khử trùng nước rửa và nước thải. Chế phẩm khử trùng bao gồm các hạt có kích cỡ nano, các hạt này đồng thời chứa cả bạc và bạc clorua. Chế phẩm khử trùng còn chứa thêm ít nhất một chất hoạt động bề mặt lưỡng tính. Để đạt được mục đích khử trùng nước, các hạt có kích cỡ nano được bổ sung một lần vào nước, các hạt này bao gồm cả bạc và bạc clorua.

- (11) **1-0036099 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2021 404
(21) 1-2021-05945
(22) 23/09/2021
(51) **B30B 9/30; B30B 9/02; B65B 35/20; B65B 27/12; A01F 25/14**
(76) 1. **NGUYỄN NGỌC LINH (VN)**
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **NGUYỄN VĂN KỰU (VN)**
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
3. **NGUYỄN THỊ THẾ NGUYÊN (VN)**
Khoa Hóa và Môi trường - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
4. **LÊ HẢI TRUNG (VN)**
Khoa Công trình - Trường Đại học Thủy Lợi, số 175 Tây Sơn, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
5. **NGUYỄN ANH NGỌC (VN)**
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Giao thông Vận tải, số 3 đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
6. **TỔNG ĐỨC NĂNG (VN)**
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
7. **ĐỖ VĂN NHẬT (VN)**
Khoa Cơ khí - Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
8. **NGUYỄN NGỌC HÙNG (VN)**
Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa, số 17 đường Hạc Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ ÉP KIỆN VÀ ĐÓNG BAO CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT, VÀ QUY TRÌNH ÉP KIỆN VÀ ĐÓNG BAO CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT SỬ DỤNG HỆ THỐNG THIẾT BỊ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị ép kiện và đóng bao chất thải rắn sinh hoạt, trong đó hệ thống thiết bị này bao gồm: thiết bị tách nước ép kiện (1), thiết bị lật kiện (9) được bố trí gần với thiết bị tách nước ép kiện (1), băng con lăn (10) và túi (11), trong đó thiết bị tách nước ép kiện (1) được đặt trên khung chính (3), thiết bị này bao gồm: cơ cấu ép ngang (2), cơ cấu ép đứng (7), khuôn đùn (5), phễu nạp (8) và bàn rung (4), trong đó khung chính (3) có các chân đỡ (3a) và khung trên (3b), một đầu của khung trên (3b) được gắn cơ cấu ép ngang (2) và đầu còn lại của khung trên (3b) gắn khuôn đùn (5), cơ cấu ép đứng (7) được đặt phía trên của khung trên (3b) và gần phía với khuôn đùn (5), và bàn rung (4) được đặt ở mặt trên của khung trên (3b) ngay dưới cơ cấu ép đứng (7). Sáng chế còn đề cập đến quy trình ép kiện và đóng bao chất thải rắn sinh hoạt sử dụng hệ thống thiết bị ép kiện và đóng bao chất thải rắn sinh hoạt này.

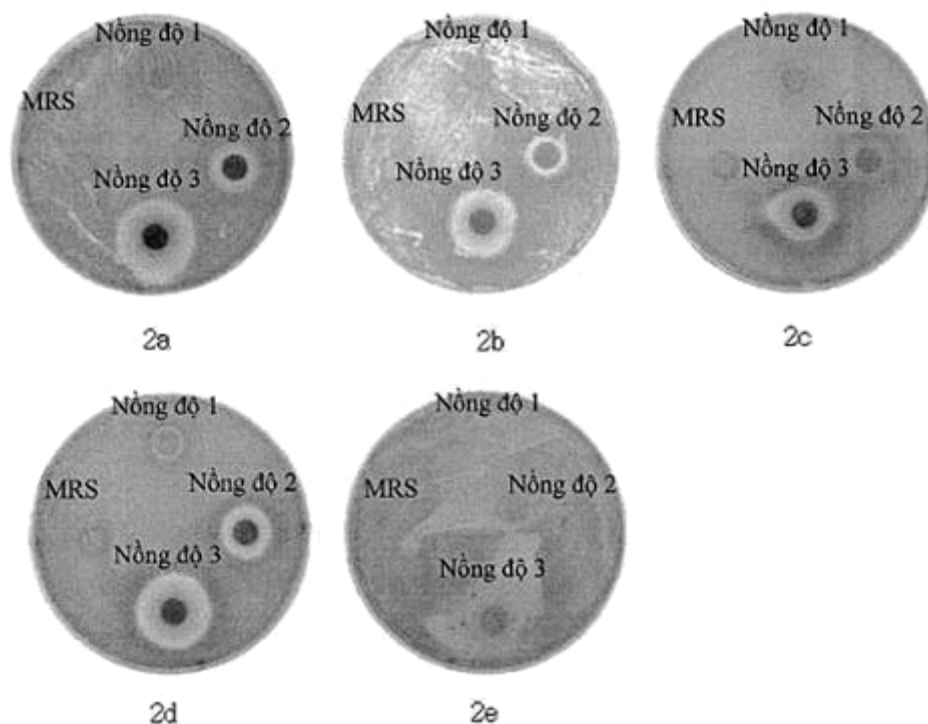


- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036100 B | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-02855 | | (85) 25/07/2017 | |
| (22) 18/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/054757 | 18/02/2016 |
| (30) 2015-031783 | 20/02/2015 JP | (87) WO2016/133173 | 25/08/2016 |
| (51) <i>C12C 5/02; C12G 3/02; A23L 2/00</i> | | | |
| (73) SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522, Japan | | | |
| (72) SHIRAI, Masanori (JP); YANAGAWA, Koji (JP); NARITA, Hidekazu (JP);
SAWAI, Norikatsu (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG CÓ GA VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI
THIỆN ĐẶC TÍNH BỌT CỦA ĐỒ UỐNG CÓ GA | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến đồ uống có ga có đặc tính bọt tuyệt vời và phương pháp sản xuất đồ uống này. Đồ uống có ga theo một phương án của sáng chế có tỷ lệ hàm lượng nitơ (ppm) so với phân chiết (% trọng lượng/thể tích) nhỏ hơn 28,0. Phương pháp cải thiện đặc tính bọt của đồ uống có ga theo một phương án của sáng chế bao gồm bước điều chỉnh tỷ lệ hàm lượng nitơ (ppm) so với phân chiết (% trọng lượng/thể tích) của đồ uống có ga đến trị số nhỏ hơn 28,0, để nhờ đó cải thiện đặc tính bọt của đồ uống có ga.



- (11) **1-0036101 B** (15) 18/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2020 392
 (21) 1-2020-03481 (85) 16/06/2020
 (22) 16/11/2018 (86) PCT/KR2018/014096 16/11/2018
 (30) 10-2017-0153344 16/11/2017 KR (87) WO2019/098752 23/05/2019
 (51) **A61K 8/99; A61Q 19/00; A61Q 17/00**
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
 (72) PAEK, Sehee (KR); SEO, Yong Ki (KR); SHIN, Min Kyeong (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **CHẾ PHẨM MỸ PHẨM KHÁNG KHUẨN TRÊN DA CHỨA MÔI TRƯỜNG NUÔI CÂY LACTOBACILLUS PLANTARUM**
 (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm mỹ phẩm kháng khuẩn trên da chứa môi trường nuôi cấy *Lactobacillus plantarum*.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036102 B | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-02077 | | (85) 16/05/2018 | |
| (22) 21/10/2015 | | (86) PCT/KR2015/011152 | 21/10/2015 |
| (30) 10-2015-0146325 | 20/10/2015 KR | (87) WO2017/069301 A1 | 27/04/2017 |

(51) **D06H 5/00**

(73) **YOUNGONE CORPORATION (KR)**

(Malli-dong 2ga) 159, Mallijae-ro Jung-gu Seoul 04500, Republic of Korea

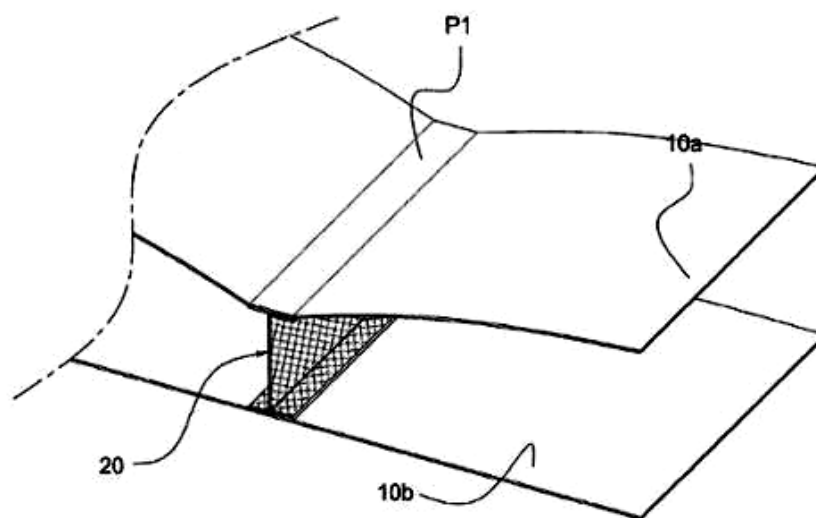
(72) SUNG, Ki Hak (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KẾT CẤU ĐỂ LIÊN KẾT VẢI VÀ SẢN PHẨM VẢI ĐÃ QUA XỬ LÝ CÓ KẾT CẤU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu để liên kết vải, và sản phẩm vải đã qua xử lý có kết cấu này. Theo sáng chế, kết cấu để liên kết vải bao gồm: mặt vải thứ nhất; mặt vải thứ hai; và bộ phận liên kết (20), trong đó các bề mặt liên kết (21) lần lượt được gắn với mặt vải thứ nhất và mặt vải thứ hai và các đường may (S) được đặt cách xa khỏi các bề mặt liên kết (21), và được may trong trạng thái tiếp xúc với các phần trung tâm của các bề mặt liên kết (21) được tạo thành tuần tự từ cả hai đầu tới mặt trong tương ứng với trục trung tâm theo hướng chiều dọc của bộ phận liên kết (20).

Theo sáng chế, có thể tách ra các vật liệu nhồi được nhồi đầy bên trong vải từ bên ngoài mà không cần phải tạo đường may, và lực liên kết tại phần liên kết là rất tốt khi so với phương pháp tạo thành đường may hoặc phương pháp liên kết sử dụng đơn giản chất dính kết trong các kỹ thuật liên quan, có thể ngăn việc thoát ra không mong muốn (lọt qua) của các vật liệu nhồi, và tính thoáng khí giữa các không gian bên trong được nhồi đầy với các vật liệu nhồi là rất tốt và do đó lực phục hồi của toàn bộ sản phẩm vải đã qua xử lý là rất tốt.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036103 B | | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | | 423B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2019-01837 | | | (85) 12/04/2019 | |
| (22) 21/09/2017 | | | (86) PCT/JP2017/034099 | 21/09/2017 |
| (30) 2016-186415 | 26/09/2016 | JP | (87) WO2018/056356 | 29/03/2018 |
| | 2017-179873 | 20/09/2017 | JP | |

(51) **A61M 16/10; A61M 16/16**

(73) **METRAN CO., LTD.** (JP)

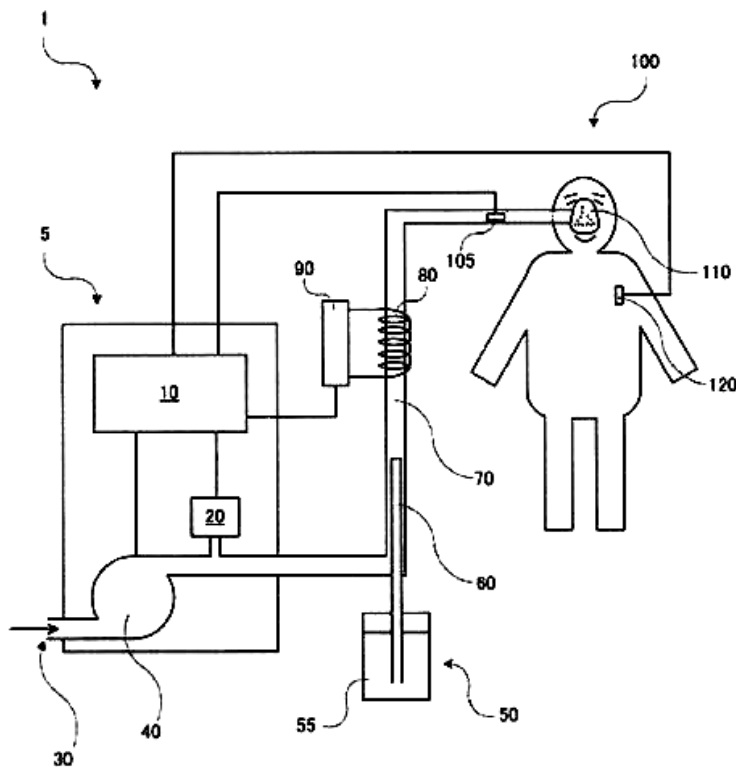
12-18, Kawaguchi 2-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 3320015, Japan

(72) NITTA Kazufuku (JP)

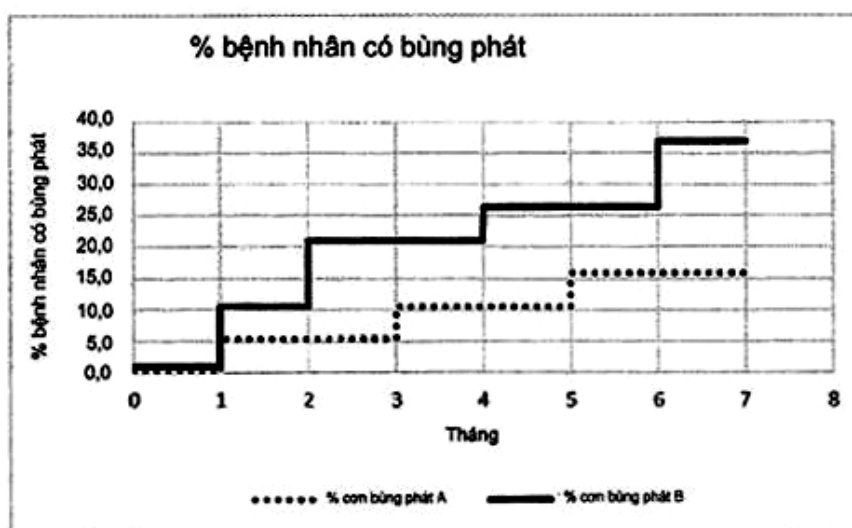
(74) Công ty TNHH FAVI (FAVI CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG HỖ TRỢ HÔ HẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hỗ trợ hô hấp (1) bao gồm thiết bị tiếp xúc hô hấp (110) được tạo cấu hình để được mang bởi người sử dụng và phân phối khí; bộ đo nhiệt độ khí (180) được tạo cấu hình để đo nhiệt độ của khí; bộ gia nhiệt (80) được tạo cấu hình để gia nhiệt khí; và bộ thay đổi nhiệt độ (130) được tạo cấu hình để thay đổi nhiệt độ của khí bằng cách kiểm soát bộ gia nhiệt (80), nhờ đó hệ thống hỗ trợ hô hấp (1) có thể quản lý hỗ trợ hô hấp thoải mái ngay cả trong quá trình ngủ.



- (11) **1-0036104 B** (15) 18/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2019 372
- (21) 1-2018-04602 (85) 17/10/2018
- (22) 21/03/2017 (86) PCT/EP2017/056719 21/03/2017
- (30) 16382122.6 21/03/2016 EP (87) WO2017/162683 28/09/2017
- (51) **A61K 35/745; A61P 17/06; A61K 35/747; A23L 33/135**
- (73) 1. **BIONOU RESEARCH, S.L.** (ES)
Avda. Capiscol, N° 3 03530 Sant Joan d'Alacant (Alicante), Spain
2. **KOROTT, S.L** (ES)
Calle Fila Benimerines número 61, Polígono I Santiago Paya 03801 Alcoy (Alicante), Spain
3. **BIOPOLIS, S.L.** (ES)
Calle Catedrático Agustín Escardino Benlloch número 9, Edificio 2 Parc Científic de la Universitat de València 46980 Paterna (Valencia), Spain
- (72) NAVARRO LÓPEZ, Vicente Manuel (ES); RAMÍREZ BOSCA, Ana Adela (ES); PÉREZ ORQUÍN, José Manuel (ES); RAMÓN VIDAL, Daniel (ES); GENOVÉS MARTÍNEZ, Salvador (ES); CHENOLL CUADROS, María Empar (ES); CODOÑER CORTÉS, Francisco Manuel (ES)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM PROBIOTIC BAO GỒM CÁC VI SINH VẬT BIFIDOBACTERIUM ANIMALIS PHÂN LOÀI LACTIS (B. LACTIS), BIFIDOBACTERIUM LONGUM VÀ LACTOBACILLUS RHAMNOSUS**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm probiotic bao gồm *Bifidobacterium animalis* phân loài *lactis* (*B. lactis*), *Bifidobacterium longum* và *Lactobacillus rhamnosus*, cụ thể là các chủng *B. lactis* CECT 8145, *B. longum* ES1 CECT 7347 và/hoặc *L. rhamnosus* CECT 8361, hữu dụng trong điều trị và/hoặc ngăn ngừa sự bùng phát bệnh vẩy nến hoặc bệnh vẩy nến.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036105 B | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 1-2019-07059 | | (85) 13/12/2019 | |
| (22) 14/03/2018 | | (86) PCT/JP2018/010047 | 14/03/2018 |
| (30) 2017-130126 | 03/07/2017 JP | (87) WO2019/008833 | 10/01/2019 |

(51) **G01N 29/24; G01N 29/26**

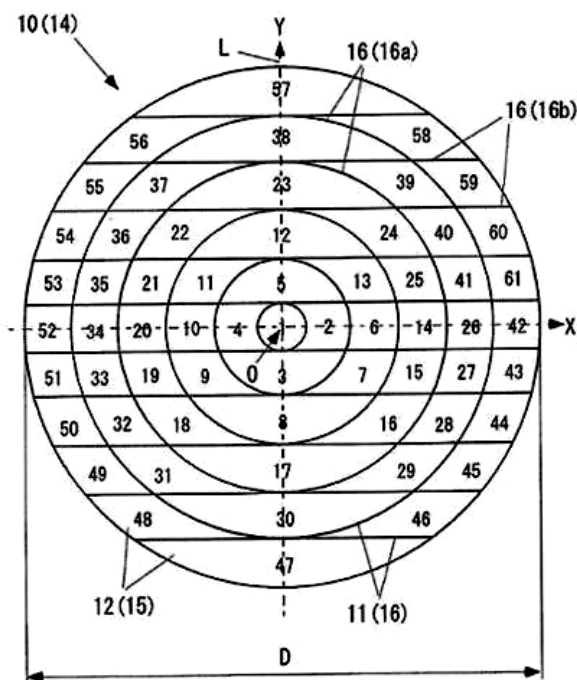
(73) **IHI INSPECTION AND INSTRUMENTATION CO., LTD.** (JP)
25-3, Minami-Ohi-6-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 140-0013, Japan

(72) FUKUMOTO Shintaro (JP); KAWASAKI Hiraku (JP); ARAKAWA Takahiro (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN KHUYẾT TẬT KIỂU MẢNG ĐỊNH PHA**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị và phương pháp phát hiện khuyết tật kiểu mảng định pha. Trong thiết bị theo sáng chế, các bộ chuyển đổi siêu âm (12) (hình viên phân 15) của đầu dò (10) được tách rời theo dạng vòng tròn đồng tâm, được tách rời theo các hàng vuông góc với đường chuẩn (L) đi qua tâm của các đường tròn, và được định vị đối xứng qua đường thẳng đối với đường chuẩn (L). Bề mặt phát hiện (14) của đầu dò (10) theo sáng chế có dạng hình tròn có đường kính (D), và có nhiều hình viên phân (15) được chia thành nhiều phần dạng hình cung có dạng đối xứng đối với đường chuẩn (L). Hơn nữa, sử dụng bộ điều khiển (20) có nhiều kênh điều khiển (21) để điều khiển các cặp bộ chuyển đổi siêu âm đối xứng qua đường thẳng (12) ở các điều kiện giống nhau.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036106 B | (15) 18/05/2023 | | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-03082 | | (85) 10/06/2019 | |
| (22) 22/11/2016 | | (86) PCT/EP2016/001967 | 22/11/2016 |
| | | (87) WO2018/095500 | 31/05/2018 |

(51) **A41F 1/00; A42B 3/14; A45F 3/02; A42B 1/22**

(73) **PUMA SE (DE)**

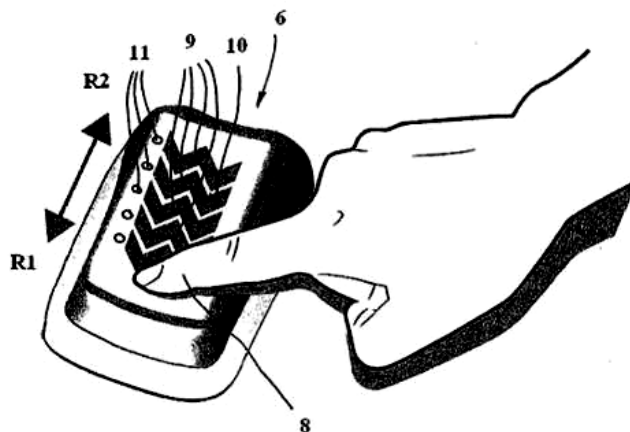
Puma Way 1 91074 Herzogenaurach, Germany

(72) **BOCK, Markus (DE)**

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP MẶC VÀO HOẶC Cởi RA ĐỒ VẬT TRANG PHỤC TRÊN NGƯỜI MANG HOẶC RA KHỎI NGƯỜI MANG ĐỒ VẬT NÀY HOẶC ĐỂ ĐÓNG KÍN, MẶC VÀO, MỞ HOẶC Cởi RA ĐỒ VẬT HÀNH LÝ ĐƯỢC MANG BỞI NGƯỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mặc vào hoặc cởi ra đồ vật trang phục (1) hoặc để đóng kín, mặc vào, mở, hoặc cởi ra đồ vật hành lý, trong đó đồ vật trang phục (1) hoặc đồ vật hành lý bao gồm chi tiết hãm có thể quay (2) để thắt chặt hoặc cởi ra bằng chi tiết kéo căng (3), trong đó chi tiết hãm có thể quay (2) bao gồm con lăn kéo căng được điều khiển (4), và phần tử chuyển mạch (6) được nối với bộ điều khiển (7), trong đó bước thắt chặt hoặc cởi ra được thực hiện bằng cách kích hoạt phần tử chuyển mạch (6) bởi người sử dụng đồ vật trang phục (1) hoặc đồ vật hành lý. Để thắt chặt đồ vật trang phục theo cách thức đơn giản và có thể lặp lại, theo sáng chế, phần tử chuyển mạch (6) bao gồm một số cảm biến cảm ứng (9) được bố trí cạnh nhau và tạo thành bề mặt (10) có thể tiếp cận được người sử dụng đồ vật trang phục hoặc đồ vật hành lý, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: quét bề mặt (10) của các cảm biến (9) bởi người sử dụng theo chiều thứ nhất (R1), phát hiện tín hiệu của các cảm biến (9) bởi bộ điều khiển (7), và thực hiện bước mặc vào đồ vật trang phục (1) hoặc đóng kín hoặc mặc vào đồ vật hành lý ở cấp độ thứ nhất của lực thắt và kéo căng hoặc đường dẫn khép kín thứ nhất của chi tiết kéo căng (3) bởi bộ điều khiển (7) và động cơ điện (5).



- (11) **1-0036107 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2017-04788 (85) 29/11/2017
(22) 01/07/2016 (86) PCT/JP2016/069651 01/07/2016
(30) 2015-133831 02/07/2015 JP (87) WO2017/002963 05/01/2017
(51) **A23D 9/00; A23L 7/109; A23L 7/10; A23D 7/00**
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
(72) NISHIOKA, Yuki (JP); OKISAKA, Koichi (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM CHẤT BÉO VÀ DẦU, CHẾ PHẨM NHỮ HÓA DẦU TRONG NƯỚC, THỰC PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÌ ĂN LIỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chất béo và dầu, trong đó chế phẩm này bao gồm: chất béo và dầu ăn được có hàm lượng từ 70,0 đến 96,5 % khối lượng; diglyxerol monolaurat có hàm lượng từ 0,5 đến 10,0 % khối lượng; và diglyxerol monooleat có hàm lượng từ 3,0 đến 20,0 % khối lượng; trong đó, hàm lượng diglyxerol monolaurat và hàm lượng diglyxerol monooleat thỏa mãn biểu thức sau:
$$[\text{hàm lượng diglyxerol monooleat}] \times 2 \geq [\text{hàm lượng diglyxerol monolaurat}].$$

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm nhũ hóa dầu trong nước, thực phẩm được sản xuất bằng cách sử dụng các chế phẩm này, phương pháp sản xuất mì ăn liền và phương pháp sản xuất cơm.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036108 B | | (15) 18/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-04214 | | (85) 31/07/2019 | |
| (22) 18/01/2018 | | (86) PCT/KR2018/000854 | 18/01/2018 |
| (30) 10-2017-0014567 | 01/02/2017 KR | (87) WO2018/143586 A1 | 09/08/2018 |

(51) **A61H 39/06; A61F 7/00; A61H 15/02**

(73) **CERAGEM CO., LTD (KR)**

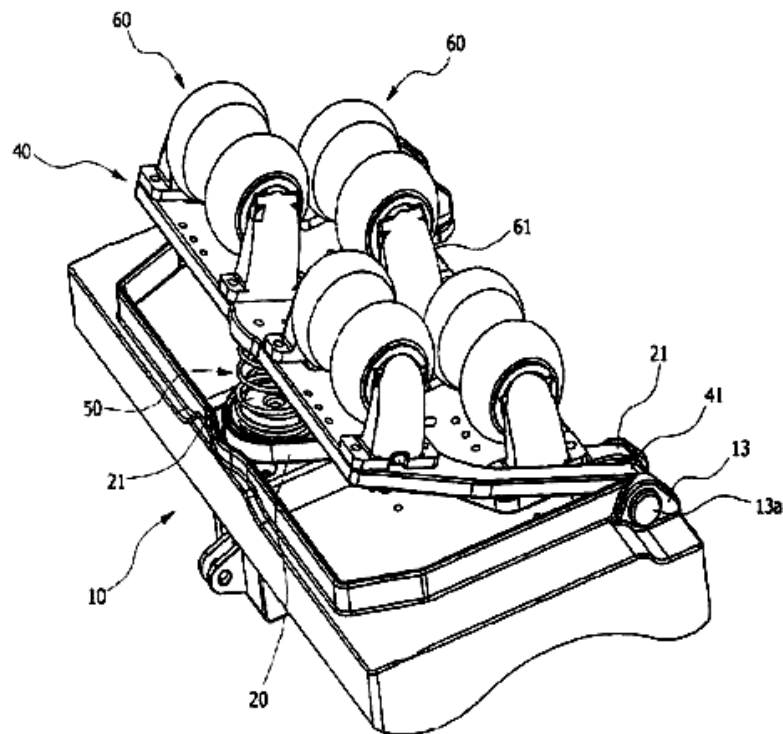
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do
31045, Republic of Korea

(72) HAN, Sang Cheol (KR); HONG, Seung Gwan (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

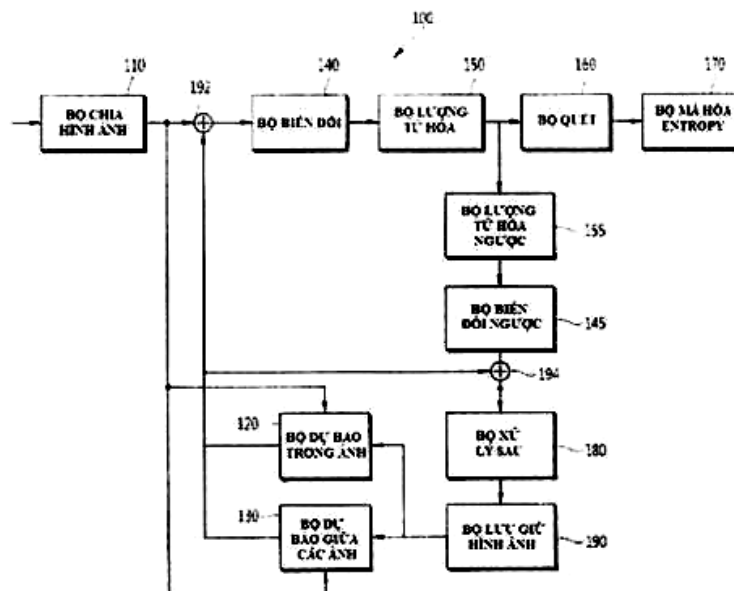
(54) **THIẾT BỊ GIA NHIỆT CHO MÁY XỬ LÝ NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhiệt trị liệu cho máy xử lý nhiệt được tạo kết cấu để đưa chính xác từng chi tiết bằng sứ tiếp xúc với điểm cứu ngải đã thiết lập, thiết bị nhiệt trị liệu cho máy xử lý nhiệt theo sáng chế này bao gồm tấm đế (10), bộ phận nâng và hạ có một đầu được ghép với tấm đế (10) thông qua một khớp nối, nhiều chi tiết bằng sứ được cung cấp trong bộ phận nâng và hạ, bộ phận dẫn động thứ nhất (30) được tạo kết cấu để nâng và hạ bộ phận nâng và hạ, và bộ phận dẫn động thứ hai (90) được tạo kết cấu để vận chuyển tấm đế (10) theo hướng ngang.

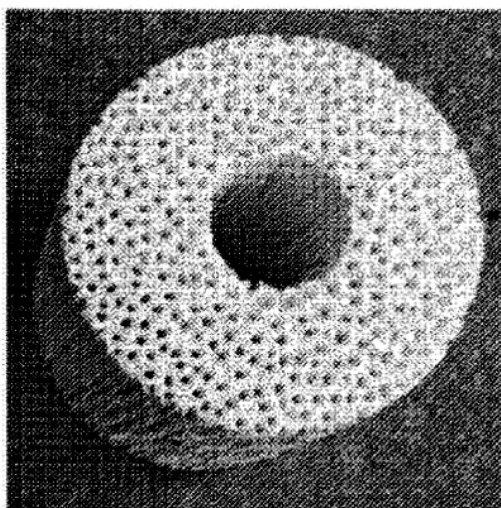


- (11) **1-0036109 B** (15) 18/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-02069 (85) 11/11/2016
 (22) 02/11/2012 (86) PCT/CN2012/083997 02/11/2012
 (30) 10-2011-0114610 04/11/2011 KR (87) WO2013/064100 A1 10/05/2013
 (51) **H04N 7/26**
 (62) 1-2016-04333
 (73) **GENSQUARE LLC (KR)**
 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06254
 Republic of Korea
 (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã hình ảnh. Phương pháp theo phương án bao gồm tạo khối dự báo bằng cách sử dụng chế độ dự báo trong ảnh hoặc thông tin chuyển động; biến đổi các tín hiệu dư được tạo ra bằng cách sử dụng khối gốc và khối dự báo để tạo ra khối đã được biến đổi; lượng tử hóa khối đã được biến đổi bằng cách sử dụng thông số lượng tử hóa để tạo ra khối được lượng tử hóa; xác định mẫu quét và áp dụng mẫu quét cho khối đã được lượng tử hóa để tạo ra thông tin hệ số một chiều; và mã hóa entropy thông tin hệ số một chiều.

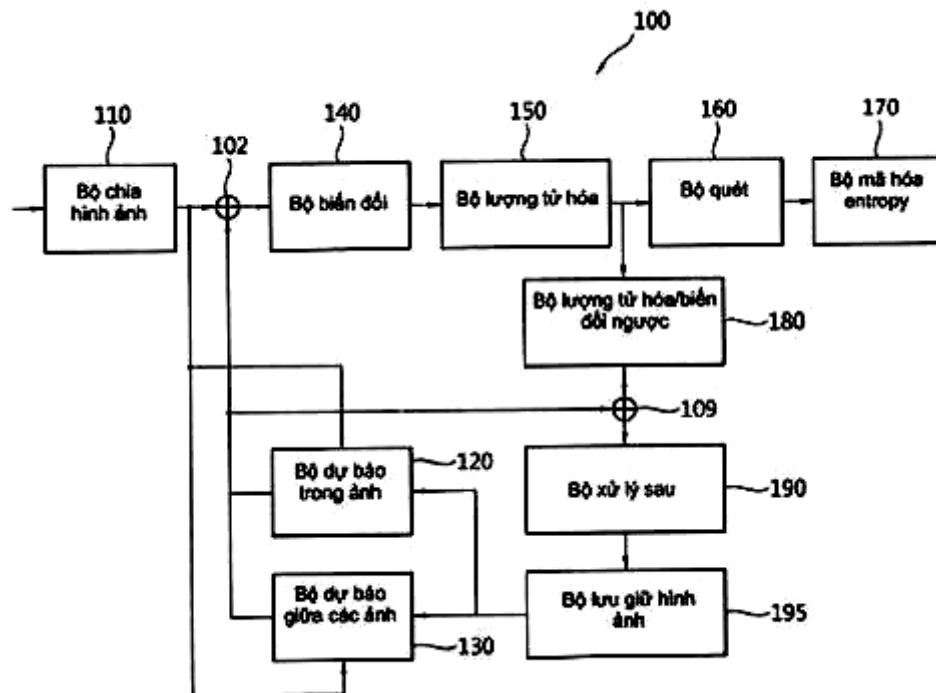


- (11) **1-0036110 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-00851 (85) 28/02/2018
 (22) 03/08/2016 (86) PCT/IB2016/054665 03/08/2016
 (30) 102015000042834 06/08/2015 IT (87) WO2017/021894 09/02/2017
 102015000042762 06/08/2015 IT
 (51) **A61L 27/12; A61L 27/56; A61L 27/36**
 (73) **GREENBONE ORTHO S.R.L. (IT)**
 Via Albert Einstein 8 48018 Faenza (Ravenna) Italy
 (72) TAMPIERI, Anna (IT); SPRIO, Simone (IT); RUFFINI, Andrea (IT)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **KHUNG HYDROXYPATIT SINH HỌC THU ĐƯỢC TỪ GỖ, BỘ PHẬN THAY THỂ XƯƠNG, QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHUNG NÀY VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘ PHẬN THAY THỂ XƯƠNG NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến khung hydroxyapatit sinh học thu được từ gỗ xốp, có độ bền nén cao và kích thước thích hợp cho các ứng dụng lâm sàng. Gỗ xốp có độ xốp nằm trong khoảng 60-95%, độ xốp này được đo sau khi đưa gỗ qua bước nhiệt phân và gỗ được lựa chọn trong số các loại gỗ mây, thông, abachi, balsa, sipo, sồi, cẩm lai, kempas và gỗ óc chó. Hydroxyapatit có thể được thay thế bằng một hoặc nhiều ion như magie, stronti, silic, titan, cacbonat, kali, natri, bạc, gali, đồng, sắt, kẽm, mangan, europi, gadolini. Sáng chế cũng đề xuất bộ phận thay thế xương bao gồm khung hydroxyapatit sinh học thu được từ gỗ xốp. Bộ phận thay thế xương này được sử dụng để thay thế và tái tạo xương hoặc một phần xương, tốt nhất là cho xương chịu tải cơ học, như xương dài của chân và tay, tốt hơn là xương chày, xương ống chân, xương đùi, xương cánh tay và xương quay. Sáng chế cũng đề xuất quy trình sản xuất khung hydroxyapatit sinh học từ gỗ và quy trình sản xuất bộ phận thay thế xương bao gồm khung hydroxyapatit sinh học thu được từ gỗ.



- (11) **1-0036111 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-02631 (85) 04/04/2014
 (22) 02/11/2012 (86) PCT/CN2012/084018 02/11/2012
 (30) 10-2011-0115348 07/11/2011 KR (87) WO2013/067903 A1 16/05/2013
 (51) **H04N 7/36**
 (62) 1-2015-01246
 (73) **GENSQUARE LLC (KR)**
 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06254
 Republic of Korea
 (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dữ liệu video theo dự báo đơn hướng, bao gồm thu nhận chỉ số hình ảnh tham chiếu và vectơ chuyển động của đơn vị dự báo hiện tại; tạo khối dự báo của đơn vị dự báo hiện tại bằng cách sử dụng chỉ số hình ảnh tham chiếu và vectơ chuyển động; tạo khối đã được lượng tử hóa bằng cách quét ngược các thành phần hệ số đã được lượng tử hóa; tạo khối đã được biến đổi bằng cách lượng tử hóa ngược khối đã được lượng tử hóa sử dụng thông số lượng tử hóa; tạo khối dư bằng cách biến đổi ngược khối đã được biến đổi; và tạo các điểm ảnh được khôi phục bằng cách sử dụng khối dự báo và khối dư.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036112 B | | (15) 19/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 1-2020-00910 | | (85) 19/02/2020 | |
| (22) 09/04/2018 | | (86) PCT/KR2018/004145 | 09/04/2018 |
| (30) 10-2017-0106062 | 22/08/2017 KR | (87) WO2019/039692 A1 | 28/02/2019 |

(51) **A61H 23/02; A61F 7/03**

(73) **CERAGEM CO., LTD (KR)**

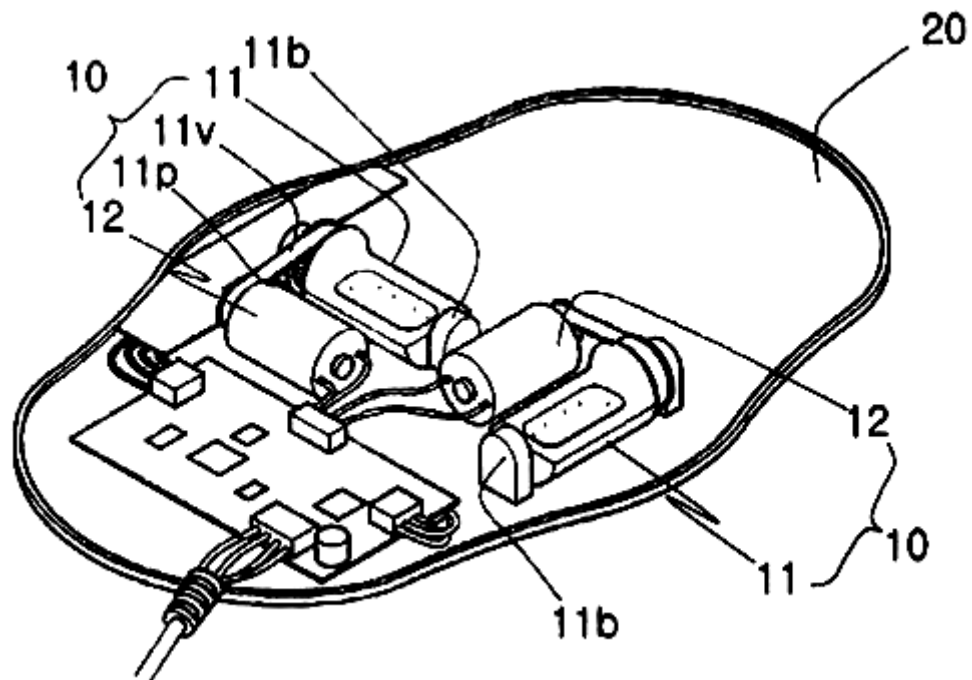
10, Jeongja 1-gil, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do
31045, Republic of Korea

(72) SEO, Yong Seob (KR); CHOI, Sang Ho (KR); KIM, Jae Hwa (KR); LEE, Dong Myoung (KR); PARK, Yong Son (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

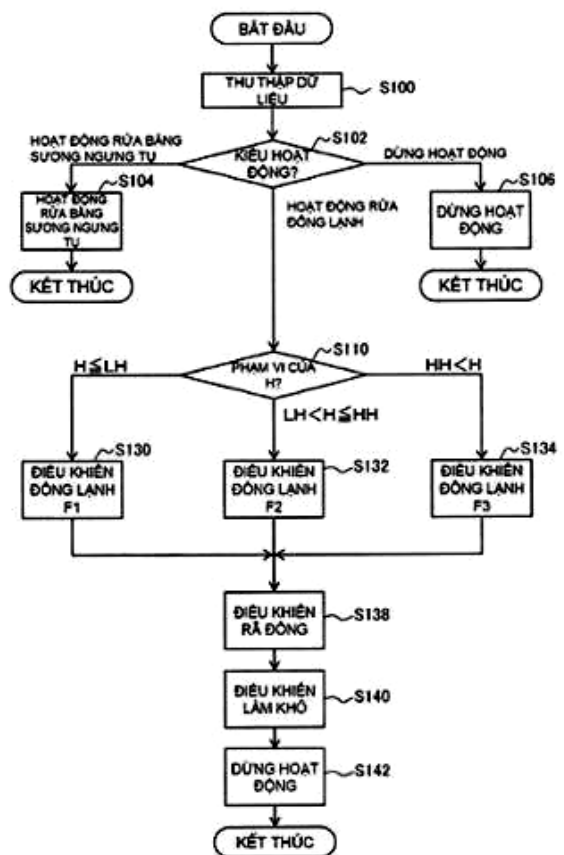
(54) **THIẾT BỊ MÁT XA CÓ BỘ PHẬN TẠO RUNG ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mát xa bao gồm các bộ tạo rung động nhận nguồn điện được cung cấp và rung động dưới sự điều khiển của bộ điều khiển. Ở đây, hai bộ tạo rung động được cài đặt để cho phép các hướng rung động của chúng nằm đúng góc được chỉ định và bộ điều khiển lần lượt điều khiển nguồn điện cung cấp cho hai bộ tạo rung động để thực hiện các rung động theo chuỗi theo chuyển động của nhu động ruột.

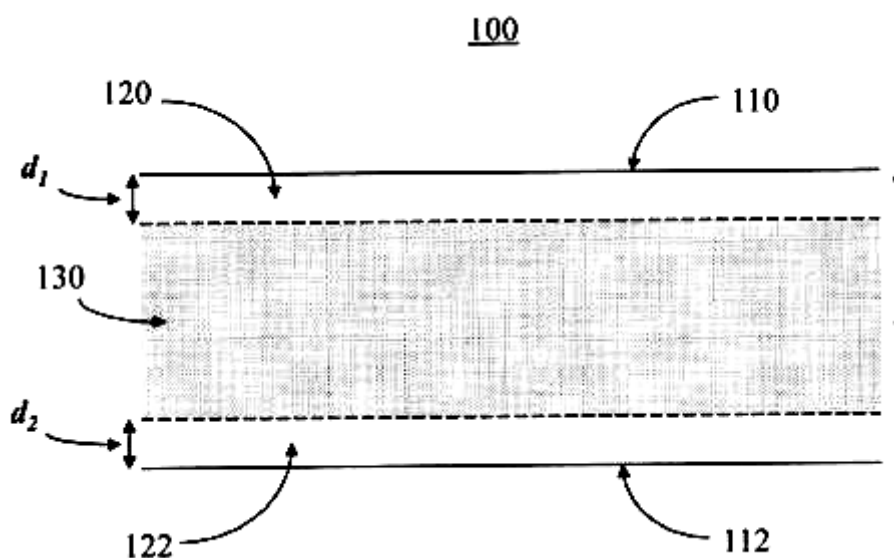


- (11) **1-0036113 B** (15) 19/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 26/07/2021 400
- (21) 1-2019-02368 (85) 08/05/2019
- (22) 05/10/2018 (86) PCT/JP2018/037444 05/10/2018
- (87) WO2020/070892 09/04/2020
- (51) **F24F 11/43; F24F 1/0011; F24F 1/0047; F24F 1/0063; F24F 110/20; F24F 11/74; F24F 11/89; F24F 110/10; F24F 110/12; F24F 1/0007; F24F 11/48**
- (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan
- (72) Yasumasa KEZUKA (JP); Takashi TAGUCHI (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ ĐIỀU KHIỂN ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Để rửa một cách thích hợp bộ trao đổi nhiệt của điều hòa không khí trong hoạt động rửa, sáng chế đề cập đến điều hòa không khí bao gồm chu trình làm lạnh có bộ phận nén được tạo kết cấu để nén chất làm lạnh và bộ trao đổi nhiệt trong nhà, thiết bị điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển chu trình làm lạnh sao cho hoạt động rửa để rửa bề mặt của bộ trao đổi nhiệt trong nhà được thực thi, và quạt bên trong nhà. Thiết bị điều khiển có chức năng thực thi (S130, S132, S134), khi hoạt động rửa được thực thi, sự điều khiển đông lạnh khiến cho bộ trao đổi nhiệt trong nhà hoạt động như giàn bay hơi và đưa nhiệt độ bề mặt của bộ trao đổi nhiệt trong nhà xuống nhiệt độ dưới không, và chức năng dẫn động (S130, S132, S134), trong quá trình thực thi sự điều khiển đông lạnh, quạt bên trong nhà trong khoảng thời gian định trước ngắn hơn khoảng thời gian thực thi điều khiển đông lạnh và đưa quạt bên trong nhà thành trạng thái tạm dừng trong các khoảng thời gian khác với khoảng thời gian định trước. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và phương tiện lưu trữ chương trình đọc được bằng máy tính để điều khiển điều hòa không khí.



- (11) **1-0036114 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2017 352
 (21) 1-2017-00271 (85) 23/01/2017
 (22) 24/07/2015 (86) PCT/US2015/041976 24/07/2015
 (30) 62/029,075 25/07/2014 US (87) WO2016/014937 28/01/2016
 (51) **C03C 21/00; G01N 3/30**
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**
 1 Riverfront Plaza Corning, New York 14831, United States of America
 (72) AMIN, Jaymin (US); EGBOIYI, Benedict Osobomen (US); PESANSKY, Jonathan David (US); REIMAN, Kevin Barry (US); ROUSSEV, Rostislav Vatchev (BG); STRINES, Brian Paul (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **VẬT PHẨM THỦY TINH**
- (57) Sáng chế đề xuất các vật phẩm thủy tinh và vật phẩm thủy tinh gia cường hóa học có ít nhất một lớp chịu nén sâu kéo dài từ bề mặt của vật phẩm đến độ sâu ít nhất khoảng 45µm bên trong vật phẩm. Theo một phương án, biên dạng ứng suất nén gồm đoạn tuyến tính duy nhất kéo dài từ bề mặt đến độ sâu chịu nén DOC (Depth of Compression). Cách khác, biên dạng ứng suất nén gồm hai phần gần như tuyến tính: phần thứ nhất kéo dài từ bề mặt đến độ sâu tương đối nông và có độ dốc; và phần thứ hai kéo dài từ độ sâu nông nêu trên đến độ sâu chịu nén. Thủy tinh gia cường này có tỷ lệ bền nguyên là 60% khi rơi từ độ cao 100 cm trong thử nghiệm rơi bi ngược và độ bền uốn đẳng lượng trục ít nhất là 10 kgf (98 N) như được xác định bằng thử nghiệm vòng mài mòn trên vòng. Các phương pháp đạt được các biên dạng ứng suất này cũng được mô tả.



- (11) **1-0036115 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2018-05891 (85) 25/12/2018
 (22) 26/05/2017 (86) PCT/US2017/034681 26/05/2017
 (30) 62/342,417 27/05/2016 US (87) WO2017/205742 30/11/2017
 (51) **C07K 16/28; A61K 39/395**
 (73) **ABBVIE BIOTHERAPEUTICS INC. (US)**
 1500 Seaport Boulevard, Redwood City, California 94063, United States of America
 (72) HOLLENBAUGH, Diane (US); YE, Shiming (US); COHEN, Diane Sau Mun (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CD40, DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY, VÀ AXIT NUCLEIC CHỨA TRÌNH TỰ NUCLEOTIT MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất kháng thể kháng CD40, dược phẩm chứa kháng thể này, axit nucleic mã hóa kháng thể, và phương pháp tạo ra chúng.

Thụ thể CD40 (SEQ ID NO:40) (từ EMBO J. 8(5), 1403-1410 (1989))

10	20	30	40	50
MVRLPLOCVL	WGCLLTAVHP	EPPTACREKQ	YLINSQCCSL	CQPGQKLVSD
60	70	80	90	100
CTEPTETECL	PCGESEFLDT	WNRETHCHQH	KYCDPNLGLR	VQKGTSETD
110	120	130	140	150
TICTCEEGWH	CTSEACESCV	LHRSCSPGFG	VKQLATGVSD	TICEPCPVGF
160	170	180	190	200
FSNVSSAPEK	CHPWTSCETK	DLVVOQAGTN	KTDVVCGPQD	RLRALVVIPI
210	220	230	240	250
IFGILFAILL	VLVFIKKVAK	KPTNKAPHPK	QEPQEIFPPD	DLPGSNTAAP
260	270			
VQETLHGCP	VTQSDGKESR	ISVQERO		

Phối tử CD40 (SEQ ID NO:41) (từ FEBS Letters, 315 (3), 259-266 (1993))

10	20	30	40	50
MIETYNQTS	RSAATGLPIS	MKIPHYLLTV	FLITQMGSA	LFAVYLHRR
60	70	80	90	100
DKIEDERNLH	EDFVFMKTIQ	RCNTGERSLS	LLNCEEIRSQ	FEGFVKDML
110	120	130	140	150
NKEETKENS	FEMQKGDQNP	QIAAHVISEA	SSKTTSVLQW	AEKGYTMSN
160	170	180	190	200
NLVTLENGKQ	LTVKRQGLYY	IYAQVTFCSN	REASSQAPFI	ASLCLKSPGR
210	220	230	240	250
FERILLRAAN	THSSAKPCGQ	QSIHLGGVPE	LQPGASVFN	VTDPQVSHG
260				
TGFTSPGLLK	L			

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036116 B | | (15) 19/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-02122 | | (85) 24/04/2019 | |
| (22) 03/10/2017 | | (86) PCT/US2017/054967 | 03/10/2017 |
| (30) 201610881695.8 | 09/10/2016 CN | (87) WO2018/067587 | 12/04/2018 |
| 15/720,635 | 29/09/2017 US | | |

(51) **G06F 3/01; G06T 7/00; G06K 9/00**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

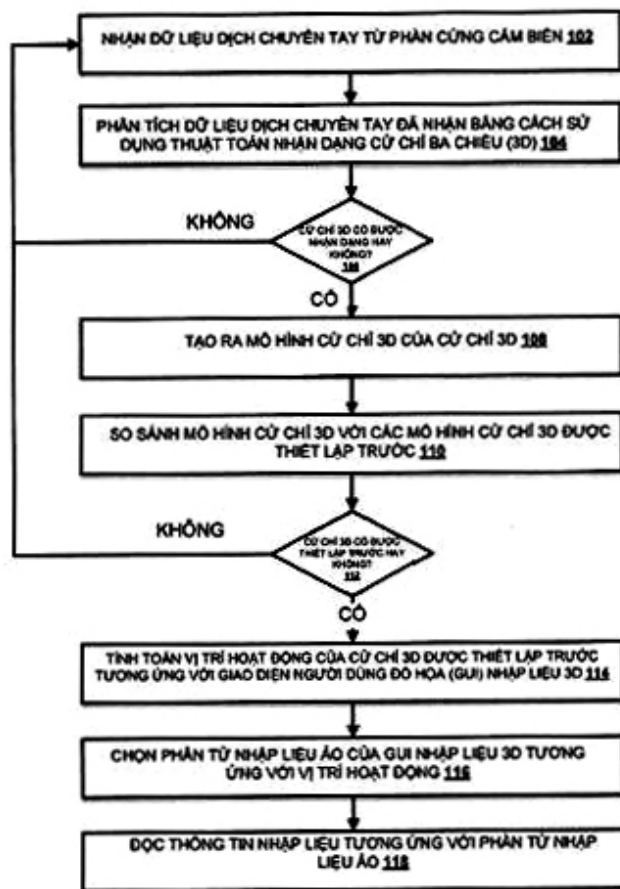
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬP LIỆU DỰA VÀO KỊCH BẢN THỰC TẾ ẢO**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị nhập liệu dựa vào kịch bản thực tế ảo. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận dạng cử chỉ ba chiều của người dùng trong kịch bản thực tế ảo mà được kết xuất bởi thiết bị đầu cuối khách thực tế ảo bao gồm giao diện nhập liệu ba chiều được hiển thị trong môi trường thực tế ảo; xác định xem cử chỉ ba chiều đã nhận dạng có phải là cử chỉ ba chiều được thiết lập trước hay không khi cử chỉ ba chiều của người dùng được nhận dạng; tính toán vị trí hoạt động của cử chỉ ba chiều tương ứng với giao diện nhập liệu ba chiều nếu cử chỉ ba chiều đã nhận dạng là cử chỉ ba chiều được thiết lập trước; và chọn phần tử nhập liệu ảo trong giao diện nhập liệu ba chiều và tương ứng với vị trí hoạt động và đọc thông tin nhập liệu được biểu thị bởi phần tử nhập liệu ảo để hoàn thành việc nhập liệu.



100

- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0036117 B | (15) 19/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/04/2019 373 |
| (21) 1-2019-00232 | (85) 15/01/2019 | |
| (22) 15/06/2016 | (86) PCT/JP2016/067826 | 15/06/2016 |
| | (87) WO2017/216912 A1 | 21/12/2017 |

(51) **G02B 5/30; H01L 51/50; H05B 33/02; G02F 1/1335**

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

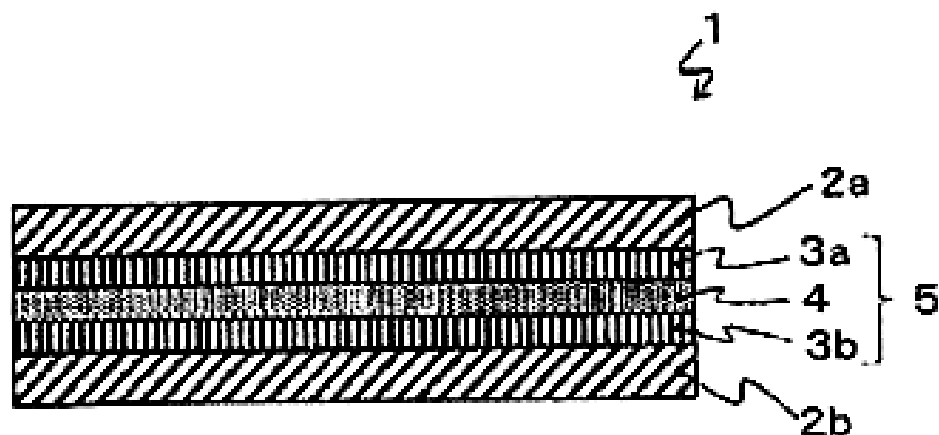
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) YAMAMOTO, Shinya (JP); KATAMI, Hirofumi (JP); YASUI, Atsushi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC GẮN LỚP CHẤT DÍNH NHẠY ÁP VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

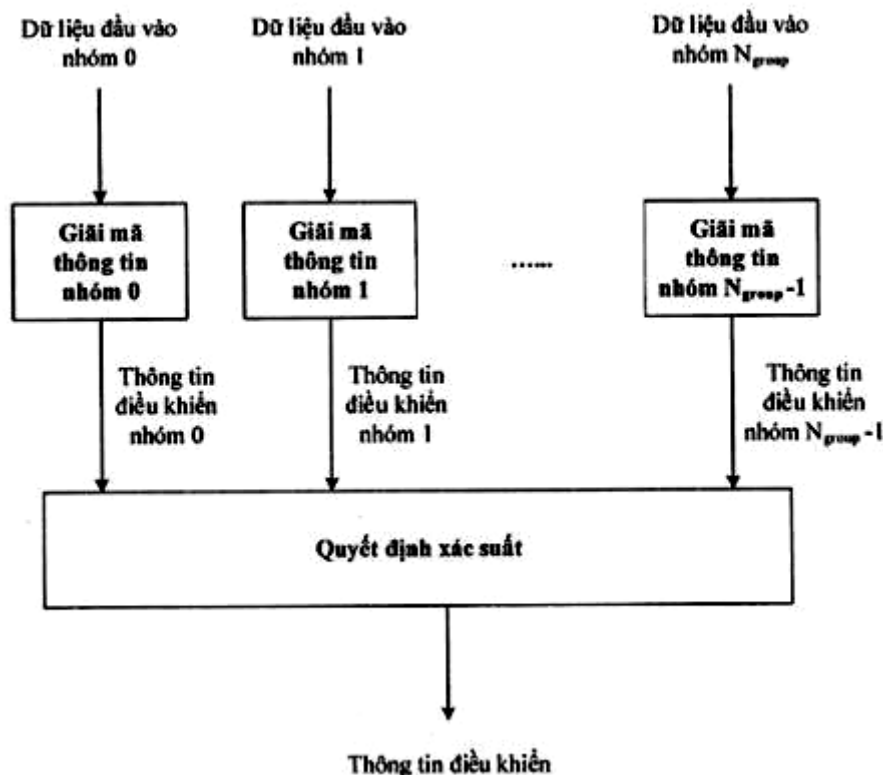
(57) Sáng chế đề cập đến màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp có thể giải quyết vấn đề giảm hiệu suất và cho phép, ngay cả khi màng phân cực mỏng, đem lại cho màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp chức năng cắt tia tử ngoại thích đáng. Mục đích khác của sáng chế là đề xuất thiết bị hiển thị hình ảnh trong đó màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp được sử dụng. Sáng chế đề cập đến màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp được sử dụng gần mặt quan sát của thiết bị hiển thị hình ảnh hơn so với bộ phận hiển thị hình ảnh trong thiết bị hiển thị hình ảnh, màng phân cực được gắn lớp chất dính nhạy áp bao gồm màng phân cực, và các lớp chất dính nhạy áp ở cả hai bề mặt của màng phân cực, màng phân cực bao gồm kính phân cực, và các màng bảo vệ trong suốt ở cả hai bề mặt của kính phân cực, màng bảo vệ trong suốt trên mặt quan sát của kính phân cực có hệ số truyền là 6% hoặc cao hơn ở chiều dài bước sóng 380nm, và lớp chất dính nhạy áp trên mặt quan sát của màng phân cực có chức năng hấp thụ tia tử ngoại.



- (11) **1-0036118 B** (15) 22/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
- (21) 1-2019-05142 (85) 18/04/2017
- (22) 15/10/2015 (86) PCT/US2015/055800 15/10/2015
- (30) 62/064,989 16/10/2014 US (87) WO2016/061391 21/04/2016
- (51) **C07K 14/325; C12N 15/82; C12N 15/62; A01N 63/02**
- (62) 1-2017-01416
- (73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**
800 N. Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St. Louis, Missouri 63167, United States of America
- (72) BAUM, James A (US); CERRUTI, Thomas A. (US); DART, Crystal L. (US); ENGLISH, Leigh H. (US); FU, Xiaoran (US); GUZOV, Victor M. (US); HOWE, Arlene R. (US); MORGENSTERN, Jay P. (US); ROBERTS, James K. (US); SALVADOR, Sara A. (US); WANG, Jinling (US); FLASINSKI, Stanislaw (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PROTEIN KHẢM DIỆT CÔN TRÙNG, POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA PROTEIN NÀY, CHẾ PHẨM ỨC CHẾ CÔN TRÙNG CHỨA PROTEIN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI BỘ CÁNH VÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein khảm có hoạt tính diệt côn trùng thể hiện hoạt tính ức chế bộ cánh vảy và chế phẩm chứa các protein này. Sáng chế cũng đề xuất polynucleotit mã hóa các protein theo sáng chế và tế bào chủ chứa polynucleotit này. Sáng chế cũng đề xuất tế bào thực vật chuyển gen, cây chuyển gen, các bộ phận của cây, và hạt chứa protein khảm diệt côn trùng, phương pháp sản xuất hạt này và phương pháp phòng trừ sinh vật gây hại bộ cánh vảy.

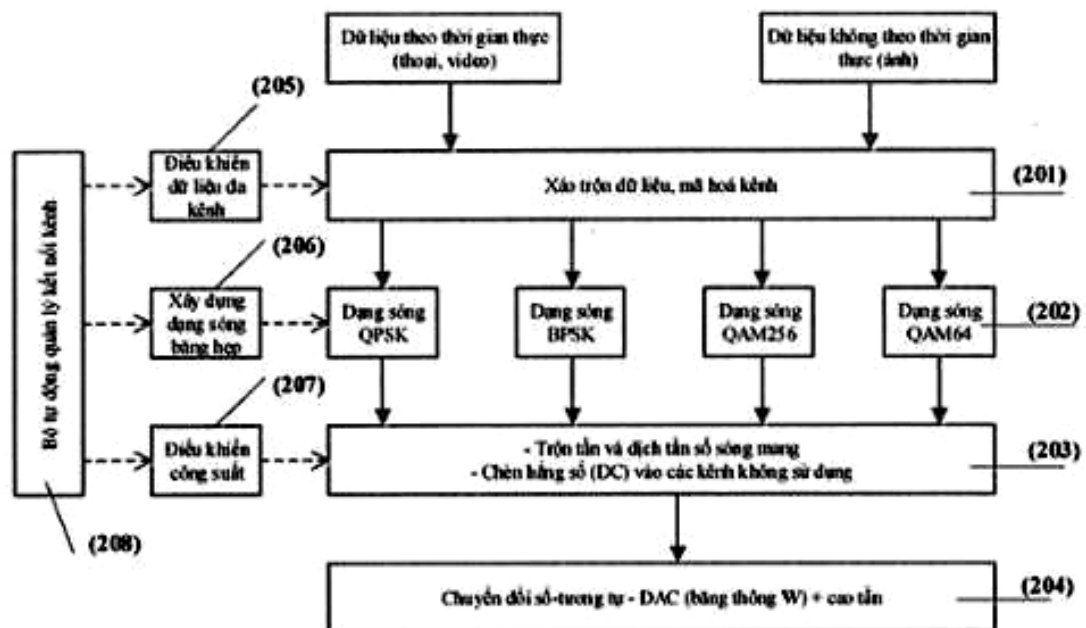
- (11) **1-0036119 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
 (21) 1-2020-02098
 (22) 13/04/2020
 (51) *H04L 1/00; H04L 5/00*
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Huỳnh Quốc Anh (VN); Lương Xuân Hào (VN); Võ Tùng Cương (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ KÊNH ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRẠM THU PHÁT GỐC VÔ TUYẾN BĂNG THÔNG HỢP INTERNET VẠN VẬT KẾT NỐI NB-IOT BẰNG ỨNG DỤNG XÁC SUẤT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã kênh điều khiển đường lên trong hệ thống trạm thu phát gốc vô tuyến băng thông hẹp internet vạn vật kết nối NB-IoT dựa trên ứng dụng xác suất bao gồm chín bước, cụ thể: bước 1: ước lượng và nội suy kênh truyền; bước 2: cân bằng kênh; bước 3: giải điều chế băng gốc; bước 4: giải xáo trộn; bước 5: tính toán và xác định tham số giải mã thông tin điều khiển; bước 6: xác định UE có truyền thông tin điều khiển hay không; bước 7: xác định thông tin điều khiển ở từng nhóm; bước 8: kết luận thông tin điều khiển; bước 9: xác định bảng tra cứu thống kê để tìm ngưỡng.

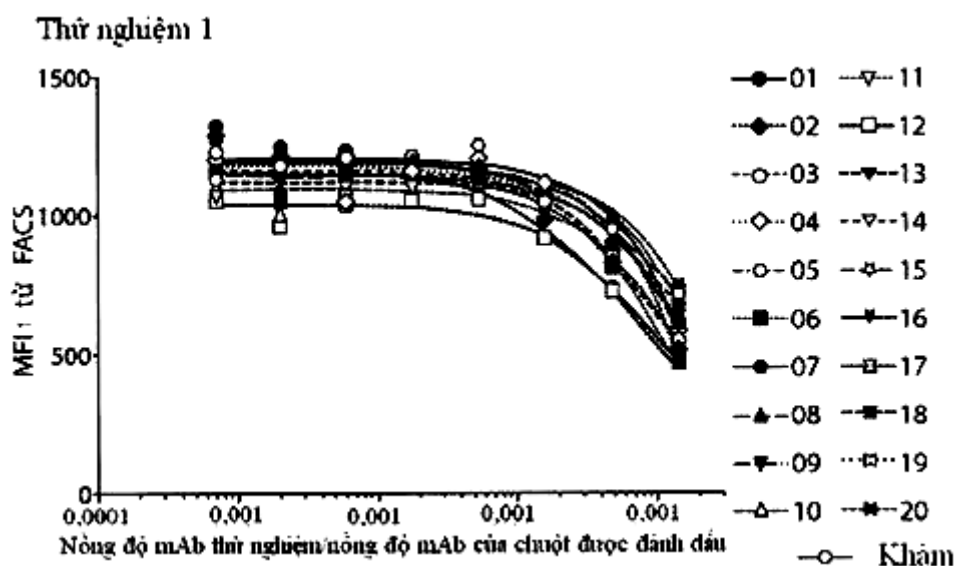


- (11) **1-0036120 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2020 387
 (21) 1-2020-01142
 (22) 28/02/2020
 (51) *H04L 25/49; H04B 7/00*
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Đồng Quang Trung (VN); Vũ Minh Tuấn (VN); Nguyễn Mạnh Linh (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TIN THÍCH NGHI TỐC ĐỘ CAO TRÊN ĐƯỜNG TRUYỀN VÔ TUYẾN SÓNG NGẮN**

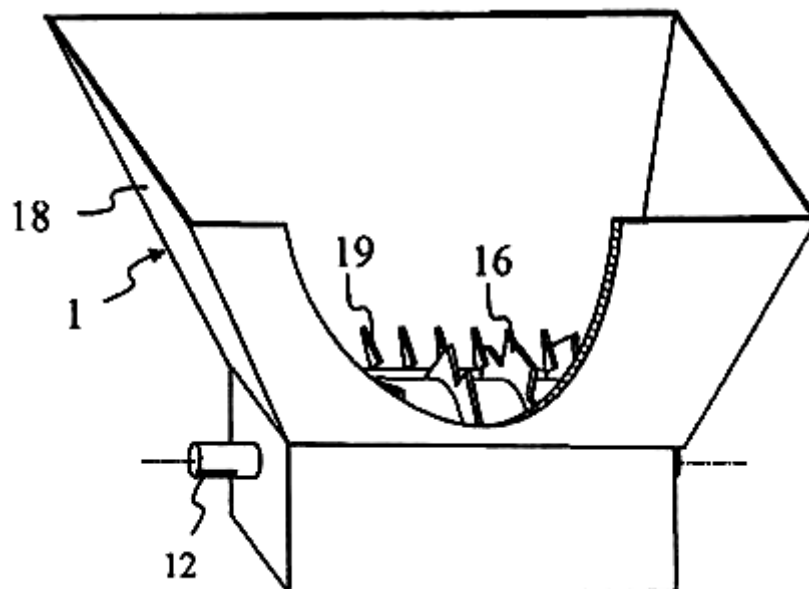
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp truyền tin thích nghi tốc độ cao trên môi trường sóng ngắn. Hệ thống là các khối quản lý kết nối từ bốn kênh ban đầu biết trước, sẽ thêm các kênh có chỉ số công suất tín hiệu trên nhiễu (Signal Noise Ratio - SNR) tốt, loại bỏ các kênh có chỉ số SNR kém, cân bằng công suất cần thiết cho từng kênh, lựa chọn tỉ lệ mã hóa, tốc độ bit phù hợp, kích thước xáo trộn, cũng như số lượng kênh cần thiết để hệ thống truyền tin với tốc độ cao nhất. Hệ thống truyền tin thích nghi trong môi trường sóng ngắn bao gồm mười sáu môđun (tham chiếu phần mô tả chi tiết). Bên cạnh đó, phương pháp truyền thích nghi giữa bên phát và bên thu bao gồm 4 bước. Bước 1: bên phát khởi động hệ thống với bốn tần số được chọn trước sử dụng QPSK; bước 2: đánh giá kênh truyền, bên thu thông báo cho bên phát chất lượng các kênh truyền; bước 3: truyền tin giữa các kênh truyền, đánh giá lại giá trị SNR, lựa chọn tham số kênh truyền; bước 4: thêm mới kênh truyền tốt vào hoặc loại bớt kênh truyền kém.



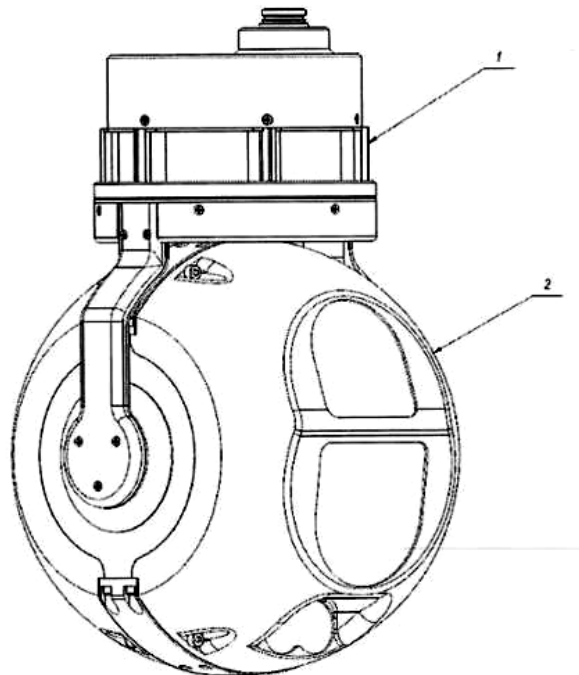
- (11) **1-0036121 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/02/2017 347
 (21) 1-2016-03885 (85) 14/10/2016
 (22) 13/03/2015 (86) PCT/US2015/020474 13/03/2015
 (30) 61/953,536 14/03/2014 US (87) WO2015/138920 17/09/2015
 62/059,690 03/10/2014 US
 62/094,889 19/12/2014 US
 (51) **C07K 16/28; A61P 35/00**
 (73) 1. **NOVARTIS AG (CH)**
 Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
 2. **IMMUTEP S.A.S. (FR)**
 Parc Club Orsay, 2 Rue Jean Rostand, F-91893 Orsay, France
 (72) TRIEBEL, Frederic (FR); BRIGNONE, Chrystelle (FR); BLATTLER, Walter A. (US); MATARAZA, Jennifer Marie (US); SABATOS-PEYTON, Catherine Anne (US); CHANG, Hwai Wen (US); FREY, Gerhard Johann (DE)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **PHÂN TỬ KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP CÓ KHẢ NĂNG GẮN KẾT VỚI GEN HOẠT HÓA TẾ BÀO LYMPHO CỦA NGƯỜI (LAG-3), DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN TỬ KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế bộc lộ phân tử kháng thể mà gắn kết đặc hiệu với gen hoạt hóa tế bào lympho (LAG-3). Các phân tử kháng thể kháng LAG-3 này có thể được sử dụng để điều trị, ngăn ngừa và/hoặc chẩn đoán các rối loạn ung thư hoặc nhiễm trùng. Sáng chế cũng bộc lộ dược phẩm chứa các phân tử kháng thể này, phân tử axit nucleic mã hóa các phân tử kháng thể này, vectơ biểu hiện, tế bào chủ, phương pháp sản xuất các phân tử kháng thể này và phương pháp phát hiện LAG-3.



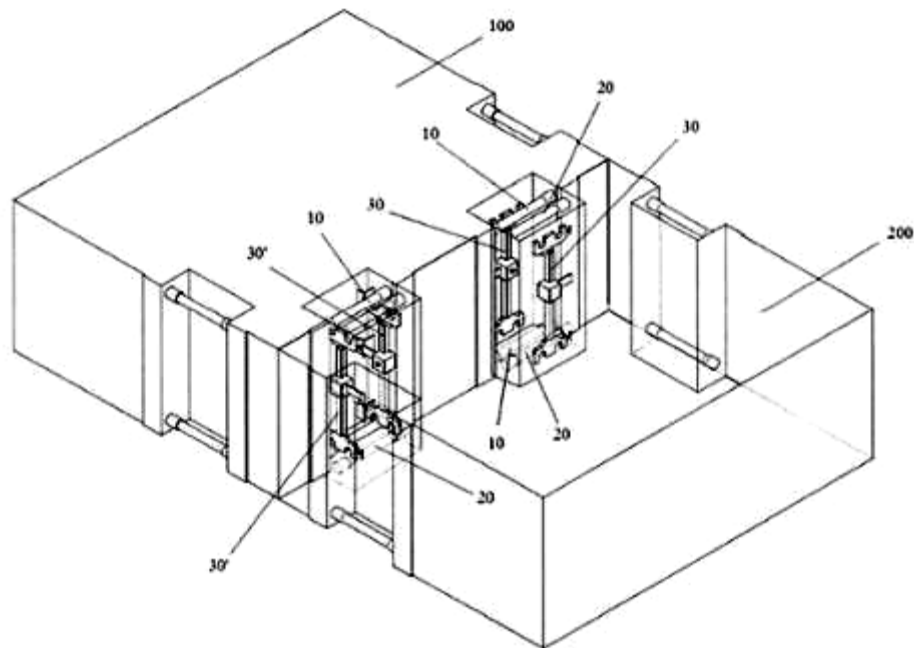
- (11) **1-0036122 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2021 398
(21) 1-2021-01644
(22) 26/03/2021
(51) **B65B 9/00; B02C 18/18**
(73) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT ÚC XANH (VN)**
Tổ 19, ấp Thuận Bình, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
(72) Đặng Văn Ton (VN)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **THIẾT BỊ XÉ BAO RÁC VÀ HỆ THỐNG NGHIÊN VÀ PHÂN LOẠI RÁC BAO GỒM THIẾT BỊ XÉ BAO RÁC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xé bao rác (1) có cấu tạo bao gồm:
một trục quay (10) duy nhất được đặt bên trong thùng dạng phễu (18), trục quay (10) này có chu vi về cơ bản là lớn hơn chiều dài của bao rác và được dẫn động để có thể quay luân phiên theo hai chiều ngược nhau; và
trên bề mặt trục quay (10) có bố trí các lưỡi dao thứ nhất (16) dạng ba lưỡi đối xứng, bao gồm bộ phận lưỡi giữa có dạng hình chữ nhật liền với hai bộ phận lưỡi hai bên có dạng hình tam giác vuông hoặc chữ nhật.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống nghiền và phân loại rác bao gồm thiết bị xé bao rác nêu trên, máy nghiền rác và cụm phân loại rác sau nghiền.



- (11) **1-0036123 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-02940
(22) 25/05/2020
(51) **F16M 11/12**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
(72) Trịnh Quang Trung (VN); Trần Tiến Hải (VN); Trần Duy Nhật (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU VÒNG XOAY DẪN ĐỘNG TRỰC TIẾP HAI TRỤC CỦA THIẾT BỊ QUAN SÁT ĐA CẢM BIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu vòng xoay dẫn động hai trục với thiết kế trục phương vị đặt khối truyền động nằm bên trong cho thiết bị quay quan sát đa cảm biến sử dụng cho các phương tiện bay không người lái. Đây là cơ cấu cơ khí thực hiện truyền động xoay hai trục tà và trục phương vị độc lập bằng động cơ truyền động trực tiếp. Cơ cấu bao gồm các thành phần chính: cụm xoay trục tà và cụm xoay trục phương vị. Các mạch điện tử, bộ mã hóa, cơ cấu truyền động, động cơ được sắp xếp, thiết kế một cách khoa học, tối ưu không gian bố trí và khối lượng của cơ cấu. Cơ cấu có thể tích hợp các cảm biến quang học như camera hồng ngoại, camera ngày độ phân giải cao, la-de đo khoảng cách.

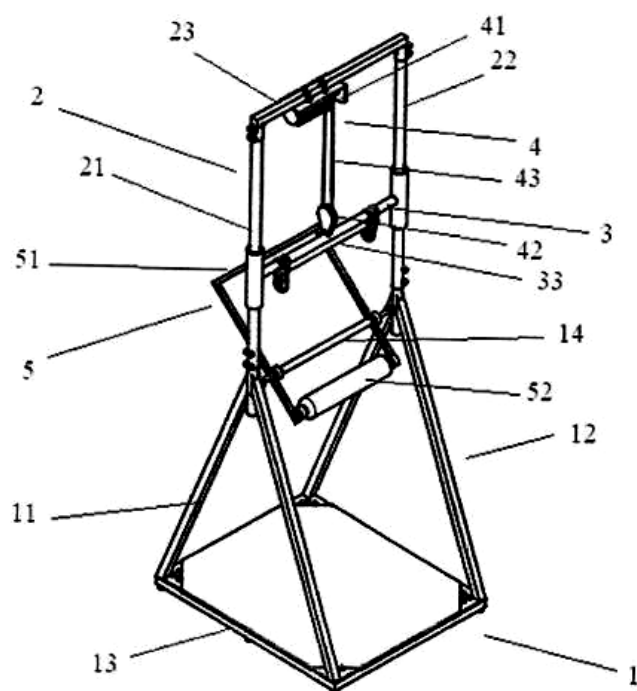


- (11) **1-0036124 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2021 396
(21) 1-2019-05110
(22) 19/09/2019
(51) **B63B 35/28; B63B 35/38; B63B 3/06; B63B 3/08**
(73) **VIỆN CƠ HỌC – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
264 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trường Giang (VN)
(54) **CƠ CẤU GHÉP NỐI HAI KẾT CẤU NỔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu ghép nối hai kết cấu nổi thứ nhất và thứ hai bao gồm các cặp trục khóa (10, 20) được bố trí cố định trên kết cấu nổi thứ nhất (100) và kết cấu nổi thứ hai (200), bộ ghép nối (30) được gắn có thể quay được vào kết cấu nổi thứ nhất (100) giữa các cặp trục khóa (10, 20) sao cho khi kích hoạt bộ ghép nối (30) thì bộ ghép nối (30) này sẽ khóa cố định vào các cặp trục khóa (10, 20) để thực hiện việc ghép nối kết cấu nổi thứ nhất (100) với kết cấu nổi thứ hai (200).



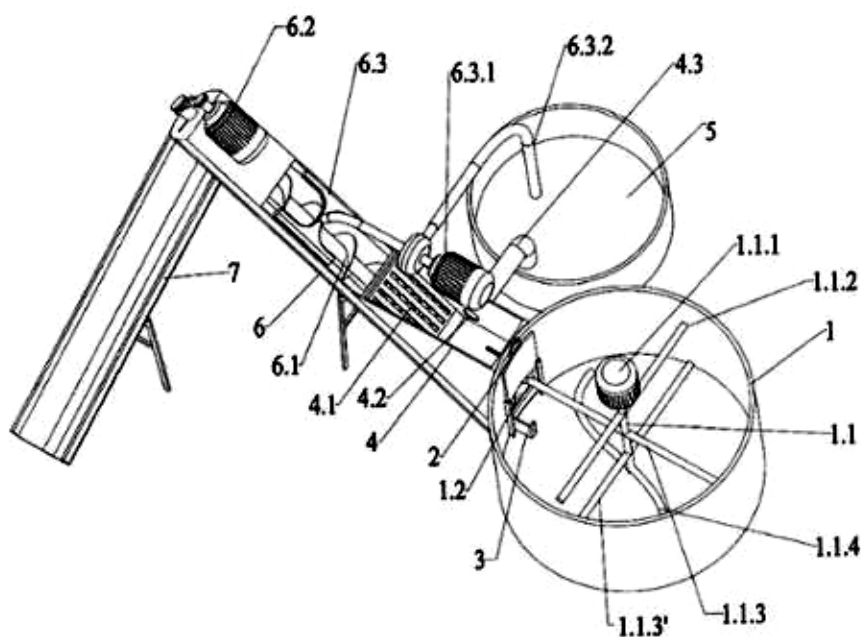
- | | | | |
|---|--|-----------------|-----|
| (11) 1-0036125 B | | (15) 22/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/07/2021 | 400 |
| (21) 1-2021-03015 | | | |
| (22) 26/05/2021 | | | |
| (51) A63B 1/00; A63B 23/02 | | | |
| (76) LÊ THANH SƠN (VN) | | | |
| | Số 524 đường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng | | |
| (54) XÀ KÉO GIÃN, UỐN VÀ NẮN CHỈNH CỘT SỐT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến xà kéo giãn, uốn và nắn chỉnh cột sốt bao gồm: khung dưới (1) được tạo bởi một cặp khung đỡ gồm khung đỡ bên trái (11) và khung đỡ bên phải (12) giống nhau được gắn cách nhau trên đế (13); đầu trên của khung đỡ bên trái, bên phải (11, 12) có các đầu nối (111, 121) tương ứng; khung trên (2) có dạng hình chữ U ngược tạo bởi thanh ngang (23) và một cặp thanh thẳng đứng trái, phải (21, 22), trong đó cặp thanh thẳng đứng trái phải (21, 22) được lắp tương ứng trên các đầu nối (111, 121); thanh ngang trượt (3) mà cơ cấu treo tay (33) được gắn trên đó, trong đó thanh ngang trượt (3) này được lắp với hai thanh thẳng đứng trái, phải (21, 22) theo cách trượt lên xuống được dọc theo hai thanh này và được nâng lên, hạ xuống nhờ cơ cấu nâng hạ (4); và khung lắc (5) có tay đòn (51) và đệm lưng (52), trong đó khung lắc (5) được lắp theo cách xoay được quanh thanh ngang cố định (14) sao cho tay đòn (51) và đệm lưng (52) luôn nằm ở hai phía đối diện nhau qua thanh ngang cố định (14), trong đó thanh ngang cố định (14) là thanh nối khung đỡ bên trái (11) và khung đỡ bên phải (12).



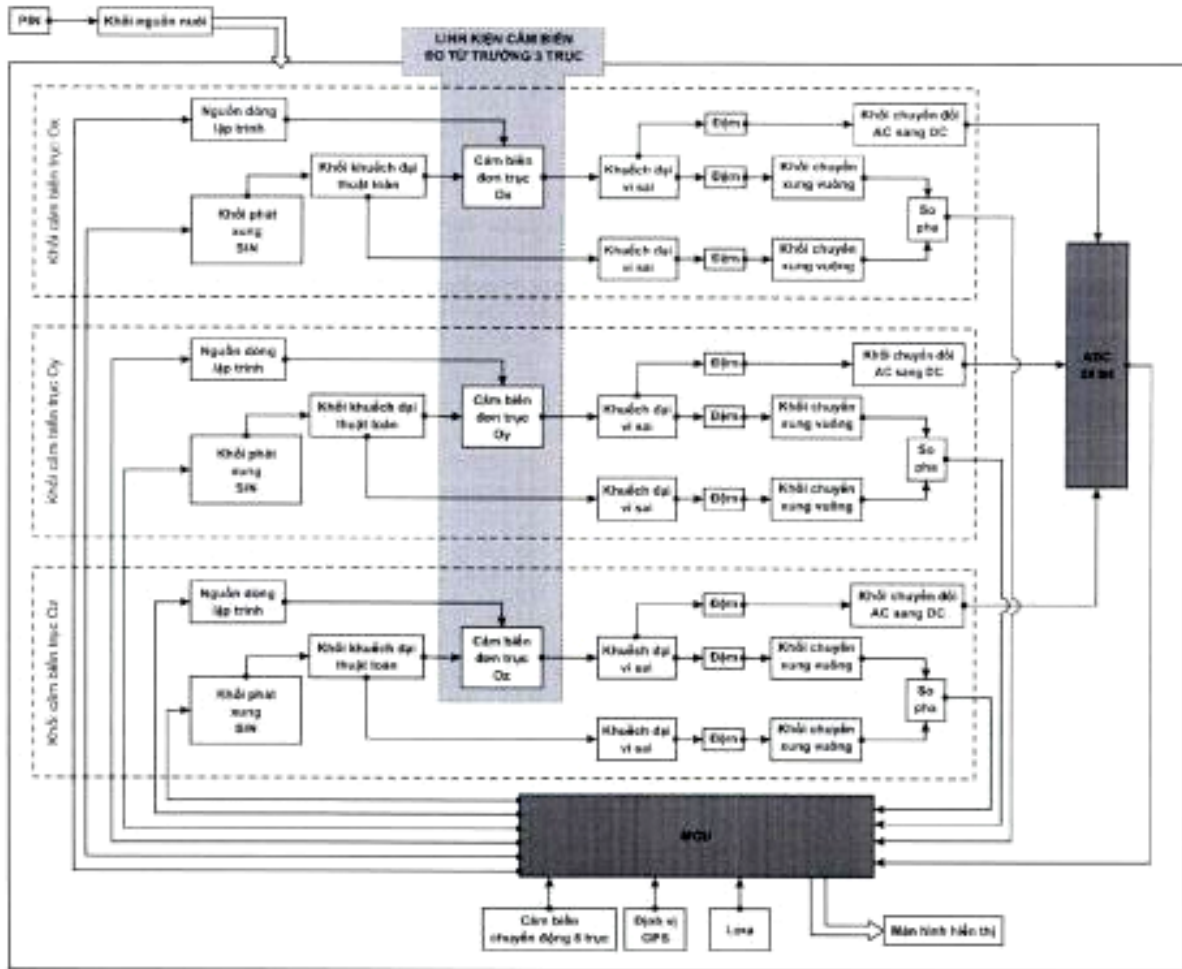
- (11) **1-0036126 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/03/2021 396
 (21) 1-2019-05163
 (22) 23/09/2019
 (51) *A23N 12/02; B08B 3/00; A23N 12/06*
 (76) **PHÙNG MINH CHÍ (VN)**
 Hưng Khánh Trung B, chợ Lách, tỉnh Bến Tre
 (54) **HỆ THỐNG RỬA CƠM DỪA**

(57) Hệ thống rửa cơm dừa theo sáng chế, bao gồm: thùng chứa (1) có cấu tạo dạng lăng trụ với mặt đáy là hình tròn, với một mặt trên là mặt mở; ở giữa thùng chứa (1) có trục quay chính (1.1) với chuyển động quay tròn, trong đó, thân trục quay chính (1.1) gồm có thanh ngang trên (1.1.2), ở giữa trục quay chính (1.1) có bố trí thanh ngang giữa thứ nhất (1.1.3) với phương vuông góc với phương của thanh ngang trên (1.1.2), thanh ngang giữa thứ hai (1.1.3') được bố trí phía dưới và theo phương vuông góc với thanh ngang giữa thứ nhất (1.1.3), ở dưới đáy của trục quay chính (1.1) tương ứng với mặt đáy của thùng chứa (1) có thanh ngang dưới (1.1.4); ở thành của thùng chứa (1) có lỗ thoát nước (1.2) nối với máng rửa cơm dừa (6) có cấu tạo máng dẫn, một đầu của máng rửa cơm dừa (6) được nối trực tiếp với lỗ thoát nước (1.2), đầu còn lại của máng rửa cơm dừa (6) được đặt ở vị trí cao hơn so lỗ thoát nước (1.2), bên trong xuyên suốt máng rửa cơm dừa (6) có trục vít xoắn (6.1) được dẫn động xoay bởi động cơ trục vít (6.2); ở đoạn nối giữa máng rửa cơm dừa (6) và thùng chứa (1), tại mặt hở của máng rửa cơm dừa (6) có máng tuần hoàn (4) với mặt đáy của máng tuần hoàn (4) tiếp xúc với mặt hở của máng rửa cơm dừa (6), trong đó, mặt đáy của máng tuần hoàn (4) có một đoạn là máng lọc (4.1.) với cấu tạo dạng tấm phẳng với nhiều lỗ lọc.



- (11) **1-0036127 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-02028
(22) 09/04/2020
(51) **G01R 33/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Thị Hương Giang (VN); Hồ Anh Tâm (VN); Nguyễn Việt Hùng (VN); Nguyễn Thị Ngọc (VN); Nguyễn Hữu Đức (VN); Phùng Anh Tuấn (VN); Trịnh Đình Cường (VN); Đỗ Đình Dương (VN); Nguyễn Bá Biên (VN)
(54) **LINH KIỆN CẢM BIẾN NHẠY TỪ TRƯỜNG ĐƠN TRỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO LINH KIỆN NÀY, LINH KIỆN CẢM BIẾN ĐO TỪ TRƯỜNG BA TRỰC VÀ THIẾT BỊ ĐO TỪ TRƯỜNG TRÁI ĐẤT ĐIỆN TỬ CÓ CHỨA LINH KIỆN CẢM BIẾN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến linh kiện nhạy cảm biến đơn trục (1) cho phép đo và xác định thành phần từ trường dọc theo trục cảm biến cả về cường độ và dấu (cùng hướng hay ngược hướng của trục cảm biến). Đây là bộ phận cảm biến hoạt động dựa trên hiệu ứng tổ hợp từ - điện có độ nhạy, độ phân giải cao, độ ổn định và lặp lại cao nhờ sử dụng vật liệu với cấu hình thiết kế và chế tạo phù hợp. Mục đích khác của sáng chế là chế tạo linh kiện cảm biến ba trục (18) có kết cấu bao gồm ba linh kiện cảm biến đơn trục (1) ở trên được bố trí theo ba cạnh vuông góc không chung đỉnh với nhau trong một hình hộp lập phương. Mục đích khác của sáng chế là đề xuất thiết bị điện tử đo từ trường trái đất có kết cấu bao gồm linh kiện cảm biến ba trục (18) ở trên kết nối với mạch điện tử có chức năng đo lường và xử lý tín hiệu số và hệ thống cảm biến chuyển động. Mục đích khác của sáng chế là tạo ra hệ thống đo và vẽ từ trường trái đất có sử dụng thiết bị điện tử đo từ trường trái đất ba trục ở trên tích hợp với hệ thống định vị GPS và hệ thống truyền phát không dây đáp ứng yêu cầu của thiết bị với độ phân giải từ trường 10^{-1} nT tuyến tính trong toàn dải đo từ -120.000nT đến 120.000nT và độ phân giải góc 10^{-1} độ. Hệ thống cho phép định vị vị trí trong không gian với độ chính xác cỡ 3m và truyền phát không dây trong bán kính lên đến 8km.



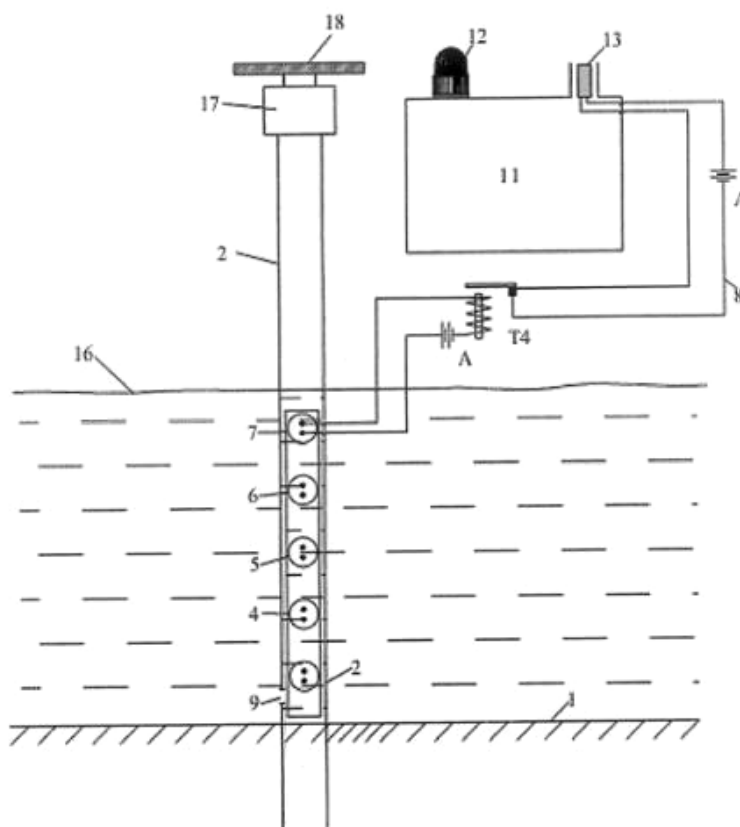
H.1

- (11) **1-0036128 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04949 (85) 05/11/2018
 (22) 06/02/2017 (86) PCT/KR2017/001284 06/02/2017
 (30) 10-2016-0041562 05/04/2016 KR (87) WO2017/175962 12/10/2017
 (51) **G06F 3/0488**; G06F 3/01; G06F 3/048; G06F 3/00; G06F 3/041
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) Dong-Wook LEE (KR); Min-Ki CHOI (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm: màn hiển thị; cảm biến chạm để cảm nhận việc chạm trên ít nhất một điểm của màn hiển thị; và bộ xử lý, trong đó bộ xử lý có thể được tạo cấu hình để: hiển thị màn hình luôn hiển thị (AOD) trên vùng thứ nhất của màn hiển thị; điều khiển tắt vùng còn lại của màn hiển thị, ngoại trừ vùng thứ nhất; điều khiển bật toàn bộ vùng của màn hiển thị, khi cảm nhận việc chạm trên vùng thứ nhất; và hiển thị, trên ít nhất một vùng riêng phần của màn hiển thị, màn hình liên quan đến đối tượng tương ứng với vị trí chạm. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều khiển thiết bị điện tử.



- (11) **1-0036129 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2020 388
 (21) 1-2018-05963
 (22) 27/12/2018
 (51) **G08B 3/00; G08B 5/00**
 (76) **NGUYỄN ĐỨC THÀNH (VN)**
 Thôn Cầu Thượng, xã Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
 (54) **THIẾT BỊ CẢNH BÁO LŨ TỪ XA SỬ DỤNG TÍN HIỆU PHÁO HIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cảnh báo lũ từ xa sử dụng tín hiệu pháo hiệu bao gồm cột rỗng làm bằng kim loại hoặc phi kim loại, cột này được chôn xuống đất hoặc đổ bê tông dưới chân để đảm bảo chắc chắn, cột được khoét lỗ ở phía gần mặt đất để dẫn nước vào bên trong thân cột; phía bên trong cột có gắn các cặp tiếp điểm, mỗi cặp tiếp điểm gồm hai con ốc vít hoặc hai điểm kim loại được hàn vào dây dẫn, dẫn lên hộp kỹ thuật, mỗi cặp tiếp điểm cách nhau một khoảng cách nhất định, ở đây theo đề xuất của sáng chế là khoảng 20 cm, tạo thành hệ thống để xác định các mức nước cao thấp khác nhau để phát tín hiệu cảnh báo nguy hiểm khác nhau. Phía trên đầu cột là hộp kỹ thuật để lắp các thiết bị, bao gồm ác quy nguồn, pin năng lượng mặt trời, còi hú, pháo hiệu, hệ thống các rơ le, hệ thống loa, các cặp đèn LED, dây dẫn.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036130 B | | (15) 22/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-05956 | | (85) 27/12/2018 | |
| (22) 31/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/084155 | 31/05/2016 |
| | | (87) WO2017/206071 | 07/12/2017 |

(51) **H04W 72/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

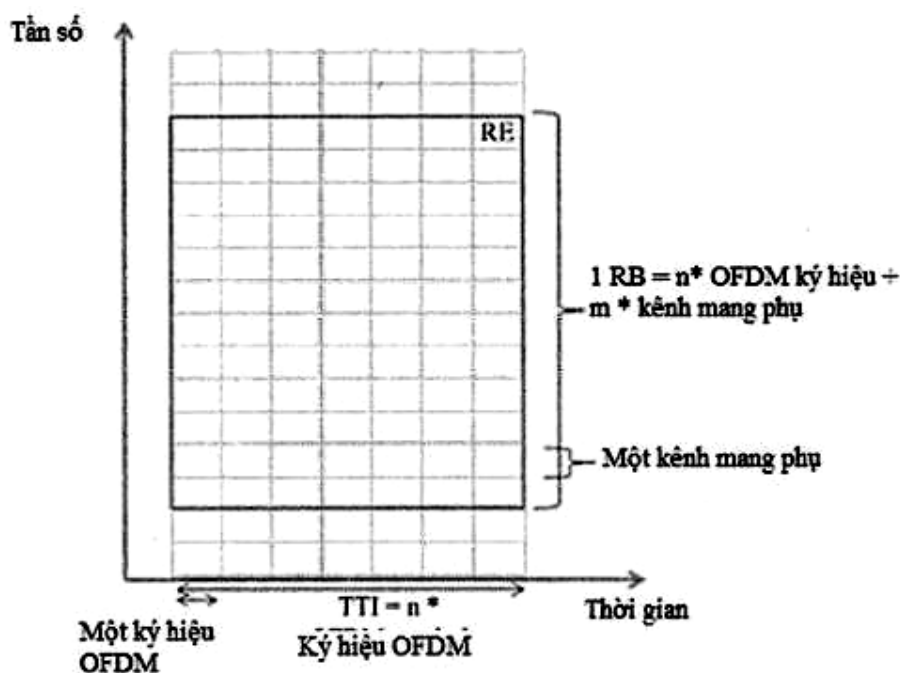
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Qi (CN); ZHANG, Yi (CN); YONG, Wenyuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI TÀI NGUYÊN GIAO ĐIỆN KHÔNG KHÍ, THIẾT BỊ MẠNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

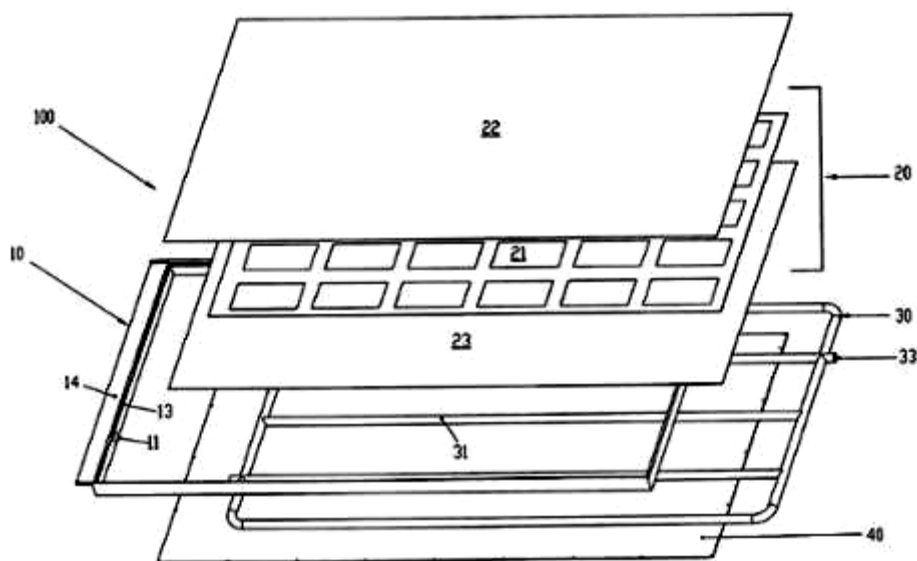
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân phối tài nguyên giao diện không khí và thiết bị mạng. Phương pháp gồm các bước: phân phối tài nguyên giao diện không khí đến dịch vụ không nhạy độ trễ; và phân phối tài nguyên giao diện không khí đến dịch vụ nhạy độ trễ trên các kênh mang phụ của tất cả các băng tần số trong khoảng thời gian truyền (transmission time interval - TTI) hiện tại, và giành trước, cho dịch vụ nhạy độ trễ, tài nguyên giao diện không khí đã được phân phối đến dịch vụ không nhạy độ trễ, trong đó dịch vụ nhạy độ trễ có độ ưu tiên cao hơn trong việc thu thập tài nguyên giao diện không khí so với dịch vụ không nhạy độ trễ. Theo các phương án thực hiện sáng chế, lãng phí tài nguyên giao diện không khí được tránh, và cải thiện tận dụng tài nguyên.



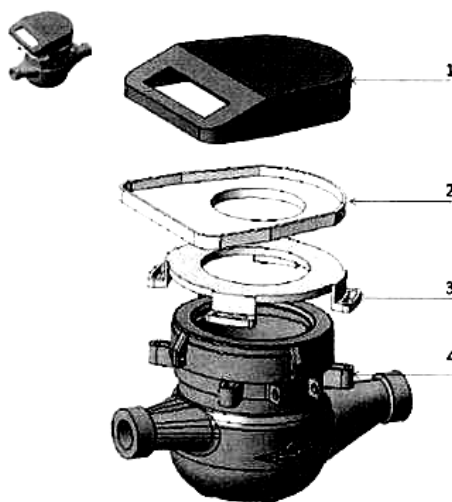
- (11) **1-0036131 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2019-06885
(22) 06/12/2019
(51) **G07C 9/00; H04W 12/06; E05B 47/00**
(73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GIAO THOA (VN)**
106 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Ngô Cự Mạnh (VN)
(54) **HỆ THỐNG KHÓA CỬA ĐIỆN TỬ**
- (57) Sáng chế cung cấp một hệ thống khóa cửa điện tử và phương pháp vận hành hệ thống khóa cửa điện tử. Hệ thống khóa cửa điện tử bao gồm thiết bị khóa cửa điện tử, thiết bị đầu cuối di động và máy chủ quản lý. Thiết bị đầu cuối di động điều khiển thiết bị khóa cửa điện tử thông qua phần mềm ứng dụng được quản lý bởi máy chủ quản lý. Thiết bị đầu cuối di động giao tiếp với thiết bị khóa cửa điện tử thông qua kênh truyền Bluetooth. Hơn nữa, sáng chế tiết lộ nhiều phương pháp mở khóa cửa thông minh giúp tăng cường độ bảo mật cho trường hợp người dùng là chủ sở hữu thiết bị khóa cửa điện tử và cho trường hợp người dùng là người được ủy quyền mở khóa thiết bị khóa cửa điện tử. Theo sáng chế, hệ thống khóa cửa điện tử có độ bảo mật thông tin cao với phương pháp mở khóa cửa thông minh giúp tiết kiệm thời gian mở khóa cửa và thuận tiện cho ứng dụng thuê thiết bị khóa cửa điện tử ngắn hạn.

- (11) **1-0036132 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/03/2017 348
 (21) 1-2016-05149
 (22) 29/12/2016
 (51) **F24J 2/00; E04D 13/00**
 (76) **NGUYỄN TRƯỜNG HÀ PHƯƠNG (CA)**
 51-811 Connaught Avenue, Ottawa, Ontario K2B8K3, Canada
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP
 CONSULTANCY CO.,LTD.)
 (54) **TẮM LỘP MÁI THU NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Với mục đích tạo ra tấm lọc mái thu năng lượng mặt trời tích hợp cả bốn chức năng là tấm lọc mái, tạo ra điện năng, đun nóng nước và làm mát không gian bên dưới và có chi phí thấp, sáng chế đề xuất tấm lọc mái thu năng lượng mặt trời, bao gồm khung; kết cấu tấm pin năng lượng mặt trời lắp vào bên trong khung với đường viền trong suốt bao quanh phần tế bào quang điện; hệ thống ống dẫn nước màu đen lắp bên dưới kết cấu tấm pin năng lượng mặt trời đã nêu, có một đầu vào và một đầu ra; tấm cách nhiệt lắp kín ở mặt dưới của khung đã nêu có bề mặt màu đen hướng vào bên trong khung. Khi ánh sáng mặt trời chiếu vào tấm lọc mái thu năng lượng mặt trời, nó sẽ chiếu xuyên qua tấm kính trong suốt đã nêu, một phần ánh sáng chạm vào phần tế bào quang điện của kết cấu tấm pin năng lượng mặt trời đã nêu tạo ra điện năng, một phần ánh sáng còn lại xuyên qua phần kính trong suốt của kết cấu tấm pin năng lượng mặt trời đã nêu, chạm vào bề mặt màu đen của ống nước, của tấm cách nhiệt, và của chính tế bào quang điện đã nêu, bức xạ tạo ra nhiệt, phần nhiệt này được nhốt bên trong không gian của khung đã nêu, sẽ đun nóng nước bên trong hệ thống ống dẫn nước đã nêu, trữ vào bình cách nhiệt, và làm mát không gian bên dưới.

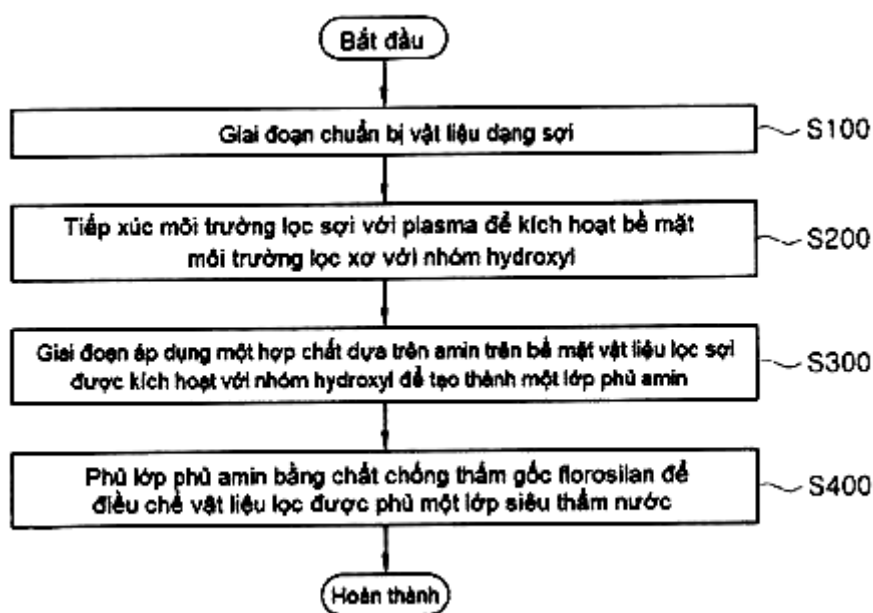


- (11) **1-0036133 B** (15) 22/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2018-00324
(22) 24/01/2018
(51) **G08C 17/00; G01F 15/14**
(76) **1. VŨ CHIẾN THẮNG (VN)**
Trường ĐH Công nghệ thông tin và truyền thông - Đại học Thái Nguyên, đường Z115, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
2. NGUYỄN THÀNH CÔNG (VN)
BT 5.9 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
3. ĐỖ TRỌNG TUẤN (VN)
Tổ dân phố Hoàng 17, Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(54) **MÁY ĐỌC CHỈ SỐ THÔNG MINH: CHỈ SỐ NƯỚC, ĐIỆN, GAS, KHÍ**
(57) Sáng chế đề cập đến máy đọc chỉ số thông minh dùng để đọc chỉ số nước, điện, gas, khí bao gồm phần vỏ hộp và phần mạch điều khiển để đọc chỉ số thông minh. Phần vỏ của máy đọc chỉ số thông minh bao gồm vỏ trên (1), vỏ dưới (2), phần khớp nối bao gồm khung cố định (3) và khung giữ (4) của vỏ hộp để lắp vào các loại đồng hồ có kích thước khác nhau. Phần mạch điều khiển cho phần đọc chỉ số thông minh sử dụng công nghệ nhận dạng ký tự quang học OCR (Optical Character Recognition), bao gồm camera (5) loại nhỏ; bộ vi điều khiển MCU (6) loại Ultra Low Power (ULP) để kích hoạt camera (5) chụp ảnh, tắt camera (5) và hệ thống để tiết kiệm nguồn, sau đó nhận và xử lý ảnh bằng phần mềm nhận dạng ký tự quang học OCR (Optical Character Recognition) để chuyển ảnh thành dạng số và chuyển về trạm trung chuyển (Gateway) bằng sóng vô tuyến chuyên dụng băng tần không cấp phép dưới 1 Ghz, từ đó truyền tiếp về trung tâm (Server) bằng sóng vô tuyến dạng 3G/4G hoặc Wifi hoặc dây mạng LAN.



Mô phỏng kiến trúc thiết kế máy đọc chỉ số thông minh

- (11) **1-0036134 B** (15) 22/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2020 388
 (21) 1-2019-03546 (85) 01/07/2019
 (22) 25/05/2018 (86) PCT/KR2018/005957 25/05/2018
 (30) 10-2017-0125583 27/09/2017 KR (87) WO2019/066187 04/04/2019
 10-2017-0147501 07/11/2017 KR
 (51) **B01D 39/14**
 (67) 2-2019-00254
 (73) **KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)**
 89, Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056
 (72) LEE, Sun Jong (KR); CHOI, Young Tai (KR); HAN, Dong Kyun (KR); JEE, Ki Yong (KR)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **BỘ LỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ LỌC NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến sản xuất vật liệu lọc, bao gồm các bước: chuẩn bị vật liệu lọc sợi; tiếp xúc bộ lọc sợi với plasma để kích hoạt bề mặt bộ lọc xơ với nhóm hydroxyl; phủ một hợp chất amin trên bề mặt vật liệu lọc sợi được kích hoạt với nhóm hydroxyl để tạo thành một lớp phủ amin; và phủ vật liệu lọc sợi được kích hoạt với nhóm hydroxyl bằng chất chống thấm gốc florosilan để chuẩn bị vật liệu lọc được phủ một lớp chống thấm nước.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036135 B | | (15) 22/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05838 | | (85) 16/07/2012 | |
| (22) 16/07/2012 | | (86) PCT/EP2012/063929 | 16/07/2012 |
| (30) 61/508,477 | 15/07/2011 | US (87) WO2013/010997 | 24/01/2013 |

(51) **H04N 7/26; H03M 7/40**

(62) 1-2014-00321

(73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**

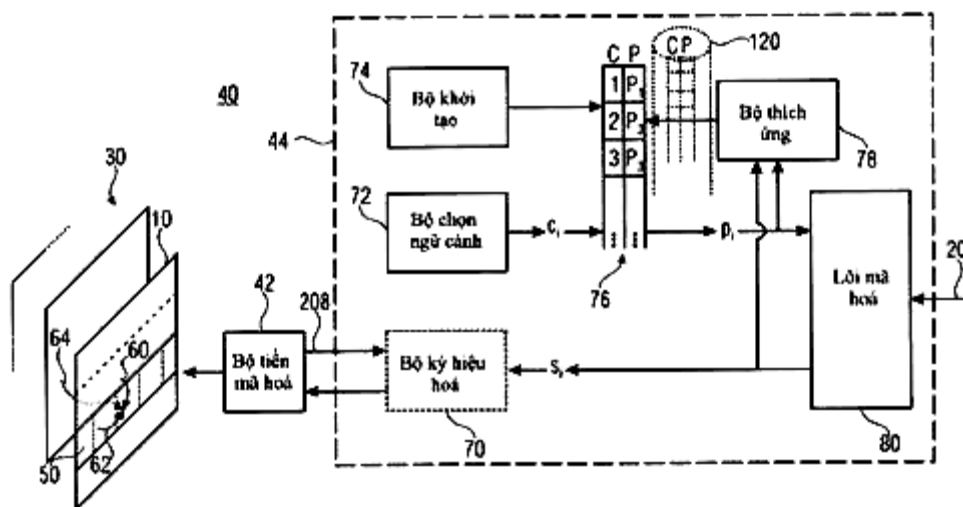
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

(72) GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE); KIRCHHOFFER, Heiner (DE); MARPE, Detlev (DE); SCHIERL, Thomas (DE)

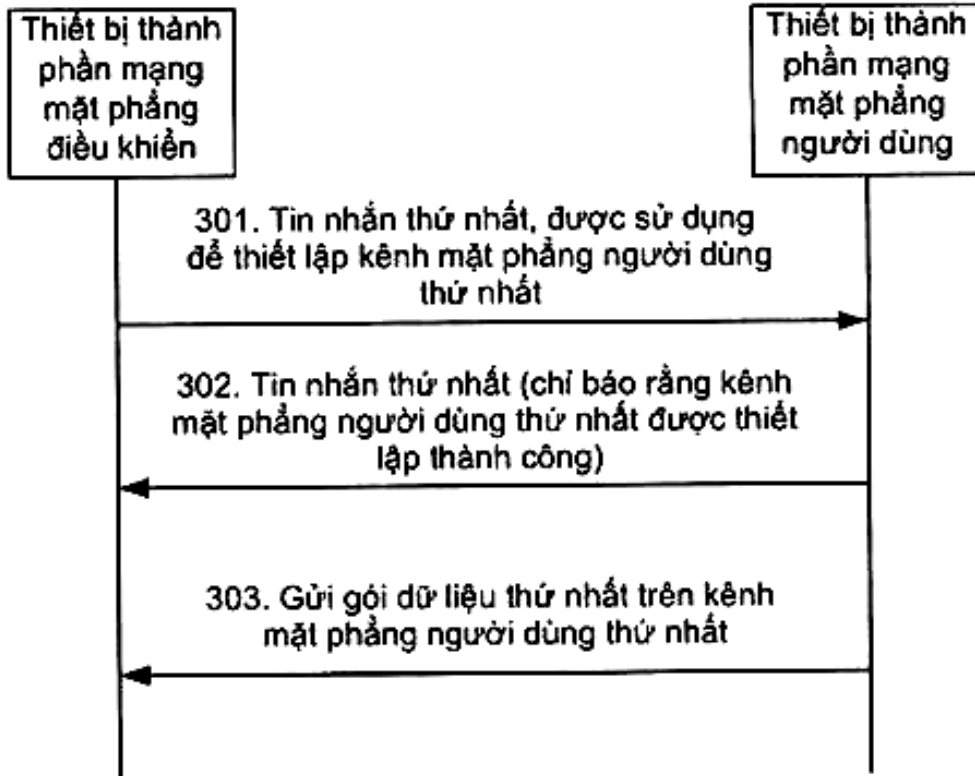
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) BỘ GIẢI MÃ ĐỂ DỰNG LẠI MẢNG MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP DỰNG LẠI VÀ MÃ HÓA MẢNG MẪU

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã để dựng lại mảng mẫu, bộ mã hóa để mã hóa mảng mẫu và phương pháp dựng lại và mã hóa mảng mẫu. Mã hóa entropy một phần hiện thời của lát cắt entropy được xác định trước dựa vào, không chỉ các ước lượng xác suất tương ứng của lát cắt entropy được xác định trước như được thích ứng bằng cách sử dụng phần được mã hóa trước của lát cắt entropy được xác định trước, mà còn dựa vào các ước lượng xác suất như được sử dụng trong mã hóa entropy của miền lân cận theo không gian, theo thứ tự lát cắt entropy nằm trước lát cắt entropy tại phần lân cận của nó. Từ đó, các ước lượng xác suất được sử dụng trong mã hóa entropy được làm thích ứng với thống kê ký hiệu thực gần hơn, từ đó làm giảm mức giảm hiệu quả mã hóa thường do khía cạnh độ trễ thấp gây ra. Các mối tương quan thời gian được sử dụng bổ sung hoặc thay thế.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0036136 B | (15) 22/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/08/2019 377 |
| (21) 1-2019-02920 | (85) 03/06/2019 | |
| (22) 04/11/2016 | (86) PCT/CN2016/104786 | 04/11/2016 |
| | (87) WO2018/082070 | 11/05/2018 |
- (51) **H04W 8/14**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
- (72) ZHOU, Runze (CN); NIE, Shengxian (CN); CHEN, Zhongping (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ GÓI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ THÀNH PHẦN MẠNG MẶT PHẶNG ĐIỀU KHIỂN VÀ THIẾT BỊ THÀNH PHẦN MẠNG MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý gói dữ liệu, thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển, tin nhắn yêu cầu thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, trong đó tin nhắn yêu cầu thứ nhất được sử dụng để yêu cầu thiết lập kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, và tin nhắn yêu cầu thứ nhất bao gồm ký hiệu nhận dạng điểm cuối phía mặt phẳng điều khiển của kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất; thu, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, tin nhắn yêu cầu thứ nhất từ thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển, và gửi tin nhắn phản hồi thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển dựa vào tin nhắn yêu cầu thứ nhất, trong đó tin nhắn phản hồi thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất được thiết lập thành công; gửi, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng, gói dữ liệu thứ nhất đến thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển qua kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất; và thu, bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển qua kênh mặt phẳng người dùng thứ nhất, gói dữ liệu thứ nhất được gửi bởi thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng. Theo các phương án của sáng chế, việc thiết lập kênh mặt phẳng người dùng giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển được thực hiện, và việc truyền gói dữ liệu giữa thiết bị thành phần mạng mặt phẳng người dùng và thiết bị thành phần mạng mặt phẳng điều khiển được làm cho dễ dàng.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036137 B | | (15) 22/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-02045 | | (85) 23/04/2019 | |
| (22) 30/09/2016 | | (86) PCT/CN2016/101236 | 30/09/2016 |
| | | (87) WO2018/058594 | 05/04/2018 |

(51) **H04W 72/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)**

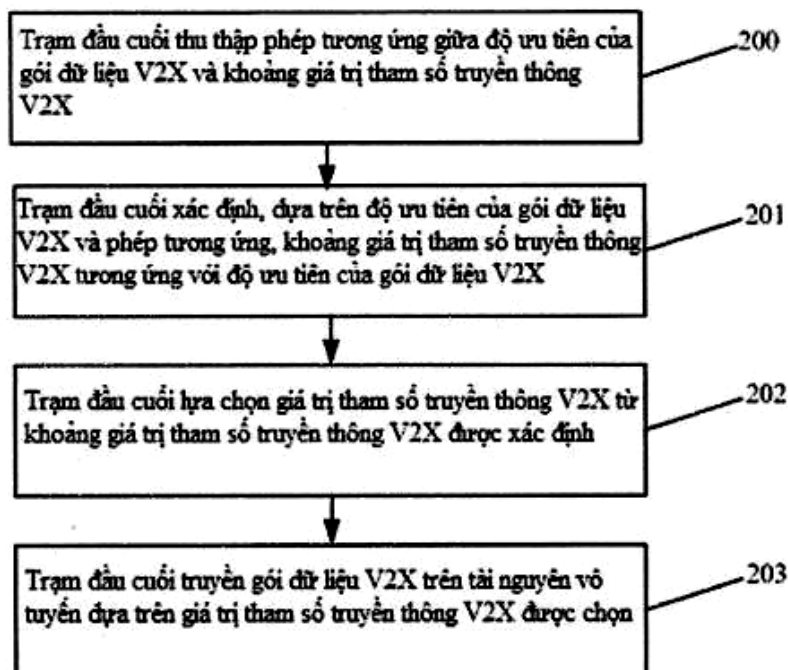
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CAO, Zhenzhen (CN); LIU, Hang (CN); XIAO, Xiao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

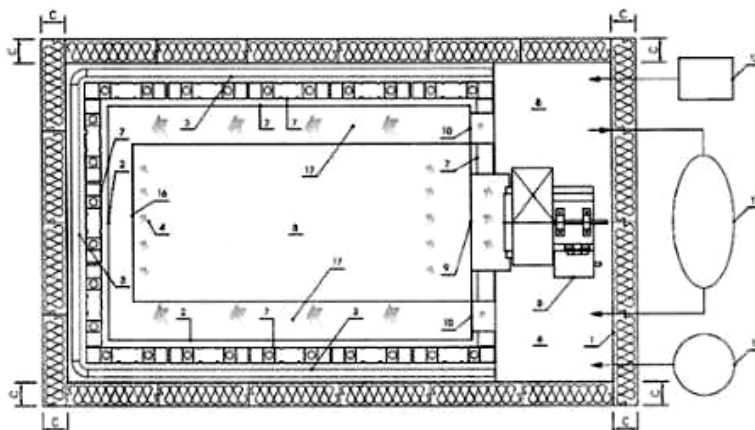
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TỪ XE ĐẾN VẠN VẬT, TRẠM CƠ SỞ, VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC BẤT BIẾN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông xe đến vạn vật (vehicles to X - V2X), phương pháp truyền gói dữ liệu, thiết bị, trạm cơ sở (base station - BS), hệ thống, và vật lưu trữ máy tính đọc được bất biến, và đề cập đến lĩnh vực của các công nghệ truyền thông không dây, để giải quyết vấn đề rằng độ tin cậy truyền của chỉ gói dữ liệu có độ ưu tiên cao hơn có thể được đảm bảo trong quá trình truyền thông V2X hiện tại. Phương pháp gồm: thu thập, bởi thiết bị đầu cuối, phép tương ứng giữa độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và khoảng giá trị tham số truyền thông V2X; xác định khoảng giá trị tham số truyền thông V2X của gói dữ liệu V2X dựa trên độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và phép tương ứng; một cách tuần tự, lựa chọn giá trị tham số truyền thông V2X; và cuối cùng, truyền gói dữ liệu V2X dựa trên giá trị tham số truyền thông V2X được chọn. Theo các giải pháp kỹ thuật, thiết bị đầu cuối truyền gói dữ liệu V2X trên tài nguyên vô tuyến dựa trên phép tương ứng giữa độ ưu tiên của gói dữ liệu V2X và khoảng giá trị tham số truyền thông V2X. Do vậy, khi các tài nguyên truyền là không đủ, độ tin cậy truyền của gói dữ liệu có độ ưu tiên thấp hơn có thể được cải thiện ở mức nào đó bằng cách tạo cấu hình phép tương ứng.



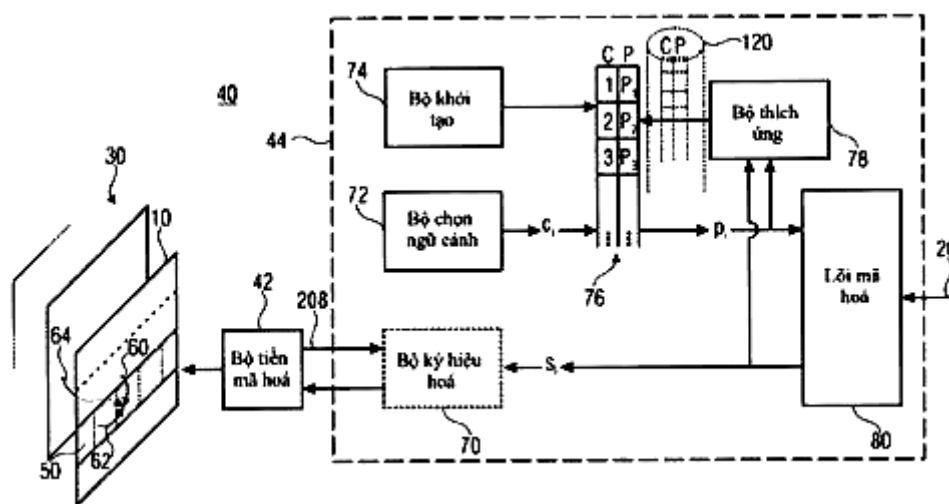
- (11) **1-0036138 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2016 343
 (21) 1-2015-01036
 (22) 27/03/2015
 (51) **F25D 3/00**
 (73) **LÊ XUÂN TUẤN (VN)**
 Viện Khoa học & Công nghệ Nhiệt - Lạnh, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
 (72) Lê Xuân Tuấn (VN); Nguyễn Việt Dũng (VN)
 (54) **HỆ THỐNG LẠNH BẢO QUẢN ỔN ĐỊNH NHIỆT ẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lạnh bảo quản ổn định nhiệt ẩm bao gồm hệ thống cách nhiệt (1), cơ cấu làm lạnh (3) để làm lạnh các chất chuyển pha chứa trong bình tích lạnh (7). Chất chuyển pha đựng trong bình (7) có nhiệt độ chuyển pha thấp hơn nhiệt độ không gian bảo quản (8). Cơ cấu làm lạnh (3) làm lạnh bình tích lạnh (7) tới khi chất chuyển pha đạt tới nhiệt độ chuyển pha và hình thành nên lớp áo băng (2). Chất chuyển pha đạt tới nhiệt độ chuyển pha kết hợp với lớp áo băng (2) tạo nên lớp màng chắn ngăn chặn nhiệt ẩm xâm nhập vào không gian bảo quản (8) cũng như ngăn chặn nguồn nhiệt, dòng ẩm từ không gian bảo quản (8) ra môi trường xung quanh. Hệ thống phân phối không khí bao gồm quạt gió (5) hút không khí trong không gian bảo quản (8) qua cửa hút (9) đưa vào buồng hòa trộn (6) tại đây không khí có thể được hòa trộn cùng khí tươi từ thiết bị cấp khí (13) hoặc được làm tăng ẩm, giảm ẩm nhờ thiết bị khử ẩm (11) và thiết bị phun ẩm (12), sau đó không khí này đi qua cửa cấp (10) để tạo thành luồng không khí đi vào kênh gió (17) trao đổi nhiệt ẩm với lớp áo băng (2), sau đó đi qua cửa đẳng nhiệt (16) và tạo thành luồng không khí đẳng nhiệt (4) cấp vào không gian bảo quản (8) để trao đổi nhiệt ẩm với đối tượng được bảo quản. Tại không gian bảo quản (8), sự chuyển động của không khí đối lưu tự nhiên là chuyển động rất yếu nên bị luồng không khí đẳng nhiệt (4) cuốn vào luồng do sự chênh lệch cột áp thủy tĩnh giữa các phần tử không khí tạo ra chuyển động khuếch tán. Nhờ sự chuyển động đối lưu tự nhiên ở vùng làm việc của không gian bảo quản và chuyển động khuếch tán này mà tạo ra độ đồng đều nhiệt ẩm cao. Cuối cùng luồng không khí đẳng nhiệt (4) sau khi đã trao đổi nhiệt ẩm với đối tượng được bảo quản trong không gian bảo quản (8) lại được quạt gió (5) hút về qua cửa hút (9) tiếp tục các vòng tuần hoàn tiếp theo.

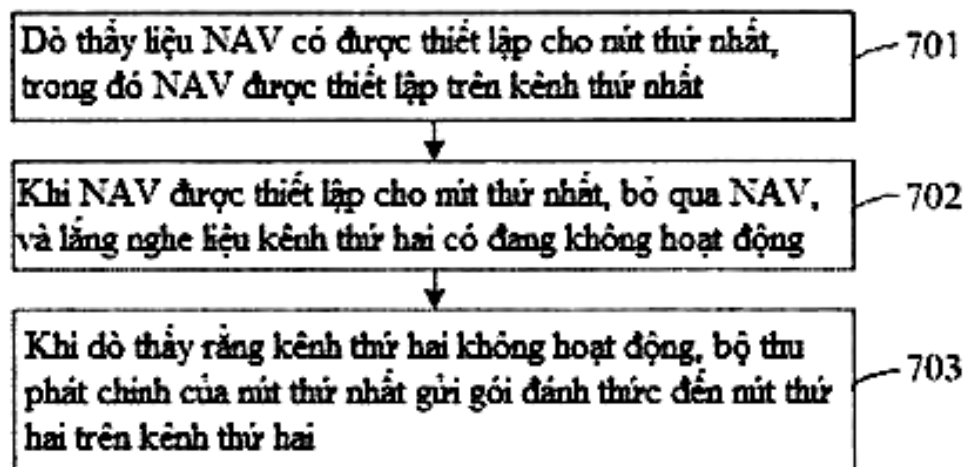


- (11) **1-0036139 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05839 (85) 16/07/2012
 (22) 16/07/2012 (86) PCT/EP2012/063929 16/07/2012
 (30) 61/508,477 15/07/2011 US (87) WO2013/010997 24/01/2013
 (51) **H04N 7/26; H03M 7/40**
 (62) 1-2014-00321
 (73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE); KIRCHHOFFER, Heiner (DE);
 MARPE, Detlev (DE); SCHIERL, Thomas (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)
 (54) **BỘ GIẢI MÃ ĐỂ DỰNG LẠI MẢNG MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP DỰNG LẠI
 VÀ MÃ HÓA MẢNG MẪU**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã để dựng lại mảng mẫu, bộ mã hóa để mã hóa mảng mẫu và phương pháp dựng lại và mã hóa mảng mẫu. Mã hóa entropy một phần hiện thời của lát cắt entropy được xác định trước dựa vào, không chỉ các ước lượng xác suất tương ứng của lát cắt entropy được xác định trước như được thích ứng bằng cách sử dụng phần được mã hóa trước của lát cắt entropy được xác định trước, mà còn dựa vào các ước lượng xác suất như được sử dụng trong mã hóa entropy của miền lân cận theo không gian, theo thứ tự lát cắt entropy nằm trước lát cắt entropy tại phần lân cận của nó. Từ đó, các ước lượng xác suất được sử dụng trong mã hóa entropy được làm thích ứng với thống kê ký hiệu thực gần hơn, từ đó làm giảm mức giảm hiệu quả mã hóa thường do khía cạnh độ trễ thấp gây ra. Các mối tương quan thời gian được sử dụng bổ sung hoặc thay thế.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-------------------------------|
| (11) 1-0036140 B | (15) 23/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/08/2019 377 |
| (21) 1-2019-03169 | (85) 14/06/2019 | |
| (22) 14/11/2017 | (86) PCT/CN2017/110828 | 14/11/2017 |
| (30) 201611035617.2 | 18/11/2016 CN | (87) WO2018/090895 24/05/2018 |
- (51) **H04W 52/02; H04W 74/08; H04W 72/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) GAN, Ming (CN); YANG, Xun (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN GÓI ĐÁNH THỨC, VÀ NÚT THỨ NHẤT**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ mạng, và đề xuất phương pháp và thiết bị gửi gói đánh thức. Phương pháp gửi gói đánh thức được áp dụng cho nút thứ nhất, vectơ phân phối mạng (network allocation vector - NAV) của nút thứ nhất được thiết lập trên kênh thứ nhất, và phương pháp gửi gói đánh thức gồm: khi dò thấy rằng kênh thứ hai không hoạt động, bỏ qua, bởi bộ thu phát chính của nút thứ nhất, NAV, và gửi gói đánh thức đến nút thứ hai trên kênh thứ hai. Theo sáng chế, khi NAV được thiết lập cho nút thứ nhất bằng cách sử dụng khung trên kênh thứ nhất, nhưng kênh thứ hai không hoạt động, nút thứ nhất vẫn có thể gửi gói đánh thức đến nút thứ hai trên kênh thứ hai, để đánh thức bộ thu phát chính của nút thứ hai. Điều này triển khai việc bộ thu phát chính của nút thứ hai có thể được đánh thức đúng lúc khi kênh thứ hai không hoạt động.



- | | | | |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036141 B | | (15) 23/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/08/2020 | 389 |
| (21) 1-2019-06325 | | (85) 12/11/2019 | |
| (22) 15/11/2018 | | (86) PCT/KR2018/014019 | 15/11/2018 |
| (30) 62/586,185 | 15/11/2017 US | (87) WO2019/098713 | 23/05/2019 |
| | 62/630,842 15/02/2018 US | | |
| | 62/653,545 05/04/2018 US | | |
| | 10-2018-0039962 05/04/2018 KR | | |
| | 10-2018-0053640 10/05/2018 KR | | |

(51) **H04W 72/12; H04W 76/27; H04W 74/08**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

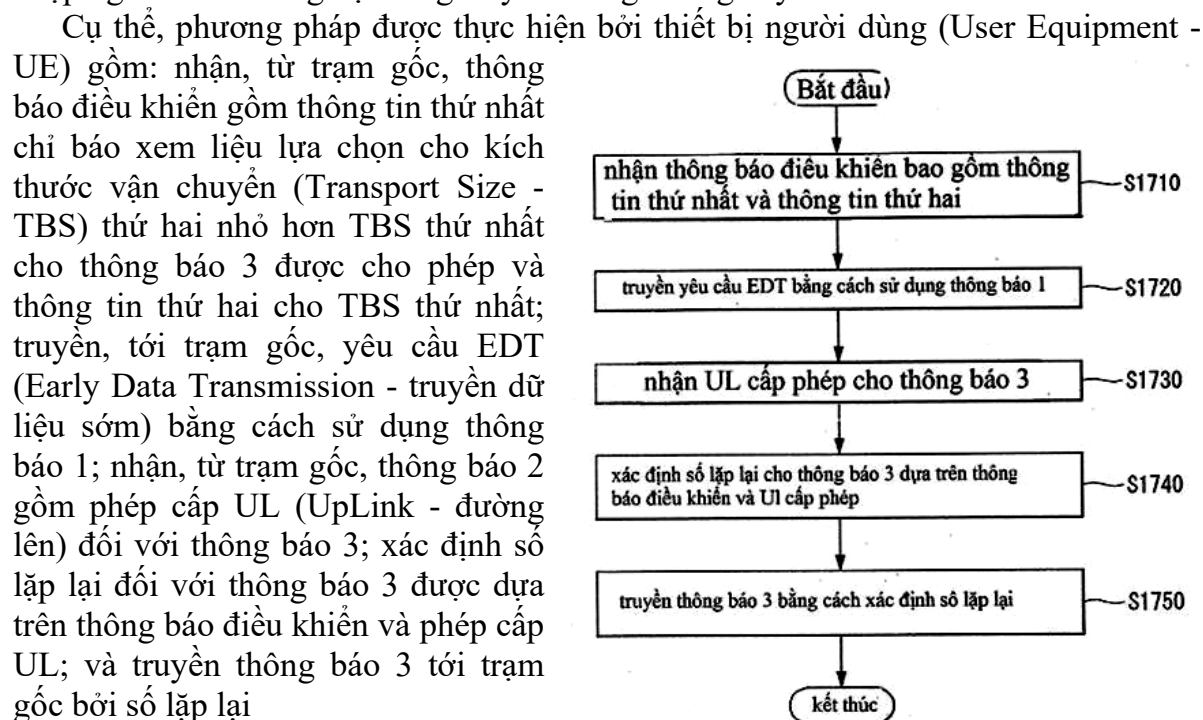
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

(72) PARK, Changhwan (KR); SHIN, Seokmin (KR); AHN, Joonkui (KR); HWANG, Seunggye (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN TRUYỀN DỮ LIỆU SỚM TRONG THỦ TỤC TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để thực hiện truyền dữ liệu sớm trong thủ tục truy nhập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây.



Do đó, sự tiêu thụ pin của UE có thể được giảm.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036142 B | | (15) 23/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2019-02530 | | (85) 16/05/2019 | |
| (22) 18/10/2016 | | (86) PCT/CN2016/102394 | 18/10/2016 |
| | | (87) WO2018/072087 | 26/04/2018 |

(51) **H04N 5/232; G06T 7/70**

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**

Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

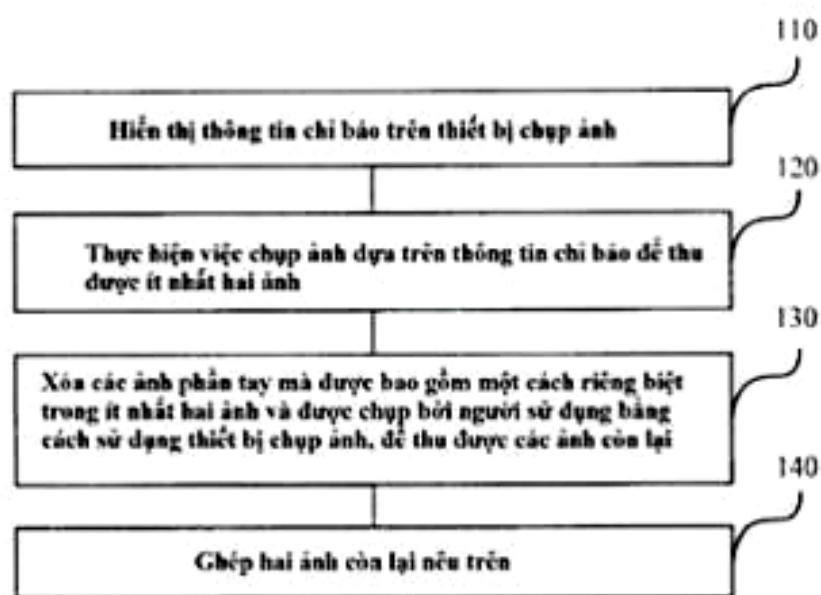
(72) ZHAO, Wenlong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

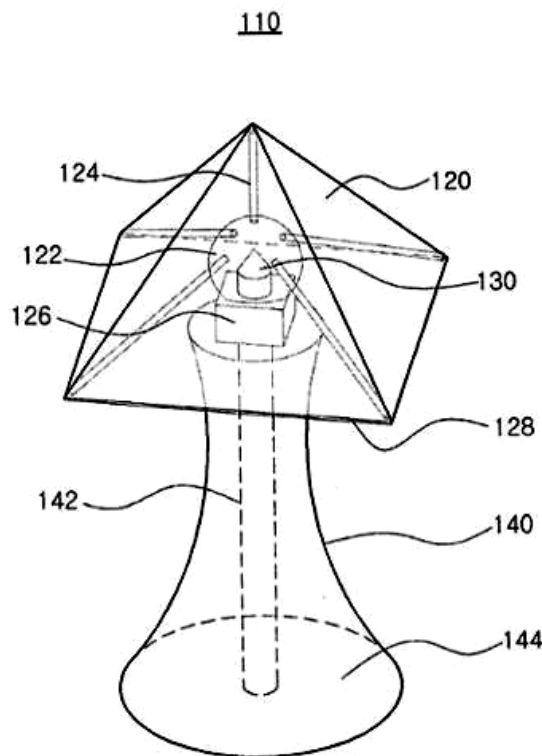
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐẠT ĐƯỢC HIỆU ỨNG KHÔNG TỰ CHỤP THÔNG QUA TỰ CHỤP, THIẾT BỊ CHỤP ẢNH VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp để thu được hiệu ứng không tự chụp thông qua việc tự chụp và thiết bị chụp ảnh. Phương pháp này bao gồm các bước:

hiển thị thông tin chỉ báo trên thiết bị chụp ảnh, trong đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo vị trí bố trí và góc bố trí của thiết bị chụp ảnh; thực hiện việc chụp ảnh theo thông tin chỉ báo để thu được ít nhất hai ảnh; loại bỏ các ảnh có phần tay mà được chứa một cách riêng biệt trong ít nhất hai ảnh và được chụp bởi người sử dụng bằng cách sử dụng thiết bị chụp ảnh, để thu được ít nhất hai ảnh còn lại; và ghép ít nhất hai ảnh còn lại này. Đối với các ảnh chụp khi người sử dụng đặt thiết bị chụp ảnh ở vị trí tương tự và góc tương tự, lượng phép tính ghép ảnh có thể được giảm. Nhờ đó, hiệu quả ghép ảnh được cải thiện đáng kể, và hiệu ứng ghép ảnh có thể trở nên tốt hơn.

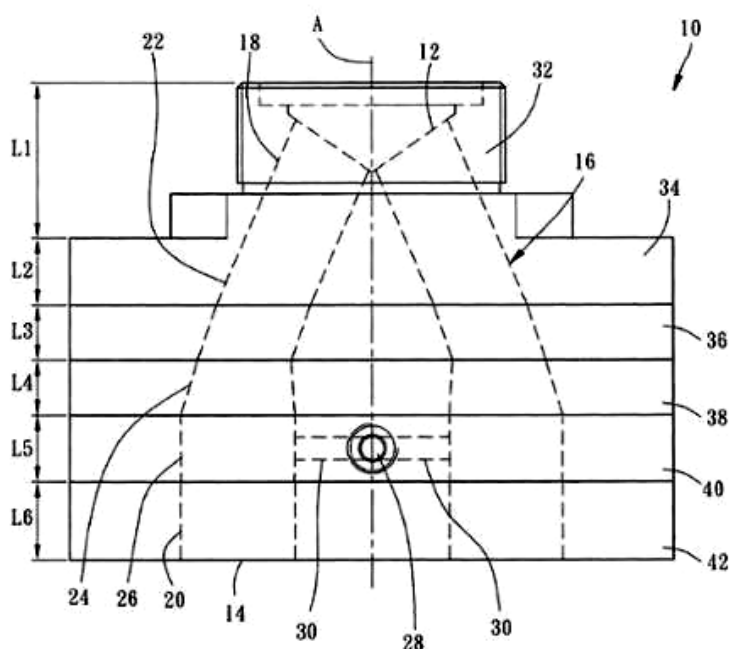


- (11) **1-0036143 B** (15) 23/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2018-05327
(22) 28/11/2018
(30) 10-2017-0164450 01/12/2017 KR
(51) **G06F 1/16; G06F 3/14; G06F 3/01**
(73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(72) Sun-Woong Kim (KR); Dong-Seok Lee (KR); Su-Jin Chang (KR); Yeong-Eun Son (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ĐA DIỆN**
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị đa diện bao gồm: các tấm panen tinh thể lỏng được nối với nhau để tạo thành dạng đa diện; vỏ nguồn sáng ở tâm của khối có dạng đa diện; bộ nguồn sáng được chứa trong vỏ nguồn sáng, bộ nguồn sáng phát ra ánh sáng để cấp ánh sáng đến các tấm panen tinh thể lỏng; trụ đỡ nguồn sáng kết nối và đỡ vỏ nguồn sáng và các tấm panen tinh thể lỏng; bộ đỡ kết cấu đỡ trụ đỡ nguồn sáng; tấm panen đỡ đỡ các tấm panen tinh thể lỏng; cột phát xạ được nối với bộ nguồn sáng và phát xạ nhiệt của bộ nguồn sáng; và nắp che bảo vệ che và bảo vệ cột phát xạ.



- (11) **1-0036144 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
 (21) 1-2020-04479
 (22) 04/08/2020
 (30) 108145153 10/12/2019 TW
 109120627 18/06/2020 TW
 (51) **B29C 48/12; B29C 48/07; E04F 15/10; B29K 105/04; B29K 27/06; B29C 48/00**
 (73) **UNION WINNER INTERNATIONAL CO., LTD.** (TW)
 9F., NO.66, TACHENG ST., DATONG DIST., TAIPEI CITY 103, TAIWAN
 (72) PAI, Ming-Tsung (TW); WU, Kun-Chuan (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **KHUÔN ĐỊNH HÌNH ĐỂ SẢN XUẤT LÁ RÈM GIỐNG NHƯ GỖ BỘT
 POLYVINYL CLORUA**

- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn định hình (10) để sản xuất lá rèm giống như gỗ bột polyvinyl clorua bao gồm cửa vào (12), cửa ra (14), và hai đường dẫn chính (16) được bố trí đối xứng qua trục trung tâm (A). Mỗi đường dẫn chính (16) có phần cửa vào (12) tương ứng được nối với cửa vào (12) và phần cửa ra (14) tương ứng được nối với cửa ra (14). Chiều kéo dài của phần cửa vào (12) của mỗi đường dẫn chính tương ứng xác định với trục trung tâm (A) góc trong ở giữa chúng. Tổng của các góc của hai góc trong nằm trong khoảng từ 44,2 đến 48,8°. Chiều rộng của các đường dẫn chính (16) tăng dần từ cửa vào (12) về phía các cửa ra (14). Chiều cao của các đường dẫn chính (16) giảm dần từ cửa vào (12) về phía các cửa ra (14). Theo cách này, khuôn định hình (10) của sáng chế có thể tăng hiệu quả sản xuất và độ ổn định của quy trình sản xuất sản phẩm.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036145 B | | (15) 23/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-02830 | | (85) 29/05/2019 | |
| (22) 27/11/2017 | | (86) PCT/US2017/063226 | 27/11/2017 |
| (30) 201611079020.8 | 29/11/2016 CN | (87) WO2018/102246 | 07/06/2018 |
| 15/819,041 | 21/11/2017 US | | |

(51) **G09G 5/00**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

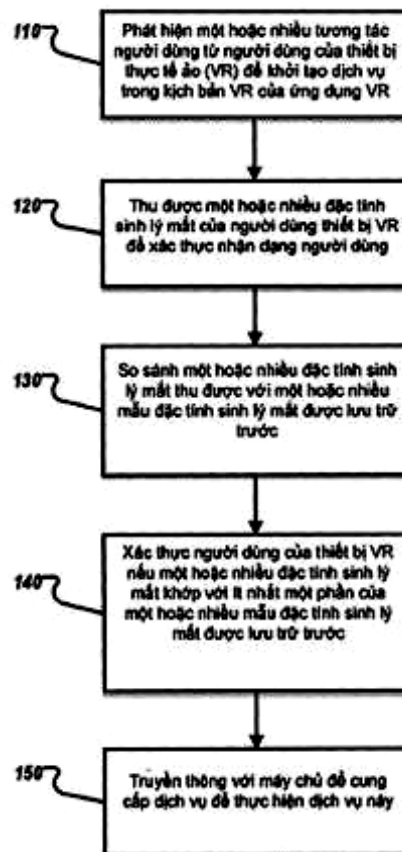
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) WU, Jun (CN); YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN)

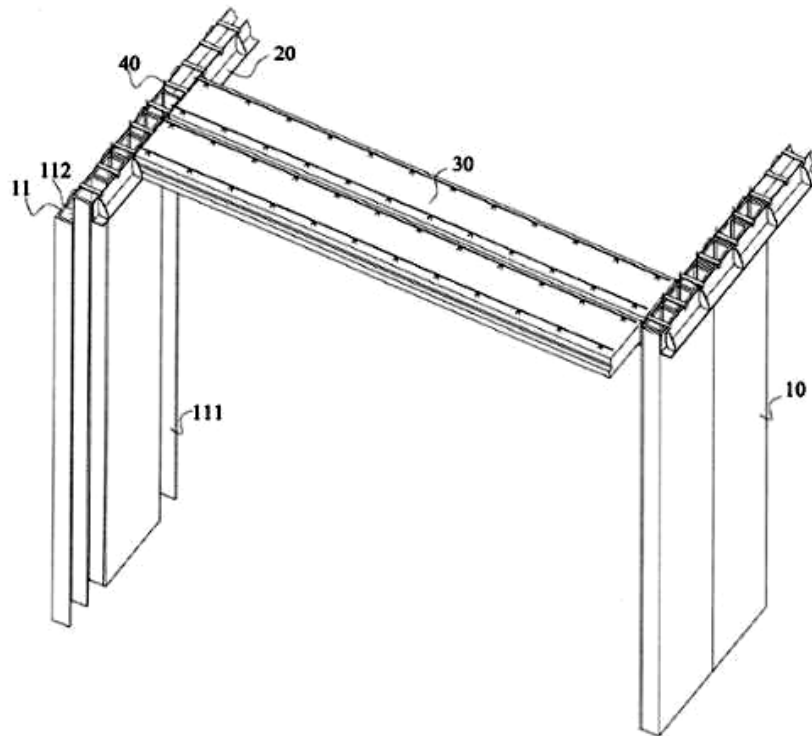
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ DỰA TRÊN KỊCH BẢN THỰC TẾ ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện dịch vụ dựa trên kịch bản thực tế ảo. Theo một phương án thực hiện, một hoặc nhiều tương tác người dùng từ người dùng của thiết bị thực tế ảo (VR) để khởi tạo dịch vụ trong kịch bản VR của ứng dụng VR được phát hiện. Một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt của người dùng thiết bị VR thu được để xác thực nhận dạng người dùng. Một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt thu được so sánh với một hoặc nhiều mẫu đặc tính sinh lý mắt được lưu trữ trước. Người dùng của thiết bị VR được xác thực nếu một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt khớp với ít nhất một phần của một hoặc nhiều mẫu đặc tính sinh lý mắt được lưu trữ trước, và máy chủ để cung cấp và thực hiện dịch vụ được truyền thông.

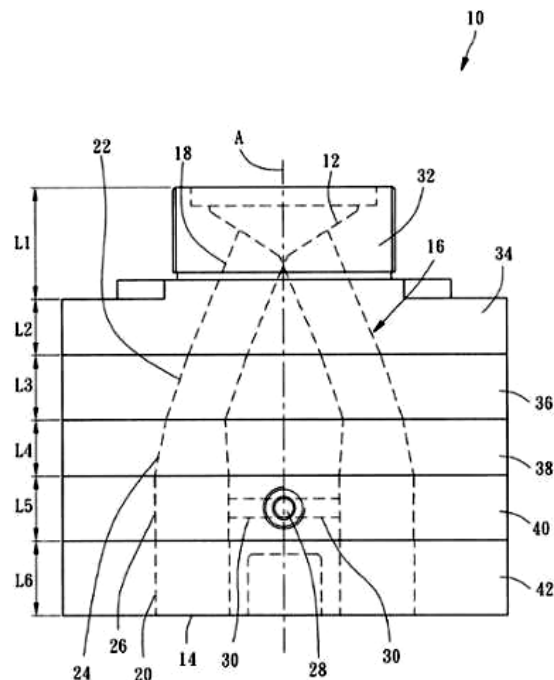


- (11) **1-0036146 B** (15) 23/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
(21) 1-2020-06817
(22) 25/11/2020
(51) **E04B 1/343; E04B 5/04; E04B 1/02**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC PYTAGO (VN)**
Số 2, đường Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Đức Thắng (VN); Trần Hữu Anh (VN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **HỆ KẾT CẤU TƯỜNG SÀN BÁN LẮP GHEP BÁN TOÀN KHỐI, VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG NHÀ SỬ DỤNG HỆ KẾT CẤU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ kết cấu tường sàn bán lắp ghép bán toàn khối bao gồm các panen tường hình chữ nhật có lỗ rỗng; mũ dầm được ốp trên mặt đỉnh của các panen tường; và các panen sàn được lắp trên các cánh dầm của các mũ dầm. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp thi công nhà sử dụng hệ kết cấu tường sàn bán lắp ghép bán toàn khối này.



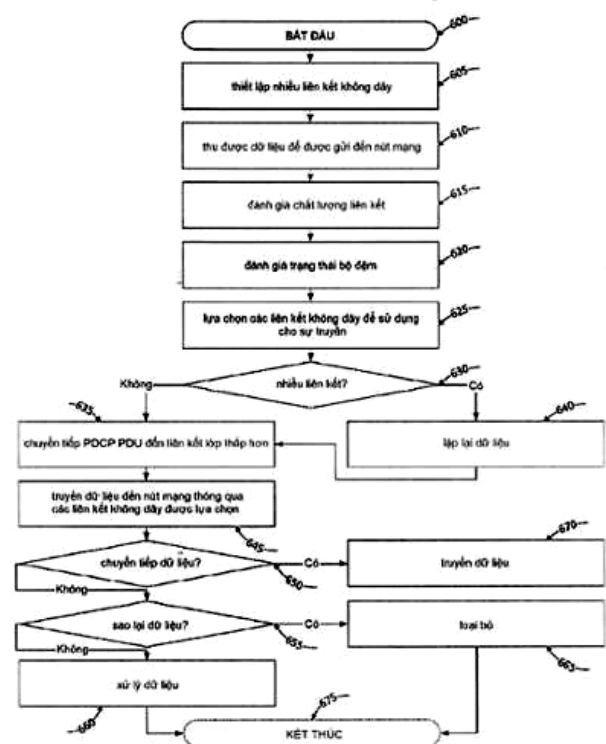
- (11) **1-0036147 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
 (21) 1-2020-00526
 (22) 30/01/2020
 (30) 108145153 10/12/2019 TW
 (51) **B29C 48/305; B29C 33/40; B29C 48/07; E06B 9/26; E06B 9/15; B29C 33/30; B29C 48/21**
 (73) **UNION WINNER INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)**
 9F., NO. 66, TACHENG ST., DATONG DIST., TAIPEI CITY 103, TAIWAN
 (72) PAI, Ming-Tsung (TW); WU, Kun-Chuan (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **KHUÔN TẠO HÌNH ĐỂ TẠO THANH MỎNG GIỐNG GỖ LÀM TỪ POLYVINYL CLORUA XÓP**

- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn tạo hình để tạo thanh mỏng giống gỗ làm từ polyvinyl clorua xốp bao gồm đầu vào (12), đầu ra (14), và hai đường dẫn dòng chảy chính (16) được bố trí đối xứng với trục trung tâm (A). Đường dẫn dòng chảy chính (16) mỗi đường dẫn có phần đầu vào (12) và phần đầu ra (14). Phần đầu vào (12) của mỗi đường dẫn dòng chảy chính được nối với đầu vào (12). Hướng mở rộng của phần đầu vào (12) của mỗi đường dẫn dòng chảy chính xác định tương ứng qua trục trung tâm (A) góc chung ở giữa. Tổng các góc của hai góc chung đầu tiên (θ_1) nằm trong khoảng từ 45 đến 52 độ. Độ rộng mặt cắt ngang theo chiều dọc của mỗi đường dẫn dòng chảy chính giảm dần từ đầu vào (12) đến đầu ra (14). Theo cách này, khuôn tạo hình (10) của sáng chế có thể cải thiện hiệu quả sản xuất và tăng độ ổn định của quá trình sản xuất sản phẩm.



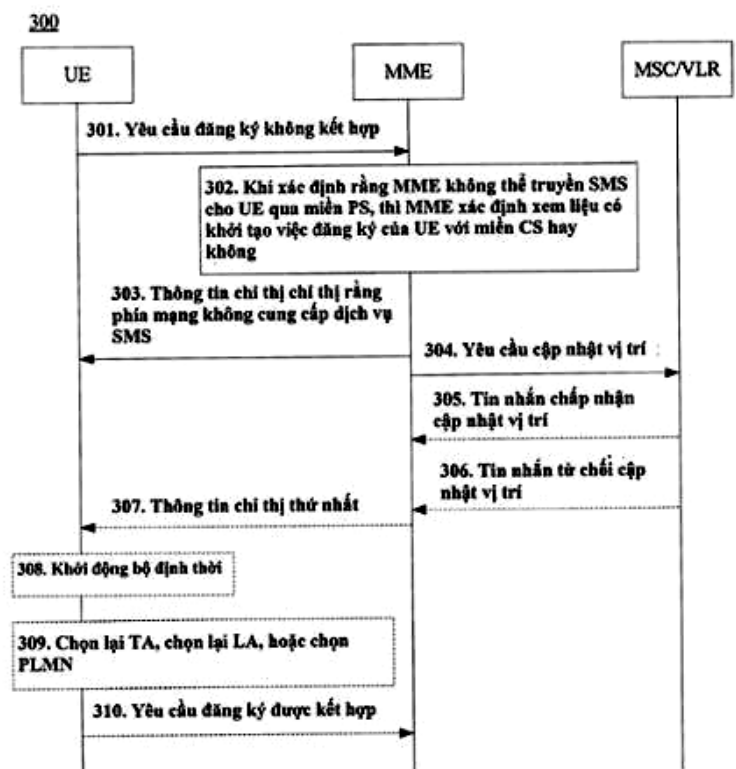
- (11) **1-0036148 B** (15) 23/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-01108 (85) 05/03/2019
- (22) 14/08/2017 (86) PCT/IB2017/001137 14/08/2017
- (30) 62/374,152 12/08/2016 US (87) WO2018/029537 15/02/2018
62/476,302 24/03/2017 US
- (51) **H04W 28/08; H04W 92/20; H04W 36/18; H04W 76/02; H04W 28/02; H04W 36/14**
- (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) YILMAZ, Osman, Nuri Can (TR); WAGER, Stefan (SE); SUSITAIVAL, Riikka (FI)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY ĐỂ LỰA CHỌN LIÊN KẾT ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để lựa chọn liên kết động mà bao gồm cung cấp ít nhất hai liên kết không dây (605) giữa một hoặc nhiều nút mạng và thiết bị không dây. Ít nhất hai liên kết không dây được kết hợp với ít nhất hai công nghệ truy nhập radio khác nhau. Phương pháp thêm vào đó bao gồm thu được dữ liệu điều khiển (610) để được gửi đến nút mạng thứ nhất trong số một hoặc nhiều nút mạng. Dữ liệu điều khiển được kết hợp với công nghệ truy nhập radio thứ nhất. Phương pháp thêm vào đó bao gồm bước lựa chọn một hoặc nhiều liên kết không dây (625) từ trong số ít nhất hai liên kết không dây. Một hoặc nhiều liên kết không dây được lựa chọn là để được sử dụng cho sự truyền của dữ liệu điều khiển đến nút mạng thứ nhất. Một hoặc nhiều liên kết không dây được lựa chọn bao gồm ít nhất liên kết không dây thứ nhất được kết hợp với công nghệ truy nhập radio thứ hai. Phương pháp còn bao gồm bước truyền dữ liệu điều khiển (645) được kết hợp với công nghệ truy nhập radio thứ nhất đến nút mạng thứ nhất thông qua ít nhất liên kết không dây thứ nhất được kết hợp với công nghệ truy nhập radio thứ hai. Phương pháp cũng bao gồm thu được dữ liệu điều khiển (650) ở nút mạng thứ nhất và xác định liệu dữ liệu điều khiển được nhận là dữ liệu điều khiển được sao lại hay không (655).



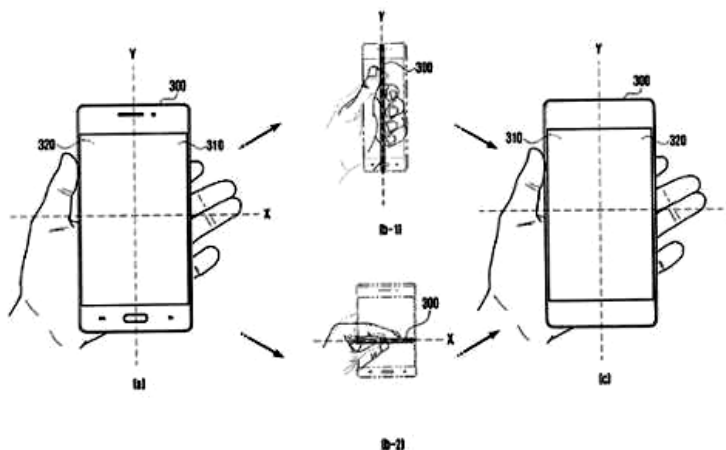
- (11) **1-0036149 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2019-00504 (85) 28/01/2019
 (22) 09/08/2017 (86) PCT/CN2017/096634 09/08/2017
 (30) 201610859000.6 28/09/2016 CN (87) WO2018/059133 05/04/2018
 (51) **H04W 4/14; H04W 60/00**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) SHU, Lin (CN); WANG, Caijuan (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SMS (DỊCH VỤ TIN NHẮN NGẮN) TRONG INTERNET VẠN VẬT, THÀNH PHẦN MẠNG QUẢN LÝ TÍNH DI ĐỘNG, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

- (57) Sáng chế này đề cập tới phương pháp xử lý SMS trong Internet vạn vật, thành phần mạng quản lý tính di động, và thiết bị đầu cuối, để cung cấp dịch vụ SMS cho thiết bị đầu cuối Internet vạn vật. Phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thành phần mạng quản lý tính di động trong miền được chuyển mạch gói (PS - packet switched), yêu cầu đăng ký không được kết hợp được gửi bởi thiết bị đầu cuối, trong đó, yêu cầu đăng ký không được kết hợp được sử dụng để thực hiện việc đăng ký của thiết bị đầu cuối với miền PS, và yêu cầu đăng ký không được kết hợp mang thông tin chỉ thị chỉ là SMS; và khi xác định rằng thành phần mạng quản lý tính di động trong miền PS không thể truyền SMS cho thiết bị đầu cuối qua miền PS, thì gửi, bởi thành phần mạng quản lý tính di động trong miền PS, yêu cầu cập nhật vị trí tới thành phần mạng quản lý tính di động trong miền được chuyển mạch (CS - circuit switched), trong đó, yêu cầu cập nhật vị trí được sử dụng để thực hiện việc đăng ký của thiết bị đầu cuối với miền CS.



- (11) **1-0036150 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-05835 (85) 21/12/2018
 (22) 21/08/2017 (86) PCT/KR2017/009085 21/08/2017
 (30) 10-2016-0108350 25/08/2016 KR (87) WO2018/038482 A1 01/03/2018
 (51) **G06F 3/041; G06F 3/048; G06F 3/0346**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) CHO, Kwangik (KR); SUH, Jungwon (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THAY ĐỔI TRẠNG THÁI CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và phương pháp để thay đổi trạng thái của thiết bị điện tử này. Trong đó, thiết bị điện tử này bao gồm nhiều bộ hiển thị cảm ứng bao gồm: bộ hiển thị cảm ứng thứ nhất bao gồm tấm cảm ứng thứ nhất và tấm hiển thị thứ nhất; bộ hiển thị cảm ứng thứ hai bao gồm tấm cảm ứng thứ hai và tấm hiển thị thứ hai; cảm biến phát hiện chuyển động quay được tạo cấu hình để cảm nhận chuyển động quay của thiết bị điện tử; bộ xử lý được nối điện với bộ hiển thị cảm ứng thứ nhất, bộ hiển thị cảm ứng thứ hai và cảm biến phát hiện chuyển động quay; và bộ nhớ được nối điện với bộ xử lý, trong đó bộ nhớ lưu các lệnh mà, khi được thực hiện, thì làm cho bộ xử lý: nhận biết giá trị quay của chuyển động quay của thiết bị điện tử nhằm đáp lại việc cảm biến phát hiện chuyển động quay phát hiện việc thiết bị điện tử xoay trên trục, điều khiển tấm cảm ứng thứ nhất từ trạng thái bật sang trạng thái tắt khi giá trị quay được nhận biết bằng hoặc lớn hơn giá trị tới hạn thứ nhất, nhận biết thời gian quay dựa trên quãng thời gian giữa điểm thời gian khi tấm cảm ứng thứ nhất thay đổi từ trạng thái bật sang trạng thái tắt và điểm thời gian khi cảm biến phát hiện chuyển động quay phát hiện gia tốc của lực hấp dẫn của thiết bị điện tử bằng hoặc lớn hơn giá trị tới hạn thứ hai, và điều khiển tấm hiển thị thứ nhất để thay đổi từ trạng thái bật sang trạng thái tắt và điều khiển tấm cảm ứng thứ hai và tấm hiển thị thứ hai để thay đổi từ trạng thái tắt sang trạng thái bật, khi thời gian quay được nhận biết bằng hoặc nhỏ hơn thời gian tới hạn.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036151 B | (15) 23/05/2023 | | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2017-04974 | | (85) 08/12/2017 | |
| (22) 04/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/081051 | 04/05/2016 |
| (30) 201510633319.2 | 29/09/2015 CN | (87) WO2017/054452 | 06/04/2017 |

(51) **G06F 3/0484; G06F 9/44**

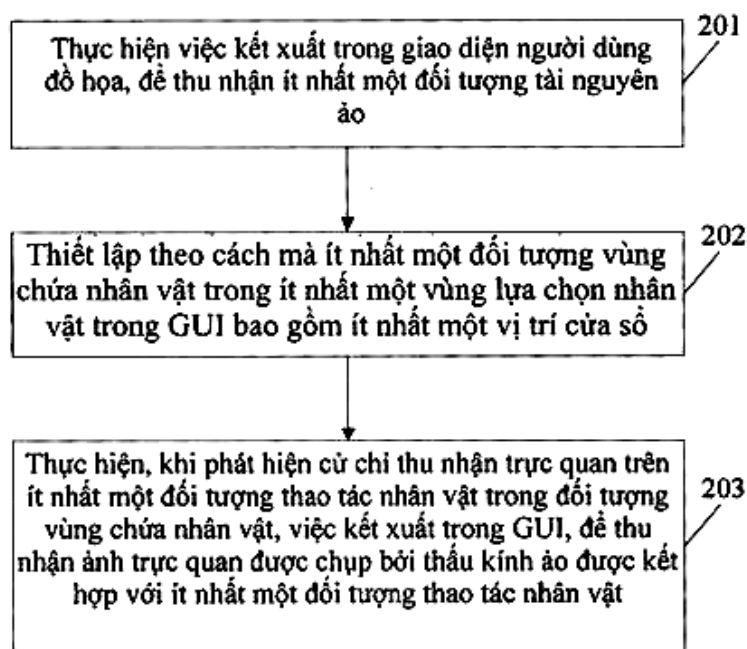
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
 Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong
 518044, China

(72) CHEN, Yu (CN); TANG, Yong (CN); GONG, Wei (CN); WENG, Jianmiao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Ứng dụng phần mềm được thực thi trên bộ xử lý của thiết bị đầu cuối và việc kết xuất được thực hiện trên màn hình của thiết bị đầu cuối, để thu nhận giao diện người dùng đồ họa (GUI), bộ xử lý, GUI, và ứng dụng phần mềm được thực hiện trong hệ thống trò chơi, và phương pháp này bao gồm: thực hiện việc kết xuất trong GUI, để thu nhận ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo; thiết lập theo cách mà ít nhất một đối tượng vùng chứa nhân vật trong ít nhất một vùng lựa chọn nhân vật trong GUI bao gồm ít nhất một vị trí cửa sổ; và thực hiện, khi phát hiện cử chỉ thu nhận trực quan trên ít nhất một đối tượng thao tác nhân vật trong đối tượng vùng chứa nhân vật, việc kết xuất trong GUI, để thu nhận ảnh trực quan được chụp bởi thấu kính ảo được kết hợp với ít nhất một đối tượng thao tác nhân vật.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036152 B | | (15) 23/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-00859 | | (85) 21/02/2019 | |
| (22) 13/07/2017 | | (86) PCT/CN2017/092863 | 13/07/2017 |
| (30) 201610615989.6 | 29/07/2016 CN | (87) WO2018/019134 | 01/02/2018 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

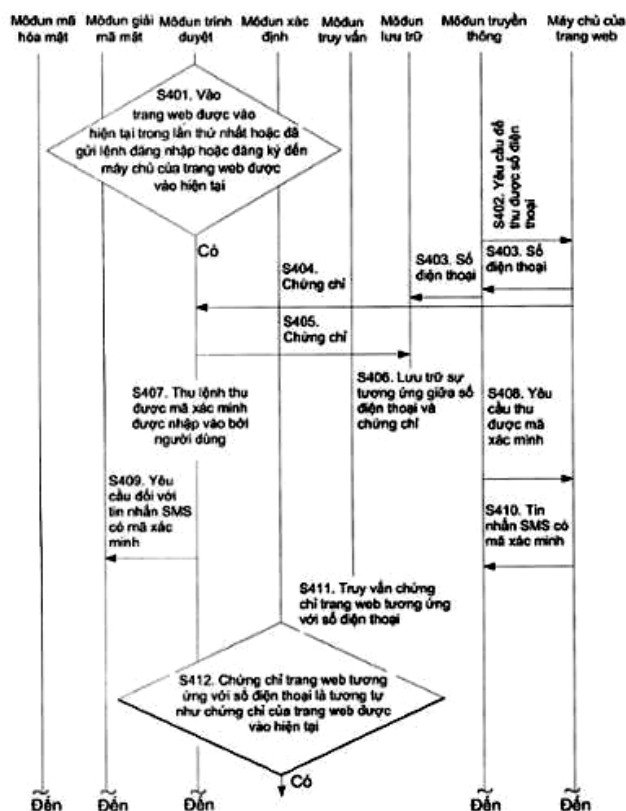
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

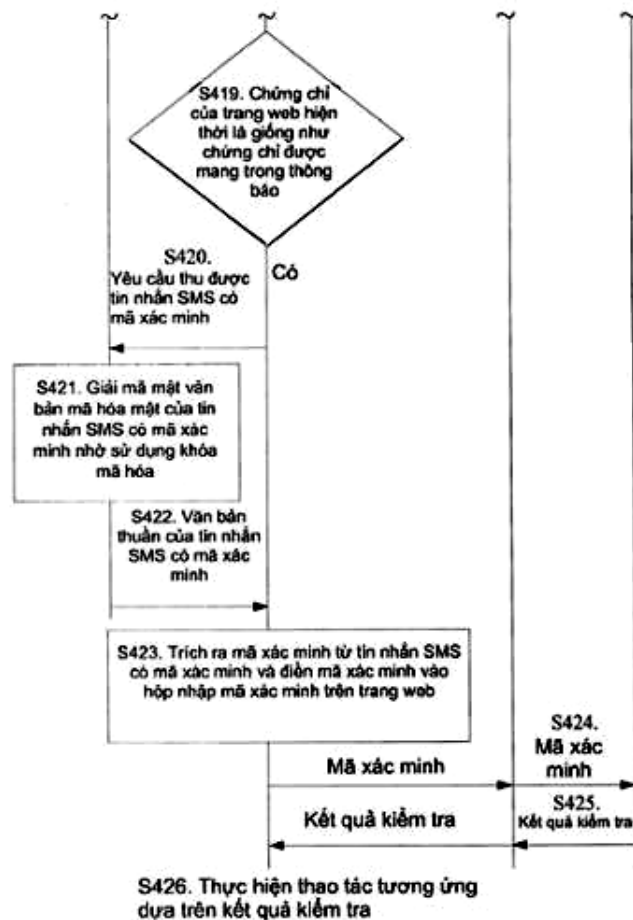
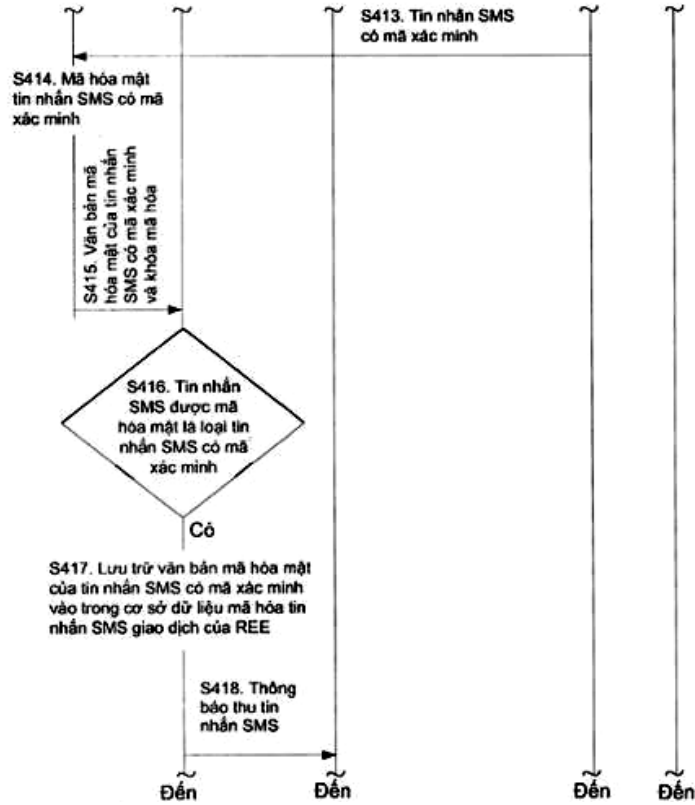
(72) LI, Ru (CN); PENG, Feng (CN); WANG, Zi (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TIN NHẮN SMS (DỊCH VỤ TIN NHẮN NGẮN) CÓ MÃ XÁC MINH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

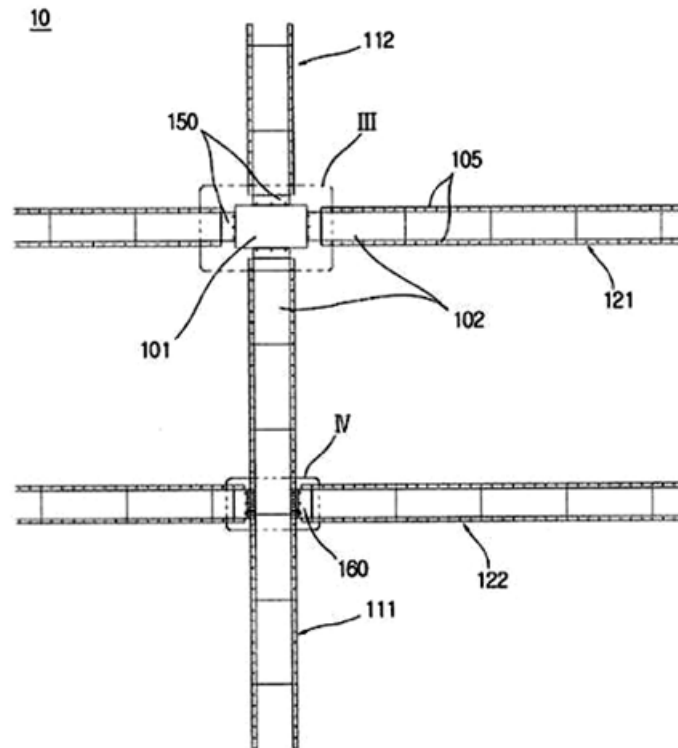
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý tin nhắn SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn - Short Message Service) có mã xác minh và thiết bị đầu cuối. Thiết bị đầu cuối thu tin nhắn SMS có mã xác minh mà bao gồm thông tin nhận dạng người gửi của tin nhắn SMS có mã xác minh; truy vấn, dựa trên sự tương ứng giữa thông tin và chứng chỉ, chứng chỉ tương ứng với thông tin nhận dạng người gửi của tin nhắn SMS có mã xác minh; thu được văn bản mã hóa mật bằng cách mã hóa mật tin nhắn SMS có mã xác minh trong môi trường thực hiện tin cậy (TEE-Trusted execution environment) khi chứng chỉ tương ứng với thông tin nhận dạng người gửi của tin nhắn SMS có mã xác minh khớp với chứng chỉ của trang mạng được vào hiện tại; và thu được mã xác minh bằng cách giải mã mật văn bản mã hóa mật trong môi trường thực hiện đầy đủ (REE-Rich execution environment). Có thể được hiểu rằng, sau khi thu tin nhắn SMS có mã xác minh, thiết bị đầu cuối không trực tiếp phân tích mã xác minh từ tin nhắn SMS có mã xác minh, mà thu được mã xác minh chỉ khi chứng chỉ tương ứng với thông tin nhận dạng người gửi của tin nhắn SMS có mã xác minh khớp với chứng chỉ của trang mạng hiện đang vào. Ngoài ra, thiết bị đầu cuối thu được mã xác minh theo cách mã hóa mật tin nhắn SMS có mã xác minh trong TEE trước tiên và sau đó giải mã mật văn bản mã hóa mật trong REE. Theo cách này, độ bảo mật là cao hơn.





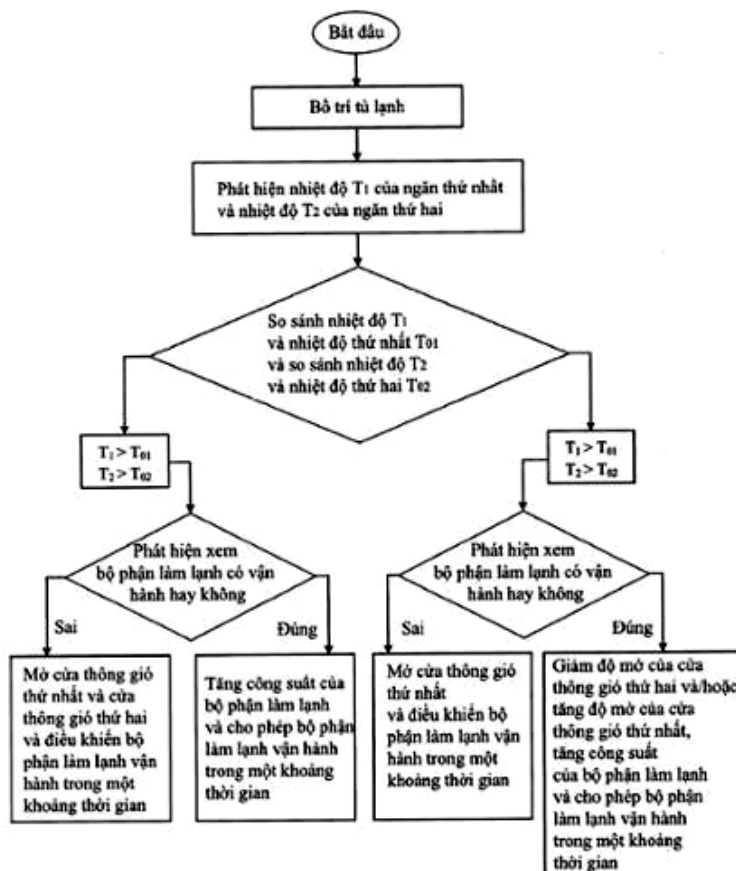
- (11) **1-0036153 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2020 386
 (21) 1-2019-05881
 (22) 23/10/2019
 (30) 10-2018-0128302 25/10/2018 KR
 (51) **E04G 13/04; E04G 17/16**
 (73) **MYUNGSUNG TECHNOLOGY INC.** (KR)
 (Cheongna-dong, The Space Tower)710-ho, 10, Cheongna canal-ro, 288beon-gil,
 Seo-gu, Incheon, Republic of Korea
 (72) PARK, Sang Do (KR); Kim, Un Seok (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
 (54) **DÀM NGANG ĐỖ CHO PHẦN GÓC CỦA HỆ CỘP PHA**

(57) Sáng chế đề xuất dầm ngang đỗ cho phần góc của hệ cốp pha bao gồm: một phần mặt ghép dọc được tạo ra để ghép nối với một mặt cuối của tấm cốp pha tiêu chuẩn để ghép nối với một cột hoặc một dầm cắt ngang, giữa các tấm cốp pha tiêu chuẩn được lắp ráp để tạo thành dầm; một phần mặt mở rộng ngang kéo dài về góc phải từ cuối của phần mặt ghép dọc và được tạo ra để đỡ bê tông; nhiều lỗ khóa chốt thứ nhất được tạo ra trên phần mặt ghép dọc để cho phép các khóa chốt xuyên qua đó để ghép với tấm cốp pha tiêu chuẩn; và nhiều lỗ khóa chốt thứ hai được tạo ra trên phần mặt mở rộng ngang.



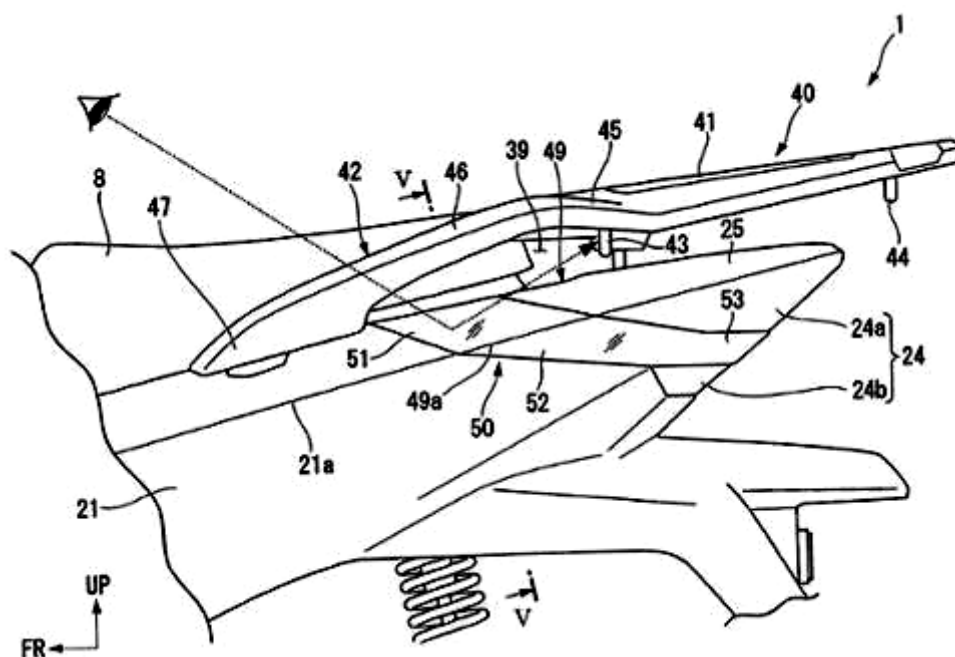
- (11) **1-0036154 B** (15) 23/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/11/2019 380
 (21) 1-2019-03634 (85) 08/07/2019
 (22) 06/02/2018 (86) PCT/CN2018/075354 06/02/2018
 (30) 201710072172.3 08/02/2017 CN (87) WO2018/145619 16/08/2018
 (51) **F25D 29/00; F25D 11/00**
 (73) **QINGDAO HAIER JOINT STOCK CO., LTD (CN)**
 Haier Industry Park, Haier Road No. 1, Laoshan District Qingdao, Shandong 266101, China
 (72) FU, Dongxiao (CN)
 (74) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)**
 (54) **TỦ LẠNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề xuất tủ lạnh và phương pháp điều khiển tủ lạnh. Tủ lạnh bao gồm ngăn thứ nhất, ngăn thứ hai, đường ống không khí thứ nhất, đường ống không khí thứ hai, bộ phận làm lạnh, cửa thông gió thứ nhất, cửa thông gió thứ hai, cảm biến nhiệt độ thứ nhất, cảm biến nhiệt độ thứ hai và bộ điều khiển, trong đó bộ điều khiển này có kết cấu để điều khiển độ đóng và độ mở của cửa thông gió thứ nhất và cửa thông gió thứ hai và công suất của bộ phận làm lạnh. Nhờ áp dụng phương pháp điều khiển tủ lạnh, sự điều khiển nhiệt độ chính xác và sự làm lạnh nhanh có thể đạt được khi nhiệt độ của ngăn của tủ lạnh tăng lên hoặc trạng thái làm lạnh của nó thay đổi.



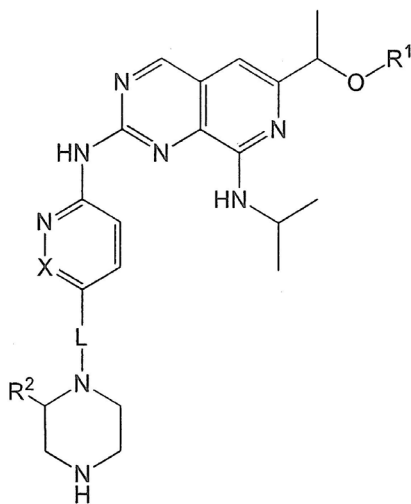
- (11) **1-0036155 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05253
 (22) 26/09/2019
 (30) 2018-184417 28/09/2018 JP
 (51) **B62J 7/04; B62J 6/04; B62J 23/00; B62J 25/08**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
 (72) Takashi SHIGIHARA (JP); Hiroyuki MIYAZAKI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

- (57) Xe máy (1) theo một phương án của sáng chế bao gồm yên xe (8) mà người đi xe ngồi trên đó, giá đỡ sau (40) nằm ở phía sau yên xe (8) và ở phần mặt trên của xe (1) và các phần gài kiện hàng (43, 44) được bố trí trên giá đỡ sau (40) và nhô xuống phía dưới, trong đó phần mặt trên phản chiếu ánh sáng (50) có mặt trên với hình dạng mặt gương được bố trí ở phần mặt trên (49) bên dưới giá đỡ.



- (11) **1-0036156 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2019 378
 (21) 1-2019-02901 (85) 31/05/2019
 (22) 27/11/2017 (86) PCT/JP2017/042437 27/11/2017
 (30) 2016-229973 28/11/2016 JP (87) WO2018/097295 A1 31/05/2018
 (51) **C07D 471/04; A61P 11/00; A61P 29/00; A61P 43/00; A61P 9/10; A61K 31/519; A61P 35/00**
 (73) **TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)**
 2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100013, Japan
 (72) MIYAMOTO, Hidetoshi (US); MIZUNO, Tsuyoshi (JP); UNOKI, Gen (JP); MIYAZAWA, Yuki (JP); YAJIMA, Naoki (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
 (54) **TINH THỂ CỦA HỢP CHẤT PYRIDO[3,4-D]PYRIMIDIN HOẶC SOLVAT CỦA NÓ, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TINH THỂ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tinh thể của hợp chất pyrido[3,4-d]pyrimidin có hoạt tính ức chế CDK4/6 tốt. Tinh thể của hợp chất được biểu thị bởi công thức (I). Trong công thức này, R¹ biểu thị nguyên tử hydro hoặc nhóm C₁₋₃ alkyl; R² biểu thị nguyên tử hydro hoặc nhóm oxo; L biểu thị liên kết đơn hoặc nhóm C₁₋₃ alkyl; và X biểu thị CH hoặc N. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa tinh thể này.



(I)

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036157 B | | (15) 24/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-01405 | | (85) 20/03/2019 | |
| (22) 10/08/2017 | | (86) PCT/CN2017/096810 | 10/08/2017 |
| (30) 201710575492.0 | 14/07/2017 CN | (87) WO2019/010742 | 17/01/2019 |

(51) **E05D 15/10**

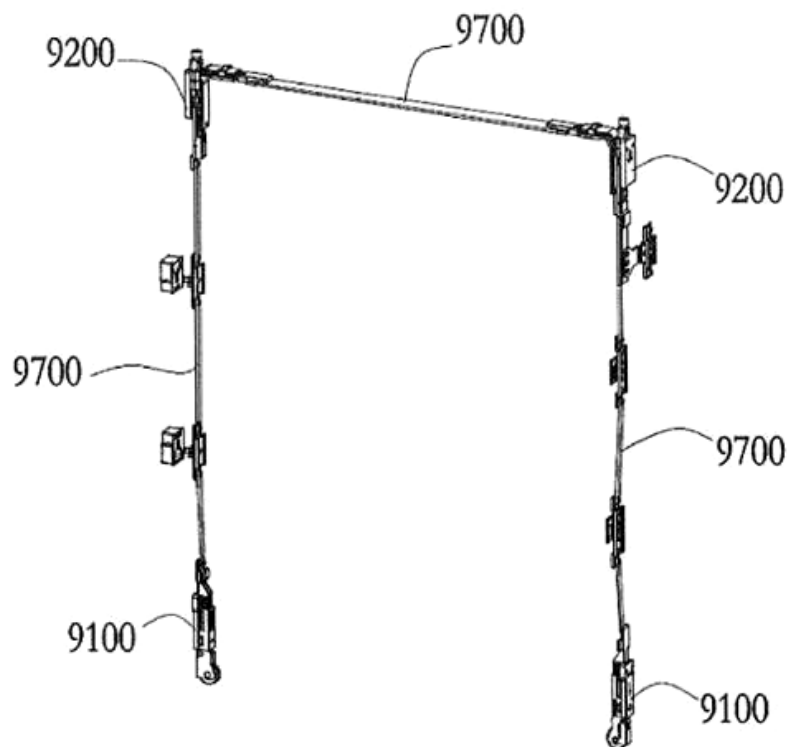
(73) **SHENZHEN HOPO WINDOW CONTROL TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 Area A of 1st and 6th Floor, No.6, Second Xinggong Road, Hongxing Community,
 Gongming Region, Guangming New District Shenzhen, Guangdong 518000, China

(72) LI, Shupeng (CN); TAN, Xiaojuan (CN); HE, Ping (CN); LIN, Zhou (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **CỬA TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến cửa trượt. Cửa trượt bao gồm khung cửa trượt, cơ cấu đỡ xoay được bố trí ở đầu dưới của cạnh của khung cửa trượt, và kết cấu khóa được đặt trên đầu trên của cạnh của khung cửa trượt. Cơ cấu đỡ xoay và kết cấu khóa đều được bố trí với rãnh hình rãnh trong trục có tác dụng để trượt dọc theo hướng rãnh được bố trí. Quả nắm được đặt trên khung cửa trượt có tác dụng để dẫn động trục để trượt trong rãnh hình rãnh, do đó tác dụng lên cơ cấu đỡ xoay hoặc/và kết cấu khóa để xoay.

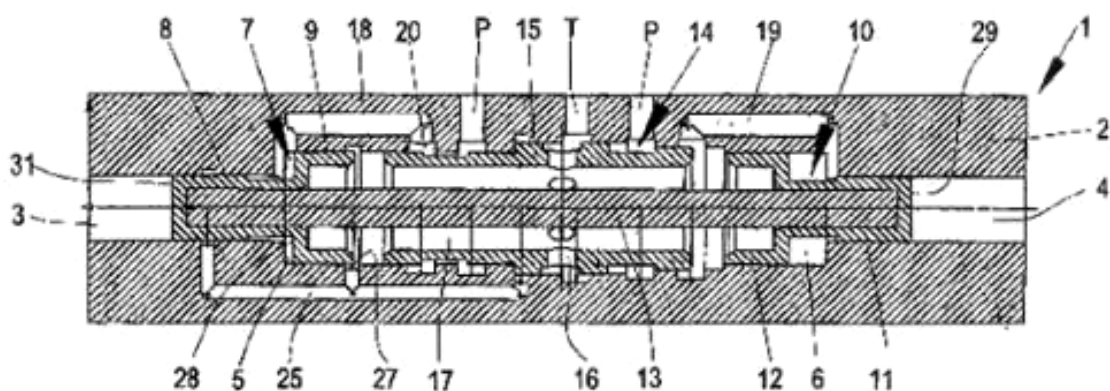


- (11) **1-0036158 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-00836
 (22) 28/02/2018
 (30) EP17159047 03/03/2017 EP
 (51) **F04B 9/113; F04B 7/02**
 (73) **PISTONPOWER APS (DK)**
 Alsion 2, 6400 Sønderborg, Denmark
 (72) TYCHSEN, Tom (DK); CLAUSEN, Jorgen M. (DK); HANUSOVSKY, Juraj (SK)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ TĂNG ÁP THỦY LỰC TÁC ĐỘNG KÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tăng áp thủy lực tác động kép (1) bao gồm vỏ (2), cụm cơ cấu pittông thứ nhất (7) có pittông áp lực cao thứ nhất (8) trong ngăn áp lực cao thứ nhất (3) trong vỏ (2) và pittông áp lực thấp thứ nhất (9) trong ngăn áp lực thấp thứ nhất (5) của vỏ (2), cụm cơ cấu pittông thứ hai (10), có pittông áp lực cao thứ hai (11) trong ngăn áp lực cao thứ hai (4) trong vỏ (2) và pittông áp lực thấp thứ hai (12) trong ngăn áp lực thấp thứ hai (6) trong vỏ (2), và van chuyển (14) có chi tiết van (15).

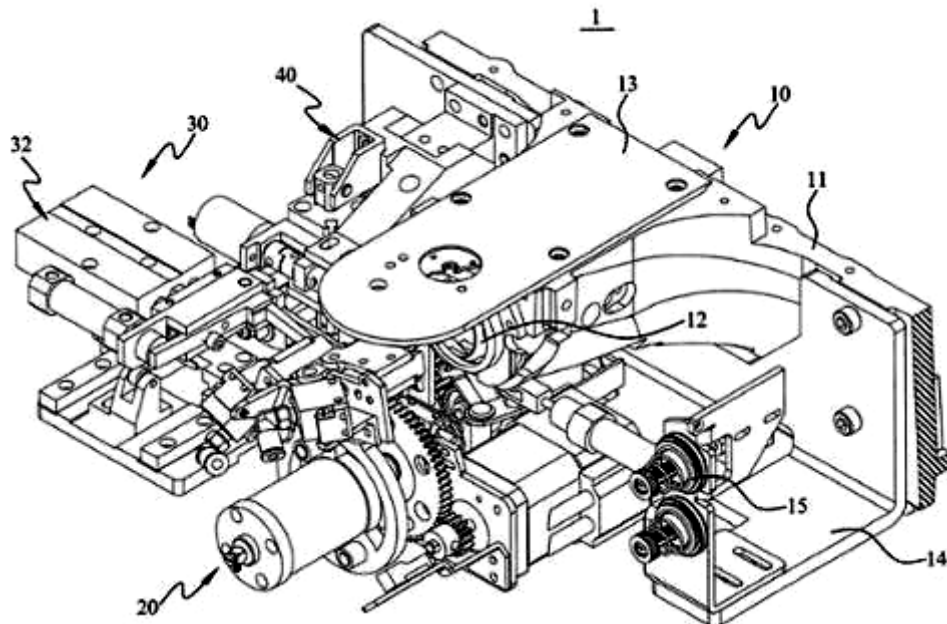
Thiết bị tăng áp này cần được tạo nhỏ gọn.

Để đạt mục đích này van chuyển (14) được bố trí giữa cụm cơ cấu pittông thứ nhất (7) và thứ hai cụm cơ cấu pittông (10).



- (11) **1-0036159 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2021 394
 (21) 1-2019-05480
 (22) 04/10/2019
 (30) 108124315 10/07/2019 TW
 (51) **D05B 59/00; D05B 59/04**
 (73) **CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)**
 1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan
 (72) CHEN, Hsu Hui (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ LUÒN CHỈ VÀ MÁY KHÂU CÓ THIẾT BỊ LUÒN CHỈ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị luồn chỉ được lắp trong máy khâu bao gồm: hai môđun truyền động, môđun kẹp và hai môđun di chuyển. Một trong số các môđun truyền động được cấu tạo có tấm mỏng, và có thể dẫn động ống chỉ quấn sợi chỉ. Môđun kẹp tại vị trí kẹp có thể kẹp sợi chỉ, và có thể di chuyển tiến và lùi trên hai đường dẫn khác nhau nhờ hai môđun di chuyển, do đó môđun kẹp kẹp sợi chỉ để chạm vào tấm mỏng. Trong đó, môđun truyền động khác quay khi sợi chỉ tiếp xúc hộp ống chỉ, điều đó làm cho hộp ống chỉ dẫn sợi chỉ vào khe dẫn chỉ của hộp ống chỉ. Bằng cách đó, hai môđun truyền động, môđun kẹp và hai môđun di chuyển có thể không những cùng quấn sợi chỉ vào ống chỉ, mà còn luồn sợi chỉ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến máy khâu bao gồm thiết bị luồn chỉ này.



- | | | | |
|--------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036160 B | | (15) 24/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00359 | | (85) 26/01/2018 | |
| (22) 29/07/2016 | | (86) PCT/EP2016/068210 | 29/07/2016 |
| (30) DE 10 2015 214 06.1 | 31/07/2015 | (87) WO2017/021324 A1 | 09/02/2017 |

(51) **F26B 25/00; B60S 3/00**

(73) **DÜRR SYSTEMS AG (DE)**

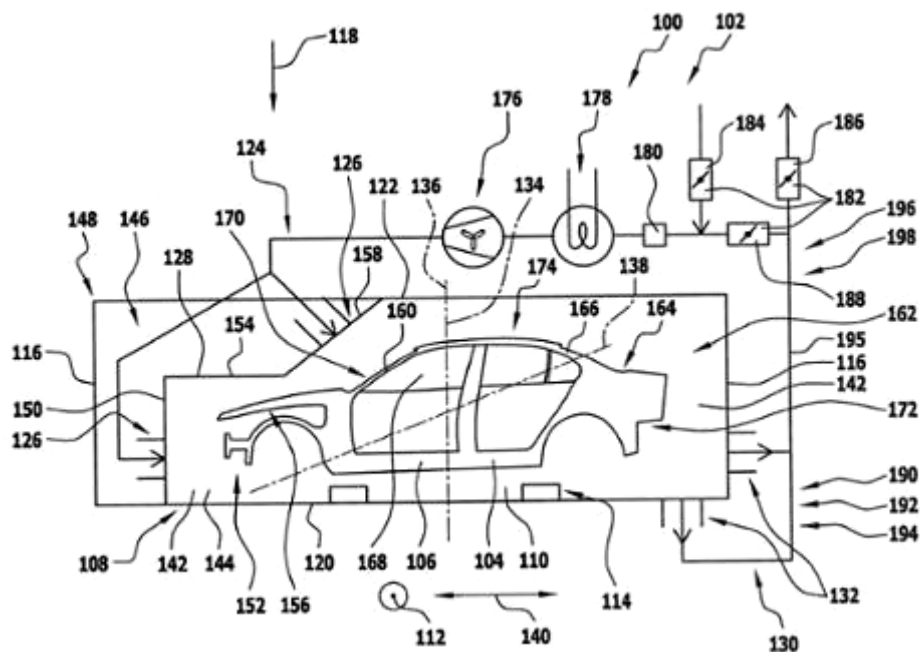
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen, Germany

(72) Oliver IGLAUER (DE); Kevin WOLL (DE); Dietmar WIELAND (DE); Joachim WICKENHÄUSER (DE)

(74) Trung tâm Tư vấn sở hữu trí tuệ và đầu tư (LUVINA LAW FIRM)

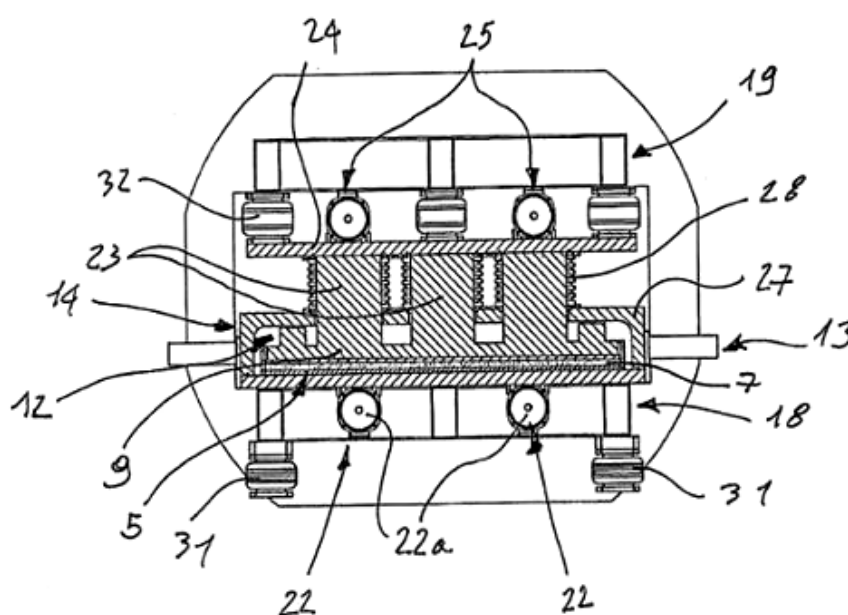
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ PHÔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý để xử lý các phôi được có cấu trúc đơn giản và cho phép xử lý phôi tối ưu, đề xuất rằng thiết bị xử lý phải bao gồm một buồng xử lý và một thiết bị vận chuyển, qua đó các phôi được đưa vào buồng xử lý, có thể lấy ra được từ buồng xử lý, và/hoặc được vận chuyển qua buồng xử lý theo hướng chuyển tải.



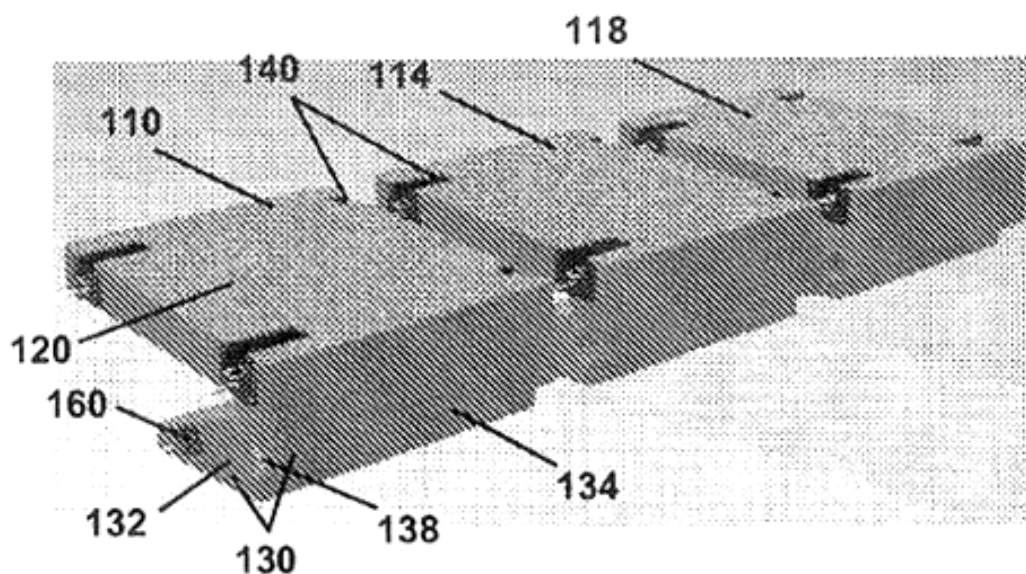
- (11) **1-0036161 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-06682 (85) 27/11/2019
 (22) 27/04/2018 (86) PCT/IB2018/052944 27/04/2018
 (30) 102017000046034 27/04/2017 IT (87) WO2018/198088 A1 01/11/2018
 (51) **B29C 43/56; B29C 43/36; B29L 31/44; B29K 503/08; B29L 31/10; B29C 43/04; B29C 67/24**
 (73) **SITI-B&T GROUP S.P.A. (IT)**
 Via Prampolini, 18, 41043 Formigine (MO) (IT)
 (72) BIANCHINI, Alessandro (IT); SCARAMUZZI, Francesco (IT)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **THIẾT BỊ ĐỂ SẢN XUẤT CÁC TẤM ĐÁ KHOÁNG KẾT DÍNH VỚI NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để sản xuất các tấm đá khoáng kết dính với nhựa, bao gồm: khung hỗ trợ (2), ít nhất một tấm dưới (3), được chốt cùng với khung (2), bao gồm ít nhất một vùng định vị (4) đối với ít nhất một khuôn (5) có ít nhất một khoang tạo thành (6), mở ở trên cùng, để chứa hỗn hợp (7) bao gồm các vật liệu cần thiết để thu được các tấm đá khoáng, ít nhất một tổ hợp ép (8) bao gồm tấm trên (9) có thể di chuyển, đối với khung (2), từ vị trí phía trên của khuôn tải/không tải (5) ở/từ vùng định vị (4), đến vị trí thấp hơn trong khi ép hỗn hợp (7) bên trong khoang tạo thành (6), cơ cấu rung (22, 25) được kết hợp ít nhất với tấm dưới (3), và buồng kín khí (12), thông với cơ cấu hút (13) được làm cho thích hợp để giảm áp suất xuống giá trị thấp hơn áp suất khí quyển, chứa khuôn (5) nơi mà buồng (12) được đặt xen giữa tấm dưới (3) và bộ phận đóng phía trên (14) đối diện với tấm dưới (3).



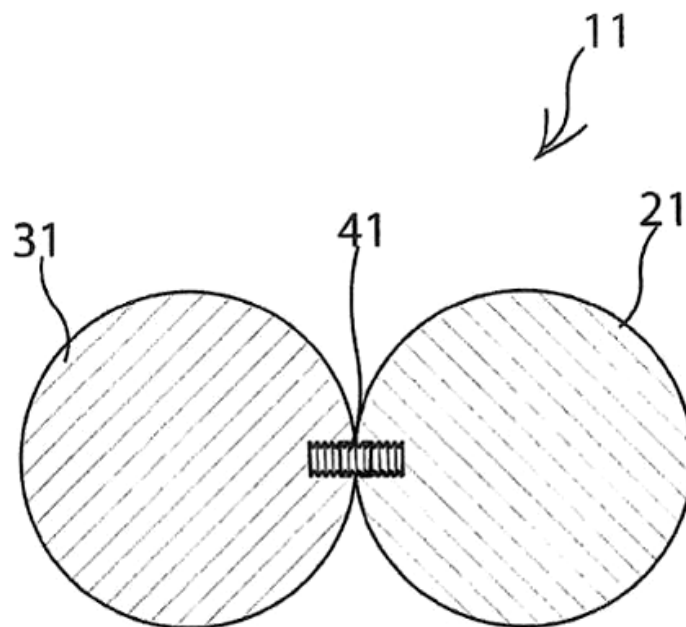
- (11) **1-0036162 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-04423 (85) 12/08/2019
 (22) 25/01/2018 (86) PCT/US2018/015198 25/01/2018
 (30) 15/419,957 30/01/2017 US (87) WO2018/140582 02/08/2018
 (51) *A47C 13/00; A47C 17/86; A47C 17/04*
 (73) **BURROW, INC. (US)**
 301 South 19th Street. Apt 8D Philadelphia, PA 19103 (US)
 (72) KUHLE, Stephen (US); CHOPRA, Kabeer (US); AMICK, Leah, K.S. (US); KOH, Paul (US); KUBO, Alex (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **BỘ GHẾ SOFA MÔ ĐUN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ ghế sofa mô đun bao gồm số lượng lớn mô đun ghế ngồi mỗi mô đun có phần ghế ngồi, phần tựa lưng, và bề mặt cạnh. Phần tựa lưng bao gồm các phần thứ nhất và thứ hai được ghép nối cho chuyển động giữa cấu tạo gập và kết cấu kéo dài. Mô đun tay vịn có bề mặt cạnh tay vịn được cấu tạo để liên kết với bề mặt cạnh ghế ngồi của mô đun ghế ngồi. Ghế sofa mô đun được lắp ráp bằng cách sắp xếp các bộ kết nối của mô đun ghế ngồi và mô đun tay vịn, với mỗi bộ kết nối tương ứng được gắn trượt dọc theo trục. Sau khi mang các mô đun lại với nhau, các bộ kết nối này được cố định với các bề mặt cạnh trong liên kết tiếp giáp. Ghế sofa mô đun còn có thể bao gồm nguồn điện được gắn ở bề mặt dưới cùng của ghế sofa. Nguồn điện bao gồm ổ cắm điện khối gắn mặt trước của ghế sofa, và cáp điện kéo dài ra phía sau ghế sofa.



- (11) **1-0036163 B** (15) 24/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381
(21) 1-2019-03854 (85) 17/07/2019
(22) 07/04/2017 (86) PCT/KR2017/003795 07/04/2017
(30) 10-2017-0003997 11/01/2017 KR (87) WO2018/131751 19/07/2018
(51) **A63B 43/00; A63B 37/14**
(73) **PARK, DO JOON (KR)**
102dong 2501ho, 72, Deokso-ro, Wabu-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12210 (KR)
(72) PARK, Do Joon (KR); PARK, Ki Chang (KR)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **BÓNG BI A HUẤN LUYỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hai quả bóng bi a tích hợp để huấn luyện, bao gồm bi hình ảnh và bi mục tiêu được lắp ráp với nhau bằng phương tiện kết nối và được tích hợp thông qua tiếp xúc hình cầu để tại thời điểm huấn luyện bi a, học viên có thể tìm ra tình huống trong đó học viên có thể đánh bi mục tiêu đến bi hình ảnh của quả bóng bi a huấn luyện, với độ dày được xác định trước, chỉ bằng cách đánh chính xác bi cơ trong khi nhắm vào tâm của bi hình ảnh. Do đó, sáng chế cho phép học viên dễ dàng thực hành điều chỉnh độ dày của bi mục tiêu và do đó cải thiện khả năng chơi bi a của mình.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0036164 B | | (15) 24/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-04631 | | (85) 18/10/2018 | |
| (22) 21/03/2017 | | (86) PCT/EP2017/056739 | 21/03/2017 |
| (30) 1604818.3 | 22/03/2016 | GB | (87) WO2017/162696 |
| | | | 28/09/2017 |

(51) **H01L 29/06; B82B 3/00**

(73) **XTPL S.A. [PL/PL] (PL)**

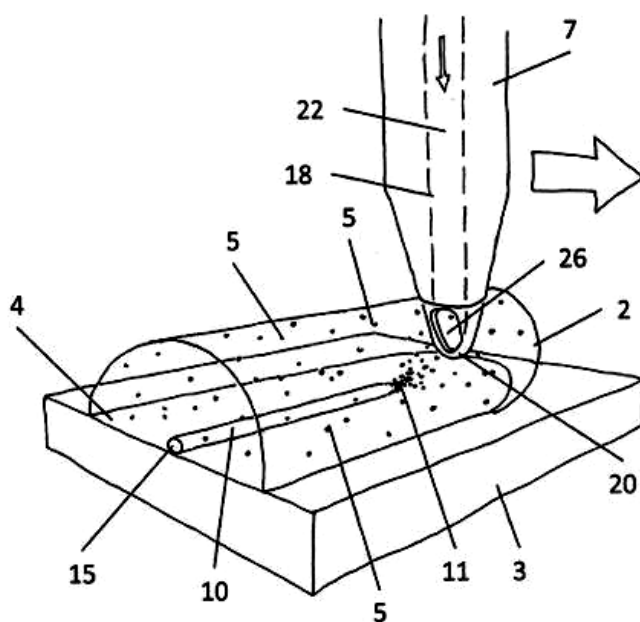
Stablowicka 147 54-066 Wroclaw (PL)

(72) GRANEK, Filip (PL); ROZYNEK, Zbigniew (PL)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO KẾT CẤU CHẤT NỀN, TỔ HỢP BAO GỒM CHẤT NỀN CÓ KẾT CẤU DÀI ĐƯỢC TẠO THÀNH TRÊN NÓ VÀ THIẾT BỊ TẠO KẾT CẤU TRÊN CHẤT NỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo kết cấu trên chất nền. Phương pháp bao gồm: lắng đọng chất lỏng lên chất nền để xác định vùng ướt, chất lỏng chứa các hạt nano phân cực điện; áp dụng điện trường xoay chiều vào chất lỏng trong vùng, sử dụng điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai, sao cho phần lớn các hạt nano được liên kết để tạo thành kết cấu dài kéo dài từ điện cực thứ nhất tới điện cực thứ hai; và loại bỏ chất lỏng sao cho kết cấu dài vẫn còn trên bề mặt. Sáng chế còn đề cập đến (1) tổ hợp bao gồm chất nền có kết cấu dài được tạo thành trên nó, trong đó kết cấu dài có chiều rộng đường phụ micromet và chiều dài đường theo thứ tự vài xentimet; và (2) thiết bị tạo kết cấu trên chất nền, bao gồm: đầu in để lắng đọng chất lỏng chứa các hạt nano phân cực điện lên chất nền, điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai và thiết bị loại bỏ chất lỏng để loại bỏ chất lỏng lắng đọng từ chất nền.



- (11) **1-0036165 B** (15) 24/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2019-00985 (85) 26/02/2019
(22) 27/07/2016 (86) PCT/IB2016/001314 27/07/2016
(87) WO2018/020288 01/02/2018

(51) **E01D 19/16; D07B 1/14; D07B 1/16**

(73) **SOLETANCHE FREYSSINET (FR)**

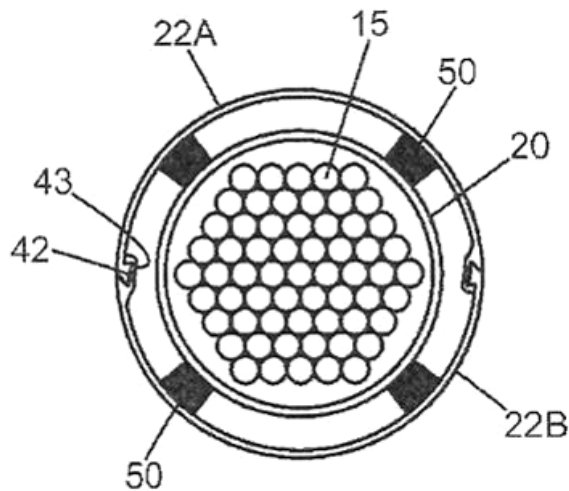
280 avenue Napoléon Bonaparte, 92500 Rueil Malmaison, France

(72) DUGAIN, Antoine (FR); GUESDON, Matthieu (FR)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **CÁP KẾT CẤU CỦA CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cáp kết cấu (10) bao gồm bó cáp giằng chịu tải (15) kéo dài ở giữa các thiết bị neo phía trên và phía dưới, vỏ bọc thứ nhất (20) chứa các bó cáp giằng, và vỏ bọc thứ hai (22) được bố trí xung quanh vỏ bọc thứ nhất, với khe hở ở giữa vỏ bọc thứ nhất và vỏ bọc thứ hai.



(11) 1-0036166 B		(15) 24/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 25/01/2018	358
(21) 1-2017-03648		(85) 20/09/2017	
(22) 02/04/2015		(86) PCT/CN2015/075760	02/04/2015
		(87) WO2016/154990	06/10/2016

(51) **B01J 2/00**

(73) **SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)**

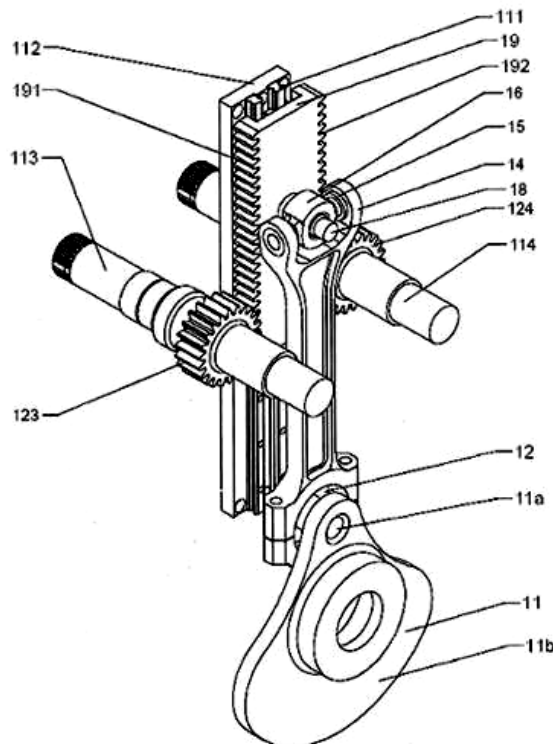
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

(72) JIN, Wei (CN); WANG, Yongfu (CN)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **THIẾT BỊ TẠO HẠT BAO GỒM HỘP BÁNH RĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp bánh răng (1). Hộp bánh răng (1) bao gồm vỏ hộp (10), trục tiếp động, trục phát động thứ nhất (113) với bánh răng thứ nhất (123) và trục phát động thứ hai (114) với bánh răng thứ hai (124); thành phần hai thanh răng (19) được đặt giữa bánh răng thứ nhất (123) và bánh răng thứ hai (124) và có thanh răng thứ nhất (191) ăn khớp với bánh răng thứ nhất (123) và thanh răng thứ hai (192) ăn khớp với bánh răng thứ hai (124) ở hai bên, và cơ cấu kết nối trục khuỷu được đặt giữa trục tiếp động và thành phần hai thanh răng (19) để chuyển đổi chuyển động quay của trục tiếp động thành chuyển động tịnh tiến của thành phần hai thanh răng (19). Hộp bánh răng (1) có khả năng làm giảm công suất tải, giảm chi phí sản xuất và bảo trì, giảm rung và giảm mài mòn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị tạo hạt có hộp bánh răng (1).



(11) 1-0036167 B		(15) 24/05/2023	
(45) 26/06/2023	423B	(43) 27/05/2019	374
(21) 1-2019-00984		(85) 26/02/2019	
(22) 18/11/2016		(86) PCT/IB2016/001978	18/11/2016
(30) PCT/IB2016/001314	27/07/2016	IB (87) WO2018/020289	01/02/2018

(51) **D07B 1/14; E01D 19/16**

(73) **SOLETANCHE FREYSSINET (FR)**

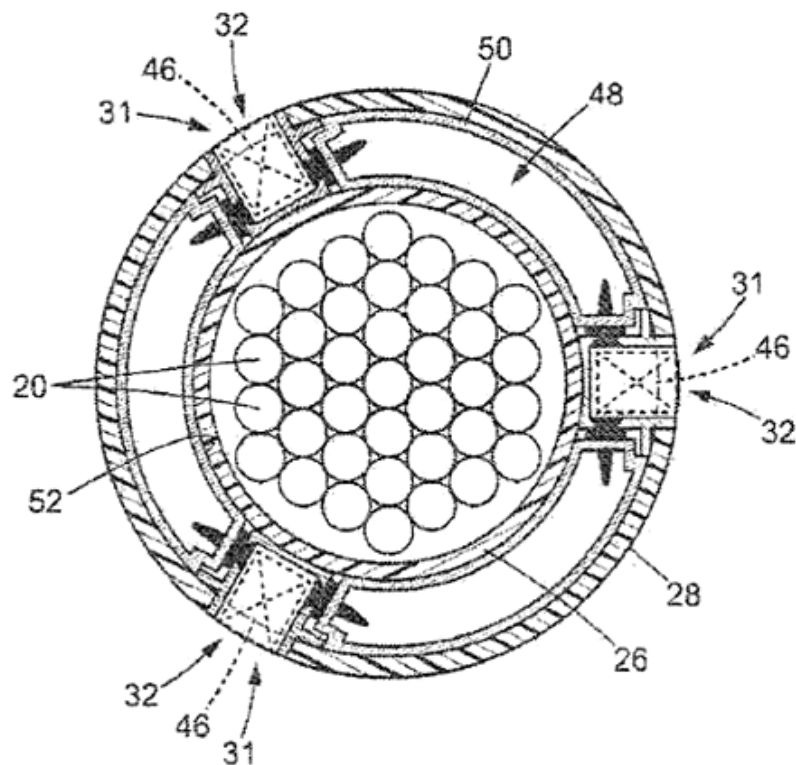
280 avenue Napoléon Bonaparte, 92500 Rueil Malmaison, France

(72) FABRY, Nicolas (FR); ACHKAR, Paul (FR); GUESDON, Matthieu (FR)

(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

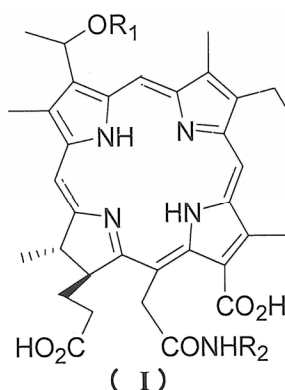
(54) **CÁP KẾT CẤU CỦA CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cáp kết cấu của công trình xây dựng. Cáp kết cấu này bao gồm: bó cáp giằng chịu tải (20), vỏ bọc thứ nhất (26) chứa các bó cáp giằng, vỏ bọc thứ hai (28) được bố trí xung quanh vỏ bọc thứ nhất, vỏ bọc thứ hai bao gồm các cửa sổ (31), và nhiều mô-đun phát sáng (46) được cấu hình để phát sáng, mỗi mô-đun phát sáng được bố trí bên trong cáp kết cấu để phát sáng qua ít nhất một cửa sổ hướng ra phía ngoài tùy theo cáp kết cấu.



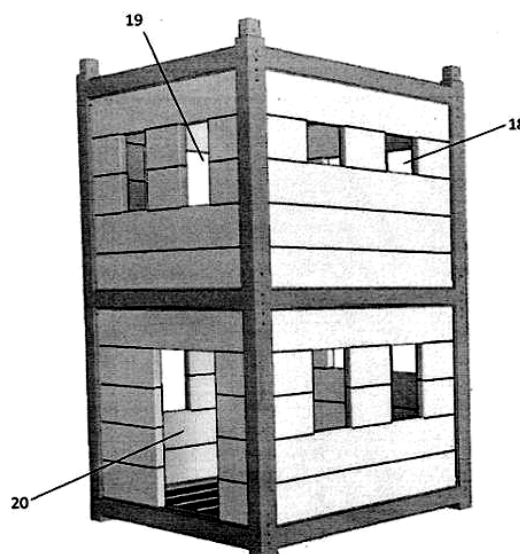
- (11) **1-0036168 B** (15) 24/05/2023
- (45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2019 376
- (21) 1-2019-01998 (85) 22/04/2019
- (22) 28/12/2016 (86) PCT/CN2016/112586 28/12/2016
- (30) 201610946874.5 26/10/2016 CN (87) WO2018/076526 A1 03/05/2018
- (51) **A61K 31/409; A61P 17/00; C07D 487/04; A61P 31/20; A61P 35/00; A61K 41/00; A61P 27/02**
- (73) **LIU, HUI (CN)**
 No. 1002, F5 Building, Yunshu Yuan, Guihua Cheng No. 508, Changsha Road, Yuhua District Changsha, Hunan 410014, China
- (72) SHANG, Hua (CN)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) **CÁC DẪN XUẤT CLORIN E6, MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA CÁC DẪN XUẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CÁC DẪN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất clorin e6 và muối dược dụng của các dẫn xuất này, cũng như quy trình điều chế các dẫn xuất clorin e6. Các dẫn xuất clorin e6 ete của axit amin có công thức cấu trúc chung I và các đồng phân quang học của nó. Quy trình điều chế bao gồm việc ete hóa 3-vinyl trong clorin e6, peptit được sản xuất từ 15-carboxyletyl và axit amin. Các dẫn xuất clorin e6 ete của axit amin và muối dược dụng của nó có thể được sử dụng làm thuốc chống khối u quang động. So với Talaporfin - chất nhạy quang tương tự trước đây được sử dụng trong y học, các dẫn xuất clorin e6 ete của axit amin theo sáng chế có các hoạt tính chống khối u quang động được cải thiện và tỷ lệ độc tính tối-độc tính quang cao. Thuốc chống khối u quang động được điều chế bao gồm thuốc chống ung thư quang động, thuốc điều trị quang động cho các bệnh mạch máu lạnh tính, chẳng hạn như thoái hóa điểm vàng liên quan đến tuổi và novi đờ lửa, và thuốc điều trị quang động bệnh sùi mào gà.



- (11) **1-0036169 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/10/2019 379
 (21) 1-2019-04602 (85) 20/08/2019
 (22) 21/12/2017 (86) PCT/IB2017/058262 21/12/2017
 (30) 00164/17 13/02/2017 CH (87) WO2018/146533 16/08/2018
 (51) **E04B 1/28; E04B 1/58; E04B 1/343; E04B 1/24**
 (73) 1. **USTINOV, IGOR (CH)**
 Côtes de Montmoiret 5, Lausanne, 1012, Switzerland
 2. **HOFFMANN, ANDRÉ (CH)**
 La Massellaz 3, chemin du Village, Vaux-sur-Morges, 1126, Switzerland
 3. **USTINOV, JIHAN (CH)**
 Côtes de Montmoiret 5, Lausanne, 1012, Switzerland
 (72) Ustinov, Igor (CH)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **HỆ THỐNG KẾT CẤU DÙNG CHO NHÀ Ở VÀ MÔĐUN NHÀ Ở**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kết cấu dùng cho môđun nhà ở mà các phần tử chính của nó được làm bằng vật liệu dẻo bao gồm bộ thanh dầm định hình rỗng (1, 1') có dạng thẳng kéo dài thuộc kiểu thứ nhất và kiểu thứ hai. Các thanh dầm (1, 1') có lỗ thông nằm ngang (6, 6') ở mỗi đầu (5, 5'). Lỗ thông nằm ngang (6) của thanh dầm (1) thuộc kiểu thứ nhất cần được lồng vào lỗ thông nằm ngang (6') của thanh dầm (1') thuộc kiểu thứ hai khi hai thanh dầm (1, 1') được lắp đầu này với đầu kia ở góc vuông để lại lỗ thông (6, 6') giữa hai đầu (5, 5') của các thanh dầm (1, 1'). Hai thanh dầm (1) thuộc kiểu thứ nhất có thể được lắp ráp với hai thanh dầm (1') thuộc kiểu thứ hai để tạo ra khung hình chữ nhật. Hệ thống còn bao gồm bộ các phần tử lắp ráp góc (2, 2'), mỗi phần tử lắp ráp (2, 2') có thân để lồng qua lỗ thông nằm ngang (6, 6') của các thanh dầm (1, 1') thuộc kiểu thứ nhất và kiểu thứ hai. Hệ thống còn bao gồm các tấm (3) mà có thể được lắp ráp giữa hai thanh dầm (1) thuộc kiểu thứ nhất khi được lắp ráp hoặc hai thanh dầm (1') thuộc kiểu thứ hai khi được lắp ráp để tạo ra khung hình chữ nhật, và các trụ (11) có phần rỗng hình chữ nhật mà các đầu rỗng của nó cần được lồng qua phần tử lắp ráp góc (2, 2') của khung hình chữ nhật được tạo ra từ các thanh dầm (1, 1') thuộc kiểu thứ nhất và kiểu thứ hai để tạo ra khung ba chiều. Các trụ (11) có đường ray hoặc rãnh theo chiều dọc (8) trên hai bề mặt liền kề để tiếp nhận tấm khác (3') giữa các trụ (11) trong quá trình lắp ráp. Mỗi thanh dầm định hình rỗng (1, 1') có đường ray hoặc rãnh (8) cách nhau dọc theo bề mặt trên để tiếp nhận tấm khác (3').



- (11) **1-0036170 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-05665 (85) 14/12/2018
 (22) 16/05/2017 (86) PCT/AU2017/050452 16/05/2017
 (30) 2016901829 16/05/2016 AU (87) WO2017/197452 23/11/2017

(51) **G06T 7/174; A63F 1/04**

(73) **SENSEN NETWORKS GROUP PTY LTD (AU)**

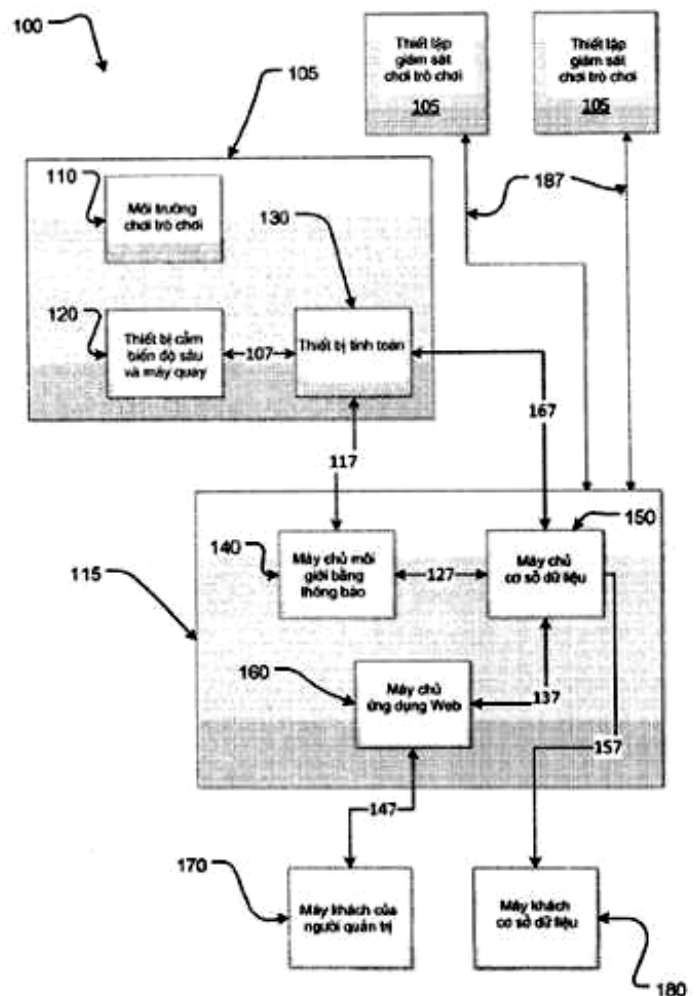
Unit 4, 71 Victoria Crescent, Abbotsford, Victoria 3067, Australia

(72) **Nhat Dinh Minh VO (AU); Subhash CHALLA (AU); Zhi LI (AU)**

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

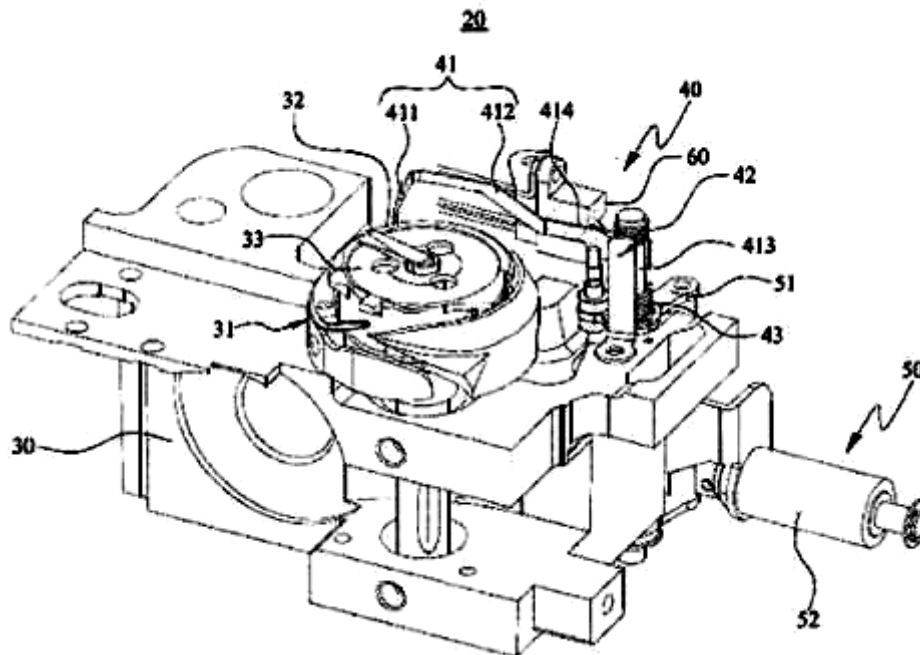
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG NHẬN DẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ CHƠI TRÊN BÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tự động nhận dạng trò chơi, hệ thống này bao gồm: ít nhất một cảm biến hình ảnh được tạo cấu hình để thu giữ các khung hình của trường nhìn có trò chơi trên bàn; ít nhất một cảm biến chiều sâu được tạo cấu hình để thu giữ độ sâu trường ảnh của trường nhìn; và thiết bị tính toán được tạo cấu hình để tiếp nhận các khung hình và độ sâu trường ảnh, và được tạo cấu hình để xử lý các khung hình đã tiếp nhận và độ sâu trường ảnh để tạo ra sự nhận dạng tự động của ít nhất một trạng thái chơi trò chơi xuất hiện trong trường nhìn. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và vật ghi đọc được bằng máy tính để nhận dạng trò chơi tự động. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và hệ thống giám sát chơi trò chơi và/hoặc các tình huống chơi trên bàn chơi.

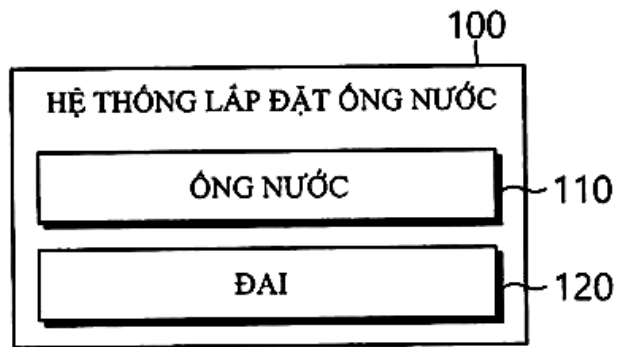


- (11) **1-0036171 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/08/2020 389
 (21) 1-2019-05508
 (22) 07/10/2019
 (30) 108201511 30/01/2019 TW
 (51) **D05B 51/00; D05B 59/02**
 (73) **CHEE SIANG INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)**
 1F., No. 32, Wu Chuan 7th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan
 (72) CHEN, Hsu Hui (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN SỢI CHỈ**

- (57) Thiết bị phát hiện sợi chỉ của sáng chế bao gồm: thanh tiếp xúc, bộ phận tác động thanh tiếp xúc, bộ phận tác động quay lại, chốt chặn, nguồn dẫn động và cảm biến. Bộ phận tác động thanh tiếp xúc được đặt trên thanh tiếp xúc để sinh ra lực tiếp xúc để đẩy thanh tiếp xúc. Chốt chặn thông qua bộ phận tác động quay lại chặn thanh tiếp xúc không di chuyển. Nguồn dẫn động dẫn động chốt chặn cách xa thanh tiếp xúc, sao cho bộ phận tác động thanh tiếp xúc sinh ra lực tiếp xúc và thanh tiếp xúc di chuyển đến vị trí phát hiện lại gần móc quay, do đó cảm biến sinh ra tín hiệu cảm biến. Do đó, thanh tiếp xúc phải di chuyển dán tiếp thông qua lực tiếp xúc, và nguồn dẫn động không dẫn động trực tiếp thanh tiếp xúc để di chuyển, sao cho lực của nguồn dẫn động không ảnh hưởng trực tiếp lên thanh tiếp xúc và sợi chỉ suốt.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0036172 B | | (15) 24/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-03602 | | (85) 04/07/2019 | |
| (22) 15/03/2017 | | (86) PCT/KR2017/002813 | 15/03/2017 |
| (30) 10-2016-0165361 | 06/12/2016 KR | (87) WO2018/105821 | 14/06/2018 |
- (51) *A62C 3/02; E01D 19/16; A62C 33/00*
- (73) **GYEONGGI-DO** (KR)
1, Hyowon-ro, Paldal-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16444, Republic of Korea
- (72) KIM, Sang Ku (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG LẮP ĐẶT ỐNG NƯỚC ĐỂ NGĂN CHẶN HỎA HOẠN Ở CẤP CỦA CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN CHẶN HỎA HOẠN**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống lắp đặt ống nước để ngăn chặn hỏa hoạn ở cấp của cầu và phương pháp ngăn chặn hỏa hoạn. Hệ thống lắp đặt ống nước này bao gồm: đường ống nước được lắp đặt dọc theo bề mặt ngoài của cáp và được tạo kết cấu để chứa chất dập lửa trong đó để khi hỏa hoạn xảy ra ở cấp, thì đường ống nước này sẽ bị vỡ tung để xả chất dập lửa được chứa trong ống và dập tắt hỏa hoạn; và chi tiết cố định được tạo kết cấu để cố định đường ống nước được lắp đặt vào cáp ở các khoảng cách đều.

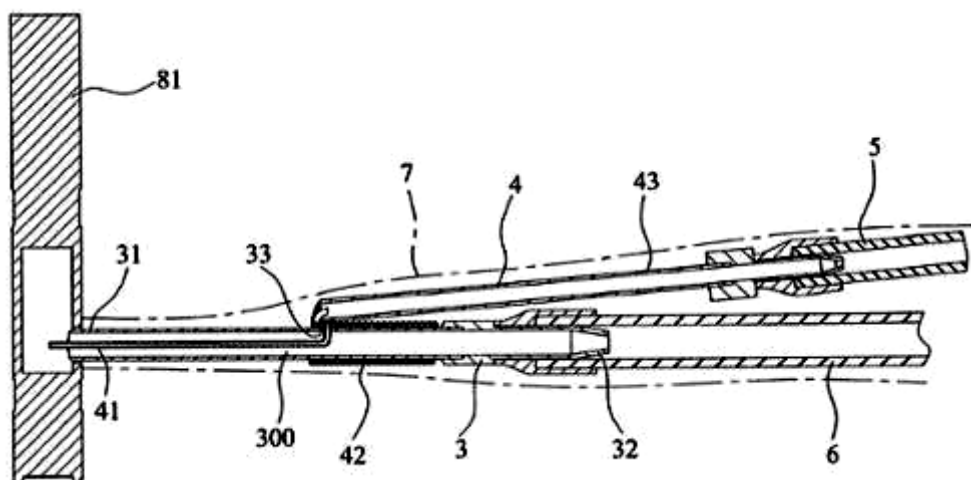


PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

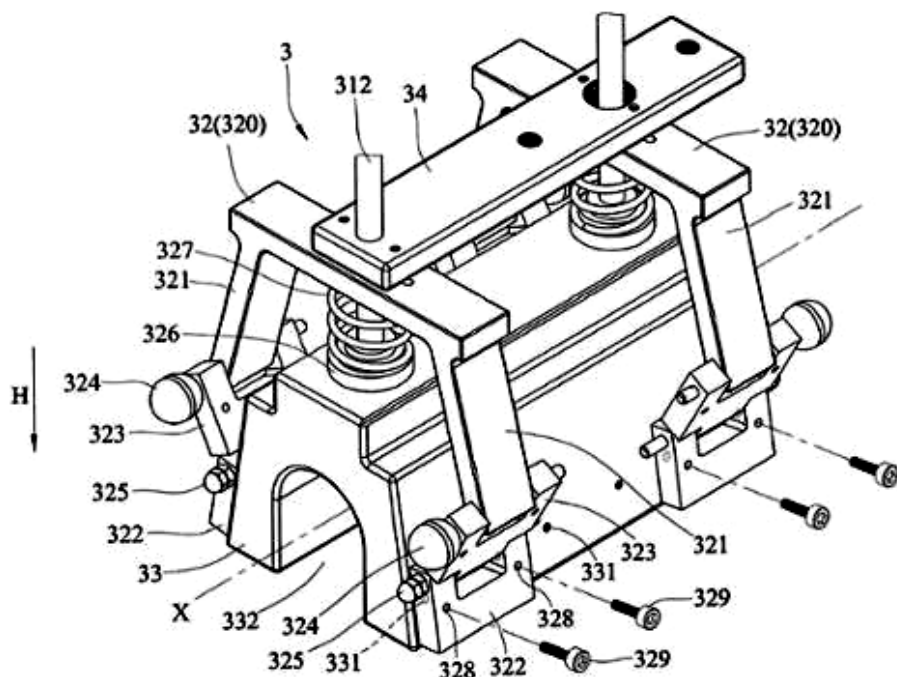
- (11) **2-0003161 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/07/2018 364
(21) 2-2017-00017
(22) 19/01/2017
(51) **A43D 11/12**
(73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan
(72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CỤM ỐNG DẪN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm ống dẫn nối giữa bộ làm mát bằng dung dịch làm mát và bộ phận làm mát (81). Cụm ống dẫn bao gồm ống ghép cặp (3), ống cấp phát (4), và các ống nối linh hoạt thứ nhất (5) và thứ hai (6). Ống ghép cặp (3) xác định khoảng không bên trong (300), và có lỗ thông (33) để có sự thông nhau về không gian với khoảng không bên trong (300). Ống cấp phát (4) có phân đoạn cuộn tròn (42) được cuộn xung quanh ống ghép cặp (3), và phân đoạn mở rộng (41) được nối với phân đoạn cuộn tròn (42) và mở rộng theo cách bịt kín qua lỗ thông (33) vào khoảng không bên trong (300). Ống nối linh hoạt thứ nhất (5) nối liền ống cấp phát (4) và bộ làm mát bằng dung dịch làm mát. Ống nối linh hoạt thứ hai (6) nối liền ống ghép cặp (3) và bộ làm mát bằng dung dịch làm mát.



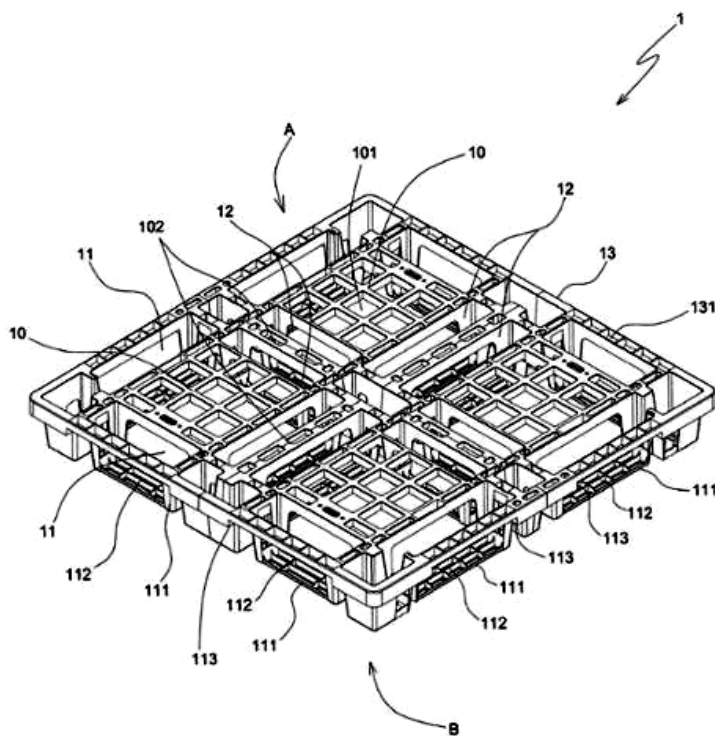
- (11) **2-0003162 B** (15) 27/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/04/2019 373
 (21) 2-2017-00291
 (22) 27/09/2017
 (51) *A43D 11/12; A43D 21/12*
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY TẠO KHUÔN GÓT GIÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy tạo khuôn gót giày bao gồm bộ phận bệ của máy tạo khuôn gót giày (1) bao gồm bộ máy (11) và khung lắp (12), ít nhất một bộ khuôn giày (2) bao gồm cơ cấu di chuyển thứ nhất (21) và khuôn giày (22), và ít nhất một bộ khuôn ép (3) bao gồm cơ cấu di chuyển thứ hai (31), các cơ cấu ép (32), và khối khuôn (33). Cơ cấu di chuyển thứ nhất (21) được lắp vào bộ máy (11). Khuôn giày (22) được bố trí trên cơ cấu di chuyển thứ nhất (21). Cơ cấu di chuyển thứ hai (31) được lắp vào khung lắp (12) và di chuyển được so với khung lắp (12). Các cơ cấu ép (32) được nối với cơ cấu di chuyển thứ hai (31) và được bố trí bên dưới cơ cấu di chuyển thứ hai này. Khối khuôn (33) có dạng thon dài, được nối với các cơ cấu ép (32) và được bố trí bên dưới các cơ cấu ép này mà có thể di chuyển được để tác động lực ép vào khuôn giày (22).



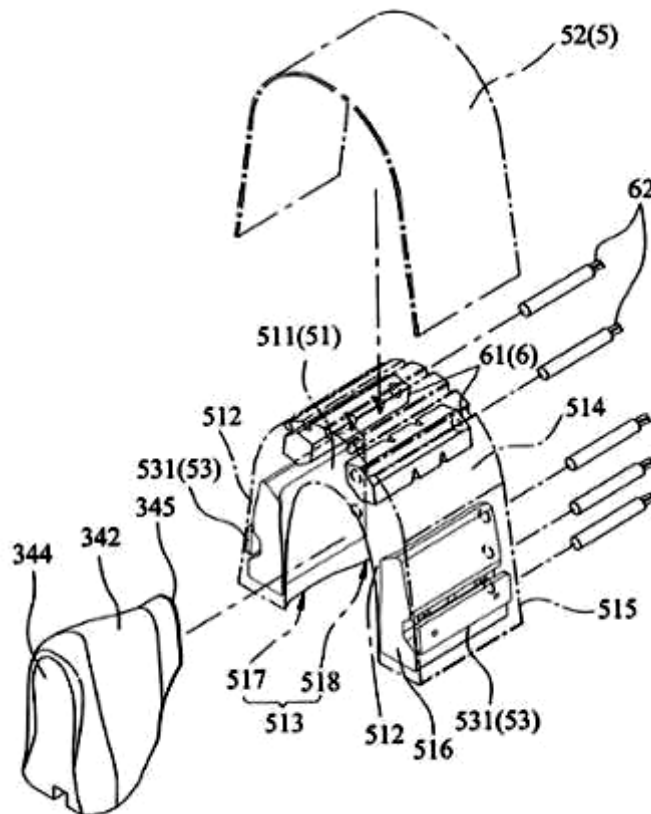
- | | | | |
|--|------|-----------------|-----|
| (11) 2-0003163 B | | (15) 27/04/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 2-2017-00283 | | | |
| (22) 20/09/2017 | | | |
| (51) B65D 19/06 | | | |
| (73) TAIWAN HARLIN ENTERPRISES CO., LTD. (TW) | | | |
| No. 8, 11th RD., Taichung Industrial Park, Taichung, Taiwan | | | |
| (72) Joseph HSU (TW); Chan-Yin HSU (TW) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) KẾT CẤU PALET TIẾT KIỆM KHÔNG GIAN XẾP | | | |

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu palet (1) bao gồm rãnh xếp hình chữ nhật (11) và rãnh xếp hình chữ thập (12), rãnh xếp hình chữ nhật (11) và rãnh xếp hình chữ thập (12) này đối xứng nhau cùng tạo thành mặt nền chịu tải hình vuông (10), cạnh ngoài phần đế rãnh xếp hình chữ nhật (11) tạo ra đế hình chữ nhật (111), và cạnh ngoài phần đế rãnh xếp hình chữ thập (12) tạo ra đế hình chữ thập (121). Khi xếp palet (1) theo giải pháp hữu ích trong kho thì palet (1) ở tầng trên được xếp lên trên mặt nền chịu tải hình vuông (10) của palet (1) ở tầng dưới, các đế hình chữ nhật (111) và đế hình chữ thập (121) của palet (1) ở tầng trên lần lượt đặt tương ứng vào rãnh xếp hình chữ nhật (11) và rãnh xếp hình chữ thập (12) của palet (1) ở tầng dưới để định vị, làm cho các đường viền khung (13) của palet (1) tầng trên và tầng dưới tỳ lên nhau và đỡ lấy nhau, nhờ vậy có thể tiết kiệm đáng kể không gian xếp palet.



- (11) **2-0003164 B** (15) 27/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/04/2018 361
 (21) 2-2016-00369
 (22) 13/10/2016
 (51) **A43D 21/12**
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CƠ CẤU ĐÚC NHIỆT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu đúc nhiệt (4) bao gồm bộ khối khuôn đúc (5), bộ gia nhiệt (6) và bộ đỡ (7). Bộ khối khuôn đúc (5) bao gồm khối khuôn đúc (51) có mặt bên thứ nhất (515) tương ứng với phần cổ chân (345) của khuôn giày (342). Bộ gia nhiệt (6) bao gồm các khối gia nhiệt (61) được lắp trong khối khuôn đúc (51), và các cáp liên kết (62) được nối với các khối gia nhiệt (61) và kéo dài hướng ra ngoài từ mặt bên thứ nhất (515) của khối khuôn đúc (51). Bộ khung đỡ (7) được nối với bộ khối khuôn đúc (5) và có thể dẫn động bộ khối khuôn đúc (5) để di chuyển tương đối với khuôn giày (342) theo phương dọc giữa vị trí không đúc và vị trí đúc.



- (11) **2-0003165 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
(21) 2-2019-00341
(22) 19/08/2019
(30) 201920296690.8 09/03/2019 CN
(51) **D05B 27/00**
(73) **NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC. (CN)**
NO.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China
(72) Qian Luo (CN); Zongmin Zou (CN); Xiangyun Zhang (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU NẠP CHO MÁY KHÂU VÀ MAY CỔ ÁO TRÒN**
- (57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến cơ cấu nạp cho máy khâu và may cổ áo tròn, bao gồm khay nguyên liệu (1) để giữ nguyên liệu cho cổ áo tròn, động cơ nạp (11) được tạo hình để dẫn động khay nguyên liệu (1) quay, và cơ cấu cắt nguyên liệu nạp để nhận đầu ra nguyên liệu cổ áo tròn dạng dải từ khay nguyên liệu (1). Cơ cấu nạp thứ hai được tạo hình để tải nguyên liệu cổ áo tròn dạng dải được bố trí trong đường dẫn chuyên chở giữa cơ cấu cắt nguyên liệu nạp và khay nguyên liệu (1). Bộ phận cảm biến, được tạo hình để phát hiện độ dài có thể tải còn lại của nguyên liệu cổ áo tròn dạng dải, được bố trí giữa cơ cấu cắt nguyên liệu nạp và cơ cấu nạp cấp hai.

(11) **2-0003166 B** (15) 27/04/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2020 388

(21) 2-2019-00025

(22) 16/01/2019

(51) **A61K 31/00**

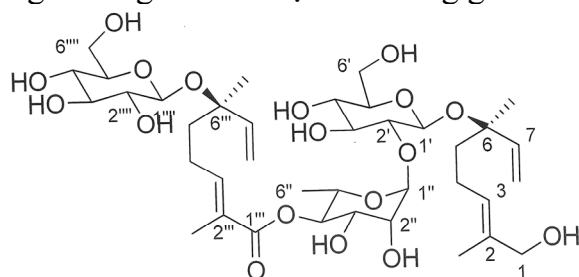
(73) **VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Chu Quang Truyền (VN); Ngô Kim Chi (VN); Nguyễn Mai Linh (VN); Đặng Ngọc Phượng (VN); Trần Ngọc Lân (VN); Võ Quyết Tiến (VN); Đào Ngọc Hoàng (VN); Nguyễn Văn Tiến (VN); Trần Thị Thu Thủy (VN); Đỗ Hữu Nghị (VN); Cầm Thị Ính (VN)

(54) **HỢP CHẤT 1-HYDROXYANATOLIOSIDE B VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ CÂY CHÈ VÀNG (*JASMINUM SUBTRIPLINERVE BLUME*)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hợp chất 1-hydroxyanatoliosit B có công thức (I) và phương pháp chiết hợp chất này từ cây chè vàng (*Jasminum suptriplinerve Blume*). Hợp chất 1-hydroxyanatoliosit B có tác dụng trong điều trị và phòng ngừa các bệnh về gan cũng như hỗ trợ chức năng gan và chống lão hoá.

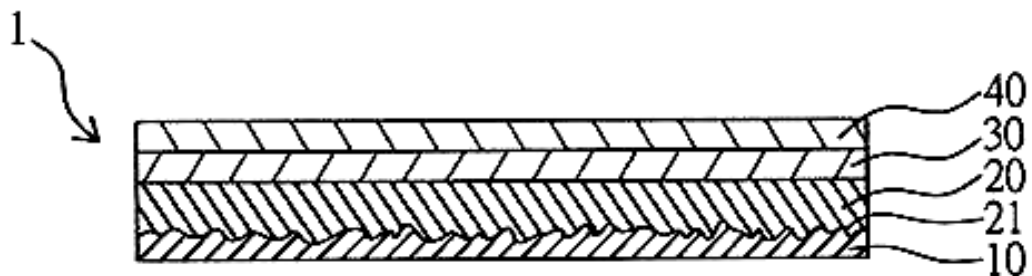


I

- (11) **2-0003167 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/07/2015 328
(21) 2-2022-00143
(22) 07/01/2014
(51) **H04L 9/26**
(67) 1-2021-00444
(73) **ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đình Thúc (VN); Đặng Hải Vân (VN); Trương Thị Mỹ Trang (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM TRÊN DỮ LIỆU MÃ HÓA THEO TỪ KHÓA DƯỚI TRÊN MA TRẬN GIẢ-NGỊCH ĐẢO**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến Phương pháp tìm kiếm trên dữ liệu mã hóa theo từ khóa dựa trên ma trận giả-nghịch đảo (quasi-inverse) nhằm cải thiện tốc độ tính toán so với các phương pháp đại số khác. Phương pháp bao gồm: xây dựng hàm $keyGen(\lambda)$ để nhận vào tham số biểu diễn khóa công khai K_{pub} và khóa riêng K_{priv} ; xây dựng hàm $PEKS(m, K_{pub})$ để nhận vào từ khóa m và khóa công khai K_{pub} ; xây dựng hàm $trapdoor(m, K_{priv})$ để nhận vào từ khóa m và khóa riêng K_{priv} ; và xây dựng hàm $test(P, T)$ để nhận bản mã P và trapdoor $T=(T1, T2)$ nếu $H2(P.T2)=T1$ thì trả về 1 (hay true), ngược lại trả về 0 (hay false).

- (11) **2-0003168 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2019-00505
(22) 13/11/2019
(30) 108209655 24/07/2019 TW
(51) **B32B 27/06; B65D 65/02; B32B 33/00**
(76) **HSING-LIEH CHUANG (TW)**
9F., No. 115, Quyun Rd., Banqiao Dist., New Taipei City 220, Taiwan
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng trang trí có: lớp hiển thị mẫu được tạo thành bởi lớp chịu nhiệt trong suốt (40) và lớp in (30) trên bề mặt của lớp chịu nhiệt trong suốt (40) để tạo ra mẫu thứ nhất, và lớp hiển thị mẫu có mặt thứ nhất và mặt thứ hai đối diện với mặt thứ nhất; lớp vi cấu trúc dập nổi (20) được tạo thành trên bề mặt của mặt thứ hai của lớp hiển thị mẫu và có vi cấu trúc (21) để tạo ra mẫu thứ hai; và lớp phản chiếu (10) phủ lên vi cấu trúc (21); khi màng trang trí trong quá trình sử dụng, người quan sát có thể quan sát thấy mẫu hiển thị bao gồm mẫu thứ nhất và mẫu thứ hai trên mặt thứ nhất của lớp hiển thị mẫu. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến vật liệu đóng gói sử dụng màng trang trí và nhãn dán dùng màng trang trí này.



- (11) **2-0003169 B** (15) 27/04/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
(21) 2-2019-00340
(22) 19/08/2019
(30) 201920296689.5 09/03/2019 CN
(51) **D05B 35/00; D05B 37/04**
(73) **NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC. (CN)**
NO.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China
(72) Qian Luo (CN); Zongmi Zou (CN); Xiangyun Zhang (CN)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **CƠ CẤU CẮT NGUYÊN LIỆU NẠP CHO MÁY KHÂU VÀ MAY CỘ ÁO TRÒN**

(57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến cơ cấu cắt nguyên liệu nạp cho máy khâu và may cộ áo tròn, bao gồm tấm lắp nạp riêng biệt (1). Tấm lắp nạp riêng biệt (1) có rãnh lắp trực lăn nạp (11), trong đó trực lăn nạp thứ nhất (2) được dẫn động bởi động cơ nạp thứ nhất (22) được bố trí; tấm lắp cắt riêng biệt thẳng đứng (3) được bố trí trên tấm lắp nạp riêng biệt (1), trực lăn nạp hỗ trợ thứ nhất (21), là bộ phận được lắp với trực lăn nạp thứ nhất (2), được bố trí trên một bên của tấm lắp cắt riêng biệt (3), và lưỡi cắt (31), là bộ phận có thể dịch chuyển lên và xuống, được bố trí trên bên còn lại của tấm lắp cắt; tấm giới hạn nạp riêng biệt (12) được cố định trên tấm lắp nạp riêng biệt (1), tấm giới hạn nạp riêng biệt (12) được lắp với mép của nguyên liệu cộ áo tròn dạng dải được nạp, và ống thổi khí thứ nhất (13), là bộ phận có thể được điều chỉnh và thổi khí tới nguyên liệu cộ áo tròn dạng dải, được bố trí trên tấm giới hạn nạp riêng biệt (12).

- | | | | |
|-----------------------------------|------|-----------------|-----|
| (11) 2-0003170 B | | (15) 10/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/11/2019 | 380 |
| (21) 2-2022-00170 | | | |
| (22) 25/07/2018 | | | |
| (51) B66B 11/00; B66B 7/00 | | | |
| (67) 1-2018-03250 | | | |

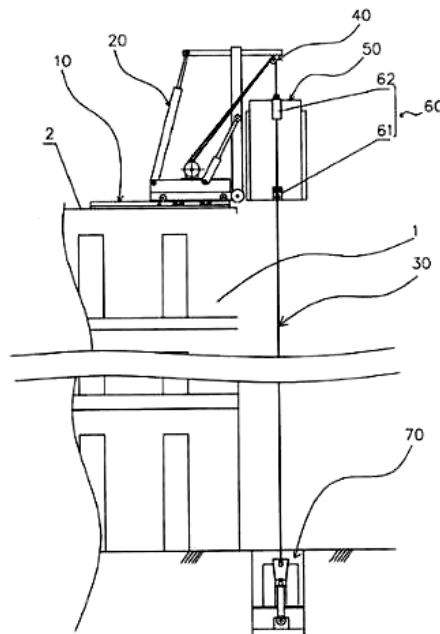
(76) **1. NGUYỄN ĐỨC DŨNG (VN)**
 163 phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CAO MINH TUYẾT (VN)

Khu tập thể trung đoàn 17, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

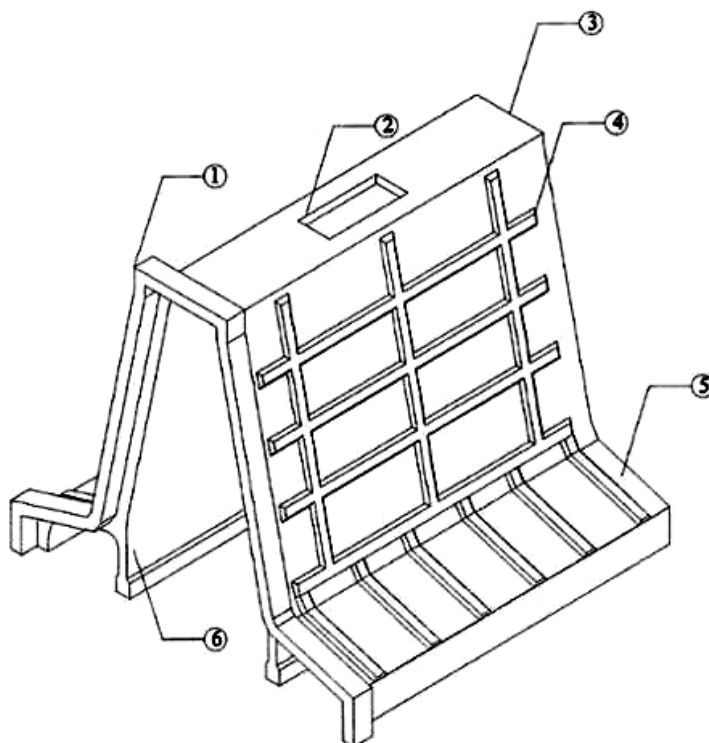
(54) **HỆ THỐNG THANG THÔNG MINH CỨU HỘ VÀ THOÁT NẠN, THOÁT HIỂM TẠI CHỖ DỪNG CHO NHÀ CAO TẦNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thang thông minh cứu hộ và thoát nạn, thoát hiểm tại chỗ dừng cho nhà cao tầng của giải pháp hữu ích bao gồm: hệ thống ray dẫn hướng (10) được bố trí trên mặt sàn (2) của tầng cao nhất của tòa nhà (1); rô bốt di chuyển (20) được bố trí có thể di chuyển được trên hệ thống ray dẫn hướng (10); cơ cấu cáp dẫn hướng dọc (30) được bố trí trên rô bốt di chuyển (20); cơ cấu vận hành cabin (40) được bố trí trên rô bốt di chuyển (20); cabin (50) được bố trí có thể di chuyển được trên cơ cấu cáp dẫn hướng dọc (30) nhờ cơ cấu vận hành cabin (40); cơ cấu điều khiển vận thăng (60) để điều khiển hoạt động vận thăng của và khóa (phanh) cabin (50) trên cơ cấu cáp dẫn hướng dọc (30); nhiều bộ định vị và căng cáp dẫn hướng dọc (70) được bố trí trên mặt đất tại các vị trí định trước ở xung quanh tòa nhà (1); và hệ thống điều khiển chung để điều khiển hoạt động chung của hệ thống vận thăng chữa cháy và cứu hộ tại chỗ.

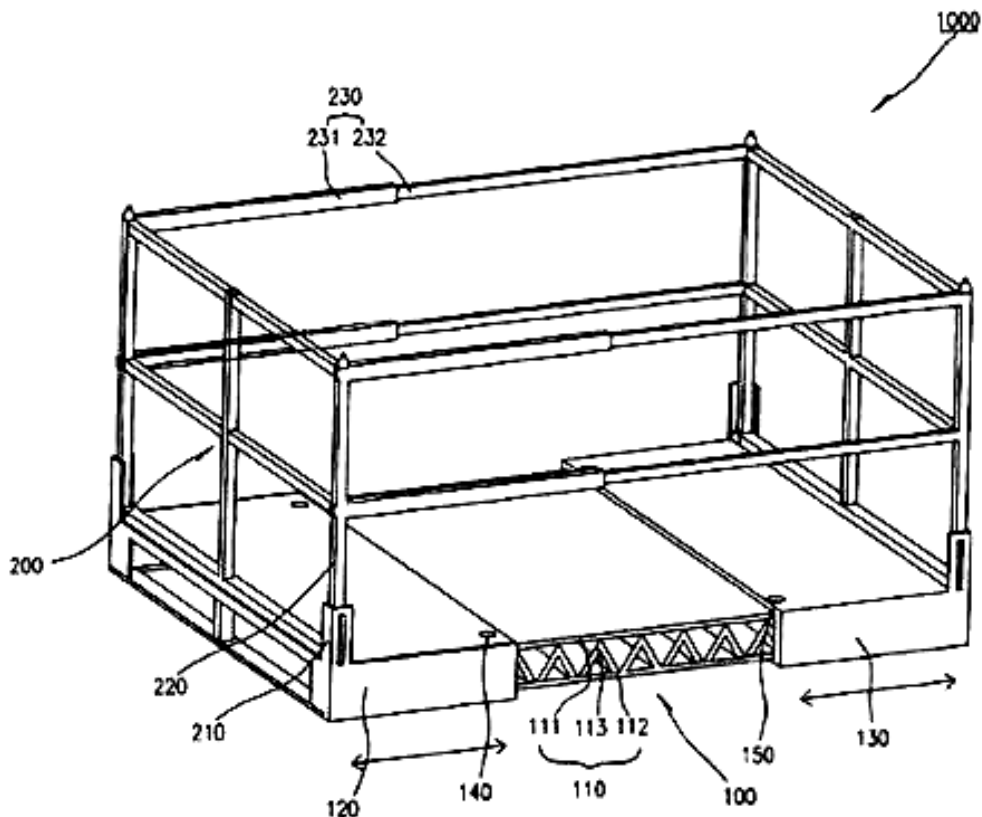


- (11) **2-0003171 B** (15) 10/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2018 363
(21) 2-2018-00103
(22) 09/04/2018
(51) **E02B 3/06**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN LẮP GHÉP BẢO VỆ BỜ SÔNG, HỒ VÀ ĐÊ BIỂN**

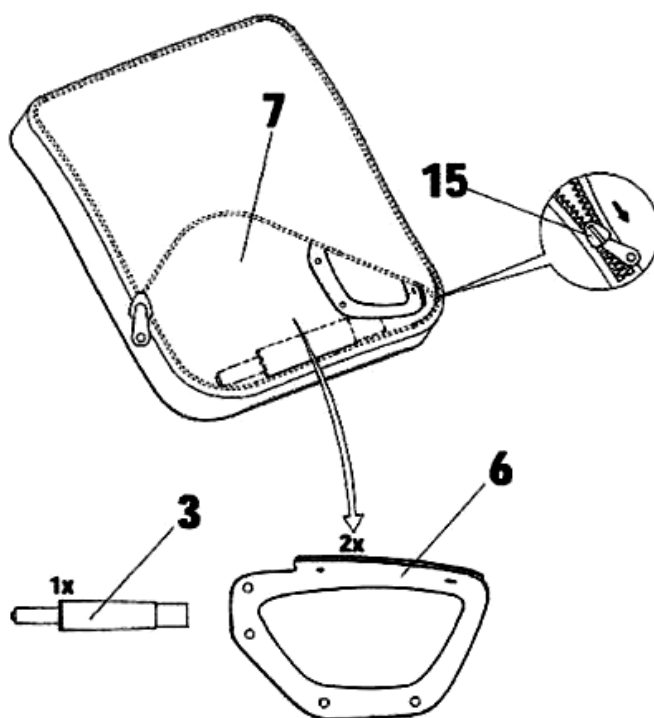
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến giải pháp kỹ thuật sản phẩm mới trong lĩnh vực phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu đã đưa ra được thêm kết cấu mới, sản phẩm mới bằng bê tông đúc sẵn để ứng dụng thi công tại các công trình bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển. Giải pháp hữu ích cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ sông hồ và đê biển theo giải pháp mới là phần chân dưới của cấu kiện được bố trí kết cấu chân ngầm loe ra so với phần thân và chân trụ được kéo dài từ phần thân xuống ngang với mặt đáy cấu kiện có tác dụng làm tăng khả năng ma sát, ổn định giữa cấu kiện và lớp nền xung quanh.



- (11) **2-0003172 B** (15) 10/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 26/03/2018 360
 (21) 2-2021-00352
 (22) 13/09/2016
 (51) **B65D 19/12**
 (67) 1-2016-03412
 (73) **KIM KYOUNGJO (KR)**
 215dong 1206ho, 100, Gwanganhaebyeon-ro, Suyeong-gu, Busan, 613-751, Republic
 of Korea
 (72) Kim Kyoungjo (KR); LEE Junho (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **TẦM NÂNG HÀNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm nâng hàng (1000) bao gồm khung đỡ (100) và khung thành bên (200) được lắp ghép tại mép chu vi của mặt đỉnh của khung đỡ (100). Khung đỡ (100) bao gồm chi tiết trung tâm (110), chi tiết di chuyển thứ nhất (120) được lắp trượt được theo chiều trái-phải lồng vào một đầu của chi tiết trung tâm (110) và chi tiết di chuyển thứ hai (130) được lắp trượt được theo chiều trái-phải lồng vào đầu còn lại của chi tiết trung tâm (110).



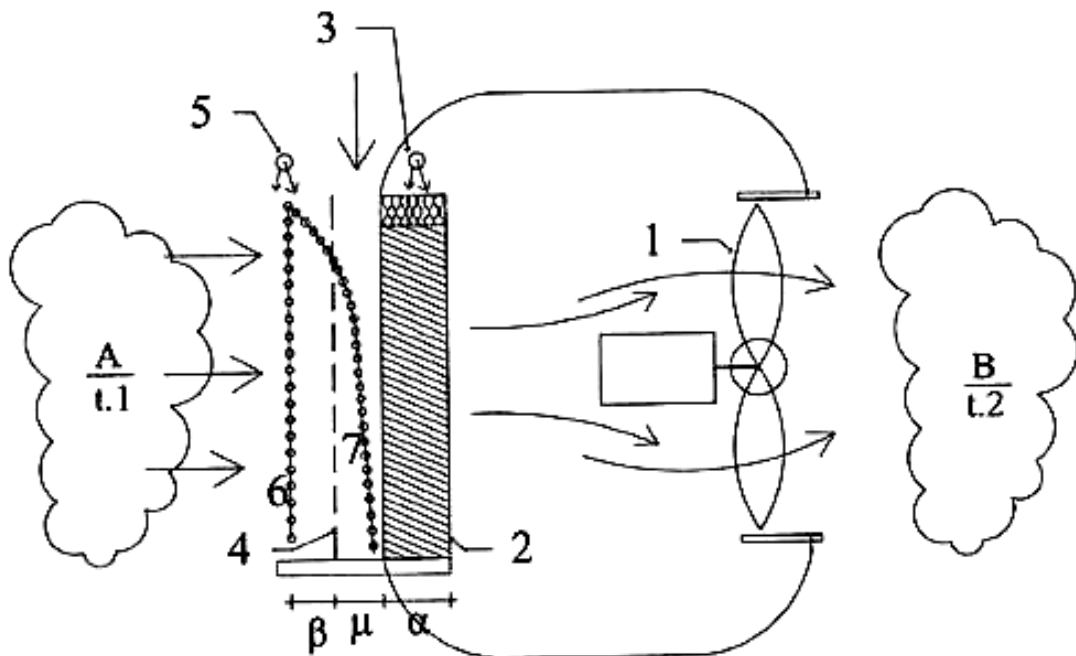
- (11) **2-0003173 B** (15) 10/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
(21) 2-2019-00584
(22) 20/12/2019
(51) *A47C 7/00; A47C 4/00*
(73) **UE FURNITURE VIETNAM CO., LTD (VN)**
22 VSIP II-A Street 27 Vietnam Singapore Industrial Park II-A, Vinh Tan Commune,
Tan Uyen Town, Binh Duong Province, Vietnam.
(72) Chengyi, LU (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **GHẾ VĂN PHÒNG CÓ THỂ GẬP LẠI ĐƯỢC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến ghế văn phòng có thể gập lại được thuận tiện cho quá trình vận chuyển, bao gồm phụ kiện ghế văn phòng và lưng ghế, trong đó khoang chứa để chứa phụ kiện ghế văn phòng được bố trí trên lưng ghế, và vỏ bọc phía sau có thể được mở hoặc đóng có chọn lọc được bố trí trên mặt sau của lưng ghế; khoang chứa được lộ ra khi vỏ bọc phía sau được mở, và khoang chứa được đóng khi vỏ bọc phía sau được đóng.



- (11) **2-0003174 B** (15) 18/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 26/07/2021 400
(21) 2-2021-00104
(22) 23/03/2021
(51) **A23L 31/00; A23L 33/125**
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐÀM SAO MAI (VN)**
Số 8, đường số 1, khu CityLand Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Sao Mai (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NẤM BÀO NGƯ TRẮNG (PLEUROTUS OSTREATUS) TÂM ĐƯỜNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất nấm bào ngư trắng (*Pleurotus ostreatus*) tâm đường (mút nấm bào ngư trắng) trong công nghệ chế biến, bao gồm các bước: (i) sơ chế nấm bào ngư trắng và phụ liệu; (ii) phối trộn và ướp gia vị; (iii) sên nấm bào ngư trắng tạo sản phẩm. Thành phần sản phẩm gồm nấm bào ngư trắng tươi : đường : gừng : tắc (quất) : muối với tỷ lệ % trọng lượng như sau 49,77 : 35,29 : 10,86 : 2,72 : 1,36. Hỗn hợp được tạo thành sau đó được bổ sung axit L-ascorbic và natri benzoat với nồng độ 500mg/kg. Sản phẩm tạo ra có vị ngọt thanh, mùi thơm hài hoà của tắc-gừng-nấm và là một loại sản phẩm thực phẩm tốt cho sức khỏe, đảm bảo các yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm (theo TCVN 1870-2007).

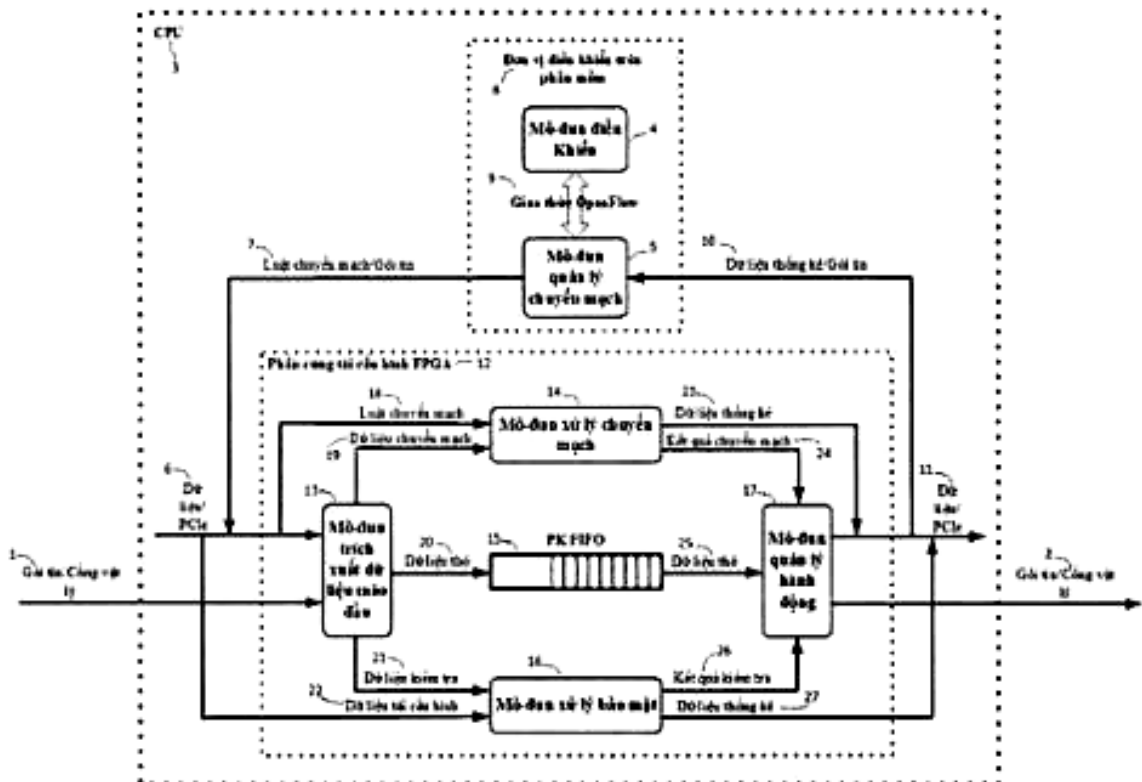
- (11) **2-0003175 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2021 398
 (21) 2-2022-00476
 (22) 24/12/2020
 (51) **F24F 5/00**
 (67) 1-2020-07494
 (76) **TRẦN ĐÌNH MÃN (VN)**
 902 Ngô Quyền, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
 (54) **HỆ THỐNG LÀM MÁT BẰNG TẮM LƯỚI VÀ MÀN NƯỚC GIẢI NHIỆT CHO HỆ THỐNG LÀM MÁT BẰNG TẮM LÀM MÁT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống làm mát bằng tắm lưới và màn nước giải nhiệt sử dụng cho hệ thống làm mát bằng tắm làm mát bao gồm: quạt hút (1), tấm làm mát (2) có độ dày (α), nguồn nước thứ nhất (3) được đặt phía trên của tấm làm mát (2), tấm lưới (4) và màn nước được tạo ra từ nguồn nước thứ hai (5). Khi quạt hút (1) không hoạt động thì phần lớn dòng nước cấp thứ hai (5) là một màn nước chảy thẳng xuống tạo thành một mặt phẳng (6) song song với tấm lưới (4) và tấm làm mát (2). Khi quạt hút (1) hoạt động thì phần lớn dòng nước cấp thứ hai (5) sẽ bị bẻ cong thành một màn nước có xu hướng kéo vào phía tấm làm mát (2) tạo thành hình vòng cung (7).

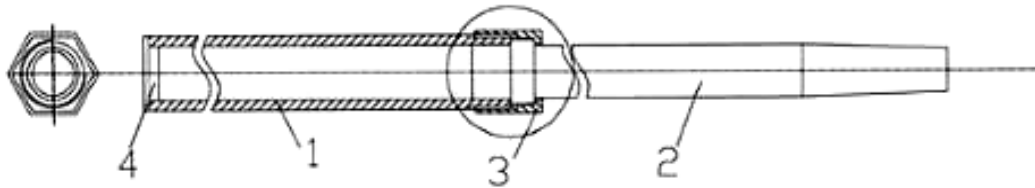


- (11) **2-0003176 B** (15) 19/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/09/2020 390
(21) 2-2022-00412
(22) 24/07/2020
(51) **E04C 1/40**
(67) 1-2020-04328
(73) **LÊ ANH TUẤN (VN)**
04 Nguyễn Văn Giai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Anh Tuấn (VN); Nguyễn Ninh Thụy (VN); Nguyễn Tấn Khoa (VN)
(54) **GẠCH LÁT VĨA HÈ SỬ DỤNG XỈ THAN VÀ TRO BAY BẰNG CÔNG NGHỆ GEOPOLYME**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến gạch lát vỉa hè được đúc bằng bê tông geopolyme sử dụng xỉ than và tro bay với các thành phần là đá mi, xỉ than, tro bay, dung dịch thủy tinh lỏng (dung dịch natri silicat) và dung dịch xút (NaOH). Hỗn hợp bê tông geopolyme sử dụng xỉ than và tro bay được nhào trộn bằng máy trộn bê tông để đảm bảo độ đồng nhất. Sau khi nhào trộn, hỗn hợp bê tông tươi được tạo hình bằng phương pháp đổ rót và khuôn gạch có kích thước 400x400mm và dưỡng hộ trong lò sấy với nhiệt độ 120°C trong thời gian 24 tiếng.

- (11) **2-0003177 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2018 369
 (21) 2-2017-00146
 (22) 02/06/2017
 (51) **G06F 21/00**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
 268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Trần Ngọc Thịnh (VN); Ngô Đức Minh (VN)
 (54) **HỆ THỐNG CHUYỂN MẠCH DỰA TRÊN OPENFLOW SỬ DỤNG PHẦN CỨNG TÁI CẤU HÌNH**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống chuyển mạch dựa trên OpenFlow có khả năng ngăn chặn tấn công từ chối dịch vụ phân tán trong môi trường mạng tốc độ cao được thiết kế dựa trên phần cứng tái cấu hình. Hệ thống cho phép quản lý các phiên kết nối TGP dựa trên giao thức luồng mở (OpenFlow protocol) và có khả năng phát hiện, phát sinh cảnh báo tấn công mạng. Thêm vào đó, hệ thống hoạt động tách bạch giữa đường dữ liệu với đường điều khiển, giữa đường chuyển mạch và đường bảo mật, có áp dụng linh hoạt các phương pháp khác nhau để đưa ra phương pháp tối ưu và hoạt động linh hoạt ở tốc độ cao.



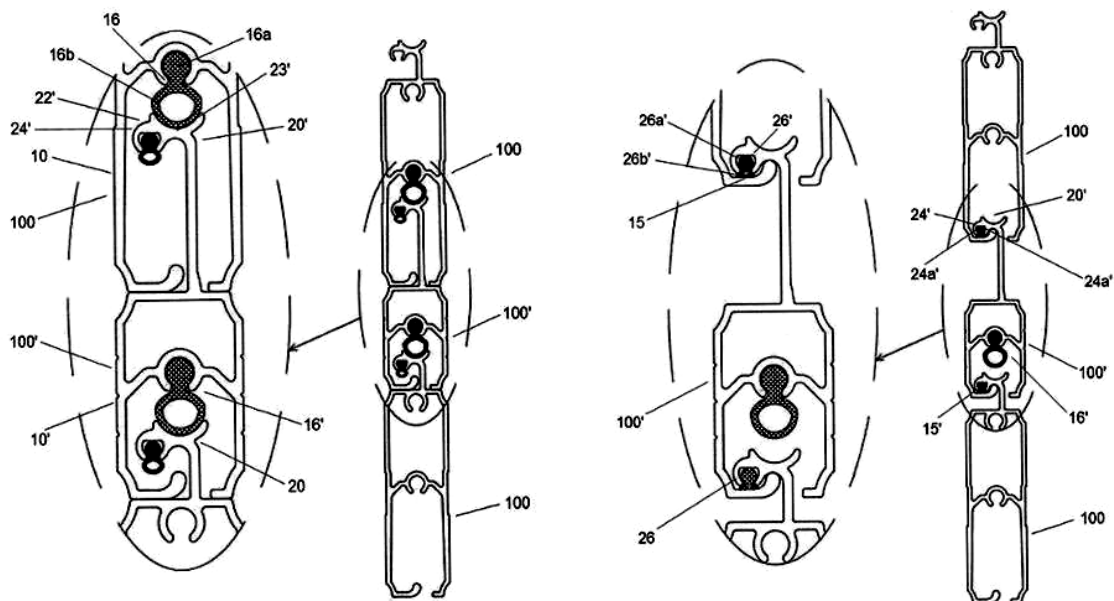
- (11) **2-0003178 B** (15) 19/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2022-00532
(22) 04/11/2020
(51) **A47G 21/10**
(67) 1-2020-06413
(76) **PHẠM NGỌC LỰC (VN)**
26 lô 28B đường Lê Hồng Phong (KDTM- ngã 5 SBCB) quận Ngô Quyền, thành phố
Hải Phòng
(54) **DỤNG CỤ ĐA NĂNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đồ dùng gia đình, cụ thể hơn là dụng cụ đa năng dạng kết hợp và được hình thành theo phương pháp đầu đũa được kết nối và kết hợp với thân đũa. Các dạng kết nối bao gồm dạng trụ lồng hoặc dạng ren. Thân đũa là thân kim loại còn đầu đũa là đầu tre, gỗ hoặc dạng vật liệu tự nhiên bất kỳ. Đũa tiết kiệm nguyên liệu theo sáng chế không chỉ phù hợp với điều kiện sử dụng một lần có thể giữ vệ sinh mà còn có thể giảm việc sử dụng vật liệu bằng gỗ và thiệt hại của rừng.



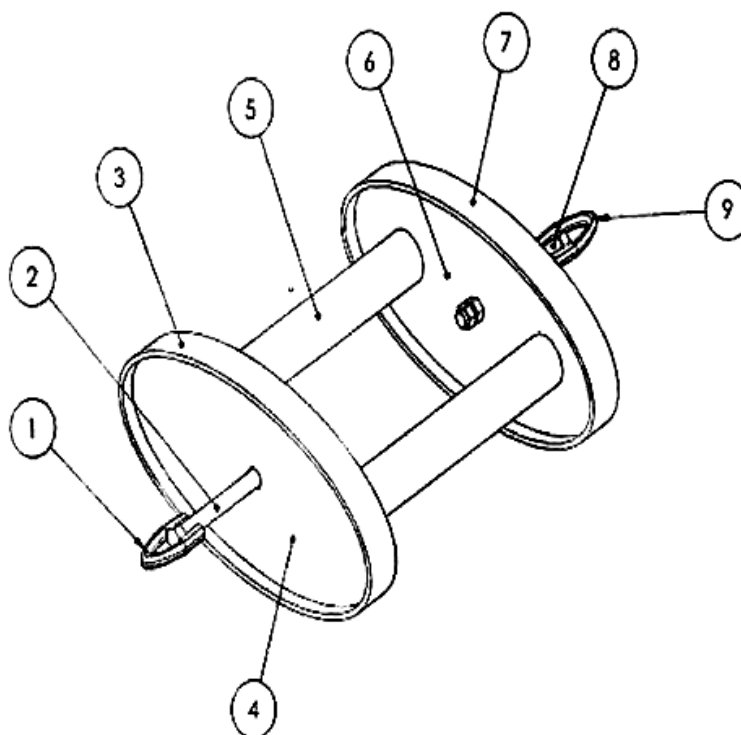
- (11) **2-0003179 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 27/04/2020 385
 (21) 2-2019-00278
 (22) 16/07/2019
 (51) **E06B 9/165; E06B 9/17; E06B 9/15**
 (76) **NGUYỄN VĂN NGHỊ (VN)**
 E36 tổ 7A Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)
 (54) **NAN CỬA CUỐN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất nan cửa cuốn (100, 100') có kết cấu bao gồm: thân (10, 10'), bộ phận móc liên kết (20, 20') có phần móc liên kết (22, 22') ở đầu xa của nó, thân (10, 10') có hốc lõm (13, 13') có thể giữ xoay được phần móc liên kết của nan cửa kế tiếp. Thân dạng hộp (10, 10') được tạo các hốc thân (15, 15'). Phần móc liên kết (22, 22') của bộ phận móc liên kết (20, 20') bao gồm phần lõm (23, 23') và hốc phần móc (24, 24') gần như có dạng chữ C với các phần lưng được làm thẳng. Các phương tiện giảm âm thứ nhất (16) và thứ hai (26), mỗi phương tiện bao gồm phần lõi (16a, 26a) được làm đặc và nối tiếp với phần giảm âm (16b, 26b), các phần lõi (16a, 26a) của các phương tiện giảm âm (16, 26) có thể được gài tháo được lần lượt vào trong hốc thân (15) và vào trong hốc phần móc (24) của nan cửa.

Nhờ đó, phần giảm âm (16b) của phương tiện giảm âm thứ nhất (16) của một nan cửa (100) có thể đến tiếp xúc với phần lõm (23') của phần móc liên kết (22') của nan cửa kế tiếp (100') khi đóng cửa cuốn, và phần giảm âm (26b') của phương tiện giảm âm thứ hai (26') của nan cửa kế tiếp (100') có thể đến tiếp xúc với hốc thân (15) của nan cửa (100) khi mở cửa cuốn.



- (11) **2-0003180 B** (15) 19/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/06/2021 399
(21) 2-2019-00152
(22) 09/05/2019
(51) *E03F 7/08; B08B 9/04*
(73) **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Ngọc Phát (VN)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) **CÀO ĐẤT ELIP ĐỂ NẠO VẾT CỐNG THOÁT NƯỚC**
- (57) Cào đất elip để nạo vét cống thoát nước gồm hai phần: hai đầu móc kéo và thân cào hình elip, móc kéo gồm hai đầu đối xứng dùng để luồn dây cáp vào để kéo cầu, móc kéo có cấu tạo gồm thanh sắt uốn cong và hàn vào bu lông tạo vòng móc cáp, cáp được gắn vào dây để kéo cào trong cống, đầu bu lông có ren nối với tấm thép elip, dùng hai đai ốc khóa mặt trong của tấm thép elip, móc kéo có thể chuyển động xoay tròn được, thanh la inôc hàn bao vòng ngoài của tấm elip tạo lưới cào, mặt trong tấm elip hàn với hai ống thép, hai đầu còn lại của hai ống thép hàn với tấm thép elip, vòng ngoài tấm elip hàn với thanh la inôc, trên tấm thép elip nối với móc kéo.



- | | | | |
|---|--|-----------------|-----|
| (11) 2-0003181 B | | (15) 19/05/2023 | |
| (45) 26/06/2023 | 423B | (43) 25/05/2021 | 398 |
| (21) 2-2022-00469 | | | |
| (22) 29/10/2019 | | | |
| (51) E02B 3/00 | | | |
| (67) 1-2019-06015 | | | |
| (76) NGUYỄN TRƯỜNG DUY (VN) | | | |
| | Số 07 ngõ 12, phố Nhuệ Giang, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP DẪN NƯỚC SÔNG ĐÀ TỪ CỐNG LƯƠNG PHÚ CẤP NƯỚC TỰ CHẢY CHO SÔNG ĐÁY, SÔNG NHUỆ VÀ HỒ TÂY | | | |

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp dẫn nước sông Đà cấp nước tự chảy cho sông Đáy, sông Nhuệ và hồ Tây bao gồm các công trình:

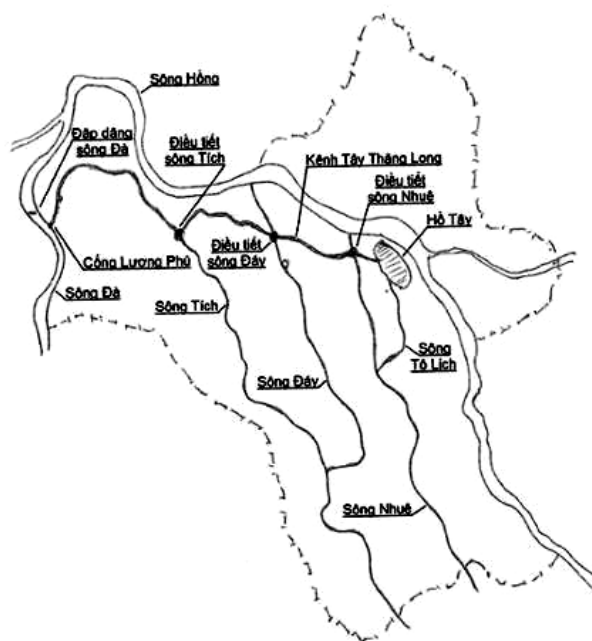
- xây dựng đập thủy điện cột nước thấp (hoặc đập dâng) trên sông Đà tại xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, để dâng mực nước trước cống Lương Phú đến cao trình (+12,0m), lấy nước sông Đà tự chảy vào sông Tích qua cống Lương Phú với lưu lượng khoảng 100m³/s. Cấp cho sông Tích 40m³/s, sông Đáy 30m³/s, sông Nhuệ 25m³/s, Hồ Tây 05m³/s để thay nước rồi xả ra sông Tô Lịch và các sông nội thành;

- đào mới đoạn kênh dẫn nước từ sông Tích tại vị trí Km37 về trục Tây Thăng Long;

- trục giao thông Tây Thăng Long đề xuất sử dụng đa mục tiêu, đào thành tuyến kênh dẫn nước, hai bên bờ kênh là giao thông đường bộ, những vị trí bờ kênh nhỏ làm đường bộ trên cao, dưới kênh dẫn nước là giao thông dịch vụ du lịch đường thủy, kết hợp là kênh dẫn nước cấp tự chảy thường xuyên cho sông Đáy, sông Nhuệ và Hồ Tây;

- xây dựng hệ thống đập điều tiết và công trình thoát lũ tại vị trí Km37 trên sông Tích (sau cầu Ái Mỹ) và hai điểm giao cắt với sông Đáy và sông Nhuệ.

- hồ Tây luôn được cấp lưu lượng 5,0m³/s để thay nước đồng thời cũng xả ra cống tiêu để tạo dòng chảy cho sông Tô Lịch, sông Lừ, sông Sét và sông Kim Ngưu. Sử dụng đập điều tiết để dâng mực nước các sông lên (+4,50m) kết hợp du lịch dịch vụ đường thủy và cải tạo môi trường sinh thái.



(11) **2-0003182 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2019 381

(21) 2-2019-00423

(22) 27/09/2019

(51) **E06B 9/82; E06B 9/86; E06B 9/165**

(76) **NGUYỄN VĂN NGHỊ (VN)**

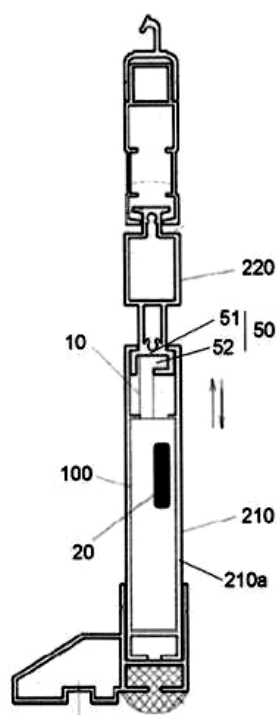
E36 tổ 7A Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(54) **CỤM GÀI CHÓT CỦA KHOÁ VẬN HÀNH TỰ ĐỘNG DÙNG CHO CỬA CUỐN VÀ CỬA CUỐN CÓ LẮP KHÓA CÓ CỤM GÀI CHÓT NÀY**

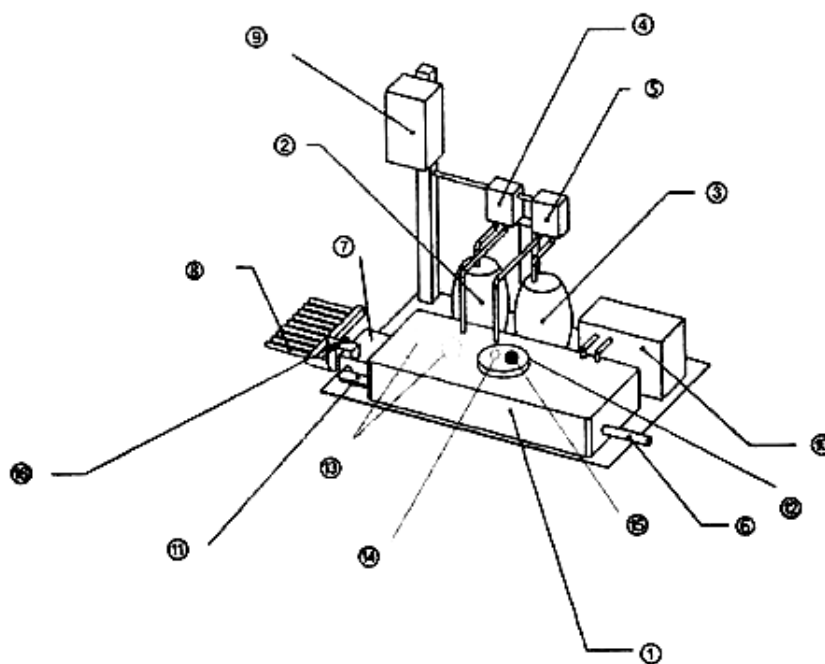
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cụm gài chốt (50) của khóa vận hành tự động (100) gồm thân khóa (30) có chốt kích hoạt (10), chốt vận hành đóng mở (20) được liên kết vận hành tương hỗ với chốt kích hoạt (10) và được lắp trong thanh nan cửa lắp khóa (210) nằm bên dưới thanh nan cửa kích hoạt (220) của cửa cuốn (200), cụm gài chốt (50) này có kết cấu bao gồm: phần gài thứ nhất (51) được tạo liền khối ở một đầu dưới của thanh nan cửa kích hoạt (220), và phần gài thứ hai (52) được tạo ở đầu nhô của chốt kích hoạt (10) được làm thích ứng sao cho có thể lắp khớp vừa trong và gần như liền khối với phần gài thứ nhất (51). Khi cửa cuốn được đóng, chốt kích hoạt (10) được di chuyển khiến chốt vận hành đóng mở (20) nhô ra khỏi thân khóa (30) để gài với hộc khóa trên thanh dẫn hướng cửa cuốn. Khi cửa cuốn được mở, chốt kích hoạt (10) khiến cho chốt vận hành đóng mở (20) thu vào trong thân khóa (30) để nhả gài ra khỏi hộc khóa.

Giải pháp hữu ích cũng đề cập tới cửa cuốn (200) có lắp khóa (100) có cụm gài chốt (50) này.



- (11) **2-0003183 B** (15) 19/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/05/2021 398
 (21) 2-2019-00524
 (22) 22/11/2019
 (51) *A01C 23/04; A01G 31/02; A01G 9/24; A01G 25/16*
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NÔNG NGHIỆP 5D (VN)**
 Phòng 08, nhà 5, đường số 13, công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Đình Uyên (US); Ngô Đức Chí (BE)
 (74) Công ty Luật TNHH PLF (PLF LAW FIRM)
 (54) **HỆ THỐNG TRỘN VÀ TƯỚI PHÂN TỰ ĐỘNG**

(57) Để đạt được các mục đích có thể được điều khiển từ máy tính, điện thoại, có thể được điều chỉnh chính xác nồng độ dinh dưỡng của các loại phân, nhiệt độ nước, thời gian tưới, có chi phí đầu tư và vận hành thấp, giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống trộn và tưới phân tự động trong đó bao gồm bộ phận điều khiển chung (9) có sử dụng chip Raspberry để điều khiển chung cả hệ thống trộn và tưới phân tự động, được điều khiển bởi phần mềm Standalone (K2) giúp điều khiển hệ thống và tự động hoá lịch trình tưới phân tự động cho từng loại cây khác nhau trong nông nghiệp. Nhờ đó, các chất dinh dưỡng cung cấp từ bồn cung cấp chất dinh dưỡng thứ nhất (2) và bồn cung cấp chất dinh dưỡng thứ hai (3) được trộn với nước được cung cấp từ nguồn nước (6) để tạo dung dịch phân theo một nồng độ, nhiệt độ xác lập trước, dung dịch phân này được bơm (7) đưa đến hệ thống đường ống tưới phân (8) để ra hệ thống tưới bên ngoài theo đúng thời gian và lưu lượng đã được xác lập trước.

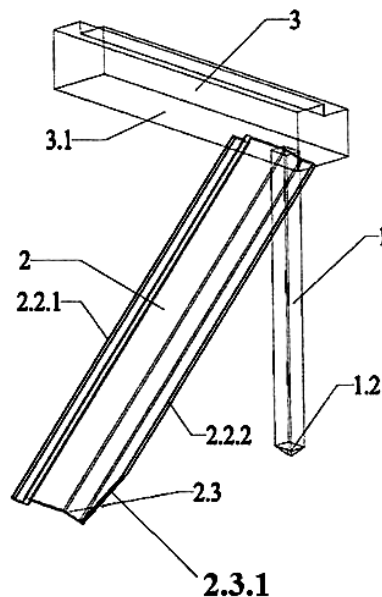


- (11) **2-0003184 B** (15) 24/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 25/12/2020 393
(21) 2-2022-00510
(22) 10/06/2019
(51) **C07J 3/005; C12P 33/02**
(67) 1-2019-03053
(73) **VIỆN HÓA HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lưu Đức Huy (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỢP CHẤT ANDROST-4,9(11)-DIEN-3,17-DION TỪ PHỤ PHẨM TINH LUYỆN DẦU ĐẬU TƯƠNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hợp chất androst-4,9(11)-dien-3,17-dion ($\Delta^{9(11)}$ -AD) từ phụ phẩm công nghiệp tinh luyện dầu đậu tương bao gồm các bước sau: (i) Thủy phân phụ phẩm công nghiệp tinh luyện dầu đậu tương để thu được sản phẩm thô, tinh chế sản phẩm thô để thu được phytosterol; (ii) Chuyển hóa phytosterol thành androstendion; (iii) Chuyển hóa androstendion thành 9 α -hydroxy androstendion; và (iv) Tổng hợp androst-4,9(11)-dien-3,17-dion.

- (11) **2-0003185 B** (15) 24/05/2023
 (45) 26/06/2023 423B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2023-00096
 (22) 19/12/2019
 (51) **E02B 3/06**
 (67) 1-2019-07212
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THỦ THIÊM (VN)**
 38 đường 19, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Phạm Văn Tuyên (VN)
 (54) **CẤU KIỆN LẮP GHEP CỌC VÁN NGHIÊNG BẢO VỆ BỜ SÔNG, HỒ VÀ BIỂN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện lắp ghép cọc ván nghiêng bảo vệ bờ sông, hồ và biển theo sáng chế, có cấu tạo bao gồm: các cọc đứng (1) có cấu tạo dạng cọc thẳng với phần đầu cọc đứng (1.1) và phần đáy cọc đứng (1.2) có dạng đầu nhọn; trong đó, cọc đứng (1) vuông góc so với mặt bờ (A) và được ghim thẳng xuống mặt đất tự nhiên (B), phần đầu cọc đứng (1.1) của cọc đứng (1) được liên kết với một hàng cọc ván (2) được đặt nghiêng một góc cố định (c); cọc ván (2) có cấu tạo dạng thanh dài và được chia làm ba phần theo chiều dọc của cọc ván (2), trong đó, phần đầu cọc ván (2.1) là phần kết nối chung với phần đầu cọc đứng (1.1), tại phần cánh của phần thân cọc ván (2.2) và phần đáy cọc ván (2.3) có chi tiết nối ngầm âm dương để các cọc ván (2) được liên kết nối tiếp nhau tạo thành một hàng cọc ván (2), phần đáy cọc ván (2.3) có phần vát nghiêng (2.3.1) được vát một góc từ đáy lớn của phần đáy cọc ván (2.3) đến cạnh bên của cánh thân cọc ván (2.2) với một góc vát nghiêng (α); phía trên phần đầu cọc đứng (1.1) và phần đầu cọc ván (2.1) có mặt dầm cọc (3), có cấu tạo từ vật liệu đẽ gia cố và cố định mỗi liên kết giữa phần đầu cọc đứng (1.1) và phần đầu cọc ván (2.1) với nhau.



- (11) **2-0003186 B** (15) 24/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/12/2021 405
(21) 2-2020-00586
(22) 18/11/2020
(51) **A23L 19/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Sao Mai (VN); Trần Thị Mai Anh (VN); Nguyễn Thị Mai Hương (VN); Nguyễn Đức Vượng (VN); Trần Gia Bửu (VN); Nguyễn Ngọc Thuận (VN); Đặng Trần Minh Đăng (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TRÀ QUẢ MĂNG CẦU GAI (ANNONA MURICATA L.) LÊN MEN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất trà quả măng cầu gai lên men bao gồm bước: (i) Chuẩn bị dịch trích ly măng cầu gai cho bước lên men và dịch trích ly trà xanh cho bước phối trộn; (ii) Hoạt hóa giống *L. plantarum*; (iii) Lên men để thu được dịch măng cầu gai lên men; (iv) Phối chế với dịch trích ly trà xanh và các với các nguyên liệu điều vị và điều hương để thu được nước quả măng cầu gai lên men thành phẩm. Trà quả măng cầu gai lên men thu được có vị chua đặc trưng cho quá trình lên men lactic và là một loại sản phẩm đồ uống tốt cho sức khỏe, đảm bảo các yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm (theo quy chuẩn QCVN 6-2:2010/BYT và TCVN 7041:2009).

- (11) **2-0003187 B** (15) 24/05/2023
(45) 26/06/2023 423B (43) 27/12/2021 405
(21) 2-2020-00587
(22) 18/11/2020
(51) **A23L 19/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Sao Mai (VN); Trần Thị Mai Anh (VN); Nguyễn Thị Mai Hương (VN); Nguyễn Đức Vượng (VN); Trần Gia Bửu (VN); Nguyễn Ngọc Thuận (VN); Đặng Trần Minh Đăng (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC QUẢ MĂNG CẦU GAI (ANNONA MURICATA L.) LÊN MEN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất nước quả măng cầu gai (*Annona muricata* L.) lên men bao gồm các bước: (i) chuẩn bị dịch phối chế từ thịt quả măng cầu gai; (ii) hoạt hoá *Lactobacillus plantarum*; (iii) bổ sung dịch phối chế thu được từ bước (i) và sinh khối *Lactobacillus plantarum* thu được từ bước (ii) vào bồn lên men và lên men để thu được dung dịch quả măng cầu gai thu được sau lên men; (iv) phối trộn dung dịch quả măng cầu gai thu được sau lên men thu được từ bước (iii) với các nguyên liệu điều vị và điều hương để thu được nước quả măng cầu gai lên men thành phẩm.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 25772w/QĐ-SHTT, ngày 28/04/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00024 Ngày nộp: 05/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-8283	23/02/2010

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng

Nội dung mới: 1. Alkermes Pharma Ireland Limited (IE)
Connaught House, 1 Burlington Road, Dublin 4, Ireland
2. FOURNIER LABORATORIES IRELAND LIMITED (IE)
70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2, Dublin, D02R296, Ireland

Quyết định số: 26136w/QĐ-SHTT, ngày 04/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-02975 Ngày nộp: 07/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-12867	18/06/2014
1-14460	17/08/2015
1-24356	29/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng

Nội dung mới: TEIJIN LIMITED (JP)
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Quyết định số: 26137w/QĐ-SHTT, ngày 04/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00167 Ngày nộp: 19/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15547	30/05/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng

Nội dung mới: Chr. Hansen HMO GmbH (DE)
Maarweg 32, 53619 Rheinbreitbach, Germany

Quyết định số: 29819w/QĐ-SHTT, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00933 Ngày nộp: 07/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-11399	20/05/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku Yokohama 220-8401, Japan

Quyết định số: 30200/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 16/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00786 Ngày nộp: 29/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22908	23/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Quyết định số: 30201/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 16/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00775 Ngày nộp: 29/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15162	16/02/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Quyết định số: 32866/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00035 Ngày nộp: 05/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-32827	30/06/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Merck Sharp & Dohme LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Quyết định số: 32879w/QĐ-SHTT, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00447 Ngày nộp: 25/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26998	02/12/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Chr. Hansen HMO GmbH (DE)
Maarweg 32 53619 Rheinbreitbach, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Quyết định số: 32883/QĐ-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-02848 Ngày nộp: 28/9/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28385	15/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: UBE Corporation (JP)
1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633, Japan

b- Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 29824w/QĐ-SHTT, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-01802 Ngày nộp: 24/6/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2943	20/05/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng

Nội dung mới: Công ty TNHH Xây dựng Sản xuất Thương mại dịch vụ Đại Thắng (VN)
A5 /33 ấp 1, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 11862w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13164 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16580	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11863w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13165 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16581	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11864w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13166 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16357	12/12/2016	7	12/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11865w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13167 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20796	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11866w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13168 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20797	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11867w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13169 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22602	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11868w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13170 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22603	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11869w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13171 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22604	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11870w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13172 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22605	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11872w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12483 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14827	16/11/2015	8	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
14-1, Fujiwara-cho 1-chome, Gyoda-shi, SAITAMA,
JAPAN

Thông báo số: 11873w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01291 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6150	09/02/2007	17	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-Cho, Abeno-Ku, Osaka-Shi, Osaka 545-
8522 Japan

Thông báo số: 11874w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04266 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17064	13/06/2017	7	13/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11875w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04267 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17065	13/06/2017	7	13/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11876w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04268 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19637	10/07/2018	6	10/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11877w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04269 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19638	10/07/2018	6	10/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11878w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04270 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19639	10/07/2018	6	10/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11879w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04271 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19640	10/07/2018	6	10/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11880w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04272 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21083	07/05/2019	5	07/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11881w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04273 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21084	07/05/2019	5	07/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11882w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04274 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21085	07/05/2019	5	07/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11883w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04275 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21086	07/05/2019	5	07/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11884w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04276 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21156	21/05/2019	5	21/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11885w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04277 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21157	21/05/2019	5	21/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11886w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04278 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21345	10/06/2019	5	10/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11887w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04279 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21544	16/07/2019	5	16/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11888w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04280 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21545	16/07/2019	5	16/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11889w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04281 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21546	16/07/2019	5	16/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road #23-140 International Plaza Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11890w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04282 Ngày nộp: 07/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32868	01/07/2022	2	01/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFOBRIDGE PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road # 23-140 International Plaza, Singapore
079903, Singapore

Thông báo số: 11891w/TB-SHTT, ngày 26/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04561 Ngày nộp: 13/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23887	27/04/2020	4	27/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District
Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 11919w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01031 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27663	03/02/2021	3	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACE TECHNOLOGIES CORPORATION (KR)
237, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21634,
Republic of Korea

Thông báo số: 11920w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01033 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8276	08/02/2010	14	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD (KR)
LG Twin Tower, East Tower 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

Thông báo số: 11921w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01034 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31379	16/02/2022	2	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.

Thông báo số: 11922w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01035 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31418	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLUM CO., LTD. (KR)
Yongin Techno Valley Building A, 357, Guseong-ro,
Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 16914, Republic of
Korea

Thông báo số: 11923w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01036 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31547	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 11924w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01037 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28050	17/03/2021	3	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 11925w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01038 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31353	11/02/2022	2	11/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO YAO TSUNG (TW)
No. 9, Ln. 37, Sec. 2, Anzhong Rd., Annan Dist., Tainan
City 709, Taiwan

Thông báo số: 11926w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01039 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22701	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands
SULZER MANAGEMENT AG (CH)
Neuwiesenstrasse 15, 8401 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 11927w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01040 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22907	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTHERYX, INC. (US)
2235 South Central Avenue, Phoenix, Arizona 85004,
U.S.A.

Thông báo số: 11928w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01041 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13746	03/02/2015	9	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

Thông báo số: 11929w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01042 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27658	03/02/2021	3	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

Thông báo số: 11930w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01043 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18333	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, 5400 Baden, Switzerland

Thông báo số: 11931w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01044 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31388	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIM, JEE KENG (SG)
No. 104 Jalan Bumbong, Singapore 739918, Singapore

Thông báo số: 11932w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01045 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23289	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FULTA ELECTRIC MACHINERY CO., LTD. (JP)
7-9, Horitadori, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi, JAPAN

Thông báo số: 11933w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01047 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13754	09/02/2015	9	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)
Post Office Box 640, Walloon Lake, Michigan 49796,
United States of America

Thông báo số: 11934w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01048 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31117	12/01/2022	2	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4 avenue de Bois Préau, F-92502 Rueil-Malmaison,
France
ARKEMA FRANCE (FR)
420, rue d' Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France

Thông báo số: 11935w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01049 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25066	10/07/2020	4	10/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ HÙNG THẮNG (VN)
97 ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 11936w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01050 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32165	28/04/2022	2	28/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOWA COMPANY, LTD. (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi
4608625, Japan

Thông báo số: 11937w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01051 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31292	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL FREUDENBERG KG (DE)
Höhnerweg 2-4, 69469 Weinheim, Germany

Thông báo số: 11938w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01052 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31311	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ODC LIZENZ AG (CH)
Alter Postplatz 2, Stans, 6370, Switzerland

Thông báo số: 11939w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01053 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31393	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11940w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01054 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31411	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11941w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01055 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31409	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11942w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01056 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31392	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 11943w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01058 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15149	01/02/2016	8	01/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku Tokyo 1468501,
JAPAN

Thông báo số: 11944w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01059 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27976	11/03/2021	3	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

Thông báo số: 11945w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01060 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23437	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKEI GIKEN KOGYO CO., LTD. (JP)
5-1, Akabaneminami 2-chome, Kita-ku Tokyo 115-8555
Japan

Thông báo số: 11946w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01061 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23437	13/03/2020	5	13/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANKEI GIKEN KOGYO CO., LTD. (JP)
5-1, Akabaneminami 2-chome, Kita-ku Tokyo 115-8555
Japan

Thông báo số: 11947w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01062 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13745	03/02/2015	9	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

Thông báo số: 11948w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01063 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27679	04/02/2021	3	04/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 11949w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01064 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18335	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,
Japan

Thông báo số: 11950w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01065 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18352	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8459, Japan

Thông báo số: 11951w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01066 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18356	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, JAPAN

Thông báo số: 11952w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01067 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18360	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,
Japan

Thông báo số: 11953w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01068 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27691	05/02/2021	3	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIPSOL CHEMICALS CO., LTD. (JP)
7-12, Yaesu 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040028 Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556
Japan

Thông báo số: 11954w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01069 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27694	05/02/2021	3	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: L'AIR LIQUIDE, SOCIETE ANONYME POUR L'ETUDE
ET L'EXPLOITATION DES PROCEDES GEORGES
CLAUDE (FR)
75 Quai d'Orsay F-75007 Paris, FR

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11955w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01070 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18361	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8459, Japan

Thông báo số: 11956w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01074 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31617	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGXI YUCHAI MACHINERY CO., LTD. (CN)
WANG, Hongjuan No. 88, Tianqiao West Road Yulin City, Guangxi 537006, China

Thông báo số: 11957w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01075 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31313	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC MANUFACTURING MALAYSIA BERHAD (MY)
No. 9, Jalan Pelabur 23/1, Section 23, 40300 Shah Alam, Selangor, Malaysia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11958w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01076 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27889	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAL AND PACK CO., LTD. (KR)
30-9, Daewol-ro 667beon-gil, Daewol-myeon, Icheon-si
Gyeonggi-do 467-852, Korea

Thông báo số: 11959w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01077 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31546	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUTURE LABO CO., LTD. (JP)
376-5, Minamitazuke-cho, Nagahama-shi, Shiga 5260844,
Japan

Thông báo số: 11960w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01078 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24393	04/06/2020	4	04/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka
5530007, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11961w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01079 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32055	20/04/2022	2	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIYUKI GIKEN CO., LTD. (JP)
19-1, Kamio-cho 6-chome, Yao-shi, Osaka 5810851, Japan

Thông báo số: 11962w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01080 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28334	12/04/2021	3	12/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan

Thông báo số: 11963w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01081 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27754	19/02/2021	3	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PCT INTERNATIONAL, INC. (US)
2260 West Broadway Road, Mesa, AZ 85202, U.S.A

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11964w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01082 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18362	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHO, DONG-JIN (KR)
502-1201, Ssangyong Apt., 140, Garak-dong, Songpa-gu,
Seoul, 138-808 Republic of Korea

Thông báo số: 11965w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01083 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14782	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRINDEKS, A JOINT STOCK COMPANY (LV)
53, Krustpils street, LV-1057 Riga, Latvia

Thông báo số: 11966w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01084 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31362	11/02/2022	2	11/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEYSOFT, INC. (JP)
116-1, Kouyama, Matsuda-machi, Ashigarakami-gun,
Kanagawa 2580002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11967w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01085 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18390	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHOI, HA JUNG (KR)
117-1201 Halla Apt. 992-1 Daewon-ri, Jori-eup, Paju-si,
Gyeonggi-do 413-822, Korea

Thông báo số: 11968w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01086 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27677	04/02/2021	3	04/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRAKE, STEFAN (US)
10390 Wilshire Blvd., #809 Los Angeles, CA 90024,
United States of America

Thông báo số: 11969w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01087 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31633	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAE KWANG METAL.CO.LTD (KR)
101-68, Seobu-ro 1499beon-gil, Juchon-myeon, Gimhae-si,
Gyeongsangnam-do 50877, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11970w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01088 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20682	26/02/2019	5	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, 25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 11971w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01089 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13742	03/02/2015	9	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore, 117604 Singapore

Thông báo số: 11972w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01090 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20712	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIJIAZHANG YILING PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 238, Tianshan Street Hi-Tech. Development District Shijiazhuang, Hebei 050035, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11973w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01091 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31240	25/01/2022	2	25/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (VG)
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands

Thông báo số: 11974w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01092 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31763	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 11975w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01093 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28133	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11976w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01094 Ngày nộp: 02/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12420	18/02/2014	10	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIMED PHARMACEUTICALS LLC (US)
901 Sawyer Road, Marietta, GA 30062, United States of America
BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG (LU)
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte, L-1331
Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Thông báo số: 11981w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01095 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28140	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEC CO., LTD. (KR)
111, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu Suwon-si
Gyeonggi-do 16648, Republic of Korea

Thông báo số: 11982w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01096 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17388	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI BOILER WORKS, LTD. (CN)
250 Huaning Road, Minhang, Shanghai, 200245, P. R.
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11983w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01097 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7606	23/03/2009	15	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON VEGYÉSZETI GYÁR RT. (HU)
Gyomrői út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 11984w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01098 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31844	01/04/2022	2	01/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
111, Daedeok-daero 989beon-gil, Yuseong-gu, Daejeon 34057, Republic of Korea

Thông báo số: 11985w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01099 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23656	27/03/2020	4	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PUTIAN HUAFENG INDUSTRIAL & TRADE CO., LTD. (CN)
Huangshi Industrial Development Zone Putian, Fujian, 351100, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11986w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01100 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31520	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building., 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 11987w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01101 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32117	25/04/2022	2	25/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMARTFLEX TECHNOLOGY PTE LTD (SG)
37A Tampines Street 92, #03-01, Singapore 528886,
Singapore

Thông báo số: 11988w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01102 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34800	23/12/2022	2	23/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku Tokyo 141-6024 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11989w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01103 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34800	23/12/2022	3	23/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku Tokyo 141-6024 Japan

Thông báo số: 11990w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01104 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27702	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11991w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01105 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27710	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11992w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01106 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27711	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 11993w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01107 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27716	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKWAX LIMITED (GB)
Unit F, Durgates Industrial Estate, Wadhurst, East Sussex,
TN5 6DF, United Kingdom

Thông báo số: 11994w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01108 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31290	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11995w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01109 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18409	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

Thông báo số: 11996w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01110 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31284	07/02/2022	2	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO FOODS CO.,LTD. (JP)
5-2, Akasaka 3-chome, Minato-ku, Tokyo 107-0052 Japan

Thông báo số: 11997w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01111 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8261	08/02/2010	14	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 11998w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01112 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8265	08/02/2010	14	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 11999w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01113 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8273	08/02/2010	14	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH
(DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 12000w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01114 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27701	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12001w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01115 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27683	04/02/2021	3	04/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANG & CLEAN GMBH (CH)
Bünzweg 15, 5504 Othmarsingen, Switzerland

Thông báo số: 12003w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01117 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12362	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DROSSAPHARM AG (CH)
Steinengraben 18, 4051 Basel, Switzerland

Thông báo số: 12004w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01118 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16534	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12005w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01120 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16545	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 12006w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01121 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18407	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan

Thông báo số: 12007w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01122 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13723	03/02/2015	9	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12008w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01123 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27681	04/02/2021	3	04/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKEBIA THERAPEUTICS, INC. (US)
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts
02142, United States of America

Thông báo số: 12009w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01124 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27697	05/02/2021	3	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
Syngenta Limited, European Regional Centre Priestley
Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH
(GB)

Thông báo số: 12010w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01125 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12370	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12011w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01126 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31673	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America

Thông báo số: 12012w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01127 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31795	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America

Thông báo số: 12013w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01129 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27798	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIDEAWORKS INC. (JP)
3F, 6-5, Tatekawa 3-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300023, Japan
KOBAYASHI, FUMITO (JP)
c/o RIDEAWORKS Inc., 3F, 6-5, Tatekawa 3-chome, Sumida-ku, Tokyo 1300023, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12014w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01130 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11148	20/02/2013	11	20/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXT CO., LTD. (KR)
#608, World Meridian Venture Center 2-cha, 426-5, Gasan-dong, Geumcheon-gu, Seoul, 153- 759, Republic of Korea

Thông báo số: 12176w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01131 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12380	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Apelvagen 2, S-260 40 Viken, Sweden

Thông báo số: 12177w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01132 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18492	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12178w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01133 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18473	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE SA (CH)
Via Pian Scairolo 9, CH-6912 Lugano/ Pazzallo,
Switzerland

Thông báo số: 12179w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01134 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12388	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 12180w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01135 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18488	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EWOS INNOVATION AS (NO)
N-4335 Dirdal, Norway
CHEMOFORMA LTD, (CH)
Rheinstrasse 28-32, CH-4302 Augst, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12181w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01136 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12394	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 12182w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01137 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13773	09/02/2015	9	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 12183w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01138 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31291	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12184w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01139 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18421	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

Thông báo số: 12185w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01140 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27698	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 12186w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01141 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12366	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12187w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01142 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12352	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURATOS NV (BE)
Industrialaan 25, B-1702 GROOT-BIJGAARDEN,
Belgium

Thông báo số: 12188w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01143 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16528	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 12189w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01144 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16529	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12190w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01145 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16537	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECTON, DICKINSON AND COMPANY (US)
1 Becton Drive, Franklin Lakes, New Jersey 07417, United States of America

Thông báo số: 12191w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01146 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16532	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 12192w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01147 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16533	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76 NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12193w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01148 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18593	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 12194w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01149 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18505	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 12195w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01150 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10055	15/02/2012	12	15/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12196w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01151 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27898	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROSENDAHL NEXTROM GMBH (AT)
Schachen 57, 8212 Pischelsdorf, Austria

Thông báo số: 12197w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01152 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31658	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUTE OF MEDICINAL PLANT DEVELOPMENT,
CHINESE ACADEMY OF MEDICAL SCIENCES (CN)
Malianwa Road North 151, Haidian, Beijing 100093, China
HAINAN BRANCH INSTITUTE OF MEDICINAL
PLANT DEVELOPMENT, CHINESE ACADEMY OF
MEDICINAL SCIENCES (CN)
Xinglong Town, Wanning, Hainan 571533, China

Thông báo số: 12198w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01153 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18704	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLEISCHMANN WILHELM (DE)
Sebastian-Kneipp-Strasse 11a, 79104 Freiburg i. Br.,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12199w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01154 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23243	18/02/2020	4	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD. (IN)
13-D, KIADB Industrial Area, Attibele, Bangalore District
562107, India

Thông báo số: 12200w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01155 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32135	25/04/2022	2	25/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAYGO ENERGY INC. (US)
4455 Camp Bowie Blvd. Ste, 114#106, Ft Worth, TX
76107, United States of America

Thông báo số: 12201w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01156 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28163	26/03/2021	3	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECHNA S.A. (CH)
Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, SWITZERLAND

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12202w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01157 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28097	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYTECH CO., LTD. (JP)
4652-4, Funatsu-cho, Himeji-shi, Hyogo 6792101, Japan

Thông báo số: 12203w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01158 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31496	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 12204w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01159 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31766	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12205w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01160 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19062	17/04/2018	6	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea.

Thông báo số: 12227w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01161 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18354	05/02/2018	6	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-HEE, HAN (KR)
(Kunyoung Apt., Bundang-dong) 110-701, 13, Jangan-ro 41beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 463-831, Republic of Korea

Thông báo số: 12228w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01163 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32454	30/05/2022	2	30/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAO-MU CHOU (TW)
4F, No. 14, Alley 11, Lane 123, Sec. 3, Jen Ai Road, Taipei, Taiwan
SHIU-YIN CHENG (TW)
1F., No.189, Jichang St., Taoyuan Dist., Taoyuan City 330, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12229w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01164 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31668	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 12230w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01165 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28143	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No. 55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400,
China

Thông báo số: 12231w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01166 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23794	21/04/2020	4	21/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12232w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01167 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18964	04/04/2018	6	04/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA SAINT JOSE CORP. (TW)
1st Fl., No. 319, Jia Shing Street, Taipei 106, Taiwan

Thông báo số: 12233w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01168 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28422	20/04/2021	3	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 12234w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01169 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12350	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNGSHIN ENGINEERING CO., LTD. (KR)
392-7, Deokpo-dong, Sasang-gu, Busan 617-814 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12235w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01170 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19210	08/05/2018	6	08/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SLEEP SELECT CO., LTD. (JP)
Aoyama Suncrest Bldg.2F, 2-13-5, Kita Aoyama, Minato-ku, Tokyo 107-0061, Japan

Thông báo số: 12236w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01171 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32474	31/05/2022	2	31/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATSUYOSHI KONDOH (JP)
11-13, Sakurai 1-chome, Minoh-shi, Osaka 562-0043 Japan
KURIMOTO, LTD. (JP)
12-19, Kitahorie 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-8580 Japan
CHUGAI RO CO., LTD. (JP)
6-1, Hiranomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046 Japan

Thông báo số: 12237w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01172 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7585	16/03/2009	15	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIANJIN TASLY PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.1 Liaohe East Road, Xinyibai Avenue, Beichen Distric,
Tianjin 300402, P.R.China

Thông báo số: 12238w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01173 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28099	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HWANG, CHUL YONG (KR)
(Bojeong-dong), 306-302, Sinchon Maeul Poshometown 2
Danji Apt., 11, Sinchon-ro 47beon-gil Giheung-gu Yongsin-si Gyeonggi-do 446-756, Republic of Korea.

Thông báo số: 12239w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01175 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31293	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

Thông báo số: 12240w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01176 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16592	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED PHOSPHORUS, LTD. (IN)
Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (W),
Mumbai 400 052, India

Thông báo số: 12241w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01177 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16567	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 12242w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01178 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11133	20/02/2013	11	20/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 12243w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01179 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31401	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 12244w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01180 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31407	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA

Thông báo số: 12245w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01181 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31424	23/02/2022	2	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF DUNDEE (GB)
11 Perth Road, Dundee Tayside, DD1 4HN, United Kingdom
GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex, TW8 9GS, United Kingdom

Thông báo số: 12246w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01182 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11152	25/02/2013	11	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
46, Quai A. Le Gallo, E-92100 Boulogne - Billancourt,
France

Thông báo số: 12247w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01183 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27836	26/02/2021	3	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 12248w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01184 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27840	26/02/2021	3	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands
DOLBY LABORATORIES LICENSING
CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12249w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01185 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18568	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 12250w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01186 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18547	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 12251w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01187 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16624	27/02/2017	7	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12254w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01198 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16842	17/04/2017	7	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004
Japan

Thông báo số: 12255w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01199 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27727	17/02/2021	3	17/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROBAT-WERKE VON GIMBORN MASCHINENFABRIK GMBH (DE)
Reeser Straße 94, 46446 Emmerich am Rhein, Germany

Thông báo số: 12256w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01200 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18288	09/01/2018	6	09/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DƯƠNG QUANG DŨNG (VN)
B602, chung cư N04, khu đô thị Đông Nam, Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12257w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01201 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28233	05/04/2021	3	05/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAC CO., LTD. (JP)
Hirakawacho Mori Tower, 2-16-1, Hirakawacho, Chiyodaku, Tokyo 102-0093 Japan

Thông báo số: 12258w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01202 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31508	03/03/2022	2	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUSPA GMBH (DE)
Muehlweg 33, 90518 Altdorf, Germany

Thông báo số: 12259w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01203 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12517	18/03/2014	10	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12260w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01204 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31818	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRICEWATERHOUSECOOPERS LLP (US)
300 Madison Avenue, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 12261w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01206 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12360	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
LS Tower, 1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 12262w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01207 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12361	07/02/2014	10	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
LS Tower, 1026-6, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12263w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01208 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28111	23/03/2021	3	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG WELLING MOTOR MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No. 27 Xingye Road, Industrial Park, Beijiao Town, Shunde District, Foshan, Guangdong 528311, China

Thông báo số: 12264w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01209 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20669	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 12265w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01210 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28938	16/06/2021	3	16/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12266w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01212 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31506	03/03/2022	2	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 12267w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01215 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31939	08/04/2022	2	08/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUGEN KAISHA SANKUSU (JP)
19-11, Yutakadai, Misaki-cho, Toyoake-shi, Aichi-ken,
4701127 Japan

Thông báo số: 12268w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01216 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7531	16/02/2009	15	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12269w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01217 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31414	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 12270w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01218 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27855	01/03/2021	3	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 12271w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01219 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31679	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHENG-YI WU (TW)
12F.-4, No. 666, Sec. 2, Wuquan W. Rd. Nantun Dist.,
Taichung City, TAIWAN
PEI-CHANG CHUANG (TW)
12F.-4, No. 666, Sec. 2, Wuquan W. Rd. Nantun Dist.,
Taichung City, TAIWAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12272w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01221 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20713	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12273w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01222 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28127	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12274w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01223 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31543	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)
Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12275w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01224 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16720	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 12276w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01225 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23582	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERNALIS (R&D) LTD (GB)
100 Berkshire Place, Wharfedale Road, Winnersh,
Berkshire RG41 5RD, United Kingdom
LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 12277w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01226 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23616	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12278w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01227 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27938	08/03/2021	3	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIERRA CIRCUITS, INC. (US)
1108 W. Evelyn, Sunnyvale, CA 94086, United States of America

Thông báo số: 12279w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01228 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11246	26/03/2013	11	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul 150-721, Korea

Thông báo số: 12280w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01229 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7584	16/03/2009	15	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12281w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01230 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27970	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 12282w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01231 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13835	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 150-721
Korea

Thông báo số: 12285w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01188 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18520	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12286w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01189 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27756	19/02/2021	3	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHU, FENG-SUNG (CN)
No. 311, Sec. 2, Wenxue Rd., Renwu Dist., Kaohsiung City
814, Taiwan

Thông báo số: 12287w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01190 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16741	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, YOUNG KI (KR)
201, Rax Villa 906-31 Mangmi 1-dong, Suyeong-gu Busan
613-824

Thông báo số: 12288w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01191 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24008	06/05/2020	4	06/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUND FUN CORPORATION (JP)
4F, Cosumosu asakusabashi sakai-Bldg., 1-32-6,
Asakusabashi, Taitou-ku, Tokyo 1110053, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12289w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01192 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23747	17/04/2020	4	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,
Republic of Korea.

Thông báo số: 12290w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01193 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20633	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PATCO, LLC (US)
6260 Downing Street, Denver, Colorado 80216, United
States of America

Thông báo số: 12291w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01194 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28223	02/04/2021	3	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12292w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01195 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27983	11/03/2021	3	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROCESS DEVELOPMENT CENTRE PTY LTD. (AU)
4th Floor, 35 Havelock Street, West Perth, Western
Australia 6005, Australia

Thông báo số: 12293w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01196 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32154	27/04/2022	2	27/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 12294w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01197 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18715	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge
Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12295w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01213 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27858	01/03/2021	3	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 12296w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01214 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31474	01/03/2022	2	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 12297w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01249 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23270	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 1080075 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12298w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01259 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32106	22/04/2022	2	22/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Q.GAS CO., LTD. (TW)
1F., No. 31, Sec. 1, Sinsheng N. Rd., Jhongshan Dist.,
Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 12299w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01260 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20860	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADACHI, KANICHI (JP)
27-1, Wakabayashi 3-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1540023,
Japan

Thông báo số: 12300w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01232 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31564	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12301w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01233 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8275	08/02/2010	14	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEREO DISPLAY, INC. (US)
980 E. Orangethorpe Ave., Suite F Anaheim, California
92801, U.S.A.
ANGSTROM, INC. (KR)
128-1 Maesanro 3-ga, Paldal-gu, Suwon, Gyeonggi-do 442-852, Korea

Thông báo số: 12302w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01234 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23327	05/03/2020	4	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 12303w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01235 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23336	05/03/2020	4	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12304w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01236 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27724	09/02/2021	3	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 12305w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01237 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13775	09/02/2015	9	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 12306w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01238 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31308	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG BIONANO, LLC (US)
3205 Kammerer Drive, Wilmington, DE 19803, U.S.A

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12307w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01239 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31305	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP, SA (BE)
17 rue de Douvrain, 7011 Ghlin, BELGIUM

Thông báo số: 12309w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01240 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20624	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)
26040 Ynez Road Temecula, California 92589, United States of America

Thông báo số: 12310w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01241 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18467	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12311w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01242 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18481	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 12312w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01244 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16585	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 12313w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01245 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16590	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12314w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01246 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31456	28/02/2022	2	29/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARRAY BIOPHARMA INC. (US)
3200 Walnut St., Boulder, CO 80301, United States of America

Thông báo số: 12315w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01247 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23265	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCORPORATED ADMINISTRATIVE AGENCY
PUBLIC WORKS RESEARCH INSTITUTE (JP)
1-6, Minamihara, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058516, Japan
INVAIROWANSYSTEM INC. (JP)
2-30-6, Nihonbashiningyocho, chuo-ku, Tokyo 1030013
Japan

Thông báo số: 12316w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01248 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32626	14/06/2022	2	14/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12317w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01250 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23253	27/02/2020	4	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 12318w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01251 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20679	26/02/2019	5	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 12319w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01252 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31934	08/04/2022	2	08/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INGENIERÍA GENÉTICA Y BIOTECNOLOGÍA (CU)
Ave. 31 entre 158 y 190, Cubanacán, Playa, La Habana 11600, Cuba

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12320w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01253 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20804	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINAGAWA SHOKO CO., LTD. (JP)
19-13, Nishigotanda 2-chome, Shinagawa-Ku, Tokyo
1418568, Japan

Thông báo số: 12321w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01254 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31336	10/02/2022	2	10/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WABIO TECHNOLOGIE GMBH (DE)
Entwicklungszentrum Neukirchen, Lauterbacher Strasse 32,
08459 Neukirchen, Germany

Thông báo số: 12322w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01255 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18486	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WEIKE (S) PTE. LTD. (SG)
Blk 8 Lorong Bakar Batu #05-10/11, Kolam Ayer Industrial
Estate, 348743 Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12323w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01256 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31298	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SECURE INTERNATIONAL HOLDINGS PTE. LTD (SG)
80 Raffles Place, #26-01, UOB Plaza 1, Singapore 048624

Thông báo số: 12324w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01262 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15197	22/02/2016	8	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG ZHONGTAI NEW ENERGY GROUP CO., LTD. (CN)
23/F, Building 6, Shuntai Plaza No. 2000, Shunhua Road High-Tech Industrial Development Zone, Jinan, Shandong 250100, China

Thông báo số: 12325w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01263 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16674	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LIMITED (TH)
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking, Sampran, Nakhonpathom, 73210, Thailand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12326w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01264 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23276	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD. (IN)
13-D, KIADB Industrial Area, Attibele, Bangalore District
562107, India

Thông báo số: 12327w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01265 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31535	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BERMAD CS LTD. (IL)
Evron 22808 Kibbutz Evron, Israel

Thông báo số: 12328w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01266 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18935	04/04/2018	6	04/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUEWATER BIO LIMITED (GB)
Winchester House, 269 Old Marylebone Road, London,
NW1 5RA, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12329w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01267 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20637	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOOTER/ERIKSEN, INC. (US)
1509 Ocello Drive, Fenton, Missouri 63026, United States of America

Thông báo số: 12330w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01268 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20643	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12331w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01269 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20635	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12332w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01270 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20658	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California
94080, United States of America

Thông báo số: 12333w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01271 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31394	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 12334w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01272 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16594	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12335w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01273 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27786	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DART INDUSTRIES INC. (US)
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837,
United States of America

Thông báo số: 12336w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01274 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18517	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF CINCINNATI (US)
Intellectual Property Office, G-07/G-09 Wherry Hall, Mail
Location 0829, Cincinnati, OH 45267-0829, United States
of America

Thông báo số: 12337w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01275 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18533	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVATA BIOMED LIMITED (GB)
2nd Floor North, Saltire Court, 20 Castle Terrace,
Edinburgh EH1 2EN, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12338w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01276 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18519	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 12339w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01277 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23559	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANGZHOU YOUNGSUN INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No.1, Western Garden 9th Road, The West Lake Science And Technology Zone, Xihu Hangzhou, Zhejiang 310030, China

Thông báo số: 12340w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01278 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27660	03/02/2021	3	03/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOLCIM TECHNOLOGY LTD. (CH)
Zürcherstrasse 156, 8645 Jona, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12343w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01279 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18565	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOBBINTEL INC. (KR)
#1911 Bundang Obelisk, 245-1 Seohyeon-dong, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 463-824, Korea

Thông báo số: 12344w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01280 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20665	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, 5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 12345w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01281 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12410	18/02/2014	10	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE SCIENTIFIQUE (CNRS) (FR)
3, rue Michel Ange, F-75016 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12346w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01282 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16636	27/02/2017	7	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8, Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche, ZAC Danton F-92400 Courbevoie, France
ADVANCED PRODUCTION AND LOADING AS (NO)
Vikaveien 85, N-4816 Kolbjornsvik, Norway

Thông báo số: 12347w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01283 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23258	27/02/2020	4	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JET METAL TECHNOLOGIES (FR)
73bis route du Mont Cindre F-69450 Saint Cyr Au Mont D'or, France

Thông báo số: 12348w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01284 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31309	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE
TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan,
Guangdong 523860, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12349w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01285 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20802	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 12350w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01286 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23521	19/03/2020	4	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 12351w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01287 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16600	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTI BIOPHARMA CORP. (US)
3101 Western Avenue, Suite 600, Seattle, Washington
98121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12352w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01288 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18728	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

Thông báo số: 12353w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01289 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23285	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJC COMMERCE CO., LTD. (KR)
9th floor, 535, Gonghang-daero, Gangseo-gu, Seoul 07562
Republic of Korea.

Thông báo số: 12354w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01290 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31754	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LANGERT, NIKOLAUS (DE)
Dr.-Heinrich-Wunderlich-Strasse 6 97076 Würzburg,
Germany
HÜTTMANN, MARTIN (DE)
Langer Acker 45 30900 Wedemark, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12355w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01292 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13766	09/02/2015	9	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 12356w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01293 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27725	09/02/2021	3	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KITO CORPORATION (JP)
2000, Tsuijjarai, Showa-cho, Nakakoma-gun, Yamanashi
409-3853, Japan

Thông báo số: 12357w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01294 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31330	10/02/2022	2	10/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12358w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01295 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31337	10/02/2022	2	10/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 Japan

Thông báo số: 12359w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01296 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31351	11/02/2022	2	11/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 Japan

Thông báo số: 12360w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01297 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23376	10/03/2020	4	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VENTILATION INSTLTUTE OF KOREA CO., LTD.
(KR)
305, NKIC, 484, Tongil-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-100,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12361w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01298 Ngày nộp: 09/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31368	16/02/2022	2	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHOENIXDARTS CO.,LTD. (KR)
306, 111, Digital-ro 26-gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)

Thông báo số: 12362w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01299 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27897	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBAYASHI MANUFACTURE CO., LTD. (JP)
317-3, Wakahinomachiminami, Kanazawa-shi, Ishikawa 9200355, Japan

Thông báo số: 12363w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01304 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18993	09/04/2018	6	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON YAMAMURA GLASS CO., LTD. (JP)
15-1, Nishimukojima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-8580 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12364w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01305 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16583	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERASOLAR PHOTOTHERMAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 22B04, 4#Building, No. 4 Fufeng Road, Fengtai Science Park, Fengtai District, Beijing, China 100070

Thông báo số: 12365w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01306 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31891	05/04/2022	2	05/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHAL INDUSTRIES, LLC (US)
12719 Cranes Mill, San Antonio, TX 78230, United States of America

Thông báo số: 12366w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01307 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18476	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAURINO, JOSEPH (US)
1885 W. State Road 84, Ste 104, Ft. Lauderdale, FL 33315, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12367w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01308 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28088	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1, Energy Complex, Building A, 14th-18th Floor,
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Chatuchak, Bangkok
10900 Thailand

Thông báo số: 12368w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01309 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23576	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE YUNCHUL (KR)
411-902, 117 Neungdong-ro Kimhae Kyongsangnam-do,
Korea

Thông báo số: 12369w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01310 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31299	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGFANG BOILER GROUP CO., LTD. (CN)
Technical management department/Yang Zhenli, No.150,
Huangjueping Road, Wuxing Street Zigong, Sichuan
643001 (CN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12370w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01312 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32063	20/04/2022	2	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 12371w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01315 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15331	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAQUES I.P. B.V. (NL)
Tjalke de Boerstrjitte 24, 8561 EL Balk, The Netherlands

Thông báo số: 12372w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01300 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12466	03/03/2014	10	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOCHEM CORPORATION (CN)
6-12F Central Tower Chemsunny World Trade Center, 28
Fuxingmennei Dajie Beijing, 100045 China
SHENYANG RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL
INDUSTRY CO., LTD. (CN)
8 Shenliaodong Road, Tiexi District, Shenyang, Liaoning
110021 China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12373w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01301 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18657	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JCU CORPORATION (JP)
Tixtower Ueno 16th floor, 8-1, Higashiueno 4-chome,
Taito-ku, Tokyo 1100015, Japan

Thông báo số: 12374w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01302 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31723	23/03/2022	2	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMIDA CORPORATION (JP)
Harumi Island Triton Square Office Tower X 14/F, 1-8-10
Harumi Chuo-Ku, Tokyo, 104-8547, Japan

Thông báo số: 12375w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01303 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13831	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON YAMAMURA GLASS CO., LTD. (JP)
15-1, Nishimukojima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-
8580 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12376w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01313 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23358	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

Thông báo số: 12377w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01314 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16849	17/04/2017	7	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEDIK, STANISLAV ANATOL'EVICH (RU)
ul. Prostornaya, d. 12, korp. 2, kv. 160, Moscow 107392,
Russian Federation

Thông báo số: 12556w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14656 Ngày nộp: 06/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30733	07/12/2021	2	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12557w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14671 Ngày nộp: 06/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30754	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL LIMITED (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 12558w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14657 Ngày nộp: 06/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30745	07/12/2021	2	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSOTRIM CO., LTD. (JP)
2460, Akasaka, Ogohara, Komono-cho, Mie-gun, Mie-pref., 5101222, Japan
YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 4388501, Japan

Thông báo số: 12559w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15364 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27220	22/12/2020	3	22/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12560w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15365 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27211	21/12/2020	3	21/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 12561w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01605 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31630	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

Thông báo số: 12562w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15371 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27549	22/01/2021	3	22/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12563w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01943 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8343	19/03/2010	16	19/03/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza-Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 12564w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14658 Ngày nộp: 06/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7412	08/12/2008	15	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COOPERATIE KONINKLIJKE AVEBE U.A. (NL)
Prins Hendrikplein 20, 9641 GK Veendam, The
Netherlands

Thông báo số: 12565w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14999 Ngày nộp: 15/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30721	06/12/2021	2	06/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ICHNOS SCIENCES SA (CH)
Chemin de la Combeta 5, 2300 La Chaux-de-Fonds,
Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 12567w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11134 Ngày nộp: 21/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11811	23/09/2013	10	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIKO CO., LTD. (JP)
4-2-5 Takagi-cho, Minato-ku, Nagoya - shi, Aichi, 4550821
Japan

Thông báo số: 13797/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02390 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23294	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 13798/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02397 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23304	03/03/2020	4	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13799/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02401 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6878	03/03/2008	16	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 13800/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02472 Ngày nộp: 06/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24110	14/05/2020	4	14/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama, 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, 163-0539 Japan

Thông báo số: 13801/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02501 Ngày nộp: 06/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18721	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13802/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02503 Ngày nộp: 06/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20717	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 13803/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02506 Ngày nộp: 06/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5498	06/03/2006	16	06/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 13804/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02400 Ngày nộp: 02/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6877	03/03/2008	16	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO.
KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13807/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14616 Ngày nộp: 05/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19213	08/05/2018	6	08/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKRON SPECIAL MACHINERY, INC. (US)
2740 Cory Ave., Akron, Ohio 44314, United States of America

Thông báo số: 13808/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14189 Ngày nộp: 24/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12155	10/12/2013	10	10/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
East Tower, LG Twin Tower, 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

Thông báo số: 13809/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14296 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22777	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13810/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14556 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30706	03/12/2021	2	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 13811/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14546 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17958	05/12/2017	6	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,
Japan

Thông báo số: 13812/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14555 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6734	04/12/2007	16	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13813/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15692 Ngày nộp: 23/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16474	17/01/2017	7	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF OCEAN SCIENCE & TECHNOLOGY (KR)
385, Haeyang-ro, Yeongdo-gu, Busan 49111, Republic of Korea

Thông báo số: 13814/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14167 Ngày nộp: 23/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9938	20/12/2011	12	20/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPEARS PLASTIC INDUSTRIES (M) SDN. BHD. (MY)
607, Section 17/10, Happy Garden

Thông báo số: 13815/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11675 Ngày nộp: 30/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11913	15/10/2013	10	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONGQING RONGHAI ENGINEERING RESEARCH CENTER OF ULTRASONIC MEDICINE CO., LTD. (CN)
No. 1 Qingsong Road, Renhe, Yubei District, Chongqing 401121, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13816/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00041 Ngày nộp: 04/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12391	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 13817/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12460 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30337	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France

Thông báo số: 13818/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14886 Ngày nộp: 13/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11024	07/01/2013	11	07/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROY TECHNOLOGY CORPORATION, INC. (US)
Suite 415, 200 West Ninth Street Plaza, Wilmington, DE 19801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13841/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01324 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12387	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 13842/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01325 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18471	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OERLIKON TEXTILE GMBH & CO. KG (DE)
Leverkuser Strasse 65, 42897 Remscheid, Germany

Thông báo số: 13843/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01326 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18472	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13844/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01327 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18480	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC (JP)
5-2, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 13845/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01328 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18494	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 13846/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01316 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23622	26/03/2020	4	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola, British Virgin Islands.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13847/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01317 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27819	25/02/2021	3	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIDEC-READ CORPORATION (JP)
10, Tsutsumisoto-cho, Nishikyogoku, Ukyo-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 6150854 Japan

Thông báo số: 13848/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01318 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31947	12/04/2022	2	12/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 5740045, Japan

Thông báo số: 13849/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01319 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18879	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13850/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01321 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13778	25/02/2015	9	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN VÀ SẮT THÉP (VN)
Số 88, đường Trần Phú, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 13851/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01322 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13802	25/02/2015	9	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TÔN VÀ SẮT THÉP (VN)
Số 88 đường Trần Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 13852/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01323 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12379	12/02/2014	10	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka, 541-0054, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13853/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01329 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18496	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 13854/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01330 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20597	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUMI RYOKI CO., LTD. (JP)
12-5, Higashisuna 6-chome, Koto-ku, Tokyo 1360074,
Japan

Thông báo số: 13855/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01331 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20598	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13856/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01332 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20607	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 13857/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01333 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20612	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 13858/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01334 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20618	12/02/2019	5	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13859/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01335 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10057	15/02/2012	12	15/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENKOTEC A/S (DK)
Sverigesvej 26, DK-8660 Skanderborg, Denmark

Thông báo số: 13860/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01336 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16575	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 13861/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01337 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16574	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13862/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01338 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16573	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 13863/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01339 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11142	20/02/2013	11	20/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAINBOW PACKAGE INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 61, Lin-Ting St., Jen-Te Hsiang, Tainan Hsien, Taiwan

Thông báo số: 13864/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01340 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27783	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13865/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01341 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18534	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 13866/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01343 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16572	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 13867/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01344 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16570	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13868/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01345 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16569	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

Thông báo số: 13869/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01347 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16561	13/02/2017	7	13/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIFTRA IP APS (DK)
Stationsmestervej 81, DK-9200 Aalborg, Denmark

Thông báo số: 13870/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01348 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27801	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAESHIN MC CORPORATION (KR)
29, Beoman-ro 16-gil, Geumcheon-gu, Seoul 08603,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13871/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01349 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28101	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LA VENDI INC. (TW)
3F, No.275, Sec.3, Nanjing East Rd. Taipei City 105,
Taiwan

Thông báo số: 13873/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01350 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31689	17/03/2022	2	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSOH CORPORATION (JP)
4560, Kaisei-cho, Shunan-shi, Yamaguchi 746-8501, Japan

Thông báo số: 13874/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01356 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23786	21/04/2020	4	21/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAL INDUSTRIES RESEARCH & DEVELOPMENT CENTRE (TW)
No. 1001, Kaonan Highway, Nanzi Dist., Kaohsiung City
811, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13875/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01357 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28021	15/03/2021	3	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543 (JP)

Thông báo số: 13876/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01358 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11194	11/03/2013	11	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, Đồng Nai.

Thông báo số: 13877/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01352 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31629	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI PLASTICS CO., LTD (JP)
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308565, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13878/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01353 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12547	24/03/2014	10	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 13879/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01355 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32216	11/05/2022	2	11/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAINT AUTOMOTIVE COATINGS CO., LTD.
(JP)
2-14-1, Shodai-Ohtani, Hirakata-shi, Osaka 573-1153 Japan

Thông báo số: 13880/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01359 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6208	12/03/2007	17	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VN (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13881/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01362 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12458	03/03/2014	10	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 13882/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01363 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13818	03/03/2015	9	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 13883/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01364 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18632	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13884/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01365 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18642	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 13885/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01366 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31579	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 13886/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01351 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19224	10/05/2018	6	10/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DX TECH PTY LTD (AU)
Of 34 Spring Street Prahran, VIC 3181, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13887/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01354 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23597	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8002, Japan

Thông báo số: 13888/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01360 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15217	29/02/2016	8	29/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BALMUDA INC. (JP)
1-39, Hanakoganeiminamichou 2-chome, Kodaira-shi,
Tokyo 1870003, Japan

Thông báo số: 13889/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01361 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31650	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHILWEE POWER CO. LTD. (CN)
Xinxing Industry Zone, Zhicheng Town, Changxing
County, Zhejiang Province, China
BEIJING UNIVERSITY OF CHEMICAL TECHNOLOGY (CN)
15 BeiSanhuan East Road, ChaoYang District, Beijing,
100029, P.R.CHINA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13890/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01367 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7605	23/03/2009	15	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 13891/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01368 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23623	26/03/2020	4	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

Thông báo số: 13892/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01369 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9189	29/03/2011	13	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13893/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01370 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28195	31/03/2021	3	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 13894/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01371 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23406	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMIN INC. (KR)
Rm.201 Buseok Bldg, 328-6 Yangjae 2-dong, Seocho-gu
Seoul, 137-897, Republic of Korea
YUN, KWAN-SIK (KR)
103-302 Daelim e-Pyeonhansesang Apt., 202-1 Yeokgok-dong, Wonmi-gu Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-100, Republic of Korea

Thông báo số: 13895/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01372 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28493	27/04/2021	3	27/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGRICULTURAL TECHNOLOGY RESEARCH INSTITUTE (TW)
No. 1, Ln. 51 Dahu Road, Xiangshan Dist., Hsinchu City, Taiwan 300

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13896/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01373 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12866	18/06/2014	10	18/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JISOOK PAIK (KR)
#403, LG Zai Apartment 108, Icheon-dong, Yongsan-Ku,
Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 13897/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01374 Ngày nộp: 14/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27792	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Tenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-0047, Japan

Thông báo số: 13898/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01375 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12948	15/07/2014	10	15/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VISION CRC LIMITED (AU)
Level 4, Rupert Myers Building, Gate 14, Barker Street,
Sydney, New South Wales 2052 AUSTRALIA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 13899/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01376 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19301	23/05/2018	6	23/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMETHING CO., LTD. (JP)
1-5-25, Kiba, Koto-ku, Tokyo 1350042, Japan

Thông báo số: 13900/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01377 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16695	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL GALVANIZERS CORPORATION PTY LTD (AU)
C/o- Ingal Civil Products, 57-65 Airds Road, Minto, New South Wales 2566, Australia

Thông báo số: 13901/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01378 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21441	01/07/2019	5	01/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VŨ TIẾN ANH (VN)
Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
TRẦN THỊ MAI TRANG (VN)
Số nhà 53, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

TRẦN VĂN TRUNG (VN)
Xóm Tân Thành 2, xã Tân Quang, thành phố Sông Công,
tỉnh Thái Nguyên

Thông báo số: 13902/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01379 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18631	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKISHIMA BAKING CO., LTD. (JP)
3, Shirakabe 5-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken
461-8721, Japan

Thông báo số: 13903/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01380 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16644	27/02/2017	7	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 13904/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01381 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15529	24/05/2016	8	24/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUAN FONG PRECISION TECHNOLOGY CO., LTD.
(TW)
No. 679, Fu Ya Road, Hsitun Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 13905/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01382 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9309	30/05/2011	13	30/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4570828, Japan

Thông báo số: 13906/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01383 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9310	30/05/2011	13	30/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4570828, Japan

Thông báo số: 13907/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01384 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24247	22/05/2020	4	22/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 4570828,
Japan

Thông báo số: 13908/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01385 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7538	16/02/2009	15	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CELLRESEARCH CORPORATION PTE LTD (SG)**
#03-09 Clinical Research Centre, Block MD-11, 10
Medical Drive Singapore 117597

Thông báo số: 13909/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01386 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15170	16/02/2016	8	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NIPPON SODA CO., LTD. (JP)**
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

Thông báo số: 13910/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01387 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15171	16/02/2016	8	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAKOGATA YOHEKI KENKYUSYO CORP. (JP)
Nakajima-Dai2 Building 3F, 2-5, Nishinakajima 5-chome,
Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka, 5320011, Japan
AIZAWA CONCRETE CORPORATION (JP)
1-4, Wakakusa-cho 3-chome, Tomakomai-shi Hokkaido
053-0021, Japan

Thông báo số: 13911/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01388 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31377	16/02/2022	2	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)
15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048165, Japan

Thông báo số: 13912/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01389 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27730	17/02/2021	3	17/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro 3, I-31029 Vittorio Veneto (It)

Thông báo số: 13913/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01390 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7534	16/02/2009	15	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LTS LOHMANN THERAPIE-SYSTEME AG (DE)
D-56626 Andernach, Germany

Thông báo số: 13914/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01391 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27990	11/03/2021	3	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 13915/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01392 Ngày nộp: 15/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23396	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AGROCHEMICAL PRODUCTS, B.V. (NL)
Groningsingel 1, NL-6835 EA Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 13916/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01427 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16771	27/03/2017	7	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13917/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01428 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16776	27/03/2017	7	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13918/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01429 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31757	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13919/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01420 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28012	15/03/2021	3	15/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13920/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01430 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31770	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13921/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01393 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20872	28/03/2019	5	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)
15 Nguyễn Kiệm, khối 9, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 13922/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01395 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20723	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13923/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01396 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20724	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13924/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01397 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20725	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13925/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01398 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20726	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13926/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01399 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20749	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13927/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01400 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20750	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13928/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01401 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23325	05/03/2020	4	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13929/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01402 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27924	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13930/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01403 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27929	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13931/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01404 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31539	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13932/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01405 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31578	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13933/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01406 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12489	10/03/2014	10	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13934/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01407 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31466	01/03/2022	2	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13935/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01408 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31467	01/03/2022	2	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13936/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01409 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23281	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13937w/TB-SHTT, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01410 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31490	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13938/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01411 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31497	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13939/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01412 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27888	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13940/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01413 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27917	04/03/2021	3	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13941/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01414 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31512	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13942/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01415 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23395	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13943/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01416 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16693	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 13944/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01417 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16694	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 13945/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01418 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15260	14/03/2016	8	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 13946/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01419 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15264	14/03/2016	8	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13947/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01421 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28031	16/03/2021	3	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13948/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01422 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20801	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13949/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01423 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20812	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13950/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01424 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28148	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13951/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01425 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28149	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13952/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01426 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23629	26/03/2020	4	26/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13953/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01431 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28178	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13954/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01432 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31798	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13955/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01433 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23520	19/03/2020	4	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13956/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01434 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16723	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13957/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01435 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16726	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13958/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01436 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16747	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 13959/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01437 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28094	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13960/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01438 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23567	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13961/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01439 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28105	23/03/2021	3	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13962/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01440 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23592	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13963/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01441 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23598	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13964/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01442 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23602	25/03/2020	4	25/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13965/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01444 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16763	27/03/2017	7	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan
10418, Taiwan

Thông báo số: 13966/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01445 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15294	22/03/2016	8	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, Taipei, Taiwan
10418, Taiwan

Thông báo số: 13967/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01446 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28598	13/05/2021	3	13/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP)

Thông báo số: 13968/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01448 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18961	04/04/2018	6	04/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 13969/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01449 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20994	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

Thông báo số: 13970/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01450 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23677	14/04/2020	4	14/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-
733, Republic of Korea

Thông báo số: 13971/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01451 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27753	19/02/2021	3	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 13972/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01452 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18576	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692 Japan

Thông báo số: 13973/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01453 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27817	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 13974/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01454 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23266	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13975/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01455 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23259	27/02/2020	4	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13976/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01456 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23257	27/02/2020	4	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13977/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01457 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27835	26/02/2021	3	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13978/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01458 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27799	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13979/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01459 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27790	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 13980/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01460 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27769	22/02/2021	3	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 13981/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01461 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27883	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLASH ELECTRONICS (INDIA) PRIVATE LIMITED
(IN)
A-4, MIDC Chakan Industrial Area, Mahalunge, Chakan,
Pune 410501, INDIA

Thông báo số: 13982/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01462 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28062	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHEINKALK GMBH (DE)
Am Kalkstein 1 42489 Wulfrath, Germany

Thông báo số: 13983/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01463 Ngày nộp: 16/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16786	03/04/2017	7	03/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA BELLSION (JP)
8-9, Nihonbashi 3-chome Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 13988/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01465 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31527	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block)
90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 331-814 Republic of Korea

Thông báo số: 13989/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01466 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23383	11/03/2020	4	11/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13990/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01467 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13857	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 13991/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01468 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13860	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 13992/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01469 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13863	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 13993/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01470 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12557	24/03/2014	10	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13994/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01471 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31748	25/03/2022	2	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro,
Namdong-gu Incheon 21629, Korea

Thông báo số: 13995/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01472 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15329	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13996/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01473 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31762	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13997/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01474 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28184	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 13998/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01475 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31817	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 13999/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01476 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12671	21/04/2014	10	21/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIRAIDE PRECISION CO., LTD. (JP)
1680-1, Okaya-shi, Nagano, 3940001, Japan

Thông báo số: 14000/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01477 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32316	17/05/2022	2	17/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONG, JU YUOL (KR)
151, Asanvalleynam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea
SUNGGOK CO.,LTD (KR)
151, Asan valley nam-ro 110beon-gil, Dunpo-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31409, Republic of Korea

Thông báo số: 14001/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01478 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23288	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER (INDIA) PVT. LTD (IN)
13-D, KIADB Industrial Area, Attibele, Bangalore District
562107 INDIA

Thông báo số: 14002/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01479 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23510	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHT R. BEITLICH GMBH (DE)
Bismarckstraße 102, 72072 Tübingen, Germany

Thông báo số: 14003/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01480 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27742	18/02/2021	3	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEVECOM S.P.A. (IT)
Via Marradi 1, I-20121 Milano, Italy

Thông báo số: 14004/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01481 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27808	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADARE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1200 Lenox Drive, Lawrenceville, NJ 08648, United State of America

Thông báo số: 14005/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01482 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12444	24/02/2014	10	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

Thông báo số: 14006/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01483 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12447	24/02/2014	10	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

Thông báo số: 14007/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01484 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12446	24/02/2014	10	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America

Thông báo số: 14008/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01485 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12448	24/02/2014	10	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America

Thông báo số: 14009/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01486 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11171	25/02/2013	11	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEPESA QUIMICA, S.A. (ES)
Avda. del Partenón no12 Campo de las Naciones E-28042
Madrid, Spain

Thông báo số: 14010/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01487 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27832	25/02/2021	3	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 14011/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01488 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18573	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre, 151, 08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 14012/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01489 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18585	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON INC. (US)
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

Thông báo số: 14013/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01491 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20687	26/02/2019	5	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-164, 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 14014/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01492 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16641	27/02/2017	7	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 14015/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01493 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16630	27/02/2017	7	27/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 14016/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01494 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23267	28/02/2020	4	28/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMACYCLICS LLC (US)
995 East Arques Avenue, Sunnyvale, 94085, United States of America

Thông báo số: 14017/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01496 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31489	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALD VACUUM TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Otto-von-Guericke-Platz 1, 63457 Hanau, Germany

Thông báo số: 14018/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01497 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20740	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DRITTE PATENTPORTFOLIO
BETEILIGUNGSGESELLSCHAFT MBH & CO. KG
(DE)
Berliner Strasse 1, 12529 Schoenefeld, Germany

Thông báo số: 14019/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01499 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28119	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOH INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-23-23, Ebisu, Shibuya-ku, Tokyo 150-0013 Japan

Thông báo số: 14020/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01500 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12470	03/03/2014	10	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 14024/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01501 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23593	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321, Japan

Thông báo số: 14025/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01502 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12582	31/03/2014	10	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 14026/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01503 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32212	11/05/2022	2	11/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 23, Gongye 1st Rd., Annan Dist., Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 14027/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01504 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18901	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 14028/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01505 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18675	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 14029/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01506 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13901	23/03/2015	9	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NTT DOCOMO, INC. (JP)**
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 14030/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01507 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13905	23/03/2015	9	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NTT DOCOMO, INC. (JP)**
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 14031/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01508 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28073	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku
Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 14032/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01509 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18844	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 14033/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01510 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27738	18/02/2021	3	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)
15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8165 Japan

Thông báo số: 14034/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01511 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27747	18/02/2021	3	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 14035/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01512 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20640	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IOULIA TSETI (GR)
3 Streit Str., 145 61 Kifissia, Greece
UNI-PHARMA KLEON TSETIS PHARMACEUTICAL
LABORATORIES S.A. (GR)
14th Km, National Road 1, 145 64 Kifissia, Greece

Thông báo số: 14036/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01513 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20641	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AB ENZYMES OY (FI)
Tykkimöentie 15, FI-05200 Rajamöki, Finland

Thông báo số: 14037/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01514 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20642	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHIL_{IP} MORRIS PRODUCTS SA (CH)
Quai Jeanrenaud 3 Neuchâtel, Switzerland

Thông báo số: 14038/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01515 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20655	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366
Japan

Thông báo số: 14039/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01516 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27761	19/02/2021	3	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

Thông báo số: 14040/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01517 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11143	20/02/2013	11	20/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOREALIS TECHNOLOGY OY (FI)
P.O. Box 330, FIN-06101 Porvoo, Finland

Thông báo số: 14041/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01518 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23353	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 14042/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01519 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12401	18/02/2014	10	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDIAN OIL CORPORATION LIMITED (IN)
9-G, Ali Yavar Jung Marg, Bandra (East), Mumbai 400051, India

Thông báo số: 14043/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01532 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23861	24/04/2020	4	24/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
N_{IP}PON SEIKI CO., LTD. (JP)
2-34, Higashi-Zao 2-chome, Nagaoka-shi, Niigata, JAPAN

Thông báo số: 14044/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01533 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31558	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUDA SANGYO COMPANY LIMITED (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630558, Japan

Thông báo số: 14045/TB-SHTT._{IP}, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01534 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11208	11/03/2013	11	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No. 1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14046/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01535 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13914	30/03/2015	9	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P.R. China

Thông báo số: 14047/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01536 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23421	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANT CORPORATION (KR)
14 Block, 2nd Nong-gong Complex 1771, Yeonjang-ri, Jinan-eup, Jinan-gun, Jeollabuk-do, 576-807 Republic of Korea

Thông báo số: 14048/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01537 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31594	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARINOMED BIOTECH AG (AT)
Veterinärplatz 1, 1210 Wien, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14049/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01538 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31560	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Thông báo số: 14050/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01539 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15236	08/03/2016	8	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 14051/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01540 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23359	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14052/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01541 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13834	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA DENKO K.K (JP)
13-9, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 14053/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01542 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31583	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnersh_{IP}, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 14054/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01543 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31580	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnersh_{IP}, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14055/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01544 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13843	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chou-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 14056/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01545 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23360	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI TRANSPORT MACHINERY CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, JP.

Thông báo số: 14057/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01546 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31581	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1608347, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14058/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01547 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27954	09/03/2021	3	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 14059/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01548 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23355	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8441, Japan

Thông báo số: 14060/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01549 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13841	09/03/2015	9	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14847/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14343 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29933	27/09/2021	2	27/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14849/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13553 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27177	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 14850/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03012 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28263	06/04/2021	3	06/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14853/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15307 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31108	11/01/2022	2	11/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018441, Japan

Thông báo số: 14854/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14345 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31256	27/01/2022	2	27/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14855/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03367 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11901	15/10/2013	10	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCELERON PHARMA INC. (US)
24 Emily Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14856/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10356 Ngày nộp: 08/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25884	10/09/2020	3	10/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
Hewlett-Packard Development Company, L.P., 11445
Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, United States of America

Thông báo số: 14857/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02881 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28526	05/05/2021	3	05/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONG YANG INDUSTRY CO., LTD. (KR)
8, Wonbongdu 2-gil, Sora-myeon, Yeosu-si, Jeollanam-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 14858/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10362 Ngày nộp: 08/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7274	23/09/2008	15	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS AG (LI)
Bahnhofstrasse 7 - Postfach 48 - FL 9494 Schaan,
Liechtenstein

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14859/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13864 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22908	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 14860/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14342 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31992	14/04/2022	2	14/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14861/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02979 Ngày nộp: 20/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20951	16/04/2019	5	16/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14862/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01856 Ngày nộp: 23/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25884	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
Hewlett-Packard Development Company, L.P., 11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, United States of America

Thông báo số: 14863/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14194 Ngày nộp: 24/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20450	08/01/2019	5	08/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 14864/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15573 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20550	22/01/2019	5	22/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DIGITAL POWER TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Office 01, 39th Floor, Block A, Antuoshan Headquarters Towers, 33 Antuoshan 6th Road, Futian District, Shenzhen, 518043, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14865/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14630 Ngày nộp: 06/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27822	25/02/2021	3	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANWHA TOTAL PETROCHEMICAL CO., LTD. (KR)
103, Dokgot2-ro, Daesan-eup, Seosan-si,
Chungcheongnam-do 356-711, Republic of Korea

Thông báo số: 14867/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10329 Ngày nộp: 07/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26062	23/09/2020	3	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 14868/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11355 Ngày nộp: 22/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22618	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14869/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13523 Ngày nộp: 15/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22660	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS, SAS (FR)
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

Thông báo số: 14871/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12023 Ngày nộp: 11/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8795	11/10/2010	13	11/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISOTECHNIKA INC. (CA)
2100 College Plaza, 8215-112th Street, Edmonton, Alberta T6G 2C8, Canada

Thông báo số: 14872/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09951 Ngày nộp: 25/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30153	15/10/2021	2	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
(Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14874/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10985 Ngày nộp: 21/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22344	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550,
JAPAN

Thông báo số: 14875/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11670 Ngày nộp: 29/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30124	14/10/2021	2	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIGINAL G B.V. (NL)
Verdilaan 1, NL-9603 AP Hoogezaand, The Netherlands

Thông báo số: 14876/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12457 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10819	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14877/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13112 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6687	06/11/2007	16	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, IN 46285, United States of America

Thông báo số: 14878/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09946 Ngày nộp: 24/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9580	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 14879/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11674 Ngày nộp: 29/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5920	09/10/2006	17	09/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14881/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09249 Ngày nộp: 15/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25890	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOP GLOVE SDN. BHD. (MY)
Lot 4969, Jalan Teratai, Batu 6, Off Jalan Meru, 41050
Klang, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 14882/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12416 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16229	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES
CORPORATION (JP)
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
212-8585, Japan

Thông báo số: 14883/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10363 Ngày nộp: 08/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7273	23/09/2008	15	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS AG (LI)
Bahnhofstrasse 7 - Postfach 48 - FL 9494 Schaan,
Liechtenstein

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14884/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11358 Ngày nộp: 22/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6706	19/11/2007	16	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA ELECTRIC INDUSTRIAL CO., LTD.
(JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 14885/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13900 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31010	31/12/2021	2	31/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan

Thông báo số: 14886/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13837 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30920	24/12/2021	2	24/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14887/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13869 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30917	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU POLYMER CO., LTD. (JP)
1-9 Kanda-Sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041 Japan

Thông báo số: 14889/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13639 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14928	14/12/2015	8	14/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 14890/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14526 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30764	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, DONG-RYE (KR)
#1201, 404-dong, 32, Sosadong-ro 72beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si Gyeonggi-do 422-765, Republic of Korea
SAMHO ENVIRO-TECH INC. (KR)
19, Gyeonggidong-ro 256beon-gil, Namsa-myeon, Cheoin-gu Yongin-si Gyeonggi-do 449-884, Republic of Korea
CHOI, JONG-HYE (KR)
#1201, 404-dong, 32, Sosadong-ro 72beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si Gyeonggi-do 422-765, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14891/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14229 Ngày nộp: 24/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33787	22/09/2022	2	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MELTEC CORPORATION (JP)
2-38-10 Otakanomoriminami, Nagareyama, Chiba, 270-0139, Japan

Thông báo số: 14892/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13894 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27323	31/12/2020	3	31/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 14903/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00104 Ngày nộp: 05/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6840	14/02/2008	16	14/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14904/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15215 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27472	15/01/2021	3	15/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, Japan

Thông báo số: 14905/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15183 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11024	07/01/2013	12	07/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROY TECHNOLOGY CORPORATION, INC. (US)
Suite 415, 200 West Ninth Street Plaza, Wilmington, DE
19801, United States of America

Thông báo số: 14906/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15659 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27758	19/02/2021	3	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 esq. 15. Atabey, Playa, Habana 11600., La
Habana. P.O. BOX 16040, Cuba

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14907/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15281 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10995	02/01/2013	11	02/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14908/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01550 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23361	09/03/2020	4	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 14909/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01551 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31591	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14910/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01552 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31590	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 14911/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01553 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27969	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America

Thông báo số: 14912/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01554 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27968	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14913/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01555 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23375	10/03/2020	4	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 14914/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01556 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27959	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 14915/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01557 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27973	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14916/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01558 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28048	17/03/2021	3	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 9503131,
Japan

Thông báo số: 14917/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01559 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23488	17/03/2020	4	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585, Japan

Thông báo số: 14918/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01560 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31692	17/03/2022	2	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14919/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01561 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31686	17/03/2022	2	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 14920/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01562 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23476	17/03/2020	4	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5550012, Japan

Thông báo số: 14921/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01563 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13877	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-muromachi 2-chome, Chuo-ku, TOKYO
103-8338 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14922/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01564 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31697	18/03/2022	2	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14923/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01565 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28069	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14924/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01566 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23507	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14925/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01567 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23501	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14926/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01568 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31709	18/03/2022	2	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 14927/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01569 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28054	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14928/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01570 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28063	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO.,LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366,
Japan

Thông báo số: 14929/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01571 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12518	18/03/2014	10	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14930/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01572 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31696	18/03/2022	2	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan
DOWA ELECTRONICS MATERIALS CO., LTD. (JP)
14-1, Sotokanda 4-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021,
Japan

DOWA_{IP} CREATION CO., LTD. (JP)
7 Chikko Sakae-machi, Minami-ku, Okayama-shi,
Okayama 7028053, Japan

Thông báo số: 14931/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01573 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31701	18/03/2022	2	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14932/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01574 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23508	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14933/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01575 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12538	18/03/2014	10	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI TECHNO CORP. (JP)
16-81, Iwasakishinden 5chiwari, Waga-cho, Kitakami-shi
Iwate, 024-0322, Japan

Thông báo số: 14934/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01576 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23497	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046, Japan

Thông báo số: 14935/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01577 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11236	18/03/2013	11	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14936/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01578 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31601	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 14937/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01579 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31593	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 14938/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01580 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27974	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 14939/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01581 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31616	11/03/2022	2	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14940/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01582 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23399	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 14941/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01583 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23392	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 14942/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01584 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23388	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14943/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01585 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23386	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
CHOWA KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-4, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 14944/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01586 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23385	11/03/2020	4	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 14945/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01587 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11191	11/03/2013	11	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE SIAM KUBOTA INDUSTRY CO., LTD. (TH)
101/19-24, Moo20, Navanakorn Khlongneung
Khlongluang, Pathumtani, 12120 Thailand

KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka, Japan

Thông báo số: 14946/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01588 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27989	11/03/2021	3	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14947/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01589 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31605	11/03/2022	2	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan

Thông báo số: 14948/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01590 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31606	11/03/2022	2	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 14949/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01591 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11206	11/03/2013	11	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-2, Yuraku-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8440 Japan

Thông báo số: 14950/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01592 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27980	11/03/2021	3	11/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 14951/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01593 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23424	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14952/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01594 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23423	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14953/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01595 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23415	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14954/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01596 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23403	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14955/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01597 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20780	12/03/2019	5	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 14956/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01598 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23439	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan

Thông báo số: 14957/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01599 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23435	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, JP

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14958/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01600 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31628	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14959/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01601 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15266	14/03/2016	8	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL
CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 14960/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01602 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31632	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGEN MA INC. (US)
225 Binney Street, Cambridge, Massachusetts 02142, US.
UCB BIOPHARMA SRL (BE)
60 Allee De La Recherche, 1070 Brussels, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14961/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01603 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15275	14/03/2016	8	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14962/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01604 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31626	14/03/2022	2	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 14963/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01606 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15256	14/03/2016	8	14/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14964/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01607 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31657	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 14965/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01608 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31648	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14966/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01609 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31642	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14967/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01610 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9152	15/03/2011	13	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA, CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14968/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01611 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31655	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14969/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01612 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31651	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14970/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01613 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31643	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14971/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01614 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31638	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON THERMOSTAT CO.,LTD. (JP)
59-2,Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi Tokyo 2040003, Japan

Thông báo số: 14972/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01615 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31649	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14973/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01616 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31639	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

Thông báo số: 14974/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01617 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10128	15/03/2012	12	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
1038338, Japan

Thông báo số: 14975/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01618 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10099	06/03/2012	12	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14976/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01619 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16680	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 14977/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01620 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16679	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 14978/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01621 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16666	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14979/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01622 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16670	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555, Japan

Thông báo số: 14980/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01623 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23348	06/03/2020	4	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY BEVERAGE & FOOD ASIA PTE. LTD. (SG)
18 Cross Street, #12-01/08 China Square Central, Singapore 048423, Republic of Singapore
SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

Thông báo số: 14981/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01624 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23346	06/03/2020	4	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524 Japan

Thông báo số: 14982/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01625 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16677	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOMATSU NTC LTD. (JP)
100 Fukuno, Nanto-City, Toyama 939-1595, Japan

Thông báo số: 14983/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01626 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16662	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX N_{IP}PON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162,
Japan

Thông báo số: 14984/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01627 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31531	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 14985/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01628 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31553	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

Thông báo số: 14986/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01629 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31549	07/03/2022	2	07/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Rd., Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 14987/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01630 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15240	08/03/2016	8	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 14988/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01631 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15246	08/03/2016	8	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 14989/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01632 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15245	08/03/2016	8	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14990/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01633 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15242	08/03/2016	8	08/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 14991/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01634 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31565	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 14992/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01635 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27935	08/03/2021	3	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 14993/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01636 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31570	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308602
Japan

Thông báo số: 14994/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01637 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6188	06/03/2007	17	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150, Espoo, Finland

Thông báo số: 14995/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01638 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31656	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 14996/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01639 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28015	15/03/2021	3	15/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 15561/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14346 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31573	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 15563/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02870 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31755	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 15564/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02869 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28123	24/03/2021	3	24/03/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 15565/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02525 Ngày nộp: 07/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15303	22/03/2016	8	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LICELLA PTY LTD (AU)
Level 7, 140 Arthur Street, North Sydney, NSW, Australia

Thông báo số: 15566/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02864 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6266	03/04/2007	17	03/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HBG CIVIEL B.V. (NL)
H.J. Nederhorststraat 1, 2801 SC Gouda, The Netherlands

Thông báo số: 15567/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02828 Ngày nộp: 15/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28009	15/03/2021	3	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 15568/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02868 Ngày nộp: 16/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31666	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"
(RU)
Ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie. 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 15569/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12298 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30769	09/12/2021	2	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TM DV XNK VĨNH THỊNH HƯNG
(VN)
226/4 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15570/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13050 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14567	14/09/2015	8	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN THỊ NGÀ (VN)
Số 23 Hàn Thuyên, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 15571/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14778 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18036	11/12/2017	6	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 15573/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14126 Ngày nộp: 22/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22969	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE N_{IP}PON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513 Japan

Thông báo số: 15574/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14835 Ngày nộp: 12/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27175	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OIL STATES INDUSTRIES, INC. (US)
7701 South Cooper Street, Arlington, Texas 76001, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 15575/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15398 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23153	13/01/2020	4	13/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 15576/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12299 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30769	09/12/2021	3	09/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TM DV XNK VĨNH THỊNH HƯNG (VN)
226/4 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15577/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13281 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28565	07/05/2021	2	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SC "ATOMENERGOMASH" (RU)
ul. Bolshaya Ordynka, 24/26 Moscow, 119017, Russia
JOINT STOCK COMPANY "CENTRAL DESIGN BUREAU OF MACHINE BUILDING", (RU)
Krasnogvardeiskaya pl., 3 St.Petersburg, 195112, Russia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16903/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01640 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31669	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16904/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01641 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23458	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 16905/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01642 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23457	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16906/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01643 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23450	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 16907/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01644 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31677	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16908/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01645 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31672	16/03/2022	2	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16909/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01646 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23469	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 16910/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01647 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28032	16/03/2021	3	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 16911/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01649 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23466	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinocho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6518585, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16912/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01650 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23445	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 16913/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01651 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23468	16/03/2020	4	16/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 16914/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01652 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23478	17/03/2020	4	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16915/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01653 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23489	17/03/2020	4	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 16916/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01654 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28044	17/03/2021	3	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan

Thông báo số: 16917/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01655 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13878	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16918/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01656 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13879	17/03/2015	9	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 16919/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01657 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23487	17/03/2020	4	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE FINE CHEMICAL CO., LTD. (KR)
19, Yecheon-ro 217 beon-gil, Nam-gu, Ulsan, 44714,
Korea

Thông báo số: 16920/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01658 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18608	26/02/2018	6	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAGEM CO., LTD. (KR)
177-14 Osaekdang-ri, Seonggeo-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do 331-831 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16921/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01659 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27856	01/03/2021	3	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16922/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01660 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31477	01/03/2022	2	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004,
Japan

Thông báo số: 16923/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01661 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27865	01/03/2021	3	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO STYRENE CO., LTD. (JP)
7-4, Nishishinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0003,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16924/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01662 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27852	01/03/2021	3	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 16925/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01663 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9104	01/03/2011	13	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502,
Japan

Thông báo số: 16926/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01664 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31482	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16927/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01665 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27873	02/03/2021	3	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOWA COMPANY, LTD. (JP)
6-29, Nishiki 3-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi
4608625, Japan
DMCHAIN COOPERATIVE (JP)
321, 5-aza, Oosaki, Kahoku-shi, Ishikawa 9291127 (JP)
ADVANCING INC. (JP)
7-31, Ootemae 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5406591 (JP).

Thông báo số: 16928/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01666 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31491	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinocho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo
6510072, Japan

Thông báo số: 16929/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01667 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31481	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 16930/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01668 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31480	02/03/2022	2	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 16931/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01669 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27876	02/03/2021	3	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 16932/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01670 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23292	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
11-1 Tsurumaki 2-chome, Tama-shi, Tokyo 206-8551,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16933/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01671 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23286	02/03/2020	4	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308602
Japan

Thông báo số: 16934/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01672 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27882	02/03/2021	3	02/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 16935/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01673 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27895	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16936/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01674 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16658	03/03/2017	7	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16937/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01675 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16657	03/03/2017	7	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16938/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01676 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31502	03/03/2022	2	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
12780 El Camino Real, Suite 301 San Diego, CA 92130,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16939/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01677 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31500	03/03/2022	2	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 16940/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01678 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32579	09/06/2022	2	09/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16941/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01679 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32275	13/05/2022	2	13/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16942/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01680 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31917	07/04/2022	2	07/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16943/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01681 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24766	23/06/2020	4	23/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16944/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01682 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24229	21/05/2020	4	21/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16945/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01683 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21349	10/06/2019	5	10/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 16946/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01684 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21439	01/07/2019	5	01/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16947/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01685 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20875	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16948/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01686 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20887	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16949/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01687 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32829	30/06/2022	2	30/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 16950/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01688 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20879	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội,
Việt Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16951/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01689 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19668	17/07/2018	6	17/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16952/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01690 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14226	22/06/2015	9	22/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16953/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01691 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10414	20/06/2012	12	20/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 01 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16954/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01692 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10278	08/05/2012	12	08/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 16955/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01693 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18662	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORTHO - MCNEIL PHARMACEUTICAL, INC. (US)
U.S. Route 202, Raritan, New Jersey 08869, United States of America

Thông báo số: 16956/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01694 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27926	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16957/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01695 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27919	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
A Dutch Partnersh_{IP}, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 16958/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01696 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18706	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 16959/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01697 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20737	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KRONES AG (DE)
Bohmerwaldstrasse 5, 93073 Neutraubling, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16960/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01698 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18727	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16961/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01699 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20721	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)
59-2, Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi, Tokyo 2040003, Japan

Thông báo số: 16962/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01700 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20735	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 16963/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01701 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18698	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048315 Japan

Thông báo số: 16964/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01702 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18674	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 16965/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01703 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18673	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 16966/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01704 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27934	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 16967/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01705 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18730	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

Thông báo số: 16968/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01706 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27933	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101
Japan

Thông báo số: 16969/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01707 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20743	05/03/2019	5	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524, Japan

Thông báo số: 16970/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01708 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18649	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 16971/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01709 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18637	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi,
Osaka 537-8686, JAPAN

Thông báo số: 16972/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01710 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23343	05/03/2020	4	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 16973/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01711 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18711	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 16974/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01712 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23350	06/03/2020	4	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 16975/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01713 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27886	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 16976/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01714 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31501	03/03/2022	2	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16977/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01715 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27900	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16978/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01716 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23302	03/03/2020	4	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16979/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01717 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27901	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

Thông báo số: 16980/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01718 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27893	03/03/2021	3	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

Thông báo số: 16981/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01719 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12468	03/03/2014	10	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 16982/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01720 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31529	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16983/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01721 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27908	04/03/2021	3	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16984/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01722 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27904	04/03/2021	3	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16985/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01723 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31521	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 16986/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01724 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23313	04/03/2020	4	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

Thông báo số: 16987/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01725 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31528	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, JP

Thông báo số: 16988/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01726 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27906	04/03/2021	3	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UACJ COPPER TUBE CORPORATION (JP)
100, Shinmichi, Ogi-cho, Toyokawa-city, Aichi 4411295,
JAPAN

Thông báo số: 16989/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01727 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31514	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321, Japan

Thông báo số: 16990/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01728 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23316	04/03/2020	4	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 16991/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01729 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31522	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 16992/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01730 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31515	04/03/2022	2	04/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 16993/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01731 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27932	05/03/2021	3	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16994/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01732 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23333	05/03/2020	4	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 16995/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01744 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23402	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 16996/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01745 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18775	12/03/2018	6	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8526, Japan

Thông báo số: 16997/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01746 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28005	12/03/2021	3	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16998/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01747 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27992	12/03/2021	3	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 16999/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01748 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27991	12/03/2021	3	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan

Thông báo số: 17000/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01749 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18763	12/03/2018	6	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308203, Japan

Thông báo số: 17001/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01750 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18748	12/03/2018	6	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 17002/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01751 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27994	12/03/2021	3	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 17003/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01752 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23417	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonhashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038338, Japan

Thông báo số: 17014/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01753 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23408	12/03/2020	4	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu, Yokooji, Fushimi-ku,
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207 Japan

Thông báo số: 17015/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01754 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20769	12/03/2019	5	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 17016/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01755 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8318	12/03/2010	14	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333, Japan

Thông báo số: 17017/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01756 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18773	12/03/2018	6	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU HANSOH PHARMACEUTICAL CO., LTD.
(CN)
The 10th Industrial Sub-zone of Development Zone,
Lianyungang, Jiangsu 222047, China

Thông báo số: 17018/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01757 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23444	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17019/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01758 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23438	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17020/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01759 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23432	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17021/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01760 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16706	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 17022/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01761 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16713	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 17023/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01762 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16699	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka 432-8611, Japan

Thông báo số: 17024/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01763 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16697	13/03/2017	7	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 17025/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01764 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28610	14/05/2021	3	14/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIGER COATINGS GMBH & CO. KG (AT)
Negrellistr. 36, A-4600 Wels, Austria

Thông báo số: 17026/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01765 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27955	09/03/2021	3	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

Thông báo số: 17027/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01766 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31387	21/02/2022	2	21/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME B.V. (NL)
Waardeweg 39, NL-2031 BN Haarlem, The Netherlands

Thông báo số: 17028/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01767 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20910	09/04/2019	5	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, SANG MIN (KR)
104-503 Ssangyong Yega Apt., 902-8 Dogok 1-dong,
Gangnam-gu,, Seoul 135-271, Republic of Korea

Thông báo số: 17029/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01768 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28423	20/04/2021	3	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA PETROCHEMICAL CORPORATION (CN)
22A Chaoyangmenbei Street Chaoyang District Beijing
100728, China

Thông báo số: 17030/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01769 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15372	11/04/2016	8	11/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA PETROLEUM & CHEMICAL CORPORATION (CN)
22A Chaoyangmenbei Street, Chaoyang District, Beijing
100728, China
SINOPEC ENGINEERING INCORPORATION (CN)
Bldg. 21 Anyuan, Anhuibeili, Chaoyang District, Beijing
100101, China
NANJING INDUSTRIAL FURNACE INSTITUTE OF
TIANHUA INSTITUTE OF CHEMICAL MACHINERY
& AUTOMATION (CN)
No.125, Ninghai Road, Nanjing, Jiangsu 310024, China
BEIJING RESEARCH INSTITUTE OF CHEMICAL
INDUSTRY, CHINA PETROLEUM & CHEMICAL
CORPORATION (CN)
No. 14, Beisanhuan East Road, Chaoyang District, Beijing
100013, China

Thông báo số: 17031/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01770 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33401	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CMS CO.,LTD (KR)
12-30, Simin-daero 327 beon-gil, Dongan-gu, Anyang-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 17032/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01771 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31592	10/03/2022	2	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A ST CO., LTD. (KR)
64, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu, Seoul 02587,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17033/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01772 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6882	03/03/2008	16	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 17034/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01773 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30899	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOÃN HÀ THẮNG (VN)
P2602A1, tòa nhà Hòa Bình Green city 505 Minh Khai,
phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17035/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01774 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15186	22/02/2016	8	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEOUL NATIONAL UNIVERSITY R&DB
FOUNDATION (KR)
56-1, San Sinrim 9-dong, Gwanak-gu, Seoul 151-050,
Republic of Korea

NANO INTELLIGENT BIOMEDICAL ENGINEERING CORPORATION CO. LTD. (KR)
#107, College of Dentistry, Seoul National Univ. 28,
Yongon-dong, Chongno-gu, Seoul, 110-749, Republic of Korea

Thông báo số: 17036/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01775 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31349	10/02/2022	2	10/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CDE GLOBAL LIMITED (GB)
Ballyreagh Industrial Estate, Sandholes Road, Cookstown,
County Tyrone BT70 9DG, United Kingdom

Thông báo số: 17037/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01776 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21034	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTALGENOMICS, INC. (KR)
700, Daewangpangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do 463-400, Republic of Korea

Thông báo số: 17038/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01777 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32911	08/07/2022	2	08/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION S.A. (ES)
Puig dels Tudons, 10, Apartado de Correos 74, 08210
Barberà del Vallès, Spain

Thông báo số: 17039/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01778 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31653	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JCU CORPORATION (JP)
TIXTOWER UENO 16th floor, 8-1, Higashiueno 4-chome,
Taito-ku, Tokyo 110-0015, Japan

Thông báo số: 17040/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01779 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12524	18/03/2014	10	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN POLIOMYELITIS RESEARCH INSTITUTE (JP)
34-4, Kumegawa-cho 5-chome, Higashimurayama-shi,
Tokyo 189-0003, Japan
TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17041/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01780 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11222	18/03/2013	11	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 17042/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01781 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23492	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO BAKELITE CO., LTD. (JP)
5-8, Higashi-Shinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17043/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01782 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23505	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17044/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01783 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23503	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 17045/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01784 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31704	18/03/2022	2	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-
0041 Japan

Thông báo số: 17046/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01785 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23509	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan
MIKUNI CORPORATION (JP)
13-11, Sotokanda 6-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17047/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01786 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23504	18/03/2020	4	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5550012, Japan

Thông báo số: 17048/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01787 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28078	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17049/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01788 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28077	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17050/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01789 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28075	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17051/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01790 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23518	19/03/2020	4	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17052/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01791 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23517	19/03/2020	4	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17053/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01792 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23516	19/03/2020	4	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17054/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01794 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28074	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 17055/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01795 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20789	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17056/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01797 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20805	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 17057/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01798 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20807	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 17058/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01799 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23594	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON FINETECH NISCA INC. (JP)
14-1, Chuo 1-chome, Misato-shi, Saitama, 341-8527, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17059/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01800 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31752	25/03/2022	2	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 17060/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01801 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31404	22/02/2022	2	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIBUS EUROPE B.V. (NL)
Goessestraatweg 19, NL-CH4421 AD Kapelle, Netherlands
CIBUS US LLC (US)
6455 Nancy Ridge Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

Thông báo số: 17061/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01802 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23632	26/03/2020	4	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17062/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01803 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20852	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17063/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01804 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23626	26/03/2020	4	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 17064/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01805 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18876	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton Oregon 97005-6453,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17065/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01807 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20855	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17066/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01808 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20853	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17067/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01809 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20831	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17068/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01810 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18892	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MM BRIDGE CO., LTD. (JP)
20-24, Kanonshinmachi 1-Chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi,
Hiroshima, Japan
MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1088215 Japan

Thông báo số: 17069/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01811 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18898	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1368908, Japan

Thông báo số: 17070/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01812 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23637	26/03/2020	4	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008322,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17071/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01813 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20861	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
5410041, Japan
SEI OPTIFRONTIER CO., LTD. (JP)
1, Taya-cho, Sakae-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, 244-
8589, Japan

Thông báo số: 17072/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01814 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18897	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001 JAPAN

Thông báo số: 17073/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01815 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18900	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17074/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01816 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20849	26/03/2019	5	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-Cho 3-Chome, Chuo-Ku, Kobe-Shi,
Hyogo-Ken, Japan

Thông báo số: 17075/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01818 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18891	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 17076/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01819 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18937	04/04/2018	6	04/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17077/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01820 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18998	09/04/2018	6	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 17078/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01821 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16812	11/04/2017	7	11/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 17079/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01822 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28343	13/04/2021	3	13/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17080/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01823 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23678	14/04/2020	4	14/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422,
Japan

Thông báo số: 17081/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01824 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19066	17/04/2018	6	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 17082/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01825 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19061	17/04/2018	6	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17083/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01826 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19060	17/04/2018	6	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 17084/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01827 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19049	17/04/2018	6	17/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 17085/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01828 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9236	19/04/2011	13	19/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17086/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01829 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23777	21/04/2020	4	21/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No. 10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China

Thông báo số: 17087/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01830 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23778	21/04/2020	4	21/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 17088/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01831 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21020	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17089/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01832 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21002	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 17090/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01833 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20995	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 17091/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01834 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16900	25/04/2017	7	25/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17092/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01835 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19100	26/04/2018	6	26/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 17093/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01836 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32258	13/05/2022	2	13/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLAB USA INC. (US)
370 N. Wabasha Street, St. Paul, Minnesota 55102, United
States of America

Thông báo số: 17094/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01837 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32440	30/05/2022	2	30/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLAB USA INC. (US)
1 Ecolab Place St. Paul, Minnesota 55102, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17095/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01838 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16764	27/03/2017	7	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)
44-1, Hatagaya 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1510072,
Japan

Thông báo số: 17096/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01839 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23648	27/03/2020	4	27/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

Thông báo số: 17097/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01840 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31767	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17098/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01841 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31775	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 17099/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01842 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31760	28/03/2022	2	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 17100/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01843 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15326	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17101/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01844 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15323	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 17102/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01846 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15330	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, Japan

Thông báo số: 17103/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01847 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15341	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17104/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01848 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15340	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

Thông báo số: 17105/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01849 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28183	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Y_{IP} Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 17106/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01850 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31801	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17107/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01851 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31797	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17108/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01852 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31796	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 17109/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01853 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31780	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17110/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01854 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28182	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17111/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01855 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28173	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17112/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01856 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9192	29/03/2011	13	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17113/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01857 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31804	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 17114/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01858 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31788	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)

Thông báo số: 17115/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01859 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31783	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17116/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01881 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28826	04/06/2021	3	04/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

Thông báo số: 17117/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01883 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10375	13/06/2012	12	13/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomon 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927
Japan

Thông báo số: 17118/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01885 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17144	27/06/2017	7	27/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANDUS FLOORING, INC. (US)
311 Smith Industrial Boulevard, P.O. Box 1447, Dalton,
GA 30722-1447, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17119/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01887 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31733	24/03/2022	2	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 17120/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01888 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23588	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 17121/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01889 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23581	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17122/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01890 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28130	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 17123/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01892 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28139	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17124/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01893 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23615	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17125/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01894 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23605	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17126/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01895 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23607	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 17127/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01896 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31751	25/03/2022	2	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17128/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01897 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28151	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA CORPORATION (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo, 144-8510 Japan

Thông báo số: 17129/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01898 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28147	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611, Japan

Thông báo số: 17130/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01899 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23603	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17131/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01860 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28171	29/03/2021	3	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 17132/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01861 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31790	29/03/2022	2	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, JP

Thông báo số: 17133/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01862 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28187	30/03/2021	3	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17134/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01863 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31811	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA CORPORATION (JP)
6, Takeda Tobadono-cho, Fushimi-ku, Kyoto-shi, Kyoto
6128501, Japan

Thông báo số: 17135/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01864 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31815	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 17136/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01865 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13919	30/03/2015	9	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, FINLAND

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17137/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01866 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13932	30/03/2015	9	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 17138/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01867 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31812	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 17139/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01868 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31809	30/03/2022	2	30/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17140/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01869 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31825	31/03/2022	2	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 17141/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01870 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31824	31/03/2022	2	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
TOCALO CO.,LTD. (JP)
6-4-4, Minatojimaminami-Machi, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-0047 Japan

Thông báo số: 17142/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01871 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28197	31/03/2021	3	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17143/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01872 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12591	31/03/2014	10	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 17144/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01873 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12588	31/03/2014	10	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 17145/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01874 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12574	31/03/2014	10	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17146/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01875 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28227	02/04/2021	3	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 17147/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01876 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6965	31/03/2008	16	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIONEER CORPORATION (JP)
4-1, Meguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17148/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01877 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8350	29/03/2010	14	29/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo-to, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17149/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01878 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12794	02/06/2014	10	02/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NALCO COMPANY (US)
Patent & Licensing Dept., 1601 W. Diehl Road, Naperville,
Illinois 60563-1198, United States of America

Thông báo số: 17150/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01879 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28817	03/06/2021	3	03/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boétie, 75008, Paris, France

Thông báo số: 17151/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01880 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28820	03/06/2021	3	03/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boétie, 75008, Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17152/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01901 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28141	25/03/2021	3	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602,
Japan

Thông báo số: 17153/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01902 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23613	25/03/2020	4	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON TOKUSHU TORYO CO., LTD. (JP)
16-7, Oji 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1148584 Japan

Thông báo số: 17154/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01903 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31749	25/03/2022	2	25/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17155/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01904 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6938	24/03/2008	16	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION (JP)
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu, Japan

Thông báo số: 17156/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01905 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20822	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BPB LIMITED (GB)
Saint-Gobain House, Binley Business Park, Coventry CV3 2TT, Great Britain

Thông báo số: 17157/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01906 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18854	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17158/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01907 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18829	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 17159/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01908 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23541	20/03/2020	4	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543-4000, United States of America

Thông báo số: 17160/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01909 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18843	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17161/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01910 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18856	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES MATERIAL HANDLING SYSTEMS CO., LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 17162/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01911 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18861	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-Shi, Osaka 5378686 Japan

Thông báo số: 17163/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01912 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31712	21/03/2022	2	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEWPIE CORPORATION (JP)
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1500002 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17164/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01913 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10142	21/03/2012	12	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 17165/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01914 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16743	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 17166/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01915 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10148	21/03/2012	12	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
103-8338, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17167/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01916 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16719	21/03/2017	7	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABLOY OY (FI)
Wahlforssinkatu 20, FI-80100 Joensuu, Finland

Thông báo số: 17168/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01917 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28100	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17169/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01918 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9167	22/03/2011	13	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17170/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01919 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28095	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17171/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01920 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15298	22/03/2016	8	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
S.L TECH CO., LTD. (JP)
6-64, Akasaka 5-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-0032 Japan
DAIKI KOGYO CO., LTD. (JP)
6-64, Akasaka 5-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-0032 Japan

Thông báo số: 17172/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01921 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28089	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520 Japan

Thông báo số: 17173/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01922 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28103	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 17174/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01923 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9169	22/03/2011	13	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan
SAKAI TOSHIYUKI (JP)
28-11, Kowaki-cho, Matsugasaki, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 606-0957 Japan

Thông báo số: 17175/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01925 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18822	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 17176/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01926 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20820	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 17177/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01927 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28086	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17178/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01928 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28084	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17179/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01929 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20823	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17180/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01930 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18800	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17181/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01931 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18787	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17182/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01932 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18786	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 17183/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01933 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20814	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 17184/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01934 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28079	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

Thông báo số: 17185/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01935 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18794	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N_{IP}PON MICROMETAL CORPORATION (JP)
158-1, Oaza Sayamagahara, Iruma-shi, Saitama 358-0032, Japan
N_{IP}PON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 17186/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01936 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18819	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo, 1108782, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17188/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01937 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28080	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038666 (JP)

Thông báo số: 17189/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01938 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20813	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 17190/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01939 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28085	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17191/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01940 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18826	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 5378686 Japan

Thông báo số: 17192/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01941 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18821	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0001, JAPAN

Thông báo số: 17193/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01942 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18805	19/03/2018	6	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17194/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01944 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20810	19/03/2019	5	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 17195/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01945 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32005	15/04/2022	2	15/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCIENCE CO., LTD. (JP)
5-5-15 Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5320011 Japan

Thông báo số: 17196/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01946 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24093	14/05/2020	4	14/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LB BULGARICUM (BG)
86 Tintyava Street, Sofia 1113, Bulgaria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17197/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01947 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32217	11/05/2022	2	11/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MECS, INC. (US)
575 Maryville Centre Drive, Suite 400, St. Louis, Missouri
63141, United States of America

Thông báo số: 17198/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01948 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23431	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORP. (KR)
(Munbae-dong) 13 dagil 90 Bakbumro, Yongsan-gu, Seoul
140-715, Republic of Korea

Thông báo số: 17199/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01949 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28550	06/05/2021	3	06/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17200/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01950 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28091	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 17201/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01951 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15315	22/03/2016	8	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333, Japan

Thông báo số: 17202/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01953 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28090	22/03/2021	3	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOCHIDA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
7, Yotsuya 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608515, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17203/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01954 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23547	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17204/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01955 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31716	23/03/2022	2	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)

Thông báo số: 17205/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01956 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23569	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17206/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01957 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31729	23/03/2022	2	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)
N_{IP}PON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008116 (JP)

Thông báo số: 17207/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01958 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23543	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512 Japan
N_{IP}PON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116 Japan

Thông báo số: 17208/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01959 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23558	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908
Japan

Thông báo số: 17209/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01960 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23551	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
2-10, Shinsuna 1-chome, Koutou-ku, Tokyo 136-8908
Japan

Thông báo số: 17210/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01961 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23568	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
2-1-40 Dojimahama, Kita-ku, Osaka City, Osaka, Japan

Thông báo số: 17211/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01962 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31720	23/03/2022	2	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CENTER OF NEUROLOGY AND PSYCHIATRY (JP)
1-1, Ogawahigashi-cho 4-chome, Kodaira-shi, Tokyo
1878551, Japan
N_{IP}PON SHINYAKU CO., LTD. (JP)
14, Kisshoin Nishinosho Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6018550, Japan

Thông báo số: 17212/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01963 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23566	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHK SPRING CO., LTD. (JP)
10, Fukuura 3-chome, Kanazawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 236-0004 JAPAN

Thông báo số: 17213/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01964 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23549	23/03/2020	4	23/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

Thông báo số: 17214/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01965 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23583	24/03/2020	4	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 17215/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01966 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28122	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366, Japan

Thông báo số: 17216/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01967 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12553	24/03/2014	10	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 17217/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01968 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12552	24/03/2014	10	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 17218/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01969 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28129	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)
3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 104-0031 Japan

Thông báo số: 17220/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01970 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31438	25/02/2022	2	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E & Q ONE-TOUCH (KR)
#1102, 1st Floor 16, Jinjangnyutong-ro Buk-gu, Ulsan
44248, Republic of Korea

Thông báo số: 17221/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01971 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13804	03/03/2015	9	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 17222/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01972 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18722	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 17223/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01973 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31980	13/04/2022	2	13/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323 Japan

Thông báo số: 17224/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01975 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31640	15/03/2022	2	15/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALAR PHARMACEUTICALS INC. (CN)
Rm. 312, 3F., No. 19, Keyuan Rd. Xitun Dist. Taichung
City 40763 Taiwan

Thông báo số: 17225/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01976 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28004	12/03/2021	3	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARLA FOODS AMBA (DK)
Sønderhøj 14, DK-8260 Viby J, Denmark

Thông báo số: 17226/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01977 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32279	13/05/2022	2	13/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-LAFLAMME, ERIC (CA)
Gouin E. #2108, Montreal, Quebec H1H 0A1, Canada

Thông báo số: 17227/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01978 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27803	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)
No. 1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 17228/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01979 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13822	03/03/2015	9	03/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DTS, INC. (US)
5220 Las Virgenes Rd. Calabasas, CA 91302, United States of America

Thông báo số: 17229/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01980 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27975	10/03/2021	3	10/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCUE COMPANY LTD. (TW)
No. 396, Min Sheng Rd., Wufeng Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 17230/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01981 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27810	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5, 5656 AE Eindhoven, Netherlands

Thông báo số: 17231/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01983 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16595	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MISCON TRADING S.A. (AE)
P.O. Box 8674, Sharjah, United Arab Emirates

Thông báo số: 17232/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01984 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16606	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17233/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01985 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16607	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 17234/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01986 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16612	21/02/2017	7	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OFFICINE MACCAFERRI S.P.A. (IT)
Via Kennedy, 10, 40069 Zola Predosa (Bologna), Italy

Thông báo số: 17235/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01987 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31390	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHIL^{IP} MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 17236/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01988 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15190	22/02/2016	8	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17237/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01989 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27779	22/02/2021	3	22/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANIZAWA SEISAKUSHO, LTD. (JP)
8-1, Shintomi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0041, Japan

Thông báo số: 17238/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01990 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18529	23/02/2018	6	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKEN LTD. (JP)
7, Yonban-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028459, Japan

Thông báo số: 17239/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01991 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31419	23/02/2022	2	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHIL_{IP} MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17240/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01992 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31429	23/02/2022	2	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 17241/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01993 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26042	21/09/2020	3	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

Thông báo số: 17242/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01994 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27788	23/02/2021	3	23/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS FARMACÉUTICOS ROVI, S.A. (ES)
C/ Julián Camarillo, 35, E-28037 Madrid, Spain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17243/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01995 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20644	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA GENERAL NUCLEAR POWER CORPORATION (CN)
17th-19th floor, Shenzhen Science Building, No. 1001 ShangbuZhong Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518031, China
DAYABAY NUCLEAR POWER OPERATIONS AND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
18th floor, Science Building, ShangbuZhong Road, Futian District, Shenzhen Guangdong 518031, China

Thông báo số: 17244/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01996 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27804	24/02/2021	3	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING WORLDIA DIAMOND TOOLS CO., LTD. (CN)
Room H-03, 5/F, 7-12 East, Factory building 7, Courtyard 1, Jiuxianqiao East Road, Chaoyang District, Beijing City, China

Thông báo số: 17245/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01997 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31431	24/02/2022	2	24/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED (IN)
3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4th Phase, Chetana College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India

Thông báo số: 17355/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14709 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19236	16/05/2018	6	16/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17356/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14708 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30293	29/10/2021	3	29/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17357/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14707 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18925	04/04/2018	6	04/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17358/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14711 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22105	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, Khu công nghiệp Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17359/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14710 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19980	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận
Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 17360/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15747 Ngày nộp: 23/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30978	29/12/2021	2	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEC COMPANY LTD. (JP)
1 Higashihatsushima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-0832 Japan

Thông báo số: 17361/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15863 Ngày nộp: 27/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7576	09/03/2009	15	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17362/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11909 Ngày nộp: 07/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30045	07/10/2021	2	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 24M TECHNOLOGIES, INC. (US)
130 Brookline Street, Suite 200, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America

Thông báo số: 17363/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15861 Ngày nộp: 27/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20571	29/01/2019	5	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)**
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17364/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15758 Ngày nộp: 23/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30913	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRÜTZSCHLER GMBH & CO. KG (DE)**
Duvstraße 82-92, Mönchengladbach, 41199, Germany

Thông báo số: 17365/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13422 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30375	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VESUVIUS USA CORPORATION (US)**
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America
ARVEDI STEEL ENGINEERING S.P.A. (IT)
Piazza Lodi 7, I-26100 Cremona CR, Italy

Thông báo số: 17366/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15860 Ngày nộp: 27/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6126	29/01/2007	17	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO THÁI DƯƠNG (VN)
Lô CC1-III.13.4 thuộc dự án khu đô thị mới Pháp Vân-Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17367/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00641 Ngày nộp: 13/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18434	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 1108408 Japan
TOYO SEIKAN KAISHA, LTD. (JP)
18-1, Higashigotanda, 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 17368/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00929 Ngày nộp: 30/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31229	21/01/2022	2	21/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEISTER TECHNOLOGIES AG (CH)
Galileo-Strasse 10, 6056 Kägiswil, Switzerland

Thông báo số: 17369/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02024 Ngày nộp: 22/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15344	28/03/2016	8	28/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER TECHNOLOGIES GMBH & CO. KG (DE)
Weeserweg 60, 47804 Krefeld, Germany

Thông báo số: 17370/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00340 Ngày nộp: 06/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27428	12/01/2021	3	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)
Turmstrasse 44, 4031 Linz, Austria

Thông báo số: 17371/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02025 Ngày nộp: 22/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11255	26/03/2013	11	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAURER INTELLIGENT MACHINERY CO., LTD (CN)
No. 558 Huixian Middle Road, Jintan District, Changzhou City, 213200, China

Thông báo số: 17372/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01057 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27692	05/02/2021	3	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GF CO., LTD. (KR)
(Seonggok-dong), Sihwa Industrial Complex 4Ba 505-2,
286, Sihwa-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 17373/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00702 Ngày nộp: 16/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27715	08/02/2021	3	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera (PI), Italy

Thông báo số: 17374/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01999 Ngày nộp: 22/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26459	21/10/2020	5	21/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH FPT SMART CLOUD (VN)
Số 17, phố Duy tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17375/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00703 Ngày nộp: 16/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31245	25/01/2022	2	25/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 17376/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00467 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27689	05/02/2021	3	05/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,
Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 17377/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01998 Ngày nộp: 22/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26459	21/10/2020	4	21/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH FPT SMART CLOUD (VN)
Số 17, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17378/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-00928 Ngày nộp: 30/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31177	17/01/2022	2	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YISSUM RESEARCH DEVELOPMENT COMPANY OF THE HEBREW UNIVERSITY OF JERUSALEM LTD. (IL)
POB 39135, Hi Tech Park, Edmond J. Safra Campus, Givat Ram, 91390 Jerusalem, Israel

Thông báo số: 17387/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02708 Ngày nộp: 13/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6211	12/03/2007	17	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, Netherlands

Thông báo số: 17388/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-05844 Ngày nộp: 12/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28700	24/05/2021	3	24/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

Thông báo số: 17389/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03182 Ngày nộp: 21/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32065	20/04/2022	2	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018441, Japan

Thông báo số: 17390/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14275 Ngày nộp: 25/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27025	04/12/2020	3	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOP SHUNXING BIO-TECH CO. LIMITED (CN)
Room 1203-4, 12/F., Hong Kong Trade Centre, 161-167
Des Voeux Road Central, Hong Kong

Thông báo số: 17391/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04119 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20907	09/04/2019	5	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILIN, BVBA (BE)
Ooigemstraat 3 B-8710 Wielsbeke, Belgium

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 11977w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-00759 Ngày nộp: 18/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1683	20/03/2018	6	20/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,
United States of America

Thông báo số: 11978w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01071 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2598	08/03/2021	3	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô
Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 11979w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01072 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2585	01/02/2021	3	01/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô
Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 11980w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01073 Ngày nộp: 01/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2584	01/02/2021	3	01/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN HẢI PHÒNG (VN)
Số 12 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô
Quyền, thành phố Hải Phòng

Thông báo số: 12002w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-01116 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27673	04/02/2021	3	04/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN, LONG (CN)
1-23P, Jialuntai, Jiaxin Citi Plaza, Daliang, Shunde
Foshan, Guangdong 528300 China

Thông báo số: 12015w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01128 Ngày nộp: 03/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2887	22/03/2022	2	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD.
(TW)
No.350, Fuhsing Rd., Pei-tou Township, Chang-hwa
County 521, Taiwan

Thông báo số: 12252w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01162 Ngày nộp: 06/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2878	22/03/2022	2	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCAIDE ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
12F., No. 2, Sec. 4, Zhongyang Rd., Tucheng Dist., New
Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 12253w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01174 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2484	06/10/2020	3	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ THANH TÀI (VN)
Đình Thôn, phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, thành
Phố Hà Nội

Thông báo số: 12283w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01211 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1671	05/03/2018	6	05/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAEI HSIN ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 208-22, Chung-Ching Rd., Situn District, Taichung City 407, Taiwan

Thông báo số: 12284w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01220 Ngày nộp: 07/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2625	31/03/2021	3	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHING-SHAN LIN (TW)
No.481, Guozhong Rd., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan

Thông báo số: 12341w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01258 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2288	26/02/2020	4	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 12342w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01261 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2695	27/07/2021	3	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLEX INTERNATIONAL (THAILAND) CO., LTD. (TH)
315/1-3 Soi Wat Chan-nai, Charoenkrung Road,
Bangkorlaem, Bangkok 10120, Thailand

Thông báo số: 12379w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01311 Ngày nộp: 10/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2311	06/05/2020	4	06/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG LADOPHAR (VN)
Số 18 Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm
Đồng

Thông báo số: 12566w/TB-SHTT, ngày 27/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-05692 Ngày nộp: 18/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2531	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH VAENCO VIỆT NAM (VN)
Số 18, ngách 72, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường
Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 12882w/TB-SHTT, ngày 28/04/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01257 Ngày nộp: 08/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2289	26/02/2020	4	26/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 13806/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-04561 Ngày nộp: 21/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2423	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH (VN)
Số 06 đường La Sơn Phu Tử, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh

Thông báo số: 13872/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01342 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2874	22/03/2022	2	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG
(DE)
Max-Eyth-Str. 1 74638 Waldenburg, Germany

Thông báo số: 14021/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01464 Ngày nộp: 16/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2870	21/03/2022	2	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAO SHEN PAPER & PLASTIC PRODUCT CO., LTD. (CN)
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District,
Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000

Thông báo số: 14022/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01495 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2667	08/06/2021	3	08/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHODAI CO., LTD. (JP)
20-4, Nihonbashi Kakigara-cho 1-chome, Chuo-ku,
Tokyo, 103-0014 Japan
MEISEI GAKUEN (JP)
1-1, Hodokubo 2-chome, Hino-shi, Tokyo 191-8506 Japan

Thông báo số: 14023/TB-SHTT.IP, ngày 05/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01498 Ngày nộp: 17/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2873	22/03/2022	2	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WANG, CHIA-CHIH (TW)
No. 320, Ya-Hsing Street, Hsiu-Shui Hsiang, Chang-Hua
Hsien, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14848/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14181 Ngày nộp: 23/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2766	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 14851/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14182 Ngày nộp: 23/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2824	24/01/2022	2	24/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14852/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14180 Ngày nộp: 23/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2649	26/05/2021	2	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14866/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-10266 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2234	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PA.E MACHINERY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 55, Sec. 3, Yahuan Road, Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 14870/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09924 Ngày nộp: 24/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2559	05/01/2021	3	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VĨNH THUẬN (VN)
Khóm Biền Trên, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

Thông báo số: 14873/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-11722 Ngày nộp: 03/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2135	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BÙI MỸ HẠNH (VN)**
Phòng 519, A1, Trường Đại học Y Hà Nội, số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI (VN)
Số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14880/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07986 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2092	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY TNHH PHẠM VĂN H.D (VN)**
17 B15/51 Cẩm Hội, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14888/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14918 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	2	02/12/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14893/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14919 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	3	02/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14894/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14920 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	4	02/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14895/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14921 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	5	02/12/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14896/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-15005 Ngày nộp: 16/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	6	02/12/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 14897/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-15006 Ngày nộp: 16/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2777	02/12/2021	7	02/12/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN, XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN VIỆT (VN)
Số 6, ngõ 226, đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 14898/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14922 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	4	08/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 14899/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14923 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	5	08/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 14900/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14924 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	6	08/01/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 14901/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14925 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	7	08/01/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 14902/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14926 Ngày nộp: 14/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2277	08/01/2020	8	08/01/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
số 9 đường số 8 KP3, phường Bình Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 15572/TB-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-15073 Ngày nộp: 19/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2038	23/04/2019	5	23/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUANG, YU-CHENG (TW)
No. 226, Zhonghua West Road, Changhua City, Taiwan

Thông báo số: 17004/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01733 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1727	10/05/2018	6	10/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17005/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01734 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2020	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17006/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01735 Ngày nộp: 20/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2021	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17007/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01736 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2028	02/04/2019	5	02/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17008/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01737 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2332	20/05/2020	4	20/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17009/TB-SHTT._{IP}, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01738 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2365	16/06/2020	4	16/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17010/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01739 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2363	16/06/2020	4	16/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17011/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01740 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2644	06/05/2021	3	06/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17012/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01741 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2851	01/03/2022	2	01/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 17013/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01743 Ngày nộp: 20/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2670	17/06/2021	3	17/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 17187/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01924 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2868	21/03/2022	2	21/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime
799-0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1 (06.2023)

Thông báo số: 17246/TB-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-01974 Ngày nộp: 21/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2346	21/05/2020	4	21/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAO HAN INDUSTRIES CO., LTD. (TW)
No.31, Lane 145, Fu Yin Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City, Taiwan

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 25803w/QĐ-SHTT, ngày 28/04/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00024 Ngày nộp: 05/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
8283	23/02/2010	02

Quyết định số: 29760/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01427 Ngày nộp: 01/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
8236	01/02/2010	01

Quyết định số: 29857/QĐ-SHTT.IP, ngày 15/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00708 Ngày nộp: 07/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
11399	20/5/2013	02

Quyết định số: 32365/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01426 Ngày nộp: 01/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1(06.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23617	25/3/2020	01

Quyết định số: 32366/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-02359 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
15730	18/7/2016	01

Quyết định số: 32808/QĐ-SHTT.IP, ngày 22/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01772 Ngày nộp: 21/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
25124	15/7/2020	01

Quyết định số: 33215/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01460 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16357	12/12/2016	01

Quyết định số: 33216/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01461 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1(06.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16580	13/02/2017	01

Quyết định số: 33217/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01462 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16581	13/02/2017	01

Quyết định số: 33218/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01469 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20796	19/3/2019	01

Quyết định số: 33219/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01470 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
20797	19/3/2019	01

Quyết định số: 33220/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01481 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 423 TẬP B - QUYỀN 1(06.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22602	18/11/2019	01

Quyết định số: 33221/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01482 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22603	18/11/2019	01

Quyết định số: 33222/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01483 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22604	18/11/2019	01

Quyết định số: 33223/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/05/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01484 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22605	18/11/2019	01

4 – CẤP PHÓ BẢN BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

Quyết định số: 28708/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 11/05/2023 về việc về việc cấp Phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: 1-2020-07119CVB/PB

Ngày nộp đơn: 28/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp phó bản số
35932	04/05/2023	01

Cho Chủ sở hữu chung:

Nguyễn Văn Tuấn

Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, số 55 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

5 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	33902 _w /QĐ-SHTT	24/05/2023	KN1-2022-01422	1-2022-04341

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33902w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của
Ông/Bà DSOUZA, Anthony Alexander (IN)
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn khiếu nại số KN1-2022-01422 ngày 15/12/2022 của DSOUZA, Anthony Alexander (IN); đại diện bởi: Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM); khiếu nại Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2022-04341;



NTT186

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-04341 ngày 14/11/2020 của Ông/Bà DSOUZA, Anthony Alexander (IN) bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022 với lý do dưới đây:

Đơn có thiếu sót như nêu trong Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27364w/SHTT-SC ngày 28/10/2022 liên quan đến giấy ủy quyền bổ sung cho đơn nêu trên được lập (ngày 28/10/2022) sau ngày nộp đơn (11/7/2022), tuy nhiên công văn trả lời số CV/179/2022 (ngày 07/11/2022) không khắc phục được thiếu sót này. Vì vậy, đơn nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Người khiếu nại - Ông/Bà DSOUZA, Anthony Alexander (IN) (qua Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM)) có ý kiến giải trình đối với Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022 của Cục Sở hữu trí tuệ như sau:

Ngày 11/7/2022, chủ đơn đã nộp đơn số 1-2022-4341 đăng ký sáng chế “Túi dạng thanh mềm dẻo có vòi rót phía trước đóng kín lại được” với ngày nộp đơn quốc tế 14/11/2020.

Ngày 03/10/2022, chủ đơn đã bổ sung giấy ủy quyền gốc cho đơn số 1-2022-04341 trong thời hạn quy định.

Ngày 28/10/2022, Cục Sở hữu trí tuệ đã ra Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27364w/SHTT-SC với nội dung là giấy ủy quyền gốc đã nộp ngày 03/10/2022 có thời điểm lập (25/8/2022) sau ngày nộp đơn số 1-2022-04341 (11/7/2022) là chưa phù hợp quy định.

Ngày 08/11/2022, chủ đơn đã nộp công văn số CV/179/2022 phúc đáp Thông báo kết quả thẩm định hình thức số 27364w/SHTT-SC ngày 28/10/2022 kèm theo giấy ủy quyền gốc theo nội dung yêu cầu. Tuy nhiên, sau khi nhận được Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022, chủ đơn mới biết rằng do sơ suất đã đính kèm giấy ủy quyền nộp ngày 03/10/2022 vào công văn số CV/179/2022 ngày 08/11/2022 thay vì giấy ủy quyền gốc được lập ngày 10/7/2022. Hiện nay, giấy ủy quyền gốc lập ngày 10/7/2022 đã được nộp kèm theo đơn khiếu nại số KN1-2022-01422.

Trước tình hình kinh tế thế giới khó khăn, việc đơn đăng ký sáng chế nêu trên bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ, khiến cho người nộp đơn gặp thêm rất

nhieu trở ngại và có nguy cơ phải thay đổi toàn bộ kế hoạch kinh doanh. Vì vậy, người nộp đơn rất mong Cục Sở hữu trí tuệ xem xét lại Quyết định nêu trên nhằm tạo điều kiện cho người nộp đơn tiếp tục được theo đuổi hồ sơ đơn nêu trên theo đúng kế hoạch đã đề ra.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý giải quyết khiếu nại:

Theo quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ, trường hợp người nộp đơn đã được Cục Sở hữu trí tuệ gửi thông báo kết quả thẩm định hình thức với dự định từ chối chấp nhận đơn vì đơn không hợp lệ theo quy định tại điểm 13.6.a của Thông tư này mà người nộp đơn không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu hoặc không có ý kiến phản đối hoặc có ý kiến phản đối nhưng không xác đáng trong thời hạn đã ấn định, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối chấp nhận đơn và gửi cho người nộp đơn.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn khiếu nại số KN1-2022-01422 ngày 15/12/2022, các công văn bổ sung số CV/278/2023 ngày 18/4/2023 và số CV/285/2023 ngày 25/4/2022, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

Đơn số 1-2022-04341 ngày 14/11/2020 bị từ chối chấp nhận đơn hợp lệ theo Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022 do giấy ủy quyền không hợp lệ, cụ thể là thời điểm lập giấy ủy quyền là sau thời điểm nộp đơn nêu trên.

Người nộp đơn đã giải trình rằng, do sơ suất, nên người nộp đơn đã đính kèm giấy ủy quyền ký ngày 25/8/2022 vào công văn số CV/179/2022 ngày 08/11/2022 thay vì giấy ủy quyền gốc được ký ngày 10/7/2022. Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, đây là điều không mong muốn, nằm ngoài dự tính của người nộp đơn và hiện tại, bản gốc giấy ủy quyền đúng quy định, cụ thể là được ký ngày 10/7/2022 trước ngày nộp đơn 1-2022-04341 (11/7/2022) đã được bổ sung kèm theo đơn khiếu nại nêu trên. Người nộp đơn phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn trong việc đăng ký sáng chế, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận khôi phục quá trình thẩm định đối với đơn số 1-2022-04341.

III. Kết luận

Trên cơ sở các tài liệu hiện có và với lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận nội dung khiếu nại của Ông/Bà DSOUZA, Anthony Alexander (IN), không áp dụng quy định tại điểm 13.7 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN để từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn số 1-2022-04341 ngày 14/11/2020.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 20413w/QĐ-SHTT ngày 24/11/2022 về việc từ chối chấp nhận đơn hợp lệ đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2022-04341 ngày 14/11/2020.

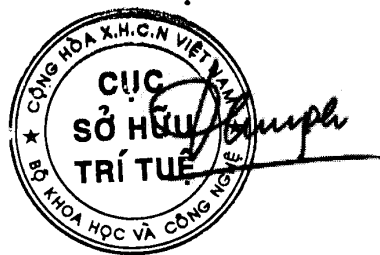
Điều 2. Khôi phục quá trình thẩm định đối với đơn nêu trên.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Giám đốc Trung tâm Thẩm định Sáng chế, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Ông/Bà DSOUZA, Anthony Alexander (IN) (qua Công ty TNHH ADAstra IP (VIỆT NAM)) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 25873w/QĐ-SHTT, ngày 28/04/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00173

Ngày nộp: 23/02/2022

Chủ đơn: CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng tại Việt Nam.

Ngày ký: 02/02/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **CLARIANT CORPORATION (US)**

IP Department, 1600 West Hill Street, Louisville, Kentucky 40210, United States of America

Bên được chuyển nhượng: **CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)**

Rothausstrasse 61, 4132 Muttenz, Switzerland

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Quy trình chuyển hóa thu nhiệt nguyên liệu hydrocacbon	24558	15/06/2020

Giá chuyển nhượng: Miễn phí .

Quyết định số: 25874w/QĐ-SHTT, ngày 28/04/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00070

Ngày nộp: 02/02/2023

Chủ đơn: ABBOTT LABORATORIES, IRELAND, LIMITED (IE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 13/12/2022;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **FOURNIER LABORATORIES IRELAND LIMITED (IE)**
70 Sir John Rogerson's Quay, Dublin 2, Dublin, D02R296, Ireland
Bên được chuyển nhượng: **1. ABBOTT LABORATORIES, IRELAND, LIMITED (IE)**
Block B, Liffey Valley Office Campus, Quarryvale, Dublin 22, Dublin, Ireland;
2. ALKERMES PHARMA IRELAND LIMITED (IE)
Connaught House, 1 Burlington Road, Dublin 4, Ireland

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm chứa fibrat và sử dụng dược phẩm này	8283	23/02/2010

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

Quyết định số: 32415/QĐ-SHTT.IP, ngày 19/05/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00896
Ngày nộp: 27/07/2022
Chủ đơn: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng bằng độc quyền sáng chế.
Ngày ký: 04/3/2022;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

Bên được chuyển nhượng: **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)**

No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị trạm di động và phương pháp truyền dữ liệu trong hệ thống truyền thông	15730	18/07/2016

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 32460/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 19/05/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00763

Ngày nộp: 01/07/2022

Chủ đơn: LG ENERGY SOLUTION, LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng bằng độc quyền sáng chế.

Ngày ký: 21/01/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **LG CHEM, LTD. (KR)**

20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **LG ENERGY SOLUTION, LTD. (KR)**

Tower1 108, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07335, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp sản xuất cụm lắp ráp điện cực kiểu tấm cuộn dùng cho bộ pin nạp lại được	23617	25/03/2020

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 32801w/QĐ-SHTT, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00886

Ngày nộp: 21/09/2021

Chủ đơn: RICETEC AKTIENGESELLSCHAFT (LI)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Xác nhận hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 31/12/2017;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **RICETEC AKTIENGESELLSCHAFT (LI)**

Bergstrasse 5, Postfach 366, CH-9490 Vaduz, Liechtenstein

Bên được chuyển nhượng: **RICETEC, INC. (US)**

1925 FM 2917 Rd., Alvin, Texas 77511, U.S.A.

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp phòng trừ cỏ dại, phương pháp tạo ra cây lúa kháng thuốc diệt cỏ ức chế ACCaza và cây lúa thu được từ phương pháp này	25124	15/07/2020

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười đô la Mỹ).

Quyết định số: 32891w/QĐ-SHTT, ngày 22/05/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01063

Ngày nộp: 02/11/2021

Chủ đơn: ARIANEGROUP SAS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 17/6/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 3 trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh và tiếng Việt cùng nhau.

Bên chuyển nhượng: **SAFRAN CERAMICS (FR)**

Les Cinq Chemins Rue de Touban F-33185 Le Haillan, France

Bên được chuyển nhượng: ARIANEGROUP SAS (FR)

Tour Cristal, 7-11 quai André Citroën, 75015 Paris,
FRANCE

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phức hợp nổ sinh khí	29820	16/09/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	698/QĐ-SHTT	19/05/2023	TCĐD-2023-00005

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 698 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2023- 00005

Ngày nộp đơn: 10/5/2023

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Invenmark

Địa chỉ: Số 44 Trương Hán Siêu, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK.

Địa chỉ trụ sở: Số 44 Trương Hán Siêu, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 302.

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

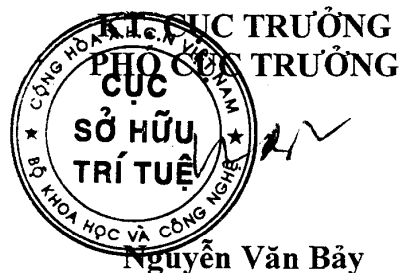
Họ và tên	Số Căn cước công dân	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Lê Xuân Thảo	038051000022	188-2007/CCĐD	Đại diện theo pháp luật

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Invenmark (đề t/b);
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, HS (3).



2 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	696/QĐ-SHTT	19/05/2023	SĐDD-2023-00017
2	697/QĐ-SHTT	19/05/2023	SĐDD-2023-00016

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 696 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2023-00017

Ngày nộp đơn: 10/5/2023

Chủ đơn: Công ty TNHH T&T Invenmark Sở hữu trí tuệ quốc tế

Địa chỉ: Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH T&T Invenmark Sở hữu trí tuệ quốc tế (mã số tổ chức: 186):

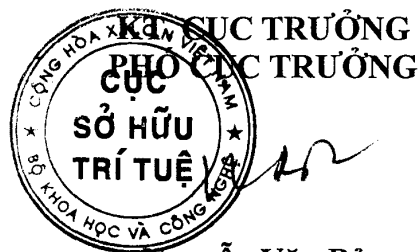
Ông: Lê Xuân Thảo, số Chứng chỉ 188-2007/CCĐD (kể từ ngày ký Quyết định này).

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH T&T Invenmark Sở hữu trí tuệ quốc tế (đề t/b);
- Ông Lê Xuân Thảo (đề t/b);
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, HS (3).



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 697/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2023-00016

Ngày nộp đơn: 28/4/2023

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip (mã số tổ chức: 002):

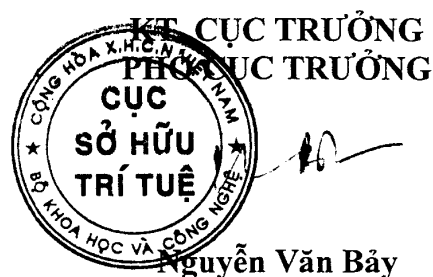
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Trần Thị Hương	031183008688	18-2020/CCDD	Không

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp Investip (đề t/b);
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, HS (3).



PHẦN VI

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 21603, ngày nộp đơn: 30/07/2019

Nội dung đính chính: Địa chỉ, quốc tịch của chủ văn bằng và tác giả sáng chế

Địa chỉ của chủ văn bằng

Sai là:

1/2 Oriente 1050, Office 204, Vina Del Mar

Đúng là:

1/2 Oriente 1050, Office 204, Vina Del Mar, Chile

Quốc tịch của chủ văn bằng và tác giả sáng chế

Sai là:

ZOLEZZI-GARRETON, Alfredo (US)

Đúng là:

ZOLEZZI-GARRETON, Alfredo (CL)

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền sáng chế số: 24032, ngày nộp đơn: 07/05/2020

Nội dung đính chính: Địa chỉ của chủ thứ nhất bằng độc quyền sáng chế

Sai là:

Tổ 17 phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Đúng là:

Tổ 5, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449